

MICHAEL ENDE

Chuyện dài bất tận



NHÀ XUẤT BẢN
HỘI NHÀ VĂN

Chuyện dài bất tận

Michael Ende

Chia sẻ ebook: <http://www.downloadsach.com>

Follow us on Facebook: <https://www.facebook.com/caphebuoitoi>

MỤC LỤC

[I. Vương quốc tượng tượng lâm nguy](#)

[II. Chọn Atréju](#)

[III. Bà cố Morla](#)

[IV. Ygramul - Mụ Nhiều](#)

[V. Hai kẻ ẩn cư](#)

[VI. Ba cái cổng thần](#)

[VII. Tiếng hát âm thầm](#)

[VIII. Trong vùng đất của bọn hèn hạ](#)

[IX. Thành phố bị ma ám](#)

[X. Bay về tháp Ngà](#)

[XI. Nữ thiếu hoàng](#)

[XII. Ông lão núi Di Sơn](#)

[XIII. Rừng - đêm Perelin](#)

[XIV. Sa mạc muôn màu Goab](#)

[XV. Graógramán, cái chết sắc sỡ](#)

[XVI. Thành phố bạc Amargánth](#)

[XVII. Một con rồng cho Held Hynreck](#)

[XVIII. Người Acharai](#)

[XIX. Bọn đường](#)

[XX. Bàn tay nhìn](#)

[XXI. Tu viện Tinh Tú](#)

[XXII. Ác chiến nơi Tháp Ngà](#)

[XXIII. Cố đô](#)

[XXIV. Phu Nhân Aiuóla](#)

[XXV. Mỏ hình](#)

XXVI. Nước trường sinh

Giới thiệu

"Nguyệt Nhi ơi, tôi tới đây!" Khi thằng Bastian béo xấu chân vòng kiềng hét lên như thế trong giàn giụa nước mắt để mà cứu lấy Nữ-thiếu-hoàng, bà hoàng của Vương quốc Tưởng tượng đang lâm nguy trong cuốn sách nó đang đọc, thằng bé không ngờ rằng một cơn bão ghê gớm đã cuốn nó vào chính cái thế giới vừa khủng khiếp vừa diệu kì của câu *Chuyện dài bất tận*. Nơi đó, có thằng bé Atréju Da xanh cười con rồing Phúc Long và được đeo Hào quang AURYN của Nữ-thiếu-hoàng xinh đẹp để thực hiện cuộc Đại-Tìm-kiếm hòng tìm cứu nhân; có Ông lão trên núi Di sơn huyền bí mà ngay cả Nữ-thiếu-hoàng, tức "Bà-chúa-mắt-vàng-ròng-của-ước-mơ", cũng không dễ gì được diện kiến; có Mụ Nhiều Ygramul sống ở Vực Thẳm là kẻ khủng khiếp nhất trong những kẻ đáng sợ; có những kì nhân quái thú cư ngụ tại những vùng đất mà con người chỉ có thể đặt chân lên được trong những giấc mơ hoang dại nhất... Thằng Bastian một sách và cô đơn càng không thể ngờ rằng nó sẽ bị lạc lối giữa *Chuyện dài bất tận*, rằng nó sẽ bị câu chuyện làm cho thay đổi mãi mãi, và rằng nó có thể mất mạng trong Vương quốc Tưởng tượng, bởi chỉ rất ít người đến đây mà lại có thể trở về...

Chuyện dài bất tận, câu chuyện kể về cuộc phiêu lưu của hai đứa trẻ - thằng Bastian cô độc rụt rè ở thế giới thực và thằng Atréju Da xanh quả cảm ở Vương quốc Tưởng tượng - đã làm say mê hàng triệu độc giả trên toàn thế giới và được coi là một kiệt tác văn học. Tác giả của nó, nhà văn Đức Michael Ende, được sánh ngang với những tên tuổi như J.R.R Tolkien cùng C.W Lewis. *Chuyện dài bất tận* đã bán gần 8 triệu bản, được dịch ra 40 thứ tiếng, và được đạo diễn lừng danh Wolfgang Petersen dựng thành phim. Một cuốn sách dành cho tất cả trẻ con và cũng dành cho tất cả người lớn.

Nhận định

"N như câu chuyện của Peter Pan, *Chuyện dài bất tận* gợi ý cho ta rằng chẳng thà ta tin và chấp nhận bị gọi là thằng điên còn hơn là một kẻ chẳng tin vào điều gì và cứ thế mà già đi... Ende đã nhóm lại ngọn lửa tin tưởng trong ta... Ta có thể chạm được tới đứa trẻ con ở trong chính mình, đứa vẫn vỗ tay đón chào cô tiên Tinkerbell."

- Glamour

"Một cuốn sách thiếu nhi dành cho người lớn. Và cũng là một cuốn sách người lớn dành cho trẻ em."

- Berliner Morgenpost

"*Chuyện dài bất tận* thay thế một nửa thư viện."

- Deutsches Allgemeines Sonntagsblatt

"Kỳ diệu, huyền ảo, ngụ ngôn... đã hiện ra như vậy trước chúng ta cuốn sách của Michael Ende - một kiệt tác mà cuối cùng cũng đã được dịch ra tiếng Pháp sau khi đã được dịch ra hơn 30 thứ tiếng khác."

- SDM

"Trong dòng chảy của Tolkien và của Borges, một câu chuyện diệu kỳ cho tất cả những người trẻ tuổi từ 12 đến 92."

- SDM

"*Chuyện dài bất tận* của Michael Ende là một anh hùng ca kỳ ảo với tất cả những yếu tố kinh điển của thể loại; những kỳ nhân quái thú, những cảnh sơn lâm xa ngái, những cái tên hoang dã, những bùa hộ mạng cùng là báu kiếm... Cuốn sách lại còn được in hẳn chữ xanh chữ đỏ... Tất cả khiến cho ta cảm thấy sung sướng như đi vào một ngày hội của trí tưởng tượng... Một tác phẩm kỳ tài kết hợp cùng lúc cả Tolkien và Peter Pan..."

- The New York Times

"Một cú nhảy đột ngột vào huyền diệu..."

- Washington Post

Những lời ca ngợi

“Trước hết, cuốn truyện là của trẻ con với những cuộc phiêu lưu kỳ thú; nhưng với kỹ năng của Michael Ende, câu chuyện đã trở thành một ngụ ngôn sâu sắc cho người lớn.”

San Diego Union

“Xuất sắc là một từ không đủ để ca ngợi Chuyện dài bất tận - cuốn sách ở vị trí best seller số một tại Đức suốt ba năm liền một cách xứng đáng: nó đặc sắc, hóm hỉnh và tôn vinh quyền lực của tưởng tượng... Giống như The Hobbit hay Lord of the Rings, Chuyện dài bất tận mô tả cuộc chiến giữa thiện và ác ở vương quốc Tưởng Tượng, trong khuôn khổ của một-câu-chuyện-trong-một-câu-chuyện. Chuyện dài bất tận thách thức trí tưởng tượng của ta...”

Des Moines Register

“Điều khiến cuốn sách trở nên kỳ lạ là ở giữa chừng Bastian đã trở thành nhân vật chính trong cuốn sách mà nó đang đọc... Và truyện đã trở thành cuộc đời khi Bastian nhập vai một cách kỳ lạ trong đó, ở giữa ranh giới của tưởng tượng và hiện thực...”

Newsweek

“Bastian Balthazar Bux là một thằng bé chẳng bằng ai. Qua những trang của một cuốn sách cổ, nó khám phá ra một thế giới huyền bí mê hoặc - một thế giới đang tan rã - và nhiệm vụ phải là vụn vặt tốt đẹp trở lại bỗng nhiên rơi vào Bastian - vậy là bắt đầu một cuộc phiêu lưu kỳ diệu và không thể nào quên....”

Synopsis

“Một tác phẩm đáng kể và một nhãn quang đáng nể về những gì cuộc đời vẫn lưu giữ cho những kẻ dám ngắm nhìn...”

The Economist

“Một câu chuyện kỳ diệu về cuộc phiêu lưu, truy tìm và trì hoãn, nguy hiểm, đợi chờ và chiến thắng...”

The Times Literary Supplement

“Thật mê đắm, thật dũng cảm, một lời tuyên bố tuyệt vời về quyền sống của trí tưởng tượng: trong văn học và trong cuộc sống của chính chúng ta.”

Frankfurter Allgemeine Zeitung.

“*Chuyện dài bất tận* giàu có cả tình yêu lẫn tưởng tượng, được kể bằng một ngôn ngữ giản dị và cổ xưa như là ngụ ngôn.”

Oggi magazine

“Một tác phẩm cắt dán lỗi lạc từ những bức tranh thần thoại.”

Die Zeit

“Một hồi kèn trumpet vang dội đón chào trí tưởng tượng.”

Sunday Times

“Đây là một kiệt tác... Tôi bị lôi cuốn vào và không thể nào bỏ sách xuống được... Một sự sáng tạo tuyệt diệu”

Sotsman

“Thành danh nhờ *Momo*, nhưng *Michael Ende* đạt tới địa vị đứng đầu trong văn học thiếu nhi Đức chính là nhờ *Chuyện dài bất tận*.”

Viện nghiên cứu Văn học thiếu nhi Trung Quốc

Tác giả

Michael Ende

(1929-1995) là một trong những nhà văn tiêu biểu nhất của Đức, đồng thời cũng là một trong những tác gia toàn tài nhất. Ngoài sách dành cho thiếu niên, nhi đồng, ông còn viết thơ thuyết minh cho truyện tranh, sách cho người lớn, sáng tác nhiều vở kịch và thơ. Rất nhiều sách của ông đã được dựng phim và sử dụng cho sân khấu, truyền thanh, truyền hình.

Với *Chuyện dài bất tận*, Michael Ende đã nhận được vô số giải thưởng văn học Đức và quốc tế như *Buxtehuder Bulle*, *Cây bút bạc Rotterdam*, *Giải thưởng sách thiếu nhi Châu Âu*. Cuốn sách đã được đạo diễn lừng danh Wolfgang Petersen dựng thành phim.

“Chuyện dài bất tận ở Đức cũng giống như Tây du kí ở Trung Quốc...”

- Giang Tây nhật báo

Michael Ende sinh ngày 12.11.1929 tại Garmisch-Partenkirchen (bang Bayern, Nam Đức), mất ngày 28.8.1995 tại Stuttgart (bang Baden-Wrttemberg, Nam Đức). Ông bắt đầu sự nghiệp văn chương từ năm 1960, chủ yếu viết truyện cho thiếu nhi. Trong hàng chục tác phẩm của ông, ngoài *Chuyện dài bất tận* còn có *Momo* (xuất bản năm 1973) - truyện thần thoại về những tên ăn cắp thời gian và về một bé gái đem lại cho con người thời gian bị mất cũng rất thành công và đã được dựng thành phim.

Michael Ende từng được trao các giải thưởng:

* Đức

Giải thưởng “Con bò của thành phố Buxtehude”

Giải thưởng sách dành cho thanh thiếu niên Đức

Giải thưởng lớn của Viện Hàn lâm Đức dành cho văn học thiếu niên, nhi đồng

Giải thưởng độc giả yêu chuộng

Giải thưởng Wilhelm-Hauff

*** Ý**

Giải thưởng hàn lâm dành cho tác phẩm nghệ thuật xuất sắc Florence,

Giải “Lorenzo il Magnifico 82”

Giải “Bronzi di Riace 82”

Giải thưởng Văn học Kiwanis

*** Hà Lan**

Giải cây bút bạc Rotterdam 83

*** Châu Âu**

Giải thưởng sách thiếu nhi châu Âu

Michael Ende còn được giải Janusz-Korczak của Ba Lan cho sự nghiệp văn học của ông.

Chuyện dài bất tận đã được dịch ra các thứ tiếng sau:

Albania, Ả Rập, Basque, Bulgaria, Catalan, Trung Croatia, Đan Mạch, Hà Lan, Anh (Vương quốc Anh và Mỹ), Quốc tế ngữ, Estonia, Phần Lan, Pháp, Hy Lạp, Do Thái, Hungary, Iceland, Ý, Nhật, Hàn, Latvia, Lithuania, Na Uy, Ba Lan, Bồ Đào Nha, Rumania, Nga, Serbia, Slovakia, Slovenia, Tây Ban Nha, Thụy Điển, Thái Lan, Thổ Nhĩ Kỳ và tiếng Việt.

ЎЌ НОЌЌЌ ъЌЌЌ

яруааюк раяунох лух:уâуу ўуЌ

Dòng chữ này viết trên cửa kính một cửa hiệu nhỏ, nhưng người ta chỉ có thể đọc được như bình thường khi đứng trong căn phòng sáng nhập nhoạng nhìn ra ngoài đường, qua lớp kính.

Hôm ấy vào một buổi sáng tháng Mười một u ám và lạnh lẽo, trời mưa như trút. Nước mưa chảy rờn rờn trên những chữ cái loằng ngoằng. Tất cả những gì người ta có thể thấy được qua cửa kính là một bức tường loang lổ ướt bên kia đường.

Thình lình cánh cửa bị giật mạnh đến nỗi chùm chuông^[1] nhỏ bằng đồng thau treo trên cửa bật rung inh ỏi, mãi một lúc mới dứt.

[1] Ở Âu Mỹ, treo chuông nơi cửa ra vào là một trong những cách để người bán hàng trong các cửa hiệu nhỏ biết mỗi khi có khách vào. (Mọi chú thích trong sách là của người dịch - Lê Chu Cầu)

Kẻ gây ra tiếng chuông om sòm này là một thằng nhỏ mập ú độ mười hay mười một tuổi. Mái tóc nâu thẫm bết nước lòa xòa trên mặt nó, nước nhỏ giọt từ chiếc áo măng-tô ướt nhẹp, nó khoác một cái cặp trên vai. Mặt nó hơi tái và nó thở hổn hển, nhưng ngược hẳn với vẻ hối hả vừa mới rồi, nó đứng như trời trồng nơi cánh cửa đang mở ngỏ.

Trước mặt nó là một căn phòng hẹp, dài hun hút ra tuốt phía sau trong ánh sáng mờ mờ. Trên tường gắn kệ tới tận sát trần nhà, chất đầy sách to nhỏ đủ loại. Dưới sàn nhà chất hàng chồng sách khổ to, trên mấy cái bàn là hàng núi sách nhỏ hơn, gáy da, nhìn nghiêng thấy lấp lánh như dát vàng. Sau một bức tường sách cao bằng đầu người sừng sững ở cuối căn phòng có ánh đèn sáng. Trong cái vầng sáng đó thỉnh thoảng lại bay lên một vòng khói, nó tỏa lớn ra rồi tan vào bóng tối trên cao. Trông cứ như những tín hiệu người da đỏ vẫn dùng để truyền tin từ núi này qua núi khác. Hẳn là có người ngồi ở đó và quả

vậy, thằng bé nghe một giọng nói khá cọc lốc từ phía sau bức tường sách:

- Xin vào trong này hoặc đứng ngoài kia mà trầm trồ, nhưng hãy khép cửa lại, kéo gió lùa.

Thằng bé nghe lời, khẽ khép cửa lại. Rồi nó lại gần bức tường sách, thận trọng ngó quanh "góc tường". Ở đó có một ông mập lùn ngồi trên cái ghế bành bằng da cao tới tai đã sờn. Ông mặc bộ đồ đen nhẵn nhúm, trông có vẻ sờn cũ và bám bụi. Bụng ông bó trong một cái áo chèn hoa. Đầu ông hói bóng, trên mỗi bên tai chỉ còn một dóm tóc bạc trắng dựng ngược. Mặt ông đỏ gay khiến người ta liên tưởng tới mặt một con chó dữ. Một cặp kính gọng vàng ngự trên cái mũi trông như củ khoai. Ngoài ra ông còn hút một cái tẩu cong vòng, ngậm bên khóe miệng khiến méo cả mồm. Ông giữ trên đầu gối một quyển sách rõ ràng là đang đọc, vì khi gấp sách lại ông để nguyên ngón trỏ to bè của bàn tay trái giữa những trang sách như để làm dấu.

Rồi ông đưa tay phải gỡ kính, chăm chú nhìn thằng bé mập đang đứng trước mặt, áo quần nhều nước; mắt ông nheo lại khiến càng thêm vẻ dữ tợn nhưng ông chỉ lầm bầm: "Trời đất ơi!" rồi lại mở sách ra đọc tiếp.

Thằng bé không biết phải làm gì nên đành đứng ì trống mắt nhìn ông ta. Cuối cùng ông ta gấp sách lại - vẫn để ngón tay giữa các trang sách như hồi nãy - rồi làu bàu:

- Nghe này nhỏ, tao không ưa con nít. Thời buổi này thiên hạ đua đòi theo mốt làm chuyện này chuyện kia với tụi bay, nhưng tao thì không! Tao hoàn toàn không phải là bạn của lũ trẻ con. Với tao thì con nít chẳng là gì khác hơn một lũ hay nhè, một lũ chuyên làm tình làm tội ngu xuẩn cái gì cũng phá, bôi đầy mứt lên sách và xé sách, một lũ chẳng thèm đếm xỉa xem người lớn có chuyện âu lo gì không. Sở dĩ tao nói thế là để mày biết ngay mà đừng mơ tưởng hão. Hơn nữa tao không có

sách cho con nít, còn những sách loại khác thì tao không bán cho mày đâu. Thế, tao hy vọng rằng mình hiểu nhau rồi!

Ông ta nói bấy nhiêu đó mà không nhả tẩu thuốc ra khỏi miệng. Rồi ông lại mở sách tiếp tục đọc.

Thằng bé lặng lẽ gật đầu rồi quay đi, nhưng xem ra nó không chịu chấp nhận những lời này mà không cãi lại, nên nó quay lại khế nói:

- Không phải hết thấy đều thế cả đâu.

Ông ta từ từ nhìn lên và gỡ kính ra.

- Mày vẫn còn đứng đó ư? Phải làm gì để tống khứ một đứa như mày, làm ơn chỉ giúp tao với? Mày vừa nói điều gì cực kì quan trọng thế?

- Chẳng có gì quan trọng cả, thằng bé đáp khế hơn nữa. Cháu chỉ muốn... không phải mọi đứa trẻ đều như ông nói đâu.

- Ra thế! Ông ta nhướn mày lên ra vẻ sửng sốt. Vậy hẳn mày là ngoại lệ lớn lao chứ gì?

Thằng bé mập không biết trả lời sao. Nó chỉ khế nhún vai rồi quay người định đi.

- Tư cách nữa, nó nghe tiếng cầu nhàu sau lưng, tư cách mày không đáng năm xu, nếu không thì ít ra mày cũng biết tự giới thiệu rồi.

- Cháu tên là Bastian, thằng bé nói, Bastian Balthasar Bux.

- Tên gì mà kỳ cục, ông ta làu bàu, những ba chữ B. Ấy, nhưng không phải lỗi tại mày, mày có tự đặt tên đâu. Tao tên là Karl Konard Koreander.

- Ba chữ K, thằng bé nghiêm trang nói.

- Hừm, ông lão lắm bầm, đúng thế!

Ông nhả một bụm khói.

- Này, tao với mày tên gì thì cũng thế thôi, vì mình đâu gặp lại nhau nữa. Bây giờ tao chỉ muốn biết một điều nữa thôi, đó là tại sao hồi nãy mày ào vào cửa hiệu của tao như thế. Tao nghĩ là mày chạy trốn. Đúng không?

Bastian gật. Khuôn mặt tròn của nó chột tái hơn trước đây một chút và mắt nó lớn hơn.

- Chắc là mày giựt tiền của một cửa hàng nào, ông Koreander đoán, hay đánh ngã một bà lão nào hoặc làm chuyện gì mà lũ chúng bay thời nay vẫn làm rồi. Cảnh sát đuổi theo mày chứ gì, nhóc con?

Bastian lắc đầu.

- Khai ra đi, ông Koreander nói, mày chạy trốn ai?

- Trốn những đứa khác.

- Những đứa nào?

- Những đứa ở lớp cháu.

- Tại sao?

- Chúng nó... chúng nó không khi nào để cháu yên.

- Chúng làm gì?

- Chúng rình rập cháu trước cổng trường.

- Rồi sao nữa?

- Rồi chúng la ông ổng những chuyện vớ vẩn. Chúng xô đẩy và cười nhạo cháu.

- Còn mày chịu lép một bề à?

Ông Koreander nhìn thẳng bé một lúc với vẻ không đồng tình rồi hỏi:

- Sao mày không cho mũi chúng nó ăn đấm?

Bastian tròn mắt nhìn ông.

- Không... cháu không thích. Với lại... cháu đánh bốc kém lắm.

- Thế còn vật thì sao? ông Koreander muốn biết. Chạy, bơi, đá bóng, thể dục? Mày không biết gì cả sao?

Thằng bé lắc đầu.

- Nói khác đi, ông Koreander nói, mày là thằng hèn yếu, chứ gì?

Bastian nhún vai.

- Nhưng mày vẫn mở mồm mở miệng được chứ, ông Koreander nói. Sao mày không trả miếng khi chúng nhạo báng mày.

- Cháu đã có lần làm rồi...

- Rồi sao?

- Chúng quăng cháu vào trong một thùng rác rồi ràng nắp lại. Cháu phải kêu cả hai tiếng đồng hồ mới có người nghe thấy.

- Hừm, ông Koreander lâu bầu, rồi bây giờ mày hết dám luôn.

Bastian gật.

- Té ra mày còn nhát như cáy nữa, ông Koreander kết luận.

Bastian cúi gằm mặt.

- Chắc mày là thứ háo danh chứ gì? Giỏi nhất lớp với toàn điểm một^[2], học trò cưng của mọi thầy cô, phải không?

[2] Ở Đức điểm 0,7 là xuất sắc, điểm 1 là giỏi, rồi điểm 2..., cho tới điểm 5 (kém). Tệ hơn nữa là điểm... 6.

- Không, Bastian đáp trong lúc vẫn cúi mặt, năm ngoái cháu phải ở lại lớp.

- Trời ạ! Ông Koreander kêu, té ra mày đoảng mọi chuyện.

Bastian không nói gì. Nó chỉ đứng ì ra đó. Hai tay buông thõng, áo măng-tô nhỏ giọt.

- Chúng nó kêu la những gì khi trêu chọc mày? Ông Koreander muốn biết.

- Đủ thứ.

- Thí dụ?

- Thùng tô nô! Thùng tô nô ngồi trên cái bồ! Nấp bồ sập, thùng tô nô kêu: tại tôi quá mập.

- Chẳng hay ho gì lắm, ông Koreander nói, gì nữa?

Bastian ngập ngừng rồi kể:

- Đồ dở hơi, đồ đàn, đồ khoác lác, đồ bịp...

- Dở hơi à? Sao thế?

- Tại cháu thỉnh thoảng nói một mình.

- Thí dụ mà nói gì nào?

- Cháu tưởng tượng ra chuyện này chuyện nọ, cháu nghĩ ra những tên và những từ chưa hề có, vân vân.

- Rồi mà tự kể mà nghe à? Tại sao?

- Chẳng qua vì nếu không thì chẳng có ai muốn nghe cả.

Ông Koreander trầm ngâm một lúc.

- Bố mẹ mà nghĩ thế nào?

Bastian không trả lời ngay. Mãi một lúc nó mới lẩm bẩm:

- Bố cháu không nói gì hết. Bố cháu chẳng bao giờ nói. Bố cháu chẳng quan tâm chuyện gì hết cả.

- Thế còn mẹ mà?

- Mẹ cháu... không còn ở đây nữa.

- Bố mẹ mày ly dị à?

- Không, Bastian nói, mẹ cháu mất rồi.

Vừa lúc ấy có tiếng chuông điện thoại. Ông Koreander khó nhọc rời khỏi ghế bành, lệt bệt bước vào một cái phòng nhỏ ở sau cửa hiệu. Ông nhấn máy và Bastian nghe loáng thoáng ông xưng tên. Rồi cửa phòng con này khép lại, không còn nghe thấy gì nữa ngoài tiếng lăm băm không rõ.

Bastian đứng đó mà không hiểu chuyện xảy đến với nó như thế nào và tại sao nó lại kể lể và thú nhận hết mọi chuyện. Nó không ưa bị vặn hỏi. Chợt nó thấy hết sức nóng ruột vì sẽ đến trường quá muộn, nhất định nó phải gấp gáp lên, phải chạy... nhưng nó vẫn đứng ì tại chỗ, không nhất quyết. Có gì níu nó lại mà nó không biết đó là gì.

Từ căn phòng nhỏ vẫn tiếp tục vẳng ra tiếng rì rầm. Thật là một cuộc nói chuyện qua điện thoại dài.

Bastian biết rõ rằng từ nãy tới giờ nó cứ nhìn đăm đăm vào quyển sách hồi nãy ông Koreander cầm trên tay và bây giờ nằm trên cái ghế da. Mắt nó không tài nào dứt ra được. Nó thấy như bị một thứ lực nam châm toát ra từ quyển sách hút lấy, không cưỡng lại được.

Nó xích lại gần ghế bành, từ từ đưa tay đụng vào quyển sách... ngay chính lúc ấy bên trong người nó như có một tiếng “cách!” chẳng khác một cái bầy vừa sập. Bastian mơ hồ cảm thấy rằng qua sự đụng chạm này có điều gì đó đã bắt đầu, không níu kéo lại được và không có gì cản được nữa.

Nó nâng quyển sách lên, ngấm nghĩa từ mọi phía. Bìa sách bằng lụa màu đồng, lóng lánh khi nó xoay quyển sách. Lật nhanh nhanh nó thấy chữ in hai màu khác nhau. Hình như không có hình, nhưng có những chữ cái to thật đẹp^[3].

[3] Nguyên bản tiếng Đức in hai màu: những đoạn về Bastian ngoài “đời thường” in đỏ, những đoạn thuộc Chuyện dài bất tận in xanh. Trừ phần đầu, Chuyện dài bất tận có cả thảy 26 chương. Chương I bắt đầu bằng một từ với chữ cái A, Chương II bắt đầu bằng một từ với chữ cái B... cứ thế đến Chương XXVI bắt đầu bằng một từ với chữ cái Z; những chữ cái này được minh họa to nguyên trang giấy, rất đẹp, phù hợp với nội dung chương đó (theo ấn bản đầu tiên năm 1979; ấn bản mới nhất năm 2004 không còn những hình vẽ này nữa). Chúng tôi đã rất cố gắng để giữ nguyên được hình thức trình bày độc đáo này.

Nhìn bìa lần nữa kỹ hơn nó phát hiện ra trên đó có hình hai con rắn, một trắng một đen, ngậm đuôi nhau thành hình bầu dục. Trong hình bầu dục này những chữ cái xoắn vào nhau một cách lạ thường thành tên quyển sách:

CHUYỆN DÀI BẤT TẬN

Nỗi đam mê của con người là một vấn nạn. Với trẻ con không khác gì với người lớn. Những kẻ đam mê không giải thích được, còn những ai chưa từng trải nghiệm thì không thể hiểu nổi. Có những người mạo hiểm bất kể tính mạng để leo cho kỳ được một đỉnh núi. Không ai, kể cả chính những người này, có thể giải thích thật sự vì sao. Có những người khác tự hủy hoại để chinh phục trái tim một người nào đấy không hề ngó ngang gì đến họ. Lại có những người khác tự hủy hoại vì không cưỡng được thèm ăn, hay những người không cưỡng được thèm uống. Có người bỏ hết gia sản hòng được cờ được bạc hay hy sinh tất cả cho một định kiến không bao giờ có thể thực hiện được. Có người lại nghĩ rằng chỉ có thể hạnh phúc ở nơi nào khác nơi họ đang sống, nên cả đời cứ lòng vòng khắp trái đất này. Lại có đôi người không yên được khi chưa quyền cao chức trọng. Nói gọn là có bao nhiêu con người khác nhau thì có bấy nhiêu đam mê khác nhau.

Với Bastian Balthasar Bux thì sách là nỗi đam mê.

Ai chưa từng ngồi suốt buổi chiều bên một quyển sách, mê mải đọc đến nóng cả tai, bù cả tóc, quên hết thế gian, không còn biết mình đói hay khát...

Ai chưa từng lén lút trùm chăn kín đầu đọc sách dưới ánh đèn pin, bởi ông bố hay bà mẹ hoặc một người bảo dưỡng nào đó - do hảo ý - tắt đèn bắt đi ngủ vì sáng mai phải dậy sớm...

Ai chưa từng thường đau đớn khóc thầm vì một câu chuyện tuyệt vời chấm dứt và phải chia tay với những nhân vật mình đã cùng trải qua bao cuộc phiêu lưu, những nhân vật mình thương, phục, mình lo lắng và hy vọng cho họ và không có họ bầu bạn thì đời mình trở nên trống trải và vô nghĩa...

Ai không tự biết gì hết những điều này bằng chính kinh nghiệm của mình thì chắc người ấy không hiểu nổi điều Bastian làm lúc này đây.

Nó nhìn đăm đăm tên quyển sách và thấy chột nóng chột lạnh. Đó, chính đó là điều nó vẫn hằng mơ và - từ khi có đam mê này - mong ước: một câu chuyện không bao giờ hết! Đây chính là quyển "Kinh thánh" của nó!

Nó phải có được quyển này, bằng bất cứ giá nào!

Bằng bất cứ giá nào ư? Nói thì dễ lắm! Ngay cả khi nó có thể trả nhiều hơn ba Mark năm mươi Pfennig^[4] tiền túi nó hiện có... cái ông Koreander bản tính này đã nói quá rõ rằng sẽ không bán cho nó một quyển sách nào mà. Nói chi tới chuyện ông tặng. Việc này thật vô vọng.

[4] Mark và Pfennig là đơn vị tiền Đức cũ, trước khi lưu hành đồng Euro từ năm 2002.

Mà Bastian biết chắc rằng nó không thể bỏ đi mà không có quyển sách. Bây giờ thì nó thấy rõ rằng nó đến đây chỉ vì quyển sách này thôi,

bằng một cách đầy bí ẩn quyển sách đã gọi nó đến, vì quyển sách muốn theo nó, vì đúng ra quyển sách vốn là của nó từ xưa từ xưa rồi!

Bastian lắng nghe tiếng nói rì rầm vẫn vọng ra từ căn phòng nhỏ nọ.

Để khỏi bỏ quên, nó nhanh như chớp nhét quyển sách dưới áo măng-tô, giữ bằng cả hai tay. Nó đi lùi ra cửa không gây một tiếng động nhỏ nào trong lúc mắt lăm lét nhìn cái cửa dẫn vào căn phòng nhỏ. Nó thận trọng ấn năm đấm cửa. Nó muốn chum chuông đồng thau không gây tiếng động nên chỉ mở cửa kính vừa đủ để lách ra ngoài. Nó thận trọng khẽ khàng đóng cửa lại từ bên ngoài.

Rồi nó mới phóng đi.

Những quyển vở, những sách học và hộp đựng bút trong cặp nảy lên kêu lộc cộc theo nhịp chân của nó. Nó đau ở cạnh sườn nhưng vẫn chạy tiếp.

Mưa ướt hết mặt mũi nó, rơi cả vào cổ áo. Lạnh và ướt thấm qua áo măng-tô nhưng Bastian không cảm thấy. Nó nóng bừng, song không chỉ vì chạy.

Lương tâm của nó lúc này trong hiệu sách không phản đối giờ đây bỗng dưng trôi dạt. Nó thấy mọi lý do trước đây nghe rất thuyết phục bỗng nhiên hoàn toàn không đáng tin cậy, chúng tan biến như các hình nhân bằng tuyết tan trước làn lửa phì ra từ họng con rồng.

Nó đã lấy trộm. Nó là thằng ăn cắp!

Điều nó vừa làm thậm chí còn tệ hại hơn là ăn cắp bình thường. Quyển sách này nhất định là duy nhất, không bù được. Chắc chắn nó là bảo vật quý nhất của ông Koreander. Lấy mất của người nghệ sĩ violon

chiếc đàn violon độc nhất vô nhị hay lấy của ông vua chiếc vương miện có gì đó khác với ăn cắp tiền từ két.

Và trong khi chạy như thế nó ép chặt quyển sách dưới áo măng-tô vào người. Nó không muốn bị mất, dù có bị xử phạt nặng tới đâu đi nữa. Đó là tất cả những gì nó còn trên thế gian này.

Vì dĩ nhiên bây giờ nó không thể về nhà được nữa.

Nó thử hình dung ra bố đang ngồi làm việc trong căn phòng rộng được sắp xếp làm phòng thí nghiệm. Quanh bố là hàng tá những khuôn thạch cao hàm răng người, vì bố là kỹ thuật viên nha khoa. Bastian chưa hề thắc mắc rằng bố có thích làm thứ công việc ấy không. Đây là lần đầu tiên nó nghĩ tới điều này, nhưng nó không thể nào hỏi bố được nữa rồi.

Nếu bây giờ nó về nhà chắc là bố sẽ từ phòng thí nghiệm bước ra trong áo choàng trắng, có thể tay cầm một hàm răng bằng thạch cao, bố hỏi nó: "Đã về rồi à?" - "Vâng," Bastian sẽ đáp. - "Hôm nay nghỉ học à?" - Nó như thấy khuôn mặt âm thầm buồn bã của bố ngay trước mắt và nó biết sẽ không thể nào nói dối bố được. Nhưng lại càng không thể nói thật. Không, cách duy nhất nó có thể làm được là đi bất cứ đâu, thật xa. Bố không bao giờ nên biết rằng con trai bố đã thành một tên ăn trộm. Và biết đâu bố chẳng hề nhận ra rằng Bastian không còn ở nhà nữa. Nghĩ thế nó còn thấy được an ủi phần nào nữa cơ.

Bastian thôi không chạy nữa. Bây giờ nó đi chậm chậm, mắt nhìn ngôi trường nằm cuối đường. Hóa ra nó đã chạy trên con đường hằng ngày đến trường mà không hay. Nó thấy con đường hầu như vắng hoe, tuy đây đó vẫn có người qua kẻ lại. Nhưng với một kẻ đến trường quá muộn thì luôn luôn thế giới quanh ngôi trường như đã chết. Bastian cảm thấy nỗi sợ tăng lên theo từng bước đi. Đàng nào thì nó cũng sợ ngôi trường, nơi ngày ngày nó phải hứng chịu thất bại, sợ các thầy giáo là những người thân ái thuyết phục nó thay đổi hoặc trút bực bội lên

đầu nó, sợ lũ trẻ vẫn chế nhạo nó và không từ một cơ hội nào chứng tỏ cho nó thấy rằng nó vụng về và bất lực. Với nó thì nhà trường luôn là một sự ở tù lâu vô hạn, kéo dài tới khi nó lớn khôn và nó chỉ còn biết âm thầm chịu đựng ngồi cho đến mãn hạn.

Nhưng bây giờ khi nó đi trong cái hành lang vang vọng tiếng bước chân, nồng mùi sáp lau nhà và mùi măng-tô ẩm ướt, khi sự tĩnh lặng rình rập trong ngôi trường chột nút chặt tai nó như nút bông gòn và cuối cùng khi nó đứng trước cửa lớp sơn màu rau mồng toi héo như màu các bức tường quanh phòng thì lúc ấy nó thấy rõ rằng từ nay nó cũng chẳng còn gì để mà tìm ở đây nữa. Đàng nào thì nó cũng phải bỏ đi. Vậy thì đi ngay bây giờ luôn.

Nhưng đi đâu?

Bastian đọc trong sách chuyện về những đứa trẻ chịu giúp việc trên tàu thủy rồi đi ra ngoài thế giới xa tìm may mắn. Có đứa trở thành cướp biển hay anh hùng, đứa khác trở về quê hương sau nhiều năm như những kẻ giàu có mà không ai đoán được xưa kia chúng là ai.

Nhưng Bastian không dám bắt chước. Nó cũng không nghĩ rằng người ta lại chịu nhận nó làm trẻ giúp việc trên tàu. Hơn nữa nó chẳng biết làm cách nào đến một bến cảng có những chiếc tàu thích hợp cho những chuyến phiêu lưu táo bạo như thế.

Vậy đi đâu đây?

Nó chợt nghĩ ra cái nơi thích hợp, cái chốn duy nhất người ta - ít ra tạm thời - sẽ không tìm và không bắt gặp nó.

Cái kho chứa đồ cũ rộng và tối mù mù. Có mùi bụi và băng phiến. Không có tiếng gì khác ngoài tiếng mưa gõ nhẹ trên miếng tôn bằng đồng của cái mái khổng lồ. Những cái rầm to tương lâu năm có màu đen đúa nhô đều cách quãng từ sàn gác lên, gập những tấm xà khác

bên trên nữa rồi biến vào đâu đó trong bóng tối. Màng nhện giăng đó đây, lớn như cái võng, khẽ đung đưa trong làn gió lùa nom có vẻ ma quái. Từ trên mái cao, nơi có chiếc cửa sổ tò vò, chiếu xuống một luồng sáng như sữa..

Sinh vật duy nhất trong môi trường này, nơi thời gian như ngừng trôi, là một chú chuột con chạy nhảy trên sàn gác, để lại dấu chân nhỏ xíu trên lớp bụi. Nơi nào nó kéo lê cái đuôi thì ở đó có một vạch nhỏ giữa những dấu chân. Bất chợt nó thẳng người lên nghe ngóng rồi biến nhanh vào một cái lỗ giữa những tấm gỗ lát sàn.

Có tiếng chìa khóa thọc vào cái ổ khóa to. Cửa kho từ từ cọt kẹt mở ra. Một luồng sáng dài thoáng rọi vào phòng. Bastian lách vào trong rồi cái cửa cọt kẹt đóng trở lại. Từ bên trong nó tra một cái chìa to tướng vào ổ khóa rồi vặn lại. Đoạn nó còn gài cả chốt rồi thở ra một hơi dài nhẹ nhõm. Bây giờ thì quả thật người ta không thể tìm thấy nó được. Sẽ chẳng ai tìm nó ở chốn này. Họa hoằn lắm mới có người đến đây - điều này nó biết khá chắc chắn - và ngay cả nếu tình cờ xui khiến mà nhe hôm nay hay ngày mai có ai muốn vào đây thì người đó sẽ thấy cửa khóa. Mà chìa khóa thì không còn ở chỗ vẫn treo. Trong trường hợp họ vẫn muốn mở cửa thì Bastian vẫn còn đủ thì giờ để trốn trong đám đồ vật cũ.

Mắt nó quen dần với bóng tối. Nó biết chỗ này mà. Nửa năm trước bác gác trường đã sai nó phụ khâu một giỏ giặt đồ to đựng đầy những mẫu đơn cũ và giấy má phải đưa lên kho. Hồi ấy nó đã thấy chìa khóa kho để ở chỗ nào: trong một cái tủ con sát tường treo cạnh cái chiếu nghỉ trên cùng. Từ đó nó chẳng hề nghĩ tới nữa. Nhưng bây giờ thì nó nhớ lại.

Bastian bắt đầu thấy lạnh run vì áo măng-tô của nó ướt sũng mà trên này lại rất lạnh. Trước hết nó phải tìm một chỗ cho thoải mái đôi chút. Bề gì thì nó sẽ phải ở đây lâu dài. Bao lâu... trước mắt nó chưa vội bận tâm, kể cả việc nó sắp đói khát đến nơi.

Nó đi lòng vòng một lát.

Đủ thứ đồ cũ nằm lẫn lóc khắp nơi, những cái kệ đầy kệ đựng giấy tờ và những hồ sơ đã lâu không dùng tới, khắp nơi chất đống những bàn học với những mặt bàn lem luốc mực, một cái giá treo một tá bản đồ cũ, nhiều tấm bảng đã tróc màu đen, những lò sưởi bằng sắt han gỉ, những dụng cụ thể dục không dùng được nữa, như một chiếc ngựa gỗ với lớp da bọc đã rạn nứt khiến lớp đệm lòi cả ra, những quả bóng thể dục xẹp lép, một chõng nệm dùng tập thể dục cũ mềm vấy bẩn, ngoài ra dăm ba con thú nhồi bị mối gặm nát, trong đó có một con cú lớn, một con đại bàng núi và một con cáo, đủ thứ ống nghiệm và bình thủy tinh đã nứt, một cái máy tạo điện thế cao, một bộ xương người treo lủng lẳng ở một cái như giá quần áo và nhiều hòm, hộp đầy những tập vở và sách học cũ. Cuối cùng Bastian quyết định gọi đống nệm cũ kia là nơi trú ngụ của nó. Nằm duỗi dài trên đó có cảm giác gần như nằm trên đi văng. Nó kéo đống nệm lại phía dưới cửa tò vò là nơi sáng hơn cả. Gần đấy có vài tấm chăn nhà binh màu xám xếp thành lớp, dĩ nhiên rất bụi và rách rưới nhưng dùng được chán. Bastian lấy luôn đống chăn. Nó cởi áo măng-tô ướm treo lên mắc quần áo cạnh bộ xương. Bộ xương người lắc qua lắc lại nhưng Bastian không sợ. Có lẽ vì nó đã quen với những thứ giống như thế ở nhà rồi. Nó cũng tuột luôn cả đôi giày ướm ướm mẹp. Rồi, chân mang vớ, nó ngồi xếp bằng trên lớp nệm, khoác những tấm chăn xám lên hai vai như một người da đỏ. Cạnh nó là cái cặp và quyển sách màu đồng.

Nó nghĩ đến chuyện rằng ngay lúc này đây những đứa nhỏ khác trong lớp đang có tiết học tiếng Đức. Có thể lũ chúng nó đang phải làm bài luận về một đề tài chán ngắt.

Bastian nhìn quyển sách.

"Mình muốn biết, nó nói bằng quơ, chuyện gì xảy ra trong quyển sách trong lúc mình còn chưa mở nó ra. Dĩ nhiên trong ấy chỉ toàn là chữ cái in trên giấy thôi, tuy vậy... phải có chuyện gì chứ, vì khi mình mở sách ra thì đột nhiên có cả một câu chuyện. Trong đó có những

người mình chưa biết này, có đủ thứ chuyện phiêu lưu mạo hiểm này, có những kỳ công và những trận đánh này... thỉnh thoảng có bão tố trên biển cả nữa, hay là người ta tới những xứ sở và những thành phố lạ. Tất cả những cái ấy nằm trong quyển sách bằng cách nào đấy. Phải đọc để được nếm mùi những chuyện ấy, nhất định rồi. Nhưng những chuyện ấy có trong sách từ trước rồi cơ. Bằng cách nào, đó là điều mình muốn biết?"

Và nó chợt cảm thấy trang trọng.

Nó bèn ngồi ngay ngắn, với lấy quyển sách, mở trang thứ nhất và bắt đầu đọc.

I. Vương quốc tượng tượng lâm nguy

Ào... ào... ào.

Lúc ấy đang nửa đêm, dông bão thổi ùng ùng trên các tán cây cổ thụ khổng lồ. Những thân cây to tựa tòa tháp kêu cọt két và thở hỗn hển.

Lũ vật trong cánh rừng Haulewald đều co rúm lại trong hang ổ của chúng.

Chợt một vầng sáng yếu ớt vút qua cánh rừng theo hình chữ chi, thỉnh thoảng nó run rẩy dừng lại, rồi vọt lên cao, đáp xuống một cành cây rồi lại hồi hả chạy tiếp. Đó là một quả cầu tỏa sáng to cỡ quả bóng của trẻ con; nó nhảy những bước thật xa, thỉnh thoảng chạm đất rồi lại bay lên cao. Nhưng đó không phải là quả bóng.

Đó là một gã Ma trời^[1]. Nó đang lạc đường. Hóa ra đó là một Ma trời lạc đường, mà điều này thì ngay cả trong vương quốc Tượng Tượng cũng là chuyện hiếm có. Bình thường thì chính lũ Ma trời khiến cho người khác bị lạc đường.

[1] Xin các bạn đọc nhỏ lưu ý: “Ma trời” không phải là “Ma”.

Bên trong cái vầng sáng tròn kia có một hình thù nhỏ thó, rất mực nhanh nhẹn, đang ra sức chạy nhảy. Nó không phải trai cũng chẳng phải gái, vì Ma trời không có sự khác biệt như thế. Tay phải nó cầm một lá cờ trắng bé tí bay lất phất ra phía sau. Hóa ra đó là một gã đưa tin hay một kẻ đi thương thuyết.

Không có nguy cơ nó va phải cây khi vừa bay bổng vừa nhảy xa, vì Ma trôi khéo léo và nhanh nhẹn không tưởng tượng nổi, chúng có thể đổi hướng ngay giữa bước nhảy. Vì thế mà nó chạy hình chữ chi. Nhưng nói chung thì nó di chuyển theo một hướng nhất định.

Cho tới lúc gặp phải một mũi đá nhô ra thì nó hốt hoảng chạy ngược lại. Rồi nó ngồi trong một hốc cây thè lưỡi thở như chó con, ngẫm nghĩ một lúc mới dám ló đầu ra thận trọng chăm chú ngó quanh mũi đá nọ.

Phía trước nó là một cái trảng, ở đó có ba hình thù hết sức khác nhau về chủng loại và tầm vóc đang ngồi bên một đồng củi cháy đỏ. Một gã khổng lồ trông như toàn bằng đá hoa cương xám nằm sấp, duỗi dài; gã cao dễ gần mười bộ^[2]. Gã tì nửa người trên hai khuỷu tay, nhìn vào đồng lửa. Trên khuôn mặt đá bị xói mòn bởi nắng gió và nhỏ một cách kỳ lạ trên hai vai đồ sộ chìa ra hàm răng trông như một dãy đục bằng sắt. Ma trôi nhận ra gã thuộc chủng loại Ăn đá. Đó là những sinh vật sống trong một rặng núi cách xa khu rừng Haulewald không tưởng tượng nổi, nhưng họ không chỉ sống trong rặng núi mà còn sống nhờ vào nó nữa, vì họ cứ ăn núi dần dần. Họ sống bằng đá núi mà. May thay họ không đòi hỏi nhiều, chỉ cần một mẫu duy nhất cái món ăn mà với họ là hết sức bổ dưỡng ấy cũng đủ cho cả tuần hay cả tháng. Thú dân Ăn đá này không đông mà rặng núi kia lại rất lớn. Nhưng vì những sinh linh này đã sống rất lâu đời ở đó, lâu hơn phần đông những sinh linh khác trong vương quốc Tưởng Tượng, nên rặng núi kia, theo thời gian, đã có một hình dáng khá kỳ dị. Nó giống như một tảng pho mát Emmentaler^[3] khổng lồ đầy những hang hốc. Vì thế mà nó có tên Núi-đường-hào.

[2] Bộ: đơn vị đo chiều dài ngày xưa; tùy vùng mà thay đổi từ 25 đến 40cm.

[3] Tên một loại pho mát khó nổi tiếng trên thế giới của Thụy Sĩ.

Nhưng dân Ăn đá không chỉ sống bằng đá mà họ còn làm từ đá ra mọi thứ: bàn ghế, mũ, giày, dụng cụ, thậm chí cả đồng hồ "chim tu hú"^[4]. Thành ra không có gì đáng ngạc nhiên khi gã Ăn đá này dựng sau lưng một thứ như xe đạp toàn bằng thứ vật liệu đã nói, với hai bánh xe như hai cối xay khổng lồ. Nói chung nó giống một cái xe ủi có bàn đạp hơn.

[4] Kuckucksuhr: loại đồng hồ nổi tiếng của vùng "Hắc Lâm" (Tây Nam Đức) để trang trí trong nhà. Mỗi giờ con chim tu hú trong đồng hồ lại phóng ra kêu "cúc cúc".

Hình thù thứ hai ngồi bên tay phải đồng lửa là một gã Quỷ đêm^[5] nhỏ thó. Gã chỉ lớn gấp đôi Ma trời là cùng, trông gã giống một con sâu bướm đen như hắc ín, đầy lông lá ngồi thẳng. Gã vừa nói vừa không ngớt làm điệu bộ với đôi bàn tay hồng hồng nhỏ xíu và ở nơi có lẽ là khuôn mặt, phía dưới mái tóc đen bồm xồm, sáng rực hai con mắt lớn tròn như mặt trăng.

[5] Theo thần thoại phương Tây thì "Quỷ đêm" là một thứ sinh vật lẫn lộn giữa người, thần và người lùn.

Trên vương quốc Tưởng Tượng có đủ loại Quỷ đêm lớn nhỏ nên tạm thời Ma trời không đoán được gã này từ xa hay gần đến đây. Tuy nhiên gã có vẻ cũng đang trên đường đi, vì một con dơi lớn - thứ Quỷ đêm thường hay cưỡi - đang treo ngược đầu trên một cành cây sau lưng gã, cánh quăn lại không khác một cái dù gấp.

Hình thù thứ ba bên trái đồng lửa thì mãi một lúc Ma trời mới nhìn ra, vì gã nhỏ đến nỗi khó nhận thấy ở khoảng cách thế này. Gã thuộc chủng loại Tí hon, một gã vô cùng thon thả với bộ đồ sặc sỡ và cái mũ hình trụ đỏ.

Về chủng loại Tí hon thì Ma trời hầu như chẳng biết gì hết. Nó chỉ nghe nói một lần rằng thứ dân này xây những thành phố trên cành cây, nhà cửa nối với nhau bằng cầu thang, thang dây và ván trượt. Nhưng họ sống ở một vùng khác của vương quốc Tưởng Tượng mênh mông, còn xa đây hơn người Ăn đá rất nhiều. Thành ra càng đáng ngạc nhiên

hơn khi con vật gã Tí hon này dùng để cưỡi lại là một con ốc sên, ngồi ngay sau lưng gã. Một cái yên nhỏ bằng bạc óng ánh trên vỏ hồng hồng của nó, cả hàm thiếc lẫn dây cương buộc vào râu nó cũng ánh lên như những sợi bạc.

Ma trời lấy làm lạ khi thấy ba sinh linh khác nhau đến thế lại cùng ngồi hòa hợp nơi đây, vì bình thường thì ở vương quốc Tưởng Tượng hoàn toàn không có chuyện các chủng loại sống hòa bình và hòa hợp với nhau. Đánh nhau, chiến tranh là chuyện cơm bữa, ngoài ra còn có cả những mối hận thù kéo dài hàng trăm năm giữa một số chủng loại nhất định, hơn nữa vương quốc Tưởng Tượng không chỉ có những sinh linh tốt và thành thật mà còn có cả thứ ăn cướp, ác độc và tàn bạo nữa. Chính Ma trời cũng thuộc về một dòng họ mà người ta có thể chê trách đôi điều về tính đáng tin cậy của chúng.

Quan sát cảnh bên ánh lửa mãi một lúc Ma trời mới nhận ra rằng mỗi gã trong ba hình thù kia hoặc cầm một lá cờ trắng tí tẹo hoặc quần một dải băng trắng chéo qua ngực. Hóa ra chúng cũng là những kẻ đưa tin hoặc đi thương thuyết, và điều này dĩ nhiên cắt nghĩa được lý do khiến chúng cư xử hòa bình với nhau.

Biết đâu thậm chí có thể chúng đang trên đường đi với cùng một công chuyện như chính Ma trời?

Chúng nói gì với nhau thì ngồi xa thế này khó biết được vì gió rào rào lồng lộn trên những ngọn cây. Song vì chúng tôn trọng nhau là kẻ đưa tin nên chắc cũng sẽ nhìn nhận Ma trời trong tư cách ấy mà không làm khó dễ gì nó. Với lại đàn ông nào nó cũng phải hỏi thăm đường đi. Giữa rừng và đêm khuya tăm tối thế này thì hẳn là không có được một thời cơ thuận lợi hơn. Cho nên nó thu hết can đảm ra khỏi chỗ núp, phất lá cờ trắng, đứng run rẩy trong không khí.

Ăn đá đang nằm quay mặt về hướng nó nhận ra nó trước tiên.

- Tối nay ở đây tấp nập quá thể, gã nói với giọng ken két. Lại có một tay nữa đến kia.

- Ô ô, một gã Ma trời! Quỷ đêm thì thảo và đôi mắt tròn như mặt trăng của nó sáng rực lên. Hân hạnh, hân hạnh!

Tí hon đứng dậy, đi vài bước về phía kẻ mới tới, kêu lạnh lạnh:

- Nếu tôi không nhầm thì anh cũng tới đây với tư cách người đưa tin?

- Vâng, Ma trời đáp.

Tí hon ngả chiếc mũ hình trụ đỏ, hơi nghiêng người nói líu lo:

- Ồ, thế thì mời anh lại gần hơn nữa, xin mời. Chúng tôi cũng là người đưa tin. Mời anh ngồi với đám chúng tôi.

Rồi gã đưa mũ chỉ vào chỗ trống bên đồng lửa.

- Cám ơn, Ma trời nói rồi rút rè bước lại gần, tôi mạn phép. Xin được tự giới thiệu: tôi là Blubb.

- Rất hân hạnh, Tí hon đáp. Tôi là Uckuck.

Quỷ đêm cúi chào trong lúc vẫn ngồi.

- Tôi tên là Wuschwusul.

- Hân hạnh! Gã Ăn đá kêu ken két. Tôi là Pjornrachzack^[6].

[6] Tất cả những tên này không có nghĩa gì hết.

Cả ba gã cùng nhìn Ma trời khiến nó quay mặt đi vì ngượng. Giống Ma trời rất không thích bị nhìn chòng chọc.

- Anh không thích ngồi à, anh Blubb thân mến? Tí hon hỏi.

- Thật ra, Ma trời đáp, tôi đang rất vội, chỉ muốn hỏi các anh có thể chỉ giúp cho lối đi đến Tháp Ngà không.

- Ô ô! Quý đêm nói. Anh định đến chỗ Nữ-thiếu-hoàng^[7] ư?

[7] Nguyên văn "kindliche Kaiserin": bà hoàng (như) trẻ con.

- Đúng thế, Ma trời nói, tôi phải cấp báo với bà một tin quan trọng.

- Tin gì thế? Gã Ăn đá kêu kèn kẹt.

- Ấy..., Ma trời đứng đổi chân liên tục, ... đó là một tin bí mật.

- Ba chúng tôi cũng cùng một mục đích như anh... Ô ô! Quý đêm Wuschwusul đáp. Ta là đồng nghiệp.

- Chưa biết chừng chúng ta mang cùng một tin đấy, Tí hon Uckuck nói.

- Anh ngồi xuống rồi nói rõ xem sao! Pjornrachzack kêu kèn kẹt.

Ma trời ngồi xuống chỗ trống.

- Đất nước tôi, nó nói sau một lúc ngẫm nghĩ, ở cách đây khá xa... tôi không rõ có vị nào ngồi đây biết nước tôi chẳng. Nước tôi tên là Đầm-lầy-mục-nát.

- Huuu! Quý đêm thích thú thở ra. Một vùng đất tuyệt vời!

Ma troi cười gượng.

- Dạ, có đúng thế không ạ?

- Chỉ có bấy nhiêu thôi à? Pjornrachzack ken két. Anh đi vì chuyện gì mới được chứ, Blubb?

- Ở nước Đầm-lầy-mục-nát của chúng tôi, Ma troi ấp úng nói tiếp, đã có chuyện xảy ra... chuyện thật khó hiểu... nghĩa là nói cho đúng thì vẫn còn đang tiếp tục xảy ra... thật khó diễn tả... bắt đầu bằng... chả là vì ở phía Đông nước tôi có một cái hồ... hay nói đúng hơn là trước kia có một cái hồ... tên là hồ Nước-canh-nóng. Chuyện khởi đầu qua vụ một ngày nọ cái hồ Nước-canh-nóng biến mất... tự dưng biến mất, các anh hiểu chứ?

- Anh muốn nói rằng, Uckuck hỏi, nó khô cạn à?

- Không, Ma troi trả lời dứt khoát, nếu thế thì bây giờ ở đó là một cái hồ khô cạn. Nhưng không phải. Nơi trước đây là cái hồ bây giờ chẳng có gì cả... đơn giản là không có gì hết, các anh hiểu chứ?

- Một cái hố chẳng? Gã Ăn đá lúng ba lúng búng.

- Không, hố cũng không, Ma troi tỏ ra bối rối, một cái hố thì vẫn là một cái gì đó trông thấy được. Đàng này ở đó không có gì cả.

Ba gã đưa tin nhìn nhau.

- Trông nó như thế nào, ô ô, cái "không" ấy? Quý đêm hỏi.

- Ấy thế mới khó nói, Ma troi đau khổ cả quyết. Thật ra thì nó chẳng trông ra gì cả. Nó như... nó như... chao ơi, không có từ để diễn tả!

- Có phải, Tí hon xen vào, nếu nhìn vào chỗ đó thì như bị quáng, đúng không?

Ma trôi há hốc miệng nhìn Tí hon.

- Quá đúng! Nó kêu lên. Nhưng do đâu... tôi muốn nói là tại sao... hay là các anh cũng biết vụ này...?

- Khoan đã! Gã Ăn đá ken kết xen vào. Anh hãy cho biết rằng chỉ một chỗ đó thôi sao?

- Mới đầu thì như thế, Ma trôi giải thích, nghĩa là chỗ đấy cứ lớn dần ra. Vùng chung quanh đấy cứ mất dần mất mòn sao đó. Cụ cóc bà Umpf vẫn sống với con cháu trong hồ Nước-canh-nóng bỗng dưng cũng biến mất luôn. Những người khác cũng đã rục rịch bỏ đi. Nhưng những vùng khác trong xứ Đầm-lầy-mục-nát cũng đã lần lượt bắt đầu bị như thế rồi. Đôi khi thoát tiên mới là một Hư Không rất nhỏ thôi, chỉ to bằng quả trứng gà xứ đầm lầy chúng tôi. Nhưng chúng nhanh chóng phát triển. Ai mà sơ ý bước chân vào thì bàn chân biến mất tiêu, hay bàn tay, hoặc giả bộ phận nào khác lọt vào đấy. Ấy thế mà không đau đớn gì, chỉ có điều kẻ đó bỗng dưng mất đi một miếng. Có những kẻ đến gần sát cõi Hư Không để cố ý bị rơi vào đấy. Hư Không phát ra một sức hút không cưỡng nổi, chỗ đó càng lớn thì sức hút càng mạnh. Không ai trong chúng tôi có thể giải thích điều khủng khiếp này là gì, từ đâu tới và chống lại như thế nào. Và bởi vì nó không tự biến đi mà cứ phát triển mãi nên cuối cùng chúng tôi quyết định phái người đưa tin tới Nữ-thiếu-hoàng, xin bà giúp và chỉ cho cách giải quyết. Kẻ đưa tin này chính là tôi.

Ba gã kia lặng lẽ nhìn mông lung.

- Ô ô! Một lát sau nghe có tiếng than của Quỷ đêm. Chỗ tôi cũng y như vậy. Và tôi cũng đi với cùng một mục đích... Ô ô!

Tí hon quay nhìn Ma trời.

- Mỗi chúng tôi đây, tiếng nó lạnh lạnh, đến từ một đất nước khác nhau của vương quốc Tưởng Tượng. Chúng tôi tình cờ gặp nhau ở đây. Nhưng mỗi người đều mang cùng cái tin ấy tới Nữ-thiếu-hoàng.

- Có nghĩa là, tiếng gã Ăn đá kêu ken két, cả vương quốc Tưởng Tượng đang lâm nguy.

Ma trời hốt hoảng nhìn hết gã này qua gã khác.

- Vậy thì, nó vừa kêu vừa bật dậy, chúng ta không được trễ nải thêm một khoảnh khắc nào nữa!

- Thì bọn này cũng định lên đường ngay đây. Tí hon nói. Bọn này chỉ ngừng lại nghỉ vì trong rừng Haulewald này tối om om. Nhưng Blubb, bây giờ có anh là Ma trời soi đường cho bọn này rồi.

- Không được đâu! Ma trời kêu to. Tôi không thể nào chờ một kẻ cười ốc sên được, rất tiếc!

- Nhưng đây là một con ốc đua mà! Tí hon phật ý đáp.

- Hơn nữa... ô ô! Quý đêm nói khế. Nếu không chịu thì tội này không chỉ đúng hướng đi cho anh đâu!

- Mấy anh đang nói với ai mới được chứ? Gã Ăn đá cầu nhàu.

Thì ra Ma trời không nghe hết hai gã đưa tin kia nói đã vội nhảy những bước dài qua cánh rừng.

- Đành vậy, gã Tí hon Uckuck vừa nói vừa kéo cái mũ đỏ hình trụ xuống gáy, đằng nào thì có lẽ một gã Ma trời cũng không phải là thứ thích hợp để làm đèn soi đường.

Rồi gã nhảy tót lên yên con ốc đua.

- Tôi thấy tốt hơn cả, Quỷ đêm nói rồi khẽ "ô ô" gọi con dơi của nó, mỗi người chúng ta nên tự đi theo cách của mình. Tôi bay đây!

Rồi gã vèo đi.

Gã Ăn đá đập tắt đồng lửa bằng cách lấy bàn tay phẳng lì đập vài ba lần.

- Tôi cũng thích như thế hơn, tiếng gã ken két trong đêm tối, đỡ phải coi chừng xem lỗ có cán phải thứ gì bé tí tẹo không.

Rồi nghe có tiếng gã cứ nhắm rừng cây mà đập rầm rầm chiếc xe đạp đá khổng lồ. Thỉnh thoảng gã lại đụng phải một thân cây cổ thụ rồi có tiếng gã càu nhàu. Những tiếng rầm rầm kia cứ xa dần trong bóng tối.

Một mình gã Tí hon Uckuck còn ở lại. Gã nắm dây cương làm bằng những sợi bạc rất mảnh nói:

- Để xem ai đến trước. Họ^[8], bạn già, họ!

[8] Người dịch tạm mượn cách nông phu nước ta điều khiển trâu cày!

Và gã tặc lưỡi.

Rồi không còn nghe thấy gì nữa ngoài tiếng gió bão thổi ào ào trên những ngọn cây của rừng Haulewald.

Chiếc đồng hồ trên ngọn tháp gần đó điểm chín tiếng.

Đầu óc Bastian miễn cưỡng quay về với thực tại. Nó mừng khi thấy *Chuyện dài bất tận* chẳng liên quan tí nào đến thực tại cả.

Nó không thích loại sách đọc thấy khó chịu, kể cả những chuyện thường ngày trong cuộc sống thường ngày của bất kỳ những con người rất bình thường nào đó. Những thứ ấy thì nó biết thừa trong thực tại rồi, cần gì phải đọc nữa? Nó cũng ghét đọc nếu thấy rằng người ta cứ muốn nó học hỏi được điều gì trong sách. Mà trong những loại sách này thì người ta luôn luôn phải ít nhiều học được điều gì đó.

Bastian mê loại sách hồi hộp, vui nhộn hoặc là gây mơ mộng, loại sách mà các nhân vật trong đấy trải qua những cuộc phiêu lưu tuyệt vời và người đọc tha hồ mà tưởng tượng.

Gì chứ tưởng tượng thì nó rất giỏi - có thể đó là điều duy nhất mà nó làm được: tưởng tượng rõ đến mức gần như nó nhìn và nghe được. Khi nó tự kể chuyện cho mình nghe thì thỉnh thoảng nó quên hết mọi thứ chung quanh, chỉ khi chuyện chấm dứt nó mới tỉnh thức như qua một giấc mơ. Mà quyển sách này đây sao giống như những câu chuyện của chính nó đến thế! Bastian không chỉ nghe thấy tiếng những cây to kêu kéo kẹt và tiếng gió ào ào trên các ngọn cây mà còn nghe cả những giọng nói khác nhau của bốn gã đưa tin kỳ quặc nữa, phải, thậm chí nó còn cho rằng đã ngửi được cả mùi rêu và đất rừng.

Lớp học dưới kia sắp có tiết Vạn vật học, chủ yếu là liệt kê các cụm hoa và túi phấn. Bastian khoái chí vì được ngồi đọc truyện trên này. Quả thật đó là quyển sách hợp với nó, nó nghĩ, hoàn toàn thích hợp!

Một tuần sau gã Quỷ đêm nhỏ thó Wuschwusul đến đích trước tiên. Hay nói đúng hơn gã chắc mẩm mình là kẻ đầu tiên, vì gã chạy trên không mà.

Khi gã nhận ra rằng con dơi của mình đang bay lượn trên Mê cung thì cũng là lúc mặt trời đang lặn, mây chiều lóng lánh như vàng lỏng.

Mê cung là tên gọi của một đồng bằng bát ngát, trải dài từ chân trời này đến chân trời khác, một vườn hoa mênh mông duy nhất ngát những hương thơm mê mẩn và màu sắc tuyệt vời. Giữa các lùm cây, những đồng cỏ và những luống kỳ hoa dị thảo là chằng chịt những con đường thênh thang, những lối đi được bố trí cực kỳ hoa mỹ, khiến cả vườn hoa trở thành một mê cung rộng không tưởng tượng nổi. Dĩ nhiên Mê cung này được xây dựng chỉ để chơi và giải trí chứ không nhằm khiến cho ai đó bị nguy hiểm thật sự hay để chống lại những kẻ tấn công^[9]. Nó không làm nổi việc này, còn Nữ-thiếu-hoàng hoàn toàn không cần một sự bảo vệ như thế. Bà không cần tự vệ trước một ai trong toàn vương quốc Tường Tượng mênh mông. Điều này có một lý do mà chúng ta sẽ biết ngay thôi.

[9] Các bạn đọc trẻ nên hiểu: "Mê cung" nghĩa là một nơi được bố trí khiến người ta mất phương hướng (mê).

Trong lúc ngồi trên lưng con dơi bay không một tiếng động trên Mê cung này thì gã Quỷ đêm bé nhỏ được dịp quan sát đủ loài động vật ở đây. Gã thấy một lũ kỳ lân non đang chơi đùa trên một khu đất trống ở giữa đám cây tử đinh hương, và kim tước dưới ánh hoàng hôn, gã còn tin rằng vừa thoáng thấy cả con chim phượng hoàng nổi tiếng đang nằm trong ổ của nó dưới cây hoa chuông khổng lồ màu xanh da trời, nhưng gã không chắc chắn lắm, mà quay lại để kiểm tra thì gã không muốn để khỏi mất thì giờ, vì ngay trước mắt gã, chính giữa Mê cung, đã hiện ra Tháp Ngà lấp lánh trắng huyền ảo, trái tim của vương quốc Tường Tượng, nơi Nữ-thiếu-hoàng ngự.

Cái từ "tháp" có thể khiến một kẻ chưa từng thấy chốn này hiểu lầm như tháp các nhà thờ hay lâu đài thành quách. Không! Tháp Ngà này to bằng cả một thành phố, trông xa giống một trái núi hình nón nhọn và cao, xoắn vỏ ốc mà đỉnh tận trên mây. Chỉ khi tới gần mới thấy rằng cái tầng đường phèn hình nón khổng lồ này gồm cơ man nào là tháp lớn tháp nhỏ, "chái"^[10], mái vòm, mái thường, sân thượng, cổng vòng cung, cầu thang và bao lơn... lồng ngang lồng dọc vào nhau. Chúng làm bằng thứ ngà voi trắng nhất của vương quốc Tường Tượng, mọi chi tiết đều

được chạm trổ công phu đến nỗi người ta có thể nghĩ rằng đó là một hàng chấn song với những chớp nhọn tuyệt hảo.

[10] “Chái”: nguyên văn Erker, một loại “phòng” rất nhỏ (nên khó có thể gọi là “phòng”) xây nhô khỏi tường trên các tầng cao, ba mặt có cửa sổ thường bằng kính, dùng làm nơi bố phòng ở các lâu đài cổ, còn nhà thường để có thêm nắng. Loại kiến trúc này hiện nay hiếm thấy.

Hết thấy triều thần quanh Nữ-thiếu-hoàng, các quan quản lý kho tàng, tì nữ, những nữ trí giả, các nhà chiêm tinh, nhà ảo thuật và những chú hề, những kẻ đưa tin, các đầu bếp và diễn viên xiếc, những cô nàng nhảy múa trên dây, những người kể chuyện, các viên quan phụ trách huy hiệu, những người làm vườn, canh gác, thợ may, thợ giày và nhà giả kim ở trong những tòa nhà kia. Còn Nữ-thiếu-hoàng ở tận trên cùng, nơi đỉnh nhọn cao nhất của ngôi tháp khổng lồ, trong cái đình tạ có hình một nụ hoa mộc lan trắng. Thỉnh thoảng, vào những đêm trăng tròn tuyệt diệu trên bầu trời đầy sao, những chiếc lá bằng ngà xòe to, nụ hoa nở thành một đóa hoa tuyệt đẹp với Nữ-thiếu-hoàng ngự chính giữa.

Gã Quỷ đêm cho con dơi đáp xuống một trong những sân ở phía dưới, nơi có chuồng cho lũ vật dùng để cưỡi. Hắn có người báo tin trước nên đã sẵn năm chuyên gia chăm giữ thú vật của hoàng gia cúi chào đón gã, giúp gã xuống yên rồi lặng lẽ đưa mời gã nước uống theo đúng nghi thức. Wuschwusul chỉ nhấp một chút từ cái ly ngà cho đúng lễ nghi rồi đưa trả lại. Mỗi tay giữ thú vật cũng đều uống một hớp rồi lại cúi chào, đoạn dắt con dơi vào chuồng. Hết thấy những việc này đều diễn ra trong lặng lẽ.

Khi được dẫn tới chỗ dành riêng, con dơi không ăn cũng chẳng uống mà cuộn ngay thân lại, bám liền vào móc treo lộn đầu xuống, ngủ li bì vì mệt mỏi. Gã Quỷ đêm đã bắt nó bay hơi nhiều. Đám giữ thú vật rón rén đi ra, để nó được yên.

Trong chuồng này còn nhiều loài thú để cưỡi khác: một con voi hồng, một con voi xanh, một con chim khổng lồ nửa trên như đại bàng

nửa dưới giống sư tử, một con ngựa trắng có cánh mà xưa kia tên gọi của nó vượt ra khỏi cương vực vương quốc Tưởng Tượng, nay đã bị lãng quên, vài con dơi quạ^[11], dăm ba con dơi khác, thậm chí cả chuồn chuồn và bướm cho những người cưới tí hon. Trong những chuồn khác có loài thú để cưới khác, chúng không bay mà chạy, bò, nhảy hay bơi. Mỗi con đều có người chăm nuôi đặc biệt.

[11] Dơi quạ (tiếng Đức: Flughund - "chó bay"): loài dơi lớn, đầu giống đầu chó ngủ trên cây, khác loài dơi thường ngủ trong hang.

Đúng ra thì bình thường người ta phải nghe thấy ở đây một sự hỗn độn tiếng nói đáng kể: tiếng la, tiếng rít, tiếng hét, tiếng thì thào, tiếng ộp oạp, tiếng quang quác. Thế nhưng lại hoàn toàn yên ắng.

Gã Quỷ đêm vẫn đứng nguyên tại chỗ sau khi dám chăm giữ thú vật bỏ đi. Gã chợt cảm thấy nản chí và chán ngán mà không rõ tại sao. Chính gã cũng kiệt sức sau chuyến đi diệu vợi. Thành ra gã chẳng phần khởi gì được là kẻ đến đầu tiên.

- Chào anh, gã chợt nghe có tiếng thì thào, chẳng phải anh bạn Wuschwusul đấy ư? Anh cũng đến rồi thì hay quá.

Quỷ đêm nhìn quanh, đôi mắt tròn như mặt trăng của gã sáng lên sừng sốt khi thấy gã Tí hon Uckuck đang đứng thờ ơ trên một bao lơn, tựa vào một chậu hoa bằng ngà, vầy vầy cái mũ đỏ hình trụ.

- Ô ô! Quỷ đêm chừng hừng nói, rồi lại "ô ô!" lần nữa. Gã không nghĩ ra được gì khôn ngoan hơn.

- Hai anh kia, Tí hon nói, đến giờ vẫn chưa tới. Tôi đến đây từ sáng hôm qua rồi.

- Nhưng... Ô ô!... Anh làm cách nào? Quỷ đêm hỏi.

- Ấy, Tí hon mỉm cười pha chút kiêu ngạo, thì tôi đã nói với anh rồi, rằng tôi có con ốc đua mà.

Quỷ đêm đưa bàn tay hồng hồng nhỏ xíu gãi gãi chùm lông đen trên đầu.

- Tôi phải đến gặp Nữ-thiếu-hoàng ngay, gã ghen ngào nói.

Tí hon trầm ngâm nhìn gã.

- Hừm, Tí hon nói, tôi đã đăng ký từ hôm qua rồi.

- Đăng ký à? Quỷ đêm hỏi. Không gặp bà ngay được sao?

- Không đâu, Tí hon thì thào, tôi e phải chờ lâu lắm. Vì - biết nói thế nào nhỉ - có cả một đám rõ đông người đưa tin chen chúc ở đây.

- Ô ô..., Quỷ đêm rên rỉ, sao thế?

- Tốt nhất, Tí hon nói lạnh lạnh, anh hãy tự đến mà xem. Nào, mời anh Wuschwusul!

Rồi hai gã sóng vai đi với nhau.

Trên con đường chính hình xoắn ốc quanh Tháp Ngà lên trên cao, càng lên cao vòng xoắn càng hẹp lại, chen chúc một đám sinh linh hình thù kỳ dị. Những thần sa mạc^[12] khổng lồ quấn khăn như khăn xếp, những thần lùn giữ nhà nhỏ xíu, những con tinh^[13] ba đầu, những chú lùn râu ria rậm rạp, những nàng tiên tỏa ánh sáng, những con công có chân dê, những nữ dã nhân có bộ lông xoắn bằng vàng, những thần tuyết sáng long lanh và biết bao sinh linh khác đang đi lên đi xuống, hoặc tụm lại thành nhóm đứng cạnh nhau chuyện trò khe khẽ hay lặng lẽ ngồi dưới đất buồn bã nhìn đâu đâu.

[12] Dschinn: thần trong truyền thuyết của người Ả Rập.

[13] Troll: những yêu ma có thể biến hóa thành khổng lồ hay nhỏ xíu (theo truyền thuyết các dân tộc Bắc Âu)

Thấy đám đông này Wuschwusul liền khựng lại.

- Ô ô! Gã nói. Ở đây có chuyện gì thế? Họ đến cả đây làm gì?

Tất cả bọn họ là những người đưa tin, Uckuck khẽ giải thích, người đưa tin từ mọi vùng của vương quốc Tưởng Tượng. Và họ đều mang cái tin y hệt như của chúng ta. Tôi đã trò chuyện với nhiều người trong bọn họ. Có vẻ như khắp nơi đều xảy ra chuyện nguy khốn này.

Quý đêm thở thật to một hơi dài ảo não.

- Thế người ta có biết đó là chuyện gì và do đâu không? Gã hỏi.

- Tôi sợ rằng không. Không ai có thể giải thích được.

- Thế còn Nữ-thiếu-hoàng thì sao?

- Nữ-thiếu-hoàng..., gã Tí hon khẽ nói, đang lâm bệnh rất nặng. Có thể đó là nguyên do khiến cái tai ương không hiểu nổi kia đã giáng xuống vương quốc Tưởng Tượng. Song đến nay chưa một ai trong biết bao thầy thuốc hiện đang tụ tập trên Mộc lan đình tìm ra được Nữ-thiếu-hoàng bị bệnh gì và chữa trị cách nào. Không ai biết thuốc chữa.

- Ô ô! Thật là một tai họa, Quý đêm trầm giọng nói.

- Phải, Tí hon đáp, chính thế.

Trong hoàn cảnh như thế này thì Wuschwusul tạm thời không đăng ký xin yết kiến Nữ-thiếu-hoàng.

Hai ngày sau gã Ma trời Blubb cũng tới nơi. Vì nhằm hướng nên gã đã phải chạy vòng rất xa.

Cuối cùng, ba ngày sau nữa, gã Ăn đá Pjornrachzack cũng lò dò tới. Gã cuốc bộ, vì trong một cơn đói bất chợt thắt ruột gan gã đã ăn sạch cái xe đạp đá - như lương thực để ăn dọc đường.

Trong thời gian dài chờ đợi, bốn gã đưa tin khác hẳn nhau này đã kết mối thâm tình và mãi sau này vẫn tiếp tục gắn bó.

Nhưng đó là một chuyện khác sẽ được kể vào một dịp sau.

II. Chọn Atréju

Bình thường những buổi hội họp liên quan đến sự hưng thịnh của vương quốc Tưởng Tượng đều diễn ra tại triều đình, nơi đặt ngai vàng. Nội điện nằm trong Tháp Ngà, phía dưới Mộc lan đình chỉ vài tầng.

Nhưng giờ đây căn phòng tròn rộng này đầy tiếng thì thảo. Bốn trăm chín mươi chín thầy thuốc giỏi nhất toàn vương quốc Tưởng Tượng tụ về đây. Họ họp thành những nhóm to, nhóm nhỏ thì thầm bàn tán. Người từ mấy ngày trước, người mới đây - vị nào cũng đều đã chẩn bệnh cho Nữ-thiếu-hoàng - và vị nào cũng cố đem hết tài sức chữa cho bà. Nhưng không ai chữa khỏi, không ai biết bà bị bệnh gì và vì nguyên do nào, phải chữa ra sao. Vị thứ năm trăm - người thầy thuốc

nổi tiếng nhất vương quốc Tưởng Tượng, người được truyền tụng rằng không cây thuốc nào, không bùa phép nào, không bí mật nào của thiên nhiên mà ông không biết - hiện đang thăm bệnh Nữ-thiếu-hoàng được mấy tiếng đồng hồ rồi và mọi người căng thẳng chờ kết quả chẩn bệnh của ông.

Nhưng đương nhiên ta không nên hình dung sự tụ họp này giống như một đại hội y sĩ nơi thế giới con người. Dĩ nhiên trong vương quốc Tưởng Tượng có nhiều sinh linh mang hình thù ít nhiều giống con người, đồng thời cũng có nhiều sinh linh giống thú vật hay những sinh thể với cấu trúc hoàn toàn khác hẳn. Những kẻ đưa tin đang hồi hả nhốn nháo ngoài kia thuộc bao nhiêu chủng loại thì giới y sĩ trong này cũng như thế. Có những thầy thuốc lùn râu bạc gù lưng, lại có những bà lang tiên nữ trong y phục óng ánh màu xanh bạc, sao trời lấp lánh trên mái tóc, có thủy thần bụng bự mà tay chân có màng bơi (bồn tắm ngồi được bày riêng cho họ), thì cũng có những thầy thuốc rắn trắng nằm cuộn tròn trên cái bàn dài kê giữa phòng, có những nàng tiên ong, thậm chí có cả phù thủy, dơi hút máu và những bóng ma, những thứ nói chung bị coi là không mấy lợi cho sức khỏe.

Để hiểu về sự hiện diện của những người vừa kể thì nhất thiết phải biết như sau:

Nữ-thiếu-hoàng - như danh hiệu cho thấy - tuy là bà chúa của biết bao đất nước trong vương quốc Tưởng Tượng mệnh mệnh, nhưng trên thực tế bà khác một bà chúa bình thường rất nhiều, hay nói đúng hơn: khác hẳn.

Bà không cai trị, cũng chưa hề dùng bạo lực hay sử dụng quyền lực của mình, bà không ra lệnh, không xử tội ai, bà không can thiệp vào chuyện gì và không hề phải chống lại kẻ thù nào, vì chẳng ai nghĩ đến chuyện nổi loạn hay làm phương hại đến bà. Với bà thì ai cũng bình đẳng như ai.

Bà chỉ hiện diện thể thôi, nhưng hiện diện theo cách đặc biệt: bà là trung tâm của mọi đời sống trong vương quốc Tưởng Tượng.

Mỗi sinh linh ở đó, dù hiền hay ác, dù đẹp hay xấu, dù vui tính hay nghiêm nghị, dù khờ dại hay sáng suốt, tất cả, tất cả đều chỉ hiện hữu nhờ có sự hiện hữu của bà. Không có bà thì họ không thể tồn tại, y như cơ thể con người không thể tồn tại nếu thiếu trái tim.

Không ai hiểu thấu hết điều bí mật này của bà, nhưng mọi người đều biết như thế. Cho nên mọi sinh linh trong vương quốc Tưởng Tượng đều kính trọng và quan tâm đến sinh mạng của bà. Vì cái chết của bà sẽ đồng thời là cái chết của mọi người, là sự suy tàn của vương quốc Tưởng Tượng mệnh mông.

Bastian nghĩ sang chuyện khác.

Nó lại chợt thấy hiện ra trong hồi ức cái hành lang dài trong nhà thương, nơi người ta giải phẫu mẹ nó. Nó cùng với bố ngồi chờ nhiều giờ trước phòng giải phẫu. Các bác sĩ và y tá đi qua đi lại. Khi bố hỏi về tình trạng của mẹ thì chỉ nghe họ đánh trống lảng. Có vẻ không người nào biết rõ về tình trạng của mẹ. Sau cùng có một ông đầu hói, áo choàng trắng, vẻ mặt mệt mỏi và u uất. Ông bảo bố con nó rằng ông lấy làm tiếc vì mọi cố gắng đều đã vô ích. Ông bắt tay hai bố con, nắm bắt "thành thật chia buồn".

Sau đó quan hệ giữa bố và Bastian trở nên khác hẳn.

Không phải chỉ bề ngoài, vì Bastian có đủ mọi thứ nó muốn. Nó có cái xe đạp ba số^[1], một xe lửa chạy điện, nhiều viên thuốc bổ, năm mươi ba quyển sách, một con chuột lông vàng^[2], một hồ nuôi cá nước ấm, một máy ảnh nhỏ, sáu con dao bả túi và đủ thứ linh tinh. Nhưng nói chung nó không ưa tất cả những thứ ấy.

[1] Có nhiều xe đạp được gắn cần số để thay đổi vận tốc. Ít nhất là 3 số, có những xe tới hơn 20 số.

[2] Có nơi gọi là con “bọ”.

?Bastian nhớ lại rằng trước đây bố thường thích đùa với nó. Thỉnh thoảng bố còn kể hay đọc truyện cho nó nghe nữa cơ. Nhưng từ dạo ấy là hết. Nó không trò chuyện được với bố. Như có một bức tường vô hình quanh bố, không ai xuyên qua nổi. Bố không hề rầy la, cũng chẳng ngợi khen. Kể cả khi Bastian phải ở lại lớp bố cũng chẳng nói năng gì. Bố chỉ lơ đãng rầu rĩ nhìn nó và Bastian cảm thấy như bố không có ở đó. Nó thường cảm thấy như thế khi ở gần bố. Tối tối, khi hai bố con ngồi trước máy truyền hình thì Bastian để ý thấy bố không hề xem mà nghĩ ngợi tộn nơi đâu xa lắm mà nó không thể tới nổi. Hay đôi khi hai bố con cùng xem một quyển sách thì Bastian thấy bố chẳng đọc gì cả mà cứ nhìn cả giờ đồng hồ vào cùng một trang, chứ không lật tiếp.

Bastian biết bố buồn. Chính nó hồi đó cũng đã khóc nhiều đêm dài, khóc đến nôn ọe, nhưng dần dần cũng qua. Với lại nó còn đây cơ mà. Sao bố không bao giờ trò chuyện với nó về mẹ, về những chuyện quan trọng, mà chỉ toàn nói về những chuyện cần thiết nhất thôi?

- Phải chi ta biết được, một ông thần lửa cao nhòng, gầy nhom có bộ râu bằng lửa đỏ nói, bệnh của bà do đâu mà ra. Bà không sốt, không sưng chỗ nào cả, không nổi ban, không bị viêm. Cứ như bà đang kiệt quệ vậy. Không biết tại sao.

Sau mỗi câu nói miệng ông lại phun ra một bùm khói, rồi nó biến thành những hình thù. Lần này là hình một dấu chấm hỏi.

Một con quạ già rụng lông, trông như một củ khoai to mà ai đó đã cắm ngang dọc lên đó vài cọng lông đen, quác quác trả lời (y là chuyên gia về bệnh cảm lạnh):

- Bà không ho, không sổ mũi, thật hoàn toàn không phải là bệnh tật theo nghĩa y học.

Y đẩy cái kính to xù trên mỏ nhìn những người đứng chung quanh vẻ thách thức.

- Có một điều theo tôi là rõ ràng, tiếng một con bọ hung kêu vo vo (bọ hung đôi khi còn được gọi là "người vo viên thuốc tể"), giữa bệnh của bà và những chuyện đáng sợ mà những kẻ đưa tin từ khắp vương quốc Tưởng Tượng báo cho chúng ta biết có mối liên quan đầy bí ẩn.

- Thôi đi ông, một con mực đực giễu cợt phản đối, ông thì lúc nào và chỗ nào cũng thấy liên quan đầy bí ẩn cả.

- Còn ông chẳng đời nào nhìn qua nổi vành lọ mực của ông! Con bọ hung nổi cáu kêu vo vo.

- Thôi mà các đồng nghiệp! Một bóng ma má hóp mặc áo choàng trắng dài khóc thút thít xen vào. Chúng ta không muốn lâm vào những tranh cãi cá nhân, không khách quan. Và nhất là xin các vị làm ơn nói nhỏ lại cho!

Những cuộc trò chuyện tương tự như thế diễn ra trong khắp đại sảnh đặt ngai vàng. Có thể ai đó ngạc nhiên sao các sinh linh khác nhau đến thế lại hiểu nhau được. Nhưng vì ở vương quốc Tưởng Tượng hầu hết mọi sinh linh, kể cả thú vật, đều thông thạo ít nhất hai thứ tiếng: một là tiếng của riêng họ, chỉ nói với kẻ cùng chủng loại mà người ngoài không ai hiểu cả, hai là tiếng phổ thông, người ta gọi là tiếng Tưởng Tượng chuẩn, hay Ngôn ngữ lớn. Ai cũng biết thứ tiếng này, tuy vẫn có kẻ sử dụng một cách hơi khác thường.

Chợt căn phòng trở nên yên ắng hẳn, mọi cặp mắt đổ dồn về cái cửa ra vào lớn có hai cánh vừa mở ra. Cairen, bậc thầy nổi tiếng với nhiều huyền thoại được thuê dệt về nghề thuốc, bước vào.

Lão là một sinh linh mà xưa kia người ta gọi là Người-ngựa^[3]. Lão mang hình thù con người cho tới hông, phần còn lại là của cơ thể ngựa.

Cairon là một Người-ngựa-đen, quê lão ở xa lắm, tuốt dưới miền Nam. Vì thế mà phần giống người của lão đen như gỗ mun, chỉ có tóc và râu là trắng và xoăn, phần ngựa lại có sọc như ngựa vằn. Lão đội một cái mũ kỳ dị đan bằng cỏ. Lão đeo quanh cổ một sợi dây chuyền gắn một tấm bùa lớn bằng vàng có hình hai con rắn, một trắng một đen, ngậm đuôi nhau thành một hình bầu dục.

[3] Nguyên văn "Zentaur": sinh linh nửa người nửa ngựa theo thần thoại Hy Lạp.

Bastian sừng sốt nín thở. Nó gấp sách lại - song vẫn cẩn thận để ngón tay làm dấu - nhìn kỹ lần nữa cái bùa. Đúng là hai con rắn ngậm đuôi nhau thành hình bầu dục! Dấu hiệu lạ lùng này có nghĩa gì nhỉ?

Ở vương quốc Tưởng Tượng ai cũng biết tấm mẽ đây này mang ý nghĩa: đây là người được Nữ-thiếu-hoàng giao sứ mạng và có quyền nhân danh bà hành động, như thể chính bà hiện diện.

Ai cũng biết tên nó là AURYN. Người ta đồn rằng nó ban cho kẻ đeo nó những sức mạnh huyền bí, tuy không rõ thật hư.

Nhưng có nhiều người kiêng cái tên này, chỉ gọi nó là "Bảo vật" hay "Biểu trưng" hay Pantakel^[4] hoặc đơn giản là "Hào quang".

[4] Do M. Ende tự đặt ra, không có trong từ vựng Đức, nghĩa chắc cũng tương tự như "Bảo vật".

Hóa ra quyển sách này cũng mang "Biểu trưng" của Nữ-thiếu-hoàng!

Tiếng rì rầm lan khắp căn phòng, có cả dăm ba tiếng kêu sừng sốt. Đã từ lâu lắm rồi không ai được giao phó "Bảo vật" này.

Cairon giậm chân ngựa vài cái cho đến lúc lắng tiếng huyền não, rồi trầm giọng nói:

- Xin các bạn đừng quá ngạc nhiên, tôi chỉ đeo AURYN một thời gian ngắn thôi. Tôi chỉ là người chuyển giao. Chẳng bao lâu nữa tôi sẽ trao “Hào quang” này cho một kẻ xứng đáng.

Căn phòng im lặng đến căng thẳng.

- Tôi không muốn dùng lời hoa mỹ hòng làm giảm nhẹ sự thất bại của chúng ta, Cairon nói tiếp. Tất cả chúng ta đều bất lực trước chứng bệnh của Nữ-thiếu-hoàng. Chúng ta chỉ biết rằng sự hủy diệt vương quốc Tượng Tượng đã đồng thời đến với chứng bệnh này. Chúng ta không biết nhiều hơn nữa, kể cả điều y thuật sẽ cứu được bà không. Nhưng có thể là - và tôi mong rằng không ai trong các bạn thấy bị xúc phạm khi tôi nói thẳng điều này - có thể là chúng ta, những kẻ đang tụ họp ở đây, không đủ kiến thức, không đủ thông tuệ. Điều hy vọng cuối cùng và duy nhất của tôi là ở đâu đó trong vương quốc bao la này còn có một sinh linh, sáng suốt hơn chúng ta, cho chúng ta lời khuyên và sự giúp đỡ. Nhưng điều này hoàn toàn không có gì chắc chắn cả. Bất luận khả năng cứu giúp ấy ở đâu thì một điều chắc chắn vẫn là: để tìm ra phương thuốc cần phải có một người biết tìm dấu vết, biết phát hiện lối đi ở những nơi khó đi, không lùi bước trước hiểm nguy gian khổ, nói gọn: cần một anh hùng. Và Nữ-thiếu-hoàng đã cho tôi biết tên vị anh hùng ấy, người được bà giao phó số phận của bà và của toàn thể chúng ta: tên y là Atréju, sống tại Biển Cỏ sau Núi Bạc. Tôi sẽ trao AURYN cho y và phái y vào cuộc đại tìm kiếm. Giờ thì các bạn rõ cả rồi đấy.

Nói xong lão Người-ngựa liền bước huỳnh huỵch ra khỏi phòng.

Những người còn lại ngơ ngác nhìn nhau.

- Tên người anh hùng ấy là gì? Một người hỏi.

- Atréju hay sao đó, người khác đáp.

- Chưa hề nghe! Người thứ ba lắm lắm. Và bốn trăm chín mươi chín thầy thuốc thầy đều lắc đầu đầy âu lo.

Đồng hồ trên tháp điểm mười giờ. Bastian ngạc nhiên sao thời gian đi nhanh thế. Trong lớp học thì thông thường mỗi giờ đối với nó như kéo dài vô cùng tận. Lúc này lớp nó ở dưới kia đang có tiết Sử của thầy Droehn gầy gò, hay cáu gắt, ông đặc biệt thích đem Bastian ra làm trò cười trước cả lớp, chỉ vì nó không thể nào nhớ nổi các trận đánh xảy ra vào những năm nào hay ngày sinh và thời gian cầm quyền của những nhân vật nào đó.

Biển Cỏ nằm sau Núi Bạc, cách Tháp Ngà rất nhiều ngày đường. Đó là một thảo nguyên mênh mông và bằng phẳng như biển cả. Cỏ căng nhựa mọc cao bằng đầu người, khi gió lùa qua thì đồng cỏ nhấp nhô như sóng trên đại dương và rì rào như nước chảy.

Dân sống ở đây có tên là "Người cỏ" hay "Người-da-xanh". Tóc họ xanh đen, cả đàn ông cũng để dài, đôi khi tết thành bím, da họ màu xanh lục sẫm hơi ngả sang nâu, giống như màu trái ô-liu. Họ sống cuộc đời đạm bạc, khắc khổ và vất vả; con cái họ - trai cũng như gái - được dạy dỗ thành người dũng cảm, hào hiệp và biết tự hào. Chúng phải học chịu đựng nóng lạnh, thiếu thốn ghê gớm và phải chứng tỏ được can đảm. Điều này cần thiết vì Người-da-xanh là một dân tộc săn bắn. Mọi thứ cần cho sinh hoạt họ đều làm từ loại cỏ cứng đầy xơ của thảo nguyên hay từ giống trâu đỏ màu huyết dụ vẫn kéo từng bầy qua Biển Cỏ.

Loài trâu đỏ này to gần gấp đôi trâu bò thường, lông màu huyết dụ dài óng ánh như tơ và cặp sừng rất lớn nhọn hoắt cứng tựa dao găm. Bình thường chúng rất hiền, nhưng khi gặp nguy hay bị tấn công thì chúng trở nên thật đáng sợ như sức mạnh của thiên nhiên. Không ai, trừ những Người-da-xanh, dám săn giống thú này, mà họ lại chỉ săn bằng cung tên. Họ chuộng lối đánh nhau nghĩa hiệp, cho nên vẫn thường xảy ra chuyện không phải con mồi bị chết mà là kẻ đi săn. Người-da-xanh quý trọng và hâm mộ trâu đỏ màu huyết dụ nên cho

rằng chỉ những ai sẵn sàng chịu bị chúng húc chết mới được quyền săn chúng.

Tin về bệnh tật của Nữ-thiếu-hoàng và tai họa đang đe dọa toàn vương quốc Tưởng Tượng chưa truyền tới đất nước này. Lâu lắm rồi không có khách lữ hành nào ghé vào lều trại của Người-da-xanh. Bấy giờ cỏ căng nhựa hơn bao giờ hết; ngày sáng, đêm đầy trăng sao. Mọi sự có vẻ như đều tốt lành cả.

Nhưng một ngày nọ một lão Người-ngựa-đen tóc bạc phơ đến khu lều trại. Mồ hôi nhỏ giọt từ bộ lông, trông lão có vẻ kiệt sức, khuôn mặt râu ria hom hem. Lão đội một cái mũ kỳ dị đan bằng cỏ, cổ đeo dây chuyền gắn một tấm bùa lớn bằng vàng. Đó chính là lão Cairon.

Lão đứng giữa khu đất trống, chung quanh là các ngôi lều dựng theo vòng tròn, cứ thế xích dần ra ngoài. Đó là nơi các bộ lão họp bàn, cũng là nơi vào ngày hội mọi người nhảy múa, ca hát những bài hát cổ xưa. Lão đứng chờ và nhìn quanh, nhưng chỉ thấy toàn ông già bà cả, trẻ con chen lấn quanh lão, tò mò nhìn lão chòng chọc. Lão sốt ruột giậm chân ngựa.

- Các nhà săn bắn nam nữ đâu cả rồi? Lão phì phò, bỏ mũ rồi lau trán.

Một bà tóc bạc bồng một đứa bé trên tay đáp:

- Họ đi săn cả rồi. Ba bốn ngày nữa mới về.

- Atréju cùng đi với họ à? Lão Người-ngựa hỏi.

- Phải, người lạ ạ, nhưng làm sao ông biết y?

- Ta nào có biết y. Đi gọi y về đây cho ta!

- Này người lạ, một ông lão chống gậy đáp, y không thích đến đâu, vì hôm nay là ngày săn bắn^[5] của y, bắt đầu lúc mặt trời lặn. Ông biết như thế nghĩa là gì không?

[5] Một hình thức thử thách con trai đến tuổi trưởng thành.

Cairon lắc bồm, giậm chân ngựa.

- Ta không biết và điều ấy cũng chẳng quan trọng, vì bây giờ y có việc quan trọng hơn để làm. Mấy người chắc biết cái "Biểu trưng" ta đang đeo đây. Vậy hãy đi kéo y về ngay cho ta!

- Đúng là "Bảo vật", một cô gái nói, và chúng tôi biết ông từ chỗ Nữ-thiếu-hoàng đến. Nhưng ông là ai?

- Ta là Cairon, lão Người-ngựa gầm gừ, thầy thuốc Cairon, nếu các người từng nghe đến tên ta.

Một bà lão gù tiến ra trước nói to:

- Phải, đúng thế thật. Tôi nhận ra được ông ta. Hồi còn trẻ, tôi từng có lần được thấy ông ta. Ông ta là thầy thuốc nổi tiếng tài giỏi nhất toàn vương quốc Tượng Tượng đấy!

Lão Người-ngựa gật đầu với bà lão.

- Cám ơn mụ, lão nói, vậy bây giờ có ai sẵn lòng đi tìm gã Atréju này về cho. Gấp lắm. Tính mạng của Nữ-thiếu-hoàng đang lâm nguy.

- Cháu đi cho! Một bé gái chừng năm, sáu tuổi kêu to.

Cô bé chạy đi; ít giây sau người ta thấy một con ngựa không yên phi nước đại giữa những cái lều.

- Có thể chứ! Cairen gầm gừ rồi lăn ra bất tỉnh.

Khi tỉnh lại mới đầu lão không biết đang ở đâu, vì chung quanh tối om. Mãi sau lão mới nhận ra dần rằng mình đang nằm trên những tấm chăn lông thú mềm trong một cái lều rộng. Hình như trời đang tối. Qua khe màn cửa có ánh lửa lọt vào trong lều.

- Lạy đình đóng móng! Lão lẩm bẩm thử ngồi dậy, mình nằm đây bao lâu rồi nhỉ?

Một cái đầu thò qua khe màn cửa rồi lại rút ra, tiếp theo có tiếng người nói:

- Đúng thế, hình như ông ta đã dậy rồi.

Và màn cửa bị kéo sang bên, một thiếu niên chừng mười tuổi bước vào. Gã mang quần dài và giày da trâu. Gã cởi trần, quanh vai vắt một áo choàng đỏ màu huyết dụ dài chấm đất, chắc dệt bằng lông trâu. Mái tóc dài đen xanh của gã buộc túm ra sau với một sợi dây da thành một dùm tóc. Trên vầng trán và đôi má màu xanh ô-liu bôi mấy vệt trắng trang điểm. Ngoại trừ đôi mắt đen long lanh giận dữ nhìn kẻ lạ mặt, gương mặt gã hoàn toàn vô cảm.

- Này người lạ, lão muốn gặp tôi có chuyện gì? Gã hỏi. Tại sao lão đến lều của tôi? Và tại sao lão phá ngang buổi săn bắn của tôi? Nếu hôm nay tôi giết được con trâu to - mũi tên đã nằm trên dây cung của tôi khi người ta đến gọi - thì ngày mai tôi sẽ chính thức được mang danh hiệu một người săn bắn. Bây giờ tôi phải chờ nguyên một năm nữa. Tại sao mới được chứ?

Lão Người-ngựa ngo ngoe dăm dăm nhìn gã.

- Chẳng lẽ, cuối cùng lão lên tiếng, cậu là Atréju đó ư?

- Đúng thế, người lạ ạ.

- Chẳng lẽ không còn ai khác, một người lớn, một nhà săn bắn đầy kinh nghiệm trùng tên này sao?

- Không, tôi là Atréju, chứ không còn ai khác.

Lão Cairen ngồi phịch xuống chần nệm, thở hỗn hển:

- Một đứa con nít! Một thằng trẻ con! Quả thật khó mà hiểu nổi những quyết định của Nữ-thiếu-hoàng.

Atréju vẫn yên lặng đứng chờ, không nhúc nhích.

- Atréju, hãy thứ lỗi cho ta, Cairen nói - lão cố hết sức mới nén nổi kích động, ta không cố ý xúc phạm đến cậu, nhưng chỉ vì ta quá kinh ngạc đến mất tự chủ! Ta không còn biết phải nghĩ gì nữa! Ta thành thật tự hỏi Nữ-thiếu-hoàng có thật biết điều mình làm không khi bà chọn một đứa trẻ như cậu. Quả là điên rồ quá sức! Còn nếu bà quyết định việc này vì có chủ đích thì... thì...

Rồi lão lắc đầu lia lịa nói:

- Không! Không! Nếu biết rõ bà phái ta đi gặp một người như thế này để trao nhiệm vụ thì ta đã từ chối phắt. Phải, nếu biết thì ta đã từ chối phắt!

- Nhiệm vụ gì? Atréju hỏi.

- Thật quái gở! Cairen lớn tiếng, lão không nén nổi bức dọc. Để hoàn thành nhiệm vụ bà giao phó thì có lẽ ngay cả đối với người anh hùng vĩ đại và giàu kinh nghiệm nhất cũng là một việc bất khả thi, còn với cậu thì... Bà phái cậu đi vào nơi vô định để tìm gì đó mà không ai biết nó như thế nào. Không ai có thể giúp được cậu, không ai có thể cố

vấn cậu, không ai có thể lường trước được cậu sẽ gặp những chuyện gì. Vậy mà cậu phải quyết định ngay tức thì có nhận nhiệm vụ đó không. Không được chần chừ một nháy mắt. Ta đã phi nước đại suốt mười ngày đêm không ngừng nghỉ để gặp cậu. Nhưng bây giờ thì... ước gì ta đã không tới được nơi đây! Ta già quá rồi, sức đã kiệt rồi. Làm ơn cho ta xin ngụm nước!

Atréju chạy đi múc một bình nước suối tươi mát. Lão Người-ngựa uống từng ngụm lớn, rồi lão chúi râu nói với vẻ bình tĩnh hơn:

- A, cảm ơn, đã khát quá! Giờ thì ta khỏe hơn rồi. Atréju nghe này, cậu không cần phải nhận nhiệm vụ này. Nữ-thiếu-hoàng để tùy ý cậu, chứ bà không ra lệnh cho cậu. Ta sẽ tâu lên bà để bà tìm người khác. Bà không thể biết được rằng cậu là một thiếu niên. Bà đã nhầm cậu với người khác, nhất định là thế.

- Nhiệm vụ gì vậy? Atréju muốn biết.

- Tìm thuốc chữa cho Nữ-thiếu-hoàng, lão Người-ngựa đáp, để cứu vương quốc Tượng Tượng.

- Bà bị bệnh ư? Atréju ngạc nhiên hỏi.

Cairon bèn kể lễ về bệnh tình của Nữ-thiếu-hoàng và về điều mà những người đưa tin từ mọi miền thuộc vương quốc Tượng Tượng đã thông báo. Atréju luôn miệng hỏi còn lão Người-ngựa cố giải đáp, thành một buổi trò chuyện thâu đêm. Atréju càng biết rõ về mức độ tai ương giáng xuống vương quốc Tượng Tượng thì nét kinh hoàng càng lộ rõ trên gương mặt vốn khép kín của gã.

- Thế mà tôi tuyệt chẳng biết gì cả, gã mấp máy đôi môi xám nhợt.

Cairon đưa cặp mắt đầy nghiêm trọng và lo âu dưới hàng lông mày bạc trắng nhìn gã thiếu niên.

- Giờ thì cậu biết sự thể như thế nào rồi, cho nên chắc cậu hiểu vì sao ta mất bình tĩnh khi thấy cậu. Nhưng quả thật Nữ-thiếu-hoàng đã nói tên cậu. "Hãy đi tìm cho ra Atréju!" bà bảo ta. "Ta đặt hết tin tưởng vào y. Hãy hỏi y có bằng lòng làm cuộc đại tìm kiếm vì ta và vì vương quốc Tưởng Tượng không," bà nói. Ta không rõ vì sao bà lại chọn cậu. Có lẽ chỉ một thiếu niên như cậu mới giải nổi bài toán nan giải này chăng. Ta không rõ và không góp ý với cậu được.

Atréju ngồi cúi đầu lặng lẽ. Gã hiểu đây là một thử thách cho mình, còn khó hơn chuyện săn bắn của gã rất nhiều. Ngay cả nhà săn bắn vĩ đại nhất và thạo tìm dấu chân nhất cũng không thành công nổi. Với gã là quá khó.

- Sao? Lão Người-ngựa hỏi khẽ, cậu ưng chịu không?

Atréju ngẩng đầu nhìn lão.

- Tôi chịu, gã kiên quyết nói.

Cairon chậm rãi gật đầu rồi gỡ sợi dây chuyền với tấm bùa bằng vàng đeo vào cổ Atréju.

- AURYN cho cậu quyền lực, lão nghiêm trang nói, nhưng cậu không được sử dụng, vì ngay chính Nữ-thiếu-hoàng cũng chưa từng dùng đến quyền lực của bà. AURYN sẽ che chở và hướng dẫn cậu, nhưng bất kể thấy gì cậu cũng không bao giờ được can thiệp vào, vì từ giây phút này trở đi ý riêng của cậu chẳng còn đáng kể gì nữa. Cho nên cậu ra đi mà không được mang theo khí giới. Cậu phải để mặc cho chuyện gì tới cứ tới. Cậu phải như Nữ-thiếu-hoàng: xem thiện ác, đẹp xấu, khờ dại và sáng suốt như nhau. Cậu chỉ được phép tìm và hỏi, chứ không được tùy tâm phán xét. Atréju, cậu không bao giờ được quên điều đó!

- AURYN! Atréju thành kính lặp lại, tôi muốn được xứng đáng với "Bảo vật". Bao giờ tôi phải lên đường?

- Ngay tức thì, Cairen đáp. Không ai biết cuộc đại tìm kiếm của cậu sẽ kéo dài bao lâu. Có thể ngay bây giờ đã phải chạy đua từng giờ rồi. Cậu hãy từ biệt bố mẹ và anh chị em đi!

- Tôi không còn ai để từ biệt cả, Atréju đáp. Cả bố lẫn mẹ tôi đều bị trâu húc chết, sau khi tôi chào đời chưa bao lâu.

- Thế ai nuôi dạy cậu?

- Hết thầy các ông các bà. Thành ra họ gọi tôi là Atréju, trong Ngôn-ngữ-lớn có nghĩa là "con trai của mọi người".

Không ai hiểu ý nghĩa điều này hơn Bastian. Ấy là bố nó vẫn còn sống đấy. Còn Atréju mồ côi cả cha lẫn mẹ. Bù lại Atréju được hết thầy các ông các bà cùng nuôi dạy, thành "con trai của mọi người", trong khi nó - Bastian - về cơ bản lại chẳng có ai, đúng thế, nó là "con trai của không ai". Nhưng Bastian vẫn mừng vì nhờ thế mà nó giống Atréju được chút ít, bằng không thì tiếc thay nó khác hẳn gã về can đảm, kiên quyết và hình dáng. Tuy nhiên nó, Bastian, cũng đang làm cuộc đại tìm kiếm mà không biết sẽ tới đâu và kết thúc thế nào.

- Vậy thì tốt hơn cả cậu lên đường mà không cần từ biệt, lão Người-ngựa nói. - Ta ở lại giải thích đầu đuôi cho họ.

Khuôn mặt Atréju đanh lại.

- Tôi nên bắt đầu từ đâu? Gã hỏi.

- Từ khắp nơi và không từ đâu cả, Cairen đáp. Từ giờ trở đi cậu một thân một mình, không ai khuyên cậu được. Cứ như thế cho đến kết thúc Cuộc đại tìm kiếm, dù kết thúc thế nào đi nữa.

Atréju gật.

- Tạm biệt lão Cairon!

- Tạm biệt Atréju. Chúc cậu nhiều may mắn!

Người thiếu niên quay đi, dợm bước ra khỏi lều thì lão Người-ngựa gọi giật gã lại. Đứng trước nhau, lão đặt hai tay lên vai gã, nhìn vào mắt gã mỉm cười đầy kính trọng và chậm rãi nói:

- Ta bắt đầu hiểu tại sao Nữ-thiếu-hoàng lại chọn cậu rồi, Atréju ạ.

Atréju chỉ hơi cúi đầu rồi rảo bước ra ngoài.

Artax, con ngựa của gã, đứng chờ ngoài lều. Nó có đốm và nhỏ như ngựa rừng, chân ngắn và chắc nịch, ấy thế mà nó là con ngựa đua nhanh và dẻo dai nhất khắp vùng. Nó vẫn còn mang yên cương như lúc mới cùng Atréju từ chỗ săn về.

- Artax, Atréju thăm thì vỗ cổ nó, tụi mình phải lên đường. Tụi mình phải đi thật xa. Không ai biết tụi mình có trở về không và khi nào.

Con ngựa con gục gặc đầu, khẽ thở phì phì.

- Thừa cậu, vâng, nó đáp, thế còn chuyện săn bắn của cậu thì sao?

- Tụi mình còn đi săn một chuyến lớn hơn nhiều, Atréju nói rồi nhảy lên yên.

- Khoan, cậu chủ! Con ngựa con thở phì phì. Cậu quên vũ khí rồi. Cậu không định mang theo cung tên à?

- Đúng thế, Artax ạ, Atréju đáp, vì ta đeo "Hào quang" nên không được mang vũ khí.

- A! Ngựa con nói. Thế mình đi đâu?

- Đi đâu tùy bạn, Artax ạ, Atréju đáp, từ giây phút này trở đi chúng ta làm cuộc đại tìm kiếm.

Rồi người ngựa biến vào bóng đêm.

Cùng lúc ấy, ở một nơi khác trong vương quốc Tượng Tượng xảy ra một chuyện mà không một ai hay biết, kể cả Atréju với Artax lẫn Cairon:

Tại một cánh đồng hoang xa xôi, vào ban đêm, bóng tối cô đặc lại thành một bóng dáng mờ ảo rất lớn. Nó cô đặc cho tới khi hiện hình thành một vật thể khổng lồ toàn màu đen trong bóng đêm như mực trên cánh đồng hoang nọ. Tuy vóc dáng chưa thật rõ song nó đã đứng trên bốn chân và trong đôi mắt của cái đầu bù xù khổng lồ rục lên ánh lửa xanh. Nó ngoảnh mồm đánh hơi một lúc lâu. Chợt nó có vẻ đã đánh hơi được cái mùi đang tìm kiếm, vì từ họng nó hắt ra một tiếng kêu cảm phần trầm và đặc thảng.

Rồi nó phóng băng băng không một tiếng động trong đêm tối không một ánh sao.

Tháp đồng hồ điểm mười một giờ. Đã đến giờ ra chơi. Từ hành lang vẳng lên tiếng trẻ la ó chạy ào ra sân trường.

Bastian - vẫn ngồi xếp bằng trên lớp nệm dùng tập thể dục - cảm thấy chân tê chồn. Nó có phải người da đỏ⁽⁶⁾ đâu. Nó đứng lên lấy từ trong cặp bánh mì và quả táo - để ăn lúc ra chơi - rồi đi đi lại lại một chút trong kho cho chân đỡ tê.

[6] Có lẽ người da đỏ quen ngồi xếp bằng (như ta vẫn hay thấy trong phim “cao bồi” Mỹ) chẳng?

Rồi nó leo lên ngồi vắt vẻo trên con ngựa gỗ, tưởng tượng mình là Atréju phi nước đại trong đêm trên lưng con Artax. Nó ôm cổ ngựa.

- Họ! Nó kêu. Phi, Artax, họ! Họ!

Nó hết hồn. La to thế thì thật là quá thiếu thận trọng. Lỡ có ai nghe thấy thì sao? Nó chờ một lúc, lắng nghe. Song chỉ có những tiếng la trên sân trường vọng lên thôi.

Nó thấy hơi xấu hổ, trèo khỏi ngựa gỗ vì thấy mình cứ như một đứa con nít!

Bastian mở gói bánh mì, chùi táo vào quần thật kỹ, nhưng chưa cắn đã vội ngừng lại.

- Không được, nó nói to với chính mình, mình phải chia thức ăn dự trữ cẩn thận. Ai biết được mình phải sống với chỗ thức ăn này bao lâu nữa.

Nó miễn cưỡng gói bánh mì lại nhét vào cặp cùng với trái táo, rồi thở dài ngồi xuống nệm, với tay cầm quyển sách.

III. Bà cố Morla

Cairon - lão Người-ngựa đen lại ngã người nằm xuống những tấm da mềm sau khi nghe tiếng vó ngựa của Atréju đã nhỏ dần. Lão đã gắng sức đến mệt lả. Hôm sau, những người đàn bà tìm thấy lão trong lều của Atréju đều lấy làm lo cho sinh mạng của lão. Vài hôm sau nữa, khi những người đi săn kéo nhau về trại, lão vẫn chẳng đỡ hơn mấy, nhưng vẫn đủ sức giải thích cho họ biết vì sao Atréju đã cưỡi ngựa ra đi và sẽ không sớm trở về. Ai cũng thương Atréju nên từ hôm đó trở đi mọi người đều nghiêm nghị và thấy đều lo âu nghĩ đến gã. Nhưng, tuy không hiểu mấy, họ vẫn tự hào về việc Nữ-thiếu-hoàng đã chọn gã để trao nhiệm vụ thực hiện cuộc đại tìm kiếm.

Xin nói thêm: lão Cairon không quay trở về Tháp Ngà nữa. Lão không chết, cũng không ở lại Biển Cỏ với Người-da-xanh. Số phận sẽ đưa lão vào một con đường hoàn toàn khác hẳn, không ngờ nổi. Nhưng đó là một chuyện khác và sẽ kể trong một lần khác.

Atréju phi ngựa tới chân Núi Bạc ngay trong đêm hôm ấy. Khi gã dừng bước nghỉ chân thì trời đã gần sáng. Con Artax gặm chút ít cỏ, uống nước nơi một dòng suối trong vắt từ núi chảy ra, còn Atréju cuộn mình trong tấm áo choàng đỏ ngủ vài tiếng đồng hồ. Rồi khi mặt trời mọc thì cả hai đã lại rong ruổi.

Ngày đầu tiên Atréju vượt Núi Bạc. Người và ngựa rành mọi góc ngách vùng này nên đi tới rất nhanh. Khi đói, gã ăn một miếng thịt trâu khô và hai cái bánh nhỏ làm bằng hạt cỏ cắt trong túi gài nơi yên ngựa - thật ra là mấy món của lần đi săn mới rồi.

- À há! Bastian nói. Thỉnh thoảng người ta cũng phải ăn chút gì chứ.

Nó lấy bánh mì ra khỏi cặp, mở giấy gói, thận trọng bẻ làm hai, bọc một phần nhét vào cặp, phần kia ăn.

Giờ chơi hết rồi, Bastian ngẫm nghĩ xem giờ này lớp nó đang làm gì. À, phải rồi, môn Địa lý với bà Karge. Học trò phải kể tên các sông chính,

sông phụ, các thành phố và số dân, khoáng sản và các ngành kỹ nghệ. Bastian nhún vai đọc tiếp.

Khi mặt trời lặn thì rằng Núi Bạc đã ở sau lưng, người ngựa lại dừng chân nghỉ. Tối hôm ấy Atréju mơ thấy những con trâu đỏ màu huyết dụ. Gã thấy chúng từ xa kéo qua Biển Cỏ và gã tìm cách cưỡi ngựa tới gần. Nhưng vô ích. Chúng luôn giữ nguyên khoảng cách, bất kể gã thúc ngựa thế nào đi nữa.

Ngày thứ hai cả hai đi qua vùng đất của những Cây-ca-hát. Mỗi cây có một dáng riêng, lá khác, vỏ khác; sở dĩ vùng đất này có tên gọi như thế vì người ta có thể nghe được cây cối phát triển như một khúc nhạc nhẹ ngân lên gần xa, rồi hòa thành một toàn thể mạnh mẽ mà cả vương quốc Tượng Tượng không có gì đẹp bằng. Đi qua vùng đất này không phải không nguy hiểm vì đã từng có kẻ ngồi miết như bị mê hoặc và quên hết mọi thứ. Chính Atréju cũng cảm nhận mãnh lực của những giai điệu tuyệt vời này, nhưng gã không để bị mê hoặc mà bỏ dờ chuyển đi.

Tối hôm đó gã lại mơ thấy lũ trâu đỏ màu huyết dụ. Lần này gã đi bộ, còn chúng kéo thành một bầy lớn ngang qua mặt gã. Nhưng chúng ở ngoài tầm cung, nên khi định trườn tới gần gã mới nhận thấy hai chân như bị gắn cứng vào đất, không động đậy được. Gã gắng sức kéo chân ra, thế là liền thức giấc. Tuy chưa bình minh nhưng gã đã lên đường ngay.

Ngày thứ ba gã thấy những Tháp thủy tinh của Eribo mà dân vùng này dùng để thu và tích chứa ánh sao. Từ ánh sao họ làm ra những vật trang trí tuyệt đẹp mà dân các vùng khác trong vương quốc Tượng Tượng không biết công dụng của chúng.

Gã gặp vài người dân vùng này. Họ thấp bé, trông tựa hồ được thổi từ thủy tinh. Họ thân ái chu cấp cho gã đồ ăn thức uống, nhưng khi gã hỏi họ có biết gì về tật bệnh của Nữ-thiếu-hoàng không thì họ âu sầu

câm nín tỏ vẻ bất lực. Tối hôm ấy Atréju lại mơ thấy bầy trâu đỏ màu huyết dụ kéo qua trước mặt. Gã thấy một con trâu đực rất lớn, dáng đồ sộ tách khỏi đàn từ từ tiến về phía gã, không có vẻ gì sợ hãi hay tức giận. Như mọi người săn bắn chính hiệu, Atréju cũng có biệt tài thấy ngay phải bắn trúng chỗ nào để hạ nó. Con trâu đỏ màu huyết dụ lại còn đứng chĩa chỏ ra chẳng khác một tấm bia. Atréju lắp tên, hết sức căng dây cung cứng... nhưng không bắn nổi. Mấy ngón tay gã như dính liền với dây cung, không buông ra được.

Những đêm sau gã đều mơ thấy tương tự như thế. Gã tiến lại gần con trâu đỏ màu huyết dụ, gần thêm mãi - nhân tiện nói thêm đó chính là con trâu gã đã định hạ trong lần đi săn mới đây^[1], gã nhận ra qua một bột trắng trên trán nó - nhưng không hiểu sao gã không bắn mũi tên chí tử đi được.

[1] Nguyên văn “đã định hạ trên thực tế”, người dịch sửa lại cho rõ nghĩa.

Ban ngày gã phi ngựa đi tới, đi tới mãi mà không biết đi đâu, không gặp ai có thể chỉ đường giúp gã. Mọi sinh linh đều kính nể tấm bùa vàng gã đeo, nhưng không ai trả lời được điều gã hỏi.

Một lần gã nhận ra từ xa con đường lửa của thành phố Brousch, nơi sinh sống của những sinh linh có thân thể bằng lửa, nhưng gã thấy không nên vào đây. Gã cho ngựa chạy qua cao nguyên mênh mông của người Sassafranier, họ sinh ra khi già và chết khi thành trẻ sơ sinh. Gã tới ngôi đền có một cây cột lớn bằng nguyệt thạch lơ lửng trong không khí trong rừng già ở Muamath, hỏi han các thầy tu sống ở đây. Nhưng gã cũng lại phải tiếp tục ra đi mà không biết gì hơn.

Đến nay gã đã chạy xà quần gần một tuần lễ. Tối ngày thứ bảy gã trải qua hai chuyện hoàn toàn khác nhau làm thay đổi hẳn hoàn cảnh bên ngoài và trong nội tâm gã.

Những biến cố đáng sợ trên mọi miền của vương quốc Tượng Tượng mà lão Cairon kể tuy có gây ấn tượng thật đấy song cho tới nay đối với gã vẫn chỉ là thông báo. Nhưng sang ngày thứ bảy thì gã sẽ được thấy tận mắt.

Lúc ấy khoảng giữa trưa, khi gã cưỡi ngựa qua một cánh rừng rậm rạp tối om gồm những cây cực lớn nhiều chạc. Đó chính là rừng Haulewald, nơi trước đây không lâu bốn gã đưa tin đã gặp nhau. Tại đây, Atréju biết, có những con tinh. Theo người ta nói thì đó là những gã, những ả khổng lồ trông như những thân cây nhiều chạc. Nếu chúng đứng bất động theo thói quen thì ai cũng nghĩ đó là cây thật và sẽ điem nhiên đi ngang qua, chẳng mảy may nghi ngờ. Chỉ khi chúng cử động thì mới thấy tay chúng giống cành cây và chân chúng cong vòng như rễ cây. Tuy chúng cực khỏe nhưng vô hại, thỉnh thoảng chúng mới đùa ghẹo khách lạc đường thôi.

Vừa phát hiện ra một đồng cỏ có dòng suối nhỏ Atréju liền xuống ngựa cho Artax uống nước, gặm cỏ; chợt nghe trong lùm cây sau lưng có tiếng rơi ầm ầm rầm rầm rất lớn, gã liền quay lại.

Từ trong rừng ba con tinh tiến về phía gã. Nhìn chúng mà lạnh xương sống. Con thứ nhất không có chân và bụng dưới nên phải đi bằng hai bàn tay. Con thứ hai có một lỗ thủng cực to ở ngực, có thể nhìn xuyên qua được. Con thứ ba nhảy lò cò trên cái chân phải duy nhất, vì mất nửa thân trái, như thể bị xẻ làm đôi ngay chính giữa.

Khi thấy tám bùa trên ngực Atréju chúng gật đầu với nhau rồi từ từ bước lại gần gã.

- Đừng sợ! Con tinh đi bằng tay nói như tiếng cây ken két. Hình dáng bọn ta dĩ nhiên không đẹp đẽ gì, nhưng trong khu này của rừng Haulewald không còn ai ngoài bọn ta có thể cảnh báo cậu. Vì thế mà bọn ta tới đây.

- Cảnh báo chuyện gì chứ? Atréju hỏi.

- Bọn ta đã nghe nói về cậu, con tinh có lỗ hổng ở ngực hỗn hển, về lý do chuyển đi của cậu. Nhưng cậu không đi tiếp nữa được đâu, đi tiếp là đời cậu sẽ tiêu.

- Nếu không cậu cũng sẽ bị như bọn ta thôi, con tinh còn một nửa thở dài, nhìn bọn ta đây! Cậu có muốn thế này không?

- Chuyện gì đã xảy ra vậy? Atréju hỏi dò.

- Sự hủy diệt lan rộng ra, con tinh thứ nhất rên rỉ, lớn thêm, lớn thêm, mỗi ngày một *nhiều* hơn - nếu có thể nói rằng Hư Không *nhiều* hơn được. Mọi loài khác đã kịp thời chạy trốn khỏi rừng Haulewald, nhưng bọn ta không muốn rời bỏ quê hương. Thế là nó đột kích bất ngờ khi bọn ta đang ngủ và đã biến bọn ta thành ra như cậu thấy bây giờ.

- Đau lắm không? Atréju hỏi.

- Không, con tinh thứ hai có lỗ thủng ở ngực đáp, không cảm thấy gì hết. Chỉ thấy mất chút gì đó thôi. Đã bị một lần rồi thì mỗi ngày lại mất thêm một ít. Chẳng bao lâu bọn ta sẽ hoàn toàn không còn nữa.

- Đây là chỗ đã bắt đầu trong rừng này? Atréju muốn biết.

- Cậu muốn thấy à? Con tinh thứ ba còn nửa thân hình nhìn hai người bạn cùng cảnh ngộ ra ý hỏi. Thấy hai con kia gật nó liền nói tiếp:

- Bọn ta sẽ đưa cậu tới thật gần đủ để cậu có thể thấy được, nhưng cậu phải hứa là không lại gần hơn nữa, kẻo bị nó hút không cưỡng lại nổi đâu.

- Được, Atréju nói, tôi hứa.

Ba con tinh quay mình đi về phía bìa rừng. Atréju nắm cương dắt con Artax đi theo. Họ đi lung tung một hồi giữa những cây khổng lồ, rồi dừng lại trước một thân cây cực lớn, đến năm người lớn ôm không kín.

- Leo được càng cao càng tốt, con tinh không chân nói, rồi ngó về hướng mặt trời mọc. Ở đấy cậu sẽ thấy nó - hay nói đúng hơn *không* thấy nó.

Atréju bám mấu và chỗ lồi trên thân cây đu người lên, tới được những cành dưới cùng. Gã đu lên những cành kế tiếp, lên cao nữa, cao nữa cho đến khi không còn nhìn thấy bên dưới. Gã leo tiếp, thân cây nhỏ hơn, nhánh cũng nhiều hơn nên leo dễ hơn. Cuối cùng khi lên tới ngọn cây, đưa mắt về hướng mặt trời mọc, gã nhìn thấy cảnh sau đây:

Ngọn những cây khác gần đấy vẫn xanh, còn lá những cây tiếp sau có vẻ đã mất màu, thành xám xịt. Xa hơn tí nữa cảnh tượng có vẻ trong suốt rất kỳ lạ, mờ mờ, hay nói đúng hơn, càng lúc càng trở nên hư ảo. Phía sau nữa không có gì cả, tuyệt đối không. Không một chỗ trơ trụi, không tối, cũng không sáng, nó khiến mắt chịu không nổi, khiến người nhìn có cảm giác như bị quáng. Không mắt nào nhìn nổi vào Hư Không hoàn toàn. Atréju đưa tay che ngang mắt, tí nữa rơi khỏi cành. Rồi gã bám thật chắc, ráng sức tuột nhanh xuống. Gã đã thấy đủ. Mãi bấy giờ gã mới hiểu hết sự kinh hoàng đang lan tràn trên vương quốc Tượng Tượng.

Khi Atréju xuống tới gốc cây thì ba con tinh đã biến mất. Gã liền nhảy lên lưng con ngựa nhỏ bé cầm cổ phi nước đại xa khỏi cái Hư Không đang từ từ lan rộng, không gì ngăn chặn lại nổi này. Mãi tối mịt, khi đã bỏ xa cánh rừng Haulewald lại phía sau gã mới ngừng để nghỉ.

Đêm hôm ấy lại thêm một biến cố thứ hai chờ đợi Atréju, làm cuộc đại tìm kiếm của gã có một hướng mới.

Số là gã mơ - rõ ràng hơn những lần trước nhiều - thấy con trâu đỏ màu huyết dụ to lớn mà gã muốn hạ. Lần này gã không cung tên, chỉ tay không đứng trước nó. Gã thấy mình quá ư nhỏ bé còn bộ mặt con vật choán hết cả bầu trời. Và gã nghe nó nói với gã. Gã không hiểu hết, nhưng đại khái nó nói như sau:

- Nếu lần đó cậu giết ta thì hôm nay cậu là một nhà săn bắn chính hiệu rồi. Nhưng cậu đã không giết ta nên bây giờ ta có thể giúp cậu, Atréju ạ. Nghe này! Ở vương quốc Tượng Tượng có một sinh linh già hơn mọi sinh linh khác. Xa lắm, tuốt trên mạn Bắc, có những Đầm-lầy-phiền-muộn. Chính giữa những đầm lầy này sừng sững ngọn Núi Sừng. Bà cố Morla sống ở đó. Cậu hãy đi tìm bà cô Morla!

Rồi Atréju tỉnh dậy.

Tháp đồng hồ điểm mười hai tiếng. Lúc này đám bạn học của Bastian sắp đi xuống phòng thể dục để học giờ cuối. Có lẽ hôm nay đám bạn nó chơi trò "ném đối phương"^[2] với quả bóng tập thể dục to và nặng mà lần nào Bastian cũng làm trật lất, khiến cả hai đội bóng đều không muốn thu nhận nó. Đôi khi chúng phải chơi với quả bóng nhỏ hơn nhưng rắn như đá của môn bóng chày; bị ném trúng thì đau khủng khiếp. Mà đối phương cứ nhằm Bastian ném thật lực vì nó là một cái đích quá dễ dàng. Cũng có thể hôm nay là môn leo dây, giờ Thể dục Bastian ghét cay ghét đắng. Thông thường hầu hết đám bạn nó leo tới nơi rồi còn nó vẫn lủng lẳng ở đầu dây như một bao bột, không leo nổi nửa mét, đỏ mặt tía tai khiến cả lớp khoái chí cười khúc khích. Còn ông Menge, thầy dạy Thể dục, không ngớt đem Bastian ra làm trò đùa trên sự đau khổ của nó.

[2]Tạm dịch "Voelkerball": trò chơi gồm hai đội bóng tìm cách ném trúng đối thủ.

Bastian sẵn sàng làm đủ mọi chuyện để được như Atréju. Lúc ấy nó sẽ cho mọi người biết tay.

Nó thở thật dài.

Atréju phi ngựa lên hướng Bắc, cứ nhắm hướng Bắc mà đi. Gã chỉ dừng lại khi thật cần cho mình và ngựa ngủ cũng như tìm thức ăn thức uống. Gã đi cả ngày lẫn đêm, dù nắng cháy mưa sa hay dông bão. Gã không quan sát gì nữa và cũng chẳng hỏi han thêm một ai.

Càng về phía Bắc càng tối hơn. Trời chạng vạng một màu xám chì ngày này qua ngày khác. Ban đêm ánh sáng Bắc Cực lung linh trên khung trời.

Một buổi sáng kia thời gian như lắng đọng trong bầu trời u ám tranh tối tranh sáng. Cuối cùng, từ một ngọn đồi, gã phát hiện ra những Đầm-lầy-phiền-muộn. Ở đấy những đám sương mù lảng vảng kéo qua, đó đây nhô lên vài cánh rừng nhỏ với các thân cây đâm ngược xuống dưới thành năm nhánh hay nhiều hơn, nhánh nào cũng cong vẹo khiến đám cây trông như những con cua khổng lồ nhiều càng trong vũng nước đen. Rễ nổi từ khắp đám lá nâu thòng xuống tua tủa như những vòi mực tuộc bất động. Thật khó xác định giữa những ao hồ ấy chỗ nào đất cứng, chỗ nào chỉ là một lớp rong.

Artax phì phò vì kinh hoàng.

- Cậu chủ ơi, mình phải tới chỗ đó à?

- Ừ, Atréju đáp, mình phải tìm cho ra Núi Sừng ở giữa các đầm lầy này.

Gã thúc Artax đi tới. Artax đưa chân dò dẫm từng bước xem đất cứng hay không, nên cả hai tiến tới rất chậm. Cuối cùng Atréju xuống ngựa, nắm cương dắt Artax đi. Đôi lần ngựa bị lún chân nhưng lần nào cũng rút ra được. Nhưng càng vào sâu trong vùng Đầm-lầy-phiền-muộn thì càng khó đi. Artax chán nản lê chân tới trước.

- Artax, Atréju hỏi, bạn sao thế?

- Tôi không biết nữa, cậu chủ à, con vật đáp, tôi nghĩ ta nên quay lại thôi. Đi nữa vô ích. Ta chạy tìm cái mà cậu chỉ mơ thấy thôi. Nhưng sẽ không tìm được gì đâu. Có khi mọi chuyện trở tràng rồi cũng nên. Chưa biết chừng Nữ-thiếu-hoàng đã băng hà rồi và mọi chuyện ta làm là vô nghĩa. Quay lại thôi, cậu chủ ơi.

- Artax, mình chưa từng nghe bạn nói thế bao giờ, Atréju ngạc nhiên nói, bạn sao thế? Bệnh à?

- Có lẽ, Artax đáp, cứ bước thêm một bước là nổi phiền muộn trong tim tôi lại lớn thêm. Cậu chủ ơi, tôi chẳng còn hy vọng gì nữa. Tôi cảm thấy mình nặng quá, nặng quá. Chắc tôi không đi nổi nữa đâu.

- Nhưng ta phải đi tiếp! Atréju la lớn. Đi, Artax!

Gã kéo dây cương nhưng Artax cứ đứng yên tại chỗ. Nó đã lún tới bụng rồi. Và nó không có ý định cố thoát ra khỏi tình cảnh này.

- Artax! Atréju kêu lên. Bạn không được buông xuôi! Nào, ra nào, kéo bạn sẽ chìm nghỉm mất thôi!

- Cậu chủ ơi, để mặc tôi! Con ngựa đáp. Tôi không ra nổi đâu. Cậu hãy đi tiếp một mình đi! Đừng lo cho tôi nữa! Tôi không chịu nổi sự phiền muộn này nữa rồi. Tôi muốn chết.

Atréju tuyệt vọng kéo dây cương nhưng con ngựa cứ tiếp tục lún thêm. Gã không làm gì được. Cuối cùng, khi chỉ còn đầu con vật nhô trên làn nước đen gã bèn ôm lấy nó.

- Mình giữ chặt bạn, Artax ơi, gã thì thầm, mình không để bạn chìm đâu.

Con ngựa khê hí lên lần nữa.

- Cậu không thể giúp tôi được nữa, cậu chủ ạ. Đời tôi thế là xong. Hai chúng ta đều không biết chuyện gì chờ đón ở đây. Bây giờ thì chúng ta biết do đâu mà có cái tên Đầm-lầy-phiền-muộn. Chính nỗi phiền muộn đã làm tôi nặng nề, khiến phải chìm. Không thoát được.

- Nhưng mình cũng ở đây, Atréju nói, mà sao mình không cảm thấy gì hết?

- Vì cậu chủ đeo "Hào quang", Artax đáp, nên cậu được che chở.

- Vậy thì mình đeo "Biểu trưng" này cho bạn, Atréju nói, biết đâu nó cũng che chở bạn.

Gã định tháo dây chuyền khỏi cổ.

- Đừng, con ngựa phì phò, cậu không được phép làm thế, cậu chủ ạ. Tấm bùa được trao cho cậu, và cậu không được phép tùy tiện trao tiếp. Cậu phải tiếp tục đi thôi, không có tôi.

Atréju áp mặt vào má con ngựa.

- Artax..., gã nện ngào thì thầm, ôi, Artax của tôi!

- Cậu sẵn lòng đáp ứng lời yêu cầu cuối cùng của tôi không, cậu chủ? Con ngựa hỏi.

Atréju lặng lẽ gật đầu.

- Vậy thì tôi yêu cầu cậu đi đi. Tôi không muốn cậu nhìn tôi thả hơi cuối cùng. Cậu sẵn lòng làm vừa ý tôi chứ?

Atréju từ từ đứng lên. Một nửa đầu con ngựa đã chìm trong làn nước đen.

- Vĩnh biệt cậu chủ Atréju! Artax nói. Cảm ơn cậu!

Atréju mím chặt môi, không nói nên lời. Gã gật đầu với Artax một lần nữa rồi quay đi.

Bastian thốn thức. Nó không kìm nổi. Mắt nó nhòe lệ, không đọc tiếp được nữa. Nó phải móc khăn xỉ mũi rồi mới tiếp tục đọc được.

Atréju không biết mình đã lội bì bõm thế này bao lâu rồi. Gã như mù và điếc. Sương mù cứ dày đặc thêm và Atréju có cảm tưởng mình quần thảo nơi đây cả tiếng đồng hồ rồi. Gã không còn để ý xem mình đặt chân xuống chỗ nào, song chưa hề bị lún quá đầu gối. "Biểu trưng" của Nữ-thiếu-hoàng đã hướng dẫn gã đi đúng đường bằng cái cách mà gã không hiểu nổi.

Rồi đột nhiên gã thấy mình đứng trước một vách núi cao, khá dốc. Gã bám vào những mỏm đá nứt nẻ, leo lên đỉnh núi tròn. Chỉ sau khi đã lên tới tận trên cùng, đưa mắt nhìn quả núi gã mới thấy đó là những phiến sừng khổng lồ đầy rêu giữa những kẽ nứt.

Gã đã tìm thấy Núi Sừng!

Nhưng gã không thấy hả dạ. Cái chết của con ngựa trung thành đã khiến gã gần như thờ ơ.

Bây giờ gã còn phải tìm cho ra bà cố Morla là ai, ở đâu trong ngọn núi này.

Còn đang cân nhắc gã chợt cảm thấy trái núi khẽ động dậy, rồi nghe có tiếng thở phù phù và nhai tóp tép như văng lên từ lòng đất sâu:

- Này mụ, có cái gì đang bò quanh tụi mình đấy.

Atréju chạy ào lại cuối mặt sau trái núi, nơi vẳng lên tiếng nói kia. Gã đập phải một bãi rêu dày nên bị trượt chân. Vì không bám lại được nên cứ tuột xuống mãi. May sao gã rơi trúng một cái cây nên được cành cây đỡ lại.

Atréju thấy trước mặt một hang núi tối đen khổng lồ, từ trong vẳng ra tiếng lồm bồm. Rồi một tảng đá to tựa ngôi nhà động dẩy ló ra. Chỉ sau khi tảng đá nọ lộ hết ra thì Atréju mới nhận thấy đó là cái đầu với cái cổ dài nhẵn nhúm của một con rùa cái. Đôi mắt nó to như hai hồ nước đen ngòm. Miệng nó nhều ra toàn bùn với rêu. Cả trái Núi Sừng này - bây giờ Atréju chợt hiểu - là một quái vật duy nhất, một con rùa khổng lồ sống nơi đầm lầy: đó chính là bà cổ Morla!

Rồi gã lại nghe thứ tiếng nói phù phù, lúng búng:

- Này nhỏ, cháu làm gì ở đây vậy?

Atréju nâng tấm bùa trên ngực để đôi mắt to như hồ nước của mụ phải nhìn thấy.

- Cụ Morla, cụ biết cái này chứ?

Mãi một lúc sau mụ mới đáp:

- Này mụ, AURYN đây này. Lâu rồi bọn ta không được thấy "Biểu trưng" của Nữ-thiếu-hoàng, lâu rồi.

- Nữ-thiếu-hoàng bị bệnh, Atréju nói, cụ biết chứ?

- Bọn ta mặc kệ, phải thế không, mụ? Morla đáp. Chừng như mụ quen với lối nói khác thường này - nói với chính mình - có thể vì, ai biết được từ bao lâu rồi, mụ không có bạn để trò chuyện.

- Nếu chúng ta không cứu thì Nữ-thiếu-hoàng sẽ chết, Atréju khẩn khoản nói.

- Đã sao nào, Morla đáp.

- Nhưng cả vương quốc Tượng Tượng sẽ diệt vong cùng với Nữ-thiếu-hoàng, Atréju kêu lên, sự tàn phá đã tràn lan khắp nơi rồi. Chính mắt cháu thấy.

Morla dăm dăm nhìn gã với đôi mắt vô hồn không lồ.

- Bọn ta mặc xác, phải thế không, hờ mụ? Mụ lúng búng.

- Thế thì tất cả chúng ta sẽ bị hủy diệt! Atréju kêu lên. Tất cả chúng ta!

- Này nhỏ, Morla đáp, bọn ta còn bận tâm đến điều ấy làm gì nữa? Mọi sự chẳng quan trọng gì với bọn ta nữa. Như nhau cả thôi, như nhau cả thôi.

- Cự Morla, cả cự cũng sẽ bị hủy diệt! Atréju giận dữ hét. Cả cự nữa! Hay cự tưởng vì quá già nên cự sẽ sống sót khi vương quốc Tượng Tượng bị hủy diệt?

- Nghe này, Morla lúng búng, bọn ta già rồi, nhỏ ạ, quá già. Bọn ta sống đủ thọ rồi, thấy đã quá nhiều chuyện rồi. Với những kẻ trải đời như bọn ta thì chẳng có gì là quan trọng nữa cả. Mọi sự lặp đi lặp lại hoài hoài, ngày và đêm, mùa hè và mùa đông, thế giới trống vắng và vô nghĩa. Mọi sự cứ xoay vần. Có thành thì có hoại, có sinh thì có tử. Mọi sự cân bằng lẫn nhau, thiện và ác, khờ dại và sáng suốt, đẹp và xấu. Tất cả đều trống rỗng. Chẳng có gì là thật. Chẳng có gì quan trọng.

Atréju không biết trả lời sao. Đôi mắt tối đen khổng lồ và vô hồn của bà cố Morla làm tê liệt mọi ý nghĩ của gã. Một lúc sau gã lại nghe mẹ nói:

- Nhỏ ạ, cháu còn trẻ. Bọn ta già rồi. Khi nào cháu già như bọn ta thì cháu sẽ thấy chẳng có gì khác hơn sự phiền muộn. Cháu nghĩ mà xem. Tại sao chúng ta - cháu, ta, Nữ-thiếu-hoàng, tất cả, tất cả - lại không chết? Tất cả chỉ là giả, chỉ là một trò chơi trong cõi Hư Không. Như nhau cả thôi. Cháu đi đi, để bọn ta yên.

Atréju hết sức chống lại sự tê liệt gây ra từ đôi mắt mẹ.

- Cụ biết nhiều thế, gã nói, thì cụ cũng phải biết tật bệnh của Nữ-thiếu-hoàng do đâu mà ra và có thuốc chữa không chứ?

- Bọn ta biết chứ, mẹ nhỉ, bọn ta biết chứ, mẹ Morla phì phò, nhưng có cứu được Nữ-thiếu-hoàng không thì cũng vậy thôi. Bởi vậy bọn ta nói ra làm gì?

- Nếu cụ thật không quan tâm, Atréju khẩn khoản, thì cụ cho cháu biết có sao đâu.

- Bọn ta nói được chứ, mẹ nhỉ?, Morla lúng búng, nhưng bọn ta không thích.

- Vậy là, Atréju kêu to, không phải cụ không thật sự quan tâm! Vậy là cụ không tin chính điều mình nói!

Yên lặng một lúc lâu rồi Atréju nghe có tiếng ợ ùng ục. Nhất định đó phải là một tiếng cười, nếu như bà cố Morla còn biết cười là gì. Rồi mẹ đáp:

- Giỏi, xem kìa, thằng bé giỏi. Lâu lắm rồi bọn ta không còn được vui đùa nhiều thế, phải không mẹ? Xem này. Thật tình bọn ta cho cháu biết cũng được thôi. Đâu có khác gì. Bọn ta nói cho nó, mẹ nhé?

Lại một lúc yên lặng. Atréju căng thẳng chờ câu trả lời của mẹ Morla, chứ không hỏi sợ gián đoạn luồng tư tưởng chậm chạp và rầu rĩ của mẹ. Cuối cùng mẹ nói tiếp:

- Cháu mới sống chưa được bao lâu, nhỏ ạ. Bọn ta sống lâu rồi. Quá lâu. Nhưng chúng ta đều sống trong thời gian. Cháu ít. Bọn ta nhiều. Nữ-thiếu-hoàng còn sống trước cả ta nữa cơ. Nhưng bà không già. Bà luôn luôn trẻ. Sự hiện hữu của Nữ-thiếu-hoàng không đo bằng thời gian mà bằng tên của bà. Bà cần một cái tên mới, bà thường xuyên cần một tên mới. Cháu có biết tên Nữ-thiếu-hoàng không, nhỏ?

- Không, Atréju thú nhận, cháu chưa từng nghe.

- Cũng phải thôi, mẹ Morla đáp, ngay bọn ta cũng không nhớ nữa là. Bà có nhiều tên lắm. Nhưng quên hết cả rồi. Không có tên thì bà không sống nổi. Nữ-thiếu-hoàng chỉ cần một tên mới là sẽ bình phục. Nhưng bà bình phục hay không chẳng quan hệ gì đến ta.

Mẹ khép đôi mắt to như hồ nước rồi từ từ rụt đầu lại.

- Khoan! Atréju gọi. Nữ-thiếu-hoàng lấy tên từ đâu? Ai có thể đặt tên cho bà? Cháu tìm tên ấy ở chỗ nào?

- Không ai trong chúng ta, gã nghe tiếng mẹ Morla khùng khục, không sinh linh nào trong vương quốc Tượng Tượng có thể đặt cho bà tên mới. Thành ra vô ích hết. Đừng buồn cháu ạ. Tất cả đều không quan trọng,

- Ai? Atréju tức giận hét lên. Ai có thể đặt tên cho Nữ-thiếu-hoàng để cứu bà và cứu tất cả chúng ta?

- Đừng ồn lên thế! Mụ Morla nói. Đi đi và để bọn ta yên. Bọn ta cũng không biết ai làm được chuyện này.

- Nếu cụ không biết, Atréju hét lớn hơn nữa, thì ai có thể biết?

Mụ Morla lại mở mắt.

- Nếu mày không đeo "Hào quang", mụ phì phò, thì bọn ta sẽ ăn thịt mày để được yên thân.

- Ai? Atréju bướng bỉnh. Cụ nói cho cháu người nào biết, rồi cháu sẽ để cụ được yên mãi mãi!

- Đành vậy, mụ đáp, có thể là Uyulala ở Đền Tiên tri phía Nam. Có lẽ Uyulala biết đấy. Việc này chẳng liên quan gì đến bọn ta.

- Cháu tới đó bằng cách nào?

- Mày không tới đó nổi đâu, nhỏ ạ. Mày đi một vạn ngày cũng không tới. Đời mày quá ngắn ngủi. Mày sẽ chết trước khi tới nơi. Xa lắm. Tận dưới miền Nam cơ. Quá xa. Thành ra tất cả đều vô ích. Bọn ta đã nói ngay từ đầu rồi, phải thế không, mụ? Thôi bỏ chuyện đó đi, nhỏ ạ. Nhất là hãy để bọn ta yên!

Nói xong mụ dứt khoát nhắm đôi mắt vô hồn và rứt đầu vào hang. Atréju biết rằng sẽ không hỏi mụ thêm gì được nữa.

Cùng giờ ấy, cái bóng cô đặc từ bóng đêm âm u của cánh đồng hoang đã tìm ra dấu vết Atréju và nó đang trên đường đi tới vùng Đầm-lầy-phiền-muộn. Không gì và không ai trong vương quốc Tượng Tượng có thể làm nó đi chệch khỏi dấu vết này.

Bastian đưa tay chống cằm, trầm ngâm nhìn mông lung.

"Không sinh linh nào trong vương quốc Tường Tượng có thể cho Nữ-thiếu-hoàng một tên mới thì thật kỳ lạ."

Nếu chỉ cần nghĩ ra một cái tên mới thì nó có thể giúp bà dễ ợt. Nó rất tài mấy chuyện này. Nhưng tiếc thay nó lại không ở vương quốc Tường Tượng, nơi những khả năng của nó có thể được cần tới và biết đâu còn đem lại cho nó sự cảm mến và danh tiếng. Mặt khác nó lại rất mừng không ở đó, vì một vùng như những Đầm-lầy-phiền-muộn thì, lạy Chúa, nó thật chẳng dám vào. Lại còn cái bóng ghê gớm đang đuổi theo Atréju - mà gã không biết - nữa chứ! Bastian rất muốn cảnh báo gã, nhưng không được. Thành ra chỉ còn cách hy vọng và đọc tiếp thôi.

IV. Ygramul - Mụ Nhiều

Dần dà đói và khát bắt đầu hành hạ Atréju. Sau khi đi khỏi Đầm-lầy-phiền-muộn được hai ngày, gã bị lạc trong một sa mạc toàn đá khối, tuyệt không có một sinh vật hay cây cỏ nào. Chút thức ăn mang đi đường đã chìm xuống đầm nước đen cùng với con Artax mất rồi. Atréju hoài công lấy tay đào bới giữa những hòn đá mong tìm ít ra cũng được chút rễ cây, nhưng chẳng có gì mọc ở đây, kể cả rêu hay địa y.

Mới đầu gặp sa mạc gã thấy mừng vì ít ra chân gã lại được đạp trên đất cứng, nhưng dần dần gã thấy tình hình trở nên xấu đi. Gã đã lạc đường. Ngay đến xác định phương hướng gã cũng bó tay không biết phải dựa vào đâu, vì hướng nào thì ánh sáng cũng đều mờ mờ như nhau. Gió lạnh căm căm thổi không ngừng quanh những tảng đá nhọn như kim chông chắt bốn phía chung quanh gã.

Gã trèo lên những sống núi và rìa đá, leo lên rồi lại leo xuống, nhưng không lần nào thấy cảnh gì khác hơn là những rặng núi cứ kéo dài xa mãi tới tận chân trời, về mọi hướng. Không hề thấy bóng một sinh vật, không một con bọ hung, một con kiến, ngay cả chim kên kên - loài chim kiên nhẫn bám theo kẻ lạc đường cho đến khi y quy xuống - cũng không nốt.

Không còn nghi ngờ gì nữa: vùng đất gã đang lạc đường lạc lối này là những Núi Chết. Không mấy người được nhìn thấy chúng và không một ai từ đây sống sót trở về. Trong chuyện cổ tích của dân tộc gã có nói đến những núi này. Gã nhớ lại một đoạn trong một bài hát xưa:

"Người đi săn nào,

cũng thà chết trong những đầm lầy,

hơn trong vùng đất của những Núi Chết

vì ở nơi Vực Thảm họa,

có Ygramul, còn gọi là mụ Nhiều, trú ngụ

là kẻ khủng khiếp nhất trong những kẻ đáng sợ..."

Ngay cả nếu Atréju biết hướng quay ra thì cũng không còn kịp nữa rồi vì gã đã đi vào quá sâu. Gã chỉ còn có thể đi tiếp thôi. Nếu chỉ vì gã thôi thì có lẽ gã sẽ vào ngòi trong một hang đá, thản nhiên chờ chết, như những người săn bắn của dân tộc gã vẫn thường làm trong những hoàn cảnh như thế này. Nhưng gã đang làm cuộc đại tìm kiếm liên quan đến mạng sống của Nữ-thiếu-hoàng và của toàn vương quốc Tưởng Tượng. Gã không được phép bỏ cuộc.

Thành ra gã cứ hết leo lên rồi lại leo xuống núi, gã biết đôi khi mình chạy một lúc lâu như kẻ mộng du mà hồn vợ vẫn tận đâu đâu phải miễn cưỡng quay lại chốn này.

Bastian giật thót người. Tháp đồng hồ điểm một giờ trưa. Buổi học bữa nay thế là chấm dứt.

Bastian lắng nghe tiếng ồn ào, tiếng la ó của lũ trẻ từ những lớp học dưới kia tuôn ào qua hành lang, tiếng nhiều cái chân giậm trên cầu thang. Rồi nhiều tiếng gọi ới ới từ dưới đường vọng lên một chập nữa. Cuối cùng yên ắng ngự trị trên ngôi trường.

Sự yên ắng này trùm lên tâm hồn Bastian như một tấm chăn ngọt ngào, nặng nề khiến nó ngộp thở. Từ bây giờ trở đi chỉ còn một mình nó trong ngôi trường lớn này... suốt ngày hôm nay, rồi tối, rồi ai biết sẽ còn bao lâu nữa. Từ giờ trở đi mới thật sự nghiêm trọng đây.

Bây giờ lũ học trò đi về nhà ăn trưa. Bastian cũng đói, nó thấy lạnh cóng dù đã choàng cả đồng chăn nhà binh. Nó chợt mất sạch can đảm, kế hoạch của nó coi bộ điên rồ quá và vô nghĩa quá. Nó muốn về nhà, ngay tức thì! Bây giờ còn kịp. Chắc bố vẫn chưa biết gì đâu. Bastian chả cần phải kể rằng bữa nay nó đã trốn học. Dĩ nhiên một lúc nào đấy việc này sẽ lộ ra, nhưng cũng còn lâu. Thế còn vụ ăn trộm quyển sách? Ừ, một lúc nào đó nó sẽ phải thú nhận chuyện này thôi. Rồi thì bố cũng sẽ chịu đựng như đã chịu đựng bao điều thất vọng Bastian đã gây ra cho bố. Không việc gì phải sợ bố cả. Chưa biết chừng bố sẽ âm thầm tới gặp ông Koreander để dàn xếp ổn thỏa cũng nên.

Bastian đã cầm quyển sách bìa màu đồng định nhét vào cặp nhưng lại thôi.

"Không được," chợt nó nói như quát vào sự yên lặng của cái kho, "giả thử là Atréju thì cậu ấy sẽ không bỏ cuộc nhanh vậy đâu, sá gì một chút khó khăn cón con. Việc mình đã bắt đầu thì mình sẽ phải làm đến

nơi đến chốn. Mình đã đi quá xa rồi, không quay lại được nữa. Phải đi tiếp thôi, muốn ra sao thì ra."

Nó thấy rất cô đơn, nhưng đồng thời lại tự hào, tự hào vì đã kiên định chứ không dễ bị yếu lòng.

Vậy là nó có giống Atréju một chút xíu đấy chứ!

Cái giây phút Atréju không đi nổi nữa đã tới. Trước mặt gã là cái Vực Thẳm mở toang hoác.

Nỗi kinh hoàng khi nhìn thấy nó thật không bút mực nào tả xiết. Mặt đất nứt toang hoác chừng nửa dặm bề ngang, xuyên hết vùng đất của Núi Chết. Không biết sâu bao nhiêu.

Nằm trên rìa một tảng đá nhô ra, Atréju ngó xuống cái bóng tối sâu thăm thẳm có lẽ tới tận trong lòng đất. Gã nhặt một hòn đá to bằng đầu người ở gần tầm tay, lấy hết sức quăng ra xa. Hòn đá rơi, rơi mãi, rồi biến mất tăm trong bóng tối. Atréju lắng nghe mà không thấy một thanh âm nào vẳng lên, dù đã đợi rất lâu.

Rồi gã làm cái việc duy nhất có thể làm được: đi men theo rìa Vực Thẳm, sẵn sàng chờ đón cái thời điểm chạm trán kẻ khủng khiếp nhất trong "những kẻ đáng sợ" đã nhắc tới trong bài hát xưa. Gã không rõ bài hát nói về loài sinh vật nào, chỉ biết tên nó là Ygramul.

Vực Thẳm cắt ngang sa mạc núi theo hình chữ chi. Dĩ nhiên rìa của nó không có đường đi, mà chỉ đầy những khối đá sừng sững như ngọn tháp khiến gã phải leo qua, đôi khi chúng còn rung rinh đáng sợ dưới chân gã nữa, hoặc giữa đường đầy những tảng đá chắn ngang khiến gã phải vất vả đi vòng, hoặc những đồng đá cuội đột ngột chuồi về phía rãnh nứt, ngay khi gã vừa bước qua. Đã nhiều lần gã thoát khỏi rơi xuống vực sâu trong đường tơ kẽ tóc.

Nếu gã biết có kẻ đang truy theo dấu vết của mình, đang từng giờ từng phút gần gã hơn thì có thể gã đã để bị lôi cuốn vào một hành động bột chộp nào đấy và sẽ phải trả giá đắt trên bước đường đầy cam go này: kẻ đó chính là cái sinh thể hình thành từ bóng đêm âm u nọ đã đuổi theo ngay từ lúc gã lên đường. Từ đó đến nay hình thù của nó đã cô đặc lại đủ để nhận ra được: đấy là một con chó sói đen như hắc ín, to bằng con bò. Nó luôn cúi mũi xuống đất đánh hơi trong lúc chạy theo dấu vết Atréju qua sa mạc đá trong vùng Núi Chết. Lưỡi nó thè dài khỏi mõm, môi nhếch cao chìa hàm răng thật đáng sợ. Mùi hôi còn mới cho thấy nó chỉ còn cách nạn nhân của nó ít dặm nữa thôi. Và khoảng cách kia cứ thu ngắn lại một cách nghiệt ngã.

Còn Atréju chẳng hay biết tí gì về kẻ đang truy đuổi mình nên vẫn cứ từ từ mò mẫm tìm đường.

Vừa chui vào một cái hang hẹp như cái ống ngoằn ngoèo xuyên qua núi đá thì gã chợt nghe tiếng ầm ầm vang dội mà không rõ là tiếng gì, vì nó khác hẳn mọi thứ âm thanh Atréju đã từng nghe, vừa như gầm rống, vừa ầm ầm, vừa leng keng; đồng thời Atréju cảm thấy núi đá rung chuyển và nghe đá rơi rầm rầm bên ngoài sườn núi. Atréju đợi một chập cho cơn động đất - hoặc cơn gì khác - lắng xuống, nhưng đợi mãi mà đất đá vẫn không ngớt rung chuyển gã bèn tiếp tục bò tới đầu hang bên kia rồi thận trọng lộ đầu ra.

Bấy giờ gã mới nhìn thấy một lưới nhện khổng lồ chằng từ rìa bên này tới tận rìa bên kia, lơ lửng trên Vực Thẳm âm u. Trong đám tơ nhện to như những sợi dây chao dánh nhem nhép là một con Phúc long^[1] trắng lớn đang quấy đuôi, múa vuốt loạn xạ khiến càng bị quẩn chặt hơn chứ không mong gì thoát ra nổi.

[1] Khác với truyền thuyết Á Đông coi trọng rồng (đứng đầu “tứ linh”), truyền thuyết phương Tây cho rồng là thứ “quái vật” gây tai họa, không khác “mãng xà” hay “chằn tinh”, cho nên tác giả M.Ende mới gọi chú rồng “tốt” này là “Gluecksdrache” (rồng may mắn - Phúc long).

Phúc long là loài thú cực kỳ hiếm trong vương quốc Tưởng Tượng. Chúng hoàn toàn khác loài rồng thường hay loài mãng xà vẫn sống chui rúc trong hang sâu như loài rắn khổng lồ kinh tởm, hôi rình chuyên canh giữ kho báu chẳng biết thật hay giả. Thứ quái vật thời hỗn mang này thường độc ác. Chúng có cánh như cánh dơi, vỗ ào ào để bay lên. Chúng phun ra lửa và khói. Ngược lại, Phúc long sinh ra để vẫy vùng trong bầu trời cao và biển rộng ấm áp, là sinh vật của niềm vui mãnh liệt. Tuy vóc dáng khổng lồ nhưng chúng lại nhẹ như áng mây mùa hạ. Cho nên chúng không cần cánh mà vẫn bay được. Chúng bay lượn trên bầu trời như cá bơi trong nước. Từ dưới đất nhìn lên thấy chúng như những tia chớp, nhưng chậm rãi hơn. Tuyệt vời nhất là tiếng hát của chúng, nghe như tiếng chuông vàng ngân, còn khi chúng thì thầm thì nghe như tiếng chuông từ xa vọng lại. Ai đã từng được nghe chúng hát thì suốt đời không quên và sẽ còn mãi kể cho cháu cho chắt.

Nhưng con Phúc long Atréju thấy đây lại đang lâm vào một tình thế bi đát không thể nào ca hát nổi. Tấm thân dài mềm mại của nó với lớp vảy bóng lảnh hồng trắng như xà cừ đang bị bó giò trong mạng nhện khổng lồ kia. Những sợi râu dài ở mõm, đám bờm dày, đám tua ở đuôi và ở bốn chân mắc kẹt trong sợi dây thừng nhơm nhớp khiến nó hết cục cựa nổi. Chỉ đôi mắt lồi màu hồng ngọc vẫn lấp lánh trên cái đầu như đầu sư tử cho thấy nó còn sống.

Con vật tuyệt đẹp này mang nhiều vết thương rỉ máu, vì một con vật khổng lồ khác trông như một đám mây đen đang không ngớt lao như chớp vào thân mình con rồng trắng; con vật thứ hai này liên tục biến dạng, lúc tựa như một con nhện khổng lồ kền cang lông lá đen sì với những cái chân dài, những con mắt đỏ rực, lúc lại biến thành một bàn tay to móng dài tìm cách bóp nát con Phúc long, để rồi ngay sau đó lại biến thành con bọ cạp đen khổng lồ tìm cách dùng ngòi độc chích nạn nhân bất hạnh của nó.

Hai con vật khổng lồ này đánh nhau thật dữ dội. Con Phúc long còn cố tự vệ bằng cách phun lửa xanh làm cháy sém đám lông của con vật

trông như đám mây đen kia. Khói đen bốc thành từng cụm qua khe núi đá. Mùi hôi khiến Atréju ngạt thở. Một lần con Phúc long cắn đứt của đối thủ một cái cẳng dài. Nhưng cái cẳng bị đứt là không rơi xuống Vực Thẳm mà chơi vơi một lúc trong không khí rồi trở về chỗ cũ, liền lại với cái thân hình như đám mây đen kia. Thành ra lần nào con rồng cắn đứt chân cẳng đối phương thì cũng chẳng khác gì cắn hụt mà thôi.

Mãi lúc ấy Atréju mới nhận ra cái điều cho đến giờ gã không chú ý: hóa ra con vật kinh tởm kia không phải là một thân hình duy nhất, mà gồm không biết bao nhiêu côn trùng nhỏ xanh biếc màu sắt thép, kêu rì rì như đàn ong bắp cày bị khiêu khích và không ngừng thay hình đổi dạng.

Đúng là Ygramul rồi. Bây giờ Atréju mới hiểu vì sao nó được gọi là "mụ Nhiều".

Gã nhảy ra khỏi chỗ nấp, giơ tấm bùa trên ngực ráng hết sức hét to:

- Ngừng lại! Nhân danh Nữ-thiếu-hoàng! Ngừng lại!

Nhưng tiếng gọi của gã chìm ngấm trong tiếng gầm gào của hai sinh vật đang hỗn chiến. Ngay chính gã cũng không nghe tiếng mình vừa gọi.

Không suy tính, gã phóng bùa lên cái lưới dây chảo dính nhem nhép, chạy lại chỗ hai con vật nọ. Lưới đang đưa dưới chân, gã mất thăng bằng ngã lọt qua lưới, hai tay níu tòn ten trên Vực Thẳm mờ mịt. Nhưng gã đu người lên, bị dính vào lưới, ráng sức gỡ ra rồi lại chạy tiếp.

Chợt thấy có kẻ tới gần, Ygramul liền quay mình nhanh như chớp. Trông nó mới khủng khiếp làm sao: lúc này nó có dạng một khuôn mặt xanh màu thép khổng lồ, ngay giữa trán phía trên sống mũi là con mắt

độc nhất với con người thẳng đứng chòng chọc nhìn Atréju với đầy vẻ độc ác không tương tượng nổi.

Bastian bật lên một tiếng kêu kinh hoàng khe khẽ.

Một tiếng kêu kinh hoàng vang lên, vọng qua vọng lại trong hẻm núi. Ygramul đảo mắt hết sang trái lại sang phải xem còn kẻ nào khác bèn mảng tới đây nữa không, vì thằng nhãi con đang sợ cứng đờ trước mặt mù nhất định không phải kẻ thốt ra tiếng kêu nọ. Nhưng chẳng có ai.

“Chẳng lẽ mù lại nghe thấy tiếng kêu của mình ư?” Bastian lo lắng nghĩ thầm. “Đâu có thể thế được.”

- Té ra là một thằng hai cẳng! Sau bao nhiêu ngày nhịn đói bây giờ được một lúc hai món ngon lành! Đúng là ngày Ygramul gặp hên!

Giọng nói the thé khàn khàn của Ygramul thật chẳng hợp chút nào với khuôn mặt to kềnh kia. Mù nói mà không nhếch mép, chỉ rì rì như tiếng một đàn lớn ong bắp cày.

Atréju phải tập trung hết sức giờ "Hào quang" ra trước con mắt độc nhất của quái vật hỏi:

- Mù biết "Biểu trưng" này chứ?

- Gã hai cẳng kia, lại gần thêm tí nữa! Nó kêu vo vo như một lũ đồng ca. Ygramul nhìn không rõ.

Atréju bước gần thêm một bước. Khuôn mặt kia mở miệng. Thay vì lưỡi là vô số những râu, những kẹp lấp lánh.

- Gần nữa! Lũ kia rì rào.

Atréju tiến thêm một bước, gần khuôn mặt kia đến độ thấy rõ vô số sinh vật xanh màu thép đang quay cuồng loạn xạ, nhưng cả khuôn mặt đáng sợ kia lại bất động.

- Tôi là Atréju, gã nói, tôi được Nữ-thiếu-hoàng trao nhiệm vụ.

- Mà đến thật không đúng lúc, sau một lúc cái tiếng vo vo kia tức giận đáp. Mà muốn gì nơi Ygramul này? Mụ rất bận, như mày thấy đấy.

- Tôi muốn con Phúc long kia, Atréju đáp, mụ cho tôi đi!

- Mà cần nó làm gì, hử thằng Atréju hai cẳng?

- Tôi bị mất con ngựa trong Đầm-lầy-phiền-muộn. Mà tôi phải đi tới Đền Tiên tri dưới miền Nam, vì chỉ có Uyulala mới cho tôi biết được ai có thể cho Nữ-thiếu-hoàng tên mới. Không có tên mới này thì Nữ-thiếu-hoàng sẽ chết và cả vương quốc Tượng Tượng cũng sẽ chết theo, cả mụ nữa! Ygramul biệt danh là Nhiều cũng sẽ chết luôn.

- A! Khuôn mặt kia dài giọng. Có phải đó là lý do đã sinh ra Hư Không - những chỗ hoàn toàn không còn gì hết thấy?

- Đúng thế, Atréju đáp, vậy là mụ cũng biết rồi. Mà Đền Tiên tri dưới miền Nam lại quá xa, cả đời tôi đi không tới nổi. Thành ra tôi muốn mụ cho tôi con Phúc long này. May ra nó chở tôi tới nơi được.

Từ cái đám quay cuồng tạo thành khuôn mặt kia nghe như có tiếng cười nhiều giọng.

- Mà nhầm rồi, Atréju hai cẳng ạ. Bọn ta không biết gì hết về Đền Tiên tri dưới miền Nam cũng như về Uyulala, nhưng bọn ta biết là con rồng kia không chở mày nổi. Ngay cả nếu nó không bị thương thì chuyển đi cũng sẽ quá lâu và Nữ-thiếu-hoàng cũng sẽ chết vì tật bệnh

thôi. Mày không được đo thời gian tìm kiếm bằng đời mày, Atréju hai chân ạ, mà bằng đời Nữ-thiếu-hoàng.

Atréju cúi đầu vì không chịu nổi ánh mắt từ cái đồng tử thẳng đứng kia.

- Đúng thế, gã khế đáp.

- Hơn nữa, khuôn mặt bất động nói, con rồng kia đã trúng nọc độc của Ygramul rồi. Nó chỉ còn sống nhiều nhất là một tiếng đồng hồ nữa thôi.

- Vậy thì, Atréju lắm bầm, không còn hy vọng gì nữa cho con rồng, cho tôi và cả cho mụ nữa.

- Ồi giời, tiếng nói vo ve đáp, ít ra thì Ygramul cũng còn được chén đầy một bữa. Nhưng ai dám bảo đó là bữa cuối cùng của Ygramul nào? Ta còn biết một cách nữa đưa mày đến Đền Tiên tri dưới miền Nam như trở bàn tay. Vấn đề là mày, Atréju hai cẳng, có chịu không thôi.

- Mụ nói sao?

- Đó là bí mật của Ygramul. Những sinh vật dưới vực thẳm cũng có bí mật chứ, hỡi Atréju hai cẳng. Ygramul chưa hề tiết lộ đấy thôi. Mày phải thề không bao giờ tiết lộ. Nếu lộ ra thì khổ cho Ygramul lắm, rất khổ cho Ygramul.

- Tôi thề. Mụ nói đi!

Khuôn mặt to kenh màu thép xanh hơi nghiêng tới trước, vo ve khế đến nỗi hầu như không nghe ra nổi:

- Mày phải để cho Ygramul cắn.

Atréju hoảng hốt nhảy bắn ra sau.

- Nọc độc của Ygramul, tiếng kia nói tiếp, giết chết trong vòng một giờ đồng hồ, nhưng đồng thời nó cho kẻ bị cắn thứ quyền lực đến được bất cứ nơi đâu kẻ đó muốn trên vương quốc Tượng Tượng! Thử nghĩ xem, nếu điều này lộ ra thì mọi nạn nhân của Ygramul đều thoát mất còn gì!

- Một giờ đồng hồ ư? Atréju kêu lên. Nhưng trong một giờ đồng hồ duy nhất thì tôi làm được gì cơ chứ?

- Ấy..., bây kia lên tiếng, dẫu sao cũng nhiều hơn hết thảy số thời gian mà còn ở đây. Quyết định đi thôi!

Atréju bị giăng co ghê gớm.

- Mẹ có chịu tha con Phúc long không, nếu tôi nhân danh Nữ-thiếu-hoàng yêu cầu mẹ? Cuối cùng gã hỏi.

- Không, khuôn mặt kia đáp, mà không có quyền yêu cầu Ygramul, kể cả khi mà đeo AURYN, đeo "Hào quang". Nữ-thiếu-hoàng cho phép chúng ta được hành xử theo chủng loại của mình. Chính vì thế nên Ygramul mới phục tùng "Biểu trưng" của bà. Mà biết rõ quá mà.

Atréju vẫn đứng cúi đầu. Điều Ygramul vừa nói là đúng sự thật. Thành ra gã không cứu con Phúc long trắng được. Ý riêng của gã không giá trị gì.

Gã lấy lại can đảm nói:

- Mẹ hãy làm như vừa nói!

Tức thì đám mây màu thép xanh tấn công gã nhanh như chớp, bao quanh gã từ mọi phía. Gã cảm thấy vai trái đau nhói và chỉ kịp nghĩ: đến Đền Tiên tri dưới miền Nam!

Rồi mắt gã tối sầm lại.

Một lát sau con sói đến đó chỉ thấy mạng nhện khổng lồ, chứ không còn ai cả. Dấu vết nó theo tới tận đây bỗng dưng biến mất, cổ máy nó cũng không tìm lại được.

Bastian nín thở. Nó cảm thấy khốn khổ như chính nó mang nọc độc của Ygramul trong cơ thể.

"Lạy Chúa, nó khê nói bâng quơ, mình không ở vương quốc Tưởng Tượng. May thay thứ quái vật này không có trong thực tế. Chỉ là chuyện thôi."

Nhưng có thật chỉ là chuyện không? Nếu quả như thế thì tại sao Ygramul và có lẽ cả Atréju nữa lại nghe được tiếng Bastian hét lên?

Nó bắt đầu cảm thấy quyển sách này thật đáng sợ.

V. Hai kẻ ẩn cư

Đến khi tỉnh lại, Atréju thấy mình vẫn còn ở sa mạc núi đá, gã hoảng sợ mất một lúc, không biết có bị Ygramul lừa chăng.

Gã nặng nhọc đứng dậy. Lúc ấy gã mới nhận ra tuy mình đang ở tại một vùng núi hoang dại nhưng là một vùng khác hẳn. Nơi đây trông như chỉ gồm toàn những tấm đá to màu đỏ gỉ sét chồng chất, tựa vào nhau thành đủ kiểu tháp lạ thường. Trên nền đất giữa những tháp kia phủ đầy cây cỏ dại thấp tè. Trời nắng như thiêu. Cảnh vật chói chang đến nhức mắt.

Atréju lấy tay che mặt, thấy cách chừng một dặm có một cái cổng bằng đá khối hình thù không đều đặn, vòm cửa là những phiến đá xếp ngang, cao chừng một trăm bộ.

Chẳng lẽ đó là cổng vào Đền Tiên tri phía Nam ư? Theo như mắt gã nhìn suốt được thì sau cổng không có gì khác hơn một vùng đất phẳng tít tắp trống trơn, không một tòa nhà hay một ngôi đền hay một cánh rừng nhỏ. Chẳng có gì giống với một khu đền đài để tiên tri cả.

Trong lúc gã còn phân vân xem nên làm gì thì chợt nghe một giọng nói trầm như tiếng đồng thau:

- Cậu Atréju! rồi lại "Cậu Atréju!" một lần nữa.

Gã quay lại thấy con Phúc long trắng từ sau một tòa tháp đá đỏ màu gỉ sét bước ra. Máu rỉ từ những vết thương trên mình nó và trông nó yếu đến nỗi phải cố gắng lắm mới lết được tới gần gã. Tuy vậy nó vẫn vui vẻ nháy một trong hai con mắt màu hồng ngọc nói:

- Cậu đừng quá ngạc nhiên khi tôi cũng có mặt ở đây, cậu Atréju ạ. Tuy bị vướng trong lưới nhện đến gần như tê liệt nhưng tôi vẫn nghe thấy hết những gì mục Ygramul đã nói với cậu. Tôi mới nghĩ rằng nào thì mình cũng đã bị mục cắn rồi, tội gì không sử dụng luôn điều bí mật mục hé ra cho cậu? Thành ra tôi mới đến được đây.

Atréju mừng rỡ.

- Mình không đành lòng bỏ mặc bạn cho mục Ygramul, gã nói, nhưng lúc ấy mình chịu không biết làm gì?

- Cậu chẳng làm gì được đâu, Phúc long đáp. Tuy nhiên cậu đã cứu được tôi. Tất nhiên cũng phải do tôi tự cứu nữa.

Và nó lại nháy, lần này với con mắt kia.

- Thoát chết..., Atréju nhắc lại, được một giờ đồng hồ vì hai chúng ta không có nhiều hơn nữa. Mình cảm thấy nọc độc của mục Ygramul mỗi lúc một mạnh hơn.

- Chất độc nào cũng có thuốc trị cả, con rồng bạch đáp, rồi cậu sẽ thấy mọi chuyện tốt lành hết cho mà xem.

- Mình thật không biết bằng cách nào đấy, Atréju nói.

- Tôi cũng thế, con rồng đáp, nhưng vậy mới thú vị. Từ giờ trở đi cậu làm gì được nấy. Tôi vốn là thứ rồng đem lại may mắn mà. Ngay cả khi kẹt trong lưới tôi cũng không tuyệt vọng... và tôi có lý, như cậu thấy.

Atréju mỉm cười.

- Hãy cho mình biết vì sao bạn lại muốn đến nơi này, mà không đến một nơi nào khác tốt lành hơn, nơi bạn có thể tìm được thuốc chữa trị vết thương?

- Đòi tôi thuộc về cậu, con rồng nói, nếu cậu chấp nhận. Tôi chỉ nghĩ cậu cần một con vật để cưới cho cuộc đại tìm kiếm. Rồi cậu sẽ thấy bò bằng hai cẳng, thậm chí phi ngựa, với cưới trên lưng một con Phúc long bay trên chín tầng mây khác nhau một trời một vực. Đồng ý?

- Đồng ý! Atréju đáp.

- Vội lại, con Phúc long nói thêm, tôi tên là Fuchur.

- Được rồi, Fuchur, Atréju nói, nhưng trong lúc chúng mình trò chuyện thế này thì thời gian ít ỏi của chúng mình trôi đi. Mình phải làm chuyện gì đó mới được, nhưng chuyện gì?

- Gặp may, Fuchur đáp, chứ còn gì nữa?

Nhưng Atréju không còn nghe thấy nữa. Gã đã ngã lăn ra, nằm cuộn người không nhúc nhích trong thân hình mềm mại của con rồng.

Nọc độc của Ygramul đã ngấm.

Rồi chẳng biết sau bao lâu, khi mở mắt ra Atréju thấy một khuôn mặt lạ lẫm đang cúi nhìn gã. Đó là một khuôn mặt cực kỳ nhăn nhúm gã chưa từng thấy, chỉ to bằng cỡ nắm tay gã thôi. Nó nâu sẫm như một quả táo nướng còn đôi mắt nhỏ xíu long lanh như sao trời. Trên đầu là một cái khăn như bện bằng lá cây héo.

©S.T.E.N.T

Rồi Atréju cảm thấy một cái ly nhỏ kề sát môi gã.

- Thần dược đây! Đôi môi nhăn nhúm trên khuôn mặt nhỏ nhăn nhéo lắm lắm. Uống đi cháu, uống đi. Hiệu nghiệm lắm đấy!

Atréju nhấp một chút. Mùi hơi kỳ lạ, ngọt mà lại nồng.

- Còn con rồng trắng thì sao ạ? Gã khó nhọc hỏi.

- Ổn cả, cái tiếng kia thì thầm, cháu đừng lo. Rồi cháu sẽ khỏi. Cả cháu lẫn con rồng đều sẽ khỏi. Hai đứa bay đã qua khỏi giai đoạn hiểm nghèo nhất rồi. Uống đi cháu, uống đi!

Atréju uống hóp nữa rồi lại lăn ra ngủ, một giấc ngủ mê mết giúp gã phục hồi sinh lực.

Tháp đồng hồ điểm hai giờ.

Bastian không nhin lâu hơn được nữa: nó phải ra nhà vệ sinh gấp. Nó mót từ lâu rồi nhưng không thể ngừng đọc được. Với lại nó hơi sợ phải xuống nhà dưới. Nó tự bảo chẳng việc gì phải sợ, trường vắng hoe, sẽ chẳng ai thấy nó. Nhưng nó vẫn sợ, như thể ngôi trường là một sinh vật để ý theo dõi nó vậy.

Nhưng bây giờ thì sợ mấy cũng phải đi thôi!

Nó úp quyển sách xuống nệm, đứng lên đi tới cửa kho. Nó lắng nghe một lúc, tim đập rộn lên. Tất cả yên ắng. Nó kéo then, từ từ vặn chiếc chìa khóa to cắm trong ổ. Khi nó ấn nắm đấm cửa thì cánh cửa mở ra kêu cọt kẹt.

Nó chạy ào ra, chân chỉ đi vớ, cứ để cửa ngỏ để khỏi gây tiếng ồn không cần thiết. Rồi nó men cầu thang xuống tầng một. Trước mặt nó là hành lang dài với những cửa lớp học sơn màu rau mồng tơi. Nhà vệ sinh ở đầu kia. Kịp lắm rồi. Bastian cầm đầu chạy. Nó đến được cái nơi cứu rồi kia chỉ vừa kịp.

Trong khi ngồi trên bồn tiêu nó nghĩ không hiểu sao những nhân vật trong chuyện lại chẳng hề mót. Có một lần - hồi nó còn nhỏ lắm - nó đã hỏi trong giờ Giáo lý rằng Chúa Jesus có mót như người thường không, vì ngài cũng ăn cũng uống như mọi người vậy. Cả lớp cười ầm và ông thầy Giáo lý đã ghi vào sổ điểm danh rằng nó "có thái độ khiếm nhã" chứ không trả lời điều nó thắc mắc. Mà thật tình nó đâu muốn có thái độ khiếm nhã gì cho cam.

"Có lẽ, Bastian nghĩ, những việc này chỉ là phụ, không quan trọng, không đáng để nhắc đến trong những câu chuyện như thế này."

Tuy rằng đối với nó thì đôi khi những việc này lại cực kỳ quan trọng, quan trọng đến độ xấu hổ.

Xong xuôi nó giặt nước xối, rồi vừa định đi ra thì chợt nghe tiếng bước chân ngoài hành lang, rồi có tiếng cửa lớp này đến lớp kia mở ra đóng lại, rồi tiếng chân kia đến gần chỗ nó hơn.

Bastian muốn rụng tim luôn. Biết trốn đâu bây giờ? Nó đứng như tê liệt tại chỗ.

Cánh cửa phòng vệ sinh mở ra nhưng may thay lại che khuất Bastian. Bác coi trường đi vào, lần lượt ngó từng buồng một. Tới cái buồng nước còn chảy, cái giặt nước còn đung đưa thì bác dừng người một lúc. Bác lăm bằm gì đấy rồi khi thấy nước ngừng chảy thì bác nhún vai đi ra. Tiếng chân bác vang trên cầu thang.

Nãy giờ Bastian không dám thở, bây giờ nó hít một hơi thật dài. Lúc sắp bước ra nó mới thấy đầu gối mình run.

Nó thận trọng ù té chạy dọc hành lang có các cửa màu xanh rau mồng tơi, lên cầu thang vào lại phòng chứa đồ. Chỉ sau khi đã khóa và gài then cửa nó mới hết căng thẳng.

Nó thở một hơi dài, nằm xuống mấy tấm nệm, cuộn mình trong những tấm chăn nhà binh rồi vớ lấy quyển sách.

Khi thức giấc lần thứ hai thì Atréju cảm thấy hoàn toàn tỉnh táo và khỏe khoắn. Gã ngồi dậy.

Lúc ấy đang đêm, trăng sáng. Atréju thấy mình vẫn nằm ở chỗ hồi nãy gã ngã quỵ cạnh con rồng trắng. Fuchur cũng nằm đó, thở đều và sâu như đang ngủ say. Các vết thương của nó đã được băng lại.

Atréju thấy vai mình cũng được băng theo cùng một cách, không phải bằng vải mà bằng cây thuốc và sợi tước từ cây.

Cách đó chỉ vài bước là một hang núi nhỏ, từ cửa hang hắt ra ánh sáng mờ mờ.

Atréju gượng nhẹ đứng lên, không cử động cánh tay trái, đi về phía cái cửa hang thấp tè. Gã cúi người ngó vào thấy trong hang thật không khác phòng luyện thuốc tí hon của một nhà giả kim^[1]. Tuốt phía trong có ánh lửa nhảy nhót trong một lò sưởi để ngỏ. Lò nung, nồi nấu và nhiều chai lọ hình dáng lạ lùng nằm la liệt khắp nơi. Trên một cái kệ chất hàng đồng bó cây khô đủ loại. Cái bàn con nằm chính giữa hang và những đồ đạc khác chắc được ráp từ những rễ cây đã chết. Nói chung rất là ẩm cúng.

[1] Nhà giả kim: các nhà hóa học thời Trung cổ, cố tìm cách luyện kim loại thường thành vàng.

Chỉ sau khi nghe có tiếng húng hắng Atréju mới để ý thấy một người đàn ông nhỏ thó đang ngồi trên một cái ghế tựa trước lò sưởi. Y đội trên đầu một thứ mũ làm từ gốc cây trông như nõ điều lộn ngược. Mặt y cũng nâu sẫm và nhăn nhúm như khuôn mặt gã đã thấy khi tỉnh lại lần đầu. Có điều trên mũi y gắn một cái kính to tướng, vẽ mặt y trông cương nghị và đầy lo âu. Y đang đọc một quyển sách to đặt trên lòng.

Rồi từ căn phòng phía sau một người nhỏ thó thứ hai lết bệt bước ra. Atréju nhận ra ngay đó là kẻ vừa mới đây đã săn sóc gã. Nhưng bây giờ gã mới thấy đó là một người đàn bà. Ngoài cái khăn trùm đầu bằng lá cây, bà mặc - như người đàn ông đang ngồi trước lò sưởi - một thứ áo giống áo thầy tu cũng bằng lá cây héo. Bà xoa tay khẽ ngân nga rồi

tít tít với cái siêu đang treo trên bếp lửa^[2]. Hai ông bà này chỉ cao tới đầu gối Atréju là cùng. Tuy trông họ có hơi khác thường song có lẽ họ thuộc về giống người lùn sinh sống khắp nơi.

[2] Thay vì 3 ông “đầu rau” để đun bếp như một thời ở nước ta, nhiều dân tộc khác treo nồi, ấm nước... vào một móc sắt trên bếp lửa.

- Nay暮, người đàn ông cau có, đứng tránh ra kéo che mắt ánh sáng của tôi! Mụ chỉ làm phiền trong lúc tôi bận nghiên cứu.

- Ông mà nghiên với cứu cái gì! Bà lùn đáp. Có ma nào thêm biết cái chuyện nghiên cứu của ông đâu. Điều quan trọng bây giờ là thang thuốc của tôi nấu xong rồi. Hai đứa ngoài kia đang rất cần.

- Hai đứa chúng nó, ông lùn nổi cáu, cần lời khuyên và sự giúp sức của tôi nhiều hơn.

- Mặc kệ ông, bà lùn đáp, nhưng trước nhất chúng phải khỏe lại cái đã. Ông tránh ra!

Ông lùn lầm bầm xích ghế ra một chút.

Atréju hắng giọng đánh tiếng. Đôi vợ chồng lùn quay nhìn gã.

- Nó khỏe rồi, ông chồng nói, vậy là bây giờ tới phiên tôi!

- Còn lâu! Bà vợ la. Nó khỏe thật chưa là do tôi quyết định. Chỉ khi nào tôi bảo là tới phiên ông thì mới tới phiên ông!

Rồi bà quay qua Atréju.

- Ta rất muốn mời cháu vào chơi, nhưng đối với cháu thì chỗ này quá chật. Đợi một tí! Ta ra ngay.

Rồi bà nghiền một chút gì đó trong cái cối nhỏ, đổ vào siêu. Rồi bà rửa tay, vừa chùi vào cái áo đang mặc vừa nói với ông lùn:

- Còn ông ngồi yên đấy, Engywuck, cho tới khi tôi gọi, rõ chưa?

- Rõ rồi, mụ Urgl ạ, ông lùn lau bầu.

Bà lùn từ trong hang đi ra, nheo mắt nhìn Atréju từ dưới lên.

- Sao? Có vẻ khỏi hẳn rồi, phải không?

Atréju gật.

Bà leo lên ngồi trên một mỏm đá cao ngang đầu Atréju.

- Hết đau rồi chứ? Bà hỏi.

- Có đáng gì đâu ạ, Atréju đáp.

- Sao? Bà quắc mắt nhìn gã. Còn đau hay không?

- Còn, Atréju đáp, nhưng cháu thấy không sao...

- Nhưng mà ta thì có! Bà Urgl thở phì phò. Bệnh nhân mà lại cứ thích bảo thầy thuốc không sao với có sao. Cháu miệng còn hôi sữa đã biết gì! Muốn khỏi thì nhất định phải đau. Vì nếu không còn đau nữa thì cánh tay cháu đi đứt rồi.

- Cháu xin lỗi! Atréju ấp úng như một đứa nhỏ bị rầy. Cháu chỉ muốn nói rằng... nghĩa là cháu muốn cảm ơn.

- Vớ vẩn! Bà Urgl cộc lốc ngắt lời. Ta là bà lang. Ta chỉ làm nhiệm vụ của mình. Còn ông chồng ta Engywuck đã trông thấy "Bảo vật" cháu đeo ở cổ rồi. Thành ra bọn ta không thắc mắc gì nữa cả.

- Thế còn Fuchur? Atréju hỏi. Nó ra sao?

- Fuchur là ai?

- Con Phúc long trắng ấy.

- À ra thế. Ta không biết. Nó bị nặng hơn cháu một chút. Tuy nhiên nó chịu được lâu hơn. Chắc sẽ khỏi thôi. Ta tin rằng nó cũng sẽ bình phục. Nó cần tĩnh dưỡng thêm một chút nữa. Hai đứa bay bị trúng nọc độc này ở đâu vậy, hả? Và từ đâu bỗng dưng tới nơi này? Bay định đi đâu? Bay là ai?

Bấy giờ ông Engywuck cũng ra tới cửa hang nghe Atréju trả lời những câu hỏi của bà Urgl. Rồi ông sấn tới nói:

- Thôi mụ nói thế đủ rồi, bây giờ tới phiên tôi!

Rồi ông quay sang Atréju, bỏ cái mũ như ống vố ra, gãi gãi đầu hỏi nói:

- Atréju, đừng chấp nê mụ. Mụ Urgl thường hay lỗ mãng nhưng không phải người xấu đâu. Ta tên là Engywuck. Người ta gọi chúng ta là hai kẻ ẩn cư. Cháu đã từng nghe đến bao giờ chưa?

- Chưa, Atréju thú thật.

Ông Engywuck có vẻ hơi phật ý.

- Không sao, ông nói, chắc là cháu không giao tiếp trong giới hoạt động khoa học, chứ nếu có thì nhất định người ta sẽ mách cháu rằng

nếu muốn tìm Uyulala ở Đền Tiên tri dưới miền Nam thì không có ai cố vấn giỏi hơn ta. Cháu đến đây là đúng chỗ đấy.

- Đừng có lên giọng ta đây! Bà Urgl nói xen vào, rồi từ trên tảng đá tuột xuống, vừa đi vào hang vừa lầm bầm.

Ông Engywuck cố ý phớt lờ bà vợ.

- Ta sẽ giải thích cho cháu, ông nói tiếp, ta đã nghiên cứu chuyện này tường tận cả đời rồi. Vì nó mà ta đã dựng cả một đài thiên văn. Sắp tới ta sẽ xuất bản một công trình khoa học vĩ đại mang tên: "Vấn nạn Uyulala được giáo sư Engywuck giải đáp". Nghe được quá, phải không? Đáng tiếc là ta còn thiếu vài ba chi tiết vật vãn. Cháu có thể giúp ta được trong chuyện này đấy.

- Một đài thiên văn à? Atréju hỏi vì không hiểu là gì.

Ông Engywuck gật đầu tự hào, mắt long lanh. Ông phất tay ra hiệu cho Atréju đi theo.

Giữa những phiến đá khổng lồ có một con đường nhỏ quanh co lên dốc. Có những bậc nhỏ xíu ở nơi nào thật dốc, nhưng lại quá bé cho bàn chân của Atréju nên gã cứ phải bước tràn qua. Ấy thế mà gã cũng mệt mỏi theo kịp ông già lùn nhanh nhẹn lon ton chạy trước.

- Hôm nay trăng sáng, gã nghe ông Engywuck nói, cháu có thể nhìn thấy được.

- Thấy ai cơ? Atréju hỏi. Uyulala à?

Nhưng ông Engywuck phẩy tay tỏ vẻ phật ý trong lúc vẫn tiếp tục bước đi.

Cuối cùng cả hai tới đỉnh tòa tháp đá. Ở đây nền đá phẳng phiu, trừ một phía nhô cao lên như một thứ chiến lũy, một bức chắn bảo vệ bằng đá phiến. Giữa phiến đá có một lỗ hổng, chắc được khoét bằng dụng cụ. Trước lỗ hổng đặt một ống nhòm nhỏ kê trên chân chống bằng rễ cây.

Ông Engywuck ghé mắt vào ống nhòm, gượng nhẹ điều chỉnh mấy con ốc rồi gạt đầu hài lòng bảo Atréju nhìn. Gã làm theo sự chỉ dẫn nhưng phải nằm xuống nền, tì người trên hai khuỷu tay mới ngó vào ống nhòm được.

Ống nhòm hướng vào cái cổng đá to và được chỉnh để thấy phần dưới của cây trụ bên phải. Giờ đây Atréju thấy một con nhân sư khổng lồ ngẩng cao đầu đứng cạnh cây cột im lìm dưới ánh trăng. Hai cẳng trước nó tì lên là cẳng sư tử, thân là thân bò mòng, trên lưng là đôi cánh đại bàng thật to, mặt là mặt người, ấy là nói theo hình dáng chứ không có vẻ người. Khó đoán nổi khuôn mặt kia đang mỉm cười hay vô cùng buồn rầu hay hoàn toàn thờ ơ. Nhìn một lúc Atréju cảm thấy khuôn mặt kia vô cùng thâm hiểm và tàn ác, nhưng ngay sau đó gã lại đổi ý, cho rằng nó rất hân hoan.

- Đừng bận tâm nữa! Atréju nghe tiếng ông lùn ngay sát bên tai. Cháu sẽ không đoán được đâu. Ai cũng thế cả. Ta đây cũng vậy. Ta đã quan sát nó cả đời mà chịu không đoán nổi. Bây giờ hãy nhìn con kia!

Rồi ông vặn một trong những con ốc, hình trong ống nhòm lướt qua cái cổng, phía sau cổng chỉ thấy một vùng đất bằng phẳng trống trơ rộng mênh mông, rồi cây trụ bên trái hiện ra trước mắt Atréju, ở đây một con nhân sư thứ hai cũng ngồi y như con trước. Lạ lùng sao thân hình đồ sộ của nó tái nhợt và lấp lánh như màu bạc lỏng dưới ánh trăng. Có vẻ nó đang đăm đăm nhìn con nhân sư kia, hệt như con kia đăm đăm nhìn nó.

- Có phải chúng là tượng không? Atréju khẽ hỏi, mắt vẫn dán vào ống nhòm.

- Không đâu, ông Engywuck cười khúc khích đáp, nhân sư sống thật đấy! Sinh động ghê! Tạm thời cháu nhìn thế đủ rồi. Đi, mình xuống dưới hang. Ta sẽ giải thích tường tận cho cháu.

Rồi ông lùn xòe tay che ống nhòm khiến Atréju không nhìn thấy gì nữa. Họ lặng lẽ đi xuống.

VI. Ba cái cổng thần

Engywuck và Atréju quay xuống hang thì Fuchur vẫn còn đang thêm thiệp. Bà Urgl, trong khi chờ đợi, đã khiêng chiếc bàn con ra ngoài trời, bày biện đủ loại bánh mứt làm từ dâu và các thứ thảo mộc.

Bà còn bày cả những ly con và một ấm nhỏ trà thảo mộc nóng hổi thơm phức. Hai cái đèn bão nhỏ xúu đốt dầu làm cảnh trí thêm hoàn hảo.

- Ngồi xuống! Bà lùn ra lệnh. Cháu Atréju phải ăn uống vào mới lại sức được. Chỉ thuốc thôi thì không đủ đâu.

- Cảm ơn, Atréju nói, cháu thấy mình khỏe lắm rồi.

- Không được cãi! Bà Urgl thở phì phò. Hễ cháu còn ở đây thì phải làm những gì ta bảo, nghe chưa! Chết độc trong người cháu đã hết tác dụng rồi. Cháu không việc gì phải vội cả. Cháu còn nhiều thì giờ mà, muốn bao nhiêu chẳng được, thành ra cứ thư thả.

- Không phải chỉ vì cháu, Atréju nói, Nữ-thiếu-hoàng đang hấp hối. Có thể sinh mạng bà lúc này đã phải tính từng giờ rồi.

- Vớ vẩn! Bà lùn lâu bầu. Vội vã chẳng đạt được gì cả. Ngồi xuống! Ăn đi! Uống đi! Nào, có nhanh lên không?

- Tốt nhất là theo ý bà ấy đi, ông Engywuck thì thảo, ta có kinh nghiệm với bà ấy mà. Khi bà ấy đã muốn thì không làm không xong đâu. Vả lại hai ta, ta với cháu, còn nhiều chuyện cần nói với nhau.

Thế là Atréju ngồi xếp bằng trước cái bàn con hăng hái ăn. Cắn một miếng, uống một hớp gã đều thật sự cảm thấy như sự sống bằng vàng ấm áp chảy trong các huyết quản và bắp thịt. Bấy giờ gã mới nhận ra rằng mình đã mất sức nhiều.

Bastian thấy thèm nhỏ dãi. Nó như chợt ngửi thấy mùi món ăn thơm phức của hai ông bà lùn. Nó hình mũi hít hít trong không khí, song dĩ nhiên chỉ bởi vì nó tưởng tượng thế thôi.

Bụng nó kêu nghe rõ mồn một. Nó không nhịn nổi nữa, phải lấy phần bánh và táo còn lại trong cặp ra ăn hết. Sau đó nó thấy đỡ hơn tuy còn lâu mới no.

Rồi nó chợt nhớ ra rằng đó là bữa cuối của nó. Nó hoảng quá, cố không dám nghĩ tới nữa.

- Ở đâu mà bà có những món ngon thế này, Atréju hỏi bà Urgl.

- Con ạ, bà nói, phải đi xa quanh đây mới tìm được đúng các thứ thảo mộc. Nhưng cái lão Engywuck cứng đầu lại chỉ muốn ở đây thôi, vì ba cái chuyện nghiên với cứu quan trọng của lão! Còn chuyện làm sao có thức ăn bày trên bàn thì lão mặc kệ.

- Này mụ, ông Engywuck long trọng đáp, mụ biết thế quái nào là quan trọng hay không. Đi đi để bọn ta nói chuyện!

Bà Urgl vừa đi vừa căn nhắc; vào trong hang bà quăng chén quăng đĩa ầm ầm.

- Kệ mụ! Ông Engywuck thì thầm. Mụ là người tốt, chỉ thỉnh thoảng cầu nhàu. Nghe này, Atréju! Ta sẽ giải thích cho cháu vài điều cháu cần biết về Đền Tiên tri miền Nam. Không dễ gặp được Uyulala đâu. Thậm chí hơi khó nữa đấy. Nhưng ta không thuyết trình khoa học cho cháu làm gì. Có lẽ cháu hỏi để ta trả lời thì tốt hơn, vì ta có tật đông dài chi tiết. Hỏi đi!

- Được, Atréju nói, vậy thì Uyulala là ai hoặc là cái gì?

- Quý quái thật! Ông Engywuck lâu bầu, bực mình nhìn gã. Cháu hỏi thẳng thừng y như mụ vợ ta vậy. Không thể bắt đầu bằng gì khác được ư?

Atréju ngẫm nghĩ rồi hỏi:

- Cái cổng to với đôi nhân sư ông chỉ cháu xem đó có phải là cổng vào không?

- Hỏi thế mới được! Ông Engywuck đáp. Hỏi thế thì mình mới tiếp tục được, cổng đá đó là lối vào, nhưng sau đó còn hai cổng nữa. Uyulala ở sau cái cổng thứ ba - nếu như có thể dùng từ "ở" được.

- Thế ông đã từng đến chỗ Uyulala rồi à?

- Cháu nhầm rồi! Engywuck hơi phật ý đáp. Ta chỉ làm việc khoa học thôi. Ta đã thu thập hết mọi điều từ những người đã vào đấy, dĩ nhiên nếu họ trở ra được. Việc làm này quan trọng lắm! Ta đâu thể

khinh suất mà tụt vào đấy được. Nhờ ảnh hưởng tới công việc của ta thì sao.

- Cháu hiểu, Atréju nói. Thế ba cái cổng này có gì lạ?

Engywuck đứng lên, vỗ tay sau lưng, đi đi lại lại giải thích:

- Cổng đầu tiên tên là Cổng Vấn nạn lớn. Cổng thứ nhì là Cổng Gương Thần. Còn cổng thứ ba gọi là Cổng Không Chìa...

- Kỳ cục, Atréju ngắt lời ông, cháu nhìn rất xa mà chỉ thấy sau cổng đá không có gì khác ngoài một bình nguyên trống trơn. Thế hai cổng kia ở đâu?

- Im! Engywuck la hét. Cháu cứ ngắt lời như thế thì ta không thể giải thích được. Mọi chuyện đều rất khó giải thích! Vấn đề là thế này: phải qua được cổng đầu tiên thì mới thấy cổng thứ hai. Rồi phải qua được cổng thứ hai thì mới thấy cổng thứ ba. Rồi phải qua cổng thứ ba thì mới thấy Uyulala. Trước đó chẳng thấy gì hết thấy, đơn giản vì không có, hiểu không?

Atréju gật nhưng im lặng để khỏi làm ông lùn bực mình lần nữa.

- Cổng đầu tiên, Cổng Vấn nạn lớn, thì cháu đã nhìn thấy qua ống nhòm rồi. Cả đôi nhân sư nữa. Cổng này luôn luôn mở, dĩ nhiên, vì nó không có cánh cổng. Ấy thế mà không ai qua nổi, trừ khi..., đến đây Engywuck giơ một ngón tay trở nhỏ xíu lên trời, ... trừ khi đôi nhân sư nhắm mắt. Cháu biết tại sao không? Con nhân sư nhìn hoàn toàn khác hẳn những sinh vật khác. Chúng ta nhìn thấy ngoại vật. Nhưng con nhân sư không thấy gì hết, trong một nghĩa nào đấy nó mù. Ngược lại mắt nó chiếu ra thứ khác. Cái mà mắt nó chiếu ra đó là gì? Là mọi vấn nạn trên đời. Chính vì thế mà đôi nhân sư liên tục nhìn nhau, vì chỉ con nhân sư này mới chịu nổi cái nhìn của con nhân sư kia. Cháu thử tưởng tượng xem điều gì sẽ xảy ra cho một kẻ liều lĩnh chạy vào tầm mắt của

đôi nhân sư? Y sẽ cứng đờ cả người như hóa đá ngay tại chỗ và chỉ cử động lại được sau khi đã giải hết mọi vấn nạn trên đời này. Khi nào cháu tới đó sẽ thấy vết tích của những gã đáng thương kia.

- Nhưng ông chẳng nói rằng thỉnh thoảng đôi nhân sư kia nhắm mắt là gì? Atréju ngắt lời. Đôi khi chúng cũng phải ngủ chứ nhỉ?

- Ngủ à? Engywuck cười rung cả người. Trời đất ơi, nhân sư mà ngủ. Không, thật sự không. Cháu đúng là ngây thơ. Nhưng câu hỏi của cháu không hoàn toàn sai. Đây chính là điểm mấu chốt mà ta nghiên cứu. Ở một số người đôi nhân sư nhắm mắt để họ qua. Câu hỏi đến nay chưa ai giải đáp được là: tại sao chúng để người này qua mà người khác lại không? Vì rõ ràng không phải chúng chỉ cho bậc hiền nhân, kẻ dũng cảm, người lương thiện qua còn kẻ ngu dần, phường hèn nhát, quân gian ác thì không. Ngược lại! Chính mắt ta đã quan sát, nhiều lần nhé, thấy chúng cho một tay ngu ngốc dở hơi hoặc một gã lưu manh đều cáng qua, trong khi những người đang hoảng rất mực, biết điều rất mực thường phải chờ uống công cả tháng, cuối cùng thất bại bỏ về. Dù họ tìm đến Đền Tiên tri vì nguy khốn hay do bức bách hay chỉ vì đùa nghịch đều như nhau tất.

- Thế còn các nghiên cứu của ông, Atréju hỏi, không cho được tí cơ sở nào hay sao?

Tức thì đôi mắt Engywuck lại bừng giận dữ.

- Cháu có nghe ta nói không đấy? Ta vừa mới bảo rằng cho đến nay chưa ai trả lời được điều này mà. Dĩ nhiên trong nhiều năm ta cũng có được vài lý thuyết. Mới đầu ta cho rằng điểm mấu chốt để lũ nhân sư quyết định có lẽ là những đặc điểm của cơ thể, như chiều cao, sắc đẹp, sức khỏe hay sao đó. Nhưng chẳng bao lâu sau ta phải bỏ cái lý thuyết này. Rồi ta thử xác định một tương quan về con số như thế nào đấy, chẳng hạn trong năm người thì luôn luôn có ba người không qua lọt, hay chỉ những ai với số thứ tự là số nguyên tố^[1] mới vào được. Lý

thuyết này rất đúng với những gì đã xảy ra, nhưng khi dự đoán lại sai bét. Cho đến bây giờ ta lại nghĩ rằng quyết định của đôi nhân sư hoàn toàn ngẫu nhiên chứ không theo quy luật nào. Nhưng mẹ vợ ta lại quả quyết rằng nghĩ như thế là phạm thượng, hơn nữa chẳng hay ho gì và chẳng còn liên quan gì đến khoa học nữa.

[1] Số nguyên tố: số nguyên lớn hơn 1 và chỉ chia chắn được cho 1 và chính nó (thí dụ: 3, 5, 7,...)

- Lão lại kể lể lằng nhằng chứ gì? Tiếng bà vợ lùn la lối trong hang. Thật xấu hổ! Chỉ vì bộ óc hạt đậu trong đầu lão khô kiệt nên lão tưởng có thể đơn giản phủ nhận những điều bí ẩn lớn lao ấy được à, hử lão già ngu ngốc?

- Cháu nghe đấy! Engywuck thở dài. Khổ nỗi mẹ nói đúng.

- Thế còn tấm bùa của Nữ-thiếu-hoàng thì sao? Atréju hỏi. Ông có nghĩ rằng đôi nhân sư sẽ tuân phục nó không? Dẫu sao thì chúng cũng là những sinh vật của vương quốc Tưởng Tượng?

- Thì vắn, Engywuck lắc lư cái đầu nhỏ như quả táo đáp, nhưng muốn thế thì chúng phải thấy được tấm bùa cái đã. Mà chúng lại chẳng nhìn thấy gì cả. Trong khi đó thì tia mắt của chúng sẽ chạm vào cháu. Ta cũng không chắc là lũ nhân sư phục tùng Nữ-thiếu-hoàng. Có khi địa vị của chúng còn cao hơn Nữ-thiếu-hoàng chưa biết chừng. Ta không biết, không biết. Dẫu sao cũng đáng lo ngại lắm.

- Thế ông khuyên cháu nên làm gì? Atréju hỏi.

- Cháu sẽ phải làm như mọi người thôi, ông lùn đáp. Đó là chờ xem đôi nhân sư quyết định thế nào - mà không biết lý do tại sao chúng lại quyết định như thế.

Atréju trầm ngâm gật đầu.

Bà Urgl bước ra khỏi hang, kéo theo một chậu con đựng một thứ chất lỏng bốc hơi nghi ngút, tay kia kẹp mấy bó thảo mộc khô. Bà lẩm bẩm một mình, lại chỗ con Phúc long vẫn còn đang ngủ như chết. Bà leo lên mình nó, thay những miếng thuốc dán. Bệnh nhân khổng lồ của bà chỉ thở một hơi dài khoan khoái, duỗi thẳng mình chứ có vẻ không biết tí gì rằng nó đang được điều trị.

- Lão có thể làm chút gì ích lợi hơn được không, bà nói với ông Engywuck khi quay trở vào trong bếp, thay vì ngồi loay quanh ở đây tán chuyện vớ vẩn.

- Tôi làm chuyện rất có ích, ông nói chớ theo bà vợ, có khi còn ích lợi hơn mụ đấy, nhưng chẳng đời nào mụ hiểu nổi đâu, mụ già thiện cận ạ!

Rồi ông quay qua Atréju nói tiếp:

- Mụ chỉ biết nghĩ chuyện thực tiễn thôi. Những chuyện bao quát lớn lao thì mụ không thích.

Tháp đồng hồ điểm ba tiếng.

Nếu thật sự bố lưu tâm đến nó thì bây giờ là trễ nhất bố phải nhận thấy Bastian chưa về nhà. Bố có thấy lo không? Biết đâu bố sẽ chẳng chạy đi tìm nó. Có thể bố đã báo cảnh sát rồi ấy chứ. Và cuối cùng thì thông báo tìm nó đã được truyền đi trên đài phát thanh rồi. Bastian thấy đau nhói chỗ xương mỏ ác.

Nếu thế thật thì họ sẽ tìm nó ở đâu? Trong trường chẳng? Có khi trên kho chứa đồ này chưa biết chừng?

Sau khi từ nhà vệ sinh về nó đã khóa cửa chưa? Không nhớ nữa. Nó đứng dậy kiểm tra lại. Có, cửa đã khóa và gài rồi.

Ngoài trời đã bắt đầu nhá nhem. Ánh sáng rọi qua cửa tò vò cũng đã yếu dần tuy khó nhận thấy.

Bastian chạy quanh trong kho một lúc để hết lo. Trong lúc chạy nó khám phá ra một mớ đồ đống ra chẳng liên quan gì đến các học cụ trong kho này cả. Chẳng hạn một máy quay đĩa có loa đã cũ, móp méo. Ai mà biết khi nào và người nào đã mang cái máy này lên đây? Ở một góc phòng có dựng nhiều bức họa với những khung mạ vàng được bào soi rất cầu kỳ. Hầu như không còn nhận ra nổi tranh vẽ gì, trừ chỗ này chỗ kia có một gương mặt nhợt nhạt, nghiêm nghị hiện ra mờ mờ phía sau. Có cả một giá cắm nến bảy nhánh^[2] đầy gỉ sét, trên mỗi nhánh vẫn còn cắm một mẩu nến to dính sáp chảy dài ngoằng.

[2] Có lẽ tác giả muốn nói giá cắm nến 7 nhánh thẳng hàng như của đạo Do Thái, tượng trưng cho 7 ngày Chúa Trời "sáng thế".

Chợt Bastian hốt hoảng vì thấy trong một xó tối có bóng người đi lại. Nhìn lần nữa Bastian mới nhận ra một tấm gương lớn đã mờ đục ở đó và hình người không rõ nét kia là của chính nó. Nó xích lại gần, ngẩn ngía một lúc. Quả thật nó không đẹp với thân hình mập ú, chân vòng kiềng và khuôn mặt nhợt nhạt. Nó chậm chạp lắc đầu kêu lớn:

"Không!"

Rồi Bastian quay lại đồng nệm. Bây giờ nó phải kê quyển sách sát vào mắt mới đọc tiếp được.

- Mình nói đến đâu rồi? Ông Engywuck hỏi.

- Tới cái Cổng Ván nạn lớn, Atréju nhắc.

- Phải rồi! Giả thử rằng cháu qua được cổng này. Sau đó - chỉ sau đó thôi - cổng thứ hai sẽ hiện ra với cháu. Đó là cổng Gương Thần. Điều ta nói đây không phải từ những gì chính ta quan sát được, mà chỉ từ

những báo cáo ta đã thu thập, cổng thứ hai này vừa mở lại vừa đóng. Nghe thật điên khùng, nhỉ? Có lẽ nói thế này đúng hơn: nó không đóng cũng không mở, tuy rằng nói như thế cũng điên khùng không kém. Nói ngắn gọn: đây là một tấm gương lớn hay sao đó, tuy không phải bằng thủy tinh hay kim loại. Nó làm bằng chất gì, không ai nói được cho ta biết. Dầu sao khi đứng trước nó thì nhìn thấy mình, nhưng không phải như trong một tấm gương bình thường, dĩ nhiên rồi. Người ta thấy không phải hình dáng bề ngoài, mà thấy được chân tướng. Ai muốn đi qua cổng này thì phải - tạm diễn đạt là - đi vào trong chính mình.

- Dù sao, Atréju nói, cháu thấy đi qua cổng Gương Thần dễ hơn qua cổng đầu tiên.

- Nhầm! Engywuck kêu lên và lại bồng chồm chạy tới chạy lui. Nhầm to, bạn ạ! Ta đã từng thấy chính những kẻ tự cho là rất mực đáng hoàng không thể chê được đã vừa bỏ chạy vừa la rầm trời trước con quái vật nhe răng múa vuốt gầm gừ nhìn họ trong gương. Thậm chí có những kẻ bọn ta đã phải chữa trị hàng tuần lễ mới tạm đủ sức trở về.

- Bọn ta! Bà Urgl làu bàu. Bà đang xách một chậu nước mới đi ngang qua. Tôi cứ nghe lão nói "bọn ta". Lão đã chữa trị cho ai nào?

Ông Engywuck chỉ phẩy tay chứ không trả lời.

- Có những kẻ khác, ông kể tiếp, hẳn là còn thấy nhiều thứ kinh hoàng hơn, nhưng vẫn can đảm đi qua. Cũng có những kẻ ít bị kinh hoàng hơn nhưng ai cũng đều phải cố kiềm chế hết. Thật khó nói việc này ảnh hưởng thế nào đến họ. Mỗi người một khác.

- Vâng, Atréju nói, tuy nhiên người ta có thể đi qua tấm gương thần chứ gì?

- Có thể, ông lùn đáp, dĩ nhiên là có thể rồi, nếu không thì nó đâu phải là cổng nữa. Hợp lý không nào?

- Người ta cũng có thể đi vòng cổng này được chứ? Atréju hỏi.

- Được, ông Engywuck lặp lại, được tất! Nhưng rồi sau cổng này sẽ chẳng gặp gì hết thấy, cổng thứ ba chỉ có đó khi người ta đã đi qua cổng thứ hai. Ta còn phải nhắc cháu bao nhiêu lần điều này nữa!

- Còn cổng thứ ba có gì đặc biệt?

- Cái cổng này mới thật gay go đây! Cái Cổng Không Chìa vốn khóa kín. Khóa kín. Xong! Không có nắm đấm hay ổ khóa, tuyệt đối không! Theo thuyết của ta thì cái cánh cửa duy nhất khóa kín không một kẽ hở này phải làm bằng chất Sélen-độc-đáo^[3]. Có lẽ cháu biết rằng không có gì hủy hoại, làm cong hay hòa tan chất Sélen-độc-đáo này được. Nó tuyệt đối không hủy hoại nổi.

[3] Đây không phải chất Selen (một bán-kim loại) có trong tự nhiên.

- Nghĩa là hoàn toàn không đi qua nổi cổng này?

- Từ từ, từ từ, cậu bé! Đã có người đi vào được và trò chuyện với Uyulala, đúng không? Nghĩa là người ta có thể mở được cổng này chứ.

- Nhưng bằng cách nào?

- Nghe đây: số là chất Sélen-độc-đáo này phản ứng với ý muốn của chúng ta. Chính ý muốn của chúng ta đã khiến nó cứ lỳ ra. Hễ càng cứ muốn vào thì cánh cửa càng đóng chặt. Còn nếu ai quên nổi hết mọi ý định, không muốn gì hết nữa thì cửa sẽ tự động mở trước người đó.

Atréju cúi nhìn xuống khẽ nói:

- Nếu thật thế... thì cháu làm sao qua nổi? Làm sao cháu *không muốn qua* được chứ?

Ông Engywuck gật đầu thở dài.

- Thì ta đã nói rồi: cổng Không Chìa là khó nhất.

- Nhưng giả dụ cháu qua được, Atréju lại hỏi, thì cháu tới được Đền Tiên tri phía Nam à?

- Ừ, ông lùn đáp.

- Và cháu có thể nói chuyện với Uyulala được?

- Được, ông lùn nói.

- Uyulala là ai hay là gì?

- Ta không rõ, ông lùn đáp, mắt ánh nét giận dữ, không một kẻ nào đã gặp Uyulala chịu tiết lộ với ta điều cháu vừa hỏi. Làm sao ta có thể hoàn thành công trình khoa học được khi ai nấy đều cứ giữ kín như bưng, hử? Tức đến muốn vặt cả tóc - nếu như ta còn tóc. Atréju này, nếu cháu gặp được Uyulala thì cháu có chịu cho ta biết không? Chịu không? Ta sẽ chết vì thèm được biết mà không ai, không ai chịu giúp ta. Cháu làm ơn hứa sẽ cho ta biết đi!

Atréju đứng lên nhìn về phía Cổng Ván nạn lớn đang im lìm dưới ánh trăng vàng vạc.

- Cháu không thể hứa được, ông Engywuck ạ, gã khế nói, dù cháu rất muốn, để tỏ lòng biết ơn của cháu đối với ông. Nhưng một khi không ai tiết lộ Uyulala là ai hay là gì thì ắt phải có lý do. Thành ra trước khi biết lý do này, cháu không dám quyết định có thể để cho một người không tự mình đứng trước mặt Uyulala được phép biết hay không.

- Vậy thì xéo ngay đi! Ông lùn lớn tiếng la, mắt long lên giận dữ. Thật là vong ân bội nghĩa! Vì lợi ích chung mà mình tận tụy cả đời để nghiên cứu điều bí mật kia. Nhưng chẳng được giúp đỡ gì. Lẽ ra ta không nên chăm lo cho mày mới phải!

Rồi ông chạy vào hang, từ bên trong vang ra tiếng sập cửa thật mạnh.

Bà Urgl đi tới, khúc khích cười nói với Atréju:

- Lão teo đầu ấy không nghĩ thế thật đâu, cháu ạ. Chẳng qua thỉnh thoảng lão lại thất vọng tràn trề về mấy chuyện nghiên cứu vớ vẩn của lão thôi. Chỉ vì lão rất mong là kẻ giải được vấn nạn lớn này. Để trở thành ông lùn Engywuck nổi tiếng. Đừng giận lão!

- Cháu không giận đâu, Atréju nói, bà làm ơn chuyển lời cảm ơn chân thành của cháu về mọi điều ông đã làm cho cháu. Cháu cũng cảm ơn cả bà nữa. Nếu được phép thì cháu sẽ tiết lộ với ông điều bí mật kia... trong trường hợp cháu trở về được.

- Cháu muốn bỏ bọn ta mà đi à? Bà già Urgl hỏi.

- Cháu phải đi, Atréju đáp, cháu không được để mất thì giờ. Bây giờ cháu sẽ đi vào Đền Tiên tri. Chào tạm biệt bà! Trong khi chờ đợi, bà chăm sóc con Phúc long Fuchur cho cháu nhé!

Dứt lời gã quay người nhắm Cổng Vấn nạn lớn đi tới.

Bà Urgl nhìn theo dáng đi thẳng người của Atréju với cái áo khoác phất phới khuất giữa những tảng đá. Bà chạy theo gọi:

- Atréju, chúc cháu nhiều may mắn!

Nhưng bà không biết gã có còn nghe thấy không. Rồi bà vừa lệt bệt quay vào hang vừa lẩm bẩm bằng quơ:

- Nó cần may mắn... thật đấy, cần nhiều may mắn.

Atréju đến cách cái cổng đá khoảng năm mươi bước chân thì dừng lại. So với thấy từ xa thì nó to hơn nhiều. Phía sau cổng là một vùng đất bằng hoang vu hoàn toàn, khiến như nhìn vào quăng không, vì mắt không có gì để bám víu vào được. Trước cổng và giữa hai cây cột la liệt những sọ và bộ xương của biết bao người thuộc nhiều chủng loại khác nhau của vương quốc Tưởng Tượng đã thử đi qua cổng này và bị hóa đá trước tia mắt của đôi nhân sư.

Nhưng Atréju dừng lại không phải vì cảnh tượng ấy. Gã dừng lại vì thấy đôi nhân sư.

Trong cuộc đại tìm kiếm gã đã thấy nhiều thứ, tuyệt đẹp có, khủng khiếp có, song cho đến giờ phút này gã không hề biết có cả hai gộp làm một, rằng vẻ đẹp đồng thời có thể là khủng khiếp được.

Ánh trăng chiếu lênh láng trên hai sinh vật to kèngh càng. Trong lúc gã từ từ lại gần thì chúng như lớn vô tận. Gã thấy như hai cái đầu của chúng cao vọt tới tận mặt trăng và vẻ mặt chúng nhìn nhau như thay đổi theo từng bước Atréju tiến lại gần. Qua hai thân hình vươn cao, nhất là qua hai bộ mặt giống người kia tuôn chảy và lóe lên những dòng sức mạnh vô hình đáng sợ - khác nào đôi nhân sư không chỉ hiện diện ở đây như hai khối cẩm thạch bình thường, mà bất cứ lúc nào chúng cũng sẵn sàng biến mất, đồng thời cũng lại sẵn sàng tự tạo mới từ chính chúng mà ra. Và có lẽ vì thế mà chúng trông thật hơn mọi khối đá bội phần.

Atréju thấy sợ.

Đó không hẳn là nỗi sợ trước mối hiểm nguy đang đe dọa gã mà là một nỗi sợ vượt hẳn chính gã. Gã không hề sợ rằng nếu trúng phải tia mắt của đôi nhân sư thì sẽ mãi mãi bị chôn chân và phải đứng như hóa đá. Không, gã sợ trước cái điều không thể hiểu nổi, trước sự vĩ đại vượt mọi chuẩn mực, trước thực tại của sức mạnh vô biên. Nỗi sợ này khiến chân gã cứ nặng nề thêm cho tới lúc gã cảm thấy như chì xám lạnh.

Tuy nhiên Atréju vẫn tiếp tục đi. Gã không nhìn lên nữa, mà ngó xuống đất, bước rất chậm chạp, bàn chân nổi bàn chân, tới cổng đá. Nỗi sợ càng lúc càng như một sức nặng muốn đè gã xuống đất. Gã không rõ đôi nhân sư nhắm hay mở mắt. Gã không được để mắt thì giờ. Vào được hay không cũng mặc! Hoặc vào được hoặc đến đây là chấm dứt cuộc đại tìm kiếm của mình.

Rồi chính lúc Atréju nghĩ rằng mọi nghị lực của mình cũng không đủ để cất nổi một bước chân tới trước nữa thì gã nghe tiếng bước chân mình vang bên trong cổng đá. Đồng thời mọi sợ hãi biến sạch, sạch sành sanh, khiến gã cảm thấy từ nay trở đi sẽ không còn bao giờ biết sợ nữa, bất kể điều gì xảy ra.

Atréju ngẩng nhìn, Cổng Ván nạn lớn đã ở sau lưng gã. Đôi nhân sư đã để gã đi qua.

Trước mặt gã, cách chỉ độ hai mươi bước, nơi mới đây là đất bằng trơ trụi mênh mông giờ là Cổng Gương Thần, to tròn như một mặt trăng thứ hai (vì mặt trăng thật vẫn lung linh trên bầu trời cao) và rực rỡ như bằng bạc bóng lộn. Thật khó tin rằng người ta có thể đi xuyên qua cái mặt phẳng kim loại này, nhưng Atréju không ngần ngại một giây. Atréju dự trù, như ông lùn Engywuck đã tả, sẽ thấy một hình ảnh gây kinh hoàng nào đó của chính gã trong gương, nhưng - vì đã hết sạch sợ hãi - gã thấy chẳng có gì đáng quan tâm.

Nhưng trái lại, thay vì một hình ảnh kinh hoàng Atréju lại thấy một hình ảnh khác mà gã hoàn toàn không ngờ tới và không hiểu nổi: gã

thấy một thằng nhỏ mập tròn, mặt mũi xanh xao trạc tuổi mình đang ngồi xếp bằng trên đồng nệm, đọc một quyển sách. Nó quần quanh người những tấm chăn xám rách teng beng. Đôi mắt thằng nhỏ to và đờm buồn.

Atréju thấy trong ánh sáng nhá nhem phía sau nó vài con vật đứng bất động: một con đại bàng, một con cú và một con cáo, xa hơn nữa có vật gì lóng lánh như một bộ xương người, chứ không thật rõ.

Bastian co rúm người lại khi biết mình vừa mới đọc thấy gì. Thằng nhỏ kia chính là nó! Mọi chi tiết đều giống hết. Quyển sách trong hai tay nó run lên bần bật. Thế này thì quá lỗi! Hoàn toàn không thể nào mà trong một quyển sách lại có những điều đúng y boong như cảnh của chính nó trong giây phút này được! Bất cứ ai khác đọc đến đây thì cũng sẽ thấy y hệt những điều đó thôi. Không thể là gì khác ngoài sự trùng hợp ngẫu nhiên vớ vẩn, tuy hết sức lạ thường.

"Bastian, nó luôn mồm nói to một mình, mà đúng là điên khùng. Bình tĩnh đi chứ!"

Nó cố nói với giọng hết sức nghiêm khắc nhưng tiếng vẫn hơi run, vì nó không thật tin rằng đó chỉ là ngẫu nhiên.

"Thử hình dung mà xem, nó nghĩ, nếu ở vương quốc Tượng Tượng kia họ thật sự biết gì đó về mày thì tuyệt biết mấy."

Nhưng nó không dám nói to.

Trên môi Atréju chỉ khẽ hé một nụ cười ngạc nhiên khi gã đi vào tấm hình trong gương. Gã hơi lấy làm lạ sao mình thành công dễ dàng thế, trong khi người khác lại không vượt qua nổi. Tuy vậy khi đi qua tấm hình kia gã lại cảm thấy rùng mình như bị kiến bò. Gã không biết chuyện này đã xảy đến với mình:

Số là khi sang được bên kia Cổng Gương Thần thì Atréju quên hết mọi ký ức về mình, về đời mình từ trước đến nay, về mục đích chuyến đi và những ý định của gã. Gã không còn nhớ đến cuộc đại tìm kiếm đã đưa mình tới nơi đây, không còn biết đến cả tên mình nữa. Gã giống như một đứa trẻ mới sinh.

Gã thấy cái Cổng Không Chìa chỉ vài bước ngay trước mặt, nhưng Atréju không còn nhớ cổng này tên gì nữa, cũng quên luôn cả ý định đi qua cổng để đến Đền Tiên tri phía Nam. Gã hoàn toàn không còn biết mình muốn gì, cần gì ở đây và vì sao đến đây. Gã thấy vui vui nên tự dưng cười, đơn giản thế thôi.

Cái cổng đóng kín trước mặt gã nhỏ và thấp như một cái cửa bình thường, chơ vơ trên vùng đất hoang vu, không có tường bao quanh.

@S.T.E.N.T

Atréju ngắm nhìn. Cổng như làm bằng một thứ vật liệu óng ánh màu đồng. Trông thì đẹp nhưng sau một lúc Atréju thấy chán. Gã đi vòng quanh cổng rồi đứng ngắm nghía từ mặt sau, nhưng cảnh trí chẳng khác gì mặt trước. Cửa không có nắm đấm, cũng không có lỗ khóa. Xem chừng cánh cửa không phải để mở, vả lại mở làm gì, vì nó không dẫn tới đâu mà chỉ đứng trơ đó thôi. Phía sau cổng chỉ là vùng đất bằng mênh mông hoàn toàn trơ trụi.

Atréju quay lại Cổng Gương Thần, ngắm nhìn một lúc mà chịu không hiểu thế nghĩa là gì, bèn quyết định bỏ đi.

"Đừng, đừng, đừng bỏ đi! Bastian nói to. Quay lại đi, Atréju. Bạn phải đi qua cái cổng Không Chìa!"

Nhưng rồi gã lại quay lại cái Cổng Không Chìa. Gã muốn ngắm nhìn vẻ lấp lánh màu đồng lần nữa. Thế là gã lại đứng trước cửa, thích thú nghiêng sang trái rồi sang phải. Gã dụi dằm vuốt nhẹ lên thứ vật chất

lạ lùng kia. Nó ấm và thậm chí sống động nữa. Chợt cánh cửa hé ra một chút.

Atréju thò đầu vào, bấy giờ gã mới thấy cái cảnh phía sau mà lúc nãy, khi đi vòng, gã lại không thấy. Gã lại rút đầu ra, nhìn vòng ra sau cổng: lại vẫn chỉ thấy vùng đất bằng hoang vu. Rồi gã lại nhìn qua khe cửa thấy một hành lang dài với biết bao cây cột trụ to tướng. Kế đó là những bậc thềm, rồi sân với những cột to khác, rồi lại bậc thềm và cả một rừng cột nữa. Nhưng trên các cột trụ không thấy mái, chỉ thấy khung trời đêm.

Atréju bước qua cửa, sững sốt nhìn quanh. Sau lưng gã cánh cửa kia đóng lại.

Tháp đồng hồ điểm bốn tiếng.

Ánh sáng mờ mờ rọi qua cửa tò vò càng lúc càng ít đi. Tối quá không đọc tiếp được nữa. Bastian đã phải vất vả lắm mới đọc được trang cuối. Nó đặt quyển sách qua một bên.

Nên làm gì bây giờ?

Chắc chắn có đèn điện trong kho này chứ. Bastian lần mò trong bóng tối ra cửa, sờ soạng tìm trên tường. Không thấy nút bấm điện nào. Phía tường bên kia cũng không nốt.

Bastian móc túi quần lấy bao diêm (nó luôn luôn có diêm vì thích nghịch lửa), nhưng diêm bị ẩm nên đến que thứ tư mới cháy. Nó tìm nút bấm điện dưới ánh lửa nhỏ nhoi này nhưng không thấy.

Thật không ngờ! Tưởng tượng sẽ phải ngồi suốt buổi chiều và suốt đêm trong bóng tối om om nó ớn lạnh vì sợ. Nó tuy không còn bé bỏng gì nữa, ở nhà hay một nơi nào đó quen thuộc thì nó chẳng sợ gì bóng

tối, nhưng ở đây trong cái kho mênh mông này với bao thứ lạ lùng là chuyện khác hẳn.

Que diêm làm phồng ngón tay khiến nó vội quẳng đi.

Nó chỉ biết đứng đó nghe ngóng. Mưa đã ngớt, chỉ còn gõ nhẹ nhẹ trên tấm tôn lớn.

Chợt Bastian nhớ tới giá cắm nến bảy nhánh gỉ sét đã phát hiện trong đồng đồ cũ. Nó lần mò tìm rồi lôi lại chỗ đồng nệm.

Nó châm luôn cả bảy mẫu nến, tức thì một ánh sáng vàng tỏa ra. Những ngọn lửa khế kêu lách tách và rung nhẹ trong làn gió lùa.

Bastian thở phào và lại cầm lấy quyển sách.

VII. Tiếng hát âm thầm

Gã mỉm cười sung sướng thông dong bước vào khu rừng cột đang hắt những bóng đen xuống nền dưới ánh trăng vàng vạc. Cảnh vật chung quanh thật vô cùng yên ắng, ngay cả tiếng chân mình gã cũng không nghe thấy. Gã không còn biết mình là ai, tên gì, đã vào đây như thế nào và tìm kiếm gì ở chốn này. Gã sững sốt nhưng chẳng lo lắng gì.

Nền toàn khảm hoa văn xoắn vào nhau hoặc những cảnh trí đầy bí ẩn. Atréju đi qua những tấm tranh khảm ấy, bước lên bậc thềm với những sân rộng mênh mông, xuống thềm khác, băng qua một lối đi dài hai bên đầy cột đá. Gã thích thú ngắm nhìn từng cây cột, vì mỗi cây

được trang trí theo một kiểu riêng với những hình tượng khác nhau. Cứ như thế gã đi xa dần Cổng Không Chìa.

Sau khi đã đi không rõ bao lâu, cuối cùng gã nghe xa xa có tiếng ngân bỗng bèn nên dừng bước lắng nghe. Tiếng ngân gần lại hơn, hóa ra đó là một giọng hát rất du dương, trong như tiếng chuông, thanh như tiếng trẻ con, nhưng nghe buồn vô hạn, phải, đôi khi có tiếng nấc. Tiếng hát bị ai này luồn qua những cây cột nhanh như làn gió thoảng, khi chợt đứng yên một chỗ, khi chợt bỗng lên trầm xuống, tiến lại gần rồi xích ra xa như bao quanh Atréju trong một vòng tròn lớn.

Atréju đứng yên chờ đợi.

Vòng tròn - mang tiếng hát quanh Atréju - cứ hẹp dần và giờ đây gã đã nghe được lời bài hát:

- “Ôi, tất cả mọi điều xảy đến chỉ một lần thôi,

nhưng đều phải xảy ra – dù chỉ một lần.

Ta sẽ tan trên núi non thung lũng, đồng ruộng.

Và gió sẽ cuốn ta đi...”

Atréju quay người nhìn theo tiếng hát đang không ngừng bay luồn giữa những cột trụ nhưng chẳng thấy ai cả.

- Người là ai? Gã kêu lên.

Có tiếng hỏi lại như tiếng vọng:

- Bạn là ai?

Atréju ngẫm nghĩ.

- Tôi là ai ư? Gã lẩm bẩm. Tôi không nói được. Dường như tôi đã từng biết mình tên gì. Nhưng có quan trọng không.

Tiếng hát đáp lại:

- “Bạn muốn kín đáo hỏi ta,

thì hãy nói với ta bằng thơ, có vần có điệu

vì hễ nói không vần không điệu,

thì ta không hiểu – ta không hiểu...”^[1]

[1] Những đoạn thơ này đều có vần điệu, người dịch rất tiếc không chuyển được sang văn vần.

Atréju không rành thơ phú lắm nên thấy cuộc trò chuyện sẽ khá khó khăn nếu tiếng nói kia chỉ hiểu thơ thôi. Gã đành phải tập thử trước một lúc rồi mới đọc ra:

- “Nếu tôi được phép hỏi,

thì tôi muốn biết người là ai.”

Tiếng kia liền đáp:

- “Bây giờ thì ta nghe được bạn rồi,

và ta hiểu rất rõ!”

Rồi tiếng hát kia lại cất lên từ một hướng khác:

- “Ta cảm ơn bạn, vì bạn có hảo ý.

Ta chào mừng bạn là khách.

Ta là Uyulala, Tiếng-hát-âm-thầm,

trong Cung-điện-thăm-thẳm.”

Atréju để ý thấy tiếng hát kia khi to khi nhỏ, chứ không bao giờ im bật hẳn. Ngay cả khi không hát hay lúc Atréju nói thì vẫn luôn có một âm thanh bồng bênh liên tục quanh gã.

Vì tiếng ngân từ từ lùi xa nên Atréju chạy theo hỏi:

- “Nói đi, Uyulala, người còn nghe tôi nói không?

Tôi không nhìn thấy người, nhưng rất muốn.”

Tiếng kia thoảng qua bên tai gã như một làn gió nhẹ:

- “Chưa từng có ai

nhìn thấy ta.

Bạn không thấy ta,

nhưng ta vẫn ở đây.”

- Nghĩa là người vô hình chứ gì? Atréju hỏi. Rồi khi không nghe trả lời gã mới nhớ phải hỏi theo thể thơ:

- “Người chỉ vô hình ?

hay vô thể nữa?”

Một tiếng ngân khẽ không rõ cười hay nấc, rồi tiếng hát lại cất lên:

- “Đúng và sai; cả hai

không như bạn nghĩ.

Ta không hiện hình trong ánh sáng,

như bạn hiện hình.

Vì thân thể ta là tiếng ngân cung bậc,

nên chỉ nghe được thôi,

bản thân tiếng nói này

là tất cả hiện hữu của ta rồi.”

Atréju sững sốt đi theo tiếng ngân kia quanh khắp khu rừng cột.
Một lúc sau gã nghĩ xong một câu hỏi:

- “Tôi có hiểu người đúng không?

Hình hài của người chỉ là tiếng ngân này ư?

Thế một khi người ngừng không hát nữa,

thì người không còn hiện hữu nữa sao?”

Rồi gã lại nghe tiếng trả lời thật gần:

- “Khi bài hát chấm dứt,

thì ta cũng sẽ héo tàn

như mọi sinh linh khác thôi.

Đó là quy luật của vạn vật.

Ta sống, khi nào ta còn ngân.

Nhưng chẳng còn bao lâu nữa.”

Lại nghe có tiếng nấc, Atréju không hiểu vì sao Uyulala khóc nên vội hỏi:

- “Vì sao người buồn, cho biết ngay đi!

Người còn trẻ quá mà, tiếng người như tiếng trẻ con.”

Lại nghe như có tiếng vọng:

- “Chẳng bao lâu nữa gió sẽ cuốn ta đi.

Ta chỉ là một bài hát bi ai.

Nhưng nghe đây: thời gian trôi,

vậy bạn hãy hỏi đi, hỏi đi!

Bạn muốn ta cho bạn biết điều gì?”

Tiếng kia vang lên đâu đó giữa những hàng cột, còn Atréju không nghe thấy nữa nên quay đầu tứ phía lắng nghe. Im ắng một lúc rồi tiếng hát từ xa lại tới gần thật nhanh, nghe gấp gáp như mất kiên nhẫn:

- “Uyulala là câu trả lời. Bạn phải hỏi Uyulala đi!

Nếu bạn không hỏi thì Uyulala không thể nói gì được!”

Atréju gọi với theo:

- “Uyulala, hãy giúp tôi, tôi muốn biết:

Tại sao người lại sắp héo tàn?”

Tiếng kia hát:

- “Nữ-thiếu-hoàng héo hon dần

và cả vương quốc Tượng Tượng héo mòn theo.

Hư Không sẽ nuốt mất nơi ta ở,

và chẳng bao lâu ta cũng chung số phận.

Chúng ta sẽ biến mất vào cõi Không Đâu và chẳng Bao Giờ,

như thể chúng ta chưa hề hiện hữu.

Cần một tên mới cho Nữ-thiếu-hoàng,

thì bà mới bình phục được.”

Atréju lại hỏi:

- “Uyulala, hãy cho biết ai cứu được bà!

Ai có thể cho bà tên mới?”

Tiếng kia đáp:

- “Hãy nghe lời ta nói,

dù bạn chưa hiểu lúc này,

thì cứ khắc sâu vào tâm khảm,

trước khi bạn đi khỏi nơi đây,

để sau này, khi gặp dịp,

chúng sẽ trong tiềm thức sâu thẳm

trời lên ánh sáng ban ngày,

trộn vện, như đang ngân vang lúc này.

Tất cả tùy thuộc bạn có làm được hay không.”

Tiếng ngân ai oán không lời vang lên một lúc lâu, rồi đột nhiên Atréju nghe như tiếng ai đó ghé sát tai gã:

- “Ai có thể cho Nữ-thiếu-hoàng một tên mới?

Không phải bạn, chẳng phải ta, không phải nàng tiên, hay thần sa mạc;

không ai trong chúng ta cứu được Nữ-thiếu-hoàng,

không ai giải thoát tất cả chúng ta khỏi tai họa,

không ai làm Nữ-thiếu-hoàng khỏe lại được.

Chúng ta chỉ là những nhân vật trong một quyển sách,

để làm những gì được tạo cho chúng ta.

Chỉ là những giấc mơ và những hình ảnh trong một câu chuyện,

thì chúng ta phải như thế thôi,

tạo ra cái mới thì dù là ông vua, bậc hiền giả hay đứa trẻ

cũng đều không làm được.

Nhưng ở thế giới bên kia của vương quốc Tưởng Tượng,

có một vương quốc gọi là Ngoại Giới,

và những người sống ở đó thật giàu trí tưởng tượng,

họ ở trong một hoàn cảnh khác hẳn!

Người ta gọi – rất đúng – những người sống trên trái đất

là con cháu Adam, con cháu Eva,^[2]

và loài người là anh em ruột thịt của Lời Thật^[3].

Ngay từ thuở tạo thiên lập địa

họ đã có năng khiếu đặt tên.

Bất cứ lúc nào họ cũng đem đến

cho Nữ-thiếu-hoàng đời sống.

Họ tặng bà tên mới, mỹ miều,

nhưng đã lâu lắm rồi;

con người không đến vương quốc Tưởng Tượng nữa.

Họ không còn nhớ đường.

Họ đã quên mất rằng chúng ta có thật

nên họ không còn tin điều ấy nữa.

Ôi, chỉ cần một đứa trẻ đến với chúng ta thôi,

là mọi chuyện được giải quyết ổn thỏa!

Ôi, ví dầu chỉ một người sẵn sàng tin

và nghe thấu lời chúng ta kêu gọi!

Họ đến với chúng ta thì gần,

còn chúng ta đến với họ thì xa, quá xa.

Vì thế giới của họ ở phía bên kia vương quốc Tưởng Tượng,

mà chúng ta lại không thể đến đó được,

còn bạn, người anh hùng trẻ tuổi,

có ghi nhớ được những điều Uyulala đã nói hay không?”

[2] Theo “Kinh Thánh” của đạo Cơ đốc thì Adam và Eva là “thủy tổ” của loài người (“Cựu ước”).

[3] Lời Thật: “Kinh Thánh” (đầu tiên là Lời).

- Có, có, Atréju hoang mang đáp. Gã gắng hết sức ghi nhớ vào tâm khảm, nhưng vì không biết tại sao cần nhớ nên gã không hiểu những điều kia nói về chuyện gì. Gã chỉ cảm thấy là rất quan trọng thôi, nhưng vì giọng hát kia đều đều, lại phải cố gắng nghe thơ, nói thơ nên gã buồn ngủ. Gã lẩm bẩm:

- “Tôi sẽ nhớ! Tôi sẽ nhớ,

nhưng xin cho biết tôi phải bắt đầu bằng việc gì?”

Tiếng kia trả lời:

- “Bạn phải quyết định lấy.

Thế là bạn đã được báo tin rồi đấy.

Đã đến giờ

hai chúng ta từ biệt.”

Atréju nửa tỉnh nửa mê hỏi:

- “Người đi ư?

Người đi đâu?”

Tiếng hát kia lại nấc lên và dần xa:

- “Hư Không đã đến gần rồi,

Lời Tiên Tri im tiếng.

Từ nay không còn nghe tiếng ngân,

lên bổng xuống trầm.

Bạn sẽ là người cuối cùng,

trong số những kẻ đã đến tìm ta.

Trong rừng cột đá

để được nghe giọng nói của ta.

Có thể bạn sẽ làm được,

điều chưa ai làm nổi,

nhưng muốn thành công,

thì hãy ghi nhớ những gì ta vừa căn dặn!”

Atréju lại nghe vắng từ xa xăm:

- “Ôi, tất cả mọi điều xảy đến chỉ một lần thôi,

nhưng đều phải xảy ra – dù chỉ một lần.

Ta sẽ tan trên núi non thung lũng, đồng ruộng.

Và gió sẽ cuốn ta đi...”

Đó là lời cuối cùng Atréju nghe được.

Gã ngồi tựa lưng vào một cây cột, nhìn lên bầu trời đêm trên cao, cố hiểu những điều vừa được nghe. Sự im ắng trùm lên gã như một chiếc áo khoác mềm nặng. Gã ngủ thiếp đi.

Khi thức giấc gã thấy quanh mình là bình minh lạnh lẽo. Gã nằm ngửa mặt nhìn trời. Những vì sao cuối cùng đang lặn. Tiếng của Uyulala vẫn còn âm vang trong tâm khảm. Đồng thời gã nhớ lại tất cả mọi chuyện đã trải qua và mục đích của cuộc tìm kiếm.

Rốt cuộc bây giờ gã đã hiểu phải làm gì. Chỉ có một đứa trẻ của loài người từ bên kia thế giới mới có thể đặt cho Nữ-thiếu-hoàng một tên mới được. Gã phải tìm được một đứa trẻ của loài người đem tới Nữ-thiếu-hoàng!

Gã nhồm dậy.

“Ôi, Bastian thầm nghĩ, nếu được thì mình muốn giúp Nữ-thiếu-hoàng biết bao, giúp bà và giúp cả Atréju nữa. Mình sẽ nghĩ một cái tên thật mỹ miều. Giá mình biết cách đến gặp được Atréju thì mình sẽ đi ngay. Bạn ấy sẽ trở mắt khi đột nhiên thấy mình cho mà xem! Nhưng tiếc thay đâu có được, đúng không?”

Rồi nó nói khẽ:

“Nếu có cách nào đến với các bạn được thì nhớ bảo tớ nhé. Tớ sẽ đến ngay, chắc chắn, Atréju ạ! Rồi bạn sẽ thấy.”

Khi Atréju ngó quanh, gã thấy khu rừng cột với những bậc thềm, những sân nọ biến đâu mất hết cả. Quanh gã chỉ là vùng đất phẳng hoàn toàn trơ trụi gã đã thấy khi ngó qua ba cái cổng thần trước khi đi ngang. Nhưng bây giờ thì cả Cổng Không Chìa lẫn Cổng Gương Thần đều không còn đó nữa.

Gã đứng lên nhìn kỹ khắp mọi hướng. Bảy giờ gã phát hiện ra ngay giữa vùng đất bằng kia, không xa lắm, đã hình thành một chỗ giống như gã đã từng thấy trong rừng Haulewald. Nhưng lần này gần hơn nhiều. Gã quay người, ba chân bốn cẳng chạy về hướng ngược lại.

Sau một lúc lâu Atréju nhìn thấy nơi chân trời xa xa có một chỗ hơi gồ lên, có thể đó là vùng đá đỏ màu sắt gỉ, nơi có cái Cổng Ván nạn lớn.

Gã chạy thẳng về hướng đó, mãi một lúc lâu mới tới đủ gần để phân biệt rõ chi tiết. Gã đâm ra hồ nghi. Đúng là nơi đó giống ít nhiều với cảnh trí vùng đồi núi đá nọ, nhưng sao không thấy một cái cổng nào cả. Những phiến đá cũng không đỏ nữa, mà lại xám hoặc không màu.

Chạy thêm một hồi lâu nữa gã nhận ra giữa những tảng đá đằng kia quả thật giống phần dưới của cái cổng kia, nhưng vòm cổng không còn nữa. Đã xảy ra chuyện gì?

Cuối cùng, mấy tiếng đồng hồ sau, khi đến được nơi đó thì Atréju mới tìm ra câu trả lời. Cái vòm cổng khổng lồ bằng đá đã sập, còn đôi nhân sư đã biến đâu mất!

Atréju len lỏi qua đồng hoang tàn đổ nát rồi leo lên một đồng đá hình kim tự tháp đưa mắt tìm nơi gã đoán là chỗ trú ngụ của hai ông bà lùn và của con Phúc long. Hay là cả ba cũng đã bỏ chạy trước Hư Không rồi?

Rồi gã thấy sau bức tường chắn bằng đá trên đài quan sát của ông Engywuck có một lá cờ trắng nhỏ xíu đang vẫy vẫy. Atréju đưa cả hai tay vẫy lại rồi khum làm loa gọi lớn:

- Mấy người còn đó không?

Gã kêu chưa dứt đã thấy một con Phúc long trắng lấp loáng màu xà cừ nhô đầu ra từ thung lũng của đôi vợ chồng ẩn cư: chính là con Fuchur!

Nó từ từ bay tới bay lui trên bầu trời, uốn lượn những động tác tuyệt đẹp, có đôi lần hào hứng quá mức nó lật ngửa mình, lượn nhanh như chớp thành những vòng lửa trắng chập chờn. Rồi nó đáp xuống ngay trước kim tự tháp đá, nơi Atréju đang đứng. Nó chống thân hình đồ sộ trên hai chân trước, cúi cái cổ cao ngòng nhìn Atréju, xoay tròn đôi mắt như hai quả bóng màu hồng ngọc, há họng thè lưỡi rốn rảng giọng chuông đồng:

- Atréju, bạn và cậu chủ của tôi! Cậu đã trở về, thật may mắn biết bao! Chúng tôi gần như tuyệt vọng rồi, ấy là tôi nói đôi vợ chồng ẩn cư sắp tuyệt vọng, chứ tôi thì không!

- Mình cũng mừng được gặp lại bạn, Atréju đáp. Nhưng chuyện gì đã xảy ra trong một đêm qua thế?

- Một đêm à? Fuchur kêu lên. Cậu tưởng chỉ một đêm thôi sao? Cậu sẽ kinh ngạc cho mà xem! Leo lên, tôi chở cậu đi!

Atréju nhún người leo lên lưng con vật khổng lồ. Đây là lần đầu gã cưỡi một con Phúc long. Tuy đã từng cưỡi ngựa hoang và không hề biết sợ hãi, thế mà mới đầu gã suýt ù tai, mờ mắt dù chỉ bay một đoạn ngắn. Gã bám chặt đám bờm bay phần phật của Fuchur, khiến nó phải cười sằng sặc kêu:

- Atréju, từ nay cậu phải quen dần đi thôi!

Atréju há miệng thở:

- Bạn đã khỏi hẳn rồi nhĩ!

- Gần thôi, con rồng đáp, chưa khỏi hẳn!

Rồi chúng đáp xuống trước cửa hang, nơi ông Engywuck và bà Urgl đứng bên nhau chờ đón.

- Cháu đã thấy những gì nào? Ông Engywuck liền huyền thuyên ngay tức thì. Cháu phải kể hết cho ta nghe! Phải đối phó với mấy cái cổng như thế nào? Các thuyết của ta đúng không? Uyulala là ai hay là gì?

- Thôi đi! Bà Urgl cắt ngang. Phải ăn uống đã chứ. Tôi nấu nướng đâu phải để bỏ đi. Sẽ còn đủ thì giờ cho sự tò mò vô bổ của lão!

Atréju từ lưng rồng leo xuống chào đôi vợ chồng lùn. Rồi cả ba người ngồi quanh cái bàn con đã bày sẵn đủ món ngon lành và một ấm trà thảo mộc nghi ngút khói.

Tháp chuông điểm năm giờ. Bastian buồn bã nghĩ tới hai phong sô cô la để trong hộp bàn ngủ ở nhà, phòng khi nó đói giữa đêm. Nếu biết trước rằng sẽ không bao giờ trở về nữa thì nó đã cầm theo làm lương thực dự trữ phòng khi nguy cấp rồi. Bây giờ thì đành chịu. Tốt hơn cả đừng nghĩ tới nữa!

Fuchur duỗi dài thân trong cái thung lũng đá hẹp, đầu kê bên Atréju hóng chuyện.

- Ông bà nghĩ mà xem, nó kêu, cậu chủ và là bạn tôi tưởng rằng mới chỉ đi vắng có một đêm thôi đấy!

- Không phải thế sao? Atréju hỏi.

- Bảy ngày bảy đêm đấy! Fuchur đáp. Cậu xem này, các vết thương của tôi gần khỏi hết rồi!

Mãi bấy giờ Atréju mới để ý thấy các vết thương của mình cũng đã khỏi. Miếng cao dán đã tuột mất. Gã sửng sốt.

- Sao lại thế được nhỉ? Cháu đi qua ba cái cổng thần, nói chuyện với Uyulala, rồi cháu ngủ thiếp đi.. nhưng cháu không thể nào ngủ lâu thế được.

- Không gian và thời gian, ông Engywuck nói, trong đó chắc phải khác ở đây ít nhiều. Tuy nhiên trước cháu chưa từng có ai ở trong Đền Tiên tri lâu đến thế. Đã xảy ra chuyện gì? Nói đi thôi!

- Nếu được thì trước hết cháu muốn biết chuyện gì đã xảy ra ở đây, Atréju đáp.

- Thì cháu thấy đấy, ông Engywuck nói, màu sắc biển dâu mất hết, tất cả mỗi lúc một thêm hư ảo, Cổng Vấn nạn lớn không còn đó nữa. Có vẻ sự hủy diệt cũng đã bắt đầu ở nơi đây rồi.

- Thế còn đôi nhân sư? Atréju hỏi. Chúng đi đâu? Chúng bay mất à? Ông bà có trông thấy không?

- Chẳng thấy gì sất, ông Engywuck lầm bầm, ta cứ mong cháu sẽ cho bọn ta biết được chút gì. Vòm cổng đá đột nhiên đổ ụp, mà không ai trong bọn ta nghe hay thấy chút gì. Thậm chí ta đã mò tới tận nơi xem xét. Mà cháu biết kết quả thế nào không? Vết gãy có từ xưa lắm rồi, rêu xám bám đầy, như đã phơi ra đó từ cả trăm năm trước, như thể chưa hề có Cổng Vấn nạn lớn vậy.

- Mà có cổng này thật, Atréju khẽ nói, vì cháu đã đi qua, cháu qua cả Cổng Gương Thần và Cổng Không Chìa nữa.

Rồi Atréju thuật lại hết những gì đã trải qua. Gã nhớ rành mạch từng chi tiết.

Ông Engywuck mới đầu còn hăm hở hỏi chen, đòi Atréju tả kỹ hơn, nhưng dần dần ít nói hẳn. Cuối cùng, khi Atréju nhắc lại hầu như đúng từng chữ từng điều Uyulala đã nói thì ông im thin thít. Khuôn mặt nhỏ nhắn nhúm của ông lộ vẻ vô cùng phiền muộn.

- Bây giờ thì ông rõ điều bí mật rồi đấy, Atréju kết thúc, ông nhất thiết muốn biết mà, đúng vậy không? Uyulala là một sinh linh được tạo nên bởi một tiếng nói duy nhất. Chỉ có thể nghe được hình dáng của cô thôi. Cô ở chỗ có tiếng ngân nga.

Ông Engywuck im lặng một lúc rồi bật ra mấy tiếng khàn khàn:

- Cháu muốn nói là *bây giờ* cô không còn ở chỗ đó nữa?

- Vâng, Atréju đáp, theo lời cô thì cháu là người cuối cùng mà cô trò chuyện.

Hai giọt lệ nhỏ lăn trên đôi gò má nhăn nheo của ông Engywuck.

- Ta đã hoài công! Ông rên rỉ. Ta đã nghiên cứu, quan sát bao nhiêu năm đằng đẳng, công việc suốt một đời ta... đổ xuống sông hết! Cháu là kẻ đem đến cho ta viên gạch cuối cùng cho tòa nhà khoa học của ta, lẽ ra ta có thể kết thúc được rồi, có thể viết chương chót được rồi... nào ngờ bây giờ chẳng còn ích lợi gì nữa, thừa thãi hoàn toàn, chẳng giúp được ai nữa cả, không còn đáng một xu teng, chẳng ma nào quan tâm đến nữa, bởi vì cái chuyện ấy không còn nữa! Hết, hết, thế là xong!

Ông nấc đến rung cả người, nghe như một cơn ho. Bà Urgl thương hại nhìn ông, vuốt ve cái đầu hói của ông, lẩm bẩm:

- Tội nghiệp lão già Engywuck! Tội nghiệp lão già Engywuck! Đừng thất vọng thế! Ông sẽ tìm được việc khác thôi mà.

- Nay bà! Ông Engywuck quắc mắt. Người mà bà thấy trước mặt không phải là lão già Engywuck tội nghiệp, mà là một con người khốn khổ!

Rồi, như lần trước, ông chạy vào hang sập mạnh cửa. Bà Urgl thở dài lắc đầu lẩm bẩm:

- Ông không nghĩ vậy đâu, ông tốt bụng mà, chỉ tội quá điên khùng thôi.

Ăn xong, bà Urgl đứng dậy nói:

- Bây giờ bà đi thu xếp hành trang. Những thứ bọn ta mang theo được chẳng nhiều nhận gì, nhưng gom góp cũng phải một mớ. Ừ, phải làm bây giờ thôi.

- Ông bà định bỏ đây mà đi à? Atréju hỏi.

Bà Urgl phìền muộn gật đầu.

- Bọn ta đâu còn con đường nào khác. Ở đâu sự hủy diệt lan tràn thì không còn gì mọc được nữa. Với lại đâu còn lý do gì để ông chồng ta ở lại đây nữa. Bọn ta phải xem tình hình sẽ như thế nào. Rồi sẽ ổn cả thôi. Còn hai đứa bay tính thế nào?

- Cháu phải làm như Uyulala đã căn dặn, Atréju đáp, cháu phải cố tìm một đứa trẻ loài người đưa đến Nữ-thiếu-hoàng để bà có một tên mới.

- Thế cháu định tìm đứa trẻ của loài người ấy ở đâu? Bà Urgl hỏi.

- Cháu cũng không biết nữa, Atréju nói, chắc là ở bên kia ranh giới của vương quốc Tưởng Tượng.

- Tội mình sẽ tìm được mà, Fuchur cất tiếng chuông lanh lảnh, tôi sẽ chở cậu. Rồi cậu sẽ thấy tội mình gặp may cho mà xem!

- Ừ, bà Urgl khẽ nói, vậy các cháu đi đi thôi!

- Hay là chúng cháu chở ông bà đỡ một quãng? Atréju đề nghị.

- Lại còn thế nữa cơ! Bà Urgl đáp. Chẳng đời nào ta chịu bênh bồng trên không trung cả. Chỉ có đứng vững trên đất bằng thì người lùn mới thật là người lùn. Với lại đừng dềnh dang vì bọn ta, hai cháu có chuyện quan trọng hơn phải làm: vì tất cả chúng ta.

- Nhưng cháu muốn được bày tỏ lòng biết ơn của cháu, Atréju nói.

- Thế thì cách tốt nhất, bà Urgl cầu nhàu, là cháu đừng mất thì giờ vì ba cái chuyện vô bổ, mà phải lên đường ngay đi!

- Bà nói phải, Fuchur nói. Đi, cậu Atréju!

Atréju rướn người đu lên lưng con Phúc long. Gã ngoái nhìn bà Urgl lùn một lần nữa, gọi:

- Hẹn tái ngộ!

Nhưng bà đã vào hang thu xếp hành lý rồi.

Mấy giờ sau, khi bà cùng ông Engywuck ra khỏi hang thì mỗi người địu trên lưng một cái giỏ đầy và họ đã lại hăm hở cái cọ. Cứ thế họ bước đi trên đôi chân vòng kiềng nhỏ xíu, không ngoái lại một lần nào.

Xin nói thêm là về sau ông Engywuck trở thành rất nổi tiếng, thậm chí là người lùn nổi tiếng nhất dòng họ, nhưng không phải vì công trình nghiên cứu khoa học của ông. Nhưng đó lại là một chuyện khác để kể vào dịp khác.

Khi đôi vợ chồng ẩn cư cất bước lên đường thì Atréju đã bay thật xa trên lưng Fuchur trong bầu trời vương quốc Tưởng Tượng.

Bất giác Bastian ngó lên cửa tò vò, tưởng tượng nếu bất chợt thấy trên bầu trời đã sẩm tối một con Phức long như một tia lửa trắng bay đến gần... nếu Atréju và con Phức long bay đến đón nó đi... thì sao nhỉ?

“Chao ơi, nó thở dài, hay biết mấy!”

Nó có thể giúp hai đứa kia và hai đứa kia giúp nó. Thế là ai cũng sẽ được giải thoát.

VIII. Trong vùng đất của bọn hèn hạ

Hết trời lên lại thụt xuống, trời lên lại thụt xuống. Chiếc áo khoác đỏ phất ào ào sau lưng. Chỏm tóc xanh đen cột túm bằng sợi dây da tung bay trong gió. Con Phức long trắng Fuchur trườn đều như sóng lượn qua làn sương mù và những áng mây trôi.

Chúng đã bay thế này được bao lâu rồi? Ngày rồi đêm rồi lại ngày... Atréju không còn biết đã bao lâu. Con rồng dù ngủ vẫn bay được, nó bay, bay mãi, còn Atréju thỉnh thoảng lim dim ngủ, tay bám chắc đám bờm trắng của con rồng. Song gã chỉ ngủ chập chờn thôi. Tỉnh lẫn với mơ, không rõ nét.

Sâu phía dưới kia là núi non, đất đai, biển cả, đảo to, đảo nhỏ, sông suối... kéo qua mờ mờ nhân ảnh. Atréju không chú ý tới nữa, cũng không thúc con Phúc long như lúc đầu, khi vừa rời khỏi Đền Tiên tri phía Nam. Gã quả có nôn nóng thật, vì nghĩ rằng cưới con Phúc long thì bay đến biên giới là tới ngay vương quốc Ngoại giới, nơi con người sinh sống.

Nhưng Atréju đâu biết vương quốc Tượng Tượng mệnh mông đến cỡ nào.

Nên giờ đây gã phải chống lại cơn mệt mỏi nặng như đá tảng đang muốn chế ngự gã. Đôi mắt đen thường vẫn tinh như mắt đại bàng non giờ không còn phân biệt rõ xa gần gì nữa. Thỉnh thoảng gã cố hết sức ngồi thẳng người, chăm chú nhìn quanh, nhưng chỉ được một lúc rồi lại rũ ra, ngó bâng quơ cái thân hình dài mềm mại của con rồng với lớp vảy trắng hồng như xà cừ. Cả Fuchur cũng kiệt sức. Sức nó tưởng như vô tận mà cũng kiệt quệ dần.

Trên đường bay dài này, Atréju và Fuchur đã nhiều lần thấy những nơi Hư Không đang lan tràn; nhìn vào đó cứ cảm thấy như bị quáng. Từ trên cao nhìn xuống thì nhiều chỗ còn tương đối nhỏ, nhưng đã có những chỗ lớn bằng cả nhiều vùng đất, trải dài đến tận chân trời xa. Con Phúc long và Atréju khiếp sợ, phải bay tránh sang hướng khác để khỏi phải chứng kiến cảnh tượng kinh hoàng. Nhưng khi cảnh tượng kinh hoàng cứ lặp lại thì sẽ mất tác dụng gây sợ hãi. Kỳ thế đấy! Cho nên Fuchur và Atréju thấy quen dần, hay nói đúng hơn, chúng trở nên lãnh đạm, không buồn quan tâm đến nữa.

Người và rồng không trò chuyện với nhau một lúc lâu, chợt Fuchur cất tiếng chuông đồng hỏi:

- Atréju, cậu chủ nhỏ của tôi, cậu ngủ à?

- Không, Atréju đáp, tuy đúng ra gã vừa qua một cơn mơ hãi hùng, có chuyện gì vậy, Fuchur ?

- Tôi tự hỏi nếu ta quay về thì có sáng suốt hơn không.

- Quay về à? Nhưng về đâu?

- Về Tháp Ngà. Về chỗ Nữ-thiếu-hoàng.

- Bạn muốn nói rằng mình bỏ dở dang công việc, về chỗ bà ư?

- Không, không nên nói thế, Atréju ạ. Nhiệm vụ của cậu là gì nào?

- Mình phải tìm xem đâu là nguyên do căn bệnh khiến Nữ-thiếu-hoàng héo hon dần và có thuốc chữa không.

- Nhưng, Fuchur đáp, cậu đâu có nhiệm vụ phải tự đem thuốc về.

- Bạn nói sao?

- Có thể chúng mình phạm một sai lầm lớn khi định vượt biên giới vương quốc Tượng Tượng để tìm một con người.

- Mình không hiểu ý bạn, Fuchur ạ. Hãy giải thích rõ ràng hơn xem nào.

- Nữ-thiếu-hoàng đang bệnh sắp chết, con rồng nói, vì bà cần một tên mới. Bà cố Morla đã tiết lộ điều này với cậu rồi. Nhưng chỉ con

người ở Ngoại Giới mới cho được cái tên mới này thôi. Điều này Uyulala đã cho cậu biết. Vậy là cậu đã hoàn thành nhiệm vụ rồi, và theo tôi thì cậu nên gấp trình lên Nữ-thiếu-hoàng.

- Nhưng như thế đâu giúp gì được bà, Atréju kêu lên, khi mình chỉ trình lại với bà mọi chuyện mà không đồng thời đưa về một con người có thể cứu bà?

- Làm sao cậu biết được, Fuchur đáp. Bà tài giỏi hơn cậu và tôi nhiều. Biết đâu bà gọi được con người ấy chẳng khó khăn gì. Biết đâu bà có những phương cách mà cậu, tôi, cũng như mọi sinh linh ở vương quốc Tượng Tượng không có. Nhưng muốn thế bà cần rõ những điều cậu vừa được biết. Trong trường hợp này việc mình tự động cố tìm cho ra một con người đem về cho Nữ-thiếu-hoàng không chỉ là vớ vẩn, mà thậm chí có thể bà qua đời trong khi ta còn đang cố công tìm. Mà lẽ ra ta có thể cứu được bà, nếu quay về kịp lúc.

Atréju làm thinh. Không còn nghi ngờ gì nữa, con rồng nói đúng. Có thể như thế lắm. Nhưng cũng chưa chắc. Nếu bây giờ gã quay về với những điều được biết thì hoàn toàn có khả năng là Nữ -thiếu-hoàng sẽ hỏi gã: những điều này giúp gì được cho ta? Nếu cậu đưa về kẻ cứu ta thì có phải ta khỏi bệnh không. Còn bây giờ nếu lại phải cậu đi lần nữa thì e muộn quá rồi.

Atréju không biết phải làm sao. Và gã mệt, quá mệt, không quyết định nổi bất cứ điều gì.

- Fuchur này, bạn biết không, gã nói khẽ nhưng con rồng nghe rõ, có thể bạn đúng, cũng có thể không. Thôi, ta cứ bay tiếp một đoạn ngắn nữa. Nếu vẫn chưa tới biên giới thì ta quay về.

- Ngắn là bao nhiêu? Con rồng hỏi.

- Vài ba tiếng đồng hồ..., Atréju lẩm bẩm, thôi được, một tiếng đồng hồ nữa.

- Được, Fuchur đáp, một tiếng đồng hồ nữa.

Nhưng một tiếng đồng hồ này là một tiếng đồng hồ quá nhiều.

Atréju và Fuchur không để ý rằng phía Bắc bầu trời đã vẩn vũ mây đen. Ở phía Tây, nơi đang có mặt trời, thì nóng như lò lửa và chân trời đầy những tia như rong biển đỏ ối báo trước tai họa. Ở phía Đông, một cơn dông ập đến như tấm chăn xám bằng chì theo sau những đám mây xơ xác như mực xanh loang lổ. Và từ phía Nam một màn hơi nước vàng màu lưu huỳnh kéo đến mang theo những tia chớp loảng ngoảng sáng rực.

- Có vẻ ta sắp gặp thời tiết xấu, Fuchur nói.

Atréju nhìn quanh bốn phía.

- Ừ, gã nói, đáng lo quá. Nhưng ta cứ phải bay tiếp thôi.

- Mình tìm chỗ trú thì khôn ngoan hơn đấy, Fuchur đáp, nếu đúng như tôi đoán thì không phải chuyện đùa đâu.

- Bạn đoán sao? Atréju hỏi.

- Rằng đây là bốn thần gió đang định tranh tài cao thấp, Fuchur giải thích. Họ thường xuyên hục hặc với nhau về chuyện ai mạnh nhất để thống trị những vị thần kia. Đối với họ thì đây chỉ là một thứ trò đùa, vì họ chẳng bị hề hấn gì. Nhưng thật khốn khổ cho kẻ nào lọt vào vòng giao tranh của họ. Thường là tan xác.

- Bạn không bay cao hơn được à? Atréju hỏi.

- Cậu muốn nói là cao quá tầm của họ chứ gì? Không tôi không bay cao nổi đến thế. Còn phía dưới kia, như mắt tôi có thể thấy được, toàn nước là nước, chắc một biển cả nào đây. Tôi không nhìn thấy nơi nào để ta có thể trốn được.

- Vậy ta không còn cách nào khác hơn là đợi họ, Atréju quyết định. Đằng nào thì tôi cũng muốn hỏi họ ít điều.

- Cậu muốn hỏi gì? Con rồng kêu to và hoảng hốt bay vọt lên cao.

- Nếu họ là bốn thần gió, Atréju giải thích, thì họ biết hết mọi phương hướng của vương quốc Tượng Tượng. Không ai có thể cho ta biết biên giới ở đâu rõ hơn họ.

- Trời đất ơi! Con rồng kêu thất thanh. Bộ cậu tin rằng có thể trò chuyện thoải mái với họ ư?

- Tên họ là gì? Atréju hỏi.

- Ông hướng Bắc là Lirr, ông hướng Đông là Baureo, ông hướng Nam là Schirk và ông hướng Tây là Mayestril, Fuchur đáp. Nhưng Atréju này, cậu là gì mới được chứ? Cậu là một thằng nhóc hay một thanh sắt vô tri giác mà không biết sợ cơ chứ?

- Khi mình bước qua cái cổng của đôi nhân sư, Atréju đáp, mình đã mất hết sợ hãi rồi. Hơn nữa mình mang trong người “Biểu trưng” của Nữ-thiếu-hoàng. Mọi sinh linh ở vương quốc Tượng Tượng đều tuân phục nó. Vậy tại sao các thần gió lại không tuân phục chứ?

- Có chứ, họ sẽ tuân phục chứ! Fuchur kêu. Nhưng họ ngu lắm và cậu không ngăn cản họ giao tranh được đâu. Rồi cậu sẽ thấy trận giao tranh ấy như thế nào!

Trong khi đó các đám mây đông từ mọi phía kéo tới mãnh liệt đến nỗi Atréju thấy quanh người gã không khác một cái phễu lớn kinh khủng, giống miệng núi lửa mà vách của nó xoay tít, càng lúc càng nhanh, khiến màu vàng lưu huỳnh, màu xám chì, màu đỏ máu và màu đen thẫm trộn bừa với nhau. Chính Atréju ngồi trên lưng con rồng trắng cũng xoay tít như chong chóng, chẳng khác que diêm trong con nước xoáy mãnh liệt. Lúc ấy gã mới trong thấy mấy thần đông bão khổng lồ.

Thật ra gã chỉ thấy được những bộ mặt họ thôi, vì chân tay họ đổi thay quá liên tục - khi dài, khi ngắn, khi cả trăm cái, khi chẳng có cái nào, khi rõ, khi mờ - hơn nữa họ xoắn vào nhau trong một trận đấu vật khốc liệt, hay như trong một màn luân vũ điên cuồng khiến gã không thể nhận ra nổi hình dạng họ. Ngay cả khuôn mặt họ cũng thay đổi liên miên, lúc phình to, lúc dài ra, lúc xẹp lép, nhưng vẫn là những khuôn mặt có thể phân biệt được. Họ ngoác miệng la hét, gào rú, cười vào mặt nhau. Họ như không hề nhận ra con rồng và kẻ đang cưỡi nó, vì so với họ thì Atréju chỉ nhỏ như con muỗi.

Atréju ngồi thẳng lên, tay phải nắm tấm bùa đeo trên ngực, ráng hết sức la lớn:

- Nhân danh Nữ-thiếu-hoàng, hãy im nghe tôi nói!

Và điều khó tin nổi đã xảy ra!

Các thần gió im ngay như thành linh bị câm. Miệng họ ngậm lại và tám con mắt trở ra nhìn AURYN. Cả cơn lốc xoáy cũng ngừng. Đột nhiên trời đất lặng như tờ.

- Hãy trả lời tôi! Atréju kêu lớn. Biên giới vương quốc Tượng Tượng ở đâu? Thần Lirr có biết không?

- Không ở phía Bắc, khuôn mặt như đám mây đen đáp.

- Còn thần Baureo?

- Ở phía Đông cũng không luôn, khuôn mặt như đám mây xám đáp.

- Thần Schirk nói xem nào!

- Phía Nam không có biên giới, khuôn mặt như đám mây vàng lưu huỳnh đáp.

- Thần Mayestril có biết không?

- Không có biên giới ở phía Tây, khuôn mặt như đám mây rực lửa đáp.

Rồi cả bốn thần đồng thanh nói:

- Cậu là ai, sao đeo “Biều trưng” của Nữ-thiếu-hoàng mà lại không biết vương quốc Tưởng Tượng không có biên giới?

Atréju chờ người im lặng. Quả thật gã không ngờ rằng vương quốc Tưởng Tượng không có biên giới. Thành ra công toi tất.

Gã không cả biết rằng các thần gió đang lại bắt đầu giao tranh. Chuyện gì xảy ra tiếp tục gã cũng thờ ơ hết. Chợt một cơn lốc xoáy hất tung con rồng lên cao, Atréju bám chặt lấy bờm nó. Cả hai xoay tít như chong chóng trong khi sấm sét bùng bùng sáng rực chung quanh, để rồi suýt nữa thì chết đuối trong trận mưa xối xả thẳng từ trên đổ xuống. Rồi đột nhiên chúng bị cuốn vào một làn hơi nóng như than hồng, khiến tí nữa bị thiêu, ngay sau đó lại lọt vào một trận mưa đá - không phải thứ mưa đá bé như hạt ngũ cốc mà là nhũ băng dài như ngọn giáo - khiến cả hai rơi xuống dưới sâu. Song chúng lại bị hút lên, quay mòng mòng, văng hết nơi này qua nơi khác. Các thần gió tranh phong giành quyền thống trị như thế đấy.

- Nắm chặt vào! Fuchur hét lên khi nó bị một luồng gió mạnh hất lộn ngửa.

Nhưng không kịp nữa. Atréju đã tuột tay rơi xuống. Gã rơi, rơi mãi, rồi không biết gì nữa.

Khi tỉnh lại, Atréju thấy mình nằm trên cát mịn. Gã nghe có tiếng sóng rì rào; ngẩng đầu lên gã nhận ra là sóng biển đã xô mình vào bờ. Hôm ấy trời xám xịt và mù sương nhưng lặng gió. Biển lặng và không có vết tích nào cho thấy mới đây nơi này vừa diễn ra trận tranh hùng dữ dội giữa các thần gió. Hay là gã đã dạt vào một nơi thật xa nào khác? Bãi biển phẳng lì, không thấy chỗ nào có núi đá hay đồi, chỉ thấy vài ba thân cây cong queo mọc nghiêng trong làn sương như những bàn tay to đầy móng nhọn.

Atréju ngồi dậy. Gã thấy cách đó vài bước có chiếc áo choàng đỏ lông trâu của mình. Gã bò tới, nhặt áo khoác lên vai. Gã ngạc nhiên vì áo không còn ẩm tí nào. Nghĩa là gã nằm đây đã lâu rồi.

Gã tới đây như thế nào? Tại sao gã không chết đuối?

Gã mơ hồ nhớ tới những cánh tay nào đó đã đỡ lấy mình và một giọng hát lạ kỳ: “Chú bé đáng thương, chú bé xinh trai! Đỡ lấy nó! Đừng để nó chìm!”

Cũng có thể đó chỉ là tiếng sóng rì rào thôi.

Hay đó là các nàng tiên cá và các thủy thần? Có lẽ họ nhìn thấy tấm bùa nên đã cứu gã.

Bất giác gã đưa tay tìm tấm bùa... nhưng không còn đó nữa! Sợi dây chuyền quanh cổ gã đã biến mất. Gã mất tấm bùa rồi.

- Fuchur! Atréju cố sức gọi thật to. Gã bật dậy, chạy tới chạy lui, gọi khắp bốn phía: Fuchur! Fuchur! Bạn đâu rồi?

Không có tiếng trả lời. Chỉ có tiếng sóng đều đều chậm chạp vỗ bờ.

Ai biết được các thần gió đã thổi con rồng trắng tới tận đâu! Có thể Fuchur đang tìm cậu chủ nhỏ bé của nó ở nơi nào khác xa hẳn đây. Chưa biết chừng nó không còn sống nữa.

Giờ đây Atréju không còn là kẻ cưỡi rồng nữa, không còn là người đưa tin của Nữ-thiếu-hoàng nữa. Gã chỉ còn là một đứa nhỏ. Một thân một mình.

Tháp chuông điểm sáu tiếng.

Ngoài trời đã tối hẳn. Đã tạnh mưa. Hoàn toàn im ắng, Bastian nhìn đắm đắm vào mấy ngọn nến.

Rồi nó rúm người lại, vì có tiếng sàn gỗ kêu kéo kẹt.

Nó có cảm tưởng như nghe thấy ai đó đang thở. Nó nín thở vánh tai lắng nghe. Trừ một quầng sáng nhỏ của mấy ngọn nến ra, cả phòng chứa đồ lúc này ngập trong bóng tối.

Không phải có tiếng chân đạp nhẹ trên cầu thang đó ư? Không phải cái nắm cửa nhà kho vừa mới động dậy đó sao?

Lại có tiếng sàn gỗ kêu kéo kẹt.

Nếu nhà kho này có ma...?

“Vớ vẩn, Bastian nói khe khẽ, làm gì có ma. Ai cũng bảo thế mà.”

Nhưng tại sao lại có nhiều chuyện ma thế nhỉ?

Có lẽ người ta bảo rằng không có ma chỉ vì sợ không dám xác nhận là có đấy thôi.

Atréju quần áo choàng sát người vì lạnh rồi cất bước vào sâu trong đất liền. Phong cảnh như gã thấy qua màn sương mù, không thay đổi gì. Bằng phẳng và đơn điệu, chỉ dần dần thấy xen giữa các thân cây cong queo nhiều bụi cây rậm rạp hơn, trông như những tấm thiếc cứng gỉ. Không cẩn thận có thể bị thương như chơi.

Sau khoảng một tiếng đồng hồ Atréju tới được một con đường lát đá gồ ghề. Gã quyết định đi theo con đường này, vì chắc chắn nó phải dẫn đến đâu đó, nhưng gã thấy đi trên lớp bụi bên lề đường dễ chịu hơn đi trên lớp đá mấp mô. Con đường uốn khúc ngoằn ngoèo, không hiểu sao hết cong sang trái lại ngoặt sang phải, dù không có sông hay đồi để phải tránh. Nơi đây mọi vật như cong queo hết cả.

Chưa đi được bao lâu Atréju đã nghe từ xa có tiếng ầm ầm lạ kỳ đang tới gần. Nghe như tiếng trầm đục của một cái trống đại, xen lẫn tiếng huýt chổi tai như của những chiếc sáo con và lục lạc. Gã trốn vào sau một bụi cây bên lề đường, chờ.

Tiếng nhạc lạ lùng từ từ lại gần hơn nữa và cuối cùng những hình dạng đầu tiên từ sương mù hiện ra. Rõ ràng họ đang nhảy múa, nhưng không phải điệu múa vui hay đẹp mắt mà họ nhảy cõn với những động tác hết sức quái lạ, họ lặn trên đất, bò, lật người lên... như thể điên khùng. Còn âm thanh duy nhất nghe thấy được là tiếng trống trầm chậm chạp, tiếng huýt chổi tai và tiếng thở hỗn hển, tiếng khóc than bật ra từ nhiều cửa miệng.

Rồi cứ đông dần thêm: đó là một đám rước dài chừng như không dứt. Atréju nhận thấy mặt những kẻ nhảy múa này xám như tro, mồ

hôi nhể nhại, mắt họ rực vẻ cuồng dại đầy cảm xúc. Một số kẻ còn tự quất roi da lên người.

Họ mất trí rồi, Atréju nghĩ thầm và thấy lạnh xương sống.

Hơn nữa phần lớn đám rước này gồm các Quỷ đêm, Thần lùn và bóng ma. Có cả Dơi-hút-máu và phù thủy nữa. Phù thủy già có bướu to trên lưng và bộ râu dê ở cằm; phù thủy trẻ, đẹp hay dữ dằn cũng có luôn. Chắc là Atréju đã dạt vào một trong những vùng đất của vương quốc Tưởng Tượng, nơi cư dân của âm ty^[1] sinh sống. Giá còn tấm AURYN thì gã sẽ không ngần ngại tiến ra hỏi xem họ đang làm chuyện gì. Thành ra gã đành trốn trong bụi rậm chờ đám rước lạ thường đi qua cho đến lúc kẻ sau cùng nhảy cẫng vào trong màn sương.

[1] Tạm dịch từ "Finsternis" (bóng tối âm u).

Lúc ấy gã mới dám chui ra đường, ngó theo dòng người ma quái. Có nên đi theo họ không? Gã phân vân không biết nên hoặc có thể làm được gì lúc này.

Lần đầu tiên gã thấy rõ mình cần tấm bùa của Nữ-thiếu-hoàng biết bao và không có nó mình bất lực đến đâu. Cái chính không phải là gã được nó che chở - gã vẫn phải tự sức mình vượt qua bao khó nhọc, thiếu thốn, lo sợ và cô độc đầy chừ - nhưng có nó thì gã chưa hề bị lúng túng vì không biết phải làm gì. Như một chiếc la bàn đầy bí ẩn, nó lái ý nguyện của gã, quyết định của gã đúng phương hướng. Còn bây giờ khác hẳn, bây giờ không có một lực bí ẩn nào dẫn dắt gã nữa.

Atréju tự nhủ phải đi theo đoàn rước với nhịp trống trầm trầm vẫn còn vẳng lại từ xa hơn là đứng tại chỗ như bị tê liệt.

Trong lúc nhẹ nhàng chạy vụt theo trong làn sương mù - nhưng luôn phải giữ một khoảng cách vừa đủ với kẻ đi sau cùng - Atréju thử xét đoán về hoàn cảnh của mình.

Tại sao, phải, tại sao gã không nghe lời Fuchur khuyên trở về ngay với Nữ-thiếu-hoàng? Nếu nghe theo thì gã đã chuyển lên thông tin của Uyulala và trao lại bà “Hào quang” được rồi. Không còn AURYN và Fuchur thì gã đâu thể nào về nổi chỗ Nữ-thiếu-hoàng được nữa. Hẳn bà sẽ chờ gã đến phút chót của đời bà, hy vọng gã trở về, tin rằng gã sẽ mang đến cho bà và cho vương quốc Tưởng Tượng sự giải thoát. Nhưng bà sẽ chờ hoài công!

Như thế cũng đủ tai hại rồi, nhưng điều gã biết được từ các thần gió còn tai hại hơn: vương quốc Tưởng Tượng không có biên giới. Nếu không thể ra khỏi được vương quốc Tưởng Tượng thì cũng không thể nào kêu cứu con người ở bên kia biên giới được. Chính bởi vì vương quốc Tưởng Tượng mệnh mệnh vô tận nên phút cáo chung của nó là không thể tránh khỏi!

Trong khi tiếp tục bước thấp bước cao trên con đường lát đá gồ ghề trong sương mù, Atréju nghe thấy một lần nữa trong tâm khảm tiếng hát dịu dàng của Uyulala. Trong tim gã nhen nhúm một đốm lửa hy vọng nhỏ nhoi.

Xưa kia con người thường đến vương quốc Tưởng Tượng đặt cho Nữ-thiếu-hoàng tên mới, tuyệt đẹp - Uyulala đã hát như thế. Nghĩa là phải có một con đường để đi từ thế giới này qua thế giới kia!

- Với con người thì gần, nhưng với chúng ta thì xa.

Quá xa, nên chúng ta không tới được với họ.

Phải, Uyulala đã hát những lời như thế. Có điều con người đã quên mất con đường này rồi. Nhưng chẳng lẽ không còn một người, một người duy nhất nhớ lại ư?

Atréju không quan tâm mấy đến hoàn cảnh tuyệt vọng của mình, vì bây giờ điều quan trọng duy nhất là có một con người nghe thấu lời

kêu gọi và đến vương quốc Tưởng Tượng - như xưa kia. Biết đâu, phải, biết đâu đã có người đang trên đường đi tới vương quốc Tưởng Tượng rồi!

“Đúng! Đúng!” Bastian nói to. Nó hốt hoảng vì đã lớn tiếng nên khẽ nói thêm:

“Nếu biết có cách nào thì chắc chắn tớ sẽ tới giúp các bạn ngay! Atréju ơi, tớ không biết đường. Tớ không biết đường thật mà.”

Tiếng trống trầm đục và tiếng huýt chói tai im bật. Vì không để ý nên Atréju cứ bước tới, tí nữa xô phải những bóng dáng đi sau cùng. Vì gã đi chân đất nên không gây tiếng động; nhưng không phải vì thế mà những kẻ kia không chú ý tới gã. Dù gã có nện giày đinh rầm rầm và hét ầm trời đi nữa cũng chẳng ai quan tâm.

Lúc ấy họ không còn đứng thành hàng dài nữa mà tản rộng ra trên một cánh đồng cỏ xám ngắt đầy bùn. Kẻ khẽ lắc lư, kẻ đứng, kẻ ngồi xồm bất động, nhưng mọi ánh mắt mê muội đều ngây ngất thật khủng khiếp và cùng nhìn về một hướng; bên bờ kia cánh đồng là Hư Không.

Atréju cũng đã nhìn thấy. Giống như lần gã leo lên ngọn cây trong rừng Haulewald để nhìn, hay trên vùng đất bằng với những Cổng thần của Đền Tiên tri, hay từ lưng Fuchur nhìn xuống, nhưng cho tới nay Atréju chỉ thấy nó từ xa. Còn bây giờ gã bắt ngờ đứng ngay trước nó, rất gần. Nó xuyên qua cả vùng đất, lớn khủng khiếp và cứ từ từ lan tới, không gì ngăn chặn nổi.

Atréju thấy những kẻ như những bóng ma phía trước bắt đầu giật giật, chân tay vắn vẹo như bị co rút, miệng há hốc như định kêu hay cười, nhưng vẫn im phăng phắc. Và rồi - như những chiếc lá úa vàng gặp cơn gió mạnh - họ đồng loạt ào tới, lao, lăn, nhảy vào Hư Không.

Kẻ cuối cùng trong cái đám như bóng ma này mới vừa biến mất lặng lẽ và không dấu vết thì Atréju hốt hoảng thấy mình cũng bắt đầu bước những bước ngắn như giật cục về phía Hư Không. Gã như bị thôi thúc bởi một đòi hỏi mãnh liệt: cũng nhảy vào đó. Atréju cố sức trì người lại, đứng yên. Rồi từ từ, rất từ từ, gã quay người nhích từng bước như lội ngược một dòng sông hung hãn vô hình. Sức hút của Hư Không yếu dần và Atréju ù té chạy ngược lại trên con đường đá gồ ghề. Bị trượt ngã nhưng gã lại gượng đứng dậy chạy tiếp, không đắn đo suy tính xem con đường ngập trong màn sương này sẽ đưa mình tới đâu.

Atréju mãi miết chạy theo những khúc quanh vô nghĩa và chỉ dừng lại khi từ trong màn sương hiện ra một bức tường thành cao, đen như hắc ín. Sau bức tường nhô lên mấy ngọn tháp xiêu vẹo trên bầu trời xám. Những cánh cổng thành bằng gỗ dày mục nát dính vẹo vẹo trên bản lề gỉ sét.

Atréju đi vào trong thành.

Phòng chứa đồ càng lúc càng lạnh hơn. Bastian bắt đầu rét run cả người.

Nếu bây giờ nó ngã bệnh... thì sao? Nó sẽ có thể bị viêm phổi như thằng bạn cùng lớp Willi chẳng hạn. Nó sẽ phải chết hoàn toàn đơn độc trong phòng chứa đồ này. Không có ai ở đây để cứu giúp nó.

Nó sẽ rất mừng nếu bây giờ bố tìm thấy và cứu nó.

Nhưng về nhà... không nó không thể về được. Thà chết!

Nó kéo hết những tấm chăn nhà binh còn lại quấn khắp người.

Nó thấy ấm dần.

IX. Thành phố bị ma ám

Im ăng đã trở lại, vì các thần gió đã hết giao tranh từ lâu, họ đã buông nhau ra, ào ào kéo đi cả rồi. Họ sẽ lại gặp nhau để tiếp tục phân cao thấp, như vẫn làm từ thời thượng cổ. Nhưng những chuyện vừa xảy ra thì họ đã quên hết ngay, chẳng ghi nhớ gì, vì họ chẳng biết gì ngoài sức lực kinh hồn của riêng họ. Thế cho nên con rồng trắng và gã bé đã cưới nó đã biến khỏi trí nhớ của họ từ lâu.

Đâu đó phía trên những làn sóng rì rào vang lên tiếng con Fuchur gọi, nghe rồn rảng như tiếng chuông đồng.

- Atréju ơi! Cậu ở đâu? Atréju ơi!

Mới đầu, lúc Atréju bị rơi xuống, Fuchur đã cố hết sức lao theo mong chụp lấy gã. Nhưng một cơn lốc đã thổi tốc nó lên cao, cuốn đi thật xa. Khi nó quay lại thì các thần gió đã âm ỉ kéo tới một vùng khác rồi. Fuchur tuyệt vọng cố tìm cái nơi Atréju đã rơi xuống biển. Nhưng ngay cả với một con Phúc long thì việc phát hiện ra trong biển động trắng xóa bọt một cơ thể trôi dạt - khác nào một dấu chấm cỏn con - hay một kẻ chết đuối chìm dưới đáy sâu là điều không thể làm nổi.

Tuy vậy Fuchur không chịu bỏ cuộc. Nó bay cao lên trên bầu trời để nhìn được bao quát hơn, rồi lại bay sà sát ngọn sóng hoặc lượn theo vòng tròn cứ rộng dần, rộng dần. Nó vừa tìm vừa không ngớt gọi Atréju, hy vọng sẽ tìm thấy gã trong lớp nước bọt nào đó.

Là một con Phúc long nên không gì có thể làm lung lay niềm tin sắt đá của nó, rằng mọi sự rồi nhất định sẽ kết thúc tốt đẹp. Dù xảy ra chuyện gì đi nữa thì Fuchur cũng sẽ không đời nào bỏ cuộc.

- Atréju ơi! Tiếng nó kêu rộn rảng vang dội át cả tiếng sóng gầm réo. Atréju ơi, cậu ở đâu?

Atréju đi thơ thẩn qua những con đường vắng như tờ của một thành phố bị bỏ hoang. Cảnh tượng ngột ngạt và đáng sợ. Mọi ngôi nhà đều có vẻ đe dọa và đầy hiểm họa, như thể cả thành phố gồm toàn những lâu đài và nhà cửa bị ma ám. Trên mọi đường phố, hang hẻm - cũng cong và nghiêng ngả như mọi thứ trong vùng đất này - giăng đầy mạng nhện lớn khác thường và từ những căn hầm và giếng cạn bốc lên mùi kinh tởm.

Mới đầu Atréju còn chạy vụt từ góc nhà này qua góc nhà kia để khỏi bị phát giác, sau rồi gã chẳng buồn giấu giếm nữa. Những quảng trường và đường phố vắng hoe trước mặt gã, trong các tòa nhà cũng chẳng thấy động tĩnh gì. Atréju có vào trong vài ngôi nhà song chỉ thấy đồ lè đồ ngã, màn cửa rách bươm, chén đĩa ly tách vỡ nát... toàn những dấu hiệu của tàn phá, chứ chẳng thấy một người nào. Trên một cái bàn còn một bữa ăn dở, vài cái đĩa với thứ xúp đen ngòm và vài ba mẩu bánh, có lẽ là bánh mì, dính nhờn nhờn. Atréju ăn bánh với xúp. Thật khó nuốt nhưng gã đang đói quá. Gã thấy trong một nghĩa nào đó thì mình dạt đến đây là quá đúng, thật quá hợp cho một kẻ không còn hy vọng gì nữa.

Bastian cảm thấy đói muốn xỉu luôn.

Có trời biết tại sao nè ngay lúc này nó lại nghĩ tới - thật hoàn toàn không đúng lúc - món bánh táo của cô Anna. Đó là thứ bánh táo ngon nhất đời.

Cô Anna đến nhà nó mỗi tuần ba lần, đánh máy giúp bố và lo chuyện chợ búa. Rồi nấu nướng, làm bánh. Cô vạm vỡ, ăn to nói lớn rất là vô tư. Bố đối với cô rất lịch sự, còn ngoài ra bố hầu như chẳng biết là có cô trong nhà. Hiếm khi cô làm nổi cái việc khiến cho khuôn mặt ưu tư của bố thoáng nở nụ cười. Nhưng khi có cô thì căn hộ sáng sủa hơn được một ít.

Cô Anna, tuy không chồng nhưng có một đứa con gái nhỏ tên là Christa, nhỏ hơn Bastian ba tuổi, có mái tóc vàng rất đẹp. Hồi trước cô Anna thường dắt bé Christa đến luôn. Christa nhút nhát lắm. Mỗi khi Bastian kể hàng giờ những câu chuyện của nó cho cô bé thì Christa ngồi im tròn xoe mắt lắng nghe. Cô bé phục Bastian lắm, còn nó cũng rất mến cô bé.

Nhưng cách đây một năm cô Anna gửi con gái vào một trường làng. Từ đó nó hầu như không còn gặp cô bé nữa.

Bastian hơi giận cô Anna và những điều cô giải thích rằng làm như thế là tốt cho Christa không thuyết phục được nó.

Nhưng còn bánh táo của cô thì không khi nào nó lại không mê được.

Nó lo lắng tự hỏi người ta có thể nhịn đói được bao lâu? Ba ngày? Hay hai? Có khi mới sau hai mươi bốn giờ đã muốn phát điên rồi chẳng? Bastian đếm ngón tay tính xem nó đã ở đây bao lâu rồi. Đã mười tiếng đồng hồ rồi, có khi hơn. Phải chi nó còn để dành phần bánh mì hay ít ra là quả táo!

Trong ánh nến lập lòe trông những cặp mắt giả của lũ cáo, cú và đại bàng khổng lồ cứ y như thật. Bóng của chúng to dần trên vách phòng chứa đồ.

Tháp chuông điểm bảy tiếng.

Atréju bước ra đường trở lại, đi dạo loanh quanh trong cái thành phố chùng như rất lớn này. Gã tới một vùng toàn nhà thấp nhỏ đến nỗi gã đứng đụng máng xối mái nhà luôn, một vùng khác lại toàn những lâu đài nhiều tầng với mặt tiền trang trí toàn hình tượng: hoặc bộ xương người hoặc yêu ma quỷ quái xấu xí nhìn chòng chọc người lữ khách đơn độc là Atréju.

Chợt gã đứng sững lại như mọc rễ.

Đâu đó gần đây có tiếng kêu gào khản đặc nghe quá đổi tuyệt vọng, thê lương như khứa vào tim Atréju. Hết thấy nỗi cô đơn, đầy dọa của những sinh linh của âm ty như chất chứa trong tiếng kêu than lê thê không dứt này, vọng lại từ những bức tường của các ngôi nhà xa hơn, xa hơn nữa để cuối cùng nghe như tiếng tru của một đàn sói rất đông nhưng tản mát khắp nơi.

Atréju bước lần theo tiếng kêu kia. Nó nhỏ dần, nhỏ dần rồi cuối cùng lịm tắt trong tiếng nức nở khàn khàn. Gã phải tìm một lúc khá lâu, phải đi qua ngõ vào tới một cái sân hẹp không ánh sáng, qua một cổng vòm để rồi cuối cùng gặp một sân sau ẩm ướt và bẩn thỉu. Atréju thấy ở đó một người-sói^[1] khổng lồ đang đói lả bị xích trước một lỗ hổng ở tường. Có thể đếm được từng chiếc xương sườn của nó dưới bộ lông ghẻ lở, những đốt xương sống lồi lên không khác răng cưa, từ cái mõm hé mở thè ra cái lưỡi dài thòng.

[1] “Người-sói” (tiếng Đức: Werwolf): một hình tượng trong văn học dân gian, được mô tả là loài người thỉnh thoảng hóa thân thành sói để dọa người khác.

Atréju nhẹ nhàng xích lại gần. Trông thấy gã, người-sói ngẩng phắt cái đầu to tướng, mắt rục lên ánh sáng màu xanh lục.

Cả hai nhìn nhau một lúc lâu, không thốt một lời, không một tiếng gầm gừ. Sau cùng người-sói khẽ gầm lên bực bội, nghe đầy đe dọa:

- Xéo đi! Để ta được chết thảnh thơi!

Atréju không nhúc nhích. Gã cũng khẽ trả lời:

- Tôi nghe tiếng kêu cứu của người nên mới tìm đến đây.

Người-sói rụt đầu xuống:

- Ta không có kêu cứu ai hết, nó gầm gừ, đó chỉ là tiếng thở than trước cái chết của chính ta thôi.

- Người là ai? Atréju hỏi rồi lại gần thêm bước nữa.

- Ta là người-sói Gmork.

- Tại sao người lại bị xích nằm đây thế này?

- Khi bỏ đi bọn chúng đã quên ta.

- Bọn chúng là ai?

- Là bọn đã xích ta đấy.

- Thế họ đi đâu rồi?

Gmork không đáp, lim dim mắt rình mò nhìn Atréju. Sau một lúc lâu im lặng nó hỏi:

- Thằng nhỏ kia, mày là người lạ, không phải người thành phố này, không phải người vùng đất này. Mày tìm kiếm gì ở đây?

Atréju cúi đầu.

- Tôi không biết mình đã đến đây như thế nào. Thành phố này tên gì?

- Đây là thủ phủ vùng đất nổi tiếng toàn vương quốc Tượng Tượng, Gmork đáp. Không vùng đất nào có nhiều câu chuyện bằng. Chắc mày cũng đã nghe nói đến “Thành phố bị ma ám” trong “Vùng đất của bọn hèn hạ” rồi chứ?

Atréju chậm chạp gật đầu.

Gmork không rời mắt khỏi gã. Nó ngạc nhiên vì thằng lỏi da xanh này thản nhiên nhìn nó với đôi mắt đen mà không hề tỏ vẻ sợ hãi.

- Thế còn mày... mày là ai? Nó hỏi.

Atréju ngẫm nghĩ một lúc rồi mới đáp:

- Tôi không là ai^[2].

- Nghĩa là thế nào?

- Nghĩa là trước kia tôi từng có tên. Nhưng tên tôi không gọi được nữa. Thành ra tôi không là ai^[3].

[2] Niemand (không ai, không người nào).

[3] Lẽ ra không có tên phải dịch là “vô danh”, nhưng người dịch buộc phải giữ “không ai” cho hợp với câu người-sói hăm dọa Atréju ở dưới “Không ai được an toàn trước ta”.

Người-sói hơi nhếch mép, để lộ hàm răng trông khiếp đảm - cử chỉ này có nghĩa là nó mỉm cười. Nó đọc được mọi tâm hồn sâu thẳm nên cảm thấy đã gặp ở đây, trước mặt nó, một kẻ ngang tài ngang sức.

- Té ra, nó khàn khàn nói, *Không ai* đã nghe tiếng ta kêu, rồi *Không ai* đã tìm đến với ta và *Không ai* đang trò chuyện cùng ta trong giờ phút cuối cùng của đời ta.

Atréju lại gật. Rồi gã hỏi:

- Thế *Không ai* tháo xích cho người được không?

Ánh mắt xanh lè của người-sói bùng lên. Nó thè lưỡi thở hỗn hển rồi liếm môi.

- Mà định tháo thật à? Nó buột miệng. Mà định thả một người-sói đang đói thật à? Mà biết như thế sẽ có chuyện gì không? *Không ai* được an toàn trước ta!

- Thật chứ, Atréju nói, tôi là *Không ai* mà. Thành ra tôi đâu việc gì phải sợ người chứ?

Gã định lại gần Gmork hơn, nhưng nó lại gầm gừ cái tiếng trầm trầm đáng sợ. Atréju liền lùi lại.

- Người không muốn tôi giải thoát cho à? Gã hỏi.

Người-sói bỗng đứng có vẻ vô cùng mệt mỏi.

- Mà không làm nổi đâu. Xót rở lại gần, tao mà chụp được thì tao xé xác mày đấy, con ạ. Mà cũng chỉ hoãn cái chết của ta được một hay hai tiếng đồng hồ thôi. Thành ra đừng có xán lại, cứ để mặc ta chết mòn chết mỏi.

Atréju ngấm nghĩ rồi nói:

- Có thể tôi tìm được chút gì cho người ăn. Tôi có thể vào tìm trong phố.

Gmork từ từ mở to mắt nhìn gã. Ngọn lửa xanh trong ánh mắt nó đã tắt ngấm.

- Xéo đi, thằng nhãi khờ! Mà y định giữ cho tao sống tới lúc Hư Không tới đây à?

- Tôi nghĩ, Atréju lấp bắp, nếu tìm được chút gì cho người ăn no thì tôi có thể lại gần tháo xích cho người...

Gmork nghiêng răng trèo treo.

- Nếu chỉ là một cái xích tầm thường cột ta ở đây thì mà y tưởng ta không tự cắn đứt nổi từ lâu rồi ư?

Như để chứng minh, nó ngoạm sợi dây xích và hàm răng đáng sợ của nó nhai nghe lạo xạo. Nó giật dây xích rồi lại nhả ra.

- Đây là một sợi xích thần. Chỉ có kẻ đã xích ta mới tháo ra nổi. Nhưng kẻ đó không bao giờ quay lại nữa.

- Thế ai đã xích người vậy?

Gmork kêu ăng ẳng như chó bị đòn. Mãi một lúc sau nó mới bình tĩnh lại để trả lời:

- Mụ Gaya đấy, bà Chúa âm ty đấy!

- Thế bà ấy đi đâu rồi?

- Mụ đã lao xuống Hư Không rồi... như mọi người khác ở đây.

Atréju nhớ tới những kẻ nhảy múa như điên như cuồng gã đã thấy trong màn sương mù bên ngoài thành phố.

- Tại sao thế? Gã lắm bầm. Tại sao họ không bỏ chạy đi?

- Họ không còn chút hy vọng nào nữa. Hết tuyệt vọng rồi thì lũ bay trở nên yếu đuối. Hư Không sẽ ra sức hút tợn và không còn ai trong lũ bay cưỡng nổi lâu.

Vừa nói Gmork vừa cười độc ác.

- Thế còn người thì sao? Atréju lại hỏi. Người nói như thế người không cùng loại với chúng ta.

Gmork lại nhìn Atréju bằng đôi mắt rình mò.

- Ta đâu có cùng loại với lũ bay.

- Vậy người từ phương nào tới?

- Mà mày không biết người-sói là gì sao?

Atréju im lặng lắc đầu.

- Mà mày chỉ biết có vương quốc Tưởng Tượng thôi. Gmork đáp. Nhưng còn nhiều cõi khác nữa. Chẳng hạn cõi *con người*. Lại có những sinh linh không có cõi riêng; bù lại họ có thể ra vào nhiều cõi khác nhau. Ta thuộc loại sinh linh này. Trong cõi *con người* ta mang lốt người, nhưng ta không phải *người*. Còn trong vương quốc Tưởng Tượng ta mang lốt Tưởng Tượng, nhưng ta không phải người của vương quốc Tưởng Tượng như lũ bay.

Atréju từ từ ngồi xổm xuống, mở to đôi mắt đen nhìn gã người-sói đang hấp hối.

- Người đã từng tới cỗi con người rồi à?

- Ta rất thường qua lại giữa cỗi con người và cỗi của lũ bay.

- Gmork, Atréju lấp bắp và không ngăn được môi run run, người có thể tiết lộ cho tôi đi tới cỗi con người không?

Mắt Gmork lóe lên một đốm lửa xanh, như đang cười thầm trong bụng.

- Cho mày và những đứa như mày thì đường tới đó dễ dàng lắm. Chỉ phiền một điều này thôi: tụi mày không bao giờ quay về vương quốc Tưởng Tượng được nữa. Tụi mày sẽ phải ở lại đó mãi mãi. Mày có chịu không?

- Tôi phải làm gì? Atréju hỏi, không do dự.

- Làm như mọi kẻ trước mày đã làm thôi, con ạ. Mày chỉ cần nhảy vào Hư Không thôi. Nhưng đâu việc gì vội, trước sau gì mày cũng sẽ nhảy vào đó thôi, khi những vùng cuối cùng của vương quốc Tưởng Tượng biến mất.

Atréju đứng lên.

Gmork nhận thấy người gã run lập cập. Nhưng vì không biết được lý do thật đã khiến Atréju phát run nên nó vỗ về:

- Đừng sợ, không đau đớn gì đâu.

- Tôi không sợ. Atréju đáp. Tôi chỉ không ngờ rằng ngay tại đây và qua người mà tôi có lại mọi niềm hy vọng.

Đôi mắt Gmork rực lên như hai mặt trăng nhỏ màu xanh.

- Màý đâu có lý do gì để mà hy vọng, nhóc con... bất kể màý toan tính gì đi nữa. Khi màý có mặt ở cõi con người thì màý không còn là màý ở vương quốc Tưởng Tượng này nữa. Đó chính là điều bí mật mà không ai trong vương quốc Tưởng Tượng biết.

Atréju đứng thông hai tay.

- Tôi sẽ là gì ở cõi con người? Gã hỏi. Cho tôi biết điều bí mật ấy đi!

Gmork lặng thinh, không nhúc nhích thật lâu. Atréju đã lo không có được câu trả lời, song cuối cùng người-sói đã hít một hơi thật dài, lồng ngực phập phồng, nói với giọng khàn khàn:

- Màý xem ta là hạng người nào chứ, oắt con? Là bạn màý chắc? Liệu hồn! Ta chỉ tiêu khiển cho qua thì giờ với màý thôi. Thế mà màý lại không bỏ đi nổi. Ta đem hy vọng ra nhử màý để giữ chân giữ cẳng màý ở đây. Trong khi đó Hư Không bao kín cái thành phố ma ám này khắp mọi phía, chỉ ít lâu nữa thôi sẽ chẳng còn lối thoát nào. Lúc ấy màý tiêu đời. Màý nghe ta nói tức là màý đã chọn lựa rồi. Nhưng màý vẫn còn có thể chạy kịp đấy.

Nét tàn bạo lộ rõ trên mõm Gmork. Atréju ngập ngừng chỉ một thoáng rồi thì thầm:

- Cho tôi biết điều bí mật ấy đi! Tôi sẽ là gì ở cõi con người?

Lần này Gmork cũng không trả lời ngay. Nó thở khò khè từng cơn. Bất chợt nó chống hai cẳng trước, thẳng người lên khiến Atréju phải ngửa mặt nhìn. Bấy giờ gã mới thấy hết vóc dáng khổng lồ và đáng sợ của nó. Tiếng nó nói nghe như tiếng kim loại cạ vào nhau.

- Màý đã thấy Hư Không chưa, oắt con?

- Thấy nhiều lần rồi.

- Thấy thế nào?

- Như bị quáng vậy.

- Ừ, đấy... rồi khi bọn mày sa chân vào đó thì nó, cái Hư Không ấy, sẽ bám chặt cứng bọn mày. Bọn mày sẽ thành một thứ bệnh truyền nhiễm khiến con người bị mù quáng, mê muội không còn phân biệt nổi giữa ảo và thực. Mày có biết ở cõi *con người* người ta gọi bọn mày là gì không?

- Không. Atréju thì thạo.

- Là những lời dối trá! Gmork gầm lên.

Atréju lắc đầu, môi trắng bệch như mất hết máu.

- Sao lại thế được?

Gmork khoái trá tận hưởng nỗi sợ hãi của Atréju. Cuộc trò chuyện đã giúp nó phục hồi thấy rõ. Sau một lúc nó nói tiếp:

- Mày hỏi ta ở đó mày là gì. Thế còn ở đây mày là gì? Bọn mày là gì, hờ đám sinh linh của vương quốc Tưởng Tượng? Bọn mày là những hình ảnh trong mơ, là những tưởng tượng trong thế giới thơ văn, là những nhân vật trong một câu chuyện dài bất tận! Mày tưởng là mày có thật à, oắt con? Ừ, trong thế giới của mày thì mày có thật. Nhưng khi mày đi qua Hư Không thì mày không còn là thật nữa. Mày biến thành không thể nhận ra được nữa. Rồi mày ở trong một cõi mới. Ở đó bọn mày chẳng còn giống bọn mày tí nào nữa. Bọn mày đem ảo ảnh và mù quáng vào cõi con người. Oắt con, mày thử đoán xem cư dân của “Thành phố bị ma ám” nhảy vào Hư Không đã trở thành gì rồi?

- Tôi không biết, Atréju lấp bấp.

- Chúng trở thành những ý nghĩ điên rồ trong đầu óc *con người*, thành những điều tưởng tượng về sợ hãi, trong khi thật ra chẳng có gì để sợ cả, thành sự thèm muốn những thứ làm *con người* bệnh hoạn, thành những điều tưởng tượng về tuyệt vọng, trong khi lẽ ra ở đó không có lý do gì để tuyệt vọng cả.

- Tất cả chúng ta đều trở nên như thế hay sao? Atréju khiếp đảm hỏi.

- Không, Gmork trả lời dứt khoát, có nhiều loại điên rồ và mù quáng. Tùy theo bọn mày ở đây như thế nào, đẹp hay xấu, ngu dốt hay khôn ngoan thì ở đó bọn mày sẽ thành những lời dối trá đẹp hay xấu, ngu dốt hay khôn ngoan.

- Còn tôi, Atréju muốn biết, tôi sẽ trở thành gì?

Gmork cười chế giễu.

- Ta không nói cho mày biết, oắt con ạ. Rồi tự mày sẽ thấy thôi. Nói cho đúng hơn thì mày sẽ không thấy, vì mày sẽ trở thành không phải mày.

Atréju im lặng trao tráo nhìn người-sói.

Gmork nói tiếp:

- Vì thế mà *con người* vừa ghét vừa sợ vương quốc Tượng Tượng và tất cả mọi thứ đến từ đây. Họ muốn tiêu diệt hết.

Nhưng họ lại không ngờ rằng chính vì thế mà càng làm tăng thêm làn sóng những điều dối trá không ngừng đổ vào cõi *con người* - qua

dòng sinh linh đã trở nên không thể nhận ra được nữa của vương quốc Tưởng Tượng. Ở đó chúng phải sống cuộc đời vô nghĩa của những “thây ma sống” và đầu độc tâm hồn con người bằng cái mùi mốc meo của chúng. Vậy mà họ không biết. Thế có vui không chứ?

- Chẳng lẽ, Atréju khế hỏi, không còn một con người nào không ghét và sợ chúng ta sao?

- Dù có đi nữa thì ta cũng không biết ai cả, Gmork đáp, mà cũng chẳng có gì là lạ, vì bọn bay phải thành bằng có khiến *con người* tin rằng không có vương quốc Tưởng Tượng.

- Không có vương quốc Tưởng Tượng? Atréju sững sờ lặp lại.

- Đúng thế, oắt con ạ, Gmork đáp, thậm chí điều này quan trọng nhất nữa cơ. Mà không hình dung nổi à? Chỉ khi nào họ tin rằng không có Tưởng Tượng thì họ mới không nghĩ đến chuyện tới thăm bọn bay. Tất cả phụ thuộc vào điểm này, vì chỉ khi nào họ không biết bọn bay - trong chân tướng của bọn bay - thì người ta muốn làm gì với họ cũng được hết.

- Làm gì... làm gì với họ chứ?

- Muốn làm gì cũng được. Người ta có quyền lực đối với họ. Không gì có quyền lực với *con người* hơn là sự dối trá. Vì *con người*, oắt con ạ, sống bằng sự tưởng tượng. Mà sự tưởng tượng thì người ta có thể lèo lái được. Quyền lực là điều cốt tử duy nhất. Chính vì thế nên ta cũng đã đứng về phía quyền lực, đã phục vụ nó để được chia phần - tuy bằng một cách khác mà và bọn như mà.

- Tôi không muốn chia phần gì hết! Atréju nói ngay.

- Từ từ đã nào, thằng oắt khờ, người-sói gầm gừ, ngay khi tới lượt mà phải nhảy vào Hư Không thì mà cũng sẽ trở thành một kẻ phục

vụ nhu nhược và không thể nhận ra được nữa của quyền lực thôi. Ai biết được mây sẽ giúp được gì cho nó. Có thể với sự giúp sức của mây người ta sẽ khiến cho *con người* mua những thứ họ không cần, hay là thù ghét những thứ họ không biết, hay là tin vào những thứ biến họ thành dễ bảo, hay là nghi ngờ những thứ có thể cứu thoát họ. Nay thẳng Tướng Tượng oắt con, trong thế giới con người người ta đã kinh doanh lớn, đã gây ra bao cuộc chiến tranh, đã thành lập những vương quốc bao la... nhờ bọn chúng bay đấy!

Gmork lim dim nhìn Atréju một lúc rồi nói thêm:

- Ở đó cũng có khối kẻ ngu xuẩn đáng thương - dĩ nhiên chúng tự cho là rất khôn ngoan và nghĩ rằng chúng phục vụ chân lý - không làm gì hăng hái hơn là can ngăn trẻ con đừng tưởng tượng nữa. Có thể mây sẽ giúp ích được cho bọn đó.

Atréju đứng cúi đầu.

Bây giờ gã hiểu tại sao trong thời gian qua không *con người* nào đến vương quốc Tướng Tượng nữa và sẽ không có ai đến nữa để đặt tên mới cho Nữ-thiếu-hoàng. Càng nhiều vùng trong vương quốc Tướng Tượng trở thành nạn nhân của sự hủy diệt thì làn sóng những điều dối trá đổ vào thế giới con người càng lớn hơn, song cũng chính vì thế khả năng còn có một *con người* đến vương quốc Tướng Tượng càng ít đi, càng lúc càng ít đi. Đó là cái vòng luẩn quẩn không thoát ra được. Bây giờ thì Atréju đã rõ.

Bây giờ còn một người nữa biết, đó là Bastian Balthasar Bux.

Nay nó hiểu rằng không chỉ vương quốc Tướng Tượng bệnh hoạn thôi, cả thế giới con người nữa. Cái này liên quan tới cái kia. Đúng ra nó đã cảm thấy điều này từ hồi nào đến giờ, chỉ không giải thích được tại sao thôi. Nó chưa bao giờ chịu chấp nhận điều mọi người cho rằng

cuộc đời là xám xịt, chẳng có gì thú vị, không có gì bí ẩn và kỳ diệu. Họ cứ bảo đời là thế!

Nhưng bây giờ nó biết thêm là người ta phải tới vương quốc Tượng Tượng hầu làm cho hai thế giới được lành mạnh trở lại.

Sở dĩ không ai còn biết đường đi tới đó chính là do những dối trá và những tưởng tượng sai lạc đến với thế giới con người, khiến người ta thành mù quáng.

Bastian giật mình xấu hổ nghĩ tới những điều nó đã nói dối. Không tính những câu chuyện nó đã bịa đặt, vì cái này có hơi khác. Nhưng đôi lần nó đã cố ý nói dối hoặc vì sợ, hoặc vì để có được một thứ gì đấy nó muốn, cũng có khi chỉ để ra vẻ ta đây. Như thế, nó đã tiêu diệt, làm biến dạng và lạm dụng những sinh linh nào của vương quốc Tượng Tượng? Nó cố hình dung chân tướng những sinh linh này trước kia nhưng không hình dung nổi. Có thể vì nó đã nói dối chăng?

Có một điều chắc chắn: chính nó cũng đã góp phần làm cho vương quốc Tượng Tượng nguy khốn như thế này. Nay nó muốn đền bù lại. Đó là điều nó nợ Atréju, vì gã đã sẵn sàng làm tất cả chỉ để đón nó thôi. Nó không thể và không muốn phụ lòng Atréju. Nó phải tìm ra con đường tới vương quốc Tượng Tượng!

Tháp chuông điểm tám giờ.

Người-sói chăm chú nhìn Atréju.

- Bây giờ mày đã biết cách đến thế giới con người rồi đây, nó nói. Mày còn muốn nữa không, oắt con?

Atréju lắc đầu.

- Tôi không muốn biến thành một điều dối trá, gã lẩm bẩm.

- Nhưng mày sẽ vẫn phải làm thôi, dù muốn hay không. Gmork vui vẻ đáp.

- Thế còn người? Atréju hỏi, sao lại ở đây?

- Ta có một sứ mạng, Gmork miễn cưỡng đáp.

- Người cũng có sứ mạng ư? Atréju chăm chú và thiện cảm nhìn người-sói. Thế người đã hoàn thành chưa?

- Chưa, Gmork gầm gừ, nếu hoàn thành rồi thì dứt khoát ta đã không bị xích thế này. Mới đầu công việc khá trôi chảy, cho tới khi ta đến thành phố này. Bà hoàng âm ty cai trị ở đây đã tiếp đón ta đầy trọng thị. Mụ mời ta vào trong lâu đài của mụ, chiêu đãi thịnh soạn; trò chuyện với ta như cùng phe. Các sinh linh ở cái “đất lưu manh” này khá dễ mến. Ta thấy thoải mái như ở nhà vậy. Bà hoàng cồi âm ty rất đẹp, ít ra theo thị hiếu của ta. Mụ vuốt ve, mơn trớn ta và ta thích thú tiếp nhận. Chưa từng có ai vuốt ve, mơn trớn ta như thế. Nói gọn, ta mất sáng suốt, đâm ra nhiều lời, còn mụ làm như thể vô cùng khâm phục ta, thế là cuối cùng ta kể cho mụ về sứ mạng được giao phó. Hẳn là mụ đã đánh thuốc mê ta, vì bình thường ta thính ngủ lắm. Khi tỉnh dậy thì ta bị xích với sợi xích này đây. Rồi bà hoàng cồi âm ty đứng trước mặt ta nói: “Gmork, mi quên mất rằng ta cũng thuộc về những sinh linh của vương quốc Tưởng Tượng. Mi chống lại vương quốc Tưởng Tượng nghĩa là chống lại ta. Vậy mi là kẻ thù của ta và ta đã lừa được mi. Chỉ có ta mới tháo được sợi xích này. Nhưng bây giờ ta và các gia nhân đi vào Hư Không, không bao giờ trở lại nữa.” Rồi mụ quay người đi mất. Nhưng không phải ai cũng theo gương mụ. Chỉ sau khi Hư Không đến gần hơn thì mới càng có nhiều cư dân thành phố này bị nó hút mạnh đến nỗi không cưỡng lại nổi. Và chính hôm nay, nếu ta không lầm, thì những kẻ cuối cùng cũng đã chịu thua. Phải, ta đã mắc bẫy, ồ con ạ, vì ta đã nghe mụ đàn bà đó nói quá lâu. Nhưng mày, ồ con ạ, cũng mắc bẫy y như thế; mày cũng đã nghe ta nói quá lâu. Giờ đây Hư Không đã

bao quanh thành phố này như một vành đai, mà đã bị giam, không thoát nổi nữa.

- Chúng ta sẽ cùng chết, Atréju nói.

- Cùng chết thì đúng rồi, Gmork đáp, nhưng khác nhau lắm, oắt con khờ dại ạ. Vì ta sẽ chết trước khi Hư Không tới đây, còn mày sẽ bị nuốt chửng. Đó là sự khác biệt lớn. Vì ai chết trước thì câu chuyện của kẻ ấy sẽ chấm dứt, còn câu chuyện của mày sẽ tiếp tục - thành điều đối trá - không chấm dứt.

- Tại sao người ác độc vậy? Atréju đáp.

- Bọn bay có một cội riêng, Gmork buồn rầu đáp, còn ta không có.

- Nhiệm vụ của người là gì?

Gmork đang ngồi thẳng bồng nằm toài ra đất. Sức nó sắp tàn rồi. Nó chỉ còn thều thào:

- Những kẻ mà ta phục vụ và những kẻ quyết định hủy diệt vương quốc Tưởng Tượng thấy kế hoạch của họ gặp nguy... Họ được biết Nữ-thiếu-hoàng đã phái một kẻ đưa tin - một anh hùng phi thường - và có lẽ gã này có khả năng làm được cái việc kêu gọi một con người đến vương quốc Tưởng Tượng... Thành ra nhất định phải kịp thời giết gã... Họ giao ta làm chuyện này, vì ta đi đây đi đó nhiều trong vương quốc Tưởng Tượng... Ta tìm ra dấu vết gã ngay, đuổi theo ngày đêm, dần dần bắt kịp gã, qua vùng đất của bọn Sassafranier... ngôi đền trong rừng thẳm ở Muamat... rừng Haulewald... những Đầm-lầy-phiên-muộn... núi Chết... nhưng rồi ở Vực sâu thẳm nơi lưới nhện của Ygramul... ta mất dấu tích gã ... như thể gã tan thành không khí... Cho nên ta lại tiếp tục tìm, nhất định gã phải ở đâu đó thôi... nhưng ta không tìm ra dấu tích gã được nữa... Thế là cuối cùng ta lạc loài tới

đây... Ta đã không hoàn thành sứ mạng... Nhưng gã cũng thế, vì vương quốc Tưởng Tượng đang tiêu vong! Tên gã là Atréju!

Gmork ngẩng đầu. Atréju lùi một bước, đứng thẳng người lên.

- Chính là ta đây, gã nói, ta là Atréju đây.

Thân hình gầy nhom của người-sói giật nảy lên một cái. Rồi lại nảy lần nữa, càng lúc càng mạnh hơn. Từ họng nó hộc lên một âm thanh nghe như ho gà, càng lúc càng to hơn, chát chúa, cuối cùng thành một tiếng rống, từ mọi bức tường nhà vang vọng lại. Rồi người-sói cười!

Đó là thứ âm thanh kinh hoàng nhất Atréju từng nghe và sẽ không bao giờ gã còn nghe thứ âm thanh tương tự nữa.

Rồi đột nhiên cái tiếng kia ngừng bật.

Gmork đã chết.

Atréju đứng bất động một lúc lâu. Sau cùng gã lại gần người-sói, cúi sờ bộ lông đen bù xù trên đầu nó; gã không biết vì sao mình lại làm thế. Tức thì, nhanh như chớp, bộ răng của Gmork ngoạm chặt vào chân Atréju. Đã chết rồi mà người-sói vẫn vô cùng độc ác.

Atréju tìm cách gỡ mà không nổi. Chỉ hoài công. Những chiếc răng bập chập như được bắt đinh ốc sắt vào da thịt gã. Atréju quỵ xuống bên cạnh xác người-sói trên nền đất bẩn thỉu.

Còn Hư Không thì cứ từ mọi phía lấn từng bước một, lặng lẽ và không ngăn chặn nổi, vượt qua bức tường đen sì cao ngêi bao quanh thành phố.

X. Bay về tháp Ngà

Khi Atréju bước qua cái cổng thành u ám của “Thành phố bị ma ám”, thong dong dạo bước qua những ngõ ngách quanh co, để rồi cuối cùng lâm nguy trong cái sân bắn thủ nọ thì cũng chính là lúc con Phúc long trắng Fuchur phát hiện ra một chuyện hết sức kinh ngạc.

Nó vẫn đang ra sức tìm kiếm không một mối cậu chủ, đồng thời là bạn nó. Nó bay tít lên tận những đám mây và những mảng sương mù, đưa mắt nhìn quanh. Biển mênh mông bốn phía chỉ mới lặng dần sau khi bị cơn bão tố dữ dội khuấy tận đáy. Chợt Fuchur trông thấy phía xa một tia sáng bằng vàng, lóe lên rồi tắt, lóe lên rồi tắt, rất đều đặn, như nhắm thẳng vào nó mà chiếu. Fuchur không hiểu chuyện gì!

Nó ra sức phóng nhanh tới chỗ đó. Hóa ra cái dấu hiệu nhấp nháy kia phát ra từ sâu dưới nước, chưa biết chừng từ tận đáy biển cũng nên.

Phúc long - như đã nói trước đây - là thứ sinh vật do không khí và lửa cấu thành. Nước không chỉ xa lạ đối với chúng, mà còn rất nguy hiểm nữa. Gặp nước chúng có thể bị tiêu tan y như lửa vậy, nếu chưa bị chết ngộp trước đó, vì chúng thở liên tục không khí bằng toàn cả cơ thể, qua hàng trăm ngàn cái vảy màu xà cừ. Ngoài ra chúng cũng sống bằng không khí và sức ấm; chúng không cần những thức ăn khác, nhưng thiếu không khí và sức ấm thì chúng chỉ sống được một lúc thôi.

Fuchur không biết phải làm sao. Nó hoàn toàn không rõ dấu hiệu nhấp nháy lạ lùng dưới biển sâu kia là vật gì, liên quan tới Atréju chẳng.

Nhưng Fuchur quyết định rất nhanh. Nó vọt lên cao rồi chúc đầu, chân quặp sát thân, lao thẳng xuống như một cái cọc. Một tiếng đập mạnh vang lên khiến nước bắn tung tóe thành vòi. Nó suýt ngất đi nhưng vẫn cố mở to đôi mắt màu hồng ngọc. Nó đã trông thấy cái vật nhấp nháy kia gần ngay trước mặt, chỉ sâu chừng vài ba lần chiều dài của nó thôi. Nước dạt quanh thân nó tạo thành những bọt không khí như trong một lò đúc trước khi sôi. Đồng thời nó cảm thấy lạnh và yếu dần. Nó thu hết tàn lực gồng lặn sâu hơn nữa. Cái nguồn sáng kia đã nằm trong tầm với của nó. Đó là AURYN, “Hào quang”! May sao tấm bùa với sợi dây chuyền móc vào một cành san hô mọc trên vách đá trong vịnh, nếu không thì “Bảo vật” này đã chìm xuống biển sâu không đáy rồi.

Fuchur chụp vội lấy, gỡ ra, choàng ngay vào cổ để khỏi mất, vì cảm thấy sắp ngất đến nơi rồi.

Khi mới tỉnh lại Fuchur chịu không biết đang ở đâu. Nó vô cùng sửng sốt thấy mình lại đang bay trong bầu trời cao trên mặt biển, về một hướng nào đấy, bay quá nhanh, hơn sức lực kiệt quệ của nó cho phép. Nó thử bay chậm hơn nhưng phát hiện ngay rằng nó không làm chủ thân thể mình được nữa. Một ý muốn khác với ý muốn của nó, mạnh hơn bội phần đã làm chủ và lèo lái thân thể nó, bắt nguồn từ AURYN nó đeo quanh cổ.

Ngày sắp tàn, trời đã về chiều thì Fuchur thoáng thấy một bãi biển nơi phía xa. Nó không thấy rõ vùng đất hình như chìm trong màn sương phía sau. Tới gần, nó thấy phần lớn vùng đất này đã bị Hư Không chiếm mất rồi - cái Hư Không làm nhức mắt, khiến người ta cảm thấy như bị quáng.

Nếu tự quyết định được thì Fuchur sẽ quay về. Nhưng cái lực đầy bí ẩn của “Bảo vật” buộc nó cứ phải tiếp tục bay thẳng. Rồi nó liền hiểu tại sao, vì nó phát hiện ngay giữa cõi Hư Không mênh mông này một hòn đảo nhỏ chưa bị lấn chiếm, với những ngôi nhà có đầu hồi nhọn hoắt và những ngọn tháp xiêu vẹo. Fuchur linh cảm sẽ tìm thấy ai ở đấy, nên

bây giờ không chỉ riêng ý muốn mãnh liệt từ tấm bùa mà thêm cả ý muốn của chính nó đang điều khiển nó bay tới đó.

Cái sân sau, nơi Atréju đang nằm cạnh xác người-sói, đã gần như tối thui. Chút ánh sáng nhá nhem xám xịt lọt xuống sân không đủ để phân biệt thân thể sáng nhạt của Atréju với bộ lông đen của con quái vật tàn bạo. Càng tối hơn thì cả hai thân thể trông chỉ như một.

Atréju đã thôi không cố gỡ chân ra khỏi hàm răng sói, như ê-tô bằng thép, từ lâu rồi. Trong tình trạng nửa tỉnh nửa mê gã lại thấy con trâu đỏ màu huyết dụ, mà hồi đó gã không bắn hạ, đang đứng trước mặt gã trong Biển Cỏ. Thỉnh thoảng gã lên tiếng gọi lũ bạn săn bắn của gã; giờ đây chúng đã thành những kẻ săn bắn thực thụ cả rồi. Nhưng không ai trả lời gã. Chỉ có con trâu khổng lồ đứng bất động nhìn gã thôi. Atréju gọi con ngựa nhỏ Artax của gã. Nhưng Artax không tới, cả tiếng hí trong trẻo cũng chẳng thấy đâu hết. Gã gọi Nữ-thiếu-hoàng nhưng hoài công. Gã không thể giải thích gì cho bà được nữa. Gã không trở thành kẻ đi săn thực thụ, gã cũng không còn là người đưa tin nữa, mà chỉ là một kẻ tầm thường.

Atréju đành cam chịu.

Nhưng rồi gã cảm thấy còn có gì khác nữa. Hư Không! Hư Không chắc đã đến gần lắm rồi. Atréju lại cảm thấy cái sức hút đáng sợ khiến chóng mặt kia. Gã ngồi dậy, rên rỉ kéo chân. Nhưng những cái răng sói kia không buông tha gã.

Ấy thế mà hóa may cho Atréju. Vì nếu gã không bị kẹt trong hàm răng của con Gmork thì dù Fuchur cố gắng đến đâu cũng thành trắng.

Thành ra Atréju đột nhiên nghe tiếng như chuông đồng của con Phúc long trên bầu trời:

- Atréju ơi! Cậu có đây không? Atréju ơi!

- Fuchur! Atréju kêu lên. Rồi gã khum hai bàn tay trước miệng như loa gọi vói lên:

- Mình ở đây. Fuchur ơi! Fuchur! Giúp mình với! Mình ở đây này!

Gã cứ gọi mãi.

Rồi gã thấy thân hình trắng uốn khúc như một tia chớp bay qua khung trời nhỏ đã tắt ngúm ánh sáng, mới đầu còn rất xa, tí trên cao, lần thứ hai đã gần hơn nhiều. Atréju luôn miệng gọi con con Phúc long đáp vói tiếng chuông đồng của nó. Cuối cùng kẻ bay trên cao đã thấy được kẻ nằm dưới thấp, nhỏ như một con bọ hung khốn khổ trong hang tối.

Fuchur chuẩn bị đáp xuống, nhưng cái sân sau quá chật, lại sắp đêm tối tới nơi, nên con rồng đã kéo sập một đầu hồi nhà nhón hoắt. Những cái rầm nhà đổ như sấm dậy. Fuchur thấy đau buốt, vì bị nóc sắt nhón cửa một vết to. Nó rơi ạch - chứ không đáp điệu nghệ như mọi khi - xuống cái sân ướt át dơ bẩn, cạnh Atréju và xác người-sói Gmork.

Nó lắc mình, hắt hơi như một con chó mới ngoi từ nước ra nói:

- Có thể chứ! Té ra cậu chui vào đây! Tôi đến cũng vừa kịp, nhỉ.

Atréju không nói gì hết, chỉ choàng tay quanh cổ Fuchur, úp mặt vào đám bờm trắng như bạc của nó.

- Đi! Fuchur hối. Leo lên lưng tôi đi! Ta không được chậm trễ.

Atréju chỉ lắc đầu. Bấy giờ Fuchur mới nhìn thấy chân Atréju kẹt trong răng người-sói.

- Xong ngay thôi, Fuchur vừa nói vừa đảo đôi mắt lồi màu hồng ngọc, đừng lo!

Nó thử dùng hai chân cạy hàm răng của Gmork, nhưng không hé được một li nào.

Fuchur cố sức đến nỗi thở như kéo bể mà vẫn chẳng ăn thua. Chắc hẳn nó sẽ không giải thoát được cho người bạn nhỏ nếu nó gặp không may; vì loài Phúc long có phúc nên những kẻ chúng thương mến cũng được hưởng phúc luôn.

Số là khi Fuchur tạm ngừng vì kiệt sức, rồi cúi nhìn đầu Gmork cho rõ hơn, xem nên làm gì thì tình cờ sao tấm bùa của Nữ-thiếu-hoàng đeo trên cổ nó lại chạm trên xác người-sói. Tức thì hàm răng sói mở ra, Atréju liền rút chân ra được.

- Nay, Fuchur kêu, cậu thấy chưa?

Không có tiếng Atréju đáp.

- Sao thế? Fuchur hỏi, Atréju, cậu đâu rồi?

Nó sờ soạng trong bóng tối tìm người bạn nhỏ, nhưng Atréju không còn ở đó nữa. Trong lúc cố căng đôi mắt đỏ như lửa tìm trong bóng đêm, nó cảm thấy Hư Không đang mỗi lúc một đến gần hơn nữa nên đã hút mất Atréju khi gã vừa rút được chân ra. Còn nó đã được AURYN che chở trước sức hút này.

Atréju uống công ra sức chống đỡ. Hư Không mạnh hơn ý chí của gã. Gã đâm đá lung tung, vùng vẫy chống cự, nhưng chân tay gã không theo ý gã nữa mà lại theo cái sức hút không cản nổi kia. Gã chỉ còn cách sự hủy diệt hoàn toàn có vài bước nữa thôi.

Chính lúc ấy Fuchur phóng ào tới như một tia chớp trắng uốn khúc, chụp lấy chòm tóc dài xanh đen của Atréju, bay vọt lên bầu trời tối đen.

Tháp đồng hồ điểm chín tiếng.

Về sau cả Fuchur lẫn Atréju đều không nói được chuyến bay trong đêm tối mịt mù này kéo dài bao lâu, có thật chỉ một đêm thôi hay nhiều hơn. Có thể với chúng thời gian đã ngừng trôi và chúng lơ lửng bất động trong bóng tối mênh mông. Atréju thấy đây là đêm dài nhất gã đã trải qua, Fuchur cũng vậy, mà Fuchur lớn tuổi hơn Atréju nhiều, rất nhiều.

Nhưng ngay cả đêm dài nhất và tăm tối nhất cũng phải một lần qua đi. Nên khi ánh mai lơ mờ hé rạng thì Atréju và Fuchur trông thấy tháp Ngà nơi chân trời xa.

Đến đây cần ngưng lại một khoảnh khắc để giải thích về đặc điểm địa lý của vương quốc Tượng Tượng. Các vùng đất, biển cả, núi non, sông ngòi ở đó không cố định như trong thế giới con người. Thành ra hoàn toàn không thể vẽ được, thí dụ, bản đồ vương quốc Tượng Tượng. Ở đó không thể nào tiên đoán chắc chắn được vùng đất nào nằm giáp ranh giới vùng đất nào. Thậm chí bốn phương trời cũng thay đổi tùy theo người ta đang ở vùng nào. Mùa hè và mùa đông, ngày và đêm có quy luật riêng tùy theo địa phương. Người ta có thể đang từ một sa mạc nóng như thiêu tới liền những đồng tuyết như Bắc Cực ở ngay sát cạnh. Trong thế giới này không có độ đo khoảng cách, thành ra những từ “gần” hay “xa” có một nghĩa khác. Xa hay gần tùy thuộc vào trạng thái tâm hồn và ý chí của kẻ đi quãng đường ấy. Vì vương quốc Tượng Tượng mênh mông không biên giới nên điểm trung tâm của nó có thể ở khắp mọi nơi, hay nói đúng hơn: từ khắp mọi nơi đến điểm trung tâm đều gần hoặc xa như nhau. Nó tùy thuộc vào kẻ muốn đi tới điểm trung tâm. Và điểm trung tâm nhất^[1] của vương quốc Tượng Tượng chính là Tháp Ngà.

[1] *Das innerste Zentrum.*

Atréju ngạc nhiên thấy mình đang ngồi trên lưng con Phúc long. Gã không nhớ đã leo lên đó như thế nào. Gã chỉ còn nhớ rằng Fuchur đã chụp dùm tóc gã lên cao thôi. Khi thấy lạnh, gã quấn quanh người chiếc áo khoác đang bay phấp phật sau lưng, lúc ấy gã mới để ý thấy áo đã bay màu, thành ra xám xịt. Cả da và tóc gã cũng thế. Trời đã sáng hơn nên gã thấy Fuchur cũng đã thay đổi không khác gì gã cả. Con rồng chỉ còn như một dải sương mù xám ngoét huyền ảo. Cũng bởi gã và con rồng đã quá gần sát Hư Không.

- Atréju, cậu chủ của tôi ơi, Atréju nghe con rồng khẽ gọi, vết cắn của cậu còn đau lắm không?

- Không, Atréju đáp, mình không thấy đau gì nữa.

- Cậu có sốt không?

- Không, Fuchur ạ, mình nghĩ là không. Sao bạn lại hỏi thế?

- Tại tôi thấy cậu run, con rồng đáp, trên đời này còn có gì làm Atréju phát run nữa nhỉ?

Atréju im lặng một lúc rồi mới trả lời:

- Ta sắp đến nơi rồi. Mình sẽ phải trình với Nữ-thiếu-hoàng rằng không còn sự cứu giúp nào nữa. Phải thưa với bà điều này là việc khó khăn nhất trong tất cả mọi việc mình phải làm.

- Phải, Fuchur thì thạo, đúng thế.

Chúng im lặng nhắm hướng Tháp Ngà bay tiếp.

Sau một lúc con rồng lại lên tiếng:

- Cậu đã bao giờ gặp chưa, Atréju?

- Gặp ai cơ?

- Nữ-thiếu-hoàng ấy - hay đúng hơn phải gọi là “Bà-chúa-mắt-vàng-ròng-của-ước-mơ”. Cậu phải xưng hô như thế khi diện kiến bà.

- Chưa, mình chưa từng được gặp bà.

- Còn tôi đã được gặp. Lâu lắm rồi. Bấy giờ hẳn ông cố của bạn còn là một đứa bé cơ đấy. Hồi đó tôi cũng chỉ là một con rồng nhỏ “nhảy-bừa-lên-mây”, đầu óc toàn nghĩ chuyện nghịch ngợm. Một tối kia tôi thử tìm cách lôi mặt trăng to và sáng vàng vạc trên bầu trời xuống. Như đã nói, tôi ù ù cạc cạc mọi thứ. Cuối cùng tôi thất vọng buông mình rơi xuống gần Tháp Ngà. Ngôi Mộc lan đình nổ xòe tối hôm ấy, tôi thấy Nữ-thiếu-hoàng ngự chính giữa. Bà chỉ thoáng nhìn tôi có một lần thôi, nhưng - không biết phải nói với cậu thế nào đây - từ tối hôm đó trở đi tôi thành một kẻ khác hẳn,

- Bà là người như thế nào?

- Trông như một cô bé. Nhưng bà còn lớn tuổi hơn những sinh linh cao tuổi nhất của vương quốc Tượng Tượng đấy. Phải nói thế này mới đúng: bà không có tuổi.

- Nhưng bà đang ốm sắp chết, Atréju nói, mình có nên thận trọng chuẩn bị tinh thần cho bà hay rằng không còn hy vọng gì nữa chẳng?

Fuchur lắc đầu.

- Đừng, bà sẽ thối suốt ngay ý cậu định trấn an. Cậu phải nói đúng sự thật thôi.

- Ngay cả nếu vì thế mà bà chết ư? Atréju hỏi.

- Tôi nghĩ không đến nỗi thế, Fuchur đáp.

- Mình biết bạn là Phúc long mà, Atréju nói.

Rồi chúng lại trò chuyện với nhau lần thứ ba. Lần này Atréju là kẻ phá vỡ sự im lặng:

- Fuchur này, còn một điều nữa mình muốn hỏi bạn.

- Xin mời!

- Bà là ai?

- Cậu nói sao?

- AURYN có quyền lực với mọi sinh linh của vương quốc Tượng Tượng, dù những sinh linh này ở cõi Ánh sáng hay âm ty. Nó cũng có quyền lực với bạn và mình. Thế mà Nữ-thiếu-hoàng chưa hề dùng tới quyền lực. Như thế bà không hiện hữu, tuy bà hiện hữu trong mọi chuyện. Bà có giống như chúng ta không?

- Không, Fuchur đáp, bà không giống như chúng ta đâu. Bà không phải là người của vương quốc Tượng Tượng. Tất cả chúng ta hiện hữu nhờ có sự hiện hữu của bà. Nhưng bà thuộc chủng loài khác.

- Bà có như..., Atréju ngập ngừng hỏi, đại khái bà có như con người không?

- Không, Fuchur đáp, bà không phải như con người đâu.

- Thế thì bà là ai? Atréju nhắc lại câu hỏi.

Fuchur đáp sau một hồi lâu im lặng:

- Không ai trong vương quốc Tượng Tượng biết bà là ai, không ai được biết. Đó là điều bí mật nhất của cõi chúng ta. Đã có lần tôi được nghe một vị hiền giả bảo rằng ai hiểu được bí mật này thì người đó sẽ xóa sổ sự hiện hữu của mình. Tôi không hiểu vị đó muốn nói gì. Về chuyện này tôi không thể nói với cậu nhiều hơn nữa.

- Còn bây giờ, Atréju nói, sự hiện hữu của bà và của tất cả chúng ta sẽ bị xóa sổ, dù chúng ta không biết về điều bí mật của bà.

Lần này Fuchur lặng thinh, nhưng cái mồm như mồm sư tử của nó hé một nụ cười, như muốn nói: không xảy ra chuyện ấy đâu.

Từ đấy trở đi không ai nói với ai câu nào nữa.

Sau đó không lâu chúng bay trên vành ngoài cùng của Mê cung, cái vùng đất bằng phẳng có vạt hoa, bụi cây và những lối đi khúc khuỷu bao quanh Tháp Ngà từ rất xa. Chúng hoảng sợ khi thấy ngay cả nơi đây Hư Không cũng đã lấn tới rồi. Tuy mới chỉ là những chỗ nhỏ thôi nhưng hầu như có ở khắp cả Mê cung. Ở đấy, những luống hoa rực rỡ đều xám đen và héo khô hết. Những thân cây nhỏ bé xinh xinh giờ cao những cành con trơ trụi cong queo như van xin con rồng và kẻ đang ngồi trên lưng nó cứu giúp. Những vạt cỏ xanh mơn mớn sặc sỡ trước kia giờ tái xám và một mùi mốc meo mục nát xộc lên tận mũi hai kẻ vừa mới tới. Những màu sắc duy nhất còn lại là những cái nấm khổng lồ trương phình và của những tràng hoa sặc sỡ biến chất rất độc, trông như những quái vật của sự điên rồ và ung hoại. Sự sống duy nhất còn sót lại tận trong cùng của vương quốc Tượng Tượng vẫn còn yếu ớt giãy giụa chống lại sự hủy diệt hoàn toàn đang bao vây và gặm nhấm từ mọi phía.

Nhưng Tháp Ngà vẫn lấp lánh trắng huyền ảo hoàn mỹ tinh khôi.

Fuchur không đáp xuống một trong những sân phía dưới dành cho những kẻ đưa tin bằng phương tiện bay. Nó cảm thấy cả nó lẫn Atréju đều không đủ sức leo con đường chính dài xoáy tròn ốc lên tới tận đỉnh tháp. Nó cho rằng tình thế cho phép nó không tuân thủ những quy định nghi lễ, nên quyết định hạ cánh khẩn cấp. Nó bay vọt qua những cây cầu, những bao lơn để rồi tìm được vào phút chót đoạn trên cùng của con đường chính, ngay trước Hoàng cung. Nó đáp xuống, lăn mấy vòng, trượt tới trước rồi ngừng lại với cái đuôi hướng tới trước.

Atréju - hai tay bám chặt cổ Fuchur - ngồi thẳng dậy nhìn quanh. Gã chờ đợi được tiếp đón hoặc ít nhất cũng có một đoàn cấm vệ chạy tới hỏi gã là ai, tới đây có chuyện gì... nhưng hoàn toàn chẳng thấy ai. Tòa nhà trắng lấp lánh rực rỡ kia không khác một ngôi nhà hoang.

- Họ chạy trốn hết rồi! Gã chột nghĩ. Họ bỏ Nữ-thiếu-hoàng ở lại một mình. Hay bà đã...

- Atréju, Fuchur thì thầm, cậu phải đưa trả bà “Bảo vật”.

Nó gỡ sợi dây chuyền vàng khỏi cổ. Sợi dây chuyền tuột xuống đất.

Atréju nhảy từ lưng Fuchur xuống đất, ngã lộn nhào, tại nó không nhớ mình đang bị thương. Gã chụp tấm bùa đeo quanh cổ rồi một nhọc tì vào con rồng đứng dậy.

- Fuchur ơi, mình phải đi đâu bây giờ? Nó hỏi.

Nhưng con Phức long không đáp mà nằm đó như chết.

Con đường chính chấm dứt trước một bức tường cao trắng quanh Hoàng cung với cái cổng to chạm trổ tuyệt đẹp đang mở toang hai cánh.

Atréju khập khiễng đi tới, tựa vào cổng. Sau cổng là một cầu thang trắng bóng lộn xây bên ngoài cung điện tường chùng cao tít tận trời. Gã leo lên cầu thang. Thỉnh thoảng tạm nghỉ lấy sức. Gã để lại trên những bậc thang trắng một vệt máu.

Cuối cùng, khi đã lên hết cầu thang Atréju thấy một hành lang dài trước mặt. Gã bám vào những cây cột hai bên loạng choạng bước. Rồi gã qua một cái sân có nhiều bể phun và nhiều công trình khác bằng nước, nhưng gã không còn đủ sức để phân biệt nổi nữa. Gã cố đi tới trước như trong mơ. Sau cái cổng thứ hai nhỏ hơn, gã phải leo lên một cầu thang cao, hẹp hơn, tới một khu vườn mà hết thấy cây cối, hoa lá và thú vật đều bằng ngà, rồi phải bò qua nhiều cây cầu uốn vòng cung không tay vịn tới một cổng thứ ba là cổng nhỏ nhất. Sau đó gã từ từ ngược nhìn lên, thấy một chóp núi bằng ngà bóng như gương và trên đỉnh chóp là tòa Mộc lan đình trắng trắng lẹ. Nhưng không có đường, cũng không có cầu thang nào dẫn lên đó.

Atréju gục đầu lên hai tay.

Không ai đã từng lên hay sẽ còn lên tới đó có thể nói được đã vượt đoạn đường cuối cùng này bằng cách nào. Chắc là nhờ hoàng ân.

Đột nhiên Atréju thấy mình đứng ngay trước cái cổng dẫn vào ngôi đình tạ. Gã bước vào... và giờ đây gã đứng đối diện với “Bà-chúa-mắt-vàng-ròng-của-ước-mơ”.

Bà ngồi trên một tấm nệm tròn mềm giữa đài hoa với nhiều gối tựa, nhìn gã. Trông bà quá ư mỏng manh và cao quý. Qua vẻ mặt xanh xao, gần như trong suốt của bà, Atréju có thể thấy được bà bệnh hoạn tới mức nào. Đôi mắt như hạt dẻ của bà sẫm màu vàng ròng. Bà không mảy may tỏ ra ưu tư hay lo lắng. Bà mỉm cười. Bộ y phục rộng bằng tơ quanh tấm thân nhỏ bé mảnh dẻ của bà sáng rực rỡ khiến ngay cả những cánh hoa mộc lan cũng thành ra màu ngà. Trông bà như một cô bé đẹp không tả xiết, nhiều nhất là mười tuổi, nhưng mái tóc dài chảy

mượt buông trên hai vai và trên lưng xõa xuống nệm lại trắng như tuyết.

Bastian giật thót người.

Nó vừa trải qua một điều chưa từng gặp bao giờ.

Số là cho tới nay nó có thể hình dung rõ rệt mọi điều kể trong *Chuyện dài bất tận*. Tất nhiên phải công nhận rằng có đôi ba chuyện lạ, đọc rồi mới biết, nhưng giải thích được thôi. Nó đã cố hình dung thật rõ cảnh Atréju cưới con Phúc long, cảnh Mê cung và Tháp Ngà. Nhưng cho đến lúc này những cảnh đó chỉ là tưởng tượng của riêng nó thôi.

Thế mà khi đọc tới đoạn kể về Nữ-thiếu-hoàng thì trong một tích tắc - chỉ lâu bằng một ánh chớp - nó thấy mặt bà ngay trước mắt. Không chỉ hình dung đâu; Bastian dám chắc chắn thế. Nó còn nhận thấy nhiều chi tiết đã không được tả trong sách, chẳng hạn lông mày của bà hình vòng cung mịn như tô bằng mực tàu trên đôi mắt màu vàng kim, hay đôi tay dài kỳ lạ, hay lối nghiêng đầu đặc biệt của bà trên cái cổ thon. Bastian biết chắc nó chưa từng được thấy khuôn mặt nào đẹp hơn khuôn mặt bà. Nó cũng biết ngay tên bà là Nguyệt Nhi^[2] nữa cơ. Không may may nghi ngờ gì nữa, đó là tên bà.

[2] Dịch Việt từ "Modenkind" (mond: mặt trăng, kind: đứa trẻ).

Và Nguyệt Nhi đã nhìn nó - thằng Bastian Balthasar Bux này!

Bà nhìn nó với một vẻ mà nó không giải thích được. Bà cũng ngạc nhiên chẳng? Hay đôi mắt bà chứa đựng một lời cầu khẩn? Hay mong nhớ? Hay là... hay là gì mới được chứ?

Nó cố moi trong ký ức đôi mắt của Nguyệt Nhi nhưng không nhớ ra được.

Duy có một điều nó biết chắc là đôi mắt kia đã nhìn xuyên qua mắt nó, qua cổ, xuống ngay chính giữa trái tim nó. Bây giờ nó vẫn còn cảm thấy dấu vết nóng bỏng đôi mắt kia đã để lại và đang ngự trị trong tim nó, tỏa sáng như một báu vật đầy bí ẩn, khiến nó đau đớn, đồng thời lại thấy tuyệt vời.

Dù muốn đi nữa thì Bastian cũng không cưỡng lại nổi những điều vừa nói. Nhưng nó đâu có muốn. Không! Ngược lại, có đổi vàng nó cũng không chịu đưa báu vật kia. Nó chỉ muốn một điều thôi: đọc tiếp quyển truyện để được gần Nguyệt Nhi, để được gặp lại bà.

Bastian không lường trước được rằng như thế thì nó sẽ vướng vào cuộc phiêu lưu kỳ lạ nhất, nguy hiểm nhất, không rút ra được. Nhưng dù lường trước được thì chắc chắn nó cũng sẽ không gấp sách lại, bỏ qua một bên, chẳng bao giờ rớt tới nữa.

Ngón tay nó run run lần tìm chỗ vừa ngừng để đọc tiếp.

Tháp đồng hồ điểm mười giờ.

XI. Nữ thiếu hoàng

Lời lẽ mất cứng trong họng, Atréju đứng đó trân trân nhìn Nữ-thiếu-hoàng. Gã không biết nên mở đầu thế nào, nên có thái độ ra sao. Gã vẫn thường thử mừng tượng giây phút này và đã chuẩn bị sẵn lời thưa gửi, nhưng tất cả đột nhiên biến khỏi đầu óc gã.

Để rồi cuối cùng Nữ-thiếu-hoàng mỉm cười với gã, nói với gã bằng một giọng nhẹ và êm như tiếng con chim non hót trong giấc ngủ:

- Atréju, em đã từ cuộc đại tìm kiếm trở về.

- Vâng, Atréju chỉ bật ra được có bấy nhiêu, rồi cúi đầu.

- Cái áo khoác đẹp đẽ của em đã thành ra màu xám mất rồi, bà nói sau một lúc im lặng ngẩn ngui, tóc em cũng thành xám và da em như màu đá. Nhưng tất cả sẽ lại như xưa mà còn đẹp hơn nữa. Rồi em sẽ thấy.

Cổ Atréju như bị thắt lại. Gã lắc đầu, khẽ đến khó nhận ra. Rồi gã nghe giọng nói dịu dàng:

- Em đã hoàn thành sứ mạng ta trao...

Atréju không biết đây có phải là câu hỏi không. Gã không dám ngược nhìn để đoán từ nét mặt bà. Gã chậm chạp gỡ sợi dây chuyền với tấm bùa bằng vàng đeo trên cổ. Gã chìa tấm bùa cho Nữ-thiếu-hoàng mà đầu vẫn cúi gằm. Gã thử quỳ một chân như những kẻ đưa tin vẫn làm trong các chuyện kể và những bài ca mà gã từng được nghe trong lều trại ở quê nhà, nhưng cái chân bị thương không quỳ được, thế là gã nằm soài luôn ngay trước chân Nữ-thiếu-hoàng, úp mặt xuống nền.

Bà cúi tới trước, cầm lấy AURYN, rồi nói trong khi để cho sợi dây chuyền trượt trên những ngón tay trắng trẻo:

- Em đã làm rất tốt. Ta rất hài lòng.

- Không! Atréju bật ra như cuồng dại. Hoài công tất cả. Không có ai tới cứu hết.

Im lặng một hồi lâu. Atréju rúc mặt vào khuỷu tay, người gã run lên. Gã sợ phải nghe một tiếng kêu tuyệt vọng từ đôi môi bà, một tiếng than ai oán, một lời thống trách chua chát hay thậm chí một cơn thịnh nộ. Gã không biết đã chờ đợi gì nữa, song chắc chắn không phải là điều gã nghe được: Nữ-thiếu-hoàng cười. Bà khẽ cười thích thú. Atréju hoang mang quá, trong một khoảnh khắc gã nghĩ chắc bà hóa điên rồi. Nhưng đó không phải là tiếng cười của sự điên rồ. Rồi gã nghe bà nói:

- Nhưng em có mang y về đây đấy chứ.

Atréju ngẩng đầu.

- Ai cơ?

- Cứu tinh của chúng ta.

Gã nhìn soi mói vào mắt bà và không thấy gì khác ngoài sự trong sáng và hân hoan. Bà lại mỉm cười.

- Em đã hoàn thành sứ mạng. Ta cảm ơn em về tất cả những gì em đã làm và đã hứng chịu.

Atréju lắc đầu.

- Tàu “Bà-chúa-mắt-vàng-ròng-của-ước-mơ”, gã lắp bắp gọi danh hiệu chính thức của bà mà Fuchur đã chỉ bảo gã, tôi... thật không, tôi không hiểu Bà Chúa nói gì?

- Nhìn em là biết ngay mà, bà nói, nhưng dù em không hiểu đầu đuôi câu chuyện ra sao đi nữa thì quả thật em đã hoàn thành sứ mạng rồi đấy. Đó mới là điều chính yếu, phải không nào?

Atréju im lặng. Gã há miệng nhìn Nữ-thiếu-hoàng đăm đăm. Gã không nghĩ ra một câu hỏi nào nữa.

- Ta đã trông thấy cứu tinh của chúng ta, bà nói tiếp, và y cũng đã thấy ta.

- Bao giờ ạ? Atréju muốn biết.

- Mới tức thì, khi em vào đây. Em đã dẫn y theo.

Bất giác Atréju nhìn quanh.

- Y ở đâu? Tôi không thấy ai ở đây ngoài Bà Chúa và tôi ra.

- Ô, vẫn còn những thứ vô hình đối với em, bà đáp, nhưng em hãy tin ta đi. Hiện giờ thì y còn chưa ở thế giới của chúng ta. Nhưng hai thế giới đã gần nhau lắm rồi nên ta và y có thể nhìn thấy nhau, vì bức tường mỏng ngăn hai thế giới đã trở nên nhìn thấu suốt được trong khoảnh khắc của một tia chớp. Chẳng bao lâu nữa, y sẽ đến đây, gọi cái tên mới mà y đặt cho ta. Rồi ta sẽ khỏe lại. Vương quốc Tưởng Tượng sẽ cùng với ta khỏe lại.

Trong khi Nữ-thiếu-hoàng nói thì Atréju khó nhọc đứng dậy. Gã ngược nhìn bà đang ngồi nhích cao hơn một chút trên tấm nệm, hỏi với giọng khàn khàn:

- Vậy là Bà Chúa đã biết từ lâu cái tin mà tôi cần bẩm báo bà. Tin bà cố Morla trong khu Đầm-lầy-phiền-muộn đã tiết lộ với tôi, tin mà tiếng nói đầy bí ẩn của Uyulala tại Đền Tiên tri ở miền Nam đã cho tôi hay... Bà Chúa đã biết hết cả?

- Phải, bà nói, ta đã biết trước khi phái em vào cuộc tìm kiếm.

Atréju nuốt khan tới mấy lần.

- Tại sao, cuối cùng gã bật ra, tại sao Bà Chúa lại còn phái tôi đi làm gì? Bà chờ đợi gì ở tôi?

- Không chờ đợi gì khác hơn những việc em đã làm, bà đáp.

- Những gì tôi đã làm..., Atréju chậm chạp lặp lại. Một vết hằn giận dữ hiện ra giữa hai cặp lông mày của gã. Nếu đúng như Bà nói thì mọi chuyện đều vô ích cả. Bà phái tôi vào cuộc đại tìm kiếm là thừa. Tôi có nghe nói rằng những quyết định của Bà đối với chúng tôi thường khó hiểu. Có thể, tuy vậy sau những gì tôi đã trải qua, tôi thật khó có thể kiên nhẫn chấp nhận rằng Bà đã chỉ giỡn chơi với tôi thôi.

Đôi mắt của Nữ-thiếu-hoàng trở nên vô cùng nghiêm nghị.

- Atréju, ta không hề cho phép mình đùa giỡn với em, bà nói, và ta biết rõ ta hàm ơn em những gì. Tất cả những chuyện em đã trải qua là cần thiết. Ta phái em vào cuộc đại tìm kiếm không phải vì cái tin giờ đây em mang về cho ta, mà đó là cách duy nhất để kêu gọi cứu tinh của chúng ta. Vì mọi chuyện em trải qua đều có ý tham gia. Em đã nghe tiếng y kêu kinh hoàng ở Vực sâu Thăm Thẳm lúc em nói chuyện với Ygramul, em đã thấy hình dáng y khi em đứng trước Cổng Gương Thần. Em đã đi vào trong hình của y và đã mang y theo, bởi thế y đã đi theo em, vì y đã nhìn bằng đôi mắt của em. Ngay cả bây giờ y nghe thấy hết từng lời ta và em nói với nhau. Y biết chúng ta đang nói về y, chờ đợi y và đang hy vọng. Và có lẽ y hiểu rằng tất cả những sự khổ cực to lớn mà em, Atréju, đã hứng chịu vì y và rằng cả vương quốc Tượng Tượng đang kêu gọi y tới!

Atréju vẫn cau có nhìn tận đâu, nhưng vết hằn giận dữ trên trán biến dần.

- Làm sao Bà biết hết những chuyện ấy, gã hỏi sau một lúc im lặng, chuyện tiếng kêu ở Vực Thẳm và cái hình người trong Gương Thần... hay tất cả cũng đều do Bà định trước rồi?

Nữ-thiếu-hoàng giờ cao tấm bùa AURYN, vừa đeo vào cổ vừa đáp:

- Không phải lúc nào em cũng đeo “Hào quang” này sao? Em không biết rằng hễ đeo nó thì luôn có ta bên em sao?

- Không phải lúc nào tôi cũng đeo, Atréju nói, có lần tôi đã đánh mất nó.

- Ừ phải, bà nói, lần ấy em chỉ một mình thật. Em hãy kể ta nghe chuyện gì đã xảy ra trong thời gian ấy!

Atréju thưa lại chuyện gã đã trải qua.

- Bây giờ thì ta hiểu tại sao da em biến thành màu xám xịt, Nữ-thiếu-hoàng nói. Em đã tới quá gần Hư Không.

- Nhưng có đúng thật như người-sói Gmork nói, Atréju muốn biết, về những sinh linh của vương quốc Tượng Tượng bị Hư Không tiêu diệt, rằng họ thành ra những điều dối trá trong thế giới con người?

- Đúng, quả thật thế, Nữ-thiếu-hoàng đáp, đôi mắt vàng rờn của bà u tối, mọi điều dối trá đều đã từng là sinh linh của vương quốc Tượng Tượng. Chúng với các sinh linh kia đều cùng từ một chất liệu mà ra, nhưng chúng đã biến dạng và biến chất rồi. Thế nhưng Gmork chỉ nói có một nửa sự thật thôi - không thể chờ mong gì khác hơn từ một bán-sinh linh như tay người-sói đó được. Có hai cách để qua biên giới giữa vương quốc Tượng Tượng và thế giới con người, một cách đúng và một cách sai. Các sinh linh của vương quốc Tượng Tượng bị kéo qua biên giới theo cái cách kinh hoàng^[1] kia là sai. Còn con người đã đến với chúng ta là cách đúng. Hết thấy những con người đã đến với chúng ta

đều được ném trái những gì mà họ chỉ có thể ném trái ở đây, khiến họ thay đổi khi trở lại với thế giới của họ. Họ trở nên sáng mắt ra, vì họ được thấy sinh linh của vương quốc chúng ta trong đúng chân tướng. Qua đó họ có thể nhìn thế giới của họ và đồng loại với con mắt khác. Nếu trước kia họ chỉ thấy toàn những chuyện thường nhật thì giờ đây họ đột nhiên khám phá ra những điều kỳ diệu và bí ẩn. Vì thế họ rất thích đến vương quốc Tượng Tượng của chúng ta. Thế giới của chúng ta, qua đó, càng giàu có và phồn vinh bao nhiêu thì thế giới của họ càng ít dối trá và đồng thời càng hoàn thiện bấy nhiêu. Nếu hai thế giới của chúng ta và của họ có thể tàn phá lẫn nhau thì chúng cũng có thể giúp nhau trở nên tốt đẹp hơn.

[1] Cách nhảy vào Hư Không.

Atréju ngẫm nghĩ một lúc rồi hỏi:

- Nhưng đầu đuôi câu chuyện là như thế nào chứ?

- Cái tai họa đã giáng xuống cả hai thế giới này là do hai lý do cả thảy. Nữ-thiếu-hoàng đáp. Nó đã đảo ngược tất cả: cái lẽ ra làm cho sáng mắt lại làm cho mù quáng, cái có thể tạo ra điều mới mẻ lại trở thành hủy diệt. Sự giải cứu nằm ở phía con người, đó là: một người, chỉ cần một người thôi đến đây đặt cho ta một tên mới. Người ấy chắc chắn sẽ đến.

Atréju im lặng.

- Atréju, em không hiểu tại sao ta đặt lên vai em nhiều việc đến thế ư? Nữ-thiếu-hoàng hỏi. Chỉ thông qua một câu chuyện dài đầy phiêu lưu mạo hiểm, kỳ thú và hiểm nguy thì em mới có thể đưa vị cứu tinh đến với ta được. Và đó là câu chuyện của em đấy.

Atréju ngồi trầm ngâm. Rồi gã gật đầu.

- Thừa Bà-chúa-mắt-vàng-ròng-của-ước-mơ, bây giờ thì tôi hiểu rồi. Cảm ơn Bà Chúa đã chọn tôi để giao phó sứ mạng. Xin hãy tha thứ cho sự giận dữ của tôi.

- Em không thể biết hết được những chuyện này, bà dịu dàng nói, vả lại cần phải như thế.

Atréju lại gật đầu. Sau một lúc im lặng gã nói:

- Nhưng tôi mệt quá rồi.

- Em vất vả thế đủ rồi, Atréju ạ, bà đáp, em muốn nghỉ ngơi chưa?

- Chưa đâu. Tôi còn phải trải qua đoạn kết tốt đẹp của câu chuyện của tôi chứ. Nếu như bà nói và nếu tôi đã hoàn thành sứ mạng... sao mãi chưa thấy vị cứu tinh đến đây? Y còn chờ gì nữa?

- Phải đấy, Nữ-thiếu-hoàng khẽ nói, y còn chờ gì nữa?

Bastian cảm thấy hai bàn tay đầm mồ hôi vì hồi hộp.

“Tôi đâu đến được, nó nói, tôi có biết phải làm gì đâu. Biết đâu cái tên tôi nghĩ ra kia không đúng.”

- Tôi được phép hỏi Bà Chúa thêm ít điều chứ? Atréju hỏi tiếp.

Nữ-thiếu-hoàng mỉm cười gật đầu.

- Tại sao Bà chỉ khỏe lại khi có được tên mới?

- Vì chỉ có tên đúng mới cho được mọi sinh linh và sự vật tính hiện thực, bà nói. Tên sai biến tất cả thành hư ảo, viễn vông. Đó chính là đối trá.

- Có thể vị cứu tinh chưa nghĩ ra được tên đúng để gọi Bà.

- Không đâu, bà đáp, y có rồi.

Rồi hai người lại ngồi im lặng.

“Đúng, Bastian nói, tôi biết cái tên ấy mà. Vừa trông thấy Bà là tôi nghĩ ngay ra cái tên ấy. Nhưng tôi không biết phải làm gì đây.”

Atréju ngược nhìn lên.

- Có thể là y muốn đến nhưng không biết khởi sự thế nào thôi.

- Y không cần làm gì hết, Nữ-thiếu-hoàng đáp, ngoài chuyện gọi tên mới của ta mà chỉ mình y biết thôi. Chỉ bấy nhiêu là đủ rồi.

Tim Bastian đập loạn lên. Nó có nên thử không? Nhỡ không xong thì sao? Nhỡ nó nhầm thì sao? Nếu hai người kia trò chuyện về một vị cứu tinh khác chứ không phải nó thì sao? Làm sao biết được có đúng là họ đang nói về nó hay không?

- Tôi tự hỏi, Atréju lại lên tiếng, biết đâu chừng y vẫn chưa hiểu rằng người mà chúng ta nói tới chính là y chứ không phải ai khác.

- Không, Nữ-thiếu-hoàng nói, y không đến nổi vớ vẩn vậy đâu, sau bao nhiêu tín hiệu y đã nhận được.

“Mình cứ thử bừa xem sao!” Bastian nói. Nhưng rồi nó không mở miệng nổi.

Nếu được thì sao? Thì nó sẽ đến vương quốc Tưởng Tượng bằng cách nào đó. Nhưng bằng cách nào mới được chứ? Có thể nó phải chịu hóa thân sao đó. Rồi nó thành ra cái gì? Biết đâu sẽ đau đớn đến ngất xỉu? Nhưng nó có thật muốn đến vương quốc Tưởng Tượng không đã?

Có, nó muốn đến với Atréju và Nữ-thiếu-hoàng, nhưng hoàn toàn không muốn gặp phải những quái vật nhan nhản ở đó.

- Biết đâu y không đủ dũng cảm? Atréju nói.

- Dũng cảm à? Nữ-thiếu-hoàng hỏi. Cần phải dũng cảm mới gọi được tên ta sao?

- Vậy thì tôi còn biết có một lý do có thể đã giữ chân y lại thôi.

- Lý do gì?

Atréju ngập ngừng một lúc rồi mới đáp:

- Y không muốn, thế thôi. Y coi thường Bà và vương quốc Tượng Tượng. Y đứng dưng với chúng ta.

Nữ-thiếu-hoàng mở to mắt nhìn Atréju.

“Không đâu! Không đâu! Bastian kêu lên. Mấy người đừng nên nghĩ thế! Không phải như thế đâu! Đừng, đừng nghĩ như thế về tôi! Các người có nghe tôi nói không? Atréju ơi, không phải thế đâu!”

- Y đã hứa với ta rằng y sẽ đến, Nữ-thiếu-hoàng nói, ta đã đọc được điều này trong mắt y.

“Phải, đúng thế, Bastian kêu lên, tôi sẽ đến ngay mà, nhưng tôi còn phải cân nhắc mọi chuyện rất ráo lại đã. Đâu có đơn giản.”

Atréju cúi đầu. Cả hai người lại im lặng chờ một lúc lâu nữa. Mà vị cứu tinh vẫn không xuất hiện. Y không tỏ chút dấu hiệu nào để họ có thể nhận ra được.

Bastian tưởng tượng nếu thành linh nó đứng trước mặt hai người, với cặp giò vòng kiềng và bộ mặt trắng nhợt thì sao nhỉ? Nó tưởng như có thể thấy rõ nét thất vọng trên mặt Nữ-thiếu-hoàng khi bà hỏi:

- Em đến đây làm gì?

Còn Atréju có thể bật cười sảng sặc.

Mới chỉ nghĩ thế thôi mà mặt nó đã đỏ bừng vì xấu hổ.

Phải rồi, họ chờ đợi một đấng anh hùng nào đấy, một hoàng tử hay một kẻ gần gần như thế. Nó đừng nên lộ đầu ra cho bọn họ thấy. Không được đâu. Nó chịu đựng nổi hết mọi chuyện, nhưng chuyện này thì không!

Cuối cùng, khi Nữ-thiếu-hoàng ngược lên thì vẻ mặt bà đã biến đổi. Atréju điếng hồn trước cặp mắt mở to và nghiêm khắc của bà. Gã đã thấy vẻ mặt như thế này rồi: ở đôi nhân-sư!

- Ta còn một cách nữa, bà nói, nhưng ta không muốn sử dụng tới. Ta mong rằng y không buộc ta sử dụng cách này.

- Cách nào cơ? Atréju thì thầm hỏi.

- Dù y có biết hay không thì y cũng thuộc về *Chuyện dài bất tận* rồi. Giờ đây y không thể và không được thối lui nữa rồi. Y đã hứa với ta và phải giữ lời. Nhưng một mình ta thì không ăn thua.

- Trên toàn vương quốc Tưởng Tượng này, Atréju kêu lên, còn ai làm nổi cái điều mà bà không làm được cơ chứ?

- Có một kẻ duy nhất, bà đáp, nếu lão ưng chịu. Đó là ông lão trên núi Di Sơn^[2].

[2] Di Sơn: núi di chuyển

Atréju ngạc nhiên hết sức nhìn Nữ-thiếu-hoàng.

- Ông lão trên núi Di Sơn ư? Gã lặp lại và nhấn mạnh từng chữ một. Bà muốn nói rằng có ông lão đó thật à?

- Em không tin ư?

- Các bô lão trong khu lều trại của chúng tôi vẫn kể cho lũ trẻ nhỏ về lão, khi chúng cứng đầu, ngỗ nghịch. Họ bảo rằng lão ghi chép hết trong quyển sách của lão mọi chuyện người ta đã làm hay bỏ sót, thậm chí cả những điều người ta nghĩ hay cảm thấy, và sẽ được giữ hoài hoài trong quyển sách ấy như những câu chuyện hoặc hay hoặc dở. Hồi nhỏ tôi cũng tin như thế, nhưng sau này tôi cho rằng đó chỉ là chuyện của các bà vú dọa trẻ con.

- Ai nói được chuyện của các bà vú có ý nghĩa gì.

- Nghĩa là bà có biết lão, Atréju hỏi, bà đã gặp lão rồi à?

Nữ-thiếu-hoàng lắc đầu.

- Nếu ta tìm thấy lão thì đó sẽ là lần đầu tiên chúng ta gặp nhau.

- Các bô lão của chúng tôi cũng kể rằng không ai biết ngọn núi của lão xuất hiện chỗ nào, rằng lão luôn xuất hiện rất thành linh, nay đây mai đó; người ta chỉ gặp lão do tình cờ hoặc do định mệnh xui khiến.

- Đúng, Nữ-thiếu-hoàng đáp; người ta không tìm Ông lão núi Di Sơn được. May thì gặp thôi.

- Cả bà cũng vậy sao? Atréju hỏi.

- Cả ta cũng thế, bà đáp.

- Nhưng nếu bà không gặp?

- Nếu có lão thì ta sẽ gặp thôi, bà đáp với nụ cười khó hiểu, và nếu ta gặp thì có lão.

Atréju không hiểu bà nói gì. Gã ngập ngừng hỏi:

- Lão... có như bà không?

- Như ta, bà đáp, vì lão tương phản với ta hoàn toàn.

Atréju thấy cứ thế này thì sẽ chẳng được biết gì thêm từ phía bà. Hơn nữa một chuyện khác khiến gã không yên tâm:

- Bà đang bệnh thập tử nhất sinh, thưa “Bà-chúa-mắt-vàng-ròng-của-ước-mơ”, gã nghiêm giọng nói, một mình Bà chắc không đi tới đâu. Theo như tôi thấy thì các thị tì và người thân tín của bà đã bỏ đi cả rồi. Fuchur và tôi sẵn sàng tháp tùng bà đi bất cứ đâu, nhưng - xin nói thật - tôi không rõ Fuchur còn đủ sức không. Còn chân tôi - không đỡ tôi đứng vững nổi.

- Cảm ơn, Atréju, Nữ-thiếu-hoàng nói, cảm ơn lời đề nghị dũng cảm và trung thành của em. Nhưng ta không có ý định đem theo em và Fuchur đâu. Chỉ đi một mình mới mong gặp Ông lão núi Di Sơn. Hơn nữa Fuchur không còn ở chỗ hồi nãy em chia tay nó. Giờ đây nó đang ở một nơi để chữa lành các vết thương, phục hồi sức lực. Cả em nữa, Atréju ạ, cũng sẽ đến đấy ngay thôi.

Mấy ngón tay bà mân mê AURYN.

- Đấy là đâu?

- Em chưa cần biết bây giờ. Em sẽ đến đó trong khi ngủ. Rồi sẽ tới cái ngày em nhận ra nơi đã từng ở.

- Làm sao tôi ngủ được, Atréju lo lắng kêu lên, quên cả giữ ý tứ, khi biết rằng bà có thể chết bất cứ lúc nào!

Nữ-thiếu-hoàng lại khẽ cười.

- Ta không đến bởi bị bỏ rơi như em tưởng đâu. Ta đã nói rồi, rằng có những thứ vô hình đối với em. Ta còn bầy tay thị vệ, chúng gắn bó với ta như hồi ức hay sự can đảm hay ý nghĩ đối với em. Em không nhìn, không nghe thấy chúng, nhưng bọn chúng đều ở bên ta trong lúc này. Ta đem theo bốn đế tháp tùng ta. Còn em, Atréju, cứ yên tâm ngủ đi.

Nghe Nữ-thiếu-hoàng nói những lời này tự dưng Atréju thấy mọi mọi mệt trong cuộc đại tìm kiếm chụp xuống gã như một tấm màn sẫm màu. Song không phải mệt rã rời vì kiệt sức mà là khao khát được ngủ một giấc yên bình. Gã có bao điều muốn hỏi Bà-chúa-mắt-vàng-ròng-của-ước-mơ, nhưng bây giờ thì như thể Bà đã ngăn lại mọi ước mơ trong tim gã qua lời Bà vừa nói, trừ một ước mơ mãnh liệt: được ngủ. Mắt trĩu xuống, gã trượt vào bóng tối trong khi còn đang ngồi chứ không cần phải nằm lăn ra.

Tháp chuông điểm mười một tiếng.

Atréju vẫn còn nghe, như từ xa xôi lắm, tiếng Nữ-thiếu-hoàng khẽ dịu dàng ra lệnh, rồi gã cảm thấy được những cánh tay mạnh mẽ thận trọng khiêng đi.

Gã thấy quanh mình ấm áp và tối một lúc lâu. Mãi sau gã mới nửa thức nửa ngủ khi một chất nước tuyệt ngon chạm vào đôi môi khô, nức nẻ của gã rồi chảy vào họng. Gã mơ màng nhìn quanh thấy đó như là một cái hang lớn, vách bằng vàng ròng. Gã thấy cả con Phúc long trắng

đang nằm bên cạnh. Rồi gã thấy, hay đúng hơn gã lơ mờ thấy chính giữa hang có một cái bể đang phun, hai con rắn nằm quanh bể, một trắng một đen, ngậm đuôi nhau...

Nhưng rồi một bàn tay vô hình vuốt mắt gã. Atréju thấy dễ chịu khôn xiết và lại chìm vào giấc ngủ sâu không mộng mị.

Cũng lúc ấy Nữ-thiếu-hoàng rời khỏi Tháp Ngà. Bà nằm trên một cái cáng bằng thủy tinh lót gối lụa mềm do bốn gia nhân vô hình khiêng, thành ra trông như cái cáng tự bành bồng chậm chạp lướt đi.

Họ băng qua Mê cung trong vườn, hay nói đúng hơn là những gì còn sót lại của khu vườn. Họ cứ phải đi vòng luôn, vì nhiều con đường nhỏ đã đổ vào Hư Không rồi.

Cuối cùng khi đã rời khỏi Mê cung, tới được rìa ngoài cùng của khu đất bằng thì những kẻ khiêng cáng vô hình kia tạm dừng, như chờ lệnh.

Nữ-thiếu-hoàng nhóm dậy trên gối, quay nhìn Tháp Ngà.

Rồi bà vừa nằm xuống nệm vừa nói:

- Đi tiếp! Cứ đi tiếp... đi bất kỳ đâu!

Một làn gió thổi vào mái tóc trắng như tuyết của bà khiến nó bay phất phới ra sau cáng thủy tinh như một lá cờ dài và nặng.

XII. Ông lão núi Di Sơn

Một lô lốc những khối tuyết lở đổ ầm ầm như sấm dậy trên những vách núi nứt nẻ, những cơn bão tuyết ào ào giữa những khối đá cao ngất ngưỡng của những chóp núi phủ băng dày cộp để rồi bị chặn lại, gào rú trong các hang động và thung lũng, rồi tiếp tục quét qua những băng hà mênh mê. Đối với vùng này thì đây không phải là thời tiết thất thường gì cả, vì rằng núi Định Mệnh này - đó là tên của nó - to và cao nhất trong toàn vương quốc Tưởng Tượng với đỉnh núi khổng lồ chạm mây xanh.

Trong cái vùng băng giá vĩnh cửu này thì ngay những kẻ leo núi liều lĩnh nhất cũng không dám bén mảng tới. Hay nói đúng hơn; có kẻ đã leo nổi, nhưng vào cái thời xa xưa nào đó lâu lắm rồi nên chẳng còn ai biết nữa. Vì đây là một trong nhiều điều luật không hiểu nổi của vương quốc Tưởng Tượng: chỉ được phép chinh phục rặng núi Định Mệnh sau khi người chinh phục trước đã bị lãng quên hoàn toàn và không còn một tấm bia đá hay sắt nào về người đó nữa. Thành ra bất cứ ai chinh phục nổi ngọn núi này đều là kẻ đầu tiên.

Trên núi này không sinh vật nào sống nổi, ngoại trừ một ít con Kỳ Băng^[1] khổng lồ - nếu người ta chịu xếp chúng vào loài sinh vật. Chúng cử động chậm chạp không tưởng tượng nổi, đến mức chúng cần cả năm cho một bước đi duy nhất và hàng thế kỷ cho một chuyến đi dạo ngắn. Thành ra hiển nhiên là chúng chỉ có thể quan hệ với đồng loại, chứ chẳng biết tý gì về sự hiện hữu của vương quốc Tưởng Tượng còn lại. Chúng tưởng mình là những sinh vật duy nhất trong vũ trụ.

[1] Eisbold: một con thú “tưởng tượng” của tác giả. (Eis có nghĩa là băng tuyết, còn bold được ghép vào cuối từ để chỉ người hay làm những chuyện mà người bình thường ít làm). Thí dụ Trunkenbold: kẻ nghiện rượu be bét (der Trunk: sự uống/ sự nghiện rượu).

Cho nên chúng càng sững sờ trở mắt nhìn cái chấm nhỏ li ti phía dưới đang di chuyển trên những rìa đá không đặt chân lên nổi ở những sườn núi dựng đứng đóng băng trơn như mỡ, trên những mép đá sắc

như dao và qua những lũng sâu, những khe núi; cái chấm nhỏ kia càng lúc càng tiến gần tới đỉnh.

Đó chính là cái cáng bằng thủy tinh chở Nữ-thiếu-hoàng do bốn thị vệ vô hình khiêng. Nó như lặn vào khung cảnh chung quanh vì thủy tinh không khác một tảng băng trong, còn áo trắng và mái tóc của Nữ-thiếu-hoàng thật chẳng khác gì màu tuyết.

Bà đi từ đó đến nay đã lâu rồi. Đã nhiều ngày đêm bốn thị vệ của bà khiêng cáng, đội nắng dầm mưa, dù trong đêm tối âm u hay dưới ánh trăng, đi mãi bất cứ đâu, như bà đã ra lệnh. Bà không phân biệt giữa điều dễ chịu đựng hay khó chịu đựng, như bà vẫn coi mọi sự trong vương quốc của bà, tối hay sáng, đẹp hay xấu như nhau hết. Bà sẵn sàng chịu đựng mọi hiểm nguy, vì Ông lão núi Di Sơn có thể ở bất cứ nơi nào mà cũng có thể không ở đâu cả.

Tuy vậy đường đi mà bốn thị vệ vô hình của bà chọn không phải chỉ hoàn toàn ngẫu nhiên. Hư Không đã nuốt gọn nhiều vùng đất lắm rồi nên càng về sau họ càng chỉ còn ít lối thoát mong manh. Đôi khi là một cây cầu, một hang động hay một cái cổng mà họ chỉ kịp thoát qua, đôi khi là sóng biển mà các thị vệ khiêng chiếc cáng chở Bà Chúa đang ốm nặng vượt qua. Các thị vệ này đi trên nước không khác gì đi trên đất bằng.

Vì thế nên cuối cùng họ leo lên đỉnh núi băng giá của rặng Định Mệnh, leo hoài, leo mãi, không mệt mỏi. Nữ-thiếu-hoàng còn chưa ra lệnh thì họ sẽ còn tiếp tục khiêng bà lên cao nữa. Còn bà nằm trên nệm, mắt nhắm nghiền, không nhúc nhích. Bà nằm như thế lâu rồi. Lờ cuối cùng mà bà ra lệnh cho họ là “đi bất cứ đâu” khi tạm biệt Tháp Ngà.

Lúc này cái cáng chuyển dịch qua một khe núi sâu nằm giữa hai vách đá cách nhau không hơn bề ngang cáng mấy tí. Nền đất phủ đầy tuyết xốp dày cả mét, nhưng những người khiêng cáng vô hình không bị lún mà cũng không hề để lại một vết chân. Dưới đáy khe rất tối, vì

chỉ có một vạt nhỏ ánh sáng mãi tận trên cao. Đường lên dốc thoải thoải, càng lên cao thì càng gần vạt sáng kia. Rồi, thật bất ngờ, hai vách núi lùi lại phía sau, mở ra trước mắt họ một vùng trắng lóng lánh mênh mông. Đây là nơi cao nhất, vì đỉnh núi Định Mệnh không nhọn như phần lớn núi khác mà chính là cao nguyên này. Nó rộng bằng cả một đất nước.

Ngạc nhiên sao, ngay chính giữa mặt phẳng kia nhô lên một trái núi nhỏ hình thù khác thường. Nó cao, tương tự Tháp Ngà nhưng xanh rục rỡ, gồm nhiều chóp nhọn hình thù kì quái, trông như những nhũ băng khổng lồ đâm ngược lên trời. Ở lưng chừng ngọn núi này có một quả trứng - to bằng cái nhà - tựa trên ba chóp nhọn kia.

Sau lưng quả trứng, theo nửa vòng tròn, nhô lên những nhũ băng ngược lớn hơn màu xanh, trông như những ống của một cây đại phong cầm khổng lồ; đây mới thực sự là đỉnh rặng núi. Quả trứng to kia có một lỗ hổng tròn trông như cửa hay cửa sổ. Một khuôn mặt hiện ra ở đấy nhìn xuống cái cáng đang đi lên.

Nữ-thiếu-hoàng như cảm thấy có người nhìn, bà mở mắt ngó khuôn mặt kia.

- Ngừng lại! Bà nói khẽ.

Những thị vệ vô hình dừng lại.

Nữ-thiếu-hoàng ngồi dậy.

- Ông lão đấy, bà nói tiếp. Nhất thiết ta phải đi một mình đoạn đường cuối cùng này đến với lão. Chờ ta ở đây, dù xảy ra bất cứ chuyện gì.

Khuôn mặt nơi lỗ hổng của quả trứng vụt biến mất.

Nữ-thiếu-hoàng bước xuống cang, đi qua vùng tuyết mênh mông. Đi mệt lắm, vì bà chân trần mà tuyết lại đông cứng. Cứ mỗi bước đi lại đạp vỡ lớp đá, tuyết cứng như thủy tinh cứa vào đôi chân mảnh dẻ của bà. Gió lạnh buốt xương thốc vào mái tóc trắng và áo bà.

Cuối cùng bà tới chân ngọn núi xanh, đứng trước những nhũ băng trơn láng như thủy tinh.

Từ lỗ hổng tròn tối của quả trứng to kia thông xuống một cái thang dài - rất dài, dài hơn là quả trứng có đủ chỗ chứa - thang thông tới chân ngọn núi xanh. Nữ-thiếu-hoàng nắm lấy thang, thấy nó được bện toàn bằng những chữ cái nối vào nhau; mỗi bậc thang là một hàng chữ. Nữ-thiếu-hoàng bắt đầu leo từng bậc thang một, vừa leo vừa đọc:

VỀ ĐI THÔI VỀ ĐI THÔI

KHÔNG BAO GIỜ VÀ KHÔNG Ở ĐÂU

BÀ ĐƯỢC GẶP LÃO THÔI ĐI MÀ

LÃO PHẢI CỰ TUYỆT

BÀ VÀ CHỈ RIÊNG BÀ THÔI

QUAY VỀ ĐI VÀ HÃY NGHE LÃO KHUYÊN NHƯ

BÀ MÀ GẶP LÃO GIÀ NÀY

THÌ SẼ XẢY RA CHUYỆN KHÔNG THỂ XẢY RA

KHÚC ĐẦU TÌM KHÚC CUỐI

QUAY VỀ ĐI ĐỪNG LEO LÊN NỮA

BẰNG KHÔNG BÀ SẼ CHỈ
HOANG MANG KHÔN XIẾT MÀ THÔI^[2]

[2] Cũng theo thể thơ có vần điệu

Bà tạm ngừng leo để lấy sức và ngược nhìn lên. Còn cao lắm. Cho tới giờ bà chưa leo được một nửa.

- Lão trượng núi Di Sơn ơi, bà gọi to, nếu quả thực lão không muốn chúng ta gặp nhau thì lão đã chẳng cần phải viết cái thang này cho ta làm gì. Chính vì lão cấm mà ta đã tới đây gặp lão đây.

Và bà lại tiếp tục leo.

NHỮNG CHUYỆN BÀ TẠO RA VÀ BÀ LÀ GÌ
LÃO, NGƯỜI CHÉP SỬ BIÊN NIÊN, ĐỀU GHI ĐỦ HẾT
MỌI CHUYỆN SỐNG ĐỀU SẼ BIẾN THÀNH
NHỮNG CHỮ CHẾT BẤT DI BẤT DỊCH
NẾU BÀ CỨ CỐ LÊN GẶP LÃO
NHẤT ĐỊNH SẼ SINH ĐẠI HỌA
CÂU CHUYỆN BÀ KHƠI MÀO SẼ KẾT THÚC NƠI ĐÂY
NỮ-THIẾU-HOÀNG SẼ KHÔNG BAO GIỜ GIÀ
CHƯA BAO GIỜ LÃO TRẺ NHƯ BÀ

CHUYỆN BÀ KHUẤY ĐỘNG LÃO PHẢI THU XẾP CHO ÊM

SỰ SỐNG KHÔNG ĐƯỢC PHÉP

TỰ THẤY MÌNH TRONG SỰ CHẾT^[3]

[3] Sự sống: chuyện sẽ xảy ra: sự chết: chuyện đã xảy ra.

Bà lại phải tạm ngừng để nghỉ.

Lúc này bà đã lên rất cao rồi và chiếc thang đựng đưa trong bão tuyết như một cành cây con. Nữ-thiếu-hoàng níu chặt lấy những bậc thang chữ lạnh như đá rồi leo nốt đoạn cuối cùng.

NẾU BÀ KHÔNG CHỊU NGHE LỜI CẢNH BÁO

ĐƯỢC CÁI THANG THÔNG BÁO TỔ TƯỜNG

VÀ NẾU BÀ VẪN MỘT MỤC SẴN SÀNG

LÀM CHUYỆN KHÔNG ĐƯỢC PHÉP

TRONG KHÔNG GIAN VÀ THỜI GIAN

THÌ LÃO ĐÂY KHÔNG NGĂN CẢN ĐƯỢC XIN MỜI BÀ LÊN

Khi đã leo lên hết những bậc cuối cùng này, Nữ-thiếu-hoàng thở nhẹ một hơi dài và rồi nhìn xuống dưới. Áo khoác trắng rộng thùng thình rách bươm vì vướng phải những dấu móc và những cái chốt trên thang chữ. Việc các chữ cái không thiện cảm với bà đâu có gì mới lạ. Có qua có lại mà.

Bà thấy trước mặt mình là quả trứng với lỗ hồng tròn nơi cuối chiếc thang. Bà chui qua lỗ hồng. Tức thì nó khép lại sau lưng bà. Bà đứng không nhúc nhích trong bóng tối om om, chờ đợi.

Mãi chẳng thấy gì hết.

- Ta tới rồi đây, cuối cùng bà hướng vào bóng tối khe khẽ lên tiếng. Tiếng bà vang vọng như trong một đại sảnh trống trơn - hay đó là một tiếng nào khác, trầm hơn nhiều, đã đáp lại y hệt như thế?

Dần dần bà nhìn thấy được trong bóng tối âm u một ánh sáng đỏ yếu ớt tỏa ra từ một quyển sách đang mở, lơ lửng giữa căn phòng hình quả trứng này. Quyển sách nằm nghiêng nên bà nhìn được bìa của nó. Bìa sách bọc lụa màu đồng và, giống như trên tấm bùa bà đang đeo trên cổ, có hình hai con rắn ngậm đuôi nhau thành một hình bầu dục. Trong hình bầu dục này là tên sách:

CHUYỆN DÀI BẤT TẬN

Bastian quá sức hoang mang. Đúng là quyển sách nó đang đọc! Nó nhìn quyển sách lại lần nữa cho chắc. Đúng thế, không còn hồ nghi gì nữa cả, quyển sách kia đúng là quyển sách nó đang cầm trên tay. Nhưng làm sao mà quyển sách này lại xuất hiện trong một câu chuyện về chính nó được?

Nữ-thiếu-hoàng lại gần, bà nhìn thấy phía bên kia quyển sách đang lơ lửng nọ khuôn mặt một ông già được những trang sách mở ra hắt từ dưới lên một màu xanh xanh. Những tia sáng yếu ớt này tỏa ra từ những chữ màu xanh xanh trong quyển sách.

Khuôn mặt lão trông như vỏ cây cổ thụ, hằn những rãnh sâu, với chòm râu bạc dài và đôi mắt sâu hoắm không nhìn thấy được. Lão mặc áo thầy tu màu xanh với chiếc mũ liền đội trên đầu. Lão đang cầm bút viết trên quyển sách, không ngẩng đầu lên.

Nữ-thiếu-hoàng yên lặng đứng nhìn lão hồi lâu. Đúng ra không phải lão đang viết, mà cây bút trong tay lão từ từ lướt trên những trang giấy trắng, tự động biến thành những chữ cái và những từ, như thể chúng hiện ra từ cõi không.

Nữ-thiếu-hoàng đọc những chữ viết trên trang giấy. Chúng đúng y những gì đang xảy ra: “Nữ-thiếu-hoàng đọc những từ viết trên trang giấy...”

- Mọi chuyện xảy ra, bà nói, lão đều viết ra hết à?

- Mọi chuyện lão viết đều xảy ra hết, lão trả lời. Vẫn giọng trầm trầm không rõ mà bà nghe như tiếng vọng của chính mình.

Lạ một điều là Ông lão núi Di Sơn không hề mở miệng. Lão chỉ viết ra những lời của nữ-thiếu-hoàng và của lão, vậy mà bà nghe thấy như chính lão vừa nói ra:

- Lão và ta, bà hỏi, và cả vương quốc Tượng Tượng... đều ghi chép hết trong quyển sách này ư?

Lão viết mà bà nghe như có tiếng lão trả lời.

- Không phải như thế. Quyển sách này là cả vương quốc Tượng Tượng với Bà và lão.

- Thế quyển sách ấy đâu?

- Trong quyển sách này đây, đó là câu lão viết trả lời.

- Nghĩa là hình bóng và phản chiếu của hình bóng? Bà hỏi.

Lão viết và bà nghe như lão nói:

- Một tấm gương soi trong một tấm gương khác sẽ cho thấy gì? Bà có biết không, Bà-chúa-mắt-vàng-ròng-của-ước-mơ?

Nữ-thiếu-hoàng im lặng một lúc và lão liền viết ngay rằng bà đang im lặng.

Rồi bà khẽ nói:

- Ta cần được lão giúp.

- Lão biết, lão trả lời bằng chữ viết.

- Phải, bà nói, ta cần được lão giúp. Lão là ký ức của vương quốc Tưởng Tượng, lão biết hết mọi chuyện cho tới giây phút này. Nhưng lão có thể nào lật tới trước để xem chuyện gì sẽ xảy ra không?

- Toàn giấy trắng cả! Đó là câu trả lời. Lão chỉ có thể nhìn lại chuyện đã xảy ra. Lão đọc được khi ghi chép những chuyện ấy. Lão biết những chuyện ấy, vì lão đã đọc rồi. Và lão đã viết, vì những chuyện ấy đã xảy ra. *Chuyện dài bất tận* tự viết bằng cách ấy - qua bàn tay của lão.

- Nghĩa là lão không biết vì sao ta đến tìm lão?

- Không, bà nghe tiếng trả lời trầm đục trong khi lão viết, và lão ước chi Bà không đến tìm lão. Mọi sự, qua bàn tay lão, sẽ trở thành dứt khoát và bất di bất dịch - kể cả Bà, Bà-chúa-mắt-vàng-ròng-của-ước-mơ. Quả trứng này là quan tài và mộ phần của Bà đấy. Bà đã đi vào trong ký ức của vương quốc Tưởng Tượng rồi. Bà làm sao có thể rời khỏi đây được?

- Mỗi quả trứng, Nữ-thiếu-hoàng đáp, là khởi đầu của một cuộc đời mới.

- Đúng thế, lão đáp qua viết, nhưng chỉ khi nào vỏ trứng nứt ra.

- Lão mở được vỏ trứng, Nữ-thiếu-hoàng đáp, vì lão đã để cho ta vào.

Lão lắc đầu viết:

- Đó là do sức của Bà đã khiến cho nó mở ra. Bây giờ Bà đã ở bên trong rồi thì Bà không còn cái sức kia nữa. Chúng ta vĩnh viễn bị giam trong này. Lẽ ra Bà đừng nên tới! *Chuyện dài bất tận* chấm dứt ở đây.

Nữ-thiếu-hoàng mỉm cười chứ không hề tỏ vẻ lo ngại.

- Lão và ta, bà nói, không bắt đầu câu chuyện nổi nữa rồi. Nhưng có một kẻ làm nổi.

- Chỉ có một con người, lão viết, mới bắt đầu lại được.

- Phải, bà nói, một con người.

Lần đầu tiên Ông lão núi Di Sơn từ từ ngược nhìn Nữ-thiếu-hoàng. Đôi mắt lão chẳng khác nào đến từ bên kia vũ trụ xa xăm và tăm tối. Đôi mắt vàng ròng của bà nhìn lại lão chứ không quay đi. Cứ như một cuộc độ sức âm thầm và bất động. Cuối cùng lão cúi xuống viết vào quyển sách:

- Hãy tôn trọng biên giới được đặt ra cho cả Bà!

- Ta sẽ tôn trọng, bà đáp, nhưng kẻ ta đang nói tới và đang chờ đợi đã vượt qua biên giới từ lâu rồi. Y đang đọc trong quyển sách lão đang viết và thấu hiểu mọi lời chúng ta trao đổi. Có nghĩa là y đang có mặt bên cạnh chúng ta.

- Đúng thế, bà nghe tiếng lão trong lúc lão viết, ngay cả y cũng đã dứt khoát thuộc về *Chuyện dài bất tận* rồi, vì đó chính là câu chuyện của y.

- Lão hãy kể chuyện đó cho ta nghe! Nữ-thiếu-hoàng ra lệnh. Hồi ký ức của vương quốc Tưởng Tượng, lão đã ghi chép như thế nào thì hãy kể cho ta nghe từ đầu và không được sót chữ nào!

Bàn tay đang viết của lão bỗng run run.

- Nếu lão kể theo lệnh của Bà thì lão cũng phải ghi chép lại từ đầu. Và những điều lão viết sẽ xảy ra.

- Đành vậy! Nữ-thiếu-hoàng nói.

Bastian cảm thấy bần khoản!

Nữ-thiếu-hoàng toan tính gì đây? Có chuyện gì đấy liên quan đến nó. Một khi ngay cả bàn tay Ông lão núi Di Sơn cũng đâm ra run rẩy thì...

Ông lão lên tiếng kể - bằng chữ viết:

- Nếu *Chuyện dài bất tận*

không tiếp tục nữa,

thì thế giới trong quyển sách này

sẽ bị hủy diệt!

Nữ-thiếu-hoàng đáp:

- Nhưng nếu người anh hùng

nhập cuộc với chúng ta,

thì cuộc sống mới sẽ nảy lộc đơm hoa.

Y phải quyết định ngay bây giờ!

- Quả đúng là Bà đáng sợ thật, ông lão nói - viết, như thế có nghĩa là kết cuộc mà không kết thúc. Chúng ta sẽ vào trong vòng luân hồi không bao giờ dứt. Không thoát ra được.

- Không có lối thoát cho chúng ta, bà đáp. Giọng bà không dịu dàng nữa mà cứng rắn và rõ ràng như kim cương, và cho chính y nữa... trừ phi y cứu hết thầy chúng ta.

- Có thật Bà định đặt tất cả vào tay một con người không?

- Thật.

Rồi bà khẽ hỏi:

- Hay lão khuyên ta làm gì khác?

Im lặng một hồi lâu rồi mới nghe giọng nói trầm trầm của ông lão:

- Không.

Lão cúi gập người trên quyển sách đang viết, cái mũ liềm che khuất gương mặt lão.

- Vậy lão hãy làm như ta yêu cầu!

Ông lão núi Di Sơn tuân theo ý muốn của Nữ-thiếu-hoàng, kể *Chuyện dài bất tận* từ đầu.

Ngay lúc ấy ánh sáng tỏa ra từ những trang sách liền đổi màu. Nó trở nên đỏ đỏ như những nét chữ viết ra dưới ngòi bút của lão. Cả cái áo thầy tu với mũ bây giờ cũng hung đỏ màu đồng. Giọng trầm của lão cất lên theo chữ lão viết.

Bastian cũng nghe thấy rất rõ.

Tuy nhiên nó không hiểu những chữ đầu tiên lão nói. Nghe như là ùc hcás uệih rednaerok darnok Irak nâhn ủhc^[4].

[4] Người dịch không chú thích, để các bạn đọc trẻ tự tìm câu trả lời.

Lạ thật, Bastian nghĩ, sao bỗng dưng lão lại nói tiếng ngoại quốc thế này? Hay đó là một câu thần chú?

Lão tiếp tục nói nên Bastian phải lắng nghe theo.

- Dòng chữ này viết trên cửa kính một cửa hiệu nhỏ, nhưng người ta chỉ có thể đọc được như bình thường khi đứng trong căn phòng sáng nhập nhoạng nhìn ra ngoài đường qua lớp kính.

Hôm ấy vào buổi sáng tháng Mười một u ám và lạnh lẽo, trời mưa như trút. Nước mưa chảy ròng rọc trên những chữ cái loằng ngoằng. Tất cả những gì người ta có thể thấy được qua cửa kính là một bức tường loang lổ ướt bên kia đường.

Cái này mình đâu có biết, Bastian hơi thất vọng nghĩ, hoàn toàn không thấy trong những gì mình đã đọc tới giờ. Chà, té ra từ hồi nào tới giờ mình lầm tuốt. Mình cứ đinh ninh lão sẽ kể câu *Chuyện dài bất tận* từ đầu chứ.

Thình lình cánh cửa bị giật mạnh đến nỗi một chùm chuông nhỏ bằng đồng thau treo trên cửa bật rung inh ỏi, mãi một lúc mới dứt.

Kẻ gây ra sự om sòm này là một đứa nhỏ mập ú độ mười hay mười một tuổi. Mái tóc này thấm ướt nước lòa xòa trên mặt nó, nước nhỏ giọt từ chiếc áo măng-tô ướt nhẹp, trên vai nó khoác một cái cặp. Mặt nó hơi tái và nó thở hổn hển, nhưng ngược hẳn với vẻ hối hả vừa mới rồi nó đứng như trời trồng nơi cánh cửa đang mở ngỏ...

Trong lúc Bastian đọc đoạn này đồng thời nghe giọng trầm trầm của Ông lão núi di sơn thì tai nó chột ù lên, mắt thấy đom đóm.

Chuyện đang kể kia chính là chuyện của nó! Thế mà lại viết trong *Chuyện dài bất tận*. Nó, Bastian, là nhân vật trong quyển sách. Thế mà cho đến lúc này nó cứ nghĩ mình chỉ là người đọc thôi! Ai biết còn có người nào khác nữa lúc này đang đọc chính mình trong ấy mà cũng ngỡ mình chỉ là người đọc thôi - và cứ tiếp tục như thế đến bất tận!

Bastian chột thấy sợ. Bỗng dưng nó thấy khó thở. Nó cảm thấy như bị giam hãm trong một nhà tù vô hình.

Nó muốn ngừng, không tiếp tục đọc nữa.

©STENT

Nhưng giọng trầm trầm của Ông lão núi Di Sơn vẫn tiếp tục kể,

Mà Bastian không làm gì được để lão dừng kể tiếp nữa. Nó bịt tai, nhưng không ăn thua, vì cái tiếng kia vang bên trong tai nó. Tuy đã biết từ lâu rằng sự trùng hợp với chuyện của chính nó không phải là một sự ngẫu nhiên kỳ quặc nhưng nó vẫn cứ bám víu vào ý nghĩ rằng có lẽ đó chỉ là ngẫu nhiên thôi,

nhưng cái giọng trầm trầm kia vẫn cứ kiên quyết tiếp tục

và nó nghe rất rõ:

- ... Tư cách mày không đáng năm xu, nếu không thì ít ra mày cũng tự biết cách giới thiệu rồi.

- Cháu tên là Bastian, thằng bé nói, Bastian Balthazar Bux.

Tức thì Bastian rút ra được một kinh nghiệm xác đáng: người ta có thể cứ yên trí ước mơ điều gì đó - trong nhiều năm dài cũng được - khi còn chưa đạt được. Nhưng tới khi mơ có khả năng biến thành thực thì người ta lại chỉ ước mơ một điều thôi: chưa hề mơ ước.

Bastian ở trong hoàn cảnh như thế đấy.

Lúc này, khi tình thế cực kỳ nguy ngập, thì nó chỉ muốn chạy trốn. Nhưng trong trường hợp này, vì không thể trốn đi đâu được nữa nên nó làm một việc hoàn toàn chẳng ích lợi gì cho nó cả: bắt chước một con bọ hung nằm quay bụng lên giả chết. Nó nằm im thín thít và thu mình lại cho thật nhỏ - như thể không có nó.

Ông lão núi Di Sơn vừa tiếp tục đọc vừa viết lại việc Bastian đã ăn cắp cuốn sách như thế nào, trốn lên phòng chứa đồ của trường học rồi ngồi đó đọc sách ra làm sao. Rồi một lần nữa chuyện Atréju đi tìm bà cố Morla, gặp Fuchur trong lưới của Ygramul tại Vực Thẳm, nơi gã nghe tiếng rú khiếp đảm của Bastian. Một lần nữa gã được bà già lùn Urgl chữa lành vết thương và được ông lùn Engywuck chỉ dẫn. Atréju qua được ba Cổng thần rồi đi vào trong hình của Bastian, rồi trò chuyện với Uyulala. Tiếp tới chuyện bốn thần gió, Thành phố bị quỷ ám, gặp người-sói Gmork, chuyện Atréju được cứu quay về Tháp Ngà. Xen giữa những chuyện kia có cả những chuyện Bastian đã trải qua: nó thấp nển, nó thấy Nữ-thiếu-hoàng như thế nào và bà tuyệt vọng chờ nó tới. Rồi một lần nữa chuyện bà lên đường tìm Ông lão núi Di Sơn, một lần nữa bà leo cầu thang tết bằng những chữ cái, bước vào trong quả

trứng và một lần nữa cuộc trò chuyện của họ, từng lời một, những gì họ đã nói với nhau và kết thúc ở đoạn Ông lão núi Di Sơn bắt đầu viết và kể câu *Chuyện dài bất tận*.

Và mọi chuyện lại bắt đầu từ đầu, không thay đổi, không thêm bớt và lại kết thúc ở đoạn Nữ-thiếu-hoàng gặp Ông lão núi Di Sơn, Ông lão lại bắt đầu viết và kể câu *Chuyện dài bất tận*.

...và có lẽ sẽ cứ tiếp tục như thế không bao giờ dứt, vì hoàn toàn không thể nào thay đổi chút gì trong trình tự câu chuyện. Chỉ một mình nó, Bastian, là có thể can thiệp vào được. Và nó phải can thiệp thôi nếu không muốn bị hãm trong cái vòng luẩn quẩn này. Nó thấy như là câu chuyện đã lặp đi lặp lại cả nghìn lần rồi, không, như thể câu chuyện không có gì còn gọi là trước đó hay sau đó, mà mãi mãi xảy ra cùng lúc. Bây giờ nó hiểu tại sao bàn tay lão run run. Cái vòng luân hồi vĩnh cửu là kết thúc mà không có kết thúc!

Bastian không biết rằng mặt nó đã đầm đìa nước mắt. Đột nhiên nó hét to như không tự kiềm chế được:

- Nguyệt Nhi ơi! Tôi tới đây!

Nhiều chuyện đã xảy ra trong cùng lúc ấy.

Vỏ quả trứng to kia bị một sức mạnh khủng khiếp phá nát vụn, đồng thời tiếng sấm trầm đục vang rền. Rồi một cơn bão từ xa ào tới.

và cơn bão từ những trang sách đang đặt trên đầu gối Bastian thổi bùng ra, khiến chúng kêu lạt phật. Bastian cảm thấy bão thốc vào tóc vào mặt khiến nó ngộp thở, những ngọn lửa trên cái giá cắm nến bảy nhánh nhảy nhót rồi dạt ngang. Rồi một cơn bão thứ hai mạnh hơn nữa lại thổi vào trong sách làm tắt nến.

Tháp đồng hồ điểm mười hai tiếng.

XIII. Rừng - đêm Perelin

Nguyệt Nhi ơi! Tôi tới đây! Bastian khẽ nói lần nữa vào trong bóng đêm. Nó cảm thấy từ cái tên này toát ra một sức mạnh an ủi ngọt ngào khôn xiết tràn ngập con người nó. Vì thế nó liền lặp lại vài lần nữa như cho riêng nó nghe:

- Nguyệt Nhi ơi! Nguyệt Nhi ơi! Tôi tới đây, Nguyệt Nhi ơi! Tôi tới rồi đây này.

Nhưng nó đang ở đâu thế này?

Nó không thấy một tí ánh sáng nào cả, nhưng bao quanh nó không còn là bóng đêm âm u lạnh run người của phòng chứa đồ mà là một bóng tối ấm áp, mềm mại khiến nó cảm thấy sung sướng vì được che chở đùm bọc.

Mọi âu lo và sợ hãi tan biến hết. Nếu có nhớ tới thì cũng chỉ như cái gì đã qua lâu lắm rồi. Nó vui vẻ, thoải mái khẽ cười.

- Nguyệt Nhi ơi, tôi đang ở đâu thế này? Nó hỏi.

Thấy thân thể nhẹ bồng, nó đưa tay sờ soạng quanh mình mới hay rằng nó đang lơ lửng, chứ không thấy nệm và sàn gỗ cứng đâu nữa.

Thật là một cảm giác tuyệt vời chưa từng thấy của giải thoát và tự do vô bờ bến. Nó đã thoát hẳn khỏi mọi điều từng đè nặng và gò bó nó.

Nó đang lơ lửng đâu đó trong vũ trụ chẳng? Nhưng vũ trụ thì phải có trăng sao, mà nó lại chẳng thấy gì cả. Chỉ còn bóng tối mềm mại thoải mái, thoải mái chưa từng thấy trong đời. Hay nó đã chết rồi?

- Nguyệt Nhi ơi, cô đâu rồi?

Bây giờ thì nó nghe một giọng nói trả lời, dịu dàng như tiếng chim. Có thể giọng nói kia đã trả lời nhiều lần rồi mà nó không nghe thấy đấy thôi. Nghe gần lắm mà không rõ hướng nào:

- Tôi đây này, Bastian của tôi ơi.

- Nguyệt Nhi ơi, phải cô đấy không?

Cô cười như hát, thật khác thường.

- Còn ai vào đây nữa. Bạn mới vừa đặt cho tôi cái tên tuyệt đẹp đấy thôi. Cảm ơn bạn. Hân hoan chào mừng bạn, vị cứu tinh và anh hùng của tôi.

- Chúng ta đang ở đâu thế, Nguyệt Nhi?

- Tôi ở bên bạn và bạn bên tôi.

Nghe như đang trò chuyện trong mơ, nhưng Bastian biết chắc nó đang thức chứ không mơ.

- Nguyệt Nhi ơi, nó thì thầm, có phải đây là đoạn kết chẳng?

- Chưa, cô trả lời, đoạn mở đầu đấy.

- Vương quốc Tượng Tượng ở đâu vậy, Nguyệt Nhi? Mọi người khác đâu cả rồi? Atréju và Fuchur đâu? Biến mất cả rồi sao? Ông lão núi Di Sơn với quyển sách của ông nữa? Không còn nữa à?

- Vương quốc Tượng Tượng sẽ sinh ra từ ước mơ của bạn, Bastian của tôi ạ. Tôi sẽ biến nó thành hiện thực.

- Từ ước mơ của tôi ư? Bastian sửng sốt lặp lại.

- Bạn biết mà, nó nghe tiếng nói ngọt ngào, rằng người ta gọi tôi là Bà chúa của ước mơ. Bạn ước gì nào?

Bastian ngẫm nghĩ rồi cẩn thận nói:

- Tôi được phép có bao nhiêu ước mơ?

- Bạn muốn bao nhiêu cũng được - càng nhiều càng tốt, Bastian của tôi ạ. Bạn càng ước mơ thì vương quốc Tượng Tượng sẽ càng thêm phong phú, muôn hình muôn vẻ.

Bastian ngạc nhiên đến sửng sò. Bỗng dưng có vô vàn khả năng để chọn lựa nên nó không nghĩ ra được một ước mơ nào.

- Tôi chịu, cuối cùng nó nói.

Sau một lúc yên lặng, nó nghe tiếng chim thả thẻ:

- Thế thì hỏng mất.

- Tại sao?

- Vì sẽ không còn Tượng Tượng nữa.

Bastian bối rối làm thinh. Nó hơi lúng túng vì nếu chuyện gì cũng tùy thuộc vào nó thì nó đâu còn tự do vô bờ bến nữa.

- Sao tối thế này, hử Nguyệt Nhi? Nó hỏi.

- Khởi thủy bao giờ chẳng tối, Bastian của tôi.

- Nguyệt Nhi ơi, tôi rất muốn thấy cô lần nữa như cái lúc cô nhìn tôi ấy, cô biết không.

Nó lại nghe tiếng cười như hát khê vang lên.

- Sao cô cười?

- Tại tôi vui.

- Vui chuyện gì?

- Thì bạn vừa mới nói ra điều ước mơ đầu tiên đấy.

- Mà cô có ưng không chứ?

- Có, bạn chìa tay ra nào!

Nó làm theo và cảm thấy cô đặt vật gì đó nhỏ xíu mà nặng lạ thường, cứng, không sinh khí và tỏa hơi lạnh vào lòng bàn tay nó.

- Cái gì thế, Nguyệt Nhi?

- Một hạt cát, cô đáp. Cả vương quốc mệnh mông của tôi chỉ còn sót lại có nó thôi. Tặng bạn đấy.

- Cảm ơn, Bastian kinh ngạc nói. Quả thật nó không biết phải làm gì với món quà này. Phải chi cô tặng nó một vật có sinh khí!

Trong lúc còn đang nghĩ xem Nguyệt Nhi chờ đợi gì ở nó thì Bastian chợt cảm thấy bàn tay hơi nhột, bèn nhìn kỹ hơn.

- Xem này, Nguyệt Nhi! Bastian thì thầm. Nó bắt đầu cháy âm ỉ và nhấp nháy sáng nè! Đây, cô thấy chứ, một ngọn lửa nhỏ xíu chập chờn. Không, đây là một chồi non! Nguyệt Nhi ời, đâu phải hạt cát! Một chồi non tỏa sáng vừa nẩy mầm đấy chứ!

- Giỏi lắm, Bastian của tôi ạ! Nó nghe tiếng cô. Bạn thấy chưa, dễ quá mà.

Bây giờ cái chấm nhỏ trên lòng tay Bastian tỏa sáng, mới đầu chỉ lơ mờ, rồi rực lên rất nhanh, soi rõ hai gương mặt trẻ con trong bóng tối mềm như lụa đang cúi nhìn sự kỳ diệu nọ.

Bastian từ từ kéo tay về và cái điểm tỏa sáng kia lơ lửng giữa hai đứa trẻ như một vì sao nhỏ.

Chồi non lớn rất nhanh, người ta có thể tận mắt thấy nó phát triển: ra cành trổ lá, đơm nụ rồi nở xòe thành những bông hoa tuyệt đẹp đủ màu lóng lánh lân quang. Rồi kết ngay những chùm quả nhỏ. Lúc chín, quả nổ tung như những đóa tiễn tí hon, phun một trận mưa hạt mầm mới như những đốm lửa đầy màu sắc.

Hạt mầm mới lại mọc thành cây hình dạng khác nhau, như dương xỉ hay cây cọ, như xương rồng hay cỏ tháp bút hoặc những thứ cây con nhiều chạc. Mỗi cây lại âm ỉ và tỏa sáng một màu.

Chẳng mấy chốc bóng tối mướt mà quanh Bastian và Nguyệt Nhi, trên đầu và dưới chân, nghĩa là mọi hướng đã đầy những cây tỏa sáng đậm chồi và rậm rạp. Một quả cầu rực rỡ sắc màu, một thế giới mới tỏa

sáng, lơ lửng trong cõi không tên, lớn mãi không ngừng, và Bastian với Nguyệt Nhi ngồi tay nắm tay, nơi trong cùng nhất của thế giới này, sửng sốt ngắm nhìn quang cảnh tuyệt vời kia.

Đám cây kia không ngừng mang hình thù và màu sắc mới, không ngừng nở những đóa hoa mỗi lúc một lớn hơn, không ngừng tỏa những tán hoa um tùm hơn. Mà chúng phát triển đầy thẫm lặng.

Chỉ một lúc sau chúng đã cao bằng cây hoa hướng dương, phải, một số cây còn cao bằng cây ăn quả. Có cả những chùm lá dài màu ngọc bích trông như những cái quạt hay cọ sơn, hoặc những đóa hoa giống đuôi chim công đầy những “mắt”^[1] rực rỡ tựa cầu vồng. Lại có những cây khác màu lụa tím lá xòe như cây dù, chồng lên nhau trông chẳng khác ngôi chùa. Có những thân cây to xoắn vào nhau như bím tóc. Vì chúng trong mờ nên trông như thủy tinh màu hồng tỏa sáng từ bên trong. Có hoa giống như chùm đèn lồng lớn màu vàng xanh. Đôi nơi có hàng nghìn hoa hình sao rủ xuống như những thác nước bạc, hay hoa loa kèn với những túi phấn dài hình tua trông như những tấm màn cửa vàng sẫm. Nhưng um tùm và tươi tốt hơn cả là loại cây đêm tỏa sáng, chúng không ngừng phát triển rậm rạp, quấn vào nhau thành một tấm đan tuyệt đẹp bằng thứ ánh sáng dịu mắt.

[1] Trên lông đuôi chim công có những đốm to giống như con mắt.

- Bạn đặt tên cho nó đi! Nguyệt Nhi thì thầm.

Bastian gật đầu.

- Perelin, cánh rừng-đêm, nó nói.

Nó nhìn vào mắt Nữ-thiếu-hoàng và lại cảm thấy như lúc nhìn nhau lần đầu. Nó ngồi nhìn cô mê đắm, không quay đi nổi. Hồi đó nó thấy cô đang bệnh gần chết, còn lần này nó thấy cô diễm lệ hơn nhiều. Chiếc áo khoác rách bươm của cô giờ lại như mới. Ánh sáng muôn màu mềm

mọi lung linh phản chiếu trên màu áo lụa trắng tinh khôi và trên mái tóc dài mượt mà của cô. Điều nó ước mơ đã thành sự thật.

- Nguyệt Nhi ơi, Bastian ngây người lắp bắp, bây giờ cô khỏe lại rồi chứ gì?

Cô mỉm cười.

- Bạn không thấy sao, Bastian của tôi?

- Tôi ước cứ được như thế này mãi mãi, nó nói.

- Khoảnh khắc này là vĩnh cửu, cô đáp.

Bastian im lặng. Nó không hiểu câu trả lời của cô, nhưng thấy chưa cần bận tâm suy nghĩ làm gì. Nó không muốn gì khác hơn được ngồi đối mặt ngắm nhìn cô.

Dần dà đám rừng cây tỏa sáng rậm rạp chung quanh đã kết thành một hàng rào dày sít, như một tấm vải màu sắc rực rỡ, như một cái lều to tròn làm bằng những tấm thảm thần quây kín lấy hai người. Bởi thế Bastian không thấy được chuyện gì đang xảy ra phía bên ngoài. Nó không biết rằng Perelin vẫn đang phát triển thêm, cây nào cây nấy mãi lớn không ngừng. Khắp nơi, những trận mưa hạt mầm li ti như tia lửa vẫn liên miên đổ xuống, để rồi nảy chồi non.

Bastian trầm ngâm ngắm nhìn Nguyệt Nhi.

Nó không biết thời gian đã trôi qua được bao lâu, khi Nguyệt Nhi đưa tay bịt mắt nó.

- Sao bạn để tôi phải chờ lâu thế? Nó nghe cô hỏi. Sao bạn buộc tôi phải tìm ông lão núi Di Sơn? Sao bạn không đến khi tôi kêu gọi?

Bastian nuốt khan.

- Tại... tại..., nó lúng túng đáp, tôi cứ nghĩ... đủ thứ lý do, tại sợ cũng có... nhưng thật ra tôi xấu hổ trước cô, Nguyệt Nhi ạ.

Cô rút tay về, ngạc nhiên nhìn nó.

- Xấu hổ ư? Sao thế?

- Tại, Bastian chần chừ, tôi cứ đinh ninh rằng cô chờ ai đó xứng với cô.

- Thế còn bạn? Cô hỏi. Bạn không xứng với tôi à?

- Nghĩa là, Bastian lắp bắp và cảm thấy đã đỏ mặt rồi, tôi muốn nói rằng người cô chờ đợi phải là một trang nam nhi dũng cảm, khỏe đẹp... một hoàng tử hay sao đó... chứ không phải một kẻ như tôi.

Nó nhìn xuống đất và nghe thấy cô lại cười kiểu cười nhẹ như hát.

- Đấy, nó nói, cô cười nhạo tôi đấy.

Cả hai yên lặng một lúc lâu. Cuối cùng, khi Bastian đánh bạo ngược nhìn lên thì thấy cô nghiêm trang cúi gằm sát nó.

- Bastian, tôi muốn chỉ bạn thấy cái này, cô nói, bạn hãy nhìn vào mắt tôi!

Bastian làm theo lời cô, dù cảm thấy tim đập loạn xạ và hơi choáng váng.

Nó thấy trong tấm gương bằng vàng ròng của đôi mắt cô một bóng hình người, mới đầu còn nhỏ như tận đâu xa xăm lắm, rồi lớn và rõ

dần. Đó là một thằng bé cỡ tuổi Bastian, nhưng thon thả và rất xinh, phong thái tự hào đỉnh đặc, gương mặt quý tộc, thon và có nam tính, trông như một ông hoàng con một nước phương Đông. Khăn xếp và chiếc áo dài tới gối thêu chỉ bạc bằng tơ xanh. Thằng nhỏ đi giày ống mũi cong bằng thứ da quý mềm màu đỏ, khoác chiếc áo cổ cao dài chấm đất óng ánh bạc. Nhưng đẹp nhất là đôi bàn tay thon thả, quý phái, nhưng lại có vẻ khỏe khác thường.

Bị cuốn hút, Bastian ngẩn nhìn hình thằng bé với đầy hâm mộ, nhìn không chán mắt. Nó đang tự hỏi cậu hoàng tử nhỏ xinh trai này là ai thì, như một tia chớp nhoáng trong đầu, nó nhận ra cậu bé kia chính là nó.

Đó chính là hình bóng nó trông đôi mắt Nguyệt Nhi!

Thật khó diễn tả tâm trạng nó trong giây phút này. Đó là niềm hân hoan đã nâng bổng nó bay thật xa. Rồi khi được đặt xuống, trở lại hoàn toàn tỉnh táo, nó bỗng thấy mình chính là gã trai anh tuấn kia.

Bastian cúi nhìn thân mình thì tất cả đều như đã thấy trong mắt Nguyệt Nhi thật: giày ống bằng thứ da quý mềm màu đỏ, áo xanh thêu chỉ bạc, khăn xếp, áo khoác dài óng ánh, hình dáng nó và - trong chừng mức cảm thấy được - cả khuôn mặt nó nữa. Nó đứng sốt nhìn đôi bàn tay.

Rồi nó quay sang Nguyệt Nhi.

Cô không còn đó nữa!

Chỉ còn một mình nó trong căn phòng tròn tạo nên bởi rừng cây um tùm lóng lánh.

- Nguyệt Nhi ơi! Nó gọi từ phía. Nguyệt Nhi ơi!

Nhưng không nghe tiếng trả lời.

Nó hoang mang ngồi xuống. Phải làm gì đây? Tại sao cô bỏ nó một mình? Nó biết đi đâu bây giờ, nếu thoát khỏi cảnh giam hãm như thế này?

Trong lúc cố tìm hiểu chuyện gì đã khiến Nguyệt Nhi bỏ nó ra đi không nói một lời giải thích, cũng không từ biệt thì ngón tay nó nghịch tấm bùa vàng trên sợi dây chuyền quanh cổ.

Nó nhìn tấm bùa rồi bật kêu ngạc nhiên.

Đó chính là AURYN, “báu vật”, “Hào quang”, “Biểu trưng” của Nữ-thiếu-hoàng. Người đeo nó trở thành đại diện của bà! Nguyệt Nhi đã trao cho nó quyền lực trên mọi sinh linh của vương quốc Tượng Tượng. Đeo “Biểu trưng” này thì không khác gì có cô ở bên.

Bastian ngắm nghía thật lâu hình hai con rắn, một trắng một đen, ngậm đuôi nhau thành một hình bầu dục. Rồi nó lật ngược tấm bùa và sững sốt thấy mặt sau có khắc bốn chữ ngắn gọn móc vào nhau rất độc đáo:



Điều này cho đến nay chưa thấy nói đến trong *Chuyện dài bất tận*. Atréju không nhận thấy mấy chữ này ư?

Nhưng chuyện này bây giờ không quan trọng. Điều quan trọng duy nhất là mấy chữ kia cho phép, không, phải nói là ra lệnh mới đúng, ra lệnh cho nó làm mọi thứ nó thích.

Bastian lại gần bức tường cây rục rở xem có chỗ nào chui qua được không, để rồi hào hứng thấy vệt rừng cây chui ra không khó nhọc gì, chỉ như kéo màn cửa vậy thôi.

Trong khi đó thì những cây đêm không ngừng phát triển, âm thầm mà mãnh liệt và Perelin trở thành một cánh rừng mà trước Bastian chưa từng có con mắt trần gian nào được thấy.

Những cây to nhất bây giờ đã cao như tháp nhà thờ, và vẫn không ngừng lớn nữa. Có chỗ mấy thân cây khổng lồ lóng lánh như sữa này mọc sát nhau không lách qua nổi. Thế mà những trận mưa hạt mầm li ti như tia lửa vẫn tiếp tục phun hạt mầm xuống đất.

Trong lúc đi dạo dưới vòm cây tỏa sáng của cánh rừng, Bastian cố tránh đạp phải những mầm sáng rơi trên đất, nhưng chỉ được một lúc rồi đành chịu. Không một tấc đất nào không có chồi non. Thành ra cuối cùng nó cứ thản nhiên bước ở những nơi nào còn được các thân cây to chừa lối đi.

Bastian khoái chí trước vẻ anh tuấn của mình. Nó không buồn khi chẳng có ai ở đó để trầm trồ nó. Ngược lại, nó còn sung sướng vì được một mình hưởng niềm vui này, không phải chia sẻ cùng ai. Nó chẳng ưa thích gì sự ngưỡng mộ của những kẻ trước nay vẫn chế nhạo nó. Bây giờ thì hết nhé. Nó nghĩ đến họ mà chạnh lòng thương hại.

Trong cánh rừng này, nơi không có bốn mùa, cũng không có chuyện ngày đổi sang đêm thành thử sự trải nghiệm về thời gian cũng khác hẳn với những gì Bastian vẫn hiểu. Vì thế nó không biết đã đi dạo được bao lâu rồi. Dẫu sao niềm vui thấy mình anh tuấn đã dần dần trở thành niềm vui đương nhiên. Không vì thế mà nó kém vui. Bastian chỉ thấy rằng nó chưa bao giờ không vui cả.

Điều này có một nguyên do mà Bastian sau này, mãi sau này mới biết, còn bây giờ thì chưa. Về đẹp được ban đã khiến nó quên dần rằng nó từng mập ú với đôi chân vòng kiềng.

Nếu còn nhớ chút gì thì chắc chắn nó cũng chẳng thú vị mấy. Nhưng mà nó quên thật. Khi không còn nhớ gì nữa thì nó thấy xưa nay nó vẫn luôn đẹp như bây giờ. Nên nó không ước mơ được đẹp nữa. Một người xưa nay vẫn đẹp thì mơ được đẹp nữa làm gì.

Đẹp rồi nhưng nó chưa toại nguyện. Trong lòng nó nảy sinh một ước mơ mới. Chỉ đẹp thôi thì chưa đủ! Phải khỏe nữa, khỏe hơn mọi người, khỏe nhất từ xưa đến nay!

Trong khi dạo bước trong vườn đêm Perelin nó thấy đói. Nó hái chỗ này chỗ kia vài trái cây lấp lánh hình thù khác lạ rồi thận trọng nếm thử. Không những chỉ ăn được, lại còn ngon tuyệt nữa, có thứ hơi đắng, thứ ngọt, thứ hơi chát, nhưng tất cả đều ngon lành. Nó vừa đi vừa ăn hết trái này đến trái khác và cảm thấy một sức lực tuyệt vời chạy trong tay chân nó.

Trong khi đó, quanh Bastian, bụi cây lóng lánh đã trở nên chẳng chịt che kín hết quang cảnh; thêm vào đó dây leo và rễ nổi lên từ trên xuống đan với bụi cây khiến càng thêm rậm rạp. Bastian lấy sống bàn tay chặt phẳng một lối nhỏ để đi và bụi cây rẽ ra chẳng khác gì chặt bằng dao rựa hay dao phạng. Bastian vừa đi qua thì bụi cây lại kín bưng như trước.

Nó tiếp tục đi tới nhưng bị một bức tường cây khổng lồ sít không một kẽ hở chặn lối.

Bastian dùng hai tay vệt hai thân cây to; nó vừa đi qua hai cây kia đã nhẹ nhàng khép kín trở lại.

Bastian liền hú lên tiếng reo mừng như điên dại.

Nó là chúa tể rừng xanh!

Nó thích thú chơi trò mở lối đi xuyên qua rừng thẳm một lúc lâu, như một con voi nghe tiếng gọi đàn. Nó không hề yếu đi, nó không phải nghỉ lấy sức, không thấy đau nhói bên sườn hay tim đập mạnh, không hề chảy một giọt mồ hôi.

Nghịch mãi cũng chán, cuối cùng nó muốn được một lần từ trên cao ngắm nhìn rừng Perelin, xem giang sơn của nó đã rộng tới đâu.

Nó ngó lên thăm dò cao thấp rồi hăng hái bắt tay vào việc, nắm dây leo đu người lên. Đơn giản vậy thôi, tay này nối tay kia chứ không dùng chân, như nó đã từng thấy những nghệ sĩ xiếc biểu diễn. Trong một thoáng nó như nhìn thấy nó trong giờ thể dục - một hình bóng kỷ niệm đã phai mờ từ lâu lắm - lần ấy nó bám tòn ten đầu sợi dây thừng như một bao bột, không leo lên nổi khiến cả lớp thích thú cười khúc khích. Chính nó cũng phì cười. Nếu bây giờ lũ bạn được thấy nó thế này thì nhất định sẽ há hốc cả miệng lẫn mũi. Chúng sẽ tự hào vì được quen biết nó. Nhưng nó sẽ chẳng thèm ngó ngang đến chúng.

Bastian lên tới cành cây có những dây leo thòng xuống mà không ngừng nghỉ một lần nào. Nó ngồi lên đó như cưỡi ngựa. Cành cây này to đùng như thùng phuy và từ bên trong tỏa lân quang đỏ hồng. Bastian thận trọng đứng lên, giữ thăng bằng đi tới thân cây. Ở đây dây leo chẳng chịt cũng cản lối, nhưng nó mở lối đi chẳng khó nhọc gì.

Tận trên cao này mà thân cây vẫn to, năm người ôm không xuể. Trên cao nữa có một cành chĩa về hướng khác mà từ chỗ đang đứng Bastiam không với tới được. Nó liền phóng tới một sợi rễ nổi, dùng đưa tới lúc chụp được cành cây kia bằng một cú phóng táo bạo. Từ đây nó lại đu người lên một cảnh khác trên cao hơn nữa. Nó đã lên tới một cành cao lắm rồi, ít nhất cũng một trăm mét, nhưng đám cành lá phát sáng che kín tầm nhìn xuống dưới.

Mãi khi đã lên cao khoảng gấp đôi mới có đây đó vài ba chỗ thừa lá, nhìn ra chung quanh được. Nhưng từ lúc này trở đi càng lên cao càng ít cành hơn. Cuối cùng, khi đã lên gần tới ngọn rồi thì nó phải tạm dừng lại, vì không tìm thấy chỗ bám, trừ thân cây nhẵn nhụi vẫn còn to cỡ cây cột điện thoại.

Bastian nhìn lên thấy còn khoảng hai mươi mét là hết thân cây - hay bông hoa - này, vì tiếp lên nữa là một bông hoa tỏa sáng đỏ thắm khổng lồ. Nó chưa biết làm cách nào vào được trong bông hoa kia. Nó muốn lên đó chứ không dừng lại đây. Nên nó bám thân cây leo lên hai mươi mét cuối cùng như một diễn viên xiếc. Thân cây đung đưa cong như một ngọn cỏ trong gió.

Cuối cùng nó bám được sát dưới bông hoa nở lên trên như một đóa hoa tuy-lip này. Nó lách được một bàn tay vào giữa những cánh hoa. Có chỗ bám, nó liền vệt những cánh hoa rồi đu người lên.

Nó nằm nghỉ một tí vì có hơi mệt thật, nhưng rồi lại đứng lên ngay, nhìn qua vành bông hoa tỏa sáng đỏ thắm khổng lồ về mọi hướng, như nhìn từ chiếc chòi trên cột buồm^[2].

[2] Ngày xưa các tàu thuyền đi biển có một cái "chòi không mái" (giống một cái giỏ lớn) gần sát đỉnh cột buồm là nơi để các thủy thủ thay phiên nhau đứng quan sát và thông báo mỗi khi thấy tàu bè qua lại hoặc đất liền.

Quang cảnh tuyệt vời không tả xiết!

Nó đang đứng trên một trong những cây cao nhất khu rừng già này nên nhìn được rất xa. Trên đầu nó vẫn là bóng tối mượt mà như bầu trời đêm không trăng sao, nhưng dưới kia là bạt ngàn tán cây của rừng Perelin liên tục thay đổi màu sắc mắt nó không phân biệt nổi.

Bastian đứng thật lâu, nuốt hình ảnh đó vào trong người. Đó là vương quốc của nó, do nó tạo ra! Nó là chúa tể rừng Perelin.

Một lần nữa tiếng hú reo mừng hoang dại của nó bay vượt khỏi khu rừng già lung linh sáng này.

Và những cây-đêm thì vẫn âm thầm nhẹ nhàng phát triển không kìm hãm được.

XIV. Sa mạc muôn màu Goab

Ở trong bông hoa lung linh đỏ khổng lồ, sau khi ngủ một giấc say, Bastian mở mắt nhìn thấy trên đầu nó vẫn là bầu trời đêm mượt mà. Nó duỗi chân duỗi tay, hài lòng cảm thấy cái sức khỏe tuyệt vời kia chạy rần rần khắp tứ chi.

Một lần nữa lại có một thay đổi xảy đến với nó mà nó không hay. Ước mơ được khỏe thì đã mỹ mãn rồi.

Giờ đây, khi đứng dậy đưa mắt quan sát quanh bông hoa khổng lồ kia, nó nhận thấy có vẻ như rừng Perelin đang dần dần ngừng phát triển. Khu rừng-đêm không thay đổi mấy nữa. Bastian không biết rằng sở dĩ như thế là vì chuyện này một mặt liên quan đến việc ước mơ của nó được thỏa ứng, mặt khác xóa sạch ký ức về sự yếu đuối và vụng về của nó. Nó chưa thật hài lòng, dù đã đẹp và khỏe rồi. Nó thấy mình còn hơi ẻo lả. Chỉ đáng đẹp và khỏe nếu được tôi luyện thêm dẻo dai và chịu nổi kham khổ. Như Atréju vậy. Mà trong rừng cây này cứ thò tay ra là hái ngay được quả thì đâu có cơ hội nào để tôi luyện gì thêm.

Nơi chân trời phía Đông rừng Perelin bắt đầu phơn phớt những màu sắc như xà cừ của buổi ban mai. Trời càng sáng thì ánh lân quang của những cây-đêm càng nhợt nhạt.

“Có thể chứ,” Bastian nói bằng quơ, “mình cứ tưởng nơi đây chẳng bao giờ có ban ngày.”

Nó ngồi xuống lòng bông hoa ngấm ngấm nên làm gì bây giờ. Leo xuống rồi lại đi dạo chẳng? Tất nhiên, là chúa tể rừng Perelin thì nó muốn vạch đường đi đâu mà chẳng được. Nó có thể đi lòng vòng trong đó nhiều ngày, nhiều tháng, nhiều năm. Rừng già này quá mênh mông dễ gì tìm lối ra. Nhưng những cây-đêm dù đẹp mấy thì mãi cũng chán. Phải làm gì khác, chẳng hạn băng qua sa mạc lớn nhất vương quốc Tưởng Tượng. Đúng, đó là chuyện nên làm và thật đáng tự hào!

Tức thì Bastian cảm thấy cái cây khổng lồ rung dữ dội. Thân cây nghiêng ngả nghe lạo xạo. Nó phải bám thật chắc kéo lẫn ra ngoài bông hoa đang nghiêng ngả. Quang cảnh rừng Perelin trước mắt nó thật đáng sợ.

Mặt trời, trong khi đó, đã lên cao, soi rõ hình ảnh của sự tàn phá. Không còn sót lấy một cây-đêm khổng lồ nào. Chúng tan biến - nhanh hơn mọc nhiều - thành bụi và cát mịn sặc sỡ dưới ánh nắng chói chang. Đây đó sót lại vài ba gốc cây khổng lồ rệu rã như tháp các tòa thành đắp bằng cát khi bị khô. Cái cây cuối cùng xem chừng còn đứng vững là cây có đóa hoa Bastian đang ngồi. Nhưng khi nó thử bám vào những cánh hoa thì chúng vụn ngay thành bụi và bị cuốn đi như một đám mây cát. Giờ đây không còn gì án tằm mắt ngó xuống dưới nữa thì nó mới thấy đang ngồi ở độ cao chóng mặt. Muốn khỏi rơi xuống thì nó phải tìm cách leo xuống thật nhanh thôi.

Nó rón rén leo ra khỏi bông hoa, cố tránh gây chấn động không cần thiết. Nó vừa kịp ngồi như cưỡi ngựa trên cuống hoa uốn cong vòng

như cần câu thì hết cả đóa hoa đã rơi xuống sau lưng nó, tan thành đám bụi cát đỏ.

Bastian nhích xuống hết sức thận trọng. Người khác có thể sẽ chịu không nổi khi lơ lửng ở độ cao đáng sợ này, đâm ra hốt hoảng, ngã như chơi, nhưng Bastian hoàn toàn không chóng mặt tí nào, nó bình tĩnh như có bộ thần kinh bằng thép. Nó biết chỉ cần một động tác thiếu cân nhắc là có thể làm gãy cây ngay. Không được để nguy hiểm đưa đến thiếu thận trọng. Nó nhích dần trên cuống hoa, tới được thân cây. Thân cây mới đầu còn nghiêng rồi thẳng đứng. Nó liền ôm chắc, tuột xuống từng phân một. Nhiều lần nó bị những đám mây bụi lớn sặc sỡ từ trên cao đổ ập xuống đầu. Cây này không còn một cành nào nữa cả. Bastian vừa đặt chân vào khúc thân cây nào thì liền sau đó khúc ấy rã ra hết. Càng xuống dưới thân cây càng to, không ôm được nữa. Mà Bastian vẫn còn tuột trên cao. Nó tạm ngừng để suy tính cách xuống tiếp tục.

Chợt một chấn động mới làm rung rinh khúc thân cây to dùng còn sót, cắt đứt mọi suy tính của nó. Khúc cây kia thun lại thành một cái gò con hình chóp nón. Bastian bị tuột lăn lốc, mấy lần lộn mào, cuối cùng nằm dài dưới chân gò. Bị đám bụi cát sặc sỡ rơi theo phủ kín mít, nhưng nó cố chui ra được, rồi móc cát trong tai, phun cát trong miệng, phủi bụi trên quần áo.

Nhìn quanh, Bastian thấy khung cảnh thật quá sức tưởng tượng: cát trồi khắp nơi. Cát quay cuồng, chảy tới chỗ này chỗ nọ theo kiểu rất lạ kỳ: cát dồn lại thành đồi hay cồn cao thấp, rộng hẹp khác nhau, nhưng toàn một màu. Cát xanh nhạt đổ về đồng xanh nhạt, xanh lá cây về đồng xanh lá cây, tím về đồng tím. Cánh rừng Perelin tan rã, biến thành sa mạc, nhưng là thứ sa mạc lạ kỳ biết mấy!

Bastian leo lên một cồn cát đỏ màu huyết dụ. Nó thấy chung quanh trùng điệp đồi cát đủ màu. Mỗi đồi một màu, không trùng lặp. Đồi gần nhất màu xanh cô-ban, đồi khác màu vàng safran^[1], kế tiếp là đỏ son, chàm, xanh cẩm thạch, tím tử đinh hương, xanh rêu, đỏ hồng ngọc, nâu đen, vàng ản độ^[2], son chu sa, xanh đá lazurit^[3]. Và cứ tiếp tục như thế từ

chân trời này tới chân trời khác, cho đến khi mắt nó không phân biệt nổi nữa. Những con suối cát vàng cát bạc chảy giữa, ngăn cách những đồi cát khác màu nhau.

[1] Safran: thứ gia vị vàng như nghệ, từ một loài huệ tây, cực đắt!

[2] Có lẽ là màu vàng “cà-ri”, vì người Ấn Độ thường ăn món “cà-ri”.

[3] Còn gọi là đá da trời. Lapislazuli là loại đá quý, có nhiều ở Afghanistan.

Bastian kêu lớn: “Đây là sa mạc muôn màu Goab!”

Mặt trời lên cao dần, nóng chịu không nổi. Không khí bắt đầu lung linh trên những cồn cát sắc sỡ và Bastian hiểu rằng nó đang ở trong một hoàn cảnh cực kỳ khó khăn. Nó không thể nán lại trên sa mạc này được, chắc chắn! Nếu không thoát ra được thì nó sẽ kiệt sức trong thời gian ngắn.

Bất giác Bastian nắm “Biểu trưng” của Nữ-thiếu-hoàng đeo trên ngực, mong được hướng dẫn. Rồi nó mạnh dạn lên đường.

Nó leo lên lội xuống hết cồn cát này đến cồn cát khác, hết giờ này qua giờ khác, cứ đi mà không trông thấy gì khác hơn là cồn cát tiếp nối cồn cát. Chỉ có điều chúng thường xuyên đổi màu. Sức lực kỳ diệu của nó chẳng ích gì nữa, vì không thể dùng sức mà chinh phục sa mạc mênh mông. Không khí là làn hơi nóng bỏng lung linh của địa ngục không thở nổi. Lưỡi nó dính tịt ở vòm miệng, mặt nó đầm đìa mồ hôi.

Mặt trời trở thành một cơn xoáy lửa ngay giữa không trung, đứng đó đã từ lâu lắm và có vẻ như không chịu chuyển dịch tiếp. Ngày trên sa mạc cũng dài bằng đêm trong rừng Perelin.

Bastian cứ đi mãi, mắt tóe lửa còn lưỡi khô như miếng da thuộc. Nhưng nó không bỏ cuộc. Cơ thể nó khô quắt, máu trong huyết quản

quánh đến không chảy nổi. Nhưng Bastian vẫn đi tiếp, chậm chạp, từng bước một, không vội vàng cũng không tạm dừng lại, giống như những người vượt sa mạc lão luyện. Nó không lưu ý đến cơn khát giày vò cơ thể đang phải chịu đựng. Nó tỉnh táo bởi quyết tâm sắt đá, nên mệt nhọc hay thiếu thốn không thắng nó nổi.

Bastian nhớ xưa kia nó dễ nản chí biết mấy. Bắt tay vào cả trăm thứ để rồi chỉ một tí khó khăn đã bỏ cuộc. Nó chỉ nghĩ đến ăn uống và sợ bị ốm hay phải chịu đau đớn - buồn cười thế đấy. Nhưng đó là chuyện xưa rồi.

Con đường nó đang vượt qua sa mạc muôn màu Goab này thì trước nó chưa ai từng dám đi, và sau nó cũng sẽ không có ai nữa.

Và có lẽ sẽ không ai được biết chuyện này.

Nghĩ thế, Bastian không khỏi tiếc nuối. Nhưng đúng là có lẽ sẽ không ai được biết chuyện này. Mọi dấu hiệu đều chứng tỏ rằng Goab lớn không tưởng tượng nổi và nó sẽ chẳng đời nào vượt qua được. Việc trước hay sau cũng sẽ kiệt sức, dù nó dẻo dai đến đâu, không làm nó sợ. Nó sẽ thản nhiên và dũng cảm chịu chết như những thợ săn trong bộ tộc của Atréju. Nhưng vì không ai dám bèn mảng vào sa mạc này nên sẽ chẳng có ai loan truyền về cái chết của Bastian, dù ở vương quốc Tưởng Tượng hay ở trần gian. Người ta sẽ chỉ nghĩ rằng nó mất tích. Thế thì khác gì nó chưa hề tới vương quốc Tưởng Tượng và sa mạc Goab này!

Bastian vừa đi vừa nghĩ và chợt nảy ra một sáng kiến. Cả vương quốc Tưởng Tượng, nó tự nhủ, nằm hết trong quyển sách mà Ông lão núi Di Sơn đã ghi chép. Mà quyển sách này chính là quyển *Chuyện dài bất tận* nó đã đọc trong phòng chứa đồ. Có lẽ những gì nó trải qua cũng được viết trong quyển sách ấy. Và rất có thể một ngày nào đó có người đọc quyển sách này - thậm chí biết đâu ngay lúc này đây có người đang đọc. Như thế chắc chắn nó có thể báo một tín hiệu cho người đó được.

Cồn cát Bastian đang đứng xanh thắm màu nước biển. Cách một thung lũng hẹp là tới một cồn cát đỏ rực như lửa. Bastian đi qua đó, hai tay hốt đầy cát đỏ đem về đồi cát xanh. Rồi nó rải lên sườn cồn cát một đường dài. Rồi nó lại đi hốt cát đỏ và cứ thế. Một lúc sau nó đã rải lên nền cát xanh ba chữ cái thật to màu đỏ:

B B B

Nó hài lòng ngắm nghía công trình của mình. Ai đọc *Chuyện dài bất tận* nhất định cũng sẽ thấy ba chữ này thôi. Dù xảy ra chuyện gì đi nữa thì người ta cũng sẽ biết bây giờ nó ở đâu.

Nó ngồi nghỉ một lúc trên đỉnh đồi cát đỏ. Ba chữ cái kia sáng lên dưới ánh mặt trời sa mạc chói chang.

Lại thêm một phần ký ức về thằng Bastian nơi thế giới con người bị xóa mất. Nó chẳng còn nhớ rằng trước kia nó thường rất dễ bị bệnh, thậm chí yếu đuối nữa. Nó tự hào về sự dẻo dai và chịu đựng giỏi của mình. Nhưng rồi nó nảy ra ước mơ mới.

“Tuy mình không biết sợ,” nó nói bằng quơ theo thói quen, “nhưng mình vẫn còn thiếu lòng dũng cảm thật sự. Chịu nổi thiếu thốn và vất vả là giỏi rồi, nhưng táo bạo và can đảm là chuyện khác nữa! Mình ước chi được gặp một chuyện phiêu lưu thật sự đòi hỏi cực kỳ can đảm. Trong sa mạc này chẳng gặp được ai. Giá gặp được một sinh vật nguy hiểm, miễn đừng gớm ghiếc như Ygramul, nhưng nguy hiểm hơn bội phần thì tuyệt quá. Nó phải đẹp, đồng thời nguy hiểm nhất vương quốc Tưởng Tượng. Mình sẽ đương đầu với nó và...”

Bastian không nói tiếp được nữa, vì ngay lúc đó nó cảm thấy sa mạc dưới chân rung chuyển dữ dội, giống như gậy ra bởi một tiếng gầm rất trầm khiến người ta cảm thấy hơn là nghe thấy.

Nó quay lại thấy nơi chân trời xa một hiện tượng mà mới đầu nó không giải thích nổi: như thể đang có một trái cầu lửa phóng ào ào. Trái cầu lửa kia chạy quanh chỗ Bastian đang ngồi theo một vòng tròn lớn với một tốc độ không tưởng tượng nổi, rồi đột nhiên phóng thẳng tới thẳng bé. Trong làn không khí lung linh vì nóng khiến mọi hình dạng đều lập lòe như lửa thì hình thù kia giống một con ma lửa đang nhảy nhót.

Bastian sợ chết khiếp, không kịp suy nghĩ, phóng bừa xuống thung lũng giữa hai cồn cát đỏ và xanh, trốn con ma lửa đang ào tới. Vừa xuống tới bên dưới Bastian đã xấu hổ quá chừng vì chưa gì đã yếu bóng vía, liền ráng nuốt sợ.

Nó sờ AURYN trên ngực, liền cảm thấy lòng can đảm mà nó ước mơ cuộn cuộn chảy đầy trái tim.

Bastian lại nghe cái tiếng gầm đã khiến sa mạc phải run rẩy kia, lần này gần lắm. Nó ngược nhìn lên.

Một con mãnh sư khổng lồ đang đứng trên đỉnh cồn cát đỏ, ngay phía trước mặt trời khiến bờm của nó trông như một vòng hoa lửa rực rực quanh đầu con vật. Bờm với bộ da nó không vàng như những con sư tử khác mà đỏ ối như màu cát dưới chân con ác thú.

Con sư tử hình như không chú ý đến thẳng bé - nhỏ xíu so với nó - đang đứng trong lòng thung lũng giữa hai cồn cát mà chỉ nhìn những chữ cái màu đỏ trên sườn cồn cát đối diện. Nó lại gầm lên:

- Ai làm chuyện này đây?

- Ta, Bastian nói.

- Mấy cái này có nghĩa là gì?

- Đó là tên của ta, Bastian đáp, ta tên là Bastian Balthasar Bux.

Bấy giờ con sư tử mới đưa mắt nhìn thẳng bé. Bastian cảm thấy như bị chụp trong một cái áo khoác bằng lửa thiêu nó thành tro. Nhưng cảm giác này qua đi tức thì. Nó nhìn lại con sư tử, không chớp mắt.

- Ta, con thú khổng lồ nói, là Graógramán, người đời còn gọi là “Cái chết sặc sỡ”, là chúa tể sa mạc muôn màu này.

Bastian và con thú gườm gườm nhìn thẳng vào mắt nhau. Nó cảm thấy từ đôi mắt con vật hắt ra một sức mạnh chết người.

Như một cuộc đọ sức vô hình. Cuối cùng, con sư tử cúi đầu. Nó đường bệ chậm rãi từ đỉnh cồn cát đi xuống. Khi nó đặt chân lên vùng cát xanh thẫm màu nước biển thì thân thể nó cũng đổi màu luôn, da và bờm nó thành ra xanh hết cả. Con thú khổng lồ dừng lại một chốc lát trước Bastian - nó đang ngược nhìn con sư tử, như chuột ngó mèo - rồi đột nhiên nằm dài ra, cúi rạp đầu trước thẳng bé.

- Thưa cậu chủ, Graógramán nói, tôi là đầy tớ của cậu, xin chờ lệnh!

- Ta muốn ra khỏi sa mạc này, Bastian bảo nó, mi đưa ta ra được chứ?

Graógramán lúc lắc bờm.

- Thưa cậu chủ, tôi không làm được.

- Sao vậy?

- Vì tôi lúc nào cũng vác sa mạc theo.

Bastian không hiểu con sư tử muốn nói gì.

- Không còn một sinh linh nào khác, Bastian hỏi, đưa ta ra khỏi đây được sao?

- Thưa cậu chủ, làm sao được chứ, Graógramán đáp, khắp nơi chung quanh tôi tuyệt không có một sinh vật nào hết. Chỉ cần tôi hiện diện thì ngay cả những sinh vật mạnh nhất, đáng sợ nhất trong vòng một nghìn dặm cũng cháy thành tro. Vì thế người ta gọi tôi là “Cái chết sắc sỡ,” chúa tể sa mạc muôn màu này.

- Mi nhầm rồi, Bastian nói, không phải mọi sinh vật đều cháy rụi trong vương quốc của mi. Như mi thấy, ta nào có thua kém mi.

- Thưa cậu chủ, ấy là do cậu chủ đeo “Hào quang” AURYN che chở cậu, thậm chí trước tôi, kẻ gây chết chóc nhất trong toàn vương quốc Tưởng Tượng.

- Nghĩa là mi bảo rằng nếu không đeo “Bảo vật” thì ta cũng sẽ bị cháy thành tro ư?

- Quả như thế, thưa cậu chủ, dù nếu xảy ra thì tôi sẽ thương tiếc khôn cùng, vì cậu là người đầu tiên và duy nhất trò chuyện cùng tôi.

Bastian sờ nhẹ “Bảo vật”, khẽ nói: “Cám ơn, Nguyệt Nhi!”

Graógramán vươn cao mình rồi nhìn xuống Bastian.

- Thưa cậu chủ, chúng ta có khối chuyện để nói với nhau. Chẳng hạn tôi sẽ tiết lộ với cậu những bí mật cậu không biết, hay là cậu giải thích vấn nạn về sự hiện hữu của tôi mà tôi mù tịt.

Bastian gật.

- Nếu được thì ta yêu cầu được uống chút gì trước đã. Ta khát khô cả cổ.

- Đầy tớ của cậu xin tuân lệnh, Graógramán đáp. Cậu hạ cổ ngồi lên lưng tôi nhé? Tôi sẽ đưa cậu về dinh của tôi. Ở đây cậu cần gì cũng có hết.

Bastian đu lên lưng sư tử, bám chặt bờm con vật mà mỗi lộn lông đều bồng bồng như ngọn lửa. Graógramán ngoái nhìn nó.

- Cậu chủ nắm cho chắc, tôi chạy nhanh lắm đấy. Còn điều này nữa mong cậu nhớ cho: suốt thời gian cậu ở trong vương quốc của tôi hoặc đi với tôi, xin cậu hứa đừng bao giờ và vì bất cứ lý do gì bỏ “Bảo vật” bảo vệ cậu ra!

- Ta hứa, Bastian nói.

Con sư tử liền cất bước, mới đầu còn chậm rãi trang trọng, rồi nhanh, nhanh thêm mãi. Bastian sửng sốt thấy cứ đến cồn cát nào là da và bờm sư tử lại đổi màu y như màu cồn cát đó. Cuối cùng Graógramán nhảy ào ào từ cồn cát này qua cồn cát khác, bốn cái chân to kèn như không chạm đất. Da con thú đổi màu như chớp khiến mắt Bastian chỉ còn thấy chớp nhoáng, chớp nhoáng rồi thấy mọi màu cùng một lúc, khác nào cả tấm thân con vật khổng lồ là một khối mã não óng ánh. Bastian phải nhắm nghiền mắt lại. Ngọn gió nóng như hỏa ngục rít bên tai, giật chiếc áo khoác phần phật sau lưng nó. Bastian cảm thấy rõ các cơ bắp co giãn trong cơ thể con sư tử, ngửi rõ mùi hoang dại kích thích từ bờm con thú tỏa ra. Bastian hú lên một tiếng lạnh lốt đầy quang vinh nghe như tiếng kêu của một con ác điểu và Graógramán gầm lên như trả lời làm chấn động sa mạc. Giây phút này cả hai thành một, dù vóc dáng chúng vô cùng chênh lệch. Bastian như chỉ tỉnh cơn say khi nghe Graógramán gọi:

- Thừa cậu chủ, chúng ta đến nơi rồi. Cậu chủ hạ cổ xuống chứ?

Bastian nhảy vọt xuống ngay nền cát. Nó thấy trước mắt một ngọn núi đá đen nứt rạn - hay phế tích của một công trình nào đấy? Nó chịu không đoán được, vì những khối đá - hoặc lẫn lóc ngổn ngang phủ cát màu hoặc nằm trong những vòm cổng, tường, sân thượng hay cột trụ - đầy vết rạn nứt sâu hoắm và bị xói mòn như thể từ xưa đã bị bão cát mài nhẵn mọi góc cạnh.

- Thưa cậu chủ, Bastian nghe tiếng con sư tử, đây là dinh - cũng là nắm mồ - của tôi. Xin mời vị khách đầu tiên và duy nhất của Graógramán vào.

Mặt trời đã bớt cháy bỏng giờ to kếp xù vàng vọt nơi chân trời. Hóa ra từ chỗ đó chạy về đây lâu hơn Bastian tưởng nhiều. Những mẫu cột hay là những cây kim bằng đá còn sót - gọi thế nào tùy thích - đã đổ bóng thật dài. Chẳng bao lâu nữa sẽ chiều tối.

Khi đi theo con sư tử qua một vòm cổng dẫn vào bên trong dinh của Graógramán thì Bastian cảm giác rằng con thú bước kém mạnh bạo hơn trước, phải nói là mệt mỏi và nặng nề.

Qua một lối đi tối tăm với nhiều cầu thang hết xuống lại lên, Bastian và Graógramán tới một cái cửa to, cánh hình như cũng bằng đá đen. Khi Graógramán bước tới thì cánh cửa tự động mở, rồi tự động đóng khi Bastian đi qua.

Giờ đây cả hai đứng trong một căn phòng - một cái hang thì đúng hơn - mênh mông, có cả trăm ngọn đèn treo soi sáng mà những ngọn lửa gợi nhớ đến màu da sặc sỡ của Graógramán. Giữa phòng là một bệ gạch hình tròn sặc sỡ nhiều bậc, trên đó là một khối đá đen to. Graógramán chậm chạp quay nhìn Bastian với đôi mắt như tàn lụi tới nơi.

- Thưa cậu chủ, giờ của tôi đã điểm rồi, Graógramán nói như thì thào, chúng ta không còn thì giờ trò chuyện nữa. Nhưng chớ lo, cứ chờ

ngày đến. Việc gì phải đến thì lần này sẽ đến. Có thể rồi cậu sẽ cho tôi biết được: vì sao?

Rồi nó quay đầu về phía cửa nhỏ ở cuối hầm.

- Mời cậu chủ vào, ở đó có đủ mọi thứ để sẵn cho cậu. Căn buồng này chờ đón cậu từ thuở nào rồi.

Bastian đi tới cửa đó nhưng còn ngoái nhìn trước khi mở. Graógramán đã ngồi xuống khối đá đen và cũng thành đen y như khối đá. Con sư tử thì thào:

- Thưa cậu chủ, có thể cậu sẽ nghe thấy những âm thanh khiến cậu kinh hoàng. Nhưng đừng lo! Chừng nào cậu còn đeo “Biểu trưng” thì sẽ vô hại.

Bastian gật đầu rồi bước qua cánh cửa.

Trước mắt nó là một căn phòng trang hoàng cực kỳ lộng lẫy. Nền trải thảm mềm đủ màu sắc. Những cây cột thon thon đỡ cái trần gồm nhiều hình vòng cung khảm đầy vàng phản chiếu cả nghìn lần ánh sáng đủ sắc màu chiếu từ chiếc đèn treo. Trong một góc phòng kê một chiếc đi-văng rộng với đủ loại chăn gối mềm, bên trên căng một cái lều bằng tơ xanh nước biển. Nơi những góc kia, một hồ bơi lớn - được đục đẽo trên nền phòng - chứa một chất lỏng lỏng lánh như vàng ròng bốc hơi nghi ngút. Trên một cái bàn thấp bày sẵn tô, đĩa đựng món ăn; lại còn cả một bình đựng thứ nước uống màu hồng ngọc với một cái ly bằng vàng.

Bastian bắt chéo chân ngồi vào bàn. Thứ nước uống hơi nồng và hoang dại nhưng giải khát thật tuyệt vời. Những món ăn này hoàn toàn lạ đối với nó. Nó chịu không biết đấy là pa-tê, quả nang hay bồ đào. Có thứ trông như bầu hay dưa hấu nhưng mùi vị khác hẳn, cay và đậm đà. Ngon tuyệt. Bastian ăn thật no.

Rồi nó cởi quần áo - nhưng vẫn đeo “Biểu trưng” - leo vào hồ tắm, bì bõm một lúc lâu trong thứ nước nóng như lửa, kỳ cọ, lặn ngụp, phun phì phì như một con hải tượng. Chợt nó thấy mấy cái chai hình thù kỳ dị trên bệ bồn tắm. Nó nghĩ đó là thuốc tắm nên thân nhiên đổ mỗi thứ một ít vào hồ. Lửa xanh lục, đỏ, vàng liền bùng lên, chạy qua chạy lại trên mặt nước, khói bốc lên có mùi nhựa cây và thảo dược đắng.

Sau cùng nó ra khỏi bồn, lau khô người với khăn tắm mềm để sẵn rồi mặc quần áo. Trong lúc ấy nó thấy như ánh đèn treo trong phòng chợt ảm đạm. Rồi một âm thanh dội vào tai khiến nó lạnh xương sống, nghe lạo xạo như một khối băng tuyết lớn bị đập nát, rồi thành tiếng thở dốc và cứ thế nhỏ dần.

Bastian lắng nghe mà tim đập liên hồi. Nó nghĩ đến lời Graógramán vừa bảo rằng nó không cần gì phải lo.

Bastian không nghe âm thanh kia lặp lại, nhưng sự im ắng ấy còn đáng sợ hơn. Nó cần biết chuyện gì đã xảy ra!

Nó mở cửa phòng ngủ ngó ra cái hang lớn ngoài kia. Mới đầu nó không thấy có gì khác lạ, ngoài chuyện ánh đèn treo âm u dần, lập lờ như trái tim đập mỗi lúc một yếu. Con sư tử vẫn ngồi y như trước trên khối đá đen có vẻ đang nhìn Bastian.

- Graógramán! Bastian khẽ gọi. Có chuyện gì thế? Tiếng gì vừa kêu vậy? Phải tiếng mi hét không?

Con sư tử không trả lời cũng không động đậy, nhưng khi Bastian lại gần thì nó đưa mắt nhìn cậu bé.

Bastian ngập ngừng đưa tay vuốt bờm con thú, nhưng vừa đụng tới nó đã hốt hoảng rút về. Bờm con sư tử cứng và lạnh buốt như khối đá đen. Cả mặt và chân Graógramán cũng thế.

Bastian không biết phải làm sao. Nó thấy cánh cửa đá đen lớn đang từ từ mở. Chỉ sau khi đã đi qua hết hành lang dài và tối, rồi leo lên bậc thềm, nó mới tự hỏi nó định ra ngoài này làm gì. Ở sa mạc này đâu có ai cứu nổi Graógramán.

Nhưng bên ngoài không còn sa mạc nữa!

Nó thấy khắp mặt cát lung linh sáng trong đêm tối. Hàng muôn triệu mầm đâm chồi từ những hạt cát - giờ đây đã thành hạt mầm. Rừng-đêm Perelin đang mọc trở lại!

Bestian đoán có lẽ chuyện Graógramán đông cứng hẳn có liên hệ thế nào đấy với sự tái sinh của rừng-đêm.

Nó quay trở vào hang. Chiếc đèn treo chỉ còn leo lét. Nó lại bên con sư tử dang hai tay ôm lấy cái cổ khổng lồ, áp mặt vào mặt con thú.

Bây giờ cả đôi mắt con sư tử cũng đen và trơ như tảng đá. Graógramán đã hóa đá. Chiếc đèn treo lóe lên lần chót rồi hang tối đen như một nấm mộ.

Bastian khóc nức nở, khuôn mặt con sư tử hóa đá dẫm nước mắt của cậu bé. Cuối cùng nó cuộn tròn người giữa hai chân kênh cang của con thú và thiếp đi.

XV. Graógramán, cái chết sắc sỡ

Ô, thưa cậu chủ! Con sư tử nói ồm ồm như rống. Cậu đã ngủ suốt đêm qua thế này ư?

Bastian ngồi thẳng lên, dụi mắt. Nó đang ngồi giữa hai chân trước của con sư tử. Graógramán cúi nhìn thẳng bé với đôi mắt đầy kinh ngạc. Bộ da con sư tử vẫn còn đen như khối đá nó đang ngồi nhưng mắt nó đã sáng như điện. Hai chiếc đèn treo trong hang đá lại bùng sáng.

- Tôi, Bastian ấp úng, tôi... tôi tưởng bạn hóa đá chứ.

- Tôi hóa đá thật đấy, con sư tử đáp. Ngày nào tôi cũng đều chết cả, khi trời tối, rồi sáng sáng tôi sống lại.

- Tôi cứ tưởng bạn chết luôn chứ, Bastian nói.

- Lần nào tôi cũng đều chết luôn đấy chứ, Graógramán trả lời một cách khó hiểu.

Nó đứng lên, duỗi thân rồi chạy tới chạy lui trong hang theo kiểu sư tử. Bộ da màu lửa của nó bắt đầu rực lên theo màu đá lát nền. Đột nhiên nó ngừng chạy nhìn thẳng bé.

- Có phải cậu đã vì tôi mà nhỏ nước mắt không?

Bastian im lặng gật đầu.

- Vậy cậu không chỉ là người duy nhất đã nằm ngủ giữa đôi chân của “Cái chết sặc sỡ” này, con sư tử nói, mà còn là người duy nhất đã từng khóc cái chết của tôi.

Bastian nhìn con sư tử đang chạy tới chạy lui khẽ hỏi:

- Bạn luôn ở một mình thế này ư?

Con sư tử ngừng chạy, nhưng lần này không nhìn Bastian mà quay đi, ồm ồm như gầm:

- Một mình...

Tiếng nó vang vọng trong hang.

- Vương quốc của tôi là sa mạc, đồng thời cũng là công trình do tôi tạo dựng nên. Tôi đến nơi nào thì quanh đấy đều biến thành sa mạc hết. Nghĩa là tôi mang sa mạc theo trên người. Thân mình tôi làm bằng lửa thiêu rụi mọi sự sống. Thành ra số phận đâu thể dành gì cho tôi khác hơn là suốt đời cô đơn?

Bastian sững sốt làm thinh.

- Thừa cậu chủ, con sư tử nói tiếp trong khi lại gần nhìn vào mặt cậu bé với đôi mắt rực lửa, vì cậu mang “Biểu trưng” của Nữ-thiếu-hoàng thì cậu có thể giúp trả lời câu hỏi này của tôi: tại sao tôi phải chết khi trời tối?

- Để cho rừng-đêm Perelin có thể mọc được trong sa mạc muôn màu, Bastian nói.

- Perelin ư? Con sư tử lặp lại. Đó là cái gì vậy?

Bấy giờ Bastian mới kể về sự huyền diệu của cánh rừng già hình thành từ ánh sáng sống động. Trong lúc Graógramán ngạc nhiên đứng bất động lắng nghe thì Bastian tả về bao thứ cây lung linh, tỏa lân quang tuyệt đẹp, muôn hình muôn vẻ, tự sinh sôi nảy nở, về sự phát triển thầm lặng không gì ngăn cản nổi, về vẻ đẹp như mơ và độ cao to của chúng. Nó hào hứng kể, còn đôi mắt Graógramán thì cứ sáng rực thêm.

- Tất cả những chuyện này, Bastian kết luận, chỉ xảy ra trong lúc bạn hóa đá thôi. Bởi vì nếu rừng-đêm Perelin không tàn lụi thành tro bụi ngay khi bạn thức dậy thì nó cũng tự ngổn ngấu ráo trọi và sẽ ngạt thở mà chết. Thành ra Perelin và bạn, Graógramán ạ, là cặp bài trùng.

Graógramán im lặng thật lâu.

Rồi nó nói:

- Thừa cậu chủ, bây giờ thì tôi hiểu là cái chết của tôi đem lại sự sống và sự sống của tôi đưa tới cái chết. Cả hai đều tốt. Bây giờ tôi đã hiểu được ý nghĩa sự hiện hữu của mình. Cảm ơn cậu chủ.

Rồi nó từ tốn đi tới góc tối nhất trong hang. Bastian không thấy được con sư tử làm gì ở đấy nhưng nghe có tiếng kim khí. Khi quay ra, mõm nó ngậm một vật gì đó rồi cúi sát đầu nhả xuống trước chân Bastian.

Một thanh gươm!

Trông không đẹp gì lắm. Bao kiếm đã gỉ sét, còn đốc gươm trông như một miếng gỗ cũ mềm của thanh gươm cho trẻ nhỏ.

- Cậu đặt tên cho nó được chứ? Graógramán hỏi.

Bastian trầm ngâm nhìn gươm.

- Sikánda! Nó nói.

Tức thì thanh gươm bay khỏi vỏ, rơi thẳng vào tay Bastian. Bấy giờ nó mới thấy lưỡi kiếm đúc bằng ánh sáng chói cả mắt khiến không ai dám nhìn. Đây là loại gươm hai lưỡi, nhẹ như lông chim.

- Thanh gươm này, Graógramán nói, để dành cho cậu từ thuở nào. Vì chỉ người như cậu, đã cưỡi trên lưng tôi, ăn uống từ lửa của tôi, tắm trong lửa của tôi thì mới được bình yên sờ tới nó. Cũng bởi cậu đã đặt đúng tên cho nó nên nó là của cậu.

- Sikánda! Bastian thì thầm, nhìn lưỡi kiếm bằng ánh sáng chói lòa như bị cuốn hút trong lúc múa một đường kiếm. Có phải đây là kiếm thần không?

- Dù thép hay đá, Graógramán đáp, ở vương quốc Tượng Tượng không có gì chịu nổi nó cả. Nhưng cậu không được dùng sức mạnh ép buộc nó. Bất kể bị đe dọa thế nào, cậu chỉ sử dụng được nó khi nó tự động nhảy vào tay cậu như vừa rời. Nó sẽ tự hướng dẫn tay cậu, bằng sức của nó. Còn nếu cậu vì ý riêng cố rút nó ra khỏi bao thì cậu sẽ chỉ mang lại đại họa cho cậu và cho vương quốc Tượng Tượng thôi. Cậu chớ quên!

- Tôi sẽ không bao giờ quên, Bastian hứa.

Thanh gươm chui vào vỏ và trông lại cũ mèm, vô giá trị như trước. Bastian cột thanh gươm quanh lưng với dây da ở bao kiếm.

- Và bây giờ, thưa cậu chủ, Graógramán đề nghị, nếu cậu thích thì chúng ta sẽ phóng ra ngoài sa mạc. Đã đến lúc tôi phải đi ra ngoài. Mời cậu leo lên lưng tôi.

Bastian đu lên lưng con sư tử rồi Graógramán chậm rãi đi ra ngoài trời. Bình minh đã ló lên nơi chân trời-sa mạc^[1] và cánh rừng-đêm đã tan thành cát màu sỡ từ lâu. Và bây giờ con sư tử cùng với Bastian lao vút qua những cồn cát như một đám cháy^[2] nhảy múa, như một cơn lốc hùng hực lửa. Bastian cảm thấy như đang cưỡi lên một ngôi sao chói rực lửa vọt qua ánh sáng và màu sắc. Một lần nữa nó như ở trong trạng thái ngất ngây hoang dại.

[1] Chân trời-sa mạc: ý nói sa mạc mênh mông (ít ra) tới tận chân trời.

[2] Feuerbrand: đúng nghĩa là bệnh cháy ngọn ở cây cối, song ở đây có lẽ nên hiểu theo nghĩa từng chữ (feuer: lửa; brand: đám cháy).

Gần trưa bỗng dừng Graógramán ngừng phất lại.

- Thừa cậu chủ, đây là nơi hôm qua chúng ta gặp gỡ.

Bastian vẫn còn hơi choáng váng sau chuyến phóng chạy điên cuồng. Nó nhìn quanh nhưng không nhận ra cồn cát màu xanh nước biển với màu lửa đỏ đâu. Mấy chữ cái cũng không thấy. Các cồn cát giờ xanh màu ô-liu và hồng nhạt.

- Khác quá rồi.

- Vâng, thưa cậu chủ, con sư tử nói, ngày nào cũng thế cả, mỗi ngày mỗi khác. Trước kia tôi không hiểu tại sao. Nhưng được cậu giải thích rằng Perelin mọc lên từ cát thì bây giờ tôi hiểu rồi.

- Nhưng làm sao bạn nhận ra được đây là chỗ hôm qua?

- Như tôi cảm thấy một chỗ nào đó trên thân thể của tôi thôi. Sa mạc là một phần của tôi mà.

Từ lưng Graógramán Bastian leo xuống, ngồi trên đỉnh đồi cát xanh màu ô-liu. Con sư tử - giờ cũng xanh ô-liu - nằm bên cạnh. Bastian, tay chống cằm, trầm ngâm nhìn về phía chân trời.

- Graógramán, tôi hỏi bạn điều này được không? Bastian nói sau một lúc lâu yên lặng.

- Kể đầy tớ của cậu xin nghe, con sư tử đáp.

- Có thật bạn đã ở đây từ xưa từ xưa không?

- Đúng thế, Graógramán xác nhận.

- Còn sa mạc Goab cũng đã có từ xưa?

- Sa mạc cũng thế. Cậu hỏi làm gì?

Bastian ngẫm nghĩ một lúc lâu.

- Tôi cũng không biết nữa, nó thú nhận. Nếu không được bạn xác nhận thì tôi dám đánh cược là mới có sa mạc từ hôm qua thôi.

- Cậu nói sao?

Bastian bèn thuật lại hết mọi chuyện nó đã trải qua từ lúc gặp Nguyệt Nhi.

- Mọi chuyện thật quá lạ đi, Bastian kết luận, bỗng dưng tôi nảy ra một ước mơ nào đấy, thế là có ngay chuyện thích hợp thỏa ứng ước muốn của tôi. Không phải tôi đặt điều đâu. Tôi đâu có đặt điều nổi. Chẳng đời nào tôi nghĩ ra nổi muôn vàn thứ cây-đêm khác nhau trong rừng Perelin. Hay là các sắc màu của sa mạc Goab, hay là bạn! Tất cả vĩ đại và thật hơn tôi có thể tưởng tượng nhiều. Tuy vậy tất cả chỉ có được sau khi tôi ước mơ điều gì đấy.

- Tại vì cậu đeo AURYN, cái “Hào quang” đó thôi, con sư tử đáp.

- Điều tôi không hiểu nằm ở chỗ khác, Bastian tìm cách giải thích. Những cái đó chỉ có sau khi tôi mơ ước một điều gì, hay đã sẵn có hết rồi, còn tôi chỉ ước bừa mà tình cờ trúng thôi?

- Cả hai, Graógramán đáp.

- Sao được chứ? Bastian sốt ruột hỏi. Bạn đã có mặt trên sa mạc muôn màu Goab này ai biết được từ thuở nào rồi. Căn phòng trong cung điện của bạn đã sắp sẵn chờ tôi cũng từ thuở nào. Cây gươm Sikánda cũng thế, chính bạn nói mà!

- Quả có thể, thưa cậu chủ.

- Nhưng mà tôi mới đến vương quốc Tượng Tượng từ hôm qua! Thành ra không thể nào mới có những cái đó kể từ khi tôi đến đây được!

- Thưa cậu chủ, con sư tử thản nhiên đáp, cậu không biết rằng vương quốc Tượng Tượng là vương quốc của chuyện kể hay sao? Chuyện thì có thể rất mới nhưng lại kể về thời xa xưa. Quá khứ sinh ra cùng với chuyện kể.

- Vậy thì rừng-đêm Perelin cũng phải có từ xưa từ xưa rồi, Bastian hoang mang hỏi.

- Từ khi cậu đặt tên cho nó, Graógramán đáp, thì nó có từ đó.

- Bạn muốn nói rằng ta đã tạo ra rừng-đêm à?

Con sư tử im lặng một lúc rồi mới đáp:

- Điều này thì chỉ Nữ-thiếu-hoàng mới cho cậu biết được thôi. Cậu nhận được mọi thứ từ Bà.

Rồi Graógramán đứng lên.

- Tới giờ chúng ta trở về cung điện rồi, thưa cậu chủ. Mặt trời đã xế bóng mà đường thì xa.

Chiều hôm ấy Bastian ngồi lại với Graógramán, trong khi con sư tử vẫn lại ngồi trên tảng đá đen. Cả hai không nói gì nhiều với nhau. Bastian lấy đồ ăn thức uống như được bàn tay ma quái nào bày sẵn trên chiếc bàn thấp trong phòng ngủ, rồi ra ngồi ăn trên bậc thềm trước khối đá đen kia.

Khi ánh đèn treo âm u dần, lập lòe như nhịp tim đập mỗi lúc một yếu thì Bastian đứng lên, lặng lẽ vòng hai tay ôm cổ con thú. Bờm con sư tử cứng, trông tựa phún thạch đông đặc. Rồi lại nghe âm thanh khủng khiếp nhưng Bastian không còn thấy sợ nữa. Lần trước nó ứa nước mắt vì buồn cho nỗi khổ nạn không thay đổi được của Graógramán.

Khuya đến, Bastian lại lần mò ra ngoài hang ngắm nhìn thật lâu sức phát triển âm thầm của đám cây-đêm tỏa sáng. Rồi nó quay vào hang nằm ngủ giữa đôi chân kênh cang của con sư tử hóa đá.

Bastian làm khách của “Cái chết sặc sỡ” nhiều ngày đêm và chúng trở thành bạn bè. Chúng chơi đùa nhiều trò hiếu động hàng tiếng đồng hồ trong sa mạc. Bastian trốn giữa các cồn cát nhưng Graógramán luôn tìm thấy nó. Chúng chạy thi nhưng con sư tử nhanh hơn thẳng bé cả nghìn lần. Thậm chí chúng còn vật đùa với nhau nữa. Bastian tỏ ra ngang sức. Tuy chỉ là đùa vui thôi, nhưng Graógramán đã phải trở hết sức mới ngang ngửa nổi với cậu bé. Không ai thắng được ai.

Một lần, sau khi đã đùa nghịch hết sức, Bastian ngồi thở hổn hển nói:

- Tôi không ở đây luôn với bạn được ư?

Con sư tử lúc lắc bờm.

- Thưa cậu chủ, không.

- Sao không?

- Nơi đây chỉ có sống và chết, Perelin và Goab, nhưng không có câu chuyện nào. Cậu phải tự nếm trải chuyện của cậu thôi. Cậu không ở đây được.

- Nhưng tôi đâu đi được, Bastian nói. Sa mạc mênh mông đâu ai ra khỏi. Còn bạn thì lại không thể đưa tôi đi, vì bạn mang sa mạc theo trên người.

- Đường đi trong vương quốc Tưởng Tượng, Graógramán nói, cậu chỉ tìm thấy được nhờ ước mơ của cậu thôi. Và chỉ sau khi dứt một ước mơ thì cậu mới có thể qua ước mơ khác. Điều gì cậu không mong muốn thì cũng sẽ không đạt được. Đó là ý nghĩa của hai từ “gần/xa” ở đây. Chỉ mong muốn rời khỏi một nơi là không đủ, cậu phải gắng tới một nơi khác mới được. Cậu phải để cho ước mơ dẫn đường.

- Nhưng tôi có muốn rời khỏi đây đâu, Bastian nói.

- Cậu phải tìm cho ra ước mơ sắp tới của cậu thôi, Graógramán gần như nghiêm khắc đáp.

- Nếu tôi tìm thấy, Bastian hỏi, thì tôi sẽ rời khỏi nơi đây bằng cách nào chứ?

- Cậu nghe đây, Graógramán khẽ nói, trong vương quốc Tưởng Tượng có một chỗ có thể dẫn đi mọi nơi và từ mọi nơi đổ về. Chỗ này gọi là “Ngôi đền nghìn cửa”. Chưa từng có ai thấy nó từ bên ngoài vì nó không có bên ngoài. Còn bên trong của nó thì đúng là một mê cung, toàn cửa với cửa. Ai muốn biết thì phải dám vào tận bên trong.

- Làm cách nào vào trong được khi không thể lại gần nó từ bên ngoài?

- Mỗi cái cửa, Graógramán nói tiếp, mỗi cái cửa trên khắp vương quốc Tường Tượng, kể cả một cửa chuồng hay cửa bếp tầm thường, thậm chí cửa tử - vào một khoảnh khắc thích hợp - cũng đều có thể trở thành cổng vào “Ngôi đền nghìn cửa”. Nếu khoảnh khắc ấy qua đi thì các cửa này lại chỉ bình thường như trước. Thành ra không ai có thể đi qua hai lần cùng một cánh cửa. Và không một cửa nào trong nghìn cửa dẫn về cái cửa người ấy đã vào. Nghĩa là không có sự quay về.

- Nhưng một khi đã vào trong rồi, Bastian hỏi, thì người ta có thể ra được chứ?

- Được, con sư tử đáp, nhưng không đơn giản như ở các tòa nhà thông thường. Vì chỉ có một ước mơ thật sự mới đưa anh qua được mê cung nghìn cửa. Ai không có được ước mơ thật sự kia sẽ cứ phải loay hoay quanh quẩn quẩn trong đó cho tới khi biết mình muốn gì. Đôi khi lâu lắm.

- Tìm cổng vào cách nào?

- Phải ước mơ thôi.

Bastian ngẫm nghĩ hồi lâu rồi nói:

- Thật lạ khi ta không thể ước mơ dễ dàng như ý muốn. Ước mơ từ đâu đến với ta? Mà ước mơ là gì mới được chứ?

Graógramán mở to mắt nhìn cậu bé nhưng không trả lời.

Vài giây sau Bastian lại có một buổi trò chuyện rất quan trọng với Graógramán.

Bastian cho con sư tử xem mặt sau “Bảo vật”.

- Thế này nghĩa là gì? Nó hỏi. “LÀM ĐIỀU BẠN MUỐN” hẳn có nghĩa tôi được làm mọi điều tôi thích, đúng không?

Gương mặt Graógramán đột nhiên nghiêm nghị đến phát sợ, mắt nó rục lên.

- Không, nó nói ồm ồm như gằm rống, câu đó có nghĩa là cậu cần làm điều cậu muốn đích thực. Không gì khó bằng!

- Điều tôi muốn đích thực ư? Bastian bắn khoăn lặp lại. Là cái gì mới được chứ?

- Đó chính là điều bí ẩn sâu thẳm của riêng cậu mà cậu không biết.

- Làm cách nào tôi tìm ra được?

- Bằng cách cậu theo con đường mà ước mơ của cậu chỉ dẫn, hết ước mơ này đến ước mơ khác, cho tới cuối cùng. Con đường đó sẽ chỉ dẫn cậu tới điều cậu muốn đích thực.

- Tôi thấy có gì khó đâu nào, Bastian nói.

- Đó là con đường khó nhất trong mọi con đường, con sư tử đáp.

- Tại sao? Bastian hỏi, tôi đâu có ngán.

- Vấn đề không phải thế, Graógramán gằm, mà nó đòi hỏi chân thật nhất và chú tâm nhất. Không có con đường nào dễ lạc lối cho bằng.

- Ý bạn muốn nói rằng không phải lúc nào ý muốn của người ta cũng tốt chứ gì?

Bastian hỏi dò.

Con sư tử chỉ đập đuôi trên nền cát nó đang nằm, vênh tai, nhả mũi, mắt tóe lửa. Bỗng dưng Bastian co rúm lại khi Graógramán cất tiếng gầm rung chuyển cả đất cát.

- Cậu biết thế nào là ước mơ! Cậu biết thế nào là tốt!

Những ngày kế tiếp Bastian ngẫm nghĩ nhiều về điều “Cái chết sắc sỡ” đã nói với nó. Nhưng có nhiều thứ người ta không thể trầm tư mà tìm hiểu được, phải trải nghiệm thôi. Cho nên mãi về sau, khi đã trải nghiệm nhiều, Bastian nhớ lại và mới dần dà hiểu ra lời Graógramán.

Trong thời gian này lại có thêm thay đổi xảy ra với Bastian. Trong những tài năng có được từ khi gặp gỡ Nguyệt Nhi nó có thêm lòng dũng cảm. Và như mọi lần, để đổi lại, nó cũng bị mất đi chút gì đấy, lần này là ký ức về tính cả sợ của nó ngày trước.

Vì giờ đây chẳng còn gì để phải sợ nữa nên Bastian mạnh mẽ hơn một ước mơ mới, thoát tiên còn lơ mơ, càng về sau càng rõ nét: nó không muốn một thân một mình nữa. Dù ở chung với “Cái chết sắc sỡ” thì trong một nghĩa nào đó vẫn là một thân một mình. Mà nó lại muốn trở lại trước người khác, muốn được ái mộ và vinh quang.

Cho nên một tối kia, nhìn ngắm Perelin phát triển, Bastian chợt thấy đây là lần cuối cùng nó phải từ biệt cảnh trí tuyệt vời của cánh rừng-đêm lung linh sáng. Một tiếng gọi trong thâm tâm thúc giục nó lên đường.

Bastian nhìn một lần cuối cảnh sắc tuyệt vời rực rỡ rồi đi xuống hang, cũng là nắm mộ của Graógramán, ngồi trên bậc thềm trong bóng tối. Nó không thể nói được còn chờ đợi gì, nhưng nó biết rằng đêm nay không được phép ngủ.

Bastian có ngủ gà gật một chút nhưng đột nhiên bật dậy như có ai vừa gọi tên nó.

Cánh cửa dẫn vào phòng ngủ nứt ra. Một luồng sáng đỏ hồng xuyên qua khe nứt rọi vào hang tối.

Bastian nhòe dậy. Phải chăng đúng khoảnh khắc này cánh cửa kia đã biến thành cửa vào “Ngôi đền nghìn cửa”? Nó lưỡng lự tiến gần khe nứt thử ngó ra ngoài. Nó không thấy được gì. Rồi khe nứt kia đang từ từ khép lại. Chỉ chút nữa thôi nó sẽ mất cơ hội duy nhất để ra đi!

Một lần nữa Bastian ngoái nhìn Graógramán đang nằm bất động trên bệ đá với đôi mắt hóa đá vô hồn. Luồng sáng từ khe nứt trên cánh cửa rọi thẳng vào con sư tử.

- Vĩnh biệt, Graógramán, cảm ơn về tất cả! Bastian nói khẽ. Tôi sẽ quay lại, chắc chắn tôi sẽ quay lại.

Rồi Bastian lách ra ngoài. Khe nứt trên cửa liền khít lại ngay.

Bastian không ngờ rằng sẽ không giữ được lời vừa mới hứa. Mãi lâu lắm sau này mới có một người đến để thay nó hoàn thành lời hứa.

Nhưng đó là một chuyện khác, để kể vào một dịp khác.

XVI. Thành phố bạc Amargánth

Phủ lên trên nền và các bức tường của căn phòng sáu góc giống một bông ong lớn là những làn ánh sáng đỏ màu huyết dụ nom tựa các đợt sóng chậm rãi trải ra. Cứ hai bức tường lại có một cửa, còn ba bức

tường xen kẽ kia vẽ đầy những bức tranh kỳ lạ. Đó là những cảnh trong mơ với những sinh linh nửa thú, nửa cây cỏ. Bastian bước vào phòng này qua một cửa, hai cửa kia nằm bên phải và trái nó. Ba cửa giống hệt nhau, khác chăng là cửa bên trái màu đen, còn bên phải màu trắng. Bastian chọn cửa trắng.

Căn phòng kế bên có ánh sáng màu vàng. Các bức tường cũng bố trí như phòng trước. Các hình ở đây vẽ đủ thứ thiết bị Bastian mù tịt, không biết là dụng cụ hay vũ khí. Hai cửa dẫn sang bên phải và trái cùng một màu vàng, nhưng cửa trái cao hẹp, còn cửa phải thấp rộng. Bastian đi qua cửa trái.

Căn phòng kế tiếp này cũng sáu góc như hai phòng trước, nhưng ánh sáng xanh da trời. Các bức hình trên tường chẳng biết vẽ hoa văn xoắn vào nhau hay những chữ cái kỳ dị. Hai cửa ở đây cùng hình dạng nhưng khác chất liệu, một cái bằng gỗ, cái kia bằng kim loại. Bastian chọn cửa gỗ.

Không thể nào tả hết được đủ mọi cửa với phòng Bastian đã đi qua trong “Ngôi đền nghìn cửa”. Có những cửa trông như lỗ khóa to, cửa khác giống lối vào địa ngục, có cửa bằng vàng, lại có cửa gỉ sét hết trơn hết trọi, có cửa được đệm thêm, có cửa chỉ đóng đinh, có cửa mỏng như giấy, lại có cửa dày như cửa kho tàng, có cửa trông như miệng một người khổng lồ, lại có cửa như cầu rút^[1] phải thả xuống mới qua được, có cửa như cái tai thật to, lại có cửa trông như bánh mật, có cửa hình dạng giống như cái lò, lại có cửa phải mở như mở khuy áo. Nghĩa là hai cửa dẫn ra khỏi phòng luôn luôn có điểm chung - hình dạng, chất liệu, độ lớn hay màu sắc - nhưng cơ bản lại khác nhau thế nào đấy.

[1] Loại cầu bắc qua hào sâu ở các thành cổ, thả xuống hay rút lên (nghĩa là cho vào thành hay không) tùy người trong thành quyết định.

Bastian đã đi từ phòng sáu góc này sang phòng sáu góc khác không biết bao lần. Mỗi quyết định nó phải chọn lại đưa đến quyết định mới, rồi quyết định mới này lại dẫn đến quyết định mới khác. Nhưng mọi

quyết định này đều không thay đổi được hiện trạng nó vẫn kẹt trong “Ngôi đền nghìn cửa” và có lẽ sẽ còn kẹt nữa. Trong lúc đi hoài đi hủy như thế Bastian ngẫm nghĩ xem sự thể nằm ở đâu. Lòng mong muốn của nó tuy đủ để dẫn nó vào mê cung, nhưng xem ra lại không đủ để nó tìm được đường ra. Nó đã ước mơ gặp được người này người nọ. Nhưng bây giờ nó mới vỡ lẽ ra rằng điều nó ước chẳng chính xác gì cả, thành ra chẳng giúp được gì nó khi phải chọn cửa kính hay cửa bằng mây đan. Cho đến lúc này nó chọn tùy hứng thôi, chứ chẳng cân nhắc gì. Ừ, thì nó chọn các cửa khác cũng được vậy. Nhưng kiểu này thì nó sẽ chẳng bao giờ tìm được lối ra.

Bastian đang đứng trong một căn phòng được chiếu ánh sáng xanh lá cây. Ba trong sáu bức tường vẽ hình các đám mây. Cửa bên trái óng ánh xà cừ trắng, cửa bên phải bằng gỗ mun. Chợt nó biết mơ ước gì mới là đúng: gặp Atréju!

Cửa xà cừ gợi nó nhớ đến con Phúc long Fuchur với vảy lông lánh màu xà cừ trắng, nên nó chọn cửa này.

Phòng kế bên có hai cửa, một bên bằng cỏ, cửa kia bằng lưới sắt. Bastian chọn cửa bằng cỏ, vì nó nghĩ tới Biển Cỏ, quê hương của Atréju.

Trong phòng kế tiếp Bastian đứng trước hai cửa chỉ khác nhau ở chỗ một cái bằng da thuộc, cái kia bằng nỉ. Tất nhiên Bastian đi qua cửa da thuộc.

Nó lại đứng trước hai cửa. Lần này nó phải cân nhắc. Một cửa đỏ màu huyết dụ, cửa kia xanh ô-liu. Atréju là người bộ tộc Da xanh, có áo khoác bằng da trâu đỏ màu huyết dụ. Trên cửa xanh ô-liu có vẽ mấy dấu hiệu đơn giản bằng sơn trắng, giống những dấu hiệu trên trán và má Atréju lúc lão Cairon tìm tới. Trên cửa đỏ màu huyết dụ cũng có những dấu hiệu y như vậy - nhưng theo Bastian thì trên áo choàng của Atréju không có những trang trí kiểu ấy. Có nghĩa là cửa đỏ hẳn sẽ dẫn tới đâu khác chứ không phải tới Atréju.

Bastian bèn mở cửa xanh ô-liu - và đã ra khỏi được “Ngôi đền nghìn cửa”!

Nó ngạc nhiên thấy không tới Biển Cỏ như đã tưởng mà tới một cánh rừng-mùa-xuân thừa thớt. Ánh nắng xuyên qua đám lá non, nghịch ngợm thoát tối thoát sáng trên nền đất rêu phong. Bầu không khí ẩm áp đầy tiếng chim hót, thơm mùi đất và mùi nấm.

Bastian quay nhìn, thấy mình vừa mới từ một nhà nguyện nhỏ trong rừng bước ra. Vào khoảnh khắc đó thì cửa nhà nguyện kia là cổng ra của “Ngôi đền nghìn cửa”. Bastian mở cửa ngó vào một lần nữa nhưng chỉ thấy trước mặt một nhà nguyện nhỏ hẹp. Mái nhà nguyện chỉ gồm dăm ba thanh xà ruỗng một chìa lên bầu trời, còn mấy bức tường đầy rêu phủ.

Chân Bastian cứ bước mà không biết đi đâu. Nó chắc chắn sớm muộn gì cũng sẽ gặp Atréju. Và nó thích thú khôn cùng trước buổi tao ngộ này. Nó huýt sáo với chim chóc để nghe lũ chim hót trả lời, nó hào hứng hát to những gì chợt nghĩ ra.

Sau một lúc lang thang nó thấy một nhóm người đang cắm trại trên một quăng rừng trống. Khi tới gần nó nhận thấy có mấy người đàn ông mang giáp trụ thật bảnh. Trong nhóm còn có một cô nàng xinh xắn nữa. Nàng ngồi trên cỏ, bật những tiếng rì rào trên cây đàn lúyt^[2]. Phía sau là mấy con ngựa mang yên cương đắt tiền. Một tấm khăn trắng bày biện nhiều món ăn đồ uống và ly tách trải trước mặt mấy người đàn ông đang nằm trò chuyện trên bãi cỏ.

[2] Đàn lúyt: đàn gồm 6 hay 11 dây; khi chơi, người ta bật chứ không gảy hay kéo.

Bastian bước lại gần họ để làm quen, nhưng giấu kỹ tấm bùa của Nữ-thiếu-hoàng để không ai thấy, khỏi gây chú ý.

Thấy nó đến gần, cánh đàn ông đứng cả dậy lễ phép cúi đầu chào hỏi. Hẳn họ tưởng nó là hoàng tử một nước phương Đông nào đấy hay đại loại như thế. Cả cô nàng xinh xắn kia cũng mỉm cười cúi chào trong lúc vẫn tiếp tục bật đàn. Trong đám đàn ông có một anh chàng cao lớn hơn người, ăn mặc rất diêm dúa. Y còn trẻ, tóc vàng xõa vai.

- Tôi là Held Hynreck, y nói, còn đây là công chúa Oglamár, ái nữ của vua Lunn. Và đây là các bạn tôi, Hýkrion, Hýsbald và Hýdorn. Thế còn anh bạn trẻ tên gì?

- Tôi không được xưng tên mình - chưa được, Bastian đáp.

- Một lời thề ư? Công chúa Oglamár hỏi với vẻ hơi giễu cợt. Còn trẻ thế mà đã lập thệ rồi sao?

- Chắc cậu từ xa đến? Held Hynreck hỏi.

- Vâng, từ xa lắm, Bastian đáp.

- Cậu là hoàng tử? Công chúa hài lòng ngắm nhìn Bastian và lên tiếng hỏi.

- Tôi không tiết lộ được, Bastian trả lời.

- Thôi được, dẫu sao cũng cứ mời cậu vào bàn với chúng tôi! Held Hynreck lên tiếng, cậu bằng lòng cùng ngồi ăn để ban cho chúng tôi niềm vinh dự chứ, chàng tuổi trẻ?

Bastian cảm ơn, nhận lời ngồi vào bàn tiệc.

Qua câu chuyện giữa công chúa và bốn chàng trai kia Bastian biết được rằng rất gần đây có một thành phố bạc tuyết với tên là Amargánth. Ở đó đang diễn ra một cuộc tranh tài. Từ khắp xa gần những bậc anh hùng dũng cảm nhất, những nhà săn bắn thiện xạ nhất,

những chiến sĩ can trường nhất đều đến dự - nhưng cũng có cả những kẻ phiêu lưu, những tay liều lĩnh. Chỉ ba người tài ba và dũng cảm nhất đánh bại hết những người kia được vinh dự tham gia vào một cuộc truy tìm lâu dài và gian khổ, với mục đích tìm cho ra một nhân vật được gọi là “cứu tinh” hiện đang ở đâu đó trong muôn vàn vùng đất của vương quốc Tưởng Tượng. Không ai biết tên thật của nhân vật đó. Nhờ có y mà vương quốc Tưởng Tượng lại - hay đúng hơn: tiếp tục tồn tại. Không biết từ thuở nào một tai họa khủng khiếp đã giáng xuống vương quốc Tưởng Tượng khiến vương quốc này suýt bị diệt vong. Vào phút chót vị “cứu tinh” kia đã cứu được vương quốc, khi y đến và đặt cho Nữ-thiếu-hoàng cái tên Nguyệt Nhi mà hiện nay mọi sinh linh của vương quốc Tưởng Tượng đều biết. Từ đó y lang thang trong vương quốc mà không ai nhận ra. Nhiệm vụ của đoàn này là tìm cho ra y và theo bảo vệ y được an toàn. Cho nên mới phải tuyển chọn những người tài ba và dũng cảm nhất, vì có thể họ sẽ phải vượt qua một cuộc phiêu lưu gian truân không tưởng tượng nổi.

Cuộc tranh tài để tuyển chọn này tuy là do Ông lão bạc^[3] Quérquobad tổ chức - vì thành phố Amargánth xưa nay vẫn do một người cao tuổi nhất cai trị, Quérquobad hiện nay đã một trăm lẻ bảy tuổi - nhưng không phải chính ông ta chọn người trong số những kẻ thi đấu, việc này lại do một gã mọi rợ trẻ tuổi tên là Atréju, một thằng nhỏ thuộc bộ tộc Da Xanh đang là khách của Quérquobad, quyết định. Gã Atréju rồi đây sẽ dẫn đầu đoàn thám hiểm kia. Nghe nói gã là người duy nhất có thể nhận ra vị “cứu tinh”, vì gã đã có lần thấy mặt y trong một tấm gương thần.

[3] Đúng ra phải dịch là “Ông lão bằng bạc” (Silbergreis).

Bastian chỉ im lặng nghe. Mà điều này thật không dễ, vì nó biết ngay vị “cứu tinh” kia chính là nó. Rồi khi nghe đến tên Atréju thì nó như mở cò trong bụng, phải cố lắm mới không để lộ tung tích. Nó quyết định tạm thời cứ giấu tên đã.

Nhân đây nói thêm: trong chuyện này Held Hynreck chẳng tha thiết gì mấy đến đoàn thám hiểm và mục đích của nó mà chỉ muốn chinh phục trái tim công chúa Oglamár. Bastian thấy ngay Held Hynreck yêu cô gái đến chết mê chết mệt. Y thỉnh thoảng lại thở dài khi chẳng đáng thở dài và không ngót nhìn kẻ y ái mộ với đôi mắt buồn rầu. Còn nàng làm như thể không hề nhận thấy. Hóa ra trong một dịp nào đó nàng đã thề chỉ lấy người anh hùng bậc nhất thắng hết mọi người. Kém hơn là không được. Thế mới khó cho Held Hynreck, vì làm sao y chứng tỏ được với nàng rằng y là anh hùng vô địch. Y đâu thể tự dưng đánh chết kẻ nào đó chẳng đụng gì tới y. Còn chiến tranh thì lâu rồi không có. Nếu được thì y vui lòng đánh nhau với quái vật hay ác quỷ, nếu được thì y sẵn lòng mỗi sáng bày lên bàn điểm tâm của nàng một đuôi rồng đầm máu, nhưng khắp nơi biết tìm đâu ra rồng hay quái vật. Cho nên khi kẻ đưa tin của Ông lão bạc Quérquobad tới mời Held Hynreck tham dự cuộc tranh tài thì dĩ nhiên y nhận lời ngay. Công chúa Oglamár đòi đi theo, vì muốn tận mắt chứng kiến y tài cán đến đâu.

- Ai cũng biết, công chúa Oglamár mỉm cười nói với Bastian, rằng chẳng thể tin được những điều các anh hùng tường thuật lại. Họ luôn thích thêm mắm thêm muối.

- Chẳng cần biết có thêm mắm thêm muối không, Held Hynreck nói xen vào, chứ tôi đây gấp trăm lần vị cứu tinh hoang đường kia.

- Làm sao anh biết? Bastian hỏi.

- À, Held Hynreck nói, nếu gã ranh kia chỉ khỏe bằng nửa tôi thôi thì gã chẳng cần đến vệ sĩ canh chừng và chăm sóc gã như con nít. Theo tôi thì gã cứu tinh này chỉ là một thằng nhóc khốn khổ.

- Sao anh dám nói những lời như thế! Công chúa Oglamár phản nộ. Chẳng gì thì ông ta cũng đã giữ cho vương quốc Tượng Tượng khỏi bị diệt vong!

- Thì đã sao! Held Hynreck khinh mạn đáp. Để làm chuyện đó cần gì một hành động anh hùng.

Bastian quyết định khi có dịp sẽ cho y một bài học.

Còn ba anh chàng kia tình cờ gặp Held Hynreck và công chúa Oglamár trên đường đi nên nhập bọn. Hýkrion - có bộ râu mép rậm rạp - tuyên bố y khỏe nhất và là chiến sĩ vĩ đại nhất vương quốc Tượng Tượng. Hýsbald - tóc đỏ và trông thanh tú hơn cả - cho rằng không ai sử dụng kiếm tài giỏi bằng anh ta. Sau hết, Hýdorn tin chắc rằng thi đấu dai sức thì không ai bằng mình. Vóc dáng của y chứng minh được lời y vừa nói: gầy, cao, như chỉ toàn gân với xương.

Ăn xong cả bọn lên đường. Đĩa chén, khăn ăn và lương thực dự trữ dồn hết cả vào túi gần bên yên một con vật thồ. Công chúa Oglamár cưỡi con ngựa trắng^[4] phi nước kiệu đi ngay, không quay nhìn ai. Held Hynreck nhảy lên lưng con ngựa đực đen như than phóng theo liền. Ba anh chàng kia đề nghị Bastian ngồi đỡ giữa mấy cái túi trên lưng con vật thồ. Bastian đu người lên lưng con vật; ba người kia cũng leo lên lưng những con ngựa trắng yên cương rất đẹp của họ rồi cũng phi nước kiệu qua cánh rừng, Bastian đi sau chót. Con vật thồ - một con la cái khá già - cứ lót tót mãi sau.

[4] Zelter: ngựa được huấn luyện cho phụ nữ cưỡi.

Bastian thúc nó, nhưng thay vì đi nhanh hơn nó dừng lại, ngoái cổ nói:

- Thưa cậu chủ, cậu không cần thúc, đấy là tôi cố ý đi tuốt phía sau đấy.

- Tại sao? Bastian hỏi.

- Tôi biết cậu chủ là ai mà.

- Do đâu mà bạn biết?

- Chỉ cần là một nửa chứ chưa cần được là cả giống lừa^[5] như tôi đây thì người ta đã có thể cảm thấy ngay được. Thậm chí lũ ngựa cũng nhận ra. Cậu chủ không cần phải bảo gì tôi hết. Tôi thật rất muốn sẽ được kể lại cho con cháu nghe rằng tôi đã chở vị cứu tinh và là kẻ đầu tiên đã chào cậu. Chỉ tiếc kẻ như tôi không có con cái.

[5] La là con vật lai lừa và ngựa.

- Bạn tên gì? Bastian hỏi.

- Thưa cậu, tên là Jicha.

- Jicha này, đừng có phá hỏng trò đùa của tôi đấy, tạm thời giữ kín điều bạn biết nhé. Được chứ?

- Thưa cậu, được.

Thế rồi con la liền phóng nước kiệu đuổi theo mấy con kia.

Đến nơi, cả bọn dừng lại ngoài bìa rừng, trầm trồ ngắm nhìn thành phố Amargánth phía dưới kia, rực rỡ trong nắng trước mắt họ. Bìa rừng nằm trên đồi cao, từ đây người ta nhìn xa được quang cảnh trên một cái hồ lớn xanh màu hoa đồng thảo^[6], chung quanh là những ngọn đồi khác cũng phủ rừng, tương tự nơi họ đang đứng. Chính giữa hồ là thành phố bạc Amargánth. Nơi đây, nhà cửa đều dựng trên xuống, các lâu đài lớn trên những sà lan to, các lâu đài nhỏ hơn trên thuyền. Mỗi ngôi nhà và mỗi chiếc thuyền đều bằng bạc được điêu khắc, chạm trổ vô cùng mỹ thuật. Cửa lớn, cửa sổ, những ngọn tháp và bao lơn mọi lâu đài lớn nhỏ đều tếp bằng thứ sợi bạc tuyệt vời không nơi nào bằng trong toàn vương quốc Tượng Tượng. Trên mặt hồ san sát thuyền bè để chở khách từ bờ vào thành phố. Thế là Held Hynreck và bạn đồng

hành cùng nhanh chóng xuống bờ, nơi một chiếc phà bằng bạc có mũi hình vòng cung tuyệt đẹp đang chờ. Phà có đủ chỗ chứa hết thấy bấy nhiêu người ngựa lẫn con vật thồ.

[6] Hoa đồng thảo còn gọi là hoa tím.

Trên đường, Bastian được người đưa phà trong bộ áo quần dệt bằng sợi bạc cho biết nước hồ xanh màu hoa đồng thảo mặn và chất, khiến không có chất nào chịu nổi lâu mà không bị phân hủy - trừ bạc ra. Hồ này có tên là Murhu hay hồ Nước mắt. Vào thời xa xưa lắm rồi người ta đã chở thành phố Amargánth ra giữa hồ để tránh bị tấn công, vì hễ ai thử đi thuyền gỗ hay sà lan sắt ra tới chỗ họ đều bị chìm và chết cả: nước làm tiêu tàu bè và người chỉ trong một thời gian rất ngắn. Nhưng hiện nay có một lý do khác khiến họ vẫn cứ tiếp tục để Amargánth trên hồ nước: ấy là vì dân chúng thích thỉnh thoảng tập hợp lại nhà cửa và bố trí lại đường phố, quảng trường. Chẳng hạn hai gia đình ở hai đầu thành phố thân nhau hay trở thành họ hàng - vì con cái lấy nhau - họ liền bỏ chỗ ở cũ, cứ việc cắm thuyền bạc của họ lại sát nhau, thành ra hàng xóm của nhau. Nói thêm: bạc của họ là thứ đặc biệt, không đâu có, giống như sự gia công tuyệt mỹ có một không hai của họ vậy.

Bastian rất muốn được nghe nhiều hơn, nhưng phà đã tới thành phố nên nó phải xuống cùng bạn đồng hành.

Trước hết họ tìm một nhà trọ cho người và vật. Thật không dễ, vì Amargánth coi như bị khách xa gần đến xem tranh tài chiếm hết cả. Song cuối cùng họ cũng tìm được chỗ trong một khách sạn. Khi dắt con la vào chuồng Bastian còn thì thầm vào tai con vật:

- Jicha, đừng quên điều bạn đã hứa đấy nhé. Ta sẽ gặp lại nhau.

Jicha chỉ gật đầu.

Sau đó Bastian nói với các bạn đồng hành rằng nó không muốn làm phiền họ lâu thêm nữa, mà muốn tự đi thăm thú thành phố một mình. Nó cảm ơn họ đã ân cần rồi từ biệt. Thật ra nó nóng lòng đi tìm Atréju.

Các tàu lớn nhỏ đều nối với nhau bằng cầu; có cầu nhỏ xinh xinh chỉ một người qua được, lại có cầu to đẹp như đường phố đầy người chen nhau qua lại. Lại có cả cầu hình vòng cung với mái che. Trên những con kênh nằm giữa những tàu mang các lâu đài có cả trăm xuống nhỏ bằng bạc qua lại như mắc cửi. Song dù đi hay đứng ở đâu, người ta đều luôn cảm thấy dập dềnh dưới chân và nhớ rằng cả thành phố này nổi trên nước.

Khách thập phương - đông đến nỗi thành phố như không còn chỗ đặt chân^[7] - thì đủ loại khiến cần cả một quyển sách mới tả hết. Người Amargánth cũng dễ nhận ra, vì y phục của họ đều dệt bằng sợi bạc, đẹp không kém áo khoác của Bastian. Tóc họ cũng bằng bạc, vóc họ cao lớn và cân đối, mắt xanh màu hoa đồng thảo như hồ Murhu, hồ Nước mắt. Phần lớn khách thập phương không được đẹp như thế. Có những kẻ khổng lồ cuộn cuộn bắp thịt mà đầu lợt thỏm như quả táo giữa đôi vai cồng kềnh. Có những kẻ lang thang trông khả nghi như lũ côn đồ vô lại chuyên phá phách về đêm - những kẻ “độc hành” - không ai hòa đồng được. Lại có bọn thích nghịch phá mắt láo liêng, tay chân táy máy. Lại có bọn hiếu chiến đi đứng vênh váo, nói ra lửa mửa ra khói. Lại có những kẻ bịp bợm cứ xoay tít người như con quay. Lại có những con yêu vai vác chùy lê bước trên những đôi chân khăng khiu. Có lần Bastian còn thấy một gã ăn đá, răng lòi ra như những lưỡi đục bằng sắt. Chiếc cầu bằng bạc võng xuống dưới sức nặng của hắn khi hắn thỉnh thoảng bước qua. Bastian chưa kịp hỏi có phải hắn là Pjornrachzach^[8] không thì hắn đã khuất dạng trong đám đông.

[7] Nguyên văn: “như bị sôi trào”.

[8] Nhân vật “Ăn đá” trong Chương I.

Cuối cùng Bastian vào tới trung tâm thành phố. Cuộc tranh tài đang diễn ra hết sức sôi nổi ở đây. Trên một bãi đất lớn hình tròn như vòng trình diễn khổng lồ của gánh xiếc có cả trăm thí sinh đang độ sức, trở tài. Đám đông khán giả chen lấn quanh đấu trường tròn rộng này lớn tiếng cổ vũ các ứng viên. Tại cửa sổ và bao lơn các lầu đài trên thuyền chung quanh cũng đầy ắp khán giả, thậm chí có một số leo cả lên những mái nhà lợp sợi bạc.

Nhưng trước mắt, Bastian không quan tâm mấy đến những cuộc thi đấu của các ứng viên. Nó muốn tìm Atréju chắc chắn đang ngồi đâu đó quan sát các cuộc tỉ thí. Nó để ý thấy khán giả cứ ngóng nhìn một lầu đài với vẻ đầy chờ đợi, nhất là khi một thí sinh thành công trong một môn thi đấu độc đáo nào đấy. Nhưng trước hết Bastian phải chen qua một trong những cây cầu uốn vòng cung, rồi leo lên một trong những trụ đèn mới có thể thấy được lầu đài kia.

Trên một bao lơn rộng có đặt hai ghế cao bằng bạc. Ngồi trên một ghế là một ông cụ rất già râu tóc bằng bạc rủ xuống tận thắt lưng. Hẳn đó là Ông lão bạc Quérquobad. Ngồi cạnh lão là một thiếu niên trạc tuổi Bastian. Gã mặc quần dài da mềm, ở trần trông rõ da màu xanh ô-liu. Gương mặt choắt của gã trông nghiêm nghị, gần như khắc khổ. Mái tóc dài xanh đen buộc dây da thành một đuôi tóc. Quanh vai gã là một chiếc áo khoác đỏ màu huyết dụ. Gã bình thản nhưng lại đặc biệt căng thẳng nhìn xuống đấu trường. Không chuyển gì lọt khỏi cặp mắt đen của gã. Atréju đấy!

Ngay lúc đó một khuôn mặt khác rất to xuất hiện trên bao lơn, sau lưng Atréju. Trông giống mặt sư tử, chỉ khác ở chỗ thay vì bộ da là một lớp vảy trắng màu xà cừ và chòm râu trắng dài nơi mõm. Cặp mắt như hai quả bóng đỏ màu hồng ngọc sáng quắc; rồi khi cái đầu nọ ngẩng cao khỏi Atréju thì người ta thấy được đầu với cái cổ dài mềm mại cũng phủ vảy trắng như xà cừ và bộ bờm rủ xuống như lửa trắng. Đó chính là con Phức long Fuchur. Hình như nó thì thầm gì đó với Atréju vì thấy gã gật đầu.

Bastian từ cột đèn tuột xuống. Nó đã thấy đủ rồi. Còn bây giờ hãy xem các cuộc tranh tài đã.

Đúng ra thì đây không phải tỉ thí thật sự, mà như một kiểu biểu diễn xiếc thì đúng hơn. Tuy vừa mới diễn ra cuộc thi vật giữa hai gã khổng lồ mà thân hình họ xoắn vào nhau, chỉ còn thấy như một nút buộc to tướng lăn qua lộn lại, tuy đây đó có những cặp thí sinh - cân xứng hoặc không - độ kiểm, chùy hoặc giáo nhưng dĩ nhiên các trận đấu này chẳng gây thương tổn đến nhau thật sự. Thậm chí luật thi đấu còn đòi hỏi các thí sinh tranh tài hòa nhã và chế ngự sức mạnh của mình. Một thí sinh, vì tức giận hay tham vọng, khiến đối thủ bị trọng thương đương nhiên bị loại tức thì. Thành ra phần lớn thí sinh trở tài bắn cung hay thi sức bằng cử tạ cực nặng; có người biểu diễn bằng những màn ngoạn mục không khác gì xiếc hay thi can đảm. Thí sinh khác nhau thế nào thì môn thi đa dạng chừng ấy.

Những kẻ bị thua phải rút nên đấu trường càng lúc càng vắng hơn. Rồi Bastian thấy Hýkiron - sức khỏe, Hýsbald - tay kiếm lỗi lạc và Hýdorn - dai sức bước vào đấu trường. Không thấy Held Hynreck và ý trung nhân của y.

Bấy giờ còn khoảng một trăm thí sinh trên đấu trường. Toàn những kẻ đã qua vòng loại cả nên Hýkiron, Hýsbald và Hýdorn thật không dễ trở tài, như họ có thể đã tưởng. Phải đấu suốt buổi chiều mới chứng tỏ được Hýkiron khỏe nhất trong những thí sinh khỏe, Hýsbald khéo léo nhất trong những kẻ nhanh nhẹn và Hýdorn dai sức nhất trong những kẻ dai sức. Khán giả nồng nhiệt hoan hô và ba thí sinh cúi đầu về hướng bao lơn, nơi Ông lão bạc Quérquobad và Atréju đang ngồi. Atréju đứng lên định tuyên bố đôi điều thì bỗng dừng một thí sinh bước vào trường đấu. Đó là Hynreck. Mọi người im lặng căng thẳng chờ đợi, Atréju ngồi xuống. Chỉ có ba người được tháp tùng gã thôi, thành ra dưới kia thừa một. Một người trong bọn họ sẽ phải ở lại.

- Thưa quý vị, Hynreck nói to với ba anh chàng để ai cũng có thể nghe thấy, tôi không nghĩ rằng cuộc biểu diễn nho nhỏ mới đây để

chúng tỏ tài năng của quý vị đã làm quý vị kiệt sức. Tuy nhiên nếu tôi thách quý vị đấu tay đôi thì sẽ thật không phải. Cho đến lúc này tôi chưa thấy trong các thí sinh có một đối thủ nào tương xứng nên tôi chưa tham gia, vì thế tôi còn khỏe. Nếu có người nào trong các vị cảm thấy mệt rồi thì nên tự động rút lui, bằng không, tôi sẵn sàng tiếp chiến cả ba vị một lượt. Có vị nào phản đối không?

- Không, cả ba anh chàng cùng đáp.

Thế là diễn ra một trận kịch chiến tóe lửa. Những cú đánh của Hýkiron không yếu đi tí nào, nhưng Held Hynreck khỏe hơn. Hýsbald tấn công như chớp từ mọi phía, nhưng Held Hynreck nhanh hơn. Hýdorn tìm cách tiêu hao sức đối thủ nhưng Held Hynreck dẻo dai hơn. Trận đấu kéo dài chưa đầy mười phút thì cả ba đã bị tước vũ khí, khụy gối trước Held Hynreck. Y vênh vác nhìn quanh, hẳn là tìm đôi mắt khâm phục của người đẹp đang đứng đâu đó trong đám đông. Khán giả hoan hô như sấm dậy khắp đấu trường, chắc nơi xa nhất trên bờ hồ Nước mắt vẫn còn nghe thấy.

Khi tiếng hoan hô đã lắng, Ông lão bạc Quérquobad đứng dậy lớn tiếng hỏi:

- Còn ai dám tử thí với Held Hynreck nữa không?

Người ta nghe có tiếng một thiếu niên trả lời phá tan bầu không khí yên lặng:

- Có tôi!

Đó chính là Bastian.

Mọi khuôn mặt quay nhìn nó. Đám đông rẽ lối cho nó vào đấu trường. Có tiếng kêu sững sốt và lo lắng.

- Xem kìa, cậu ta xinh quá!
- Tiếc thật thôi!
- Đừng để cậu ta thi đấu!
- Cậu là ai? Ông lão bạc Quérquobad hỏi.
- Tôi sẽ xưng tên sau, Bastian đáp.

Nó thấy Atréju nheo mắt nhìn nó thăm dò nhưng vẫn đầy vẻ hồ nghi.

- Này bạn trẻ, Held Hynreck nói, chúng ta đã cùng chung ăn, chung uống. Có sao cậu lại muốn tôi làm xấu mặt cậu? Tôi yêu cầu cậu rút lui đi thôi.

- Không, Bastian trả lời, nhất ngôn ký xuất, tứ mã nan truy^[9].

[9] Một lời đã nói ra, bốn ngựa không đuổi kịp.

Held Hynreck hơi lưỡng lự, rồi y đề nghị:

- Nếu tôi so tài bằng cách đấu với cậu thì thật không phải tí nào. Ta hãy thử xem ai bắn cung cao hơn.

- Đồng ý! Bastian đáp.

Một cây cung cứng và một mũi tên được mang đến cho mỗi người. Hynreck kéo dây cung bắn mũi tên cao hơn mắt người có thể nhìn theo nổi. Bastian kéo cung buông tên gần như cùng lúc.

Mãi một lúc sau hai mũi tên mới rơi xuống đất giữa hai xạ thủ. Kết quả là mũi tên của Bastian, mang lông đỏ, khi lên cao nhất hẳn đã bắn trúng đuôi mũi tên mang lông xanh của Held Hynreck, mạnh đến nỗi đuôi mũi tên xanh té ra làm hai.

Held Hynreck nhìn đăm đăm hai mũi tên cắm vào nhau. Mặt y hơi tái đi nhưng hai gò má lại ửng đỏ.

- Ngẫu nhiên thôi, y lắm bắm. Ta hãy thử xem ai sử dụng kiếm khéo hơn.

Y yêu cầu đem đến hai cây kiếm với hai xấp bài. Kiếm với bài được đem ra cho y. Y trộn thật kỹ cả hai xấp bài.

Rồi y tung một xấp bài lên cao, rút kiếm nhanh như chớp thọc tới. Khi những lá bài kia rơi xuống đất, người ta thấy y đã đâm trúng quân át cơ, ngay giữa trái tim duy nhất của lá bài. Y lại đưa mắt tìm người đẹp trong lúc đi quanh chìa kiếm với lá bài cho mọi người xem.

Bây giờ Bastian mới tung bộ bài kia lên cao rồi đâm vút kiếm vào không trung. Không lá bài nào rơi xuống đất. Nó đã đâm thủng tất cả ba mươi hai lá bài, đúng ngay giữa, hơn nữa lại còn theo đúng thứ tự, dù Held Hynreck đã trộn xấp bài thật kỹ.

Held Hynreck xem xét kỹ các lá bài rồi không nói gì hết, đôi môi chỉ hơi run run.

- Nhưng cậu không thể ăn nổi tôi về sức lực được, cuối cùng y khăn khăn nói.

Y chụp quả tạ nặng nhất trong các quả tạ lăn lóc trên đấu trường từ từ giờ lên cao. Song y chưa kịp bỏ tạ xuống thì Bastian đã nhấc bổng cả y lẫn tạ. Held Hynreck mặt mày ngơ ngác khiến có vài khán giả không nhận được cười.

- Cho tới bây giờ, Bastian nói, ngài quyết định cách chúng ta tỉ thí. Bây giờ ngài có bằng lòng để tôi đề nghị vài cách chăng?

Held Hynreck lặng lẽ gật đầu.

- Ta thi can đảm, Bastian nói tiếp.

Held Hynreck cố gượng nói:

- Không có gì khiến lòng can đảm của tôi phải chùn bước!

- Vậy tôi đề nghị, Bastian nói, chúng ta thi bơi qua hồ Nước mắt. Ai tới bờ trước sẽ thắng.

Cả đấu trường nín thở im lặng.

Mặt Held Hynreck hết đỏ lại tái nhợt.

- Đó đâu phải là thi can đảm, y bật thành tiếng, điên thì có.

- Tôi sẵn sàng, Bastian đáp, nào!

Bấy giờ Held Hynreck nổi giận.

- Không! Y giậm chân hét. Cậu biết rõ như ta rằng nước hồ Murhu làm tan hết mọi thứ. Bơi trong đó thì chắc chắn chết thôi.

- Nhưng tôi không sợ, Bastian thản nhiên đáp, tôi đã đi qua “Sa mạc muôn màu”, đã ăn uống và tắm lửa của “Cái chết sắc sỡ”. Tôi đâu có sợ thứ nước này nữa.

- Cậu nói láo! Held Hynreck đỏ gay mặt gầm lên. Không ai trong vương quốc Tượng Tượng thoát khỏi “Cái chết sắc sỡ”, đứa con nít nào cũng biết điều này!

- Held Hynreck, Bastian chậm rãi đáp, thay vì vu cho tôi nói láo thì ngài nên nhận là mình sợ đi.

Held Hynreck nhin hết nổi. Giận quá hóa điên, y rút thanh kiếm to bản ra khỏi vỏ lao tới địch thủ. Bastian lùi lại, định lên tiếng khuyên cáo nhưng Held Hynreck không cho nó cơ hội. Y chém thẳng vào Bastian, chém thật sự. Đúng lúc ấy thanh kiếm Sikánda như một lần chớp bật khỏi cái vỏ gỉ sét, bay vào tay Bastian và bắt đầu nhảy múa.

Chuyện xảy ra thật là vô cùng kinh ngạc, khiến khán giả suốt đời không quên nổi. May mà Bastian không buông được chuôi kiếm nắm trong tay, nên nó cứ phải theo từng đường kiếm Sikánda múa lên. Mới đầu Sikánda xẻ nát bộ giáp trụ đẹp tuyệt vời của Held Hynreck, từng miếng từng miếng bay tứ tung mà không hề làm y bị trầy da. Held Hynreck chống đỡ tuyệt vọng, đâm đông chém tây như một người điên, nhưng Sikánda lập lòe quanh y như một cơn bão lửa làm y lóa mắt chém toàn hụt. Cuối cùng, khi y chỉ còn quần áo lót mà vẫn không ngừng nhắm Bastian chém tới thì Sikánda liền tiện phăng thanh kiếm của y thành từng khoanh nhỏ, nhanh đến nỗi cây kiếm vẫn lơ lửng nguyên hình một lúc rồi mới rơi lèng xèng xuống đất như một nắm đồng xu. Held Hynreck trố mắt nhìn chuôi kiếm vô dụng trong tay. Y buông nó rồi cúi gầm mặt xuống. Sikánda liền quay trở lại cái vỏ gỉ sét và lúc ấy Bastian mới buông tay kiếm ra được.

Cả nghìn tiếng reo hò trầm trồ vang dậy từ đám khán giả. Họ ào vào đấu trường, ôm Bastian, công kênh nó đi một vòng mừng chiến thắng. Tiếng reo mừng như không muốn dứt. Từ trên cao Bastian ngó tìm Held Hynreck. Bastian muốn nói với y một lời hòa giải, vì thật ra nó thấy y thật tội nghiệp, nó không có ý định làm mất mặt y như thế. Nhưng không còn thấy Held Hynreck đâu nữa.

Rồi chợt im phăng phắc. Khán giả lùì lại nhường chỗ: Atréju đứng mỉm cười ngược nhìn Bastian. Bastian cũng mỉm cười. Người ta hạ Bastian từ trên vai xuống. Giờ đây hai gã thiếu niên đứng đối mặt im lặng nhìn nhau một lúc lâu. Rồi Atréju lên tiếng trước.

- Nếu tôi còn cần một người tháp tùng để đi tìm vị cứu tinh của vương quốc Tưởng Tượng thì chỉ một mình người này đây cũng đủ, vì y bằng cả trăm người khác. Nhưng tôi không cần người tháp tùng, vì không có chuyển thám hiểm kia nữa.

Người ta xì xào ngạc nhiên lẫn thất vọng.

- Vị cứu tinh của vương quốc Tưởng Tượng không cần sự che chở của chúng ta, Atréju cao giọng nói tiếp, vì y tự che chở lấy còn hơn tất cả chúng ta gộp lại. Và chúng ta cũng không cần phải tìm y nữa, vì y đã gặp chúng ta rồi. Tôi không nhận ngay ra được y, vì khi thấy y trong Cổng Gương Thần ở Đền Tiên tri miền Nam thì y khác bây giờ, khác hẳn. Nhưng ánh mắt y thì tôi không bao giờ quên. Cũng vẫn ánh mắt bây giờ đang nhìn tôi đây. Tôi không thể nào lầm được.

Bastian mỉm cười lắc đầu nói:

- Atréju, bạn không nhầm đâu. Chính bạn là người đã đưa tớ đến gặp Nữ-thiếu-hoàng để đặt tên mới cho bà. Và tớ cảm ơn bạn về chuyện đó.

Tiếng thì thảo đầy tôn kính truyền trong đám khán giả như một làn gió.

- Bạn đã hứa, Atréju nói, cho chúng tôi biết tên của bạn mà ngoài Bà-chúa-mắt-vàng-ròng-của-ước-mơ ra không ai trong vương quốc Tưởng Tượng được biết. Bạn có chịu nói bây giờ không?

- Tôi tên là Bastian Balthasar Bux.

Bây giờ khán giả không nhìn được nữa rồi. Tiếng reo hò của họ bùng ra thành cả nghìn tiếng tung hô. Nhiều người quá phấn khởi liền nhảy múa, khiến bao nhiêu cây cầu, thậm chí cả đấu trường trông thành.

Atréju mỉm cười chìa tay, Bastian bắt tay Atréju, rồi cả hai tay nắm tay cùng đi vào trong lâu đài. Ông lão bạc Quérquobad và con Phúc long Fuchur đợi sẵn ở nơi bậc thềm.

Chiều hôm ấy, Amargánth mở hội ăn mừng tung bừng lớn chưa từng có. Hễ ai có chân, dù dài hay ngắn, dù cong hay thẳng, thấy đều nhảy múa. Hễ ai có giọng, dù hay hoặc dở, dù trầm hay thanh, thấy đều hát xướng cười đùa.

Khi trời tối, người dân Amargánth thắp hàng nghìn ngọn đèn muôn màu rực rỡ trên thuyền bạc và lâu đài của họ. Đúng nửa đêm có bắn pháo bông - chưa từng thấy ở vương quốc Tượng Tượng. Bastian cùng đứng với Atréju trên bao lơn, có Fuchur và Ông lão bạc Quérquobad đứng bên phải và trái, nhìn từng chùm pháo bông rực rỡ trên bầu trời và hàng nghìn ngọn đèn của thành phố bạc đang lung linh trên mặt hồ Nước mắt.

XVII. Một con rồng cho Held Hynreck

Quérquobad - ông lão bạc ngủ ngồi luôn trên ghế bành, vì đã khuya lắm rồi. Thành ra lão đã lỡ dịp chứng kiến một cảnh tượng tuyệt vời nhất mà lẽ ra lão được chứng kiến trong cuộc đời một trăm lẻ bảy năm

của lão. Nhiều người dân Amargánth và khách thập phương đi nghỉ sớm vì vui chơi kiệt sức cũng lơ dịp như thế. Chỉ một số ít người còn thức nên đã được nghe con Phúc long trắng Fuchur ca hát: đúng là tuyệt vời hơn mọi câu chuyện họ từng được nghe và sẽ còn được nghe.

Fuchur bay lượn trên bầu trời thành phố bạc và hồ Nước mắt, cất tiếng hát rộn rảng như tiếng chuông đồng. Đó là một bài hát không lời, một âm điệu đơn giản của tấm lòng tuyệt đối vui sướng. Nghe âm điệu này thì ai ai cũng đều mở rộng trái tim.

Bastian và Atréju đang ngồi cạnh nhau trên bao lơn rộng lớn trong lầu đài của lão Quérquobad cũng cảm thấy thế. Đây là lần đầu tiên đôi bạn được nghe một con Phúc long ca hát. Bất giác chúng nắm tay nhau, cùng im lặng thích thú lắng nghe. Mỗi người đều biết rằng bạn của mình cũng cảm nhận không khác gì mình: vui sướng vì đã tìm được một người bạn. Và cả hai đều không lên tiếng, e nói ra sẽ ảnh hưởng đến cảm giác kia.

Giờ phút tuyệt vời kia qua đi, vì Fuchur hát nhỏ dần rồi im bật.

Rồi khi đã lại hoàn toàn yên ắng thì Quérquobad giật mình thức giấc, lão vội đứng lên xin lỗi:

- Vào tuổi này thì đám già như tôi cần ngủ. Các cậu còn trẻ thì khác. Bây giờ tôi phải đi nằm đây, xin chớ trách.

Nói xong ông lão Quérquobad liền đi nằm, sau khi được chúc ngủ ngon.

Đôi bạn tiếp tục trầm ngâm hồi lâu ngồi nhìn lên bầu trời cao, nơi con Phúc long vẫn tiếp tục chậm rãi bay lượn như những đợt sóng. Thỉnh thoảng nó lại bỗng bành như một dải mây trắng lướt qua mặt trăng tròn đầy đặn.

- Fuchur không đi ngủ à? Cuối cùng Bastian lên tiếng hỏi.

- Nó đang ngủ đấy chứ, Atréju khẽ đáp.

- Ngủ trong lúc bay à?

- Phải. Nó không thích ở trong nhà, dù to như lâu đài của ông cụ Quérquobad. Ở trong nhà nó cảm thấy chật chội, tù túng và cứ phải rón rén cử động để khỏi làm đổ cái này cái nọ. Tại nó to quá mà. Thành ra nó thường hay ngủ trên trời.

- Bạn nghĩ sao: nó có chịu cho tớ cưới không?

- Cho chứ, Atréju đáp, nhưng cưới rỗng không dễ đâu. Phải tập mới quen.

- Tớ đã từng cưới Graógramán rồi, Bastian gợi ý.

Atréju gật đầu nhìn Bastian đầy kính phục.

- Lúc thách Held Hynreck thi can đảm bạn có nói tới rồi. Bạn làm cách nào khuất phục được “Cái chết sắc sỡ”?

- Tớ có AURYN, Bastian nói.

- A! Atréju có vẻ ngạc nhiên, nhưng không hỏi tiếp.

Bastian lôi “Biểu trưng” của Nữ-thiếu-hoàng dưới lớp áo ra cho Atréju xem. Atréju nhìn tấm bùa một lúc rồi lẩm bẩm:

- Té ra bạn đeo “Hào quang”.

Bastian thấy vẻ mặt Atréju hơi lạnh nhạt liền vồn vã hỏi:

- Bạn có muốn đeo lại không?

Rồi nó định tháo sợi dây chuyền.

- Không!

Giọng của Atréju hơi xẵng khiến Bastian bối rối, nên thôi không tháo nữa. Atréju mỉm cười vẻ xin lỗi rồi dịu dàng lặp lại:

- Không, Bastian ạ, mình đeo thế là đủ lâu rồi.

- Tùy bạn, Bastian đáp, rồi nó lật mặt sau tấm bùa.

- Xem này! Bạn đã thấy mấy chữ này chưa?

- Thấy chứ, Atréju đáp, nhưng mình không biết đó là gì.

- Sao vậy?

- Người Da Xanh chúng mình chỉ biết đọc dấu chân thôi, không biết đọc chữ.

Tới lượt Bastian “A!” lên một tiếng.

- Mấy chữ đó nói gì? Atréju hỏi.

- “LÀM ĐIỀU BẠN MUỐN”, Bastian đọc cho Atréju nghe.

Atréju dăm dăm nhìn tấm bùa.

- Thế à? Atréju lăm bắm. Gương mặt gã không biểu cảm nên Bastian không biết gã nghĩ gì. Nó liền hỏi:

- Nếu hồi đó bạn biết hàng chữ nói gì thì có thể có gì khác xảy ra với bạn không?

- Không, Atréju đáp, vì những chuyện cần làm thì mình đã làm rồi.

- Đúng vậy, Bastian gật đầu nói.

Rồi cả hai lại lặng im một lúc.

- Tớ cần hỏi bạn chuyện này nữa, Atréju, cuối cùng Bastian lên tiếng. Bạn bảo rằng đã trông thấy tớ khác hẳn tại Cổng Gương Thần.

- Đúng, khác hẳn.

- Khác thế nào?

- Bạn mập lấm, mặt mũi nhợt nhạt. Quần áo cũng hoàn toàn khác.

- Mập và nhợt nhạt à? Bastian mỉm cười vẻ không tin. Bạn có chắc đó là tớ không?

- Chẳng lẽ không phải bạn sao?

Bastian ngẫm nghĩ.

- Bạn trông thấy tớ, điều đó tớ biết. Nhưng xưa nay tớ vẫn y như lúc này thôi.

- Thật ư?

- Tớ phải biết chứ! Bastian kêu lên.

- Ừ, Atréju trầm ngâm nhìn nó, bạn nói phải.

- Có thể đó là một tấm gương cho hình méo mó chẳng?

Atréju lắc đầu.

- Mình không tin.

- Vậy bạn giải thích như thế nào việc bạn đã trông thấy thứ khác hẳn?

- Mình chịu, Atréju thú nhận. Mình chỉ biết là mình đã không nhầm.

Sau đó cả hai lại lặng im một lúc lâu rồi đi ngủ.

Khi đã nằm trên chiếc giường mà cả hai đều bện bằng sợi bạc tết công phu, Bastian vẫn mãi nghĩ tới cuộc trò chuyện với Atréju. Nó cảm thấy việc nó thắng Held Hynreck, thậm chí cả chuyện nó ở với Graógramán đã không được Atréju nể trọng bao nhiêu kể từ khi gã biết Bastian đeo “Hào quang”. Có lẽ Atréju cho rằng đã đeo tấm bùa thì đâu còn gì là đặc biệt nữa. Mà nó lại muốn Atréju phải tâm phục khẩu phục.

Bastian suy nghĩ thật lung. Phải làm chuyện gì đó mà không ai ở vương quốc Tượng Tượng làm nổi, dù có tấm bùa. Chuyện gì mà chỉ nó làm được thôi.

Cuối cùng nó đã nghĩ ra: tượng tượng ra chuyện!

Xưa nay người ta vẫn nói rằng chẳng ai trong vương quốc Tượng Tượng tìm ra được chuyện gì mới. Ngay cả tiếng hát âm thầm Uyulala cũng bảo thế. Mà chính đây lại là lãnh vực Bastian có biệt tài.

Atréju sẽ được thấy rằng nó, Bastian này, là một nhà văn lớn!

Nó mong có dịp, càng sớm càng tốt, để trở tài cho bạn nó mở mắt ra. Nếu được thì ngay ngày mai. Chẳng hạn có một cuộc thi kể chuyện ở Amargánth; trong cuộc thi này óc tưởng tượng của Bastian sẽ khiến mọi người phải lu mờ!

Hoặc sẽ còn tuyệt hơn nữa nếu những gì nó định kể trở thành sự thật! Chẳng hạn Graógramán đã từng nói rằng vương quốc Tưởng Tượng là đất nước của vô vàn câu chuyện, vì thế ngay cả những điều đã qua từ đời nào đời nào cũng có thể tái xuất hiện, nếu được nhắc đến trong một câu chuyện nào đấy ư?

Atréju sẽ trở mắt cho mà xem!

Bastian thiếp đi trong lúc vẽ vờ về sự khâm phục sát đất của Atréju.

Sáng hôm sau, bên bữa điểm tâm thịnh soạn trong căn phòng tráng lệ của lâu đài, Ông lão bạc Quérquobad nói:

- Chúng tôi đã quyết định hôm nay sẽ tổ chức một buổi lễ đặc biệt để chào mừng vị khách quý của chúng tôi, cứu tinh của vương quốc Tưởng Tượng, và người bạn đã đưa vị cứu tinh này đến với chúng tôi. Có lẽ cậu Bastian Balthazar Bux không biết rằng người Amargánth chúng tôi từ xưa từ xưa có truyền thống ca hát và kể chuyện trong vương quốc Tưởng Tượng này. Trẻ nhỏ của chúng tôi đã được dạy dỗ nghệ thuật này từ rất sớm. Lớn lên, chúng phải đi khắp mọi nước hành nghề này nhiều năm, vì lợi ích của mọi người. Vì thế mà đi đến đâu chúng tôi cũng được quý trọng. Nhưng chúng tôi có một nỗi ưu phiền: vốn liếng bài hát và chuyện của chúng tôi, thú thật, không nhiều lắm. Đã thế chúng tôi lại còn phải chia nhau số vốn liếng ít ỏi này. Người ta đồn rằng trong thế giới của cậu - tôi không rõ đúng sai - cậu nổi tiếng có tài đặt ra chuyện. Xin hỏi có đúng thế không?

- Đúng đấy, Bastian nói, vì thế mà tôi còn bị chê cười nữa cơ.

Ông lão bạc Quérquobad ngạc nhiên nhướn cặp lông mày.

- Chê cười vì cậu có thể kể những câu chuyện chưa ai từng được nghe ư? Sao lại thế được! Chúng tôi đây chẳng ai có tài nhường ấy. Thành ra tất cả chúng tôi, tôi và mọi con dân của tôi, sẽ cảm ơn khôn xiết nếu cậu vui lòng tặng cho vài câu chuyện mới. Cậu sẵn lòng đem thiên tài của cậu ra giúp chúng tôi chứ?

- Rất sẵn lòng! Bastian đáp.

Ăn xong họ kéo nhau ra bậc thềm trước lâu đài của Quérquobad, nơi Fuchur đang sẵn đợi.

Một đám đông đã tụ tập sẵn trên sân. Lần này chỉ còn ít khách phương xa đã đến xem cuộc thi, số đông còn lại là người Amargánth - đàn ông, đàn bà, trẻ con - ai cũng mắt xanh, thân hình cân đối, y phục bằng bạc rất bảnh bao. Hầu hết mang theo nhạc cụ bạc có dây, như thụ cầm, đàn lia, ghi-ta hay đàn luyt để đệm cho chuyện kể, vì ai cũng hy vọng được biểu diễn tài nghệ trước Bastian và Atréju.

Ghế được đem ra, Bastian ngồi giữa Quérquobad và Atréju. Fuchur đứng sau lưng họ.

Quérquobad vỗ tay ra hiệu để mọi người im lặng rồi cất tiếng nói:

- Nhà kể chuyện đại tài vui lòng đáp ứng nguyện vọng của chúng ta. Cậu sẽ tặng chúng ta những câu chuyện mới. Thành ra, hỡi các bạn, hãy làm hết sức để cậu được hứng khởi!

Mọi người Amargánth trên sân đều im lặng cúi rạp người. Rồi một người tiến ra mở đầu. Sau đó đến người khác, rồi lại đến người khác nữa. Người nào cũng giọng tốt và trình diễn thật hay.

Những câu chuyện, bài thơ và khúc hát họ trình diễn hoặc gay cấn hoặc vui buồn; nếu kể hết ra đây sẽ tốn quá nhiều chỗ, đành để một dịp khác vậy. Nói chung chỉ độ một trăm bài khác nhau thôi. Còn toàn lặp đi lặp lại. Những người sau không trình diễn được gì khác những người trước.

Tuy vậy Bastian vẫn cứ hồi hộp, chờ đến lượt mình. Điều nó mơ tối hôm qua đã được thỏa ứng không trật một li. Nó hết sức nôn nóng được thấy mọi điều mong muốn khác cũng sẽ được thỏa ứng hết. Nó liếc nhìn Atréju đang ngồi nghe, mặt không chút biểu cảm nào.

Cuối cùng Ông lão bạc Quérquobad ra hiệu cho con dân của ông ngừng lại, rồi thở dài quay qua nói với Bastian:

- Thừa cậu Bastian Balthasar Bux, như đã thừa với cậu, tiếc thay vốn liếng của chúng tôi ít ỏi lắm. Không có được nhiều câu chuyện hơn thì đó không phải lỗi tại chúng tôi. Cậu thấy đấy, chúng tôi chỉ có thể làm hết sức mình thôi. Bây giờ cậu tặng chúng tôi một câu chuyện của cậu chứ?

- Tôi sẽ tặng mọi người hết thấy câu chuyện tôi đã tưởng tượng ra, Bastian hào hiệp nói, vì tôi lại có thể nghĩ ra cả đồng chuyện mới. Nhiều chuyện tôi đã kể cho một cô bé tên là Kris Ta^[1] nghe rồi, nhưng phần lớn tôi tự kể cho tôi. Thành ra chưa có ai khác được biết. Nhưng nếu kể hết thì sẽ mất hàng tuần, hàng tháng, mà chúng tôi đâu thể ở đây với các bạn lâu thế được. Cho nên tôi muốn kể hầu các bạn một câu chuyện chưa đựng hết mọi chuyện kia. Câu chuyện này có tựa là “Câu chuyện về thư viện ở Amargánth” và rất ngắn.

[1] Đúng ra là Christa (xem Chương IX), nghĩa là Bastian đã “quên”.

Nó ngẫm nghĩ một lúc rồi kể bừa, sau đó hăng hay:

- “Ngày xưa ngày xưa có một bà lão bạc tên là Quana cai trị Amargánth. Vào những ngày xa xôi ấy chưa có hồ Nước mắt và Amargánth cũng không phải bằng thứ bạc đặc biệt chịu nổi nước. Amargánth còn là một thành phố bình thường với nhà cửa bằng đá và gỗ, nằm trong một thung lũng giữa những ngọn đồi có cây rừng bao phủ.

Quana có một con trai tên là Quyn; y là một thợ săn vĩ đại. Một ngày nọ Quyn trông thấy trong rừng một con kỳ lân mang trên chóp sừng một viên đá ngời sáng. Y giết kỳ lân, mang viên đá về nhà. Nhưng hành động này của y đã đem tai họa đến với Amargánth: vì từ đó cư dân thành phố này càng ngày càng ít sinh con đẻ cái. Nếu không tìm được cứu giúp thì họ sẽ bị tuyệt chủng. Mà đâu thể nào khiến con kỳ lân sống lại được. Không ai biết phải làm gì.

Bà lão bạc Quana liền phái sứ giả tới Đền Tiên tri phía Nam - hồi đó vẫn còn - để được nghe Uyulala chỉ bảo cho phải làm gì. Nhưng Đền Tiên tri phía Nam quá xa. Ngày đi sứ giả còn là một thanh niên mà khi trở về đã thành già lắm. Bấy giờ bà lão bạc Quana đã từ trần từ lâu, người con trai Quyn nối ngôi. Dĩ nhiên y cũng đã rất già, mọi người Amargánth khác cũng vậy. Chỉ còn một đôi trai gái duy nhất; cậu bé tên Aquyl và cô bé tên Muqua.

Sứ giả mới truyền lại những gì tiếng nói của Uyulala đã khải thị: Amargánth chỉ có thể tiếp tục tồn tại nếu nó trở thành thành phố đẹp nhất vương quốc Tưởng Tượng. Chỉ bằng cách này mới bù được tội mạo phạm của Quyn. Nhưng người Amargánth chỉ thực hiện được việc này với sự trợ giúp của người Acharai - những sinh linh xấu xí nhất vương quốc Tưởng Tượng. Người Acharai còn được gọi là dân ‘hay nhè’, vì họ không ngớt phiền muộn khóc than về sự xấu xí của mình. Nhưng chính những suối nước mắt này đã làm đất trôi đi, lộ ra dưới sâu thứ bạc đặc biệt nọ mà họ đã biết cách tẽt thành những sợi bạc tuyệt đẹp.

Thế là mọi người Amargánth đổ xô đi tìm người Acharai, nhưng không ai tìm được vì người Acharai ở tuốt sâu dưới đất. Cuối cùng người Amargánth chết hết trên đường tìm kiếm, chỉ còn lại Aquyl và Muqua lúc này đã trưởng thành. Đôi trai gái này đã cùng nhau tìm ra người Acharai và thuyết phục được họ làm cho Amargánth trở thành thành phố đẹp nhất vương quốc Tượng Tượng.

Trước tiên người Acharai làm ra một chiếc sà lan bạc, trên đó là một lâu đài nhỏ bằng sợi bạc tết lại đem đặt ở bãi chợ của thành phố chết này. Rồi họ dẫn suối nước mắt của họ ngầm dưới đất, cho chảy vào thung lũng giữa những ngọn đồi có cây rừng bao phủ. Thung lũng này liền đầy thứ nước đắng, biến thành hồ Nước mắt Murhu, trên đó bành bồng tòa lâu đài bạc đầu tiên. Aquyl và Muqua ở trong tòa lâu đài này.

Người Acharai đã đặt điều kiện là đôi vợ chồng này và con cháu phải hiến thân cho việc ca hát và kể chuyện. Chừng nào người Amargánth còn hiến thân cho ca hát và kể chuyện thì người Acharai sẽ còn giúp họ, vì như thế thì người Acharai, dù xấu xí, cũng có dự phần tạo nên chút gì đẹp đẽ.

Thế là Aquyl và Muqua lập ra một thư viện - chính là cái thư viện nổi tiếng của Amargánth - sưu tập hết mọi câu chuyện của tôi. Họ bắt đầu với câu chuyện các bạn vừa nghe xong, rồi cứ thêm dần, thêm dần những chuyện khác tôi đã từng kể. Cuối cùng nhiều đến nỗi hai người đó lẫn con đàn cháu đống của họ, những người đang sống tại thành phố bạc này, không thể nào biết hết nổi.

Sở dĩ Amargánth, thành phố đẹp nhất vương quốc Tượng Tượng, ngày nay vẫn tồn tại là do người Acharai và Amargánth đều đã giữ lời hứa với nhau - tuy bây giờ họ chẳng còn biết gì về nhau nữa. Chỉ riêng tên hồ Nước mắt Murhu là còn gợi lại sự kiện này của thời xa xưa."

Khi Bastian chấm dứt, Ông lão bạc Quérquobad từ từ đứng lên, mặt nở một nụ cười rạng rỡ.

- Thừa cậu Bastian Balthazar Bux, lão nói, cậu đã tặng cho chúng tôi hơn cả một câu chuyện và hơn cả mọi câu chuyện. Cậu đã tặng cho chúng tôi nguồn gốc của chính chúng tôi. Nay chúng tôi biết từ đâu có hồ Murhu với những thuyền và lâu đài bạc trên hồ. Nay chúng tôi biết vì sao từ xa xưa mình đã là một dân tộc xướng ca và kể chuyện. Nhất là bây giờ chúng tôi biết được tòa nhà tròn to trong thành phố chúng tôi chứa đựng gì; cho đến nay thật chưa từng có ai đặt chân vào đấy, bởi nó khóa im ỉm từ thời nào thời nào. Nó chứa đựng bộ sưu tập của Amargánth, kho tàng quý báu nhất của chúng tôi mà cho đến nay chúng tôi không biết.

Chính Bastian cũng ngỡ ngàng khi những điều nó vừa kể đã trở thành thực tế (hay vốn đã luôn luôn như thế rồi? hẳn Graógramán sẽ nói: cả hai!) Dẫu sao nó vẫn muốn được thấy tận mắt.

- Tòa nhà ấy ở đâu? Bastian hỏi.

- Tôi sẽ chỉ cho cậu, Quérquobad nói rồi quay ra kêu gọi đám đông: Mọi người theo ta! Biết đâu hôm nay chúng ta còn được ban cho nhiều chuyện thần kỳ nữa!

©S.T.E.N.T

Một đoàn dài, dẫn đầu là Ông lão bạc Quérquobad với Atréju và Bastian, đi qua những cây cầu nối các thuyền, để rồi cuối cùng dừng lại trước một tòa nhà rất to trông giống một cái lon khổng lồ, nằm trên một chiếc thuyền hình tròn. Mặt ngoài tòa nhà trơn nhẵn, giản dị và không có cửa sổ. Chỉ có một cửa to duy nhất đóng kín.

Giữa cánh cửa bằng bạc nhẵn láng là một viên đá trông như một cục thủy tinh trong vắt gắn vào một cái khung hình chiếc nhẫn. Trên đó khắc mấy hàng chữ:

“Bị gỡ đi từ sừng con kỳ lân, ta ngưng cháy.

Ta giữ cửa này khóa cho đến khi có kẻ gọi đúng tên ta

đánh thức ánh sáng trong ta.

Ta sẽ soi sáng cho kẻ ấy suốt trăm năm

và sẽ dẫn đường cho y trong những hầm sâu tăm tối

ở Minroud của Yor.

Còn khi y gọi tên ta lần thứ hai

Từ cuối ngược về đầu

ta sẽ tỏa hết trăm năm ánh sáng

trong một khoảnh khắc.”

- Không một người nào trong chúng tôi, Quérquobad nói, đoán được ý nghĩa những câu này. Không ai trong chúng tôi biết mấy chữ Minroud của Yor nghĩa là gì. Cho đến nay không ai tìm ra được tên viên đá này, dù chúng tôi đã cố thử mãi. Chúng tôi chỉ có thể thử những cái tên sẵn có ở vương quốc Tưởng Tượng thôi. Vì hết thấy đều không đúng nên viên đá không chịu sáng và mở cửa. Cậu Bastian Balthazar Bux tìm được không?

Mọi người, dù Amargánth hay không phải Amargánth, đều nín thở, yên phăng phắc đầy chờ đợi.

- Al' Tsahir! Bastian gọi.

Tức thì viên đá bùng sáng, bật khỏi khung rơi thẳng vào tay Bastian. Cánh cửa bật mở.

Cả nghìn cổ họng cùng bật ra một tiếng kêu kinh ngạc.

Bastian cầm viên đá sáng bước qua cửa, theo sau là Atréju và Quérquobad. Đám đông chen chúc vào theo.

Căn phòng tròn lớn tối om. Bastian giơ viên đá lên cao. Nó sáng hơn một ngọn nến nhưng không đủ rọi cả căn phòng. Người ta chỉ thấy dọc theo tường đầy sách là sách, xếp thành nhiều tầng.

Nhiều ngọn đèn được mang tới và căn phòng lớn sáng trưng. Bấy giờ mới thấy bức tường sách chung quanh chia thành nhiều nhóm có gắn biển hướng dẫn, chẳng hạn “Chuyện vui”, “Chuyện căng thẳng”, “Chuyện nghiêm trang” hay “Chuyện ngắn”.

Ngay giữa căn phòng tròn có khắc trên nền mấy hàng chữ to ai cũng phải thấy:

THƯ VIỆN

NHỮNG TÁC PHẨM SƯU TẬP

CỦA BASTIAN BALTHASAR BUX

Atréju đứng đó, tròn mắt nhìn quanh, nét cực kỳ kinh ngạc và thán phục lộ rõ trên khuôn mặt. Bastian lấy làm khoái chí.

- Tất cả, Atréju đưa tay chỉ khắp chung quanh hỏi, tất cả đây là các câu chuyện bạn đã nghĩ ra à?

- Phải, Bastian đáp rồi đút viên Al' Tsahir vào túi.

Atréju sững sờ nhìn nó.

- Thật vượt quá sự hiểu biết của mình, Atréju thú nhận.

Còn người dân thành phố Amargánth dĩ nhiên đã cầm đèn chạy tới đông sách từ lâu; họ lật sách, đọc cho nhau nghe, có người ngồi bệt luôn xuống nền, học thuộc lòng ngay một số đoạn.

Tin về sự kiện lớn lao này dĩ nhiên đã lan truyền cực nhanh khắp thành phố bạc này, trong người dân sở tại cũng như khách khứa.

Bastian và Atréju vừa mới từ thư viện đi ra thì gặp Hýkrion, Hýsbald và Hýdorn kịp chạy tới.

- Thừa cậu Bastian, anh chàng tóc đỏ Hýsbald - rõ ràng không chỉ thạo cầm kiếm mà còn nhanh nhẩu nhất - nói, chúng tôi được nghe cậu đã đột nhiên hiển lộ tài ba có một không hai. Thành ra chúng tôi khẩn cầu được phục vụ cậu, được đi theo cậu. Cả ba chúng tôi đều tha thiết mong sẽ có được một câu chuyện riêng. Cho dù cậu chắc chắn không cần đến sự bảo vệ của chúng tôi, nhưng được ba tay hiệp sĩ tháo vát và có năng lực như chúng tôi phục vụ thì chỉ có lợi thôi. Cậu chấp nhận chứ?

- Rất sẵn lòng, Bastian đáp, được các vị tháp tùng thì ai mà không hãnh diện.

Tức thì ba người muốn quỳ xuống ngay tại chỗ tuyên thệ trung thành, để được Bastian vỗ kiếm lên vai^[2], nhưng nó cản họ lại.

[2] Thời Trung cổ ở châu Âu các hiệp sĩ quỳ trước chủ tuyên thệ trung thành, để được chủ - thuộc giới quý tộc - vỗ ngang lưng kiếm đã rút khỏi vỏ lên hai vai, tỏ sự ưng thuận.

- Sikánda, Bastian giải thích, là một cây kiếm thần. Không người nào chưa từng ăn uống và tắm lửa của “Cái chết sặc sỡ” đụng tới nó mà thoát khỏi nguy hiểm cho thân thể và tính mạng.

Cho nên họ đành hài lòng với một cái bắt tay giữa bạn hữu.

- Thế còn Held Hynreck thì sao? Bastian hỏi thăm.

- Y hoàn toàn suy sụp rồi, Hýkrion nói.

- Vì một cô gái, Hýdorn nói thêm.

- Cậu nên chiếu cố đến y, Hýsbald kết luận.

Thế là họ - bây giờ năm người - đi tới khách sạn, nơi cả nhóm tạm dừng chân khi mới tới đây và Bastian gửi con la cái già Jicha vào giữ trong tàu.

Khi họ bước vào quán trọ thì chỉ còn một người đàn ông duy nhất đang ngồi ở đấy. Y gục đầu trên bàn, hai bàn tay vùi sâu trong mái tóc vàng. Chính là Held Hynreck.

Hắn là y có mang theo một bộ giáp trụ phòng hờ trong hành lý, vì lúc này y mặc một bộ giản dị hơn bộ đã bị cắt vụn thành từng mảnh khi giao đấu với Bastian hôm qua.

Khi Bastian cất tiếng chào thì y nổi giận, ngó chằm chằm hai gã thiếu niên. Mắt y đỏ sọc.

Bastian hỏi có được phép ngồi với y không thì y nhún vai, gật đầu buông người xuống ghế. Trước mặt y là một tờ giấy trông như đã bị vò nát nhiều lần rồi lại vuốt cho phẳng phiu.

- Tôi muốn hỏi thăm về tình trạng sức khỏe của anh, Bastian nói. Tôi rất tiếc nếu đã làm anh bị tổn thương.

Held Hynreck lắc đầu.

- Đờm tôi như thế là hết, y khàn khàn nói. Đây này, cậu đọc đi!

Y đẩy mảnh giấy về phía Bastian.

- “Tôi chỉ lấy người vô địch thôi - trên đó viết - mà anh không được như thế, thì ta phải vĩnh biệt!”

- Của công chúa Oglamár à? Bastian hỏi.

Held Hynreck gật.

“Ngay sau trận đấu giữa hai ta, nàng đã bảo người ta chở lên bờ cùng với con ngựa của nàng. Ai biết được giờ này nàng ở đâu? Tôi sẽ không bao giờ còn được gặp nàng nữa. Tôi sống trên đời này nữa làm gì!”

- Anh không thể bắt kịp nàng sao?

- Để làm gì?

- Để thuyết phục nàng đổi ý, biết đâu đấy.

Held Hynreck bật lên một tiếng cười chua chát.

- Vậy là cậu không biết công chúa Oglamár rồi. Tôi đã tập luyện hơn mười năm để có được chút tài. Tôi đã từ bỏ mọi thứ không có lợi cho sức khỏe của tôi. Với kỹ thuật sắt đá, tôi đã học đánh kiếm với những bậc đại sư kiếm thuật, học mọi kiểu vật với các đồ vật tài ba nhất, cho tới khi tôi thắng hết họ. Tôi chạy nhanh hơn ngựa, nhảy cao hơn nai, môn nào tôi cũng tuyệt hảo, hay nói đúng hơn: tuyệt hảo, cho tới hôm qua. Trước đây nàng đâu có đoái hoài gì đến tôi, nhưng dần dần nàng chú ý nhiều hơn khi thấy tôi có năng lực. Tôi đã hy vọng sẽ được nàng chọn. Nhưng bây giờ thì tất cả mãi mãi hoài công. Không còn hy vọng thì làm sao tôi có thể sống nổi?

- Có lẽ, Bastian nói, anh đừng nên quá say mê công chúa Oglamár đến thế. Chắc chắn còn nhiều người khác mà anh cũng sẽ thích không kém.

- Không, Held Hynreck đáp, tôi yêu công chúa Oglamár chính bởi vì nàng chỉ ưng bậc vô địch thôi.

- Ra thế, Bastian chùng hững nói, thế thì khó đấy. Làm gì được bây giờ? Hay là anh thử chinh phục nàng bằng cách khác, làm ca sĩ hay thi sĩ chẳng hạn?

- Tôi là một anh hùng^[3], Hynreck trả lời có vẻ hơi bực bội, tôi không thể và không muốn làm nghề gì khác. Tôi không thể đổi khác được.

[3] Held (trong tên "Held Hynreck") nghĩa là "người anh hùng".

- Vâng, Bastian nói, tôi hiểu.

Mọi người đều im lặng. Ba chàng hiệp sĩ Hýkrion, Hýsbald và Hýdorn ái ngại nhìn Held Hynreck. Họ có thể hiểu được chuyện gì đang diễn ra trong lòng y. Sau rốt Hýsbald hắng giọng quay qua nói khẽ với Bastian:

- Thưa cậu Bastian, đúng ra thì cậu giúp y có khó gì lắm đâu.

Bastian ngó Atréju thấy vẻ mặt gã lăm lỳ.

- Cho một người như Held Hynreck, Hýdorn nói vào, thì quả là xui xẻo nếu không tìm đâu ra quái vật. Cậu hiểu chứ?

Bastian vẫn chưa hiểu..

- Phải có quái vật, Hýkrion vừa nói vừa vuốt bộ ria rậm đen sì, thì một anh hùng mới có thể chứng tỏ tài cán thật của mình, để xứng đáng là anh hùng. Vừa nói y vừa nháy mắt với Bastian.

Bastian liền hiểu ra.

- Anh Held Hynreck hãy nghe này, Bastian nói, hồi nãy tôi đề nghị anh đem tặng trái tim cho một cô gái khác chỉ để thử lòng anh thôi. Sự thật là lúc nãy công chúa Oglamár đang rất cần sự giúp đỡ của anh, ngoài anh ra không ai cứu được nàng.

Held Hynreck vểnh tai nghe.

- Cậu nói nghiêm chỉnh chứ, cậu Bastian?

- Hoàn toàn nghiêm chỉnh, rồi anh sẽ tự thấy ngay thôi. Số là công chúa Oglamár mới bị tấn công và bắt cóc đi cách đây vài phút.

- Kẻ nào to gan?

- Một trong những quái vật ghê gớm nhất vương quốc Tưởng Tượng. Chính nó là con rồng Smrg đấy. Nàng đang cưỡi ngựa qua một khoảng rừng thưa thì tên ác ôn trông thấy, liền từ trên không sà xuống chụp nàng ngay trên lưng ngựa đem đi mất.

Hynreck đứng phắt dậy. Mắt y long lanh, má y nóng bừng. Y thích thú vỗ tay. Nhưng rồi y ngồi xuống, mắt sầm lại.

- Không thể được, y rầu rĩ, khắp nơi, không đâu còn rỗng nữa.

- Held Hynreck, Bastian giải thích, anh quên rằng tôi từ một nơi rất xa tới đây, xa hơn những nơi anh đã từng đặt chân tới rất nhiều.

- Đúng đấy, Atréju xác nhận. Lần đầu tiên gã xen vào.

- Có thật nàng bị con quái vật này bắt cóc không? Held Hynreck lớn tiếng hỏi. Rồi y áp hai tay lên tim, thở dài: Ôi, Oglamár tôn sùng của ta, giờ đây nàng đau khổ biết bao nhiêu. Nhưng đừng sợ, hiệp sĩ của nàng đang tới đây, y đang trên đường! Hãy cho biết tôi phải làm gì? Tôi phải tìm tới đâu? Nơi ấy như thế nào?

- Rất xa đây, Bastian kể, có một nước tên là Morgul hay là nước “Lửa lạnh”, vì ở đó lửa lạnh hơn cả băng tuyết. Làm cách nào tìm ra nước này thì tôi không thể nói được, anh phải tự tìm lấy. Ngay giữa nước này có một khu rừng hóa thạch tên là Wodgabay. Mà chính giữa khu rừng hóa thạch này là cái thành lũy bằng chì tên Ragar. Nó có ba con hào bao quanh. Trong con hào thứ nhất là thứ thuốc độc màu xanh lục, trong con hào thứ hai nghi ngút khói axit nitric, trong con hào thứ ba đầy nhóc bọ cạp to bằng bàn chân anh. Không có cầu bắc qua hào, vì chủ nhân cái thành lũy bằng chì Ragar này chính là con quái vật có cánh Smrg kia. Cánh của nó bằng màng nhầy, sải cánh rộng đến ba mươi hai mét. Khi không bay thì nó đứng thẳng như một con Kanguru⁽⁴⁾ khổng lồ. Thân nó giống một con chuột ghẻ lở, đuôi lại giống đuôi bọ cạp. Chỉ chạm nhẹ phải nọc độc của nó là chắc chắn chết. Hai chân sau của nó giống chân cào cào khổng lồ, còn hai chân trước trông nhỏ xíu như bị teo, giống bàn tay trẻ con. Nhưng chớ bị lừa, vì chính sức mạnh ghê gớm nằm ở hai bàn tay nhỏ xíu này đấy. Cái cổ dài ngoẵng của nó rút vào được như râu ốc sên, trên đó có ba cái đầu. Một đầu to giống đầu cá sấu. Từ mõm của đầu này nó phun ra lửa lạnh như băng. Còn ở

chỗ lẽ ra là mắt trên đầu cá sấu lại là hai cục bướu - chính là hai cái đầu nữa. Đầu bên phải trông như đầu một ông lão. Nó nghe và nhìn được bằng cái đầu này. Còn để nói thì nó có đầu bên trái, trông như khuôn mặt nhăn nhúm của một bà lão.

[4] Chuột túi sống ở châu Úc.

Nghe tả đến đây Held Hynreck hơi tái mặt.

- Nó tên gì nhỉ? Y hỏi.

- Smrg, Bastian nhắc lại. Nó làm những việc đốn mạt từ cả nghìn năm rồi, vì nó đã nghìn tuổi. Nó vẫn luôn bắt cóc gái đẹp mang về bắt lo nấu nướng cho nó mãn đời. Cô gái này chết, nó bắt cô khác.

- Sao tôi chưa hề nghe nhỉ?

- Smrg có thể bay nhanh và xa không tưởng tượng nổi. Cho đến nay nó luôn chọn những nước khác nhau trong vương quốc Tưởng Tượng để cướp người. Với lại cứ năm mươi năm mới xảy ra một lần.

- Cho đến nay chưa từng có ai giải thoát được một nạn nhân nào ư?

- Chưa, vì muốn làm được chuyện này cần phải có người anh hùng có một không hai.

Nghe thế hai má Held Hynreck lại ửng đỏ.

- Smrg có chỗ nào dễ bị thương không? Y hỏi một câu nhà nghề.

- A! Bastian đáp. Tí nữa tôi quên điều quan trọng nhất. Dưới hầm sâu trong thành Ragar có một cây rìu bằng chì. Chắc chắn anh có thể hình dung rằng Smrg canh giữ chiếc rìu này như con người của mắt nó,

khi tôi tiết lộ rằng đó là vũ khí duy nhất người ta có thể dùng giết nó. Phải dùng rìu chặt bay hai cái đầu nhỏ của nó.

- Làm sao cậu biết hết những điều này? Held Hynreck hỏi.

Bastian không cần trả lời, vì ngay lúc đó ngoài đường phố inh ỏi những tiếng kêu sợ hãi:

- Một con rồng! Một con quái vật! Xem kìa, trên trời ấy! Kinh hoàng quá! Nó bay về hướng thành phố! Trốn nhanh lên! Không, không, nó bắt được một người rồi!

Held Hynreck lao ra đường, mọi người ùa hết theo. Atréju và Bastian ra sau chót.

Trên bầu trời có một vật gì đó đang vỗ ào ào, giống một con dơi khổng lồ. Khi nó bay tới gần thì chẳng khác nào cả thành phố bạc bị một cái bóng lạnh chụp lên trong chốc lát. Đó chính là Smrg và nó y hệt như Bastian vừa tưởng tượng ra. Với đôi bàn tay teo tóp mà cực nguy hiểm nó nắm chặt một cô gái đang giãy giụa gào thét thanh.

- Hynreck! Tiếng kêu nghe xa dần. Cứu em với, Hynreck! Cứu em với, người anh hùng của em!

Rồi thôi không còn nghe thấy nữa.

Hynreck đã lôi con ngựa ô của y từ trong tàu ra và đang đứng trên một chiếc phà bạc chở y lên bờ.

- Nhanh lên! Người ta nghe y kêu to với người lái phà. Anh muốn gì ta cũng sẽ cho hết, nhưng nhanh lên!

Bastian nhìn theo y, lẩm bẩm:

- Mình chỉ mong rằng đã không gây quá nhiều khó khăn cho y.

Atréju liếc nhìn nó rồi khẽ nói:

- Ta cũng nên lên đường là hơn.

- Đi đâu?

- Vì mình mà bạn đã tới vương quốc Tưởng Tượng này, Atréju nói, bởi vậy mình nghĩ cũng nên giúp bạn tìm ra đường về. Chắc chắn bạn muốn một dịp nào đó sẽ về lại thế giới của bạn, đúng không?

- Ô! Bastian nói. Tớ chưa hề nghĩ tới chuyện đó. Nhưng bạn nói đúng đấy, Atréju ạ. Phải, tất nhiên bạn nói đúng.

- Bạn đã cứu vương quốc Tưởng Tượng, Atréju nói tiếp, và theo mình thấy thì bạn cũng đã nhận được nhiều thứ đền đáp lại. Mình đoán là bây giờ bạn muốn trở về để làm cho thế giới của bạn lành mạnh hơn. Hay còn gì nữa nín chân bạn?

Bastian - đã quên mất rằng trước đây nó không khỏe, đẹp, dũng cảm và có thể lực - đáp:

- Không, nếu có thì tớ thật không biết.

Atréju lại trầm ngâm nhìn bạn rồi nói thêm:

- Có thể sẽ là một con đường dài và gian truân đấy, ai biết được nhỉ?

- Ừ, ai biết được, Bastian nhất trí. Nếu bạn muốn thì ta lên đường ngay.

Rồi ba chàng hiệp sĩ tranh nhau, ngấn và thân mật thôi, nhường ngựa cho Bastian. Nhưng Bastian giải quyết gọn bằng cách yêu cầu họ tặng cho nó con la cái Jicha. Ba chàng hiệp sĩ bảo rằng một con vật thô như thế quá không xứng với danh tiếng của cậu Bastian, nhưng vì nó cứ nhất quyết nên cuối cùng họ phải nhượng bộ.

Trong lúc bộ ba chuẩn bị mọi thứ để khởi hành thì Bastian và Atréju quay lại lâu đài của Quérquobad để cảm ơn Ông lão bạc về lòng hiếu khách và giã từ. Con Phúc long Fuchur chờ Atréju trước lâu đài. Nó rất hài lòng khi nghe nói mọi người lên đường. Thành phố không phải là nơi để rong ở, cho dù rất đẹp như Amargánth.

Ông lão bạc Quérquobad đang mê mải đọc một quyển sách đã mang từ thư viện Bastian Balthasar Bux về.

- Tôi muốn giữ các cậu ở lại chơi lâu hơn, ông mơ màng nói, đâu phải ngày nào cũng có được một người khách là nhà kể chuyện lớn thế này. Nhưng mà thôi, dẫu sao chúng tôi cũng có được các tác phẩm của y làm điều an ủi.

Bastian và Atréju chào từ giã rồi đi ra.

Lúc ngồi lên lưng Fuchur, Atréju hỏi bạn:

- Bạn không muốn cùng cưới Fuchur sao?

- Ngay thôi mà, Bastian đáp, bây giờ con Jicha đang chờ tớ mà tớ đã hứa với nó rồi.

- Vậy tụi này chờ các bạn trên bờ nhé, Atréju kêu.

Con Phúc long bay bổng lên không, chỉ nháy mắt đã biến mất dạng.

Khi Bastian quay lại nhà trọ thì ba chàng hiệp sĩ đã sẵn sàng chờ khởi hành với ngựa và la trên một chiếc phà. Họ đã gỡ cái yên gắn túi chứa đồ trên lưng con la, thay vào bằng một yên khác trang hoàng rất đẹp. Jicha chỉ được biết lý do của hành động này sau khi Bastian lại gần thì thào vào tai nó:

- Jicha, bây giờ bạn là của tôi đấy nhé.

Rồi trong khi chiếc phà nhổ neo rời thành phố bạc thì tiếng reo mừng của con la cái già vẫn vang dài trên mặt nước dâng của hồ Nước mắt Murhu.

Về phần Held Hynreck xin nói thêm: quả thật y đã đến được Morgul, nước “Lửa lạnh”. Y cũng đã tiến vào được trong khu rừng hóa thạch Wodgabay, vượt được ba con hào quanh thành lũy Ragar. Y tìm thấy cái rìu bằng chì và đánh bại con rồng Smrg. Rồi y đưa công chúa Oglamár về với vua cha của nàng, cho dù bây giờ nàng sẵn sàng lấy y làm chồng. Song, y lại không muốn nữa.

Nhưng đây là một chuyện khác, sẽ kể vào một dịp khác.

XVIII. Người Acharai

Rào rào cơn mưa nặng hạt đổ xuống từ những đám mây đen bay gần như sát trên đầu các kỵ sĩ. Rồi những bông tuyết to, nhóp nhép bắt đầu rơi, sau đó vừa tuyết lại vừa mưa. Gió bão quá mạnh khiến lũ ngựa cũng phải chạy nường theo chiều gió. Những tấm áo khoác ướt sũng của các kỵ sĩ đập lên lưng lũ vật nghe rõ mồn một.

Sau bao ngày ròng rã, ba ngày vừa qua họ chạy trên cao nguyên này. Thời tiết mỗi lúc một xấu hơn; đường sá toàn bùn lầy đá cục sắc cạnh khiến việc đi đứng càng thêm mệt nhọc. Thỉnh thoảng mới thấy vài bụi rậm hay vạt cây nhỏ gió thổi ngả nghiêng. Ngoài ra chẳng còn gì nữa để nhìn.

Bastian cười trên lưng con la cái Jicha dẫn đầu. Nó tương đối may mắn có được chiếc áo khoác bằng bạc lông lánh, nhẹ và mỏng nhưng lại rất ấm và nước trôi tuột đi chứ không thấm. Thân hình chắc nịch của Hýkrion “lực sĩ” như biến mất trong cái áo khoác len xanh dày. Anh chàng Hýsbald chân tay thanh tú kéo cái mũ liền lớn của áo choàng nỉ che sùm sụp mái tóc đỏ. Còn chiếc áo khoác vải bố xám của Hýdorn thì dính sát vào tay chân khăng khiu của y.

Tuy nhiên bộ ba này vẫn lạc quan theo kiểu thô hào của họ, vì họ không hề chờ đợi rằng chuyến phiêu lưu này cùng với cậu Bastian sẽ như dạo chơi vào một ngày Chủ nhật. Nên thỉnh thoảng họ lại lớn tiếng hát, khi đơn ca lúc đồng ca - giọng họ khỏe chứ không hay - chống lại tiếng gió bão. Hình như họ ưa thích nhất bài được mở đầu thế này:

“Thuở còn bé tí hon,

Tuyết, mưa... ồ, chuyện con con, sá gì!”

Họ bảo rằng bài này là của một người đã đến thăm vương quốc Tưởng Tượng thời xa xưa lắm, tên là *Schexpir*^[1] đâu đó.

[1] Nói trại tên William Shakespere (1564 - 1616): nhà viết kịch, nhà thơ vĩ đại Anh.

Người duy nhất trong nhóm xem ra chẳng quản nắng mưa là Atréju. Ngay từ những ngày đầu mới khởi hành, gã đã cười Fuchur bay xuyên qua những áng mây, phóng ào tới thám sát vùng đất trước mặt rồi quay lại báo cáo.

Ai nấy, kể cả con Phúc long, đều nghĩ rằng họ đang tìm đường cho Bastian trở về thế giới của nó. Cả Bastian cũng tin như thế. Nhưng chính nó lại không hề biết rằng mình đã tán thành đề nghị của Atréju chẳng qua vì nể bạn, chứ thật lòng không muốn tí nào. Mà đường đi lối lại trên vương quốc Tưởng Tượng là do ý muốn quyết định, dù có ý thức hay không. Nghĩa là ý muốn của Bastian sẽ quyết định đoàn đi hướng nào, nên mới xui khiến họ cứ tiến sâu vào trong vương quốc Tưởng Tượng, nghĩa là hướng về điểm trung tâm: nơi có Tháp Ngà. Việc này sẽ có ý nghĩa như thế nào với Bastian thì sau này nó mới được biết. Còn tạm thời thì nó cũng như mọi người trong đoàn đều không thắc mắc gì.

Bastian còn đang mãi suy nghĩ đến chuyện khác.

Ngay ngày thứ hai sau khi rời Amargánth họ đã thấy trên những cánh rừng quanh hồ Murhu vết tích rành rành của con rồng Smrg: một số cây ở đây đã bị hóa thạch. Chắc con quái vật đã đáp xuống đó, phun lửa lạnh vào đám cây này. Những vết chân như chân cào cào khổng lồ của nó rất dễ nhận ra. Atréju, rất rành về dấu vết, còn tìm thấy những dấu vết khác nữa: dấu chân ngựa của Held Hynreck. Nghĩa là Hynreck đã theo bén gót con rồng quỷ quái.

- Tôi không vui mấy, Fuchur vừa nói nửa đùa nửa thật vừa đảo đôi tròng mắt hồng ngọc, vì dấu Smrg vô lại hay không thì nó vẫn là bà con của tôi - tuy rất xa.

Nhưng họ không đi theo dấu vết của Held Hynreck mà rẽ hướng khác, vì mục đích của họ là tìm ra đường về cho Bastian.

Từ lúc đó Bastian cứ thắc mắc không biết khi tưởng tượng ra chuyện con rồng cho Held Hynreck thì nó thật sự nghĩ gì. Tất nhiên Held Hynreck cần có một địch thủ để trở tài. Nhưng đâu chắc gì y thắng. Nhớ y bị Smrg giết thì sao? Hơn nữa bấy giờ công chúa Oglamár lại đang ở trong thế kẹt ghê gớm. Phải, nàng ta có hơi kênh kiệu thật

đấy, nhưng chẳng lẽ vì thế mà Bastian có quyền đẩy nàng vào cảnh bất hạnh? Thôi, cứ tạm bỏ qua những chuyện đó đi, nhưng ai biết được Smrg sẽ còn gây ra những tai họa nào khác ở vương quốc Tượng Tượng này? Do cạm nghĩ, Bastian đã tạo ra một mối nguy hại khôn lường, có thể sẽ gây thảm họa khôn xiết cho bao người vô tội. Bastian biết rằng Nguyệt Nhi không phân biệt đối xử, dù thiện hay ác, đẹp hay xấu trong vương quốc của nàng, vì theo nàng thì mọi sinh linh trong vương quốc Tượng Tượng đều được quyền tồn tại ngang nhau. Nhưng nó, Bastian này, có được phép hành xử y như nàng không? Nhất là nó có muốn như thế không?

“Không,” Bastian tự nhủ, nó hoàn toàn không muốn đi vào lịch sử vương quốc Tượng Tượng như một kẻ tạo tác ra lũ quái vật ác ôn. Nếu được nổi tiếng vì lòng tốt và hy sinh, nếu được là tấm gương sáng cho mọi người, nếu được người đời ca tụng là “người hảo tâm” hay “ân nhân vĩ đại” thì hay hơn nhiều. Phải, đó chính là điều nó mong ước.

Trong lúc đó họ đã đến một vùng lỏm chồm đá. Atréju cưỡi Fuchur bay về sau một chuyến thám sát báo rằng đã phát hiện phía trước mặt vài dặm một thung lũng lòng chảo che gió khá tốt. Nếu đúng như gã thấy thì có cả nhiều hang động tránh được mưa và tuyết.

Lúc ấy đã xế chiều lâu rồi, phải tìm ngay một nơi có thể trú đêm được. Nên nghe tin Atréju báo ai nấy thấy đều vui mừng thúc lừa ngựa đi nhanh. Lối đi trải dài trên một thung lũng mà chung quanh càng lúc càng nhiều tảng đá lớn hơn, chắc là lòng một con sông khô kiệt nào đấy. Khoảng hai tiếng đồng hồ sau họ gặp khu lòng chảo; quả thật hai bên sườn có nhiều hang động. Họ tìm những hang rộng rãi nhất rồi ra sức sắp xếp cho được thoải mái. Ba chàng kỵ sĩ tìm nhặt những cành cây khô hoặc vừa bị bão thổi gãy và rồi một ngọn lửa tuyệt vời bùng cháy trong hang. Những chiếc áo khoác ướt sũng được phơi ra, lừa ngựa được kéo vào tháo yên cương, thậm chí Fuchur - vốn thích ngủ đêm ngoài trời - cũng cuộn mình nằm tuốt bên trong. Cái hang quả rất là thoải mái.

Trong lúc Hýdorn “dai sức” dùng thanh trường kiếm nướng một tảng thịt lớn lương thực đi đường trên đồng lửa và mọi người hau háu chờ đợi thì Atréju quay qua yêu cầu Bastian:

- Kể cho bọn mình nghe về Kris Ta đi!

- Ai? Bastian ngơ ngác hỏi.

- Cô bé Kris Ta mà bạn vẫn kể chuyện ấy.

- Tớ chẳng quen cô bé nào tên như thế cả, Bastian đáp, với lại tại sao bạn nghĩ rằng tớ đã kể chuyện cho cô nàng mới được chứ?

Atréju lại đăm chiêu nhìn Bastian.

- Trong thế giới của bạn, Atréju chậm rãi nói, bạn đã từng kể nhiều chuyện... cho cô bé và cho chính bạn mà.

- Atréju, sao bạn lại nói thế?

- Chính bạn đã nói. Ở Amargánth. Bạn còn kể rằng vì thế mà bạn thường bị cười nhạo.

Bastian đăm đăm nhìn ngọn lửa.

- Đúng, nó lắm bầm, tớ có nói thế thật. Nhưng tớ không hiểu tại sao. Tớ chịu không nhớ nổi.

Chính nó cũng thấy lạ.

Atréju và Fuchur nhìn nhau rồi Atréju gật đầu đầy ý nghĩa, như thể cả hai đã bàn bạc điều gì đấy và bây giờ được xác nhận. Nhưng gã

không nói gì thêm, chắc không muốn đề cập đến chuyện này trước mặt ba chàng kỵ sĩ.

- Thịt chín rồi nhé, Hýdorn thông báo.

Y cắt cho mỗi người một lát rồi cả bọn cùng ăn. Rộng lượng mấy cũng không thể bảo rằng thịt chín được - bên ngoài sém thành than, còn bên trong sống nhần - nhưng trong hoàn cảnh này không kén chọn được.

Mọi người nhai thịt một lúc lâu, rồi Atréju lại yêu cầu:

- Hãy kể mình nghe bạn đã tới vương quốc của bọn mình như thế nào đi!

- Bạn biết quá mà, Bastian đáp, chính bạn đã đưa mình tới gặp Nữ-thiếu-hoàng.

- Mình muốn hỏi trước đó cơ, Atréju nói, trong thế giới của bạn. Lúc đó bạn ở đâu và làm sao lại gặp những chuyện này?

Bastian liền kể đã ăn cắp quyển sách của ông Koreander như thế nào, trốn lên phòng chứa đồ và bắt đầu đọc quyển sách này ra làm sao. Khi nó định kể về cuộc đại tìm kiếm của Atréju thì gã gạt đi. Gã chỉ muốn biết thật tường tận chuyện Bastian đã đến hiệu sách cũ của ông Koreander rồi chạy trốn lên kho chứa đồ cũ trong trường học.

Bastian ráng sức nhớ nhưng không tìm được gì trong ký ức. Mọi thứ liên quan đến chuyện nó hay sợ hãi, mập ú, yếu đuối và nhay cảm nó đều đã quên. Ký ức của nó chỉ còn là những mảnh vụn chấp vá, xa xăm mờ ảo như của ai khác chứ không phải của chính nó.

Atréju lại hỏi về những kỷ niệm khác; Bastian kể về quãng thời gian mẹ nó còn sống, về bố, về mái gia đình, về ngôi trường và thành phố của nó, nghĩa là về những gì nó còn nhớ.

Ba chàng hiệp sĩ đã ngủ rồi mà Bastian vẫn tiếp tục kể. Nó ngạc nhiên thấy Atréju lại quan tâm nhiều đến những chuyện thường ngày như thế. Có thể do cách Atréju lắng nghe khiến nó dần dà cảm thấy những chuyện bình thường hàng ngày không còn tầm thường nữa, mà đều chứa đựng một bí ẩn nó chưa hề nhận ra.

Cuối cùng nó không biết, không nghĩ ra chuyện gì để kể nữa. Đêm đã khuya, lửa đã tàn. Ba chàng hiệp sĩ đang ngáy khò khò. Atréju ngồi với gương mặt bất động, như đang rất trầm tư.

Bastian đuổi người, cuộn mình trong chiếc áo khoác bạc và đang thiếp đi thì Atréju khẽ nói:

- Đó là do AURYN.

Bastian chống cằm ngái ngủ nhìn bạn.

- Bạn nói sao?

- Cái “Hào quang” ấy, Atréju nói tiếp như nói với chính mình, ảnh hưởng đến bọn mình khác với con người.

- Nghĩa là thế nào?

- Cái “Biểu trưng” ấy cho bạn quyền lực vô hạn, thỏa ứng mọi ước muốn của bạn, nhưng đồng thời lấy đi của bạn một thứ: đó là kỷ ức về thế giới của bạn.

Bastian ngẫm nghĩ. Nó không thấy thiếu chút gì.

- Graógramán từng bảo rằng tớ phải đi theo con đường của ước mơ, nếu tớ muốn tìm được niềm mơ ước đích thực. Đó cũng chính là những chữ khắc trên AURYN. Nhưng tớ phải đi từ ước mơ này đến ước mơ khác, không nhảy vọt được. Nếu không, tớ không thể nào thành công trong vương quốc Tưởng Tượng, Graógramán bảo thế. Vì thế tớ cần phải có “Bảo vật”.

- Phải, Atréju nói, nó chỉ đường cho bạn nhưng đồng thời lấy mất của bạn cái đích.

- Chà, Bastian vô tư đáp, Nguyệt Nhi hẳn phải biết việc cô làm khi đưa tớ “Biểu trưng” này chứ. Atréju ơi, bạn lo lắng không cần thiết. Chắc chắn AURYN không phải là một cái bẫy đâu.

- Dĩ nhiên, Atréju lẩm bẩm, mình cũng không tin.

Lát sau gã nói thêm:

- Dẫn sao việc ta tìm đường cho bạn trở về với thế giới của bạn là đúng. Phải không nào?

- Ph... ả... i, Bastian mơ màng đáp khi đang thiếp đi.

Nửa đêm nó thức giấc vì nghe âm thanh lạ. Nó không biết đó là thứ tiếng gì. Đồng lửa đã tắt ngấm, chung quanh tối om. Rồi nó cảm thấy bàn tay Atréju đặt trên vai và nghe tiếng thì thầm:

- Gì thế?

- Tớ cũng không biết, nó thì thầm đáp.

Cả hai bò ra cửa hang, nơi có âm thanh kia, lắng nghe.

Nghe như có tiếng nước nở và khóc than bị nén lại trong muôn vàn cổ họng. Nhưng hoàn toàn không giống tiếng người mà cũng chẳng như tiếng thú vật rên rỉ. Nghe như tiếng xào xạc bình thường, thỉnh thoảng to hơn như tiếng sóng vỗ sủi bọt rồi khế đi, sau một lúc lại to lên. Đó là thứ tiếng ai oán đáng thương nhất Bastian từng nghe.

- Giá ta nhìn được chút gì! Atréju thì thảo.

- Đợi chút! Bastian trả lời. Để tớ lấy cục Al' Tsahir.

Nó móc viên đá trong túi, giơ cao. Ánh sáng yếu như của một ngọn nến và chỉ soi mờ mờ thung lũng lòng chảo để cho đôi bạn được thấy một hình ảnh khiến da họ nổi gai ốc vì kinh tởm.

Cả thung lũng đầy những con giun dị hình dị dạng dài cỡ cánh tay, như quần trong những tấm giẻ rách bươm bấn thiu. Giữa các đốt trên thân chúng lòi ra những thứ gọi là chân, trông nhầy nhầy như vôi bạch tuộc. Ở một đầu ló ra dưới lớp giẻ rách hai con mắt không mí, không ngớt đầm đìa nước mắt. Cả thân thể chúng và khắp thung lũng đều đầm nước mắt.

Bị ánh sáng của Al' Tsahir rọi phải chúng liền cứng đờ, thành ra thấy được chúng đang làm gì lúc bấy giờ. Giữa bọn chúng nổi lên một ngọn tháp bằng sợi bạc tết tuyệt vời, đẹp hơn, quý hơn mọi công trình kiến trúc Bastian đã thấy ở Amargánth. Nhiều sinh linh giống như giun này hẳn là đang leo chung quanh tháp để ráp nó từ nhiều phần lại với nhau. Nhưng bây giờ thì chúng không cục cựa, nhìn sững vào ánh sáng từ viên Al' Tsahir.

- “Rõ khốn khổ!” Rõ khốn khổ! Nghe như một tiếng thì thảo kinh hoàng lan khắp thung lũng lòng chảo, “bây giờ chúng ta lộ hết vẻ xấu xí mất rồi! Khổ chưa! Khổ chưa! Mắt của ai đã nhìn thấy chúng ta thế? Hỡi kẻ đột nhập tàn ác kia, dù người là ai, xin hãy rủ lòng thương mà cắt đi thứ ánh sáng này khỏi thân thể chúng tôi!”

Bastian đứng dậy.

- Ta là Bastian Balthasar Bux, nó nói, các người là ai?

- Chúng tôi là người Acharai, lũ kia ồn ào đáp, người Acharai, người Acharai! Chúng tôi là những sinh linh bất hạnh nhất trong vương quốc Tưởng Tượng!

Bastian không nói gì, chỉ sửng sốt nhìn Atréju lúc này cũng đã bước ra đứng cạnh đó.

- Hóa ra các người là những kẻ đã xây dựng Amargánth, thành phố đẹp nhất vương quốc Tưởng Tượng đấy ư? Bastian hỏi.

- Chính thế, đám kia đáp, ôi, nhưng hãy cất ánh sáng đi khỏi chúng tôi và xin đừng nhìn chúng tôi nữa. Xin hãy rủ lòng thương!

- Và các người đã khóc thành hồ Nước mắt Murhu?

- Thưa cậu, đám Acharai rên rỉ, đúng như cậu nói. Nhưng nếu cậu cứ bắt chúng tôi phải tiếp tục đứng dưới ánh sáng của cậu thế này thì chúng tôi sẽ chết vì xấu hổ và vì kinh tởm chính mình mất thôi. Sao cậu lại nhẫn tâm đẩy dọa chúng tôi thêm nhiều thế? Ôi, chúng tôi nào có làm gì cậu đâu và chúng tôi cũng chưa từng để cho ai cảm thấy bị lăng mạ vì đã nhìn thấy chúng tôi mà.

Bastian rút viên Al' Tsahir vào túi và cảnh vật lại tối đen.

- Cám ơn cậu! Những tiếng nức nở nọ kêu lên, cám ơn tấm lòng khoan dung và trắc ẩn của cậu!

- Ta muốn nói chuyện với các người. Bastian nói, ta muốn giúp đỡ các người.

Bastian thấy bút rút vì kinh tởm và thương hại những sinh linh tuyệt vọng này. Nó biết rõ đây chính là những kẻ nó đã nhắc đến trong câu chuyện nó kể về sự hình thành thành phố Amargánth; nhưng vẫn như bao lần, lần này nó cũng không dám chắc người Acharai đã có từ muôn thuở rồi hay chỉ mới có đây - thông qua câu chuyện nó kể. Nếu do thông qua nó thì nó phải chịu trách nhiệm về mọi nỗi khổ đau này.

Nhưng dù thế nào thì Bastian vẫn nhất quyết thay đổi sự khủng khiếp này.

- Ôi, những tiếng kêu than kia rên rỉ, ai giúp được chúng tôi?

- Ta, Bastian kêu lớn, ta đeo AURYN trên người.

Tức thì im bật tiếng khóc than.

- Các người bỗng dừng từ đâu tới đây vậy? Bastian hỏi chồm vào trong bóng tối.

- Chúng tôi sống chui rúc trong những vực sâu hoàn toàn tăm tối dưới lòng đất, tiếng rì rầm đáp lại như một dàn đồng ca nhiều giọng, để tránh cho mặt trời khỏi phải nhìn thấy chúng tôi. Ở đây chúng tôi không ngừng khóc than về số phận của mình và bằng nước mắt này rửa thứ bạc không tiêu hủy được từ đá nguyên sinh, dệt thành những sợi bạc mà cậu đã thấy. Chỉ những đêm tối tăm chúng tôi mới dám trồi lên mặt đất và những hang động này là lối ra của chúng tôi. Ở trên này chúng tôi ráp lại những gì đã chuẩn bị dưới kia. Đêm nay đủ tối để chúng tôi khỏi phải nhìn thấy chính mình. Vì thế mà chúng tôi lên đây. Qua việc làm này, chúng tôi tìm cách đền bù cho thế giới về sự xấu xí của mình và tìm thấy trong đó chút niềm an ủi.

- Nhưng các người đâu có lỗi gì về hình dạng của mình! Bastian nói.

- Chao ôi, có nhiều thứ lỗi lắm, người Acharai đáp, lỗi do hành động, lỗi do ý nghĩ, còn lỗi của chúng tôi là lỗi của sự hiện hữu của mình.

- Ta có thể giúp các người như thế nào? Bastian hỏi, muốn ứa nước mắt vì thương hại.

- Ôi, thưa ân nhân vĩ đại, người Acharai kêu, người đeo AURYN và có quyền lực giải thoát chúng tôi... chúng tôi xin ân nhân chỉ một điều thôi: ban cho chúng tôi một hình dạng khác!

- Ta sẽ làm, cứ yên tâm, hỡi loài giun khốn khổ! Bastian nói. Ta ước rằng bây giờ các người ngủ đi, rồi sáng sớm mai thức dậy, các người sẽ chui ra khỏi vỏ bọc của các người và biến thành bướm. Các người sẽ muôn màu rực rỡ, tươi vui và chỉ còn có cười đùa vui nhộn thôi! Từ mai trở đi các người không còn gọi là Acharai - những kẻ “hay nhè” - nữa, mà có tên là Schlamuffen - những kẻ luôn cười!

Bastian lắng nghe trong đêm tối nhưng không nghe thấy gì nữa cả.

- Chúng đã ngủ hết cả rồi, Atréju thì thầm.

Đôi bạn quay vào trong hang. Bộ ba Hýkrion, Hýsbald và Hýdorn vẫn đang ngáy khe khẽ, họ không biết gì về câu chuyện vừa rồi.

Bastian nằm xuống.

Nó cảm thấy hết sức hài lòng với chính mình.

Chẳng bao lâu nữa cả vương quốc Tưởng Tượng sẽ biết đến nghĩa cử nó vừa hoàn tất này. Mà việc này đúng là không vụ lợi, không ai có thể bảo rằng nó đã mong ước chút gì cho cá nhân nó. Danh tiếng về lòng nhân hậu của nó sẽ sáng ngời.

- Bạn nghĩ thế nào về chuyện này, Atréju? Nó thì thầm.

Atréju im lặng một lúc rồi mới đáp:

- Không biết bạn đã phải trả giá bao nhiêu?

Mãi một lúc sau, khi Atréju đã ngủ, Bastian mới hiểu rằng bạn nó muốn ám chỉ vấn đề “quên” của nó, chứ không phải nói đến lòng hy sinh của Bastian. Nhưng nó không tiếp tục nghĩ ngợi về chuyện này nữa mà thiếp đi trong sự linh cảm về niềm vui sắp tới.

Sáng hôm sau Bastian thức giấc vì những tiếng kêu trầm trồ ồn ào của ba chàng hiệp sĩ:

- Cậu xem kìa! Ngay cả con ngựa cái già của tôi cũng phải phì cười!

Bastian thấy họ đang đứng ở cửa hang, có Atréju nữa. Atréju là người duy nhất không cười.

Bastian đứng dậy, bước ra chỗ họ.

Khắp thung lũng lòng chảo đầy những hình thù nhỏ bé ngộ nghĩnh nó chưa hề thấy đang bay chập chờn, nhào lộn tung tăng. Chúng đều mang đôi cánh mỗi sặc sỡ trên lưng, mặc những bộ quần áo cũ đủ loại, kẻ ô có, sọc có, vòng có, chấm có, nhưng bộ nào bộ nấy hoặc quá chật hoặc quá rộng, quá lớn hay quá nhỏ và tạm gọi là khâu cầu may. Chẳng đâu vào đâu hết, chỗ nào cũng thấy vá - ngay cả trên cánh nữa. Không con nào giống con nào, mặt màu mè như mặt hề, mũi tròn và đỏ, răng ngạnh trông thật khôi hài, còn mồm miệng thì cường điệu. Một số con đội mũ hình trụ đủ thứ màu, một số khác đội mũ có chỏm, một số chỉ có ba chòm tóc đỏ rực dựng ngược, vài con đầu hói bóng. Phần lớn bọn này ngồi hay bám trên ngói tháp quý giá tết bằng sợi bạc; chúng đánh đu, nhảy lò cò và đang tìm cách phá tháp.

Bastian chạy vội ra.

- Đây, mấy người kia! Nó hết chỗ lên. Ngưng lại ngay! Không được làm thế!

Lũ sinh vật kia liền ngưng lại, ngó xuống Bastian.

Một con ngồi tuốt trên đỉnh tháp hỏi:

- Tay kia nói gì?

Một con khác từ dưới réo lên:

- Tay kia bảo chúng ta không được làm thế.

- Tại sao tay kia lại bảo chúng ta không được làm? Con thứ ba hỏi.

- Không được phép là không được phép, thế thôi! Bastian là lớn. Mấy người đâu thể tự tiện phá bừa được!

- Tay kia bảo chúng ta không được phép phá bừa, con mối mặt hề thứ nhất nói với lũ bạn.

- Được chứ, chúng ta phá được chứ, một con mối mặt hề khác đáp rồi giật đứt một miếng lớn của ngôi tháp.

Con mối mặt hề thứ nhất lại vừa nhảy lò cò như điên khùng vừa gọi với xuống Bastian:

- Được chứ, chúng ta phá được chứ!

Ngọn tháp lắc lư, kêu răng rắc.

- Làm cái trò gì thế! Bastian quát. Nó vừa cáu vừa lo, nhưng không biết nên có thái độ như thế nào trước những sinh vật thật quái đản này.

- Tay kia hỏi, con mỗi thứ nhất quay qua nói với đồng bọn, bọn mình làm cái trò gì thế.

- Ừ, bọn mình làm cái trò gì thế nhỉ? Một con khác hỏi.

- Bọn mình vui đùa, con thứ ba đáp.

Thế là cả đám chung quanh rộ lên cười như nắc nẻ.

- Bọn này vui đùa, con mỗi thứ nhất - tí nữa thì ghen vì cười - gọi với xuống Bastian.

- Nhưng ngọn tháp sẽ sụp đổ ngay nếu các người không chịu ngừng phá! Bastian kêu lên.

- Tay kia, con mỗi thứ nhất nói với đồng bọn, bảo rằng ngọn tháp sẽ sụp đổ ngay.

- Thì đã sao? Một con khác nói.

Con mỗi thứ nhất liền gọi với xuống:

- Thì đã sao?

©S.T.E.N.T

Bastian cứng họng, chưa kịp tìm ra câu trả lời thỏa đáng thì lũ mỗi mặt hề đang bám trên ngọn tháp bỗng dựng nhảy một điệu luân vũ lơ lửng trên không; nhưng chúng không nắm tay nhau mà nắm chân, nắm cổ, có đứa còn lộn ngược đầu xoay tít. Chúng cười đùa, la hét.

Nhìn đám sinh vật có cánh diễn trò quá sức ngộ nghĩnh Bastian cũng phải bật cười, dù không muốn.

- Nhưng các người không được phá như thế! Nó kêu. Đó là công trình của người Acharai!

- Tay kia, con mỗi mặt hề thứ nhất lại nói với đồng bọn, bảo rằng chúng ta không được phép.

- Chúng ta được phép làm tất, một con khác kêu rồi nhào lộn ngay trên không, điều gì không cấm thì chúng ta được phép làm tất. Mà ai cấm được chúng ta nào? Chúng ta là dân “luôn cười” mà!

- Ta cấm được! Bastian đáp.

- Tay kia bảo rằng “ta cấm được”, con mỗi thứ nhất nói với đồng bọn.

- Tại sao? Lũ kia hỏi. Mà y đâu có quyền gì cấm bọn ta.

- Không phải ta! Con thứ nhất giải thích. Tay kia nói là “y”.

- Tại sao tay kia lại nói “y”? Lũ kia hỏi. Mà tay kia nói “y” với ai mới được chứ?

- Người nói “y” với ai mới được chứ? Con mỗi thứ nhất hỏi vọng xuống.

- Ta không nói “y”, Bastian - nửa bực mình nửa tức cười - lớn tiếng với lên. Ta nói rằng ta cấm các người phá ngọn tháp.

- Y cấm chúng ta phá ngọn tháp, con mỗi thứ nhất giải thích cho đồng bọn.

- Ai? Một con mỗi vừa tới hỏi.

- Tay kia, đám kia trả lời.

Con mới tới nói:

- Tớ không biết tay kia. Y là ai mới được chứ?

Con mỗi thứ nhất gọi:

- Ê, tay kia, người là ai mới được chứ?

- Ta không phải tay nọ, tay kia! Bastian tức giận quát. Ta là Bastian Balthazar Bux. Ta đã biến các người thành dân “luôn cười” để các người khỏi phải khóc lóc, thở than. Tối hôm qua các người còn là dân Acharai bất hạnh. Thành ra các người nên tỏ ra kính trọng một chút khi trả lời ân nhân của các người!

Mọi con mỗi mặt hề đồng loạt ngừng nhảy múa và cùng quay nhìn xuống Bastian. Đột nhiên im ắng đến nghẹt thở.

- Tay kia nói gì thế? Một con mỗi ngồi tuốt ngoài xa thì thảo hỏi, liền bị con bên cạnh đập lên đầu khiến cái mũ chụp hết cả tai lẫn mắt. Những con khác khẽ:

- Suyt!

- Xin người nhắc lại rõ ràng và từ tốn, được chẳng? Con mỗi thứ nhất hết sức lễ phép yêu cầu.

- Ta là ân nhân của các người! Bastian nói to.

Thế là lũ mỗi mặt hề tỏ ra hưng phấn cực kỳ tức cười. Con này truyền tin đến con kia, cuối cùng cơ man những hình dáng - cho đến lúc này đang tán khắp thung lũng - liền bò lổm ngổm hoặc bay đến, dồn cục quanh Bastian; chúng hét vào tai nhau:

- Các bạn nghe rõ chưa? Các bạn hiểu chưa? Y là ân-điên của chúng ta! Tên y là Nasbian Baltebux! Không phải, Buxian giết người! Vớ vẩn, tên y là Saratt Buxiwohl! Không phải, Baldrian Hix! Schlux! Babeltran Totwhler! Nix! Flax! Trix!^[2]

[2] Chỉ là nói lộn bậy tên của Bastian thôi, không có nghĩa gì.

Cả lũ có vẻ cực kỳ khoái chí. Chúng bắt tay nhau, ngả mũ, vỗ vai vỗ bụng nhau, khiến bụi bay mù.

- Tụi mình may ời là may! Chúng kêu lên. Buxtter Sansibar Bastelwohl^[3] của chúng ta muôn năm!

[3] Giống như trên kia, đám này lẫn lộn giữa tên “Bastian Balthasar Bux” và “Wohtater”.

Rồi chúng không ngớt hò reo, nhảy tán loạn lên cao và phóng ào đi như đông tố. Mãi từ xa vẫn còn nghe thấy tiếng vọng.

Bastian đứng thừ ra đó, không còn biết tên nó đúng ra là gì.

Và không dám chắc rằng đã làm một việc thật sự là thiện.

XIX. Bạn đường

Sáng hôm ấy, nắng xiên nghiêng qua tấm chắn mây thẫm, khi họ lên đường. Mưa gió đã ngớt. Tuy các kỵ sĩ còn gặp hai ba trận mưa ngắn và xối xả nữa, nhưng rồi thời tiết khá hơn. Trời ấm thấy rõ.

Có bao nhiêu tâm tình thì ba chàng hiệp sĩ như trút ra hết. Họ cười đùa, trêu chọc nhau đủ trò. Một mình Bastian khép kín tâm tư im lìm cưỡi trên lưng con la cái dẫn đầu. Đương nhiên ba chàng hiệp sĩ rất kính trọng nó nên không dám quấy rầy.

Họ vẫn đang đi trên vùng cao nguyên lổn nhổn đá, chùng chình như bất tận. Chỉ có cây cối mỗi ngày một rậm và cao hơn.

Atréju - vẫn theo thói quen cưỡi Fuchur bay trước quan sát mọi phía - đã nhận thấy Bastian trầm ngâm ngay từ lúc lên đường. Gã hỏi con Phúc long nên làm gì cho bạn vui. Fuchur xoay tròn đôi mắt hồng ngọc nói:

- Dễ mà, không phải từ hồi nào đến giờ y vẫn muốn cưỡi tôi sao?

Lát sau, khi đoàn người vừa vòng qua một núi đá thì gặp Atréju và con Phúc long đang chờ sẵn, thoải mái nằm sưởi nắng, nheo mắt nhìn đoàn người mới đến.

Bastian dừng lại nhìn Atréju với Fuchur hỏi:

- Các bạn mệt rồi sao?

- Chẳng mệt tí nào, Atréju đáp, mình chỉ muốn hỏi bạn nhường Jicha cho mình cưỡi một lúc được không. Mình chưa cưỡi la bao giờ. Hẳn phải thú vị lắm, vì không thấy bạn kêu ca gì. Bạn cũng nên cho

mình hưởng với chứ, Bastian. Còn mình cho bạn mượn con Fuchur già của mình.

Hai má Bastian đỏ ửng vì thích thú.

- Thật không đấy, Fuchur? Nó hỏi. Bạn chịu công tó à?

- Rất sẵn lòng, thưa ngài Sultan⁽¹⁾ đầy quyền uy! Con Phúc long nháy mắt kêu rồn rảng. Xin ngài trèo lên và giữ cho chắc!

[1] Sultan: vua một nước Hồi giáo.

Bastian nhảy xuống con la cái, phóng ngay lên lưng Fuchur, nắm chắc lớp bờm trắng như bạc, rồi con rồng bay bổng lên không.

Bastian còn nhớ rõ những lần cưỡi con sư tử Graógramán băng qua sa mạc muôn màu. Nhưng cưỡi con Phúc long trắng lại có gì khác. Nếu phóng đi trên lưng con sư tử lửa khổng lồ giống như một cơn say và một tiếng hét thì việc trồi lên hạ xuống của thân thể rồng mềm mại giống như một bản nhạc, lúc êm đềm dịu dàng, lúc dũng mãnh chói ngời. Nhất là khi Fuchur nhanh như chớp lượn hình số 8, khiến bờm, râu mép và lớp tua dài ở các chân nó uốn khúc không khác ngọn lửa trắng thì đường bay của nó như tiếng hát của mọi thứ không khí trên bầu trời. Thêm vào đó, tấm áo khoác bạc của Bastian lồng lộng trong gió, ánh lên trong nắng như hàng nghìn đốm lửa.

Gần trưa Bastian và Fuchur đáp xuống chỗ đoàn người đang cắm trại trên một bình nguyên đá có nắng và khe suối róc rách. Trên bếp lửa nôi xúp đang nghi ngút khói. Họ ăn xúp với bánh mì dẹt, còn lũ ngựa và la gặm cỏ ngay bên cạnh.

Ăn xong, ba chàng hiệp sĩ quyết định đi săn. Thực phẩm dự trữ không còn mấy, nhất là thịt. Lúc này trên đường đi họ nghe trong bụi cây có tiếng chim trĩ. Hình như có cả thỏ nữa. Họ hỏi Atréju có đi cùng

không, vì là người Da Xanh thì chắc gã phải ham mê săn bắn lắm. Atréju cảm ơn nhưng không đi. Thành ra ba chàng hiệp sĩ xách cung cứng, đeo túi đựng tên sau lưng rồi đi vào khu rừng gần đó.

Chỉ còn Atréju, Fuchur và Bastian ở lại.

Sau một lúc im lặng Atréju đề nghị:

- Thế nào Bastian, bạn lại kể cho bọn mình một chút về thế giới của bạn đi?

- Mấy bạn thích nghe gì nào? Bastian hỏi.

- Bạn nghĩ sao, Fuchur? Atréju quay sang hỏi con Phúc long.

- Nếu được thì tôi muốn nghe đôi chuyện về những đứa trẻ trong trường học của Bastian, Fuchur đáp.

- Những đứa trẻ nào cơ? Bastian sững sốt.

- Cái lũ đã nhạo báng cậu ấy mà, Fuchur giải thích.

- Lũ trẻ đã nhạo báng tớ à? Bastian càng sững sốt, hỏi lại. Tớ chẳng biết lũ trẻ nào hết. Vả lại, chắc chắn không đứa nào dám nhạo báng tớ.

- Nhưng hẳn bạn còn nhớ là bạn có đi học chứ? Atréju nói xen vào.

- Có, Bastian ngẫm nghĩ nói, tớ có nhớ ra ngôi trường, phải rồi.

Atréju và Fuchur nhìn nhau:

- Điều mình lo ngại quả đã xảy ra, Atréju lẩm bẩm.

- Bạn lo ngại gì chứ?

- Bạn lại mất thêm một phần ký ức rồi, Atréju nghiêm trang đáp, lần này có liên quan đến vụ biến người Acharai thành người Schlamuffen. Lẽ ra bạn không nên làm chuyện đó.

- Bastian Balthasar Bux, bấy giờ con Phúc long lên tiếng, nghe rất long trọng, nếu cậu không chê lời khuyên của tôi thì từ nay cậu đừng sử dụng quyền lực AURYN ban cho cậu nữa. Nếu không, có nguy cơ cậu sẽ quên sạch hết chút ký ức cuối cùng còn sót lại. Và như thế thì làm sao cậu có thể trở về được nơi mà từ đó cậu đã tới đây?

- Thật ra, Bastian thú nhận sau một lúc suy nghĩ, tớ đâu có muốn trở về nơi đó.

- Nhưng mà bạn phải về! Atréju thẳng thốt kêu. Bạn phải về tìm cách ổn định lại thế giới của bạn, để con người lại tới vương quốc Tưởng Tượng của bọn mình. Nếu không thì sớm hay muộn vương quốc Tưởng Tượng cũng sẽ diệt vong, và thế là bao nhiêu công lao thành công cốc cả!

- Bề gì thì tớ vẫn còn đây mà, Bastian hơi phật ý, tớ vừa đặt tên mới cho Nguyệt Nhi đấy thôi.

Atréju lặng thinh.

- Bề gì, Fuchur xen vào, cũng đã rõ tại sao cho tới lúc này chúng ta không tìm ra một manh mối nhỏ nào chỉ lối để Bastian có thể trở về. Nếu cậu ấy hoàn toàn không muốn...!

- Bastian, Atréju gần như năn nỉ, không có gì để lôi kéo bạn trở về sao? Ở đó không có gì để bạn yêu quý sao? Bạn không hề nghĩ tới bố bạn chắc chắn đang chờ đợi bạn và lo âu cho bạn ư?

Bastian lắc đầu.

- Tớ không tin đâu. Chưa biết chừng bố tớ còn mừng vì đã tổng cổ được tớ đi nữa cơ.

Atréju bàng hoàng nhìn bạn.

- Nghe mấy bạn nói, Bastian chua chát, người ta dám tin rằng các bạn cũng muốn tổng cổ tớ luôn.

- Bạn nói sao? Atréju hỏi, giọng khàn khàn.

- Thì đấy, Bastian đáp, hai bạn xem ra chỉ có một mối lo, là làm sao để tớ cuốn xéo khỏi vương quốc Tưởng Tượng càng sớm càng tốt.

Atréju nhìn Bastian rồi chậm chạp lắc đầu. Cả ba lặng thinh hồi lâu. Bastian chợt thấy hối hận đã trách móc Atréju và Fuchur. Nó tự biết thế là không đúng.

- Mình cứ nghĩ rằng chúng ta là bạn, Atréju khẽ nói.

- Chứ sao, Bastian kêu, chúng ta là bạn chứ sao, và chúng ta sẽ mãi mãi là bạn. Hãy bỏ lỗi cho tớ, tớ chỉ nói vớ vẩn.

Atréju mỉm cười.

- Bạn cũng phải thứ lỗi cho bọn này, vì đã làm bạn phật ý. Vô tình thôi.

- Dẫn sao, Bastian làm lành, tớ sẽ nghe lời các bạn khuyên.

Lát sau ba chàng hiệp sĩ trở về. Họ đã bắn được vài con gà gô, một chim trĩ và một con thỏ. Mọi người liền nhổ trại lên đường. Lúc này Bastian lại cưới con Jicha.

Đến chiều, họ tới một khu rừng toàn cây cao thẳng tắp. Đó là loại cây lá kim rất cao với tán xanh tươi rất dày khiến ánh sáng không lọt qua được. Có lẽ vì thế rừng này không có tầng cây thấp.

Được chạy trên nền đất bằng phẳng mềm thế này thật thú vị. Fuchur thích thú được đi cùng với mọi người, vì nếu phải cõng Atréju bay trên những ngọn cây thì nhất định nó sẽ không thấy được các bạn đồng hành khác.

Suốt buổi chiều đoàn người kéo nhau luồn qua những thân cây cao vọi vọi dưới những mảng tà dương xanh thẫm. Sẩm tối họ phát hiện ra trên một ngọn đồi một ngôi thành hoang phế. Giữa những ngọn tháp, tường thành, cầu ngang và phòng ốc đổ nát là một mái vòm còn tạm được. Họ liền bố trí trú đêm tại đây. Lần này đến lượt Hýsbald tóe đỏ làm bếp. Té ra anh chàng nấu nướng ra trò, món chim trĩ quay ngon ra phết.

Sáng hôm sau họ lại tiếp tục lên đường. Họ đi rờn rã suốt ngày qua cánh rừng nhìn đâu cũng giống nhau. Mỗi chiều tối họ mới nhận thấy hình như đã đi một vòng rồi quay về ngôi thành hoang phế cũ. Khác chẳng lần này theo một hướng khác.

- Tớ chưa từng bị thế này bao giờ! Hýdorn vừa nói vừa về hàm ria đen.

- Tớ thật chẳng dám tin ở mắt mình! Hýsbald lắc mái đầu đỏ hoe.

- Không thể thế được! Hýdorn lau bầu rồi bước những bước cứng ngắc trên đôi chân sều vờn vào khu thành đổ nát.

Đúng thế! Bữa ăn thừa hôm trước còn rành rành đó.

Cả Atréju lẫn Fuchur đều không giải thích nổi tại sao họ lại có thể làm đường như vậy được. Nhưng cả hai đều im lặng.

Lúc ăn chiều - lần này là món thịt thỏ quay tạm được của Hýkrion - ba chàng hiệp sĩ mới hỏi Bastian có hứng thú kể vài chuyện trong kho ký ức về thế giới của nó không. Nhưng Bastian xin lỗi, lấy cớ bị đau cổ. Vì nó im lặng suốt ngày hôm ấy nên ba chàng hiệp sĩ tin rằng nó nói thật. Họ bèn chỉ nó vài phương thuốc trị đau cổ rồi đi ngủ.

Chỉ có Atréju và Fuchur đoán được điều gì diễn ra bên trong Bastian.

Sớm hôm sau họ lại lên đường, rong ruổi suốt ngày qua khu rừng và hết sức chú ý giữ đúng một hướng đi. Rồi khi chiều đến, họ lại đứng trước khu cổ thành!

- Khỉ thật! Hýkrion la lối om sòm.

- Tớ điên mất! Hýsbald rên rĩ.

- Các bạn ơi, Hýdorn nói tỉnh bơ, bọn mình chắc phải giải nghệ thôi. Bọn mình không có khả năng hành hiệp.

Ngay từ tối đầu tiên Bastian đã tìm cho Jicha một góc riêng, vì con la cái muốn được một mình một chỗ để thỉnh thoảng trầm tư. Nếu phải chung chuồng với bọn ngựa suốt ngày chỉ biết khoe khoang dòng giống quý tộc nọ kia, thì nó chẳng nghĩ ngợi gì được. Tối hôm ấy, Bastian dẫn Jicha về chỗ của nó thì con la cái liền nói:

- Thừa chủ nhân, tôi biết tại sao chúng ta cứ xoay vòng vòng rồi.

- Jicha, làm sao bạn biết?

- Thừa chủ nhân, vì tôi chở cậu. Chỉ cần lai một nửa giống lừa như tôi là sẽ biết hết mọi chuyện.

- Vậy theo bạn thì tại sao?

- Thừa chủ nhân, tại chủ nhân không mong muốn gì nữa. Chủ nhân đã thôi không mong ước gì nữa rồi.

Bastian ngạc nhiên nhìn con la cái già.

- Jicha, bạn thật là một con vật sáng suốt.

Con la cái già ngượng ngùng vẩy đôi tai dài.

- Chủ nhân có biết cho đến giờ chúng ta cứ xà quần theo hướng nào không?

- Không, Bastian nói, bạn biết không?

Jicha gật đầu.

- Cho đến giờ chúng ta cứ nhắm trung tâm vương quốc Tượng Tượng mà đi. Đó là hướng của chúng ta.

- Nhắm hướng Tháp Ngà ư?

- Thừa chủ nhân, đúng thế. Và chúng ta đi được nhiều đấy, nếu cứ giữ hướng ấy.

- Không thể thế được, Bastian hoài nghi, nếu đúng như bạn nói thì Atréju nhất định sẽ nhận ra. Còn Fuchur thì khỏi nói. Mà cả hai đều không nhận thấy gì cả.

- Bọn la chúng tôi, Jicha nói, là thứ sinh linh dần dần, đâu sánh nổi với giống Phúc long. Nhưng, thừa chủ nhân, cũng có đôi ba chuyện chúng tôi biết đấy. Trong đó có bao giờ cũng phải kể đến chuyện phương hướng, là chuyện bẩm sinh của chúng tôi. Chúng tôi chẳng hề nhầm bao giờ. Thành ra tôi dám chắc rằng chủ nhân muốn gặp Nữ-thiếu-hoàng.

- Gặp Nguyệt Nhi..., Bastian lẩm bẩm, ừ, ta muốn gặp lại cô. Cô sẽ bảo ta phải làm gì.

Rồi nó vuốt ve cái mồm mềm mại của con la cái, thì thầm:

- Cảm ơn Jicha, cảm ơn!

Sáng hôm sau Atréju kéo Bastian ra một bên.

- Bastian, nghe mình nói này. Fuchur với mình phải xin lỗi bạn. Tụi mình lòng thành khuyên bạn, nhưng té ra là ngu xuẩn. Từ lúc bạn nghe theo lời bọn mình thì chuyến đi của chúng ta chẳng nhích được gì. Tối hôm qua mình và Fuchur đã trao đổi lâu về chuyện này. Bạn sẽ không nhích được khỏi đây - cùng với bọn mình - bao lâu bạn không ước mơ điều gì khác. Thành ra bạn phải sử dụng quyền lực của AURYN và tìm ngay điều bạn sắp ước mơ. Không tránh khỏi bạn sẽ lại quên nhiều hơn, nhưng không có con đường nào khác. Chúng mình chỉ có thể hy vọng bạn kịp thời tìm được đường về với thế giới của bạn. Nếu bị kẹt lại đây thì bọn mình chẳng giúp bạn được gì.

- Phải, Bastian nói, Jicha cũng đã bảo tớ như thế. Tớ biết điều ước mơ ấy rồi. Bạn đi theo tớ, vì tớ muốn mọi người cùng nghe.

Đôi bạn quay lại chỗ mấy người kia.

- Các bạn, Bastian nói to, cho tới bây giờ chúng ta uống công tìm kiếm con đường đưa tôi trở về với thế giới của tôi. Nếu cứ tiếp tục như thế này, tôi e sẽ không bao giờ tìm ra được. Vì thế tôi quyết định tìm đến nhân vật duy nhất có thể chỉ dẫn cho tôi. Đó là Nữ-thiếu-hoàng. Kể từ hôm nay đích của chúng ta là Tháp Ngà.

- Hoan hô! Ba chàng hiệp sĩ đồng thanh reo.

Nhưng Fuchur đã rồn rảng tiếng chuông đồng xen vào:

- Thôi đi, Bastian Balthasar Bux! Điều cậu muốn là không thể được! Cậu đã quên rằng người ta chỉ được diện kiến Bà-chúa-mắt-vàng-ròng-của-ước-mơ một lần duy nhất thôi sao? Cậu sẽ không gặp lại Bà nữa đâu!

Bastian bực bội.

- Nguyệt Nhi chịu ơn tớ rất nhiều! Tớ không nghĩ rằng cô sẽ không tiếp tớ.

- Rồi cậu sẽ có dịp làm quen với việc Nữ-thiếu-hoàng có những quyết định thật khó hiểu nổi.

- Bạn và Atréju, Bastian trả lời mà cảm thấy lửa giận bốc lên tới đầu, cứ muốn khuyên tớ hoài hoài. Chính hai bạn đã tự thấy việc tớ làm theo lời hai bạn khuyên đã đưa chúng ta tới đâu. Bây giờ tự tớ phải quyết định thôi. Không thay đổi gì nữa.

Nó hít một hơi thật dài rồi nói tiếp với vẻ bình thản hơn:

- Hơn nữa hai bạn lúc nào cũng căn cứ vào bản thân hai bạn, nhưng hai bạn là sinh linh của vương quốc Tưởng Tượng, còn tớ là con người. Làm sao hai bạn biết được cái gì đúng cho các bạn cũng sẽ đúng cho tớ? AURYN có tác dụng với Atréju khác với tớ. Với lại ai sẽ trả lại Bảo

vật cho Nguyệt Nhi, nếu không phải tó? Fuchur bảo rằng người ta không thể diện kiến cô hai lần, đúng không? Nhưng tó đã gặp cô hai lần rồi. Lần thứ nhất cô với tó chỉ thấy nhau một lúc, khi Atréju đến gặp cô. Lần thứ hai khi quả trứng khổng lồ vỡ tan. Mọi chuyện đối với tó khác đối với các bạn. Tó sẽ gặp cô lần thứ ba cho mà xem.

Mọi người nín thinh cả. Ba chàng hiệp sĩ nín thinh vì không hiểu hai bên tranh cãi chuyện gì, còn Atréju và Fuchur nín thinh vì mất tự tin.

- Ừ, cuối cùng Atréju khẽ nói, có thể đúng như bạn nói, Bastian ạ. Bọn mình không thể biết Nữ-thiếu-hoàng sẽ xử sự với bạn như thế nào.

Sau đó họ liền lên đường. Chỉ vài giờ sau, trước buổi trưa, họ đã tới bìa rừng.

Trước mặt họ là một cánh đồng cỏ mênh mông mấp mô, có một dòng sông uốn khúc chảy qua. Đoàn người liền men theo dòng sông đi tiếp.

Atréju lại cùng Fuchur bay tới trước, lượn những vòng lớn để thám sát đường đi nước bước. Nhưng vì cả hai lòng nặng trĩu âu lo nên bay không được nhẹ nhàng như trước.

Một lần, lên thật cao và bay thật xa tới trước, Atréju và Fuchur thấy vùng đất này như bị cắt lìa nơi phía xa. Một bức tường đá đậm trắng xuống một đồng bằng dưới thấp với rừng cây ngút ngàn. Dòng sông kia đổ xuống thành một con thác dữ. Trễ nhất ngày mai đoàn sẽ tới đây.

Atréju và Fuchur quay về.

- Fuchur này, Atréju hỏi, bạn có nghĩ rằng Nữ-thiếu-hoàng sẽ dừng dưng trước việc Bastian đổi khác không?

- Ai biết được, Fuchur đáp, Bà đâu có phân biệt.
- Như thế nhỉ, Atréju nói tiếp, Bà đúng là một...
- Đừng nói! Fuchur ngắt lời. Tôi biết cậu nghĩ gì, nhưng chớ có nói ra.

Atréju im lặng một lúc rồi mới nói:

- Y là bạn mình, Fuchur ạ. Chúng ta phải giúp y. Chống lại ý muốn của Nữ-thiếu-hoàng, nếu cần. Nhưng giúp cách nào?
- Nếu gặp may, con rồng trả lời. Lần đầu tiên giọng nó nghe như tiếng chuông rè.

Chiều tối hôm đó đoàn chọn một ngôi lều bỏ trống bên bờ sông làm chỗ nghỉ qua đêm. Với Fuchur thì cái lều quá chật nên nó thích ngủ trên bầu trời cao hơn, như nó vẫn thường ngủ trước đây. Cả đám ngựa và la cũng phải nằm ngoài.

Trong bữa ăn chiều Atréju kể về thác nước và bức tường đá dựng đứng lạ lùng đã trông thấy. Rồi gã nói như tiện thể:

- Với lại bọn đuổi theo chúng ta đã mò ra dấu chúng ta rồi đấy.

Ba chàng hiệp sĩ nhìn nhau.

- Ái chà chà! Hýdorn nói to rồi vân vê bộ ria mép đen ra vẻ thích thú. Bao nhiêu?

- Phía sau chúng ta tôi đếm được bảy, Atréju đáp, nhưng chúng không thể đến đây trước sáng sớm mai được đâu, cho dù chúng chạy suốt đêm.

- Chúng có vũ trang không? Hýsbald muốn biết.

- Tôi không xác định được, Atréju nói, nhưng còn nhiều nữa từ những hướng khác. Phía Tây tôi thấy có sáu, phía Đông có chín và mười hai hay mười ba từ hướng trước mặt chúng ta.

- Chúng ta sẽ chờ xem chúng muốn gì, Hýdorn nói. Với ba chúng tôi thì ba mươi lăm hay ba mươi sáu mạng chẳng có gì nguy hiểm, với các cậu Bastian và Atréju lại càng ít lo hơn nhiều.

Tối hôm đó Bastian không tháo thanh kiếm Sikánda như mọi khi. Nó nằm ngủ, tay vẫn nắm chuôi kiếm. Trong giấc mơ nó thấy Nguyệt Nhi hiện ra ngay trước mắt. Cô mỉm cười đầy hứa hẹn với nó. Khi tỉnh dậy Bastian không nhớ gì hơn, nhưng giấc mơ đã khiến nó càng thêm hy vọng gặp lại cô.

Khi Bastian ngó ra cửa lều, nó thấy mờ mờ bên ngoài bảy hình dạng đang đứng trong màn sương mai từ sông đùn lên. Hai kẻ đi bộ, những kẻ còn lại cưỡi nhiều loài vật khác nhau. Bastian khẽ đánh thức các bạn đồng hành.

Họ nai nịt kiếm rồi cùng bước ra ngoài. Trông thấy Bastian, những kẻ đứng bên ngoài liền tụt ngay khỏi yên, rồi cả bảy người đồng loạt quỳ chân trái, cúi đầu tung hô:

- Ân nhân Bastian Balthasar Bux của vương quốc Tượng Tượng vạn tuế!

Những kẻ mới tới này trông rất cổ quái. Một trong hai người đi bộ có cái cổ dài khác thường, trên cổ là một cái đầu có bốn bộ mặt, mỗi bộ mặt quay về một hướng. Mặt thứ nhất trông vui tươi, mặt thứ hai giận dữ, mặt thứ ba buồn rầu, mặt thứ tư ngái ngủ. Khuôn mặt nào cũng trơ trơ, không đổi nét. Nhưng y có thể xoay ra phía trước khuôn mặt thích

ứng với tâm trạng của y lúc đó. Y là một gã khổng lồ “Bốn lần một phần tư”^[2], còn gọi là Temperamentnik^[3].

[2] Mỗi “một phần tư” tương ứng với một bộ mặt.

[3] Temperament: tính khí; còn “nik” vốn không có nghĩa gì. Có lẽ tác giả dùng để đặt tên, như Astérix hay Obélix.

Kẻ thứ hai đi bộ ở vương quốc Tưởng Tượng gọi là Kephelopoden^[4] hay còn gọi là “Chân-đầu”, là sinh linh chỉ có một đầu được mang bởi những cái chân khẳng khiu rất dài, chứ không có thân mình và tay. Loài “Chân-đầu” sống lưu động, không ở nơi nào cố định, thường kéo nhau thành đàn cả trăm mạng, ít khi đi một mình. Họ sống nhờ cây cỏ. Người đang quỳ trước Bastian trông trẻ, đôi má hồng hào. Ba người khác cưỡi những con ngựa chỉ bằng cỡ con dê thì một người là thần lùn, một người là “Ma bóng tinh nghịch”^[5] và một là Wildweibchen^[6]. Thần lùn đeo kim cô quanh trán, hẳn phải là một ông hoàng. Còn “Ma bóng” thì khó nhận ra là người như thế nào, vì y chỉ là một cái bóng chứ không có thân hình. Wildweibchen thì mặt giống mặt mèo, tóc vàng xoắn thành búp dài phủ kín người như áo khoác, thân mình lông lá bù xù vàng khè như da thú, trông không lớn hơn một đứa bé lên năm.

[4] Kephelopoden là một tên “tưởng tượng”, dựa vào Zephalopode là loài động vật thân mềm - cũng được gọi là động vật “Chân đầu” - thường sống dưới biển, chẳng hạn như mực...

[5] Nguyên văn “Schattenschelm” không có nghĩa riêng, được tác giả ghép “schatten” (cái bóng) với “schelm” (kẻ nghịch ngợm), tạm dịch là “ma bóng tinh nghịch”.

[6] Wildweibchen: do tác giả ghép hai chữ “wild”: dã thú (danh từ)/hoang dại (tính từ) và “weibchen”: mẹ đàn bà/con vật cái, tạm hiểu là “nữ thần rừng”.

Một người khác cưỡi bò đến từ nước Sassafranier, nơi mà người dân khi mới đẻ thì già khú và khi đến tuổi sơ sinh thì chết. Râu y dài trắng như cước, đầu hói và mặt mũi nhăn nheo; đối với người xứ Sassafranier thì y trẻ măng, chỉ trạc tuổi Bastian thôi.

Cuối cùng là một thần sa mạc Dschinn xanh lè cưỡi lạc đà, cao lổng lổng, đội khăn xếp to xù, trông giống người, tuy thân hình y cuộn cuộn bắp thịt - y ở trần - như đúc bằng kim loại xanh bóng láng. Nhưng mặt y không có mũi mồm gì hết, thay vào đó là một cái mỏ chim ưng khoằm to tướng.

- Các người là ai, muốn gì? Hýkrion hỏi có hơi thô lỗ. Có vẻ y không mấy tin vào sự chào mừng rất lễ phép của những kẻ mới đến nên y là người duy nhất trong đoàn vẫn không rời chuỗi kiếm.

Ông yêu tinh “Bốn lần một phần tư” nãy giờ vẫn phơi bộ mặt ngái ngủ liền xoay bộ mặt tươi vui ra trước nhìn Bastian nói, chứ không thèm ngó Hýkrion:

- Thưa cậu chủ, chúng tôi là những ông hoàng từ nhiều nước khác nhau trong vương quốc Tưởng Tượng. Chúng tôi đến đây để đón chào cậu chủ và xin được trợ giúp. Tin tức về sự hiện diện của cậu chủ đã truyền hết nước này qua nước khác, gió mây ca hát tên cậu, sóng nước rì rào thông báo về tiếng tăm của cậu chủ và mỗi con suối đều róc rách ngợi ca uy lực của cậu.

Bastian liếc nhìn Atréju, nhưng gã chỉ nghiêm nghị nhìn ông yêu tinh, môi không hé một nụ cười.

- Chúng tôi, đến phiên ông Dschinn xanh lè nói, nghe như tiếng chim ưng kêu the thé, được nghe rằng chủ nhân đã tạo nên rừng-đêm Perelin và sa mạc muôn màu Goab. Chúng tôi được biết chủ nhân đã ăn uống và tắm lửa của “Cái chết sặc sỡ” mà không ai khác ở vương quốc Tưởng Tượng sống sót nổi. Chúng tôi được biết chủ nhân đã đi qua ngôi đền nghìn cửa và về những chuyện đã xảy ra ở thành phố bạc Amargánth. Thưa chủ nhân, chúng tôi được biết là chủ nhân uy lực vô biên. Chủ nhân chỉ phán một lời là sẽ xảy ra như chủ nhân muốn. Vì thế chúng tôi tha thiết mời chủ nhân quá gót ghé qua tề quốc, làm ơn làm

phúc cho chúng tôi được tham gia vào câu chuyện của chính chúng tôi, vì tất cả chúng tôi chưa có được một câu chuyện nào.

Bastian ngẫm nghĩ rồi lắc đầu.

- Điều các người chờ đợi thì lúc này ta chưa thể làm được. Ta sẽ giúp tất cả các người sau vậy. Trước hết ta phải gặp Nữ-thiếu-hoàng đã. Vậy các người hãy giúp ta tìm ra Tháp Ngà!

Những sinh linh này không hề tỏ ra thất vọng. Sau khi hội ý ngắn, họ hết sức vui mừng được tháp tùng Bastian, theo đề nghị của nó. Chỉ một lúc sau đoàn người - bây giờ đã đông bằng một đoàn lữ hành cỡ nhỏ vượt sa mạc - lại lên đường.

Suốt ngày hôm ấy còn nhiều người khác nữa đến nhập vào đoàn. Không chỉ những nhóm Atréju đã thông báo hôm qua mà còn nhiều hơn nữa. Có những ông thần rừng^[7] chân dê, những quỷ-đêm khổng lồ, những nàng tiên và những thần lùn, những kẻ cưỡi bộ hung, những kẻ có ba chân, một con gà trống - cao như người - đi giày ống và một con hươu với bộ gạc bằng vàng khoác áo đuôi tôm đi thẳng người trên hai chân. Nói chung, trong số những sinh linh mới tới này có nhiều kẻ không giống người tí nào. Chẳng hạn có những con kiến bằng đồng đội mũ sắt, những khối đá biết đi hình thù kỳ quái, những “con vật thối sáo” vừa đi vừa chơi nhạc với cái mỏ dài ngoằng của chúng; lại có cả ba gã gọi là “Bãi nước” di chuyển bằng cách cực kỳ quái lạ: cứ mỗi bước đi - nếu có thể gọi như thế được - chúng lại vãi ra một bãi nước, thành ra hình hài của chúng lại teo đi một tí. Nhưng sinh linh quái lạ nhất trong đám mới tới này có lẽ là một con Zwie^[8] mà nửa thân trước và nửa thân sau có thể chạy hoàn toàn độc lập với nhau. Nó hao hao giống con hà mã, chỉ khác là nó có sọc đỏ và trắng.

[7] Theo thần thoại cổ châu Âu, các thần rừng có chân dê, sừng dê... đến thời đế chế La Mã hình ảnh thần rừng chân dê, sừng dê có thêm ý nghĩa là biểu tượng dân dục...

[8] Đây cũng là một tên hoàn toàn “tưởng tượng” nên không dịch ra được tiếng Việt. Có lẽ tác giả đặt trại từ “zwei” (nghĩa là hai) để diễn tả nghĩa “nửa này, nửa kia”.

Tạm thời chắc cũng đã lên tới con số trăm rồi. Và hết thảy đều tìm đến để chào mừng Bastian, vị cứu tinh của vương quốc Tưởng Tượng và để xin nó kể cho một câu chuyện riêng. Nhưng bảy người đến đầu tiên cho đám tới sau biết rằng trước hết đoàn đến Tháp Ngà đã và mọi người đồng lòng theo.

Hýkrion, Hýsbald và Hýdorn cùng với Bastian dẫn đầu đoàn người nay đã khá dài.

Chiều đến, họ gặp thác nước. Chạng vạng tối đoàn người rời khỏi cao nguyên, men theo một sơn đạo quanh co xuống dưới, để rồi giờ đây họ ở ngay giữa một cánh rừng lan, nhánh nào nhánh nấy to bằng cả thân cây thường. Những đóa hoa lốm đốm khổng lồ thấy mà sợ. Cho nên khi hạ trại nghỉ đêm đoàn đã cắt người canh gác phòng bất trắc.

Bastian và Atréju nhặt rêu mọc đầy khắp nơi về trái làm tấm nệm mềm. Fuchur cuộn tròn thân mình quanh đôi bạn, rúc đầu vào trong, khiến đôi bạn được nằm riêng một chỗ và được bảo vệ như trong một ngôi thành bằng cát. Khí trời ấm áp, nồng một mùi hương lạ kỳ và không mấy dễ chịu của hoa lan. Mùi hương này báo trước một tai ương.

XX. Bàn tay nhìn

Tới lúc đoàn lữ hành lại cất bước lên đường thì những hạt sương mai đã lấp lánh trong nắng sớm trên những hoa và lá lan. Không có gì

đáng tiếc xảy ra trong đêm qua, ngoài chuyện lại đón tiếp thêm nhiều sứ giả mới, khiến giờ đây đoàn người đã lên tới khoảng con số ba trăm. Nhìn đoàn người muôn hình vạn trạng thế này rờn rần kéo nhau đi thật chẳng khác được xem một màn trình diễn độc đáo không thể bỏ qua.

Họ càng tiến sâu vào cánh rừng lan bao nhiêu thì thấy hoa càng lắm màu nhiều vẻ bấy nhiêu. Chẳng mấy chốc Hýkrion, Hýsbald, và Hýdorn đã thấy rằng việc họ đặt người canh gác tối hôm qua không phải chỉ là sợ bóng sợ gió. Bởi vì nhiều loại thảo mộc này là thứ ăn thịt, đủ lớn để nuốt tiêu một con bê^[1]. Tất nhiên chúng không tự động bắt mồi - cho nên việc canh gác là thừa - nhưng nếu đụng phải thì chúng sẽ hút chặt như nam châm ngay. Thành ra đã mấy lần họ đã phải dùng kiếm chặt hoa thành nhiều mảnh để giải thoát cánh tay, bàn chân của một bạn đồng hành hay của những con vật họ cưỡi.

[1] Đây là tác giả “phóng đại”. Đúng là ở nhiều rừng nhiệt đới có một số cây hoa ăn thịt, nhưng chỉ ăn được côn trùng thôi.

Bastian cưỡi trên lưng con Jicha, lúc nào cũng có cả đám sinh linh đủ loại của vương quốc Tượng Tượng bao kín chung quanh, họ mong được nó chú ý tới hoặc để được nhìn thấy nó. Nhưng Bastian cứ im lặng lầm lũi đi. Một điều ước mới trỗi dậy trong lòng nó và đây là lần đầu một điều ước đã khiến nó trông có vẻ xa cách, thậm chí cau có.

Điều khiến nó bất bình với thái độ của Atréju và Fuchur, dù đã làm hòa, là Atréju và con Phúc long đã đối xử với nó như với một đứa con nít khờ dại mà chúng có trách nhiệm phải giám hộ và hướng dẫn. Rành rành như thế. Nghĩ cho kỹ thì ngay từ ngày đầu gặp nhau rồi cơ. Sao chúng lại làm thế nhỉ? Hẳn là chúng nghĩ, vì một lý do nào đấy, rằng chúng tài ba hơn nó - dù chỉ vì thiện ý với nó. Rõ ràng Atréju và Fuchur cho nó là một đứa trẻ ngây thơ cần được che chở. Nó không hài lòng, không, nó hoàn toàn không hài lòng! Nó đâu có ngây thơ! Rồi chúng sẽ thấy! Nó sẽ thành nguy hiểm cho mà xem, nguy hiểm và đáng sợ! Nó sẽ thành một kẻ mà ai cũng phải dè chừng, kể cả Atréju và Fuchur.

Ông thần Dschinn xanh lè - tên là Illuán - rẽ đám đông đang bu quanh Bastian, tới trước mặt nó khoanh tay cúi đầu.

Bastian dừng lại.

- Có chuyện gì vậy, Illuán? Nói!

- Thưa chủ nhân, ông Dschinn cất tiếng chim ưng, tôi đã nghe ngóng được ít điều ở những bạn đồng hành mới tới của chúng ta. Có vài người bảo rằng biết rõ vùng đất mà chúng ta đang đi tới. Họ đều run lẩy, chủ nhân ạ.

- Tại sao? Vùng đó có gì lạ?

- Cánh rừng lan ăn thịt này, thưa chủ nhân, tên là vườn Oglais, thuộc về lâu đài Hórok, còn gọi là “Bàn tay nhìn”. Chủ nhân lâu đài này tên là Xayíde, nữ phù thủy ghê gớm và nguy hiểm nhất vương quốc Tưởng Tượng.

- Được rồi, Bastian đáp, hãy bảo lũ chết nhát kia cứ yên tâm. Có ta ở đây mà.

Illuán lại cúi đầu chào rồi quay đi.

Một lát sau Fuchur và Atréju, trở về sau khi đã bay tới trước thám sát, đáp xuống cạnh Bastian. Đoàn người đang dừng lại nghỉ trưa.

- Mình không biết nên tính thế nào, Atréju nói. Cách đây hoảng ba bốn giờ đường mình với Fuchur phát hiện ở ngay giữa rừng lan một tòa nhà trông như một bàn tay lớn từ dưới đất chọc thẳng lên trời, thấy rờn rợn. Nếu chúng ta cứ theo hướng cũ thì sẽ đụng nó đấy.

Bastian kể lại những điều Illuán mới nói cho biết.

- Như thế, Atréju đề nghị, có lẽ đổi hướng đi thì hay hơn, bạn thấy sao?

- Không, Bastian nói.

- Nhưng đâu có lý do gì buộc chúng ta gặp mẹ Xayíde. Mình tránh là hơn.

- Có đấy, Bastian nói.

- Lý do gì?

- Tại tớ muốn, Bastian đáp.

Atréju lặng thinh trở mắt nhìn nó. Nhưng vì đang có thêm những sinh linh khác trong vương quốc Tưởng Tượng từ mọi hướng đổ tới mong được thấy Bastian nên đôi bạn không nói tiếp nữa.

Sau bữa trưa, Atréju quay lại, đề nghị với Bastian bằng một giọng có vẻ rất thản nhiên:

- Bạn có hứng thú cùng cưỡi Fuchur với mình không?

Bastian biết Atréju có điều muốn nói. Đôi bạn leo lên lưng Fuchur, Atréju phía trước, Bastian phía sau rồi cả ba bay vút lên trời. Đây là lần đầu đôi bạn bay chung.

Khi không còn ngại người khác nghe thấy nữa Atréju liền nói:

- Bây giờ thật khó có dịp trò chuyện riêng với bạn. Nhưng tại mình phải nói với nhau thôi, Bastian ạ.

- Tớ đoán ngay mà, Bastian mỉm cười đáp. Có chuyện gì thế?

- Nơi chúng ta lạc vào, Atréju ngập ngừng, và nơi chúng ta đang đi tới phải chẳng liên quan đến một điều ước mới của bạn?

- Có lẽ, Bastian đáp, hơi lạnh nhạt.

- Ừ, Atréju nói tiếp, mình với Fuchur đã đoán thế. Điều ước ấy như thế nào chứ?

Bastian lặng thinh.

- Đừng hiểu nhầm mình, Atréju nói thêm, vấn đề không phải tại mình sợ cái gì hay sợ ai. Nhưng vì là bạn nhau nên tại mình lo cho bạn.

- Lo con bò trắng răng, Bastian càng lạnh nhạt hơn.

Atréju lặng thinh hồi lâu. Cuối cùng Fuchur ngoảnh cổ lại nói:

- Atréju có một đề nghị rất khôn ngoan, cậu cứ nên nghe thử xem sao, cậu Bastian Balthasar Bux ạ.

- Hai bạn lại có một lời khuyên nữa hay sao đây? Bastian mỉm cười mỉa mai hỏi.

- Không phải lời khuyên đâu, Bastian, Atréju đáp, chỉ là một đề nghị thôi, có thể thoát mới nghe qua bạn sẽ không thích. Nhưng bạn nên suy nghĩ trước khi từ khước. Từ hồi nào đến giờ tại mình nghĩ muốn bề đầu xem có cách nào giúp bạn. Tất cả là do tác dụng của tấm bùa của Nữ-thiếu-hoàng lên bạn. Không có quyền lực của AURYN thì bạn không thể tiếp tục ước muốn gì được nữa, nhưng với quyền lực của AURYN bạn sẽ tự làm đường và sẽ càng ít nhớ thật sự bạn muốn đi đâu. Nếu chúng ta cứ phó mặc thì sẽ tới lúc bạn chẳng còn biết gì hết nữa.

- Điều này chúng ta đã nói rồi, Bastian đáp, gì nữa?

- Hồi mình đeo “Bảo vật” này, Atréju nói tiếp, thì mọi sự khác hẳn. Nó hướng dẫn mình mà không lấy gì của mình cả. Có thể vì mình không phải con người nên chẳng có ký ức gì về thế giới loài người để bị mất. Mình muốn nói rằng nó không gây hại cho mình, mà hoàn toàn ngược lại. Chính vì thế mình muốn đề nghị với bạn hãy đưa AURYN cho mình và cứ việc tin vào sự hướng dẫn của mình. Mình sẽ tìm ra cho bạn đường về thế giới loài người. Bạn nghĩ sao?

- Không được! Bastian lạnh lùng nói.

Fuchur lại ngoái cổ hỏi:

- Bạn không muốn suy nghĩ một chút đã hay sao?

- Không, Bastian đáp, để làm gì?

Atréju liền nổi giận - lần đầu tiên.

- Bastian, hãy chấp nhận lẽ phải! Bạn phải thấy rằng bạn không thể tiếp tục như thế này được! Bạn không nhận ra rằng bạn đã thay đổi hoàn toàn rồi ư? Bạn còn gì là bạn nữa đâu? Rồi bạn sẽ còn trở thành gì nữa đây?

- Cám ơn, Bastian nói, cám ơn hai bạn đã không ngừng quan tâm đến chuyện của tớ! Nhưng nói thật, nếu hai bạn từ nay đừng làm phiền tớ nữa thì tớ thích hơn đấy. Tớ - nếu hai bạn đã quên - tớ chính là kẻ đã cứu vương quốc Tưởng Tượng, tớ là người mà Nguyệt Nhi đã tin cậy giao phó quyền lực của cô. Atréju này, chắc chắn cô phải có lý do, bằng không cô cứ để AURYN cho bạn cũng được vậy. Nhưng mà cô đã lấy lại “Biểu trưng” này từ bạn và trao nó cho tớ! Bạn bảo tớ đã thay đổi à? Phải, Atréju thân mến ạ, bạn có thể có lý đấy! Tớ không còn là thằng ngốc vô từ ù ù cạc cạc mà hai bạn đã thấy nữa rồi! Có cần tớ nói ra

thực sự vì sao bạn muốn lấy AURYN của tớ không? Đơn giản vì bạn ganh tị với tớ, không gì khác hơn là ganh tị. Hai bạn chưa biết tớ đầy thôi, nếu hai bạn còn tiếp tục kiểu này - tớ xin hòa nhã nhắc lại - thì hai bạn sẽ biết tay tớ!

Atréju không đáp, Fuchur đột nhiên như mất hết sức, nó gắng gượng bay đến một nhòai rồi sa xuống thấp, thấp nữa như một con chim bị trúng đạn.

- Bastian, cuối cùng Atréju cố gắng lắm mới thốt lên lời, những điều bạn vừa nói đó chắc chính bạn cũng không thật tin. Chúng ta hãy quên nó đi. Coi như chưa hề nói.

- Cũng được, Bastian đáp, tùy bạn. Tớ không gây chuyện trước. Thôi bỏ qua.

Không ai nói lời nào nữa một hồi lâu.

Trước mắt họ, nơi phía xa, lâu đài Hórok hiện ra trong rừng lan. Trông nó thật giống một bàn tay khổng lồ với năm ngón chọc thẳng lên trời.

Chợt Bastian lên tiếng:

- Có một điều tớ muốn làm rõ một lần cuối cùng. Tớ đã quyết định dứt khoát không trở về thế giới của tớ. Tớ sẽ ở lại vương quốc Tượng Tượng mãi mãi. Tớ rất thích ở đây. Thành ra tớ sẵn sàng từ bỏ ký ức. Còn về tương lai vương quốc Tượng Tượng thì thế này: tớ có thể đặt cho Nữ-thiếu-hoàng cả nghìn tên mới. Chúng ta không cần thế giới loài người nữa!

Đột nhiên Fuchur quay phắt lại rồi bay ngược trở về.

- Ê! Bastian kêu lớn. Bạn làm gì thế? Bay tiếp đi chứ! Tớ muốn thấy lâu đài Hórok thật gần!

- Tôi không bay nổi nữa, Fuchur trả lời, tiếng như bị vỡ, tôi thật không bay nổi nữa.

Về tới nơi, đôi bạn và Fuchur thấy đám bạn đồng hành đang cực kỳ hoang mang. Hóa ra đoàn người bị một lũ khoảng năm mươi gã cao lớn, khoác giáp trụ đen thui như giáp của côn trùng, đột kích. Nhiều bạn đồng hành đã bỏ chạy tứ tán, bây giờ mới trở về - hoặc riêng lẻ hoặc từng nhóm, những người khác dũng cảm chống trả nhưng chẳng ăn thua gì. Những gã cao lớn mặc giáp trụ kia bẻ gãy mọi sự chống trả chẳng khác trò chơi con nít. Ba hiệp sĩ Hýkrion, Hýsbald và Hýdorn đã anh dũng chiến đấu nhưng chẳng hạ được một kẻ địch nào. Cuối cùng kẻ địch đông hơn đã đánh bại, tước vũ khí, xích họ lôi đi. Một trong những tay mặc giáp trụ đen đã nói bằng giọng kỳ dị trầm như ống bơ thế này:

- Đây là lời Xayíde, nữ chủ nhân lâu đài Hórok, nhắn Bastian Balthasar Bux. Bà buộc gã cứu tinh kia phải quy hàng vô điều kiện và thề sẽ đem hết năng lực làm nô lệ trung thành phục vụ bà với tất cả những gì y sở hữu. Nếu y bất tuân và lăm le dùng quỷ kế hòng làm thất bại ý định của bà Xayíde thì ba người bạn Hýkrion, Hýsbald và Hýdorn của y sẽ bị tra tấn đến chết dần chết mòn thảm khốc và nhục nhã. Bởi thế y cần suy tính gấp vào, ngày mai lúc mặt trời mọc là hạn chót. Đây là lời Xayíde, nữ chủ nhân lâu đài Hórok chuyển đến Bastian Balthasar Bux.

Bastian cắn môi. Atréju và Fuchur nhìn sững đầu đầu, song Bastian biết cả hai đang nghĩ gì. Chính vì chúng không để lộ ý nghĩ khiến Bastian càng thêm nổi nóng. Nhưng bây giờ không phải lúc thích hợp để buộc chúng phải giải thích. Sau này vẫn còn có dịp.

- Ta sẽ không chịu khuất phục sự đe dọa của mục Xayíde, đó là điều chắc chắn, nó nói to với những người đứng chung quanh, chúng ta phải vạch ngay một kế hoạch giải cứu thật nhanh ba người bị bắt.

- Không dễ đâu, thần Dschinn xanh lẽ mỗ nhọn chim ưng Illuán nói, chúng tôi không chọi nổi lũ áo giáp đen sì kia, như đã thấy. Ngay cả khi chủ nhân với Atréju và con Phúc long thống lĩnh cả đoàn và chiến đấu ở hàng đầu đi nữa thì cũng phải lâu lắm mới chiếm được lâu đài Hórok. Tính mạng ba hiệp sĩ nằm trong tay mục Xayíde và ngay khi biết chúng ta tấn công mục sẽ giết họ. Tôi thấy chắc chắn là như thế.

- Vậy thì không được để mục biết, Bastian nói, chúng ta phải đánh bất ngờ.

- Bằng cách nào? Gã khổng lồ “Bốn lần một phần tư” hỏi, lúc này y xoay bộ mặt giận dữ ra trước trông phát khiếp, mục Xayíde rất tinh ranh, thế nào cũng chuẩn bị mọi tình huống.

- Tôi cũng e như thế, ông hoàng lùn nói, chúng ta quá đông, không thể nào tiến tới lâu đài Hórok mà mục không thấy được. Cả một đoàn quân như thế này đâu che giấu được, kể cả ban đêm. Chắc chắn mục có đặt trình sát.

- Vậy thì, Bastian suy tính, chúng ta có thể tương kế tựu kế lừa mục.

- Thừa chủ nhân, ý chủ nhân nói sao ạ?

- Các người sẽ phải kéo cả đoàn đi về hướng khác, như thể bỏ chạy, làm như chúng ta bỏ không cứu ba người bị bắt.

- Thế còn những người bị bắt thì sao?

- Ta sẽ cùng với Atréju và Fuchur cáng đáng.

- Chỉ ba vị thôi ư?

- Phải, Bastian đáp, dĩ nhiên nếu Atréju và Fuchur chịu sát cánh cùng ta. Nếu không ta sẽ đơn thương độc mã giải quyết.

Mọi cặp mắt kính phục nhìn nó. Những kẻ đứng gần thì thầm truyền miệng cho những ai không nghe được điều Bastian vừa nói.

- Thừa chủ nhân, cuối cùng ông thần Dschinn xanh lè nói lớn, việc này sẽ đi vào lịch sử vương quốc Tượng Tượng, dù chủ nhân thắng hay bại.

- Hai bạn có đi cùng với tớ không? Bastian quay hỏi Atréju và Fuchur. Hay hai bạn lại có đề nghị gì khác?

- Không, Atréju khẽ đáp, tụi mình theo bạn.

- Vậy, Bastian ra lệnh, đoàn lên đường ngay đi khi trời còn sáng. Các bạn phải làm như thể chạy trốn, nghĩa là phải gấp gáp! Chúng ta sẽ chờ ở đây đến tối. Sáng sớm mai sẽ tìm gặp các người, với ba hiệp sĩ hoặc không được gì. Các người đi đi!

Các bạn đồng hành lặng lẽ cúi chào Bastian rồi lục tục lên đường. Bastian, Atréju và Fuchur nấp trong những bụi lan, lặng lẽ và bất động chờ đến tối.

Lúc nhá nhem, đột nhiên nghe có tiếng xào xạc rất khẽ, chúng thấy năm gã to lớn ăn vận đen thui mò tới chỗ đoàn dựng trại trước đó. Chúng cử động kỳ quái, giống hệt nhau, như người máy. Mọi thứ trên người chúng như đều bằng kim loại đen, ngay cả mặt cũng như mặt nạ sắt. Chúng đứng lại cùng một lúc, quay về hướng đoàn đi rồi đều bước đuổi theo, không nói với nhau một lời nào. Rồi cảnh vật trở lại im ắng.

- Kế hoạch của chúng ta có vẻ được đấy, Bastian thì thầm.

- Chỉ có năm tay, Atréju đáp. Còn bọn kia đâu?

- Chắc chắn năm tay này sẽ kêu lũ kia bằng cách nào đó, Bastian nói.

Cuối cùng, khi đã tối mịt, cả ba thận trọng bò ra khỏi chỗ nấp, Fuchur công đôi bạn bay bổng lên trời không gây một tiếng động nhỏ. Nó bay sà sát ngọn cây của cánh rừng lan tránh bị phát hiện. Mới đầu nó theo đúng hướng đã bay sáng nay. Sau chừng mười lăm phút bay thật lẹ thì câu hỏi đặt ra là liệu tìm ra được lâu đài Hórok không và bằng cách nào, vì bầu trời tối đen không nhìn thấy gì hết. Nhưng chỉ ít phút sau chúng thấy lâu đài hiện ra ngay trước mặt. Cả nghìn khung cửa sổ rực sáng. Ý chừng Xayíde muốn chúng nhìn thấy tòa lâu đài của mụ. Tất nhiên điều này dễ hiểu, vì mụ chờ Bastian tìm đến, tuy với ý đồ khác.

Để đề phòng, Fuchur bay là giữa những cội lan để đáp xuống, vì lớp vảy trắng màu xà cừ của nó lóng lánh phản chiếu ánh sáng. Tạm thời chúng chưa thể bị phát hiện.

Chúng luồn dưới đám cây tiến sát lại lâu đài. Trước cổng vào có mười gã khổng lồ giáp trụ đầy đủ đứng gác. Ở mỗi khung cửa sổ sáng trưng cũng có một gã giáp trụ đen sì đứng bất động như một cái bóng đầy đe dọa.

Lâu đài Hórok tọa lạc trên một ngọn đồi, chung quanh là khu rừng trống. Hình dáng của nó đúng y một bàn tay khổng lồ từ mặt đất thọc lên trời. Mỗi ngón tay là một ngọn tháp. Tòa lâu đài cao nhiều tầng, mỗi đốt ngón tay là một tầng, các khung cửa sổ có hình những con mắt sáng quắc nhìn khắp mọi hướng. Thảo nào nó được gọi là “Bàn tay nhìn”!

- Mình phải tìm cho ra, Bastian thì thảo vào tai Atréju, chúng giam những kẻ bị bắt ở đâu.

Atréju gật đầu rồi ra hiệu cho Bastian im lặng ở lại với Fuchur. Rồi gã dán mình bò đi, nhẹ nhàng không gây một tiếng động nhỏ. Mãi thật lâu gã mới quay lại.

- Mình đã bò khắp lâu đài, gã thì thầm, chỉ có lối vào này thôi. Nhưng chúng canh rất gắt. Riêng tuốt trên đầu ngón giữa mình phát hiện ra một cửa sổ tò vò trên mái hình như không có một gã khổng lồ giáp trụ nào canh giữ. Nhưng nếu bọn mình với Fuchur bay lên đó thì chắc chắn sẽ bị phát hiện. Những kẻ bị bắt hẵn là bị giam dưới hầm, vì mình có nghe một tiếng gào đau đớn kéo dài như vang lên từ dưới hầm sâu.

Bastian ngẫm nghĩ thật lung, rồi thì thầm:

- Tớ sẽ tìm cách mò tới cửa sổ tò vò này. Trong lúc đó bạn và Fuchur phải đánh lạc hướng bọn gác. Hai bạn phải làm sao để chúng nghĩ rằng bọn mình tấn công vào cổng chính. Hai bạn phải nhử chúng ra đây. Nhưng chỉ nhử thôi, bạn hiểu không? Đừng giao tranh với chúng! Trong lúc đó mình sẽ tìm cách từ phía sau leo lên bàn tay. Cố ghì chân bọn chúng càng lâu càng tốt. Nhưng đừng mạo hiểm! Đợi tớ đi trước vài phút rồi hãy ra tay!

Atréju gật đầu, siết tay bạn. Rồi Bastian cởi bỏ áo khoác bạc, luồn vào bóng đêm. Nó đi vòng; mới vừa tới phía sau lâu đài đã nghe bọn Atréju gọi lớn:

- Bớ bọn kia! Lũ bay có biết Bastian Balthasar Bux, cứu tinh của vương quốc Tượng Tượng không? Ta tới đây, nhưng không phải để xin mù Xayíde tha mạng, mà để mở cho mù một cơ hội tự nguyện thả những người bị giam giữ. Chỉ như thế mù mới mong giữ được mạng sống nhục nhĩ của mù!

Bastian ngó quanh một góc tối tòa lâu đài thấy Atréju đã khoác chiếc áo choàng bạc của nó và quần mái tóc xanh đen quanh đầu như khăn xếp. Ai không biết rõ đôi bạn này quả thật thấy chúng có nét giống nhau.

Lũ gác cổng giáp trụ đen khổng lồ có hơi do dự một lúc. Nhưng chỉ một lúc thôi. Rồi chúng lao tới Atréju, từng bước chân nghe rõ tiếng kim loại. Cả những cái bóng đứng canh trên các cửa sổ cũng chuyển động, chúng rời bỏ vị trí để xem chuyện gì xảy ra. Những bọn khác túa ra từng đám từ cổng ra vào. Khi bọn gác đầu tiên tới gần thì Atréju đã lủi nhanh như một con chồn bạch, rồi trong nháy mắt y đã ngồi lên lưng Fuchur bay lên đầu bọn chúng. Lũ gác cổng giáp trụ đen khổng lồ tha hồ nhảy như chơi chơi nhưng không thể nào động nổi Atréju.

Bastian phóng nhanh như chớp tới lâu đài rồi leo lên. Thỉnh thoảng nó còn vúi được vào bậu cửa sổ, nhưng hầu hết nó phải bám chắc bằng các đầu ngón tay. Nó leo lên cao, cao mãi, có lần vừa đặt chân lên một mảng tường thì mảng tường bị lỏng khiến nó chỉ còn bám có một tay hàng giây đồng hồ, nhưng rồi cũng đu lên được, tìm ra chỗ nắm để leo lên tiếp. Khi đã tới được ngọn tháp rồi thì nó có thể leo nhanh hơn, vì các tháp không xa nhau lắm, có thể vịn và đu lên được.

Cuối cùng nó tới được cửa sổ tò vò, chui vào đó. Quả thật trên ngọn tháp này không có gã canh gác nào, có trời biết tại sao? Nó mở cửa, thấy trước mặt là một cầu thang hẹp xoáy. Nó đi xuống không gây tiếng động. Tới tầng dưới Bastian thấy hai gã canh gác đứng trước cửa sổ im lìm nhìn xuống xem chuyện gì đang xảy ra bên dưới. Nó nhanh lẹ chuồn ngay sau lưng mà chúng không biết.

Bastian len lén đi xuống nữa, qua những cầu thang, lối đi và hành lang khác. Một điều nó có thể chắc chắn: lũ khổng lồ giáp trụ này lúc đánh nhau có thể không ai đả bại nổi, nhưng lúc đứng gác thì chẳng nên trò trống gì.

Cuối cùng Bastian xuống được tới tầng hầm. Vừa ngửi mùi mốc meo và hơi lạnh hắt vào là nó biết ngay. May thay có lẽ lũ canh dưới này đã chạy lên trên để bắt kẻ chúng ngỡ là Bastian Balthasar Bux. Dù sao đi nữa thì nơi đây chẳng thấy ma nào. Những bó đuốc gắn trên tường soi lối đi cho nó. Nó xuống sâu nữa, sâu nữa. Bastian có cảm tưởng như trên kia cao mấy tầng thì dưới này cũng xuống sâu bấy nhiêu. Cuối cùng nó xuống đến tầng dưới nhất, nơi giam giữ Hýkrion, Hýsbald và Hýdorn. Họ đang mệt lả, trông thật thảm hại.

Họ bị treo ở cổ tay với một sợi xích sắt dài, khiến họ lơ lửng trên một cái hố đen ngòm không thấy đáy. Những sợi xích vắt qua ròng rọc trên trần nối với một cái tời bị khóa bằng một ổ khóa to bằng sắt, không di dịch gì được. Bastian chịu chết không biết phải làm sao.

Ba kẻ bị giam đang nhắm nghiền mắt như bất tỉnh. Chợt Hýdorn “dai sức” mở con mắt trái rồi đôi môi khẽ lẩm bẩm:

- Các bạn ơi, nhìn xem ai tới kìa!

Hai người kia mệt mỏi mở mắt. Nhác thấy Bastian môi họ thoáng hé nụ cười.

- Thừa chủ nhân, chúng tôi biết chủ nhân không bao giờ bỏ rơi chúng tôi mà, Hýkrion khò khè.

- Làm sao kéo các bạn xuống đây? Bastian hỏi. Cái tời bị khóa.

- Chủ nhân cứ lấy kiếm chặt đứt xích thôi, Hýsbald đáp.

- Để rồi bọn mình rơi xuống vực à? Hýkrion hỏi. Giải pháp này chẳng hay ho gì.

- Tôi cũng không tự rút kiếm được, Bastian nói, thanh Sikánda phải tự bay vào tay tôi mới được.

- Hừm, Hýdorn lắm bầm, thật là một thanh kiếm thật ấm ớ. Lúc cần thì nó lại ương ngạnh.

- Ha! Hýsbald đột nhiên la lớn. Có chìa khóa cho cái tời. Nhưng chúng để đâu nhỉ?

- Có một viên gạch rời đâu đó, Hýkrion nói. Tôi không nhìn rõ lúc bị chúng kéo lên.

Bastian căng mắt tìm. Phòng giam hơi tối vì ánh đuốc lập lờ, nhưng sau vài lần đi tới đi lui nó phát hiện ra trên nền một viên gạch hơi vênh. Bastian thận trọng nâng lên, quả thật có chìa khóa bên dưới.

Bây giờ thì nó mở và tháo ổ khóa ra được. Rồi nó từ từ quay, dây tời kêu cọt kẹt to đến nỗi những tầng trên cũng nghe thấy được. Nếu lũ khổng lồ mang giáp trụ kia không điếc đặc thì chắc chắn lúc này chúng phải được báo động rồi. Nhưng không thể ngừng giữa chừng. Thành ra nó cứ tiếp tục quay cho tới khi ba hiệp sĩ lên tới ngang mặt hổ. Họ liền đu qua đu lại cho tới khi chân chạm nền. Khi ấy Bastian mới buông họ xuống. Họ nằm rũ ra tại chỗ vì kiệt sức, với những sợi xích to tướng nơi cổ tay.

Bastian không có thì giờ nhiều để suy tính, vì đã nghe tiếng chân như tiếng kim khí chạy trên cầu thang đá xuống hầm, mới đầu còn đơn lẻ, sau đông dần. Lũ gác đã tới. Giáp trụ của chúng như giáp của thứ côn trùng khổng lồ lấp lánh dưới ánh đuốc. Chúng tuốt gươm phóng theo cùng một động tác đâm tới Bastian - đang đứng sau lối vào hẹp.

Ngay lúc ấy thanh Sikánda bật ra khỏi bao kiếm sét gủ, nhảy vào tay Bastian. Thanh kiếm sáng như một tia chớp chém xả vào gã khổng lồ đầu tiên. Bastian còn chưa hiểu ắt giáp gì thì gã đã bị xẻ làm nhiều khúc. Lúc ấy mới lộ ra bọn này như thế nào: ngoài bộ giáp ra thì chúng trống trơn, bộ giáp tự cử động, còn bên trong chẳng có gì hết.

Bastian chiếm vị trí thuận lợi, vì cửa phòng gian hẹp nên chỉ từng tên gác lại gần được thôi, thế là hết tên này đến tên khác bị Sikánda chặt tan xác. Chẳng mấy chốc chúng nằm chất đống trên nền như những vỏ trứng đen thui của một thứ chim khổng lồ nào đó. Sau khi khoảng chừng hai mươi đứa bị chém tan tành, có vẻ chúng xoay qua một phương án khác. Chúng rút lui, chắc định chờ Bastian ở một địa thế thuận lợi cho chúng hơn.

Bastian liền chớp cơ hội, dùng thanh Sikánda nhanh chóng cắt dây xích quanh cổ tay ba hiệp sĩ. Hýkrion và Hýdorn khó nhọc đứng lên, thử rút kiếm - lạ lùng sao không bị tịch thu - để sát cánh với Bastian, nhưng do bị treo lâu quá nên tay họ mất cảm giác, không điều khiển được nữa. Còn Hýsbald, mảnh khảnh nhất trong bộ ba, thậm chí không tự đứng dậy nổi. Hai người bạn phải đỡ.

- Các bạn chớ lo, Bastian nói, Sikánda không cần hỗ trợ. Các bạn cứ đứng sau lưng tôi, chứ đừng tìm cách hợp sức mà thêm vướng chân tôi.

Họ ra khỏi phòng giam, từ từ leo lên cầu thang, tới một căn sảnh lớn. Đột nhiên mọi bóng tối tắt ngấm cả. Nhưng thanh Sikánda lóe sáng.

Rồi họ lại nghe tiếng chân như tiếng kim loại của nhiều gã khổng lồ đang tới gần.

- Quay về cầu thang, lẹ lên! Bastian nói. Tôi ở đây chống trả!

Nó không kịp thấy ba người kia có nghe lời không, vả lại cũng không còn thì giờ để ngó theo nữa, vì thanh Sikánda đã bắt đầu múa trong tay nó, tỏa luồng sáng sắc khiến căn sảnh sáng tựa ban ngày. Bọn kia định ép Bastian rời khỏi lối xuống cầu thang để có thể tấn công nó từ mọi phía, nhưng không nhát chém kinh hồn nào trúng nó. Thanh Sikánda quay tít quanh nó như hàng trăm thanh kiếm, không còn phân

biệt được. Cuối cùng nó đứng giữa một bãi giáp trụ đen sì nát bét, hết hẳn cục cựa.

- Lên thôi! Bastian gọi các bạn.

Ba hiệp sĩ từ dưới cầu thang đi lên, trở mắt ra nhìn.

- Nói thật, Hýkrion run run hàm râu mép, tôi chưa từng được thấy!

- Tôi sẽ còn kể cho cháu chắt nghe mãi câu chuyện hôm nay, Hýsbald lấp bắp.

- Mà chúng nó sẽ không chịu tin mới khổ chứ, Hýdorn tỏ vẻ tiếc.

Còn Bastian đứng đó, phân vân cầm thanh gươm trong tay chưa biết nên làm gì thì Sikánda đột nhiên chui tọt vào vỏ.

- Xem chừng hết nguy hiểm rồi, nó nói.

- Ít nhất là thứ nguy hiểm ta có thể giải quyết bằng lưỡi kiếm, Hýdorn nói. Ta làm gì bây giờ?

- Bây giờ, Bastian đáp, tôi muốn gặp chính mẹ Xayíde này mới được. Tôi có vài lời muốn nói với mẹ.

Bốn người leo cầu thang qua mấy tầng hầm, tới tầng dưới cùng thì gặp Atréju và Fuchur đang chờ ở tiền sảnh.

- Hai bạn giỏi lắm! Bastian nói rồi vỗ vai Atréju.

- Bọn khổng lồ giáp trụ sao rồi? Atréju muốn biết.

- Toàn vỏ rỗng thôi! Bastian trả lời qua loa. Mẹ Xayíde ở đâu?

- Trên phòng làm phép của mù, Atréju đáp.

- Ta đi! Bastian nói. Nó khoác chiếc áo choàng bạc Atréju vừa đưa. Mọi người cùng leo cầu thang rộng lên tầng trên. Cả Fuchur cũng đi theo.

Khi Bastian bước vào căn phòng làm phép rộng lớn, theo sau là đám bạn của nó, thì Xayíde đang ngồi trên chiếc ngai bằng san hô đỏ^[2] liền đứng dậy. Mù cao lớn hơn Bastian nhiều và rất đẹp. Mù mặc áo choàng dài bằng tơ tím, tóc đỏ như lửa, tết thành bím rồi búi cao trông rất lạ mắt. Mặt mù trắng màu cẩm thạch, cả hai bàn tay thon dài cũng thế. Ánh mắt của mù rất kỳ lạ và làm hoang mang, Bastian phải mất một lúc mới hiểu tại sao: hai mắt mù khác nhau, một xanh lục và một đỏ. Mù run rẩy như có vẻ sợ Bastian. Bastian nhìn mù không nháy mắt khiến mù phải khép hàng mi dài.

[2] San hô đỏ là quý nhất trong mọi loài san hô.

Căn phòng đầy những vật lạ lùng không đoán được công năng, như những quả cầu to có hình bên trên, những đồng hồ hình sao và con lắc gắn trên trần, lẫn với những lư hương quý cuồn cuộn khói đủ màu lan khắp nền như sương mù.

Cho đến lúc này Bastian vẫn chưa nói một lời nào. Chắc vì thế mà mù Xayíde đâm hoảng, nên đột nhiên mù đâm bổ lại nằm soài trước mặt Bastian, rồi tự tay mù nhắc một chân nó đặt lên gáy mù.

- Thừa chủ nhân - sư phụ, mù nói bằng một giọng êm ái và điệu bộ khó xác định, không ai trong vương quốc Tượng Tượng này chống nổi chủ nhân. Chủ nhân mạnh hơn mọi kẻ mạnh nhất và ghê gớm hơn mọi quỷ thần. Nếu chủ nhân muốn trả thù em vì tội ngu xuẩn đã không nhận ra sự vĩ đại của chủ nhân thì chủ nhân cứ lay chân giẫm nát em đi. Em đáng phải chịu cơn lôi đình của chủ nhân. Còn nếu chủ nhân

muốn tỏ tấm lòng đại lượng - đã khiến chủ nhân nổi tiếng - với em, một kẻ hèn hạ, thì hãy cho phép em được quy phục chủ nhân như một nữ nô lệ ngoan ngoãn và em thề sẽ đem hết khả năng phục vụ chủ nhân với tất cả những gì em sở hữu. Xin hãy dạy bảo em làm những gì chủ nhân thấy nên làm và em sẽ là đứa học trò hèn mọn, sẵn sàng tuân theo mọi dấu hiệu từ ánh mắt của chủ nhân. Em ăn năn vì đã mạo phạm tới chủ nhân, cúi xin chủ nhân tha tội cho.

- Đứng lên, Xayíde! Bastian nói. Nó rất giận mụ, nhưng lời mụ vừa nói khiến nó rất hời hợt. Nếu quả thật mụ đã hỗn láo chỉ vì không được biết gì về nó và nếu mụ thành tâm hối hận mà nó còn trừng phạt mụ thì nó thật không xứng đáng. Mụ lại còn tha thiết muốn được học hỏi những gì nó thấy là nên thì quả thật không có lý do gì để từ khước điều mụ yêu cầu.

Xayíde lồm cồm bò dậy đứng cúi đầu trước Bastian.

- Nàng có chịu vâng lời ta vô điều kiện, Bastian hỏi, không phản đối, không cầu nhàu ngay cả khi thấy mệnh lệnh của ta là khó khăn không?

- Em bằng lòng, thưa chủ nhân - sư phụ, Xayíde đáp, rồi chủ nhân sẽ thấy khi tài nghệ của em kết hợp với quyền lực của chủ nhân thì chúng ta có thể làm được mọi chuyện.

- Được, Bastian nói, vậy thì ta đồng ý thu nhận nàng. Nàng phải rời bỏ lâu đài này, cùng ta đến Tháp Ngà là nơi ta định sẽ gặp Nguyệt Nhi.

Đôi mắt Xayíde liên tục đỏ và xanh trong một tích tắc, nhưng mụ khép ngay hàng mi dài:

- Em xin tuân lời, thưa chủ nhân - sư phụ.

Mọi người liền đi xuống dưới, ra khỏi lâu đài.

- Trước hết chúng ta phải đi tìm các bạn đồng hành đã, Bastian quyết định, có ai biết bây giờ họ ở đâu không?

- Không xa đây lắm đâu, Xayíde nói, em đã khiến họ lạc đường một chút.

- Lần cuối cùng đấy nhé! Bastian nói.

- Thừa chủ nhân, lần cuối cùng ạ, mụ lặp lại, nhưng chúng ta tới đó bằng cách nào? Em đi bộ trong đêm tối và qua rừng ư?

- Có Fuchur chở, Bastian ra lệnh, bạn ấy đủ khỏe để chở hết chúng ta.

Fuchur ngẩng đầu nhìn Bastian. Đôi mắt đỏ màu hồng ngọc của nó rục lên.

- Tôi đủ khỏe thật đấy, cậu Bastian Balthasar Bux ạ, nó ồm ồm giọng chuông đồng, nhưng tôi không thích chở mụ này.

- Bạn vẫn phải chở thôi, Bastian nói, tớ ra lệnh cho bạn!

Con Phúc long đưa mắt ra nhìn Atréju, gã kín đáo gật đầu nhưng Bastian cũng vẫn nhận thấy.

Sau khi mọi người đã leo lên lưng nó, Fuchur liền bay bổng lên trời.

- Đi đâu? Fuchur hỏi.

- Cứ bay thẳng! Xayíde nói.

- Đi đâu? Fuchur hỏi lần nữa, như thể chưa nghe.

- Bay thẳng! Bastian bảo nó. Bạn đừng làm bộ chưa nghe rõ!

- Cứ nghe lời đi! Atréju nói khế và Fuchur liền nghe theo.

Nửa giờ sau - trời đã hửng sáng - họ thấy dưới đất có nhiều đồng lửa, con Phúc long liền đáp xuống. Trước đó lại có thêm nhiều người Tưởng Tượng mới tìm đến, một số mang theo cả lều. Khu lều trại thật không khác một thành phố đúng quy cách trải rộng ven rừng lan, trên một bãi cỏ mênh mông phủ đầy hoa.

- Cả thấy bao nhiêu rồi? Bastian muốn biết. Thần Dschinn xanh lè Illuán - trong khi chờ đợi tạm giữ vai trò thủ lĩnh đoàn - chào mừng rồi đáp rằng chưa thể đếm được hết, nhưng chắc chắn khoảng một nghìn. Ngoài ra còn một chuyện khá lạ lùng: sau khi đoàn dựng trại không lâu, nghĩa là trước nửa đêm, có năm gã khổng lồ giáp trụ xuất hiện. Tuy nhiên chúng tỏ vẻ hiền lành và lui ra một góc. Dĩ nhiên không ai dám tới gần. Chúng khiêng theo một cái kiệu bằng san hô đỏ để trống.

- Bọn chúng là đám khiêng kiệu của em, Xayíde nói với Bastian với giọng van nài, tối hôm qua em cho chúng đi trước. Đi xa mà ngồi kiệu là thoải mái nhất, nếu chủ nhân cho phép.

- Tôi thấy không ổn, Atréju cắt ngang lời mụ.

- Tại sao không? Bastian hỏi. Bạn có gì không hài lòng?

- Mụ muốn đi bằng gì thì tùy mụ, Atréju gay gắt đáp, nhưng khi mụ lệnh cho khiêng kiệu đi từ tối hôm qua có nghĩa là mụ đã biết từ trước rằng sẽ tới đây. Mụ đã toan tính trước hết rồi, Bastian ạ. Chiến thắng của bạn thật ra là thất bại. Mụ đã cố ý cho bạn thắng để chiếm cảm tình của bạn theo cách của mụ.

- Im ngay! Bastian hét lớn, mặt mày đỏ bừng giận dữ. Tớ không hỏi ý kiến bạn! Bạn luôn dạy khôn làm tớ phát mệt! Bây giờ bạn lại còn muốn hạ thấp chiến thắng và giấu cợt lòng độ lượng của tớ nữa!

Atréju định trả lời thì Bastian đã át tiếng:

- Im đi, để cho tớ được yên! Nếu hai bạn không hài lòng về con người tớ và việc tớ làm thì xin cứ việc ai đi đường nấy! Tớ không cần! Muốn đi đâu tùy ý! Tớ chán hai bạn lắm rồi!

Bastian khoanh tay trước ngực, quay lưng lại. Ai nấy chung quanh đều nín thở. Atréju im lặng đứng thẳng người một lúc. Cho tới giờ phút này Bastian chưa hề la lối gã trước người khác. Cổ gã như nghẹn lại, phải cố gắng mới thở nổi. Đợi mãi mà Bastian không quay lại, Atréju liền chậm chạp quay đi. Fuchur đi theo gã.

Xayíde nhếch mép cười. Không phải một nụ cười tốt lành.

Ngay giây phút ấy trong con người Bastian tắt ngấm ký ức rằng nó là một đứa trẻ trong thế giới của nó.

XXI. Tu viện Tinh Tú

Ừn ừn những sứ giả mới từ mọi đất nước trong vương quốc Tượng Tượng đến nhập vào đoàn người tháp tùng Bastian đi tới Tháp Ngà. Không đếm xuể, vì mới vừa đếm xong lại đã có thêm ngời nhập bọn. Cứ tảng sáng đạo quân nhiều nghìn người này lại lên đường, rồi mỗi khi ngừng nghỉ họ dựng lên cả một thành phố toàn lầu muôn hình muôn

vẻ. Vì bạn đồng hành của Bastian không chỉ khác nhau về hình dạng mà còn về kích thước nên có lều lớn cỡ lều gánh xiếc, có lều không nhỉnh hơn một cái đê khâu. Ngay cả xe cộ của các sứ giả cũng cực kỳ đa dạng, không tả xiết, từ xe có mái che thông thường được ngựa kéo đến những thùng phuy dị hợm lẩn lóc hay những quả cầu nhảy tung tung hoặc những hộp có chân tự bò.

Đoàn dựng riêng cho Bastian một cái lều hào nhoáng hơn cả, có hình dạng một ngôi nhà nhỏ bằng tơ óng mượt sắc sỡ, đầy những hình ảnh thêu vàng thêu bạc. Trên nóc lều phất phới lá cờ mang phù hiệu một chân nển bảy nhánh. Lều của Bastian luôn ở chính giữa trại, có ông thần Dschinn xanh lè - giờ đây là nội thị kiêm vệ sĩ của Bastian - gác cửa.

Atréju và Fuchur cũng vẫn có mặt trong đoàn người thấp tùng, nhưng Bastian không trò chuyện một lời nào với chúng từ lần nó công khai thống trách Atréju. Bastian thậm chí chờ đợi Atréju nhượng bộ và xin lỗi. Nhưng Atréju không xin lỗi. Ngay cả Fuchur cũng không sẵn sàng tuân lệnh Bastian. Bastian tự nhủ: hai đứa bay sẽ phải học phục tùng thôi! Nếu ai gan lỳ hơn sẽ thắng thì cuối cùng chúng sẽ thấy rằng nó không khoan nhượng. Còn nếu chúng nhượng bộ thì Bastian sẵn sàng mở rộng vòng tay chào đón. Khi Atréju quỳ trước mặt nó thì nó sẽ nâng gãi dạy mà rằng: Atréju, đừng quỳ trước tớ như thế, vì bạn là bạn của tớ và sẽ vẫn mãi là bạn của tớ.

Nhưng tạm thời hai đứa chúng nó đi cuối đoàn. Fuchur đi bộ, như đã quên mất bay rồi. Atréju đi cạnh, đầu thường cúi gằm. Trước kia chúng bay trước đoàn như tiền quân để thám thính thì bây giờ chúng đi đoạn hậu. Tuy không vui nhưng Bastian không đổi ý.

Trên đường đi, Bastian thường cưỡi con la cái Jicha dẫn đầu. Nhưng càng ngày nó càng không hứng thú cưỡi la đi đầu nữa mà lại thích ghé thăm Xayíde trong kiệu của mẹ. Mẹ luôn tiếp Bastian với vẻ rất tôn kính, nhưng nó chỗ êm nhất, còn mẹ ngồi dưới chân nó. Mẹ luôn biết tìm đề tài trò chuyện thú vị, tránh hỏi han Bastian về quá khứ

của nó và thế giới loài người, sau khi nhận thấy nó không thích nói về việc này. Mụ hút thuốc liên miên với cái điếu phương Đông^[1] đặt bên cạnh. Mụ cầm ống hút - trông như một con rắn màu ngọc lục bảo - giữa những ngón tay dài trắng màu cẩm thạch, mụ ngậm đầu ống hút - giống đầu rắn - mà trông cứ như hôn. Khói thuốc mụ nhả ra từ miệng và mũi với vẻ tận hưởng cứ đổi màu liên tục: xanh lơ, vàng, đỏ, xanh, lục, tím.

[1] Ống điếu phương Đông (thường thấy ở nhiều nước đạo Hồi), rất đẹp, dùng nước để lọc - như điếu bát ở Việt Nam - thường bằng thủy tinh hay đồng thau, hình dáng giống như quả bầu, phía trên thon dài, có khi cảo gần cả mét, ống hút bằng cao su, cũng dài cả mét và hơn nữa. Viên thuốc to như quả quýt, hút cả tiếng đồng hồ chưa hết.

- Có một điều này từ lâu ta đã muốn hỏi nàng, Xayíde ạ, Bastian vừa nói trong một lần ghé thăm, vừa trầm ngâm nhìn những gã khổng lồ giáp trụ đen như giáp côn trùng đang khiêng kiệu bước đều.

- Nô tài xin nghe, Xayíde đáp.

- Khi giao chiến với những gã khổng lồ của nàng, Bastian nói tiếp, ta mới thấy rằng chúng chỉ được lớp vỏ giáp trụ thôi, còn thì rỗng. Chúng cử động bằng cách nào?

- Qua ý muốn của em, Xayíde mỉm cười đáp. Chính vì chúng rỗng nên chúng mới tuân theo ý em. Ý muốn của em điều khiển được hết thấy những thứ gì rỗng.

Đôi mắt hai màu của mụ nhìn Bastian chòng chọc.

Bastian cảm thấy bần khoản trước cái nhìn này, nhưng Xayíde đã vội khép hai hàng mi.

- Thế ta có thể điều khiển chúng bằng ý muốn của ta được không?
Nó hỏi.

- Được chứ ạ, thưa chủ nhân - sư phụ, mụ trả lời, chủ nhân khéo hơn em cả trăm lần ấy chứ; so với chủ nhân em chẳng là gì cả. Chủ nhân muốn thử không?

- Bây giờ thì không, Bastian đáp vì thấy không mấy thoải mái, lần khác vậy.

- Chủ nhân thấy cười một con la cái già thú vị hơn là được những tạo vật khiêng theo ý muốn của chính mình điều khiển ư? Xayíde hỏi.

- Jicha thích chở ta, Bastian hơi bức bối đáp, nó vui vì được chở ta.

- Nghĩa là chủ nhân làm thế vì nó à?

- Tại sao không? Bastian đáp. Có gì không ổn nào?

Xayíde nhả ra một luồng khói xanh.

- Ồ, thưa chủ nhân, không. Chuyện chủ nhân làm thì có gì không ổn được.

- Ý nàng thật muốn nói gì?

Mụ cúi mái tóc màu lửa.

- Chủ nhân nghĩ quá nhiều đến người khác đấy, mụ thì thầm. Nhưng không một ai đáng để chủ nhân phải quan tâm đến nỗi chênh mảng lo cho sự tiến triển của mình. Thưa chủ nhân, nếu chủ nhân không giận thì em xin bạo gan khuyên điều này: chủ nhân nên nghĩ đến sự hoàn hảo của mình!

- Việc ấy liên quan gì đến con Jicha già kia?

- Thừa chủ nhân, không nhiều, hầu như không liên quan gì hết. Có điều... nó không đáng để chủ nhân cười. Em rất buồn phiền thấy chủ nhân ngồi trên lưng một con vật... tầm thường như thế. Hết thấy bạn đồng hành của chủ nhân đều lấy làm lạ. Chỉ riêng chủ nhân, thừa sự phụ, là người duy nhất không thấy như thế là không đúng phép tắc thôi.

Bastian không nói gì, nhưng những lời mụ Xayíde ỏn thót đã làm nó suy nghĩ.

Hôm sau, khi đoàn người vẫn do Bastian cưỡi Jicha dẫn đầu kéo qua một đồng cỏ tuyệt đẹp, thỉnh thoảng lại gặp một cánh rừng hoa tử đinh hương thơm ngát thì nó liền nhân lúc nghỉ trưa làm theo lời mụ Xayíde đề nghị.

- Nghe này, Jicha, Bastian vừa nói vừa vuốt ve cổ con la cái, đã đến lúc chúng ta phải chia tay rồi.

Jicha hí lên ai oán.

- Sao thế, thừa chủ nhân? Nó than. Chẳng lẽ tôi đã làm không tốt việc của mình. Đôi mắt đục của con vật ứa lệ.

- Đâu có, Bastian vội vàng an ủi, ngược lại, bạn đã chở tôi rất êm ái suốt chặng đường dài, bạn đã rất nhẫn nại và ngoan ngoãn khiến bây giờ tôi muốn thưởng bạn để tỏ lòng biết ơn.

- Tôi không muốn được thưởng, Jicha đáp, tôi chỉ muốn được tiếp tục chở chủ nhân thôi. Hỏi còn gì lớn lao hơn để tôi mong muốn chứ?

- Bạn chẳng đã từng nói, Bastian nói tiếp, rằng bạn rất buồn phiền vì không có con cái ư?

- Phải, Jicha rầu rầu đáp, vì khi về già tôi rất muốn được kể cho con cháu nghe chuyện những ngày này.

- Tốt, Bastian nói, vậy tôi muốn kể bạn nghe một câu chuyện sẽ trở thành sự thật. Tôi chỉ kể cho riêng bạn thôi, vì nó là chuyện của bạn.

Rồi nó nắm cái tai dài ngoẵng của Jicha, thì thầm:

- Không xa đây mấy, trong một cánh rừng tử đinh hương nhỏ, bố của con trai bạn đang chờ bạn. Y là một con ngựa bạch có cánh bằng lông thiên nga. Bờm và đuôi y dài chấm đất. Y đã kín đáo đi theo chúng ta từ nhiều ngày nay, vì y yêu bạn chết mê chết mệt.

- Yêu tôi? Jicha hoảng hốt. Nhưng tôi chỉ là một con la không còn trẻ trung gì nữa!

- Với y, Bastian nói khẽ, thì bạn là sinh vật đẹp nhất của vương quốc Tưởng Tượng, chính vì bạn như thế này đây. Cũng có thể vì bạn đã chở tôi. Nhưng y rất nhút nhát, không dám lại gần bạn giữa bao nhiêu sinh linh thế này. Bạn phải đến với y, kéo y sẽ tương tư mà chết.

- Trời đất ơi, Jicha ngơ ngác, dữ vậy sao?

- Phải, Bastian thì thầm vào tai nó, còn bây giờ ta vĩnh biệt nhau, Jicha ạ! Chạy đi, bạn sẽ tìm thấy y.

Jicha chạy mấy bước rồi ngoái cổ nhìn Bastian.

- Thú thật, con la cái nói, tôi hơi sợ.

- Can đảm lên! Bastian mỉm cười nói. Đừng quên kể cho con cháu về tôi nhé!

- Cảm ơn chủ nhân! Jicha giả đi đáp như nó vẫn quen, rồi chạy đi.

Bastian mãi nhìn theo bóng dáng Jicha chạy nước kiệu, lòng không thật vui vì đã đuổi con la cái ấy đi. Nó bước vào trong mái lều diêm lệ, ngả mình trên gối mềm rồi nhìn sững lên trần. Nó không ngót tự nhủ rằng đã đáp ứng điều mong muốn lớn nhất của Jicha. Nhưng nó vẫn không xua được nỗi buồn. Bởi làm một chuyện nào đấy, dầu vì lòng thương yêu kẻ khác song cũng phải đúng lúc và hợp tình hợp lý thì mới được.

Nhưng chỉ có Bastian phiền muộn thôi, vì Jicha quả thật đã gặp và thành đôi lứa với con ngựa bạch có cánh. Về sau Jicha sinh được một con lừa trắng dáng đi nhún nhảy tên là Pataplán. Trong vương quốc Tưởng Tượng người ta sẽ còn nói nhiều về nó, nhưng đó là chuyện khác để kể vào lúc khác.

Từ đó, Bastian ngồi chung kiệu với Xayíde. Thậm chí mục còn tỏ ý muốn xuống đi bộ bên cạnh kiệu để Bastian được thoải mái, nhưng nó không đành lòng. Thành ra cả hai giờ đây cùng ngồi trong cái kiệu san hô rộng rãi, dẫn đầu đoàn người.

Bastian vẫn còn hơi buồn bực, ngay cả đối với Xayíde, là kẻ đã khuyên nó bỏ con lừa cái. Xayíde hiểu ngay. Những câu trả lời nhất gừng của nó khiến không thể nào trò chuyện ra đầu ra đũa được.

Để làm Bastian khuây khỏa, mục vui vẻ nói:

- Thừa chủ nhân - sư phụ, em có một món quà biếu chủ nhân, mong chủ nhân rộng lượng nhận cho.

Xayíde lôi từ dưới miếng nệm ra một cái hộp trang trí cực đẹp. Bastian lấy lại tinh thần, hồi hộp chờ đợi. Mục mở hộp, lấy ra một dây thắt lưng nhỏ móc bằng nhiều mắt xích. Tất cả đều bằng thủy tinh trong suốt.

- Cái gì thế? Bastian hỏi.

Dây thắt lưng khế kêu lách cách trong tay Xayíde.

- Đây là dây thắt lưng biến người đeo nó thành vô hình. Nhưng chủ nhân phải đặt tên cho nó để nó trở thành của chủ nhân.

Bastian ngấm nhìn, rồi nói:

- Dây lưng Gémmal.

Xayíde mỉm cười gật đầu.

- Bây giờ nó là của chủ nhân.

Bastian phân vân cầm sợi dây lưng trong tay.

- Chủ nhân không muốn thử ngay để thấy công dụng của nó sao? Xayíde hỏi.

Bastian đeo quanh thắt lưng, thấy vừa khít. Nhưng nó chỉ cảm thấy thôi, chứ không nhìn thấy mình, dù là thân mình hay bàn chân bàn tay. Thật là một cảm giác cực kỳ khó chịu. Nó tìm cách tháo ra, nhưng vì không nhìn thấy tay lẫn dây lưng nên đành chịu.

- Giúp ta với! Bastian bật ra như nghẹn lời. Đột nhiên nó sợ không bao giờ gỡ bỏ được dây lưng Gémmal và sẽ đành phải chịu vô hình mãi mãi.

- Phải học sử dụng nó mới được, Xayíde nói, em cũng thế, thưa chủ nhân. Xin phép cho em được giúp chủ nhân!

Mụ với tay vào khoảng không, tức thì mở được ngay dây thắt lưng và Bastian lại thấy được mình. Nó thở một hơi dài nhẹ nhõm. Rồi nó cười, mụ Xayíde cũng mỉm cười ngậm ống điếu rít một hơi.

Dẫu sao mụ cũng đã gọi cho nó nghĩ tới chuyện khác.

- Bây giờ chủ nhân được bảo đảm hơn trước mọi hiểm nguy, Xayíde dịu dàng nói, thưa chủ nhân, đó chính là điều em quan tâm hơn hết mà không diễn tả nổi thành lời.

- Hiểm nguy à? Bastian - vẫn chưa thật định thần - hỏi. Hiểm nguy gì chứ?

-Ồ, chẳng có ai dám sánh với chủ nhân, Xayíde thì thầm, một khi chủ nhân sáng suốt. Nguy hiểm ở chính ngay nơi chủ nhân, thành ra mới khó tự bảo toàn.

- Nàng nói sao... ở chính ngay nơi ta à?

- Sáng suốt là khi nào ta đứng trên mọi sự vật, không ghét ai, không thương ai. Nhưng chủ nhân lại luôn trọng tình bạn. Trái tim chủ nhân không đủ lạnh lùng và dửng dưng như một đỉnh núi phủ đầy tuyết... vì thế mà có thể có kẻ hại được chủ nhân.

- Nhưng ai mới được chứ?

- Kẻ mà chủ nhân vẫn mãi cảm mến, dù gã kiêu căng.

- Nói rõ hơn đi!

- Thưa chủ nhân, đó là gã mọi rợ oắt con hỗn xược và bất kính của bộ tộc Da Xanh.

- Atréju ư?

- Phải, và con Phúc long Fuchur mặt dày.

- Hai đứa nó định hại ta sao? Bastian suýt phì cười.

Xayíde cúi đầu.

- Ta không bao giờ tin, Bastian nói tiếp, ta không muốn nghe chuyện này nữa.

Xayíde im lặng, cúi đầu thấp hơn nữa.

Rồi Bastian hỏi, sau một lúc lâu lặng thinh:

- Atréju âm mưu hại ta thế nào mới được chứ?

- Thừa chủ nhân, Xayíde thì thầm, phải chi em đừng mở miệng!

- Đừng úp mở nữa! Bastian lớn tiếng. Nàng biết gì hãy nói cho hết!

- Thừa chủ nhân, em run sợ khi chủ nhân nổi lôi đình, Xayíde lắp bắp. Quả thật mặt em run như cây sậy. Dù có phải chết em cũng nói để chủ nhân biết: Atréju âm mưu đoạt “Biểu trưng” của Nữ-thiếu-hoàng từ tay chủ nhân, hoặc lén lút hoặc bằng bạo lực.

Bastian như nghẹt thở mất một lúc.

- Nàng có chứng cứ không? Nó khàn khàn hỏi.

Xayíde lắc đầu lăm bắm:

- Điều em biết, thừa chủ nhân, không thuộc loại chứng minh được.

- Nếu thế thì đừng nói! Bastian gắt, máu xông lên tới đầu. Đừng vu oan giá họa cho người thiếu niên chân thật và dũng cảm nhất vương quốc Tưởng Tượng!

Nói xong nó xuống kiệu đi thẳng.

Những ngón tay Xayíde mơn man đầu con rắn trong lúc mù căng thẳng nghĩ ngợi, đôi mắt xanh đỏ rực sáng. Lát sau mù lại mỉm cười, vừa nhả ra làn khói tím vừa thì thầm:

- Rồi chủ nhân sẽ thấy. Dây thắt lưng Gémmal sẽ chứng tỏ cho mà xem.

Hạ trại xong Bastian đi vào lều của nó. Nó ra lệnh cho ông thần Dschinn xanh lè Illuán không được cho ai vào, mù Xayíde lại càng không. Nó muốn được một mình để suy nghĩ.

Những điều mù phù thủy nói về Atréju nó thấy không đáng bận tâm. Nhưng có một điều khác khiến nó suy nghĩ: đôi ba lời mù tung ra về sự sáng suốt.

Cho đến nay nó đã từng nếm trải nhiều thứ: sợ hãi và vui thú, buồn phiền và vinh quang, nó hồi hã từ thỏa nguyện điều mong muốn này qua mong muốn khác, không được một phút ngơi nghỉ. Không điều mong muốn nào đem lại được cho nó hài lòng và yên bình. Nhưng sáng suốt có nghĩa là vượt lên khỏi vui và khổ, sợ hãi và thương hại, khát vọng và bị xúc phạm. Sáng suốt nghĩa là vượt lên tất cả, không còn yêu thương hờn ghét ai hay điều gì, nhưng cũng có nghĩa là thản nhiên chấp nhận thiện cảm hay ác cảm của người khác. Người sáng suốt chẳng còn ưa ghét chuyện gì. Người như thế là vô song, chẳng còn gì có thể làm hại nổi. Phải, như thế thật đáng ao ước! Bastian tin chắc rằng như thế tức là đạt được điều mong ước cuối cùng, đưa nó tới điều ước

mơ đích thực, như Graógramán đã nói. Bây giờ thì Bastian cho rằng đã hiểu được ý con sư tử. Nó ước mong thành một kẻ sáng suốt vĩ đại, sáng suốt nhất trong toàn vương quốc Tưởng Tượng!

Một lát sau nó ra khỏi lều.

Ánh trăng chiếu sáng một quang cảnh mà trước đây nó không hề để ý tới. Cái thành phố toàn lều này trải rộng trong một thung lung chảo; chung quanh, trong một phạm vi rất rộng, toàn là núi non hình thù kỳ dị. Im ắng như tờ. Trong thung lũng có một ít cánh rừng nhỏ và nhiều bụi cây, còn ở các sườn núi thì cây cỏ thưa thớt hơn, trên cao nữa chỉ toàn núi trọc. Trên ấy, những tảng đá nhô cao thành đủ loại hình dáng, khác nào được bàn tay của một nhà điêu khắc khổng lồ cố ý tạo ra. Trời hoàn toàn đứng gió và không một vẩy mây. Muôn vì sao lấp lánh như gần hơn mọi khi.

Tuốt trên đỉnh núi cao nhất Bastian phát hiện một cái gì trông như cái mái vòm. Hẳn phải có người ở, vì từ đó hắt ra một tia sáng yếu ớt.

- Thừa chủ nhân, tôi cũng để ý thấy như thế, thần Illuán đang đứng gác trước cửa lều quàng quạc nói. Cái gì vậy nhỉ?

Y vừa dứt lời thì nghe từ xa có tiếng kêu rất lạ kỳ, như tiếng “Uhuhuhu”^[2] của một con chim cú, nhưng trầm và mạnh hơn. Rồi cái tiếng ấy vang lên lần thứ hai, lần thứ ba, nhưng lần này nghe nhiều giọng chứ không chỉ một.

[2] Uhu: một loài chim cú lớn.

Đúng là tiếng chim cú thật, Bastian đếm được sáu con cả thấy. Lũ chim từ hướng ngọn núi có mái vòm bay tới. Chúng lượn nhẹ nhàng như không cần vỗ cánh. Càng đến gần càng thấy rõ chúng lớn đáng kinh ngạc. Chúng bay nhanh không tưởng tượng nổi mà êm như ru. Mắt chúng long lanh sáng, hai tai đầy lông măng dựng đứng. Chúng đáp

xuống ngay trước lều của Bastian mà tuyệt không nghe một tiếng lông cánh xào xạc.

Con nào con nấy cao to hơn Bastian. Chúng ngồi xuống đất; nhưng cái đầu mang cặp mắt tròn to quay nhìn mọi phía.

Bastian tiến lại gần:

- Các bạn là ai, các bạn tìm ai?

- Uschtu - “Bà mẹ của sự Linh cảm” - phái chúng tôi tới đây, một trong sáu con cú^[3] đáp, chúng tôi là sứ giả đưa tin của Tu viện Tinh tú Gigam.

[3] Ở phương Tây, chim cú là biểu tượng của sự thông tuệ.

- Tu viện ấy như thế nào? Bastian hỏi.

- Đây là cái lò của sự thông tuệ, một con khác đáp, nơi các nhà tu học nhận thức cư ngụ.

- Thế Uschtu là ai? Bastian lại hỏi.

- Bà là một trong ba vị “Trầm tư sâu sắc” lãnh đạo tu viện, thầy dạy các nhà tu học nhận thức, con cú thứ ba giải thích. Chúng tôi là những sứ giả của đêm tối, do bà cai quản.

- Nếu là ban ngày, con cú thứ tư bổ túc, thì Schirkie - “Người cha của sự Thấu suốt” - sẽ phái sứ giả của ông là các đồng nghiệp chim ưng^[4] tới đây. Còn nếu là hoàng hôn giữa ngày và đêm thì Jisipu - “Con trai của sự Khôn ngoan” - sẽ phái sứ giả của ông là các bạn cáo^[5].

[4] Chim ưng mắt rất tinh, có thể nhìn thấy con mồi cách xa cả cây số, nên được “phong” làm sứ giả của sự thấu suốt.

[5] Cáo là biểu tượng của sự khôn ngoan. Giống như ở ta có câu “ranh như cáo”.

- Schirkie và Jisipu là ai?

- Là hai vị thần “Trầm tư sâu sắc” khác, bề trên của chúng tôi.

- Mấy bạn tìm kiếm gì ở đây?

- Chúng tôi tìm bậc “Thông tuệ vĩ đại”, con cú thứ sáu đáp. Ba vị “Trầm tư sâu sắc” biết rằng y hiện đang có mặt tại thành phố lều này nên thỉnh cầu được y khai sáng.

- Bậc “Thông tuệ vĩ đại” à? Bastian hỏi. Y là ai?

- Tên y, cả sáu con chim cú đồng thanh trả lời là Bastian Balthasar Bux.

- Các bạn đã tìm thấy y rồi đấy, nó đáp, tôi đây.

Lũ chim cú cúi gập mình như máy, tuy thân xác kèn càng, trông thật ngộ nghĩnh.

- Ba vị “Trầm tư sâu sắc”, con cú thứ nhất nói, cúi đầu kính thỉnh cậu ghé thăm, giúp giải tỏa những thắc mắc mà họ không gỡ nổi trong suốt cuộc đời dài đằng đẵng của họ.

Bastian xoa cằm suy nghĩ.

- Được, cuối cùng nó đáp, nhưng tôi muốn dẫn theo hai đệ tử.

- Chúng tôi sáu người cả thấy, lũ chim cú nói, hai chúng tôi chở một người của các vị.

Bastian quay qua ông thần Dschinn xanh lè:

- Illuán, gọi Atréju và Xayíde cho ta!

Thần Dschinn vâng lệnh tức thì.

- Đây là những vấn đề, Bastian muốn biết, cần tôi giải đáp.

- Thưa bậc “Thông tuệ vĩ đại”, một con cú phân bua, chúng tôi chỉ là những sứ giả đưa tin hèn mọn, còn chưa được xếp vào hàng thấp nhất trong các nhà tu học nhận thức nữa cơ. Thế thì làm sao chúng tôi đôi đủ tư cách để cho cậu biết về những vấn đề mà ba vị “Trăm tư sâu sắc” không gỡ nổi trong suốt cuộc đời dài của họ.

Ít phút sau thần Illuán đã quay trở lại cùng với Atréju và Xayíde. Trên đường đi thần đã giải thích nhanh cho hai người về nội dung vấn đề.

Khi đã đứng trước Bastian, Atréju liền hỏi:

- Tại sao bạn lại chọn mình?

- Đúng thế, Xayíde cũng hỏi, sao lại chọn y?

- Rồi các người sẽ biết, Bastian đáp.

Thế mới biết lũ chim cú đã tiên liệu giỏi: chúng mang theo ba cái đu! Cứ hai con quặp vuốt vào dây treo một thanh đu. Bastian, Atréju và Xayíde ngồi lên đó rồi bầy chim đêm khổng lồ nhấc bay bổng lên trời.

Tới Tu viện Tinh tú Gigam mới thấy mái vòm lớn kia chỉ là phần trên cùng của một khu nhà trải rộng, gồm nhiều tòa nhà hình hộp. Khu nhà có không biết bao nhiêu cửa sổ hẹp và bức tường cao vòi vọi bao

quanh dựng sát vách núi đã thẳng đứng. Khách không được mời thì khó, phải nói là không thể vào được.

Trong những tòa nhà hình hộp kia có phòng ốc cho các thầy tu nhận thức, thư viện, nhà bếp, nhà kho, phòng sinh hoạt và chỗ ở của các sứ giả đưa tin. Bên dưới mái vòm lớn là phòng họp, nơi ba vị “Trầm tư sâu sắc” giảng bài.

Các thầy tu học nhận thức là người Tưởng Tượng, khác nhau từ vóc dáng tới gốc gác. Nhưng muốn vào tu viện này họ phải dứt bỏ mọi liên hệ với đất nước và gia đình. Các nhà tu hành này sống cuộc đời rất khắc kỷ, từ bỏ mọi thứ, toàn tâm toàn ý dành cả đời cho sự thông tuệ và tri giác. Nhưng chỉ rất ít người được thu nhận vào đoàn. Họ phải trải qua những kỳ sát hạch cực khó mà ba vị “Trầm tư sâu sắc” thì không chút nể nang. Thành ra ở đây không bao giờ có được trên ba trăm thầy tu, song chính vì thế mà bọn họ là tinh túy chọn lọc của toàn vương quốc Tưởng Tượng. Đã từng có thời kỳ số sư huynh sư muội trong tu viện chỉ còn vãn vãn bảy người. Nhưng không vì thế mà các kỳ sát hạch thành dễ dàng hơn. Bây giờ số các nam nữ tu sĩ được khoảng hơn hai trăm.

Được dẫn vào trong đại giảng đường, Bastian - có Atréju và Xayíde đi theo - thấy trước mặt nó cả một đám đông hỗn tạp của bao chủng loại sinh linh trong vương quốc Tưởng Tượng. Họ chỉ khác đám người trong đoàn của nó ở chỗ ai nấy, bất kể hình dáng, đều mặc áo thô nâu sẫm của tu sĩ. Hãy cứ hình dung một gã Ăn đá hay một gã Tí hon^[6] ăn mặc như thế này mà xem!

[6] Xem chương 1.

Ba vị bề trên “Trầm tư sâu sắc” có hình dạng người. Nhưng mấy cái đầu của họ lại chẳng giống người tí nào. Uschtu - “Bà mẹ của sự Linh cảm” - có bộ mặt của chim cú. Schirkie - “Người cha của sự Thấu suốt” - có cái đầu chim ưng. Còn Jisipu - “Con trai của sự Khôn ngoan” - lại mang đầu một con cáo. Họ ngồi trên ghế cao bằng đá, trông mới to lớn

làm sao! Atréju và Xayíde tỏ ra nhút nhát khi trông thấy họ. Còn Bastian vẫn bình thản bước lại gần. Đại sảnh đường lặng như tờ.

Schirkie, ngồi giữa và chừng như là trưởng lão trong ba người chậm chạp đưa tay chỉ vào một cái ngai để trống trước mặt họ. Bastian ngồi vào đấy.

Sau một hồi lâu im lặng, Schirkie ngỏ lời trước. Y nói nhỏ, nhưng ngạc nhiên làm sao nghe lại rất trầm và tròn trịa.

- Từ thời thượng cổ chúng tôi đã trầm tư về vấn nạn của thế giới chúng ta. Jisipu nghĩ khác với Uschtu linh cảm, còn sự linh cảm của Uschtu lại khác với điều tôi nhìn thấy, mà điều tôi nhìn thấy lại khác với Jisipu suy nghĩ. Không thể cứ mãi thế này được nữa. Vì thế chúng tôi đã thỉnh cầu, bậc “Thông tuệ vĩ đại”, đến để chỉ bảo cho chúng tôi. Cậu có sẵn lòng không?

- Tôi sẵn lòng, Bastian đáp.

- Vậy xin hỏi cậu, bậc “Thông tuệ vĩ đại”, hãy nghe câu hỏi của chúng tôi: Tưởng tượng nghĩa là gì?

Bastian im lặng một lát rồi đáp:

- Tưởng tượng là Câu chuyện dài bất tận.

- Xin hãy cho chúng tôi thời gian để hiểu điều cậu vừa giải đáp, Schirlie nói. Tối mai vào giờ này chúng ta sẽ lại gặp nhau ở đây.

Ba vị “Trầm tư sâu sắc” và hết thấy tu sĩ đều lặng lẽ đứng lên rời khỏi đại sảnh đường.

Bastian, Atréju và Xayíde được đưa về phòng dành cho khách dùng một bữa ăn thanh đạm. Chỗ ngủ chỉ là ván gỗ đơn sơ với chăn len thô.

Bastian và Atréju dĩ nhiên chẳng thấy sao, chỉ riêng Xayíde rất muốn phù phép ra một cái giường thoải mái, nhưng mụ phát hiện rằng bùa phép của mụ không có tác dụng trong tu viện này.

Tối hôm sau, cũng vào giờ đã định, các vị tu sĩ và ba vị “Trầm tư sâu sắc” tụ lại trong tòa đại sảnh mái vòm. Bastian ngồi vào ngai, có Xayíde và Atréju đứng hai bên.

Lần nay Uschtu, “Bà mẹ của sự Linh cảm”, mở to đôi mắt chim cú nhìn Bastian nói:

- Chúng tôi đã suy ngẫm về lời dạy của cậu, thưa bậc “Thông tuệ vĩ đại”. Nhưng lại nảy sinh một câu hỏi mới: nếu Tưởng tượng là Câu chuyện dài bất tận, như cậu nói, thì Câu chuyện dài bất tận ấy được ghi chép ở đâu?

Bastian lại im lặng một lúc rồi đáp:

- Trong một quyển sách bìa bằng tơ màu đồng.

- Xin hãy cho chúng tôi thời gian để hiểu điều cậu vừa giải đáp, Uschtu nói. Tối mai vào giờ này chúng ta sẽ lại gặp nhau ở đây.

Mọi chuyện diễn ra giống như đêm trước. Rồi hôm sau, khi mọi người đã tụ họp trong giảng đường, Jisipu - “Con trai của sự Khôn ngoan” - lên tiếng:

- Chúng tôi đã suy ngẫm về lời dạy của cậu, thưa bậc “Thông tuệ vĩ đại”. Và chúng tôi lại bế tắc trước một câu hỏi mới: nếu Tưởng tượng là Câu chuyện dài bất tận, và nếu Câu chuyện dài bất tận này được ghi chép trong một quyển sách bìa bằng tơ màu đồng, thì quyển sách ấy bây giờ ở đâu?

Bastian lại im lặng một lúc rồi đáp:

- Trong phòng chứa đồ cũ của một ngôi trường.

- Thừa bậc “Thông tuệ vĩ đại”, Jisipu-đầu cáo trả lời, chúng tôi không nghi ngờ điều cậu vừa cho chúng tôi biết. Nhưng chúng tôi vẫn muốn yêu cầu cậu cho chúng tôi được nhìn thấy sự thật này. Cậu làm được chứ?

Bastian ngẫm nghĩ rồi nói:

- Tôi nghĩ là được.

Atréju sừng sốt ngó Bastian. Đôi mắt khác màu của Xayíde cũng ánh lên một dấu hỏi.

- Tối mai vào giờ này chúng ta sẽ lại gặp nhau, Bastian nói, nhưng không phải trong giảng đường này, mà trên nóc Tu viện Tinh tú Gigam. Và các vị phải chú ý không ngừng quan sát bầu trời.

Đúng giờ đã định tối hôm sau, sáng tỏ như ba đêm trước, mọi người trong tu sĩ đoàn cùng với ba vị “Trầm tư sâu sắc” đứng trên nóc tu viện, ngửa cổ nhìn lên bầu trời. Cả Atréju và Xayíde cũng đứng trong đám người này, vì chúng không biết Bastian có ý định gì.

Còn Bastian leo lên chỗ cao nhất trên mái vòm. Khi đã đứng trên đấy rồi, nó liền ngó quanh, ngay chính giây phút đó nó nhìn thấy lần đầu tiên nơi chân trời xa, thật xa Tháp Ngà lóng lánh huyền ảo dưới ánh trăng.

Bastian móc túi lấy ra viên đá Al'Tsahir sáng diệu. Nó gắng nhớ lại những chữ khắc trên cửa thư viện ở Amargánth:

“...còn khi y gọi tên ta lần thứ hai

từ cuối ngược về đầu,
ta sẽ tỏa hết trăm năm ánh sáng
trong một khoảnh khắc.”

Nó giơ viên đá lên cao, gọi:

- Rihast’la!^[7]

[7] Đọc ngược của chữ Al’Tsahir.

Tức thì một tia chớp sáng rực làm lu mờ muôn ánh sao trời và rọi sáng cả vũ trụ tối tăm nằm khuất sau muôn vì sao kia. Vũ trụ tối tăm kia chính là phòng chứa đồ cũ với những xà ngang vững chắc đen sạm bởi thời gian trong ngôi trường nọ. Rồi tia chớp kia vụt tắt. Trăm năm ánh sáng đã chiếu hết. Viên đá Al’Tsahir đã biến mất tăm, không còn chút dấu tích nào.

Mất mọi người, kể cả Bastian, phải mất một lúc mới lại quen với ánh sáng mờ mờ của trăng sao.

Chấn động trước điều vừa được thấy, mọi người trầm ngâm tụ lại trong đại giảng đường. Sau cùng là Bastian. Các tu sĩ của tri thức và ba vị “Trầm tư sâu sắc” đứng cả lên, cúi gập người thật lâu trước nó.

- Không lời nào, Schirkie nói, có thể nói lên được lòng biết ơn của tôi trước ánh chớp soi sáng của cậu, thưa bậc “Thông tuệ vĩ đại”. Bởi vì tôi đã được thấy chớp nhoáng trong cái phòng chứa đồ cũ đầy bí ẩn kia một sinh linh cùng loài với tôi: đó là một con chim ưng.

- Thầy nhầm rồi, Schirlie ạ, bà Uschtu mặt cú mỉm cười hiền lành phản bác, tôi thấy rất rõ: đó là một con cú.

- Hai vị nhầm cả, Jisipu mắt long lanh cắt lời bà, sinh linh đó là quyến thuộc của tôi: một con cáo.

Schirlie giơ cả hai tay ngăn lại.

- Thế là chúng ta lại quay về điểm khởi đầu mất rồi, y nói. Thừa bậc “Thông tuệ vĩ đại”, chỉ có cậu mới trả lời được câu hỏi này thôi: người nào trong ba chúng tôi đúng?

Bastian điềm tĩnh mỉm cười đáp:

- Cả ba vị đều đúng.

- Xin hãy cho chúng tôi thời gian để hiểu câu giải đáp của cậu, bà Uschtu yêu cầu.

- Được thôi, Bastian đáp, các vị muốn bao nhiêu thời gian cũng được. Vì chúng tôi phải từ giả các vị bây giờ đây.

Trên mặt các tu sĩ học nhận thức và cả ba bề trên của họ lộ rõ vẻ thất vọng, nhưng Bastian thản nhiên từ chối lời mời mọc khẩn khoản nó ở lại đây lâu dài hay mãi mãi.

Bastian và hai đệ tử được tiễn ra ngoài, rồi các sứ giả chở chúng về lại thành phố lều.

Tối hôm ấy trong Tu viện Tinh tú Gigam nổ ra sự bất đồng ý kiến cơ bản đầu tiên giữa ba vị “Trầm tư sâu sắc”, nhiều năm sau sẽ đưa đến việc tu viện giải tán; Uschtu - “Bà mẹ của sự Linh cảm”, Schirkie - “Ông bố của sự Thấu suốt” và Jisipu - “Con trai của sự Khôn ngoan” mỗi người thành lập tu viện riêng của mình. Nhưng đó là một chuyện khác và sẽ kể vào một dịp khác.

Qua buổi tối hôm ấy Bastian quên hoàn toàn rằng nó đã từng đi học. Ngay cả phòng chứa đồ cũ, thậm chí quyển sách bọc bìa lụa màu đồng nó lấy cắp cũng biến mất khỏi ký ức của nó. Và nó không còn tự hỏi đã đến vương quốc Tưởng Tượng như thế nào nữa.

XXII. Ác chiến nơi Tháp Ngà

Ứng vào lúc những thám báo được phái đi trở về trại báo cáo rằng đoàn đã tới gần Tháp Ngà lắm rồi thì Bastian có ý chần chừ. Chỉ hai, nhiều nhất ba ngày đi nữa sẽ tới nơi. Nó cho đoàn ngừng nghỉ nhiều hơn trước, rồi lại đột ngột ra lệnh học tốc lên đường. Không người nào trong đoàn tháp tùng hiểu nguyên do, nhưng dĩ nhiên không ai dám hỏi. Sau chuyến viếng thăm chốn động tại Tu viện Tinh tú thì Bastian trở thành gần gũi khó gần, ngay cả với Xayíde. Trong đoàn, người ta kháo nhau đủ thứ phỏng đoán, nhưng phần lớn bạn đồng hành của nó tự nguyện tuân theo những mệnh lệnh mâu thuẫn nó ban ra. Họ cho rằng có lẽ sinh linh bình thường khó lường nổi các bậc đại giác. Cả Atréju và Fuchur cũng không giải thích nổi thái độ của Bastian. Chúng không hiểu nổi sự kiện trong Tu viện Tinh Tú. Nhưng điều này chỉ khiến chúng thêm lo cho nó nhiều hơn.

Bên trong con người Bastian có hai cảm giác đối chọi nhau kịch liệt, mà nó không thể đè nén được một trong hai. Nó khao khát được hội ngộ Nguyệt Nhi. Bây giờ nó vang danh và được ngưỡng mộ khắp vương quốc Tưởng Tượng, nó có thể gặp cô như một người đồng vai, phải lứa. Nhưng đồng thời nó lo lắng cô sẽ đòi lại AURYN. Sau đó sẽ ra sao? Cô có tìm cách tổng cổ nó về thế giới của nó, cái thế giới mà nó chẳng còn biết chút gì nữa? Nó không muốn trở về! Và nó muốn giữ “Bảo vật”! Nhưng rồi nó lại nghĩ đâu có gì chắc rằng cô muốn đòi lại. Có

thể cô sẽ để nó đeo đến khi chán thì thôi. Có thể cô tặng nó luôn, và “Bảo vật” sẽ thuộc về nó mãi mãi. Trong những giây phút như thế Bastian những muốn được gặp cô ngay tức khắc. Nó liền hối thúc đoàn để sớm được gặp cô. Nhưng rồi Bastian lại hồ nghi, liền ra lệnh cho đoàn dừng lại nghỉ, để trừ tính ra đầu ra đũa tình huống nó sẽ phải gặp.

Thành ra đoàn cứ liên miên khi học tốc lên đường khi lại trễ nải cả giờ, cuối cùng đã đến được ngoại vi của mê cung tiếng tăm lừng lẫy, một vườn hoa bát ngát đầy những lối đi uốn lượn quanh co trên một bình nguyên mênh mông. Nơi chân trời là Tháp Ngà huyền ảo trắng sáng lung linh trên khung trời óng ánh vàng.

Đoàn sinh linh của vương quốc Tượng Tượng cùng với Bastian đứng lặng lẽ thành kính chiêm ngưỡng cảnh tượng tuyệt mỹ không tả xiết này. Thậm chí Xayíde cũng lộ vẻ kinh ngạc - lần đầu tiên - nhưng cũng tan biến rất nhanh. Atréju và Fuchur, đứng tận cuối đoàn người, hồi tưởng cảnh mê cung bị chứng bệnh chết người của Hư Không phá tan tành lần cuối chúng ở đây, nay đơn mơn, tươi đẹp và rục rờ hơn bao giờ hết.

Bastian quyết định ngày hôm nay không tiếp tục đi nữa, cho đoàn hạ trại qua đêm. Nó phái mấy sứ giả đến gặp Nguyệt Nhi, chuyển lời chào của nó và thông báo rằng nó dự tính hôm sau sẽ vào Tháp Ngà. Rồi nó vào lều định nằm ngủ. Nó trăn qua trở lại trên gối; những ưu tư không để nó được yên. Bastian không ngờ rằng đêm ấy, vì những nguyên do khác hẳn, sẽ trở thành đêm khủng khiếp nhất của nó trong thời gian nó ở vương quốc Tượng Tượng.

Quãng nửa đêm, khi nó vừa thiếp vào trong giấc ngủ chập chờn thì trước cửa lều có tiếng xôn xao thì thầm khiến nó giật mình tỉnh dậy, bước ra khỏi lều.

- Có chuyện gì? Nó gay gắt hỏi.

- Sứ giả này, thần Dschinn Illuán xanh lè đáp, nói rằng phải đưa tin cho cậu chủ, tin rất quan trọng khiến y không được phép chờ đến sáng mai.

Viên sứ giả bị Illuán nắm cổ áo nhấc cao lên là một gã Lanh lợi nhỏ con, một sinh linh hao hao giống thỏ, nhưng thay vì bộ lông thì y khoác một áo lông rất sặc sỡ. Giống người Lanh lợi thuộc loại chạy nhanh nhất vương quốc Tường Tượng; họ có thể chạy đường xa vọi vọi nhanh đến mức người ta không kịp nhìn thấy, mà chỉ có thể nhận ra rằng họ vừa vụt qua nhờ vào một đám bụi nhỏ bị cuốn lên. Chính vì khả năng ấy mà gã Lanh lợi này đã được chọn làm sứ giả. Khi thần Dschinn đặt gã xuống trước mặt Bastian thì gã vừa chạy tới Tháp Ngà rồi mới quay về xong và còn đang thè lưỡi thở không ra hơi.

- Thừa cậu chủ, xin cậu thứ lỗi, gã hỗn hển còng lưng thật thấp mấy lần, xin cậu thứ lỗi, nếu tôi đã bạo gan quấy rầy cậu, nhưng nếu không thì chắc chắn cậu sẽ không hài lòng với tôi. Nữ-thiếu-hoàng không ở trong Tháp Ngà từ hồi nào hồi nào rồi. Không ai biết bà đang ở đâu.

Bastian chợt thấy trong lòng trống trải và lạnh tanh.

- Chắc chắn bạn đã nhầm. Không thể thế được.

- Thừa cậu, những sứ giả kia sẽ xác nhận điều này, khi họ về tới.

Bastian lặng thinh một lúc rồi thều thào:

- Thôi được rồi, cảm ơn.

Đoạn nó quay vào lều.

Nó ngồi xuống giường, hai tay chống cằm. Hoàn toàn không thể có chuyện Nguyệt Nhi không biết rằng đã từ bao ngày nay nó trên đường tới gặp cô. Cô không muốn gặp lại nó chẳng? Hay cô đã gặp phải

chuyện bất trắc? Không, hoàn toàn không thể có chuyện cô - Nữ-thiếu-hoàng - lại gặp phải chuyện bất trắc trên chính vương quốc của cô được.

Nhưng cô không có ở đây, nghĩa là nó không phải trả lại AURYN cho cô. Mặt khác, nó cảm thấy thất vọng cay đắng vì không được gặp lại cô. Dù thái độ của cô xuất phát từ lý do nào thì nó vẫn không hiểu nổi. Không, rõ ràng là nó bị tổn thương!

Rồi Bastian chợt nhớ lại Atréju và Fuchur đã nhiều lần nói rằng người ta chỉ được diện kiến Nữ-thiếu-hoàng một lần thôi.

Nỗi buồn phiền đã khiến nó chợt khao khát gặp Atréju và Fuchur. Nó muốn có người để tâm sự, muốn trò chuyện với bạn bè.

Nó nảy ra ý định đeo dây lưng Gémmal tàng hình đến với Atréju và Fuchur. Và như thế nó sẽ có thể ở đó, được an ủi vì trông thấy bạn mà không ngại mất mặt.

Bastian lẻ làng mở cái hộp trang hoàng diêm dúa, lấy dây lưng đeo quang bụng. Nó lại cảm thấy không thoải mái như lần đầu, khi không nhìn thấy được chính mình nữa. Nó chờ một lúc cho quen với cảm giác kia rồi ra khỏi lều, đi loang quanh trong thành phố lều tìm Atréju và Fuchur.

Đâu đâu cũng nghe tiếng xôn xao thì thầm, những bóng người vụt từ lều này qua lều khác, đây đó tùm tùm nhau khe khẽ bàn tán. Trong lúc đó những sứ giả khác cũng đã về tới nơi; tin Nữ-thiếu-hoàng không có mặt ở Tháp Ngà mau chóng lan truyền khắp trại. Bastian len giữa các lều nhưng chưa thấy hai người bạn nó tìm.

Atréju và Fuchur cắm lều ở tuốt rìa trại, dưới một gốc cây hương thảo trổ đầy hoa. Atréju ngồi vắt chéo chân khoanh tay trước ngực

nhìn sững về hướng Tháp Ngà. Con Phúc long nằm bên cạnh, cái đầu to kềnh ngay dưới chân gã.

- Điều hy vọng cuối cùng của mình là Nữ-thiếu-hoàng sẽ dành ngoại lệ cho y, gặp y lần nữa để thu lại “Bảo vật”, Atréju nói, nhưng bây giờ thì mọi hy vọng thành mây khói cả.

- Nữ-thiếu-hoàng biết phải làm gì mà, Fuchur đáp.

Trong lúc ấy Bastian đã tìm được chúng. Nó tàng hình bước vào.

- Chắc gì? Atréju lẩm bẩm. Nhưng y không được đeo AURYN lâu hơn nữa.

- Cậu tính sao bây giờ? Fuchur hỏi. Y sẽ không tự nguyện trả lại đâu.

- Mình sẽ phải lấy thôi, Atréju đáp.

Nghe thấy thế Bastian cảm thấy như đất sụt dưới chân nó.

- Cậu định lấy cách nào? Nó nghe Fuchur hỏi. Phải đấy, một khi cậu có AURYN rồi thì y không ép nổi cậu trao lại cho y được nữa.

- Ấy, không chắc đâu, Atréju nói, y vẫn còn sức khỏe và thanh Sikánda.

- Nhưng “Biểu trưng” kia sẽ che chở cho cậu, Fuchur cãi, kể cả trước y.

- Không, Atréju nói, mình không tin. Trước y thì không được đâu. Không đơn giản thế đâu.

- Nên nhớ rằng, Fuchur khẽ nhếch mép cười tức tối nói tiếp, buổi tối đầu tiên gặp nhau chính y đã đề nghị cậu nhận lại “Bảo vật”. Song cậu đã từ chối.

Atréju gật đầu.

- Hồi đó mình đâu có ngờ sẽ ra nông nổi thế này.

- Vậy thì cậu đâu còn cách nào khác nữa? Fuchur hỏi. Cậu có thể làm gì để đoạt “Biểu trưng”?

- Mình phải lấy trộm thôi, Atréju đáp.

Fuchur ngẩng phắt đầu. Nó dăm dăm ngó Atréju với đôi mắt màu hồng ngọc rực sáng. Atréju cúi đầu khẽ lặp lại:

- Mình phải lấy trộm thôi. Không còn cách nào khác.

Fuchur hỏi sau một lúc khắc khoải:

- Chừng nào?

- Phải nội trong tối nay thôi, Atréju đáp, vì ngày mai e sẽ quá trễ.

Bastian không muốn nghe tiếp nữa. Nó chậm chạp quay đi. Nó không cảm thấy gì khác ngoài nỗi trống vắng lạnh lẽo vô biên. Bây giờ thì nó dừng dung hết - như lời Xayíde đã nói.

Bastian quay về lều, tháo bỏ dây lưng Gémmal, rồi bảo Illuán đi gọi ba chàng hiệp sĩ Hýsbald, Hýkrion, và Hýdorn. Trong lúc đi tới đi lui chờ, nó sực nhớ rằng Xayíde đã tiên đoán những điều này rồi. Lúc ấy nó không chịu tin, nhưng bây giờ thì nó phải tin. Nó thấy quả thật Xayíde đã thành thực với nó. Chỉ có mục là thật sự trung thành với nó. Nhưng chưa chắc Atréju đã thật sự thực hiện kế hoạch của gã. Có thể

gã mới chỉ có ý định thể thôi và giờ đây gã đang thấy xấu hổ. Nếu quả như thế thì Bastian sẽ không dă động tới chuyện này một lời nào, tuy rằng từ nay trở đi không còn bạn bè gì nữa. Vĩnh viễn chấm dứt.

Khi ba chàng hiệp sĩ kia tới, Bastian cho họ biết, nó có lý do để ngờ rằng nội trong tối nay sẽ có kẻ trộm mò vào lều của nó. Vì thế nó yêu cầu họ canh chừng trong lều và bắt giữ ngay kẻ trộm, bất kể là ai. Hýsbald, Hýkrion, và Hýdorn tuân lệnh rồi kiểm chỗ ngồi cho thoải mái, còn Bastian bỏ ra khỏi lều.

Nó đi tới kiệu của Xayíde. Mụ đang say ngủ, riêng năm gã khổng lồ giáp trụ đen sì vẫn đứng thẳng bất động quanh kiệu. Trong bóng đêm trông chúng giống như năm tảng đá.

- Ta muốn các người vâng lệnh ta, Bastian khế nói.

Tức thì năm gã quay bộ mặt sắt đen sì nhìn nó.

- Thừa chủ nhân của chủ nhân chúng tôi, xin người cứ ra lệnh, một gã đáp với giọng kim.

- Các người có tin rằng sẽ chế ngự nổi con Phức long Fuchur không?

- Cái đó tùy vào ý muốn của người điều khiển chúng tôi, vẫn gã nọ đáp.

- Đó là ý muốn của ta, Bastian nói.

- Thế thì ai chúng tôi cũng chế ngự được hết, chúng đáp.

- Tốt, vậy hãy đi ngay lại gần nó! Bastian đưa tay chỉ hướng. Atréju vừa rời khỏi thì các người bắt giữ con Phức long ngay cho ta! Nhưng cứ giữ nó tại đó. Khi nào ta cho gọi thì các người áp giải nó về đây.

- Chúng tôi hân hoan tuân lệnh, thưa chủ nhân của chủ nhân chúng tôi, gã giọng kim đáp.

Năm gã đen sì lặng lẽ đều bước đi ngay. Mụ Xayíde mỉm cười trong giấc ngủ.

Bastian quay về, nhưng khi trông thấy lều của mình, nó liền do dự: nếu Atréju tìm đến lấy trộm thật thì nó không muốn có mặt khi người ta tóm cổ gã.

Những tia sáng ban mai đầu tiên vừa hửng, Bastian quần cái áo choàng bạc quanh người ngồi chờ dưới một gốc cây không xa lều của nó. Thời gian trôi qua quá sức chậm chạp. Trời đã sáng mờ mờ, rồi sáng hơn. Bastian đang thầm hy vọng rằng Atréju đã từ bỏ ý định của gã thì đột nhiên từ trong chiếc lều trắng lệt của nó vang ra tiếng ồn ào lẫn tiếng nói xáo trộn. Chỉ một lát sau Hýkrion đã điệu Atréju bị trói giật cánh tay khuỷu từ trong lều đi ra; hai chàng hiệp sĩ kia theo sau.

Bastian mệt mỏi đứng dậy tựa vào thân cây.

- Hóa ra là thật! Nó luôn miệng lừa bịp.

Rồi nó đi tới lều, không thèm ngó Atréju đang cúi gằm mặt.

- Illuán! Bastian ra lệnh cho thần Dschinn xanh lè đứng bên cửa lều. Hãy đánh thức toàn trại dậy. Mọi người tụ họp cả lại đây. Bảo mấy gã khổng lồ giáp trụ đen giải con Phúc long tới đây.

Thần Dschinn bật ra một tiếng chim ưng chói tai rồi vội vàng đi ngay. Y đi qua chỗ nào là lều to lều nhỏ đều bắt đầu rục rịch.

- Gã không hề chống cự, Hýkrion cầu nhàu hất đầu về phía Atréju đang đứng cúi mặt bất động. Bastian quay đi, ngồi xuống một tảng đá.

Khi năm gã khổng lồ giáp trụ đen sì giải Fuchur tới thì đã có một đám đông bu quanh chiếc lều trắng lệt. Nghe tiếng chân kim khí giậm đều tới gần thì mọi người liền đứng tránh ra lấy đường. Fuchur không bị trói, cũng không có gã khổng lồ giáp trụ nào dắt, chúng chỉ tuốt gươm trần đi kèm hai bên con Phúc long.

- Nó không hề chống cự, thừa chủ nhân của chủ nhân chúng tôi, một giọng kim nói với Bastian, khi chúng dừng lại trước mặt nó.

Fuchur nằm xuống đất ngay trước Atréju, nhắm mắt lại.

Im lặng hồi lâu. Những kẻ mới nhập đoàn cũng từ khu lều của họ vội vàng tới, nghển cổ xem có chuyện gì. Người duy nhất không có mặt là Xayíde. Những tiếng thì thầm tắt dần. Mọi cặp mắt hết nhìn Atréju lại quay qua Bastian. Trong ban mai nhá nhem những hình dáng im lìm kia trông như một bức tranh không màu đông cứng mãi mãi.

Cuối cùng Bastian đứng lên.

- Atréju, nó nói, mi định lấy cặp “Biểu trưng” của Nữ-thiếu-hoàng làm của riêng. Còn Fuchur, mi biết và đã thông đồng với Atréju. Hai đứa bay không chỉ làm như nhuốc tình bạn đã từng có giữa chúng ta, mà còn phạm tội nặng nhất đó là tội cưỡng lại ý muốn của Nguyệt Nhi đã trao “Bảo vật” này cho ta. Bay có nhận tội không?

Atréju nhìn Bastian thật lâu rồi gật đầu.

Bastian nghẹn lời, phải mất hai lần mở miệng mới nói tiếp được.

- Atréju, ta nghĩ tới mi là kẻ đã đưa ta tới gặp Nữ-thiếu-hoàng. Và ta nghĩ tới bài hát của Fuchur ở Amargánth. Cho nên ta tha mạng sống cho bay, mạng sống của một tên trộm và của một tên học đòi ăn trộm. Bay muốn làm gì với mạng sống của bay thì tùy ý. Nhưng hãy dứt thật

xa, và chớ bao giờ bén mảng đến trước mắt ta. Ta vĩnh viễn tống cổ hai đứa bay. Coi như ta chưa hề quen biết bọn bay!

Bastian hất đầu ra hiệu cho Hýkrion cỡi trói cho Atréju, rồi nó quay mặt đi ngồi xuống tảng đá trở lại.

Atréju đứng bất động một lúc lâu rồi đưa mắt nhìn Bastian. Gã như có điều gì muốn nói, nhưng lại thôi. Rồi gã cúi xuống, thì thầm với Fuchur. Con Phúc long mở mắt, nhồm dậy. Atréju liền nhảy lên lưng nó, Fuchur bay bổng lên không. Nó bay thẳng mãi vào trong bầu trời đã sáng hơn. Tuy những động tác của nó nặng nề và khó nhọc nhưng chỉ ít giây phút sau nó đã biến mất vào nơi xa thẳm.

Bastian đứng lên đi vào lều, buông người xuống giường.

- Giờ đây chủ nhân đã đạt đến sự vĩ đại thực thụ rồi, nó nghe một giọng nói dịu dàng, ồm ồm khe khẽ, chủ nhân đâu còn cần gì nữa và chẳng có gì sánh nổi với chủ nhân.

Bastian ngồi dậy. Người vừa nói đó chính là Xayíde. Mụ ngồi thu người trong góc lều tối nhất.

- Nàng đấy ư? Bastian hỏi. Nàng vào đây như thế nào?

Xayíde mỉm cười.

- Thừa chủ nhân - sư phụ, chẳng có bọn gác nào giữ em nổi. Chỉ có chủ nhân ra lệnh thì mới giữ em được thôi. Chủ nhân muốn đuổi em đi chẳng?

Bastian lại nằm xuống, nhắm mắt. Lát sau nó lẩm bẩm:

- Sao cũng được. Tùy nàng muốn ở lại hay đi.

Mụ hé lim dim mắt quan sát nó một lúc lâu, rồi hỏi:

- Chủ nhân - sư phụ nghĩ gì thế?

Bastian quay mặt đi không đáp.

Xayíde biết rằng dù thế nào mụ cũng không được phó mặc Bastian muốn ra sao thì ra. Nó sắp tuột khỏi tay mụ đến nơi. Mụ phải an ủi và làm nó vui lên, bằng cách của mụ. Mụ phải làm cho nó tiếp tục theo con đường mụ đã toan tính cho nó - và cho chính mụ. Mà lần này thì không chỉ với một món quà thần diệu hay một kế mọn là xong được. Mụ phải dùng biện pháp mạnh hơn. Phải dùng tới biện pháp mạnh nhất mà mụ có được: đó là những ước mơ thầm kín của Bastian. Mụ liền ngồi xuống bên cạnh, thủ thủ vào tai nó:

- Thừa chủ nhân - sư phụ, chừng nào chủ nhân định sẽ đi tới Tháp Ngà?

- Ta không biết, Bastian úp mặt trên gối đáp, ta còn đến đó làm gì, khi Nguyệt Nhi không có ở đây? Ta chẳng còn biết nên làm gì bây giờ nữa.

- Chủ nhân vẫn có thể cứ đến đó chờ Nữ-thiếu-hoàng.

Bastian quay nhìn Xayíde.

- Nàng cho rằng cô sẽ trở về ư?

Nó phải khấn khoản lặp lại câu hỏi, để rồi Xayíde mới lưỡng lự đáp:

- Em không tin. Em nghĩ rằng Nữ-thiếu-hoàng đã vĩnh viễn rời bỏ vương quốc Tượng Tượng rồi và chủ nhân là người kế vị bà.

Bastian chậm chạp ngồi dậy. Nó nhìn vào đôi mắt hai màu của Xayíde; mãi một lúc sau nó mới hiểu mục vụ vừa nói gì.

- Ta? Nó thốt lên. Hai má nó ửng đỏ.

- Chẳng lẽ điều này đã khiến chủ nhân kinh hãi đến thế sao? Xayíde thì thầm. Bà đã trao “Biểu tượng” mang toàn quyền cho chủ nhân. Bây giờ, thừa chủ nhân - sự phụ, chủ nhân đã trở thành Thiếu-hoàng-đế rồi. Và đó là quyền chính đáng của chủ nhân. Chủ nhân không những đã đến đây cứu được vương quốc Tượng Tượng, mà chính chủ nhân còn tạo dựng ra nó! Tất cả mọi người - kể cả em - chỉ là tạo vật của chủ nhân! Chủ nhân là bậc “đại thông tuệ”, có sao bây giờ chủ nhân lại e sợ không nắm lấy quyền lực vô biên xứng đáng dành cho chủ nhân, sau bao công nghiệp nhường ấy?

Trong lúc đôi mắt Bastian cứ ngời sáng dần trong một cơn sốt lạnh^[1] thì Xayíde kể nó nghe về một vương quốc Tượng Tượng mới, một thế giới được tạo dựng hệt như ý Bastian muốn, ở đó nó có thể tạo ra hay hủy diệt tùy thích, ở đó không còn ranh giới và giới hạn, ở đó mọi tạo vật - dù thiện hay ác, đẹp hay xấu, đần độn hay thông tuệ - đều sinh ra từ ý muốn của nó và chỉ từ ý muốn của nó mà thôi; nó sẽ trị vì mọi tạo vật của nó một cách trác tuyệt và bí ẩn và sẽ lèo lái mọi số phận trong một trò chơi bất tuyệt.

[1] Nguyên văn “kaltes Fieber”.

- Chỉ khi ấy, cuối cùng mục kết luận, chủ nhân mới thật sự tự do, thoát khỏi mọi gò bó, tự do làm điều chủ nhân muốn. Chẳng phải chủ nhân vẫn hằng mong tìm điều ước muốn đích thực sao? Đó là chính điều ước muốn đích thực đấy!

Ngay sáng hôm ấy họ nhổ trại, đoàn người đông đến hàng nghìn kia do Bastian và Xayíde ngồi kiệu san hô dẫn đầu lên đường tới Tháp Ngà. Đoàn người dài như bất tận kia kéo nhau đi trên con đường quanh co

uốn khúc của mê cung. Chiều đến, khi những người đi đầu đã đến Tháp Ngà thì những người nhập đoàn sau cùng mới chỉ vừa qua khỏi vòng ngoài của vườn hoa.

Bastian được long trọng tiếp đón như nó mong muốn. Toàn thể triều đình của Nữ-thiếu-hoàng đều có mặt. Các thị vệ bán thần^[2] đứng đầy trên mái nhà và mái tháp ôm kèn bóng loáng căng ngực thổi. Đám hề diễn những trò độc đáo nhất của họ, các nhà chiêm tinh tiên đoán về hạnh phúc và sự vĩ đại của Bastian, các thợ làm bánh nướng những chiếc bánh ngọt cao tựa núi, còn các thượng thư và công khanh đi hai bên kiệu, hộ tống Bastian vượt qua đám đông chen chúc để lên lối đi chính dẫn tới các con đường xoáy tròn ốc càng lúc càng hẹp chạy quanh Tháp Ngà hình chóp, cho tới tận đại tiền môn vào nội điện. Bastian, có Xayíde và các công khanh theo sau, leo lên chiếc cầu thang rộng trắng như tuyết rồi qua hết mọi sảnh và hành lang, qua cổng thứ hai, lên cao nữa, băng qua thượng uyển, nơi có những con thú, hoa và cây cối bằng ngà voi, qua những cây cầu uốn vòng cung và qua cổng cuối cùng. Bastian muốn vào Mộc lan đình, cũng là đỉnh của ngôi tháp khổng lồ. Lúc ấy mới thấy đoá hoa lan kia sụp lại và đoạn đường cuối dẫn lên đó vừa trơn và dốc khiến không ai lên nổi.

[2] Elben (hay Elfen): theo văn học dân gian là loài ở giữa người và thần.

Bastian nhớ lại rằng hồi đó Atréju bị thương nặng cũng đau lên nổi, ít ra là không phải tự sức gã. Không có ai lên được tới đó biết đã lên bằng cách nào. Hẳn là phải nhờ có ân huệ.

Nhưng Bastian nào phải Atréju! Nếu từ nay trở đi có kẻ lấy đoạn đường cuối cùng này làm ân huệ để ban phát thì kẻ ấy chính là nó. Còn bây giờ thì nó không chịu để bước đường của mình bị cản trở nữa.

- Gọi thợ tới đây! Nó ra lệnh. Chúng phải đeo bạc trên cái mặt đường nhẵn nhụi này cho ta, hoặc làm thang hay nghĩ ra cách gì khác. Vì ta muốn đặt chỗ của ta trên đó.

- Thừa cậu chủ, một trong số các cố vấn cao tuổi nhất đánh bạo phản đối, “Bà-chúa-mắt-vàng-ròng-của-ước-mơ” của chúng tôi ngự trên đó, mỗi khi bà ở đây.

- Hãy thi hành điều ta vừa ra lệnh! Bastian liền lớn tiếng mắng lão.

Các chức sắc xanh mặt lùi tránh nó, nhưng vẫn tuân lời. Thợ được gọi tới, họ bắt tay ngay vào việc với những búa tạ và đục. Nhưng dù họ hì hục đến đâu cũng không đục nổi đỉnh núi lấy một mảnh nhỏ. Đục vắng bặt khỏi tay họ mà chẳng làm mặt đường xước một vết nào.

- Hãy nghĩ cách khác, Bastian nói rồi bực bội quay đi, vì ta muốn lên trên đó. Nhưng hãy nhớ rằng sự kiên nhẫn của ta sắp chấm dứt rồi đấy.

Rồi nó quay trở ra, tạm thời cùng đám triều thần của nó - trước nhất gồm có Xayíde, ba chàng hiệp sĩ Hýkrion, Hýsbald và Hýsdorn cũng như ông thần Dschinn xanh lè Illuán chiếm cứ những phòng còn lại trong nội điện.

Ngay tối hôm ấy Bastian triệu tập hết thầy công khanh, thượng thư và cố vấn từng phục vị Nguyệt Nhi tới họp tại sảnh hình tròn, nơi trước đây đã diễn ra hội nghị các thầy thuốc. Nó cho họ biết rằng “Bà chúa mắt vàng ròng” đã trao cho nó, Bastian Balthasar Bux, mọi quyền hành trên vương quốc Tượng Tượng mệnh mệnh và từ nay nó sẽ thay bà trị vì xứ sở. Nó kêu gọi họ hãy tuyên thệ hoàn toàn quy phục ý muốn của nó.

- Ngay cả, nó nói thêm, đôi khi các người không hiểu nổi quyết định của ta. Ấy là vì ta thuộc chủng loại khác các người.

Rồi Bastian ấn định rõ đúng bảy mươi bảy ngày sau sẽ tự lên ngôi thành Thiếu-hoàng-đế của vương quốc Tượng Tượng. Lúc ấy sẽ tổ chức lễ lạc vui chơi huy hoàng đến mức ngay chính vương quốc Tượng Tượng cũng chưa từng có. Phải phái ngay các sứ giả thông tin đến mọi

đất nước, vì nó muốn rằng mỗi dân tộc của vương quốc Tượng Tượng đều cử một đại diện dự lễ đăng quang này.

Rồi Bastian quay trở về phòng riêng, để mặc các cố vấn và công khanh ngơ ngác ở lại.

Họ không biết phải hành xử thế nào. Những gì vừa nghe âm vang trong tai họ thật khủng khiếp, khiến mới đầu họ rụt đầu, rụt cổ đứng lặng câm một lúc lâu. Rồi mọi người bắt đầu bàn tán khe khẽ. Sau hàng giờ bàn bạc họ nhất trí rằng phải tuân theo chỉ thị của Bastian thôi, vì đúng là nó đang đeo “Biểu trưng” của Nữ-thiếu-hoàng, và họ có bốn phận phải vâng lời, dù tin hay không, rằng Nữ-thiếu-hoàng quả thật đã nhường quyền bính cho Bastian hay vụ này lại chỉ là một trong những quyết định không hiểu nổi của bà. Các sứ giả đưa tin được phái đi, ngoài ra mọi chỉ thị khác của Bastian cũng được tuân theo.

Còn Bastian không thèm để ý đến những việc ấy nữa. Mọi chuẩn bị chi tiết cho lễ đăng quang nó giao cho Xayíde. Và mục biết cách làm cho triều đình trong Tháp Ngà luôn bận rộn tíu tít khiến chẳng ai còn đầu óc để suy xét nữa.

©STENT

Suốt trong những ngày và những tuần sau đó Bastian ngồi lì trong căn phòng riêng tráng lệ nó đã chọn lựa. Nó luôn nhìn sững đâu đâu chứ không đụng tới việc gì. Nó khao khát có được gì đấy hay bịa ra nổi một câu chuyện để giải khuây, nhưng chẳng nghĩ được gì cả. Nó cảm thấy đầu óc trống rỗng.

Cuối cùng Bastian nảy ra một ý định: nó có thể ước Nguyệt Nhi tới đây. Nếu quả thật nó quyền lực vô biên, nếu mọi ước muốn của nó đều thành hiện thực, thì cô cũng phải tuân lệnh của nó. Nó ngồi suốt nửa đêm không ngớt thì thầm: “Nguyệt Nhi ơi, tới đây đi! Cô phải tới đây. Ta ra lệnh cho cô đấy.” Rồi nó nghĩ tới đôi mắt của cô, như một báu vật

sáng ngời trong tim nó. Nhưng cô không tới. Nó càng cố chấp thử ép buộc cô tới đây bao nhiêu thì ký ức về vẻ sáng ngời kia càng lụi tàn, cho đến lúc trở thành tối hẳn trong tim nó.

Bastian tự thuyết phục rằng nó sẽ tìm lại được hết thấy mọi thứ, một khi nó ngự trong Mộc lan đình. Nó không ngừng chạy ra hối thúc thợ, nửa hăm dọa, nửa hứa hẹn, nhưng mọi chuyện họ làm hóa ra đều vô dụng cả. Thang gãy đường thang, đình cong đường đình, đục vắng đường đục.

Trước đây, Bastian thỉnh thoảng vẫn thích chuyện văn hay chơi đùa với Hýkrion, Hýsbald, Hýdorn, còn bây giờ họa hoằn nó mới có việc nhờ đến họ. Ba chàng hiệp sĩ khám phá dưới tầng hầm cuối cùng một kho rượu. Thế là họ ở luôn dưới đó suốt ngày đêm, chè chén, chơi trò đồ xúc xắc, rống lên những bài hát ngớ ngẩn, cãi nhau, khiến cho cả ba đã rút gươm hỗn chiến không ít lần. Đôi khi họ còn chân nam đá chân chiêu lang thang trên con đường chính, quấy rầy những nàng tiên, những nữ thần, những Wildweibchen^[3] và những sinh linh nữ khác trong tháp.

[3] Xem chú thích ở chương XIX.

- Thế chủ nhân muốn sao chứ? Họ vặn hỏi, khi Bastian đòi họ giải thích về những chuyện bê bối kia, chủ nhân chỉ cần giao việc cho chúng tôi là xong hết.

Mà Bastian cũng chẳng nghĩ ra được việc gì đó cho họ, nên đành khất chờ xong lễ đăng quang, tuy chính nó cũng không biết cái lễ này sẽ làm thay đổi được những gì.

Rồi thời tiết càng lúc càng xấu hơn. Càng ngày càng hiếm những buổi chiều tà trong như vàng tuôn chảy. Bầu trời thường xám xịt và nhiều mây, khí trời trở nên ngột ngạt. Không một tí gió.

Đã gần đến ngày đăng quang ấn định.

Những sứ giả đưa tin lần lượt trở về. Nhiều người dẫn theo đại diện các nước trong vương quốc Tường Tượng. Một số khác tay trắng trở về, báo rằng dân chúng những nơi họ được phái đến đã thẳng thừng từ chối dự lễ. Nhất là vài nơi đã bí mật hoặc công khai nổi loạn.

Bastian nhìn sững tận đâu đâu.

- Chủ nhân sẽ phải thanh trừng bọn này tận gốc, Xayíde nói, sau khi lên ngôi hoàng đế vương quốc Tường Tượng.

- Ta muốn bọn chúng tuân lệnh ta, Bastian nói.

Nhưng Xayíde đã hồi hả chạy đi ban chỉ thị mới.

Rồi ngày đăng quang đã tới, nhưng không có lễ đăng quang mà chỉ có một ngày giao tranh đẫm máu đi vào lịch sử vương quốc Tường Tượng.

Ngay từ sáng sớm những đám mây như những tấm chăn len dày xám màu chì đã che kín bầu trời khiến ban ngày không ra ban ngày. Ánh sáng lờ mờ khắc khoải trùm lên vạn vật, không khí cô đặc, nặng nề khiến không thở nổi.

Xayíde đã cùng với mười bốn viên quan phụ trách nghi lễ của Tháp Ngà chuẩn bị một chương trình lễ lạc hết sức phong phú, vượt xa mọi lễ lạc từ trước tới nay ở vương quốc Tường Tượng về sự huy hoàng và xa hoa.

Ngay từ sáng tinh mơ nhạc đã tấu trên khắp mọi đường phố, mọi quảng trường, nhưng là thứ nhạc người ta chưa từng nghe thấy trong Tháp Ngà: nó hoang dại, chói tai mà lại đơn điệu. Hễ nghe thấy thì ai nấy đều giật chân giật tay, nhảy múa tưng tưng, không cưỡng được.

Không ai biết bọn nhạc công đeo mặt nạ đen sì, cũng không ai biết Xayíde đã lôi chúng từ đâu tới.

Mọi dinh thự, mọi mặt tiền nhà đều trang hoàng cò to, cò nhỏ lèo lẹt, nhưng bao nhiêu cò đều rủ xuống lòng thòng vì đứng gió. Dọc con đường chính và quanh bức tường cung điện cao vọt vọt treo cơ man hình to, hình nhỏ của cùng một khuôn mặt: mặt Bastian.

Vì tòa Mộc lan đình vẫn chưa lên được nên Xayíde đã chuẩn bị một chỗ khác cho việc đăng quang: ngai vàng được đặt tại cuối con đường chính xoáy tròn ốc, trên bậc thềm lớn bằng ngà voi trước đại tiền môn. Nơi đây, hàng nghìn lư hương bằng vàng nghi ngút từ từ tỏa thứ khói vừa kích thích vừa làm ngây ngất trên các bậc thềm, trên chỗ đặt ngai, rồi theo con đường chính tỏa xuống bên dưới, luồn vào mọi đường ngang, ngõ dọc, mọi hẻm hốc và phòng ốc.

Đâu đâu cũng thấy đám khổng lồ trong giáp trụ kiểu côn trùng đen sì. Ngoài Xayíde ra, không ai biết mụ đã làm cách nào để biến năm tên còn lại thành hàng trăm tên. Không chỉ có thế: còn khoảng năm mươi tên cưỡi trên lưng những con ngựa khổng lồ cũng toàn bằng kim loại đen sì và cử động y hệt nhau.

Đám kỵ sĩ này, như một đoàn quân rước mừng chiến thắng, hộ tống một chiếc ngai theo con đường chính đi lên. Không ai biết ngai này từ đâu ra. Nó to như cửa chính nhà thờ, toàn bằng những tấm gương to, nhỏ đủ cỡ. Chỉ có tấm nệm là bằng tơ màu đồng. Lạ lùng sao cái món to kèn sáng loáng này tự chậm chạp đi lên con đường dốc xoáy tròn ốc, không cần đẩy hay kéo, như thể nó tự có sự sống riêng.

Khi chiếc ngai ngừng lại trước đại tiền môn bằng ngà voi, thì Bastian từ nội điện đi ra leo lên đó ngồi. Nó trông bé tí tẹo như một con búp bê, ngồi lọt thỏm giữa những tấm gương lạnh lẽo lóng lánh này. Đám khán giả - bị một hàng rào danh dự của những tên khổng lồ giáp

trụ đen sì chặn lại - ồ lên reo mừng, nhưng nghe nhạt nhẽo và chói tai làm sao.

Sau đó bắt đầu phần lễ nghi lê thê và buồn ngủ nhất. Mọi sứ giả và đại diện của vương quốc Tường Tượng đều phải nối nhau xếp thành một hàng dài từ chiếc ngai gương xuống dưới, không phải chỉ hết con đường chính xoáy tròn ốc mà còn xa hơn nữa, vào tận trong mê cung luôn, và không ngớt có thêm người mới đến nối vào hàng. Hết đến lượt ai, thì người ấy phải quỳ mọp trước ngai, khấu đầu sát đất ba lần, hôn bàn chân phải của Bastian và tung hô:

- Nhân danh dân tộc tôi vào đồng loại của tôi, khẩn cầu chủ nhân, người mà chúng tôi hàm ơn về sự hiện hữu của mình, lên ngôi trở thành Thiếu-hoàng-đế vương quốc Tường Tượng!

Đã hai hay ba giờ trôi qua như thế, đột nhiên hàng người đứng chờ náo loạn. Một cậu chim công từ dưới con đường dốc ào lên, người ta thấy rõ cậu ta đã chạy đến kiệt sức, vì cậu ta loạng choạng, thỉnh thoảng lại ngã dúm dui, lồm cồm bò dậy chạy tiếp, cho tới khi cậu ta quỳ mọp trước Bastian, thở hổn hển. Bastian cúi hỏi:

- Có chuyện gì mà người cả gan phá quấy buổi lễ?

- Thừa chủ nhân, đánh nhau to rồi! Cậu chim công bật thành tiếng. Atréju đã quy tụ được nhiều tên phiến loạn và ba đạo quân tiến tới đây. Chúng đòi chủ nhân phải tháo trả AURYN, nếu chủ nhân không tự nguyện thì chúng sẽ dùng vũ lực.

Đột nhiên im phăng phắc. Tiếng nhạc kích động và tiếng hoan hô câm bật tức thì. Bastian nhìn sững, mặt tái đi.

Bấy giờ ba chàng hiệp sĩ Hýkrion, Hýbald, và Hýdorn cũng đang lục tục chạy tới. Họ có vẻ cực kỳ khoái chí.

- Thừa chủ nhân, thế là cuối cùng có việc cho chúng tôi làm rồi đấy! Họ tranh nhau lên tiếng. Cứ giao việc này cho chúng tôi! Chủ nhân đừng để buổi lễ bị xáo trộn! Chúng tôi sẽ tập hợp vài ba tay giỏi ra đối đầu với bọn phiến loạn. Chúng tôi sẽ cho chúng một bài học nhớ đời.

Trong mấy nghìn sinh linh hiện diện của vương quốc Tường Tượng có một ít không dùng vào việc chinh chiến được, còn phần lớn đều biết sử dụng một loại vũ khí nào đó, như chùy, kiếm, cung, lao, ná bắn đá hay chỉ dùng răng hoặc móng vuốt. Họ đều tụ tập quanh ba chàng hiệp sĩ. Hýkrion, Hýbald, và Hýdorn liền kéo đạo quân này đi. Họ đi rồi, chỉ còn Bastian ở lại với đám đông không biết cầm vũ khí tiếp tục buổi lễ. Nhưng từ giờ phút ấy tâm trí nó không còn tập trung vào chuyện này được nữa. Mắt Bastian không ngớt liếc về phía chân trời. Từ chỗ nó đang ngồi có thể nhìn thấy rất rõ nơi ấy bụi bốc mù mịt khiến nó đoán được Atréju đang tiến tới với một lực lượng hùng mạnh cỡ nào.

- Xin chủ nhân chớ lo, Xayíde lại bên Bastian nói, đội quân khổng lồ giáp trụ đen sì của em chưa ra tay đấy thôi. Bọn chúng sẽ bảo vệ Tháp Ngà của chủ nhân và không kẻ nào có thể địch lại chúng - trừ chủ nhân và thanh kiếm của người.

Vài giờ sau có báo cáo chiến sự đưa về. Chiến đấu bên phe Atréju có hầu hết tộc Da Xanh cùng với khoảng hai trăm dân Đầu người mình ngựa^[4], năm mươi tám dân cư Ấn đá, năm con Phúc long do Fuchur dẫn đầu thường xuyên từ trên không đánh xuống, ngoài ra còn có một đàn chim ưng trắng khổng lồ từ núi Định mệnh bay đến và rất nhiều sinh linh khác nữa. Thậm chí có cả kỳ lân.

[4] Xem chương II, về lão người-ngựa Cairon.

Tuy ít hơn hẳn đạo quân do Hýkrion, Hýbald, và Hýdorn chỉ huy nhưng chúng chiến đấu quyết liệt khiến đạo quân của Bastian liên tục bị đẩy lùi về phía Tháp Ngà.

Bastian muốn tự xông ra chỉ huy đạo quân của nó, nhưng Xayíde can ngăn.

- Thừa chủ nhân - sư phụ, mụ nói, chủ nhân nên nhớ rằng cương vị mới của chủ nhân là Thiếu-hoàng-đế của vương quốc Tường Tượng mà đích thân ra tay thì thật không xứng. Xin chủ nhân cứ yên trí để thuộc hạ lo.

Trận đánh kéo dài suốt ngày hôm ấy. Đạo quân của Bastian gan góc bảo vệ từng tấc vườn trong mê cung, biến nó thành một bãi chiến trường bị xéo nát và đầm máu. Đến chạng vạng tối thì đã có một số kẻ nổi loạn tới được chân Tháp Ngà.

Bấy giờ Xayíde mới xua đám khổng lồ giáp trụ đen sì của mụ, cưỡi ngựa hay chạy bộ, xông ra. Chúng đánh giết quân của Atréju một trận toi bời.

Vì không thể có được báo cáo chính xác về trận đánh quanh Tháp Ngà này nên đành chịu không tường thuật ở đây được. Cho đến tận hôm nay, ở vương quốc Tường Tượng vẫn còn truyền lại biết bao bài ca, bài biết về ngày và đêm hôm ấy, bởi mỗi kẻ đã tham dự vào trận đánh lại có những trải nghiệm khác nhau. Nhưng đó là những câu chuyện có thể sẽ kể vào một dịp khác.

Một số kẻ đã thuật lại rằng phe Atréju cũng có nhiều thầy pháp chân chính cao tay ấn đủ sức đấu phép với mụ Xayíde. Nhưng không lấy gì làm chắc. Có lẽ người ta muốn qua đó giải thích tại sao Atréju và phe của gã vẫn chiếm được Tháp Ngà, bất chấp bọn khổng lồ giáp trụ đen. Song một lý do khác có lẽ xác đáng hơn: Atréju không chiến đấu vì gã, mà vì một người bạn mà gã muốn cứu. Chính vì thế mà gã phải đánh bại người bạn này.

Trời đã tối từ lâu. Đêm hôm ấy tĩnh không một vì sao, chỉ toàn khói với lửa. Những bó đuốc rơi vung vãi trên nền, những lư hương đổ lăn

lóc, những ngọn đèn bị đập nát đã gây ra nhiều đám cháy trong Tháp Ngà. Bastian chạy tới chạy lui giữa những kẻ đang giao chiến, dưới ánh đuốc bập bùng bóng họ như những bóng ma. Quanh nó vang dậy tiếng vũ khí chạm nhau và tiếng hò hét.

- Atréju! Bastian gào khản cổ, Atréju, hãy chường mặt ra! Có giỏi thì ra đây thi đấu với ta! Mi ở đâu?

Nhưng thanh Sikánda vẫn cứ nằm im trong tay nó, không nhúc nhích.

Bastian chạy kết từ phòng này qua phòng khác trong nội điện, chạy lên bức tường thành dày bằng cả một con đường, định vượt qua đại tiền môn - mà ngay phía dưới là chiếc ngai bằng gương đã tan thành ngàn mảnh vụn - thì thấy Atréju đang từ phía kia ngược tới, tay kiếm lăm lăm.

Rồi chúng đứng mặt đối mặt, mắt đối mắt. Vẫn không thấy thanh Sikánda nhúc nhích.

Atréju chĩa mũi kiếm ngay ngực Bastian.

- Vì lợi ích của bản thân bạn, gã nói, hãy trao cho mình “Biểu trưng” đó đi.

- Đồ phản trắc! Bastian hét lên. Mi là tạo vật của ta! Tất cả là do ta tạo ra, cả mi cũng thế! Mi định chống lại ta ư? Hãy quỳ xuống xin ta tha tội!

- Bạn điên mất rồi, Atréju đáp, bạn chẳng tạo ra được gì hết thấy. Nhờ có Nữ-thiếu-hoàng bạn mới được trải nghiệm qua mọi chuyện! Hãy trao AURYN cho mình!

- Có giỏi thì cứ tới lấy! Bastian nói.

Atréju lưỡng lự.

- Bastian, gã nói, tại sao bạn buộc mình phải thắng bạn để cứu bạn chứ?

Bastian giật mạnh chuôi kiếm. Nhờ sức khỏe dị thường nó rút được thanh Sikánda ra khỏi vỏ, chứ không phải thanh kiếm tự động nhảy vào tay nó. Nhưng tức thì một tiếng hét lớn vang lên khiến những kẻ đang giao chiến dưới đường đều sững lại như hóa đá, ngược nhìn lên hai đối thủ. Bastian nhận ra tiếng hét kia. Đó chính là tiếng kêu lạo xạo nó đã từng nghe khi con sư tử Graógramán hóa đá. Ánh sáng thanh Sikánda chiếu đã tắt ngấm. Bastian sực nhớ lại điều Graógramán đã cảnh báo, nếu nó tự động rút kiếm. Nhưng nó không thể và không muốn thu hồi lại nữa.

Bastian vung kiếm chém Atréju, gã vung kiếm đỡ. Nhưng thanh Sikánda tiện phăng vũ khí của Atréju, xả trúng ngực gã, xé một vết thương sâu hoắm phụt máu. Atréju loạng choạng lùi lại rồi ngã từ mái đại tiền môn xuống dưới. Tức thì một ngọn lửa bạc từ đám khói mù vọt ra đỡ lấy Atréju ngay trong lúc đang rơi rồi cuốn đi. Đó chính là con Phúc long Fuchur.

Bastian vén áo khoác lau mồ hôi trán. Bấy giờ nó mới thấy chiếc áo đã thành ra đen thui, như bóng đêm. Thanh Sikánda trong tay, nó từ trên tường thành bước xuống, đi ra ngoài bãi trống.

Nhờ đánh bại Atréju mà thắng lợi chuyển biến trong nháy mắt. Đạo quân phản loạn - mới đây tưởng đã cầm chắc phần thắng - tháo chạy. Bastian như ở trong một giấc mộng kinh hoàng không muốn thức. Nó thấy thắng lợi khác nào mặt trăng, nhưng đồng thời lại thật oanh liệt.

Quấn quanh người tấm áo khoác đen thui, thanh gươm đầm máu trong tay, Bastian chậm chạp theo con đường chính đang ngùn ngụt

lửa như một bó đuốc khổng lồ đi xuống chân tháp. Nó lạnh lùng đi trong tiếng ngọn lửa thét gào. Bastian gặp đám tàn quân của nó - trong số đó có Hýkrion, còn Hýsbald, và Hysdorrn bị thương nặng - đang chờ nó ngay giữa mê cung nay đã tan hoang, biến thành bãi chiến trường mênh mông đầy những sinh linh vương quốc Tưởng Tượng bị tử thương. Ông thần Dschinn xanh lè Illuán đã tử trận. Xayíde đứng bên xác y, tay cầm dây thắt lưng Gémmal

- Thừa chủ nhân - sư phụ, mụ nói, y đã cứu được cái này cho chủ nhân.

Bastian dỡ dây thắt lưng, bóp chặt rồi nhét vào túi.

Nó chậm chạp nhìn quanh đám chiến hữu và bạn đồng hành. Chỉ còn khoảng vài trăm sống sót, trông kiệt sức và thảm thương. Dưới ánh đuốc trông họ không khác một lũ oan hồn.

Mọi cặp mắt đổ dồn về Tháp Ngà đang từ từ sụp xuống như một đồng củi. Trên ngọn tháp, tòa Mộc lan đình cháy bùng bùng, những cánh hoa xò to, ai cũng thấy trong đó trống trơ. Rồi nó bị ngọn lửa nuốt trọn.

Bastian cho kiếm vào đồng than hồng đỏ nát khăn khăn nói:

- Công trạng của Atréju đấy. Vì thế mà ta sẽ truy đuổi gã đến tận góc biển, chân trời!

Nó nhảy lên lưng một con ngựa khổng lồ bằng kim loại đen sì, hô lớn:

- Theo ta!

Con ngựa nhày dựng lên. Nhưng Bastian đã dùng ý muốn khuất phục nó phi nước đại vào trong bóng đêm.

XXIII. Cố đô

Và trong khi Bastian đã vượt qua được nhiều dặm đường trong đêm đen dày đặc thì các chiến hữu của nó mới lục tục khởi hành. Nhiều người đã bị thương, thấy đều kiệt sức, không ai khỏe và dẻo dai dù chỉ gần bằng Bastian. Ngay đám khổng lồ giáp trụ đen sì cưỡi ngựa sắt cũng di chuyển khó nhọc, còn đám chạy bộ thì hết bước đều nổi như mọi khi. Ý muốn của Xayíde - qua đó mọi điều khiến chúng - xem chừng đã hết tác dụng rồi. Chiếc kiệu san hô của mẹ bị thiêu rụi trong đám cháy ở Tháp Ngà. Thành ra một chiếc kiệu khác được chấp vá từ đủ thứ linh tinh - nào sàn xe, nào vũ khí gãy, nào những món đã cháy thành than còn sót lại của tòa tháp - khiến nó giống như một chiếc chòi thăm hại. Đám quân còn lại lặc lè lết theo sau. Hýkrion, Hýsbald và Hýdorn - đã mất ngựa - cũng phải tựa nhau mà đi. Không ai lên tiếng, song đều biết không thể nào bắt kịp Bastian được.

Còn Bastian vẫn phi như sấm chớp trong bóng đêm. Chiếc áo khoác đen bay phần phật quanh vai nó. Bộ vó kim loại của con ngựa khổng lồ kêu ken két theo từng bước chân, trong khi những cái móng to kền nện ầm ầm trên mặt đất.

- Nhanh lên! Bastian thúc. Nhanh! Nhanh! Nhanh!

Nó thấy vẫn chưa đủ nhanh.

Nó muốn bằng giá nào cũng phải đuổi kịp Atréju và Fuchur, dù con quái vật bằng kim loại này có vì thế mà tan thành mảnh vụn!

Bastian muốn báo thù! Lẽ ra giờ này nó đã tới đích của mọi ước mơ, nhưng Atréju phá đám khiến nó không thành được Thiếu-hoàng-đế vương quốc Tưởng Tượng. Atréju sẽ phải đền tội đau đớn!

Bastian càng thúc con ngựa sắt tợn hơn nữa. Những khớp nối ở bốn vó càng kêu ken két hơn, nhưng con ngựa vẫn phi ào ào theo ý người cưỡi.

Cuộc săn đuổi kéo dài đã nhiều tiếng đồng hồ rồi mà vẫn chưa thấy một tia sáng nào le lói trong bóng đêm. Bastian vẫn như đang thấy ngay trước mắt cảnh Tháp Ngà rực cháy và mỗi giây phút đều như sống lại trong từng khoảnh khắc Atréju gí kiếm vào ngực nó - cho tới lúc lần đầu tiên một câu hỏi hiện ra trong đầu Bastian: tại sao Atréju đã chần chừ? Tại sao sau bấy nhiêu chuyện mà gã còn không đủ lạnh lùng để đâm nó, không dùng vũ lực đoạt lấy AURYN của nó? Và rồi Bastian không thể không nhớ tới vết thương nó đã gây ra cho Atréju, đến ánh mắt gã nhìn nó lần cuối khi loạng choạng lùi lại rồi ngã nhào xuống dưới.

Bastian tra thanh Sikánda nó vẫn vung vẩy trong bao kiếm gỉ sét.

Trời bắt đầu hửng sáng, Bastian dần dần nhận ra nó đang ở đâu: con ngựa sắt của nó đang phóng ào ào trên một cánh đồng hoang. Những cái bóng thẫm của đám cây đỗ tùng trông không khác các thầy tu khổng lồ bất động đội mũ liền^[1] đang tụ họp hay như những phù thủy đội mũ nhọn, lẫn với những tảng đá lớn nằm lẫn lóc.

[1] Loại mũ may liền với cổ áo.

Thế rồi con ngựa sắt đang xoải chân phi nước đại đột nhiên rã ra thành nhiều mảnh.

Bị giáng mạnh xuống đất, Bastian nằm như mê man. Đến khi nó lồm cồm bò dậy được, xoa nắn tay chân thâm tím thì mới thấy nó đang

ở trong một bụi đỗ tùng thấp, liền chui ra. Bên ngoài, những mảnh vụn giống những cái vỏ của con ngựa văng tung tóe khắp nơi như thể tượng đài của một kỵ sĩ vừa bị nổ tung.

Bastian đứng lên, hất chiếc áo khoác đen lên vai rồi cứ nhắm chân trời đang hừng sáng đi bừa.

Trong bụi đỗ tùng kia còn một vật lóng lánh: sợi dây lưng Gémmal. Bastian không biết nó vừa đánh mất. Sau này nó cũng không nhớ lại. Ông thần Illuán thật đã phí công cứu sợi dây lưng khỏi làm mờ cho ngọn lửa.

Ít ngày sau một con chim ác là tình cờ phát hiện ra Gémmal, mà không biết sợi dây lưng này có phép lạ gì. Nó tha^[2] về tổ. Nhưng đó lại là một chuyện khác, sẽ kể vào một dịp khác.

[2] Nghe nói loài chim ác là rất thích những vật óng ánh.

Gần trưa Bastian gặp một bức tường đất cao chắn ngang cánh đồng hoang. Nó bèn trèo qua. Bên này bức tường là một thung lũng lòng chảo, càng vào giữa càng sâu, giống như miệng núi lửa phẳng lỳ. Một thành phố chiếm trọn lòng chảo này; ấy là dựa trên số nhà cửa mà gọi thế chứ thật ra đây là một thành phố lạ lùng nhất Bastian từng thấy. Nhà cửa gì mà hỗn độn, như ai đó đã dốc bừa ra một cái túi khổng lồ. Không có lấy một con đường, một quảng trường hay một trật tự nào.

Ngôi nhà nào cũng đều rất quái dị: hoặc cửa vào nằm trên mái, hoặc cầu thang khuất khúc nơi không ai tới nổi, lại có những ngôi nhà người ta chỉ có thể chống ngược đầu mới chui vào được hay những ngôi nhà không có mái có tháp nằm quay ngang, ban công treo dựng đứng trên tường, chỉ toàn cửa sổ mà không có cửa ra vào, nền nhà thay vì tường. Có những cây cầu hình vòng cung nhưng lại dở dang đầu đó, như thể người xây nửa chừng bỗng quên mất phải như thế nào mới là hoàn chỉnh. Có những ngọn tháp cong vòng như quả chuối hay những kim tự

tháp lộn ngược đầu. Nói gọn, cả thành phố này gây một ấn tượng điên khùng.

Rồi Bastian thấy cư dân ở đây. Đàn ông, đàn bà và trẻ con. Vóc dáng họ như người bình thường thôi, nhưng trông áo quần lại thấy như họ gàn dở hết cả, không phân biệt được giữa áo quần để mặc và những vật dụng khác. Họ đội trên đầu nào chụp đèn, nào thùng cát, nào tô đựng canh, nào sọt giấy, nào túi hay hộp. Còn qunah thân mình họ đeo khăn bàn, thảm, những tấm giấy lớn bằng bạc, thậm chí cả thùng phuy.

Nhiều người kéo hoặc đẩy xe cút kít hay xe thồ chất đầy những thứ lỉnh kỉnh như đèn võ, nệm, chén đĩa, quần áo cũ và những món rẻ tiền. Lại có những người khác địu những món tương tự trong những kiện to tướng trên lưng.

Càng vào sâu trong thành phố, Bastian càng thấy người ta đi lại chen chúc hơn. Nhưng có vẻ như không ai biết rõ phải đi đâu. Chẳng hạn Bastian quan sát một gã khó nhọc kéo chiếc xe cút kít đi hướng này, lát sau đã thấy gã kéo về hướng ngược lại, để rồi chỉ một lúc sau lại kéo sang hướng khác. Nhưng ai nấy đều rất hối hả.

Bastian quyết định hỏi thăm một người trong số đó.

- Thành phố này tên gì?

Người nọ buông xe cút kít, đứng thẳng lên, xoa trán một lúc như nghĩ ngợi lung lắt, rồi đi thẳng, bỏ xe lại, như đã quên bém. Chỉ vài phút sau có một bà đến túm càng xe, kéo đi đâu đó một cách khó nhọc. Bastian hỏi mục ba cái món rẻ tiền đó có phải của mục không thì mục đứng ngẩn ngừ miên man rồi lại đi tiếp.

Bastian thử thêm vài lần nữa, nhưng hỏi câu nào cũng đều không được trả lời.

- Đừng hỏi họ vô ích, bất chợt nó nghe được tiếng cười khúc khích, họ không trả lời gì cậu được đâu. Có thể gọi họ là “những kẻ không nói gì” được đấy.

Bastian quay nhìn về phía tiếng nói: một con khỉ nhỏ lông xám đang ngồi trên bờ tường nhô ra (vốn là phần dưới - nay lộn ngược thành phần trên - một cái “chái”). Con vật đội chiếc mũ tiến sĩ^[3] có chòm tua đung đưa, hình như nó đang lo lắng đếm gì đó ở các ngón chân. Rồi nó nhăn mặt cười với Bastian và nói:

[3] Đây là nói chuyện “xưa”, vì có lẽ từ giữa thế kỷ XX đến nay các “tân” tiến sĩ ở Đức (và hầu hết các nước châu Âu) không còn “áo mũ” gì nữa.

- Xin lỗi, tôi đang vội tính toán.

- Người là ai? Bastian hỏi.

- Rất hân hạnh, tôi là Argax! Con khỉ ngả mũ tiến sĩ đáp. Tôi được diễm phúc tiếp chuyện với ai thế?

- Ta là Bastian Balthasar Bux.

- Đích thị! Con khỉ tỏ vẻ hài lòng.

- Thành phố này tên là gì? Bastian hỏi.

- Đúng là nó không có tên, Argax giải thích, nhưng có thể tạm gọi là Cố đô.

- Cố đô à? Bastian băn khoăn hỏi. Sao lạ thế? Ta có thấy ai ra dáng một cựu hoàng đâu.

- Cậu không thấy à? - Con khỉ cười khúc khích. Ấy thế mà mọi người cậu thấy đều đã từng là hoàng đế vương quốc Tượng Tượng đấy. Hay ít ra họ đều muốn thành hoàng đế cả.

Bastian giật nảy người.

- Sao người biết?

Con khỉ lại cười, ngả chiếc mào tiến sĩ.

- Tôi là giám thị thành phố này mà, cứ tạm gọi thế đi.

Bastian nhìn quanh. Cạnh đó một ông già vừa đào xong một cái hố. Bây giờ ông ta đặt vào đó một ngọn nến rồi lấp hố lại.

Con khỉ cười khúc khích.

- Cậu ưng đi thăm thú một vòng thành phố chứ? Tạm gọi là để lần đầu làm quen với nơi cậu sắp cư trú.

- Không, Bastian đáp, người nói nhăng nói cuội gì thế?

Con khỉ nhảy lên vai Bastian.

- Đi đi mà! Nó thì thâm. Miễn phí mà. Tiền vào cửa cậu đã trả hết rồi mà.

Bastian cất bước đi, dù thật ra nó muốn bỏ chạy. Mỗi bước đi là mỗi bước không thoải mái. Nó quan sát mọi người, thấy họ chẳng hề trò chuyện với nhau. Họ hoàn toàn chẳng quan tâm tới nhau, thậm chí hình như họ còn không nhận ra rằng có người khác.

- Họ làm sao thế? Bastian hỏi. Sao lại có thái độ lạ lùng thế?

- Đâu có gì lạ lùng, Argax khúc khích bên tai Bastian, có thể nói là họ cùng loại với cậu đấy, hay nói cho đúng thì họ từng là đồng loại của cậu.

-Người nói sao? Bastian đứng khựng lại. Người muốn nói rằng họ là người ư?

Argax thích thú nhảy nhót trên lưng Bastian.

- Đúng thế! Đúng thế!

Giữa đường Bastian thấy một người đàn bà dùng kim khâu xuyên từng hạt đậu trên đĩa.

- Họ tới thành phố bằng cách nào? Tới làm gì? Bastian hỏi

- Ôi, thời nào cũng có người không tìm ra đường về thế giới của họ, Argax giải thích. Mới đầu thì họ không muốn về, còn bây giờ - cứ tạm gọi là - họ không về được nữa.

Bastian nhìn theo một bé gái đang ráng sức đẩy một chiếc xe chở búp bê, bánh xe hình vuông.

- Sao lại không thể? Nó hỏi.

- Họ phải muốn về cái đã. Đằng này họ chẳng muốn gì nữa cả. Họ đã vung vít điều ước cuối cùng vào một chuyện gì khác mất rồi.

- Điều ước cuối cùng ư? Bastian mấp máy đôi môi không còn hạt máu. Chẳng lẽ không thể ước hoài như người ta muốn sao?

Argax lại cười khúc khích. Nó gỡ tấm khăn đóng trên đầu Bastian để bắt chấy.

- Đứng! Bastian kêu lên, cố đẩy con khỉ nhưng Argax bám cứng lấy nó, cười khè khè thích thú.

- Đâu có được! Đâu có được! Nó luôn miệng chí chöhe. Anh chỉ có thể ước mơ khi nào vẫn còn nhớ tới thế giới của anh. Mà bọn người này đã phung phí hết ký ức của họ rồi. Thành ra họ không già đi. Cậu cứ nhìn họ mà xem! Cậu có thể tin nổi rằng một số kẻ trong bọn họ đã ở đây cả nghìn năm, thậm chí lâu hơn nữa không? Vậy mà trông họ vẫn sẽ mãi như thế này đấy. Với họ thì chẳng còn gì thay đổi nữa cả, vì chính họ không thay đổi được nữa.

Bastian nhìn một người đang bôi kem cạo râu lên tấm gương rồi bắt đầu cạo râu cho tấm gương đó. Thoạt tiên nó thấy khôi hài nhưng rồi lưng nó nổi gai ốc.

Bastian hồi hã đi tiếp; lúc ấy nó mới biết là đang đi sâu hơn vào trong thành phố. Nó muốn quay ra, nhưng có gì đó như nam châm níu nó lại. Nó bỏ chạy và cố hất con khỉ xám phiền nhiễu này, nhưng Argax bám chặt như dây leo, còn lớn tiếng cổ vũ nó nữa chứ:

- Nhanh lên! Nhanh! Nhanh! Nhanh!

Bastian thấy làm thế không ăn thua, bèn tạm ngừng lại.

- Và mọi người ở đây, nó hồi hộp hỏi, đều từng là hoặc muốn làm hoàng đế vương quốc Tượng Tượng à?

- Dĩ nhiên, Argax đáp, người nào không tìm ra đường về với thế giới của họ, sớm hay muộn đều muốn thành hoàng đế cả. Không phải ai cũng thành hoàng đế, nhưng ai cũng muốn. Thành ra ở đây có hai loại ngó ngán. Nhưng kết quả thì có thể nói là như nhau.

- Hai loại như thế nào? Argax, giải thích hộ đi! Ta cần biết!

- Đừng nôn nóng! Đừng nôn nóng! Con khỉ cười khúc khích và bám chặt cổ Bastian hơn. Một loại mất ký ức dần dần. Đến khi mất hết thì ngay cả AURYN cũng không đáp ứng được ước mơ cho họ nữa. Sau đó, họ tự động - cứ tạm gọi thế - tìm đến đây. Loại kia tự lên ngôi hoàng đế thế là họ mất hết ký ức liền tức thì. Chính vì thế mà AURYN cũng không đáp ứng được ước mơ cho họ, vì họ đâu còn ước mơ nào nữa. Như cậu thấy, kết quả như nhau. Loại thứ hai cũng tới đây và không đi khỏi được.

- Nghĩa là họ từng đeo AURYN à?

- Dĩ nhiên! Argax đáp. Nhưng họ quên chuyện đó từ lâu rồi. AURYN cũng không thể nào giúp gì cho lũ người ngớ ngẩn khốn khổ này được nữa.

- Có phải họ... Bastian ngập ngừng, có phải họ bị người ta lấy mất AURYN không?

- Không, Argax nói, khi một kẻ tự động lên ngôi hoàng đế thì chính ước mơ này của y đã làm AURYN biến mất. Thật rõ như ban ngày, có thể nói thế được, vì người ta không thể dùng quyền lực của Nữ-thiếu-hoàng đế cướp của bà chính cái quyền lực ấy.

Bastian thấy mệt mỏi quá, muốn tìm một chỗ ngồi, nhưng con khỉ xám không cho.

- Không được, không được, chưa thưởng ngoạn hết thành phố mà, nó kêu, sẽ tới cái quan trọng nhất. Đi tiếp! Đi tiếp!

Bastian thấy một thằng nhỏ dùng búa tạ nện vào những chiếc vó trái trên nền đất trước mặt. Một người đàn ông béo mập tìm cách dán tem lên bong bóng xà phòng. Dĩ nhiên bóng xà phòng bị vỡ, nhưng y không chịu thôi, cứ tiếp tục thổi bong bóng.

- Xem kìa! Bastian nghe tiếng con khỉ khúc khích cười và cảm thấy bàn tay nhỏ bé của con vật xoay đầu nó về một hướng. Nhìn kìa kìa! Ngộ không?

Một đám đông đàn ông, đàn bà, người già, người trẻ ăn mặc vô cùng kỳ dị đứng đó, nhưng không ai nói với ai. Người nào cũng chỉ chăm chăm lo chuyện người nấy. Trên nền đất có vô số quân xúc xắc lớn, cả sáu mặt đều có chữ cái. Họ không ngừng đảo lộn những quân xúc xắc này rồi đứng ngó đăm đăm thật lâu.

- Họ làm gì vậy? Bastian thì thầm. Trò chơi gì thế? Tên gì?

- Tên là “trò chơi bất kỳ”, Argax đáp. Nó vẫy gọi những người đứng chơi kia. Các bạn giỏi lắm! Chơi tiếp đi! Đừng bỏ cuộc!

Rồi nó quay lại thì thầm vào tai Bastian:

- Họ không thể kể chuyện gì nữa. Họ mất tiếng nói rồi. Nên tôi mới nghĩ ra trò chơi này cho họ. Họ mãi miết chơi, như cậu thấy đấy. Dễ chơi lắm. Suy nghĩ một tí thì cậu sẽ phải công nhận rằng mọi câu chuyện trên thế giới về cơ bản chỉ gồm hai mươi sáu chữ cái^[4]. Vẫn bấy nhiêu chữ cái thôi, chỉ có sự lắp ráp lại là thay đổi. Nhiều chữ cái lập thành một từ, nhiều từ lập thành một câu, nhiều câu lập thành một chương, nhiều chương thành truyện. Xem kìa, những chữ gì thế kia?

[4] Tiếng Đức có 26 chữ cái.

Bastian đọc:

H G I K O P F M W E Y V X Q

Y Y C V B N M A S D F G H J K L Ö Ä

Q W E R T Z U I O P Û

ASDFGHJKLÖÄ
MNBVCXYLKJGFDSA
ŜPOIUZTREWQAS
QWERTZUIOPÛASDF
YXCVBNMLKJ
QWERTZUIOPÛ
ASDFGHJKLÖÄYXC
ÛPOIUZTREWQ
ÖÄLKJHGFDSAMNBV
GKHDSRIP
QETUOÛSFHKÖ
YCBMWRZIP
QWERTZUIOPÛASD
MNBVCXYASD
LKJUOGREFGHL

- Đây, Argax cười khúc khích, phần lớn đều thế cả. Nhưng nếu chơi lâu, chơi cả năm, thì đôi khi ngẫu nhiên cũng thành được từ này, từ nọ.

“Rau chuột rút” chẳng hạn, hay “dồi bàn chải” hay “véc-ni cổ áo”. Nếu cứ chơi miết hàng trăm năm, hàng nghìn năm thì có khả năng ngẫu nhiên thành một bài thơ. Còn nếu cứ tiếp tục chơi mãi thì nhất định sẽ thành mọi bài thơ, mọi câu chuyện có thể có được, kể cả những câu chuyện chứa đựng mọi câu chuyện khác, thậm chí cả câu chuyện có hai chúng ta đang trò chuyện đây. Rất hợp lý, phải không?

- Khủng khiếp quá, Bastian nói.

- Ấy, Argax nói, cái đó còn tùy quan điểm từng người. Đám người kia - có thể nói - chơi rất cần mẫn. Vả lại, chúng tôi trong vương quốc Tưởng Tượng còn biết làm gì khác với họ nữa đây?

Bastian lặng lẽ nhìn những người đang chơi kia, rồi khẽ hỏi:

- Argax... bạn biết tôi là ai, đúng không nào?

- Sao lại không biết? Cả vương quốc Tưởng Tượng này còn có ai không biết tên cậu chứ?

- Argax ơi, hãy cho tôi biết một điều: nếu hôm qua tôi thành hoàng đế thì tôi cũng phải tới đây rồi sao?

- Không hôm nay thì mai thôi, con khỉ đáp, hoặc trong vòng một tuần lễ. Trước sau gì cậu cũng sẽ sớm có mặt ở đây thôi.

- Nghĩa là Atréju đã cứu tôi.

- Cái đó thì tôi không rõ, con khỉ thú thật.

- Nếu gã lấy được AURYN của tôi thì chuyện gì sẽ xảy ra?

Con khỉ lại khúc khích cười.

- Có thể nói rằng... cậu cũng sẽ tới đây thôi.

- Sao thế?

- Vì cậu cần phải có AURYN để tìm đường về thế giới của cậu. Nhưng nói thật tình, tôi không tin cậu sẽ tìm được đường về.

Con khĩ vỗ tay, nhắc chiếc mào tiến sĩ, nhe răng cười.

- Argax, làm ơn cho tôi biết tôi phải làm gì bây giờ?

- Tìm cho ra một điều ước đưa cậu về với thế giới của cậu.

Bastian lại lặng thinh hồi lâu rồi mới hỏi:

- Argax, bạn có thể cho biết tôi còn được cả thấy bao nhiêu điều ước?

- Không nhiều đâu. Theo tôi thì tối đa là ba hay bốn thôi. Mà như thế thì cậu khó lòng thoát được. Bây giờ cậu mới nghĩ tới thì khá trễ rồi, mà đường về thật không dễ tìm. Cậu phải vượt qua biển sương mù. Thế là mất một điều ước rồi. Còn gì sau đó thì tôi không rõ. Không ai trong vương quốc Tưởng Tượng biết đường tới thế giới của cậu cho những người như cậu. May ra thì cậu tìm được Minroud của Yor, niềm hy vọng cuối cùng cho những người như cậu; tuy tôi e rằng - cứ tạm cho là như thế - quá xa đối với cậu. Thế là lần này cậu còn phải thoát khỏi Cổ đô đấy nhé.

- Cảm ơn, Argax! Bastian nói.

Con khĩ xám nhe răng cười.

- Tạm biệt Bastian Balthasar Bux!

Rồi thoát một cái nó biến vào trong một trong những ngôi nhà kỳ cục kia, mang theo khăn xếp của Bastian.

Bastian còn đứng bất động một lúc lâu. Những điều vừa được nghe đã khiến nó hoang mang đến rụng rời, không biết phải làm gì. Mọi ý đồ nó ấp ủ đến nay bỗng chốc tan tành. Nó cảm thấy như mọi sự trong thâm tâm đảo lộn hết cả, giống như những kim tự tháp chống ngược đầu kia. Điều nó hy vọng biến thành tai họa cho nó, còn điều nó căm ghét lại là sự cứu vớt.

Trước mắt nó chỉ còn thấy một điều: phải thoát khỏi cái thành phố điên rồ này! Và không bao giờ quay lại nữa!

Bastian len lỏi qua những tòa nhà chằng chịt vô nghĩa lý này. Nó nhận thấy ngay rằng vào dễ hơn ra nhiều. Nó luôn thấy đã đi trật hướng, thành ra cứ đâm bổ vào trung tâm thành phố. Mất cả buổi trưa nó mới ra được bức tường đất. Rồi nó chạy ra ngoài cánh đồng hoang, chạy miết đến tối mịt, tối đen như đêm trước, thì phải ngừng. Nó kiệt sức buông người dưới một bụi đỗ tùng, ngủ như chết. Trong giấc ngủ, ký ức của nó về tài tưởng tượng ra chuyện của nó trước đây biến mất.

Suốt đêm nó chỉ thấy trong mơ một hình ảnh không biến đi, cũng không thay đổi: Atréju, với vết thương trên ngực ứa máu, đứng bất động nhìn nó không nói một lời.

Tiếng sấm động khiến Bastian giật mình nhồm dậy. Quanh nó là bóng đêm, nhưng hết thấy những đám mây tích tụ từ bao ngày nay như lồng lộn điên cuồng. Chớp giật liên hồi, sấm nổ ầm ầm khiến mặt đất rung chuyển, bão tố gầm thét trên cánh đồng hoang khiến đám cây đỗ tùng rạp xuống tận mặt đất. Mưa đổ ào ào như những tấm màn xám phát phơ bay.

Sét đánh vào một cây đổ từng ngay trước mặt nó, xẻ nát một thân cây xù xì, những cành con bốc cháy tức khắc. Gió thổi những đốm lửa tung tóe trên cánh đồng hoang, nhưng gặp mưa nên tắt ngúm ngay.

Bastian khuyu xuống trước sấm sét ầm ầm. Nó đào đất bằng cả hai tay. Khi cái hố đã đủ sâu, nó tháo thanh Sikánda đang đeo bên hông, đặt xuống đó.

- “Vĩnh biệt Sikánda!” Nó khẽ nói trong tiếng dông bão gầm thét, “mong rằng sẽ không bao giờ còn có ai rút người ra để gây tai họa cho bạn của mình, và sẽ không ai tìm được người ở đây, trước khi chuyện ta và người gây ra chưa đi vào quên lãng.”

Rồi Bastian lấp đất lên, phủ thêm rêu và cành cây con để không ai phát hiện ra.

Cho đến nay thanh Sikánda vẫn còn nằm nguyên đó. Còn lâu lắm mới có một người đến đây, được đụng vào nó không gặp hiểm nguy. Nhưng đó là chuyện khác, sẽ kể vào một dịp khác.

Rồi Bastian bỏ đi trong đêm tối bão bùng.

Mãi gần sáng mới ngớt dông bão, gió cũng dịu đi, mưa chỉ còn nhỏ giọt từ những thân cây. Không gian yên ắng.

Tối hôm đó bắt đầu một cuộc hành trình dài và đơn độc của Bastian. Nó không muốn quay về với những người bạn đồng hành và chiến hữu nữa; nó cũng không muốn quay về với Xayíde. Giờ đây nó muốn tìm đường về với thế giới loài người, nhưng không biết tìm thế nào và ở đâu. Biết có ở nơi nào đó một cái cổng, một cái rãnh hay một đường biên giới đưa nó qua thế giới kia hay không?

Nó phải ước được như thế, nó biết mà. Nhưng Bastian không có quyền lực gì trên điều đó. Nó cảm thấy như một người thợ lặn mò tìm

dưới đáy biển sâu một chiếc tàu bị đắm, chưa tìm được gì mà cứ mãi bị nổi lên.

Bastian cũng biết nó chỉ còn có vài điều ước nữa thôi, nên để ý từng li từng tí không dùng bừa đến AURYN. Nó chỉ được hy sinh chút ký ức còn sót nếu nhờ thế mà về gần được với thế giới của nó, và cũng chỉ khi nào thật cần thiết thôi.

Nhưng người ta đâu thể nào tùy tiện lôi ra hay đè nén ước muốn được. Chúng là những ý định trỗi lên từ thâm tâm của ta, dù tốt hay xấu. Và chúng xuất hiện mà ta không ngờ tới.

Một điều ước mới chớm nảy sinh rồi dần dần hình thành rõ rệt mà Bastian không hay biết.

Nỗi cô đơn của bao ngày đêm rong rã một mình lê bước đã khiến nó ước gì được thuộc vào một đoàn thể, được thu vào một nhóm, không phải với tư cách chủ nhân hay người chiến thắng hay một kẻ đặc biệt nào đó, mà chỉ là một trong nhiều người, thậm chí là một kẻ nhỏ mọn hay tầm thường nhất cũng được, miễn là thuộc vào đoàn thể đó.

Thế rồi một ngày nọ Bastian đi tới một bãi biển kia. Thoạt tiên nó nghĩ như thế. Đó là một bãi biển toàn đá tảng dốc đứng. Trước mắt nó, biển trải rộng ra từ những con sóng trắng xóa đông cứng. Mãi sau nó mới nhận ra rằng những con sóng kia không thật bất động, chúng xô dịch rất chậm chạp, tạo ra thủy triều và những con nước xoáy, nhưng khó nhận thấy như sự chuyển động của chiếc kim giờ.

Đó chính là biển sương mù!

Bastian đi dọc theo bờ biển dốc đứng. Trời ẩm, ẩm ướt và không có một chút gió. Lúc ấy vẫn còn là sáng sớm, nắng chiếu trên lớp sương mù trắng như tuyết tới tận chân trời.

Bastian đi tới đi lui suốt mấy giờ đồng hồ như thế; tới gần trưa nó gặp một thị trấn nhà sàn trên biển sương, cách đất liền khá xa. Một chiếc cầu treo dài bênh bờ sông nối thành phố này với một mũi của bờ đá. Nó chao qua đảo lại khi Bastian bước trên đó.

Nhà cửa tương đối nhỏ. Cửa ra vào, cửa sổ, cầu thang như được làm cho trẻ con. Mà quả thật, những người qua lại trên đường phố chỉ lớn như trẻ con, tuy họ toàn là những người đàn ông lớn tuổi râu ria rậm rạp hoặc đàn bà tóc búi cao. Đặc biệt là họ rất giống nhau khiến không phân biệt nổi. Mặt họ màu nâu thẫm như đất ướt, trông hiền lành và trầm lặng. Thấy Bastian họ chỉ gật đầu chứ không chào hỏi. Họ có vẻ rất ít nói, họ hoàn toàn mới nghe được một tiếng gọi trên đường phố hay ngõ hẻm, dù sinh hoạt ở đây rất nhộn nhịp. Cũng không hề thấy ai đi một mình, bao giờ họ cũng đi từng nhóm lớn hay nhỏ, khoác hoặc nắm tay nhau.

Nhìn kỹ Bastian mới thấy nhà cửa của họ đều được đan lát cùng một kiểu, nhà này thô hơn, nhà nọ khéo hơn, thậm chí mặt đường cũng đan lát luôn. Sau hết nó thấy ngay đến cả y phục của họ: quần, váy, áo khoác, mũ cũng đều đan lát như thế cả, dĩ nhiên rất khéo và đầy thẩm mỹ. Xem ra ở đây người ta làm gì cũng đều với một chất liệu giống nhau.

Đây đó Bastian có dịp liếc nhìn vào những nơi làm việc khác nhau của các thợ thủ công; ai nấy mải miết với những món hàng đan lát: giày dép, cốc vại, đèn, ly tách, dù đi mưa... thấy thấy đều bận. Mà không ai làm việc riêng một mình, vì tất cả những món này chỉ có thể do hợp tác mới thành được. Thật thú vị được thấy họ khéo léo tiếp tay nhau đến mức nào, việc người này luôn bổ sung cho việc của người kia. Thường thì họ vừa làm vừa ngân nga những giai điệu đơn giản không lời.

Thành phố không lớn lắm nên Bastian nhanh chóng ra tới vành đai. Cảnh tượng nó nhìn thấy tỏ rõ đây là một thành phố của những người đi biển, vì có đến hàng trăm tàu thuyền đủ loại, đủ cỡ. Nhưng quả là

một thành phố hơi khác thường của những người đi biển, vì mọi tàu bè, chiếc này cạnh chiếc kia, đều móc vào những chiếc cần câu khổng lồ, lơ lửng đung đưa trên mặt biển sâu mà khối sương mù trắng dày đặc đang kéo qua. Ngoài ra các tàu bè này hình như cũng đều được đan lát cả, không buồm, không cột buồm, không mái chèo và bánh lái.

Bastian cúi người qua những thanh chắn nhìn biển sương mù. Qua bóng những chiếc cọc đỡ thành phố này được nắng chiếu trên màn sương trắng Bastian có thể đoán được những cọc ấy cao mức nào.

- Đêm đêm, nó nghe tiếng người nói bên cạnh, sương mù dâng cao ngang thành phố. Bấy giờ chúng tôi có thể ra khơi được. Còn ban ngày mặt trời xé toang màn sương khiến mặt biển thấp xuống. Đó là điều một khách lạ như anh muốn biết, chứ gì?

Ba người đàn ông đứng tựa vào những thanh chắn cạnh Bastian hiền lành và thân mật nhìn nó. Nó bắt chuyện với họ và được biết thành phố này tên là Yskál hay còn gọi là “thành phố Đan lát”. Cư dân ở đây gọi là người Yskálari, đại khái có nghĩa là “những người trong cộng đồng”. Ba người này làm nghề đi biển sương mù. Bastian muốn giấu tên để khỏi bị nhận ra, nên bịa rằng nó tên là Một. Ba thủy thủ kia bảo rằng họ không có tên riêng, không cần thiết. Họ đều là người Yskálari, theo họ thì thế là đủ.

Lúc ấy đúng giờ ăn cơm trưa nên họ mời Bastian đi với họ. Bastian cảm ơn và nhận lời. Trong lúc cùng nhau ngồi dùng bữa tại một quán ăn gần đó, Bastian được biết mọi điều về Yskál và cư dân của thành phố này.

Biển sương mù kia, mà họ gọi là Skaidan, là một đại dương sương mù bao la ngăn đôi vương quốc Tưởng Tượng. Biển Skaidan sâu cỡ nào, cũng như khối sương mù mênh mông kia từ đâu mà ra thì chưa có ai tìm hiểu. Tất nhiên người ta vẫn hoàn toàn thở được dưới mặt biển; từ bờ, nơi sương mù tương đối mỏng, người ta vẫn có thể đi được một

đoạn ngắn trên đáy biển, nhưng phải buộc dây để được kéo vào, vì sương mù này có đặc tính là trong một khoảng thời gian rất ngắn nó khiến người ta mất hết khả năng xác định phương hướng. Nhiều kẻ, hoặc nông cuồng hoặc khinh suất, đã bỏ mạng chỉ vì một mình đi bộ qua Skaidan. Chỉ có một số ít được cứu thoát. Cách của người Yskálari là phương cách duy nhất qua được bờ bên kia của biển sương mù.

Ấy là bởi vì mọi thứ đan lát của họ - từ đó làm nên nhà cửa, mọi vật dụng, áo quần, cho đến thuyền bè - đều làm từ một loại cói mọc gần bờ, dưới mặt biển sương mù. Qua những gì vừa nói thì dễ thấy rằng việc cắt thứ cói này là chuyện mạo hiểm tới tính mạng. Thứ cói này tuy rất dẻo, thậm chí mềm nhũn trong không khí bình thường, nhưng trong sương mù lại mọc thẳng băng, vì nó nhẹ hơn sương mù nên nổi trên đó. Chính vì thế mà thuyền bè làm bằng cói cũng nổi trên làn sương. Áo quần của người Yskálari do đó đồng thời là một loại phao cấp cứu, phòng khi ngã xuống biển sương.

Nhưng đó chưa phải là điều bí mật của người Yskálari và chưa cắt nghĩa được lý do của tính tập thể độc đáo bao trùm mọi hoạt động của họ. Bastian sớm nhận thấy hình như họ không hề biết đến cái từ “tôi”, ít ra nó không hề nghe thấy họ dùng từ này, mà chỉ toàn nói “chúng tôi”. Lý do tại sao thì mãi sau này nó mới tìm ra.

Khi Bastian biết được, qua lời trò chuyện của ba thủy thủ, rằng họ sẽ đi ra khơi tối hôm ấy, nó liền hỏi họ có chịu thu nhận nó làm thằng nhỏ giúp việc trên tàu không. Họ mới cho nó biết rằng đi biển Skaidan khác nhiều đi những biển khác, vì không biết sẽ đi bao lâu và cập bến nơi nào. Bastian đáp như thế thì thật đúng ý nó và họ bằng lòng cho nó đi theo.

Khi màn đêm buông xuống thì sương mù dâng lên như chờ đợi. Gần nửa đêm thì cao mấp mé nền thành phố Đan lát. Bấy giờ mọi thuyền bè - trước đây lơ lửng trong không khí - bỗng bành trên mặt sương trắng. Chiếc tàu có Bastian - một sà lan phẳng, dài khoảng ba mươi mét -

được gỡ thùng cột, liền từ từ trôi ra xa trên biển sương mù trong đêm tối.

Thoạt nhìn Bastian đã tự hỏi loại tàu này trôi đi nhờ sức đẩy nào, vì tàu không có buồm, mái chèo hay chân vịt. Buồm, người ta giải thích, chẳng ăn thua gì vì trên Skaidan hầu như luôn lặng gió, mái chèo hay chân vịt lại càng không dùng được trên sương mù. Sức đẩy thuyền là một sức khác hẳn.

Chính giữa sàn thuyền có một bệ tròn, hơi nhô cao. Bastian đã trông thấy ngay từ đầu, song ngỡ là một đài chỉ huy hay gì đó tương tự. Suốt chuyến đi thường xuyên có hai thủy thủ, có khi ba hay bốn hoặc nhiều hơn, đứng trên đó. (Trên tàu có cả thủy bốn mươi người - không kể Bastian). Những người đứng trên bệ này bá vai nhau, ngó về hướng tàu đi. Thoạt trông cứ tưởng họ đứng bất động. Nhìn kỹ mới thấy họ lắc lư rất chậm chạp và đồng bộ trong một điệu múa. Họ vừa múa vừa lặp đi lặp lại một khúc nhạc đơn giản rất du dương.

Mới đầu Bastian cho rằng hành động lạ lùng này là một nghi thức tập thể hay tập tục lạ nào đó mà nó không hiểu ý nghĩa. Mãi đến ngày thứ ba của chuyến đi nó mới hỏi một trong ba thủy thủ quen đang ngồi cạnh. Người này tỏ vẻ sửng sốt trước sự ngạc nhiên của Bastian, mới giải thích cho nó rằng làm như thế để dùng sức tưởng tượng của họ đẩy tàu đi.

Thoạt tiên Bastian chịu không hiểu nổi, liền hỏi có phải họ khởi động bằng cách nào đó những bánh xe ẩn kín đâu đấy.

- Không, người đi biển sương mù này đáp, khi cậu muốn cử động đôi chân thì chỉ cần tưởng tượng thôi cũng đủ hay cậu còn phải đạp chận trên hệ thống bánh xe nữa?

Sự khác biệt giữa cơ thể con người và con tàu chỉ ở chỗ ít nhất hai Yskálari phải nhập sức tưởng tượng của họ hoàn toàn thành một. Chỉ

nhập được sức thì mới tạo ra được lực đẩy. Muốn đi nhanh hơn phải có nhiều người hợp lại. Bình thường họ làm việc mỗi ca ba người, những người kia nghỉ ngơi. Vì trông thì nhẹ nhàng và thanh nhã nhưng đó là một việc nặng nhọc, đòi hỏi tập trung ghê gớm và liên tục. Đó là cách duy nhất để họ có thể di chuyển trên Skaidan.

Thế là Bastian liền tập theo những người thủy thủ học điều bí mật của tính tập thể của họ: điệu múa và bài hát không lời.

Rồi dần dần, trong chuyến vượt biển dài đằng đẵng này nó trở thành một người của bọn họ. Thật là một cảm xúc độc đáo không diễn tả nổi của sự quên hết ngoại cảnh và hòa điệu Bastian cảm nhận được trong lúc múa hát, khi sức tưởng tượng của nó hòa với sức tưởng tượng của những người khác thành một sức mạnh chung. Nó thật sự thấy đã được thu nhận vào tập thể của họ, gắn bó với họ. Đồng thời nó mất dần ký ức rằng trong cái thế giới của nó - từ đó nó tới đây và hiện đang tìm đường quay trở về - ai cũng có quan điểm và ý kiến riêng. Điều duy nhất nó còn nhớ mang máng là ngôi nhà của nó và bố mẹ nó.

Nhưng ở nơi sâu thẳm của trái tim nó vẫn còn một ước mơ khác đang chớm nhú, ngoài ước mơ hết bị lẻ loi.

Bastian lần đầu tiên để ý thấy những người Yskálari đạt được điều chung nhất không phải vì họ hòa đồng những cách suy nghĩ vốn dĩ hoàn toàn khác nhau, mà vì họ giống hệt nhau, thành ra họ không cần cố gắng mà vẫn cảm thấy tính tập thể. Ngược lại, họ hoàn toàn không có cơ hội để tranh cãi hay bất đồng, vì không ai trong bọn họ thấy mình là một cá nhân. Họ không phải vượt qua mâu thuẫn nào đó để có hòa đồng. Chính sự dễ dàng này đã khiến Bastian dần dần thấy là không ổn. Nó thấy tính hiền lành của họ chán ngắt, khúc nhạc muôn thuở của họ thật đơn điệu. Nó thấy thiếu gì đó, khao khát gì đó mà không thể diễn tả được.

Một ngày nạn Bastian vỡ lẽ ra điều mình khao khát ấy. Số là hôm đó mọi người thấy một con quạ-sương-mù khổng lồ bay lượn trên bầu trời cao. Các thủy thủ Yskálari hốt hoảng trốn thật lẹ dưới tấm bạt. Nhưng một người không trốn kịp và bị con quái vật kia rít lên một tiếng, sà xuống dớp tha đi mất.

Khi tai họa đã qua, những người Yskálari chui ra, tiếp tục chuyến hải hành. Họ lại nhảy múa, ca hát như chẳng có chuyện gì xảy ra. Mỗi hòa đồng của họ may mắn không bị xáo trộn, họ không hề buồn bã hay ngổ lờ thương xót kẻ bất hạnh nạn

- Không, một người đáp khi Bastian hỏi, chúng tôi chẳng thấy mất mát gì cả. Chúng tôi phải than vãn nỗi gì chứ?

Với họ một cá nhân không đáng kể. Và bởi vì họ chẳng có gì khác nhau, thành ra chẳng có ai là không thể thay thế được.

Nhưng Bastian lại muốn là một cá thể, là một kẻ nào đó, chứ không chỉ là một trong muôn vàn. Nó muốn được yêu thương chính bởi nó như thế. Trong cộng đồng người Yskálari này có hòa đồng, nhưng không có tình thương.

Nó hết còn muốn làm kẻ vĩ đại nhất, khỏe nhất, khôn ngoan nhất nữa. Những chuyện ấy đã qua rồi. Nó khao khát được yêu thương như nó là, dù nó tốt hay không tốt, đẹp hay xấu, khôn ngoan hay đần độn, yêu thương mọi khuyết điểm của nó, thậm chí chính vì những khuyết điểm ấy.

Mà nó là một kẻ như thế nào?

Nó không biết nữa. Nó học được nhiều thứ ở vương quốc Tượng Tượng, thành ra bây giờ tài năng đầy người mà không tìm lại được chính mình.

Từ hôm ấy nó không tham gia múa hát với đoàn thủy thủ nữa. Nó ngồi suốt mũi tàu nhìn Skaidan suốt nhiều ngày, thậm chí suốt nhiều đêm.

Cuối cùng đã tới bờ bên kia. Con tàu chạy biển sương mù cập bến. Bastian cảm ơn các thủy thủ Yskálari rồi lên bờ.

Đây là một vùng đất đầy hoa hồng, những rừng hoa hồng đủ màu sắc. Giữa rừng hoa hồng mênh mông là một con đường mòn uốn khúc.

Bastian đi theo con đường mòn đó.

XXIV. Phu Nhân Aiuóla

Xayíde đã chết... tin về giờ phút cuối cùng của mục lan truyền rất nhanh, nhưng không dễ hiểu và đầy mâu thuẫn, như biết bao điều khác trong vương quốc Tưởng Tượng. Cho đến mãi hôm nay nhiều học giả và nhiều nhà viết sử vẫn còn suy nghĩ đến vỡ đầu về câu chuyện này, thậm chí một số vị còn hoài nghi các sự kiện và tìm cách diễn nghĩa khác đi. Chỉ xin tường thuật lại ở đây những sự kiện đã thật sự xảy ra, còn để tùy mỗi người cố tự giải thích.

Cùng lúc Bastian được những người đi biển sương mù ở thành phố Yskál nhận cho đi chung chuyến tàu thì Xayíde với đám khổng lồ giáp trụ đen sì của mục chạy tới đúng chỗ con ngựa sắt của Bastian rã thành nhiều mảnh trên cánh đồng hoang. Tức thì mục linh cảm sẽ không gặp nó được nữa. Lát sau, nhìn bức tường đất in vết Bastian leo qua thì mục thấy ngay điều dự đoán kia trở thành chắc chắn. Một khi Bastian đã tới

Cố đô rồi thì mọi toan tính của mục tan thành mây khói cả, dù nó ở lại đó vĩnh viễn hay thoát ra được. Trong trường hợp đầu thì nó trở thành bất lực như mọi kẻ ở đó và không thể ước muốn gì nữa, trong trường hợp kia thì mọi ước muốn của nó về quyền lực và sự vĩ đại cũng tắt ngấm luôn. Nghĩa là canh bài của mục đều chấm dứt trong cả hai trường hợp.

Mục ra lệnh cho đám khổng lồ giáp trụ dừng lại, nhưng không hiểu sao chúng không tuân lệnh mục, cứ tiếp tục xông tới. Mục nổi giận, nhảy xuống kiệu, giang hai tay chặn chúng lại. Nhưng lũ khổng lồ giáp trụ, cưỡi ngựa lẫn chạy bộ, vẫn chạy rầm rập bước tới như không có mục. Mục đã bị xéo nát dưới vó ngựa và chân của chúng. Chỉ sau khi Xayíde thở hắt hơi cuối cùng, đoàn quân khổng lồ dài lê thê kia mới đột nhiên dừng lại, như chiếc đồng hồ đã chạy hết dây cót.

Lát sau, khi Hýkrion, Hýbald, và Hýdorn cùng đoàn quân còn lại chạy đến nhìn thấy cảnh tượng này thấy đều không hiểu nổi, vì chính ý muốn của riêng mục Xayíde đã điều khiển lũ khổng lồ rỗng ruột này chuyển động lại đã khiến chúng xéo chết mục. Nhưng suy nghĩ lâu vốn không phải là sở trường của ba chàng hiệp sĩ nên cuối cùng họ nhún vai, không tìm hiểu thêm. Họ bàn nhau xem phải làm gì, rồi kết luận rằng thế là cuộc hành quân đã kết thúc. Họ bèn giải tán đám tàn quân, cho ai về nhà nấy. Riêng họ vì không muốn làm trái lời thề trung thành với Bastian, nên quyết định sẽ đi khắp vương quốc Tường Tượng tìm nó. Nhưng vì không nhất trí được nên đi hướng nào nên họ đã quyết định mỗi người tự đi theo ý mình. Họ chia tay nhau, mỗi người ạch đi một hướng. Cả ba người đều sẽ trải qua nhiều cuộc phiêu lưu và ở vương quốc Tường Tượng có vô số tường thuật về cuộc đi tìm vô nghĩa của họ. Nhưng đó là chuyện sẽ kể vào một dịp khác.

Từ đó, những gã khổng lồ bằng kim loại rỗng ruột đen sì đứng bất động tại chỗ trên cánh đồng hoang, gần Cố đô. Mưa sa tuyết đổ khiến chúng gỉ sét rồi từ từ lún, hoặc nghiêng hoặc thẳng, vào lòng đất. Nhưng mãi đến tận hôm nay vẫn còn thấy sót lại một vài gã. Khu đất

này bị mang tai tiếng nên người qua lại luôn đi vòng để tránh. Nhưng chúng ta hãy trở lại với Bastian.

Trong lúc đi theo con đường mòn nhẹ nhàng uốn khúc qua rừng hồng, Bastian ngó thấy một tấm biển chỉ đường dẻo hình một bàn tay chỉ hướng. Nó sửng sốt vì chưa từng thấy dấu hiệu nào tương tự trên suốt cuộc hành trình qua vương quốc Tưởng Tượng.

- Đường tới Ngôi-nhà-đổi-dạng, tấm biển ghi như thế.

Bastian thung thảng đi theo hướng chỉ. Nó hít thở mùi hương của vô vàn đóa hồng, càng lúc càng thích thú, như sắp gặp một điều bất ngờ thú vị.

Cuối cùng nó tới một con đường thẳng tắp, hai bên đầy những cây tròn như quả cầu chi chít những trái táo đỏ ửng. Cuối con đường hiện ra một ngôi nhà. Khi tới gần, Bastian phát hiện ra đây là ngôi nhà ngộ nghĩnh nhất nó từng thấy. Mái nhà cao nhọn hoắt như cái mũ có chỏm trên một tòa nhà giống quả bầu khổng lồ, tròn xoe; các bức tường lồi lõm nhiều chỗ, như những cái bụng phưỡn, tạo cho ngôi nhà vẻ nặng nề mà ấm cúng. Dăm ba cửa sổ và một cửa ra vào xiên xẹo cong vồng, như thể những cái lỗ này được khoét hơi vụng về. Trong khi lại gần, Bastian để ý thấy ngôi nhà thay đổi - chậm chạp nhưng liên tục. Với vẻ chậm rãi của một con ốc sên thò râu, mé phải tòa nhà lồi ra như một cục bướu nhỏ, từ từ biến thành một cái “chái” con. Đồng thời một khung cửa sổ bên mặt trái từ từ biến mất. Trên mái nhà mọc ra một ống khói và trên cửa ra vào một bao lông nhỏ có chấn song.

Bastian dừng bước, ngạc nhiên và thú vị ngắm nhìn sự thay đổi liên tục kia. Bây giờ nó hiểu vì sao ngôi nhà có tên là “Nhà đổi dạng”.

Đang còn đứng lớ ngớ, Bastian nghe từ trong nhà vọng ra một giọng hát nữ ấm và du dương:

“Hỡi khách quý,

chúng tôi chờ đợi bạn từ trăm năm nay.

Chắc hẳn chỉ có thể là bạn

mới tìm được tới đây thôi.

Mọi thứ đã bày biện sẵn,

để bạn được no lòng và giải khát.

Cái gì bạn cũng sẽ tìm thấy nơi đây,

kể cả sự đùm bọc,

và niềm an ủi sau bao nhọc nhằn

Bất kể trước đây bạn tốt hay xấu,

con người của bạn bây giờ mới thật là bạn,

bởi con đường bạn đã trải qua thật là diệu vợi.”

“Ôi chao,” Bastian thầm nghĩ, “giọng hát hay quá! Ước chi bài hát này dành cho mình!”

Tiếng hát kia lại cất lên:

“Chủ nhân vĩ đại ơi, hãy bé nhỏ trở lại đi!

Hãy là một đứa trẻ, rồi vào trong này!

Đừng đứng mãi ngoài cửa,

vì nơi đây chào đón cậu!

Mọi thứ đã sẵn sàng cho cậu

từ lâu lắm rồi.”

Tiếng hát kia lôi cuốn khiến Bastian không cưỡng nổi. Nó tin chắc rằng tiếng hát đó phải là của một người rất thân ái. Nó liền gõ cửa và nghe tiếng ấy trả lời:

- Vào đi! Vào đi, bé con xinh xắn của ta!

Mở cửa bước vào, Bastian thấy một căn phòng không lớn lắm, ấm cúng, nắng rọi qua các khung cửa sổ. Giữa phòng là một chiếc bàn tròn với những đĩa và rổ đầy trái cây đủ màu sắc mà Bastian chưa hề biết. Một người đàn bà đang ngồi ở bàn, trông hao hao giống một quả táo, má đỏ ửng, tròn quay, khỏe mạnh và tươi tắn làm sao.

Vừa thấy bà, Bastian quá ư xúc động, chỉ muốn dang rộng hai tay, chạy ào lại gọi: “Mẹ! Mẹ!” Nhưng nó kịp nén lòng. Mẹ nó đã mất rồi, chắc chắn không có mặt tại vương quốc Tưởng Tượng này được. Bà đây tuy cũng có nụ cười dễ thương và đôi mắt nhìn gây tin cậy y như mẹ nó vậy, nhưng cùng lắm thì bà giống mẹ nó như thể chị em giống nhau thôi. Mẹ nó thon thả, còn bà đây to lớn bệ vệ. Bà đội cái mũ rộng vành, gắn đầy hoa và trái cây, áo quần bà là loại vải vóc hoa hòe sặc sỡ. Nhìn một lúc Bastian mới thấy rằng thật ra y phục của bà cũng toàn bằng lá cây và hoa quả.

Nhìn bà, lòng Bastian tràn ngập một cảm giác đã từ lâu nó không còn được biết. Nó không nhớ đã từng có được cảm giác này lúc nào và ở đâu, chỉ biết rằng thỉnh thoảng hồi nó rất nhỏ thôi.

- Ngồi vào bàn đi, bé con xinh xắn của ta! Bà mời mọc, tay chỉ vào một chiếc ghế, chắc chắn là cháu đói lắm rồi, cứ ăn đi đã!

- Cháu xin lỗi, Bastian đáp, chắc bà đang chờ khách. Còn cháu chỉ tình cờ ghé qua thôi.

- Thật vậy ư? Bà mỉm cười hỏi. Không sao mà. Tuy vậy cháu vẫn ăn uống được tự nhiên, phải không nào? Trong khi đó ta sẽ kể cháu nghe một câu chuyện. Ăn đi, đừng để ta phải mời lâu nữa!

Bastian cởi chiếc áo khoác đen, treo vào ghế rồi ngồi xuống rút rìe cầm lấy một quả. Trước khi cắn, nó hỏi:

- Thế còn bà? Bà không ăn ư? Hay bà không thích trái cây?

Bà vui vẻ cười to khiến Bastian không hiểu vì sao.

- Được, bà đáp sau khi ngừng cười, nếu cháu muốn thì ta sẽ tiếp cháu, nhưng theo kiểu của ta. Đừng sợ!

Rồi bà nhấc một bình tưới nằm dưới đất ngay bên cạnh, giơ quá đầu, tưới lên người.

- Chà! Bà nói! Mát quá!

Bấy giờ tới lượt Bastian bật cười. Rồi nó cắn một miếng, thật ngon chưa từng thấy. Rồi nó ăn một quả khác. Quả này ngon hơn nữa.

- Ngon không cháu? Bà chăm chú quan sát nó, hỏi.

Đang đầy miệng nên Bastian không trả lời được, đành vừa nhai vừa gật đầu.

- Hay quá, bà nói, ta đã bỏ công ra chọn lựa đấy. Thích thì cứ ăn cho thỏa!

Bastian lại lấy một quả khác. Quả này mới thật tuyệt vời. Nó không ngọt trầm trồ.

- Bây giờ ta kể câu chuyện ấy nhé, bà nói tiếp, cháu cứ tiếp tục ăn uống tự nhiên.

Bastian phải cố gắng lắm mới nghe được lời bà kể, vì mỗi loại trái cây mới đều khiến nó thích mê tơi.

- Ngày xưa ngày xưa, người đàn bà gán đầy hoa trái bắt đầu, Nữ-thiếu-hoàng của chúng ta ồm thập tử nhất sinh, cần một tên mới mà chỉ con người mới đặt cho bà được thôi. Nhưng con người không đến vương quốc Tưởng Tượng nữa, không ai biết tại sao. Rồi một ngày kia, một tối kia thì đúng hơn, lại có một con người, một cậu bé, đến đặt tên bà là Nguyệt Nhi. Bà phục hồi sức khỏe. Để tạ ơn, bà hứa với cậu bé rằng mọi điều cậu ước muốn trong vương quốc đều sẽ thành hiện thực, cho đến khi cậu tìm ra điều ước đích thực. Từ đó cậu bé trải qua một cuộc hành trình dài, từ ước mơ này đến ước mơ khác, mà ước mơ nào cũng đều được thỏa ứng, dù không phải mọi ước mơ của cậu đều tốt lành, có cả những ước mơ xấu xa. Nhưng Nữ-thiếu-hoàng không phân biệt đối xử. Trong vương quốc của bà tất cả đều như nhau và thấy đều quan trọng cả. Cuối cùng, khi Tháp Ngà của bà bị tàn phá, bà cũng không hề ngăn cản. Về phần cậu bé thì cứ sau mỗi ước mơ được thỏa ứng, cậu lại mất đi một phần ký ức về cái thế giới của cậu. Cậu bé chẳng quan tâm, vì đàn ông nào cậu cũng không muốn về cái chốn cũ. Thành ra cậu cứ ước mơ hết điều này tới điều khác. Nhưng bây giờ cậu đã phung phí gần sạch trọn ký ức rồi, mà không có ký ức thì người ta không thể ước mơ được nữa. Giờ đây cậu không còn giống con người bao nhiêu nữa, mà gần trở thành người vương quốc Tưởng Tượng rồi. Mà điều ước mơ đích thực thì cậu vẫn chưa biết. Có nguy cơ cậu sẽ mất nốt chút ký ức sót lại cuối cùng, mà vẫn không biết chút gì hết về điều ước mơ đích thực. Như thế có nghĩa là cậu sẽ không bao giờ trở lại thế giới của

mình được nữa. Cuối cùng con đường đưa cậu tới Ngôi-nhà-đổi-dạng này. Cậu sẽ ở đây cho đến khi tìm ra ước mơ đích thực; ngôi nhà này không chỉ mang cái tên ấy vì nó đổi dạng, mà vì nó còn thay đổi cả những người sống trong đó. Điều này cực kỳ quan trọng đối với cậu bé, vì cho đến nay cậu tuy cứ muốn là một kẻ nào khác, nhưng lại không chịu đổi thay.

Đến đây bà ngừng lại không kể nữa, vì người khách của bà đã ngừng nhai. Nó cầm một quả đang cắn dở trên tay, há miệng nhìn người đàn bà trong y phục bằng hoa trái.

- Nếu không ngon, bà bắn khoăn nói, cháu cứ bỏ đi, lấy thứ khác!

- Sao ạ? Bastian lắp bắp.Ồ không, ngon chứ ạ.

- Thế thì tốt, bà hài lòng nói. Nhưng ta quên không nói tên cậu bé, người mà Ngôi-nhà-đổi-dạng đã chờ đợi bấy lâu nay. Nhiều người trong vương quốc Tưởng Tượng toàn gọi cậu là “cứu tinh”, người khác gọi cậu là “hiệp sĩ với giá cầm nển bảy nhánh” hay “nhà đại thông tuệ” hay “chủ nhân - sư phụ”, nhưng cậu tên thật là Bastian Balthasar Bux.

Rồi bà mỉm cười nhìn người khách hồi lâu. Nó nuốt khan mấy lần rồi khẽ nói:

- Tên cháu đấy.

- Thấy chưa! Bà nói, không chút ngạc nhiên.

Những nụ hoa trên mũ và áo bà đột nhiên nở xòe cùng một lượt.

- Nhưng mà, Bastian bắn khoăn, cháu đến vương quốc Tưởng Tượng này đâu đã được trăm năm.

- Ồ, thật ra chúng ta chờ cháu còn lâu hơn nữa cơ, bà đáp, ngay cả bà nội ta, thậm chí bà nội của bà nội ta đã chờ đợi cháu rồi. Cháu thấy không, cháu vừa được nghe một câu chuyện mới, nhưng lại kể về một quá khứ rất xa xôi.

Bastian nhớ lại lời Graógramán. Hồi Bastian mới khởi đầu chuyến phiêu du. Giờ đây nó thấy thật không khác đã trăm năm rồi.

- Ta quên chưa cho cháu biết tên. Ta là phu nhân^[1] Aiuóla.

[1] Nguyên văn: Dame.

Bastian lặp lại tên bà một cách khó khăn. Mỗi một lúc nó mới nói đúng được. Rồi nó lấy một quả khác, cắn một miếng. Quả nào nó đang ăn hình như cũng là quả ngon nhất. Nó hơi băn khoăn khi thấy chỉ còn một quả nữa thôi là hết sạch.

- Cháu muốn nữa không? Phu nhân Aiuóla hỏi, khi thấy cung cách nó nhìn. Bastian gật đầu. Bà liền ngắt trái cây trên mũ, trên áo để đầy đĩa.

- Trái cây mọc trên mũ của bà sao? Bastian sững sốt hỏi.

- Mũ nào? Phu nhân Aiuóla ngơ ngác nhìn nó. Rồi bà vui vẻ cười lớn. Ra cháu tưởng cái trên đầu ta là mũ à? Không phải đâu, cháu bé xinh ạ, nó mọc từ ta đấy chứ. Giống như cháu có tóc vậy. Như cháu thấy, ta vui biết mấy khi cháu đến được đây. Ta nở hoa đơm quả. Nếu ta buồn thì mọi thứ héo hết. Ấy, nhưng đừng quên ăn chứ!

- Cháu không biết nữa, Bastian lúng túng, đâu thể nào ăn được thứ mọc từ người khác.

- Sao lại không? Phu nhân Aiuóla hỏi. Trẻ con chẳng bú sữa mẹ đấy thôi. Tuyệt vời chứ lì.

- Thì vẫn, Bastian đỏ mặt đáp, nhưng chỉ khi còn rất bé thôi.

- Ừ, phu nhân Aiuóla rạng rỡ, vậy thì bây giờ cháu hãy bé bỏng trở lại đi, cháu bé xinh của ta.

Bastian cầm ngay một quả mới cắn liền, thấy thế phu nhân Aiuóla rất vui nên lại càng mọc thêm nhiều trái.

Sau một lúc yên lặng bà nói:

- Ta thấy hình như nó muốn chúng ta đi sang phòng bên. Chắc là nó chuẩn bị gì đó cho cháu.

- Ai cơ? Bastian nhìn quanh hỏi.

- Ngôi-nhà-đổi-dạng ấy mà, phu nhân Aiuóla trả lời tỉnh bơ.

Quả thật đã có chuyện lạ lùng xảy ra. Căn phòng thay hình đổi dạng mà Bastian không hay: trần nhích lên cao, trong khi ba bức tường đã dịch sát lại gần cái bàn. Phía bức tường thứ tư vẫn còn chỗ, ở đó có một cái cửa bây giờ mở toang.

Phu nhân Aiuóla đứng lên - bây giờ mới thấy bà thật cao lớn - đề nghị:

- Ta đi thôi! Đến lúc nó cứng đầu rồi đấy. Khi nó đã định làm chuyện gì ngạc nhiên thì không cưỡng lại được đâu. Cứ để nó làm theo ý thích! Thường là tốt thôi.

Bà đi qua cửa sang phòng bên. Bastian đi theo, nhưng phòng xa cầm theo đĩa trái cây cho chắc.

Căn phòng to như một sảnh đường, dẫu chỉ là phòng ăn thôi. Bastian thấy quen quen. Điều lạ duy nhất là mọi đồ đạc, cả bàn ghế, đều khổng lồ. Bastian muốn ngồi thì phải leo.

- Xem kìa! Phu nhân Aiuóla thú vị nói, Ngôi-nhà-đổi-dạng lại nghĩ ra chuyện mới nữa rồi. Giờ đây nó sửa soạn cho cháu một căn phòng hết như dưới mắt một đứa trẻ.

- Sao vậy ạ? Bastian hỏi. Chẳng lẽ căn phòng trước đây không như thế này ư?

- Tất nhiên là không, bà đáp, cháu phải biết Ngôi-nhà-đổi-dạng này rất linh hoạt. Nó thích tham gia vào cuộc trò chuyện của chúng ta. Ta đồn rằng nó muốn nói với cháu điều gì đấy.

Rồi bà ngồi vào một chiếc ghế cạnh bàn, còn Bastian loay hoay mãi vẫn không lên lên được. Phu nhân Aiuóla phải nhắc nhở nó đặt lên ghế. Mũi nó chỉ vừa ngang mặt bàn. Nó mừng thầm vì đã cầm theo đĩa trái cây nên giữ chắc trong lòng. Nếu đặt đĩa trên bàn thì nó chịu, không thể với nổi.

- Bà có phải thường đổi phòng như thế này không? Nó hỏi.

- Không thường đâu, cháu ạ, phu nhân Aiuóla đáp, ba bốn lần trong ngày là cùng. Thỉnh thoảng Ngôi-nhà-đổi-dạng muốn đùa chơi, thế là nó đảo lộn hết mọi phòng ốc, nền quay lên trên, trần lộn xuống dưới hay đại loại như thế. Nhưng đó chỉ là do nó đùa quá trớn thôi, khi ta khuyên nhủ thì nó lại biết điều ngay. Nói chung nó là một ngôi nhà rất dễ thương, ở đây ta rất thoải mái. Ta với nó cười đùa suốt ngày.

- Nhưng thế chẳng nguy hiểm ư? Bastian hỏi. Cháu muốn nói rằng giả dụ ban đêm đang ngủ mà phòng cứ thu hẹp lại?

- Cháu nhầm rồi, cháu bé xinh xắn ạ! Phu nhân Aiuóla kêu lớn như nổi giận. Nó mến ta lắm, mến cả cháu nữa. Gặp cháu nó thấy vui lắm đấy.

- Còn nếu nó không mến người nào đó thì sao?

- Ta không rõ, bà đáp, cháu hỏi lắm thật thôi! Cho đến nay không có ai khác, ngoài ta và cháu.

- Ra thế! Bastian nói. Hóa ra cháu là người khách đầu tiên à?

- Dĩ nhiên.

Bastian nhìn quanh căn phòng rộng mênh mông.

- Thật khó tin rằng căn phòng này lại vừa với ngôi nhà. Nhìn bên ngoài thì ngôi nhà này đâu có lớn mấy.

- Ngôi-nhà-đổi-dạng, phu nhân Aiuóla giải thích, trong lớn hơn ngoài.

Trong khi đó trời đã về chiều. Căn phòng tối dần. Bastian ngả lưng, tựa đầu trên cái ghế khổng lồ. Nó thấy buồn ngủ khác thường.

- Phu nhân Aiuóla, nó hỏi, tại sao bà lại chờ đợi cháu lâu thế?

- Tại ta luôn ước mơ có một đứa con, bà đáp, một đứa con để ta được nâng niu chiều chuộng, một đứa con cần sự dịu dàng của ta, còn ta chăm lo cho nó... một đứa như cháu vậy, cậu bé xinh của ta ạ.

Bastian ngáp. Nó cảm thấy được giọng nói ấm áp kia ru vào giấc ngủ, không cưỡng nổi.

- Nhưng bà chẳng vừa bảo, nó nói, rằng mẹ của bà và bà nội của bà đã từng đợi cháu ư?

Khuôn mặt phu nhân Aiuóla khuất trong bóng tối.

- Phải, Bastian nghe tiếng bà đáp, mẹ ta và bà nội ta cũng mong có được một đứa con. Nhưng chỉ mình ta, bây giờ, có được một đứa.

Mắt Bastian trĩu xuống, nhưng còn ráng hỏi:

- Sao lạ vậy, mẹ bà có bà là con, khi bà còn nhỏ. Bà nội bà có mẹ bà. Nghĩa là họ cũng có con chứ?

- Không đâu, cậu bé xinh của ta ạ, nó nghe bà khẽ đáp, chúng ta khác. Chúng ta không chết, cũng chẳng được ai sinh ra. Chúng ta vẫn luôn là phu nhân Aiuóla thôi, nhưng lại cũng chẳng phải như thế. Khi mẹ ta già thì bà khô héo đi, mọi chiếc lá rụng hết như một cái cây trong mùa đông, bà thu người trở lại vào trong. Thật lâu như thế. Đến một ngày kia bà lại trở lá non, đâm chồi, nở hoa và sau khi đơm quả, bà biến thành phu nhân Aiuóla mới. Ta sinh ra như thế. Vì ta là phu nhân Aiuóla mới này. Bà của ta sinh ra mẹ ta cũng y như thế. Chúng ta, các phu nhân Aiuóla, phải héo tàn rồi mới có con được. Nhưng thế có nghĩa chúng ta là con của chính chúng ta, chứ không còn là mẹ nữa. Cho nên ta rất mừng rằng cháu tới đây, cậu bé xinh của ta ạ....

Bastian không đáp. Nó đã chìm trong một giấc mơ mơ màng màng ngọt ngào, nghe tiếng bà nói như tiếng ngân nga đều đều. Nó nghe thấy bà đứng lên, lại gần và cúi xuống nó. Bà nhẹ nhàng vuốt mái tóc nó và hôn lên trán nó. Rồi nó cảm thấy bà bế nó ra ngoài. Nó tựa đầu vào vai bà như một đứa bé. Nó chìm sâu vào trong bóng tối ấm áp của giấc ngủ. Nó cảm thấy được thay quần áo rồi được đặt nằm dưới một tấm chăn mềm, thơm nức. Sau cùng nó còn nghe văng lại từ xa giọng êm ái kia khẽ hát một bài ca ngắn:

“Ngủ đi, cưng! Ngủ ngon nhé!

Cưng đã trải qua quá nhiều chuyện rồi.

Chủ nhân vĩ đại ơi, hãy bé bỏng trở lại thôi!

Ngủ đi, cưng, hãy ngủ đi!”

Sáng hôm sau tỉnh giấc Bastian cảm thấy khỏe khoắn và hài lòng hơn bao giờ hết. Nhìn quanh, nó thấy mình đang ở trong một căn phòng nhỏ và nằm trên một cái giường cho trẻ con! Tất nhiên đây là một cái giường trẻ con rất lớn, hay đúng hơn: một cái giường hệt như trẻ con vẫn thấy. Nó hơi tức cười một lúc, vì nó đâu còn bé bỏng gì nữa. Nó vẫn còn đầy đủ sức lực và tài năng vương quốc Tưởng Tượng đã ban cho. Cả “Biểu trưng” của Nữ-thiếu-hoàng nó cũng vẫn còn đeo trên cổ. Nhưng chỉ lát sau nó chẳng mảy may quan tâm nữa đến chuyện nằm trong cái giường như thế này có buồn cười hay không. Ngoài nó và phu nhân Aiuóla ra sẽ chẳng còn ai biết chuyện này và đều thấy mọi chuyện đúng và tốt cả.

Nó đứng lên, rửa mặt, mặc quần áo rồi ra khỏi phòng. Nó bước xuống một cầu thang gỗ, vào căn phòng ăn lớn - mới qua một đêm đã biến thành nhà bếp. Phu nhân đang chờ nó ăn sáng. Bà cũng rất là vui vẻ, mọi bông hoa trên người bà đều nở rộ, bà hát, cười, rồi ôm nó nhảy quanh bàn ăn nữa chứ. Ăn sáng xong bà bảo nó ra ngoài không khí trong lành.

Trong cánh rừng hồng mênh mông quanh Ngôi-nhà-đổi-dạng hình như quanh năm suốt tháng là mùa hè. Bastian đi loanh quanh hết nơi này nơi nọ, ngắm nhìn lũ ong đang cần mẫn hút mật hoa, lắng nghe chim hót líu lo trong các lùm cây, chơi với lũ kỳ nhông - chúng dạn đến nỗi bò lên cả tay nó, và lũ thỏ - chúng để nó tha hồ vuốt ve. Thỉnh thoảng nó nằm dài dưới một bụi cây, ngửi hương hoa hồng thơm ngát,

hấp háy nhìn trời, mặc thời gian trôi như dòng suối, không nghĩ ngợi gì.

Nhiều ngày qua, rồi nhiều tuần qua như thế. Nó không chú ý tới tháng ngày. Phu nhân Aiuóla rất vui, còn Bastian hoàn toàn đắm chìm trong sự săn sóc và âu yếm của một bà mẹ. Chẳng khác chi nó đã - vô tình thôi - khao khát từ lâu điều gì đó và giờ đây muốn bao nhiêu cũng có. Nó không cảm thấy chán.

Suốt một thời gian dài nó lục lọi khắp Ngôi-nhà-đổi-dạng, từ giàn vì kèo xuống tới hầm, mãi không chán, vì các căn phòng thường xuyên thay đổi cả luôn có cái mới để nó khám phá. Ngôi nhà có vẻ cũng cố gắng hết sức để làm khách vui lòng nên tạo ra phòng chơi có xe lửa, nhà hát múa rối, cầu trượt, thậm chí cả một vòng đu quay lớn.

Đôi khi Bastian cũng làm những chuyến khảo sát nguyên ngày trong vùng chung quanh. Nhưng không khi nào đi quá xa Ngôi-nhà-đổi-dạng, vì nó rất thường đột nhiên thêm ghê gớm những trái cây của bà Aiuóla. Nó không nhịn được, phải chạy về ngay tức khắc với bà để được ăn thỏa thích.

Chiều chiều bà với nó thường hay trò chuyện rất lâu. Nó kể hết những câu chuyện đã trải qua trong vương quốc Tưởng Tượng, về khu rừng-đêm Perelin và con sư tử Graógramán, về mục Xayíde và Atréju mà nó đã đâm trọng thương, có khi đã chết rồi cũng nên.

- Cháu đã làm sai hết, nó nói, cháu đã hiểu sai hết. Nguyệt Nhi đã tặng cháu biết bao thứ, vậy mà cháu chỉ gây tai họa cho cháu và cho vương quốc Tưởng Tượng.

Phu nhân Aiuóla nhìn nó thật lâu.

- Không phải thế đâu, bà nói, ta không nghĩ thế. Cháu đã đi theo con đường của ước mơ, mà con đường này có phải luôn thẳng tắp đâu.

Cháu đã đi đường vòng, nhưng đó là con đường *của cháu*. Cháu biết tại sao không? Cháu thuộc về những người chỉ có thể quay về với thế giới của họ, sau khi tìm được nguồn “Nước trường sinh”. Đó chính là nơi bí mật nhất của vương quốc Tưởng Tượng. Tới đó thật không dễ.

Bà nói tiếp sau một lúc im lặng:

- Đường nào tới được đó thì cuối cùng cũng đều là đường đúng.

Nghe thế đột nhiên Bastian bật khóc mà không hiểu vì sao. Như thể trong tim nó có một cái nút vừa bung ra, tan thành nước mắt. Nó nức nở mãi không thôi. Phu nhân Aiuóla bế nó lên lòng, dịu dàng vuốt ve nó, còn nó úp mặt vào những đóa hoa trên ngực bà, khóc mãi cho đến khi mệt mới thôi.

Tối hôm đó không ai nói với ai nữa.

Mãi hôm sau Bastian mới hỏi thăm về chuyện đi tìm kia:

- Bà có biết cháu phải tìm “Nước trường sinh” ở đâu không?

- Ở biên giới vương quốc Tưởng Tượng, phu nhân Aiuóla đáp.

- Nhưng vương quốc Tưởng Tượng làm gì có biên giới, Bastian nói.

- Có đấy, nhưng nó không nằm ngoài, mà ở bên trong. Đó là nơi Nữ-thiếu-hoàng tiếp nhận mọi quyền lực mà bà lại không tự đến đấy được.

- Và cháu phải tìm đến đấy? Bastian buồn phiền hỏi. Không quá trễ rồi sao?

- Cháu chỉ có thể tìm đến đấy với một điều ước: đó là điều ước cuối cùng.

Bastian giật thót người.

- Thừa phụ nhân Aiuóla, để cho mọi điều ước của cháu đã được AURYN thỏa ứng cháu đều quên mất chút gì đấy. Ở đây cũng thế sao?

Bà chậm rãi gật đầu.

- Nhưng cháu chẳng cảm nhận thấy gì hết!

- Thế những lần trước cháu có nhận thấy gì không nào? Cháu đâu thể nào còn biết được những gì cháu quên?

- Thế cháu quên gì bây giờ?

- Ta sẽ cho cháu biết đúng lúc. Bằng không cháu sẽ lại bám khư khư lấy nó.

- Có bắt buộc cháu phải mất hết không?

- Mọi thứ đều chuyển hóa, bà đáp, chứ không có gì mất hết cả.

- Vậy thì, Bastian lo lắng nói, có lẽ cháu phải gấp lên thôi. Cháu không được ở đây nữa.

Bà vuốt tóc nó.

- Cháu đừng lo. Lúc nào tới hãy hay. Khi nào điều ước muốn cuối cùng của cháu xuất hiện thì cháu sẽ biết thôi. Cả ta cũng biết nữa.

Quả thật từ hôm đó trở đi có gì đó thay đổi, tuy Bastian không nhận thấy mảy may. Lực chuyển hóa của Ngôi-nhà-đổi-dạng đã có tác dụng. Nhưng, mọi đổi thay thật sự, nó tiến triển nhẹ nhàng và chậm chạp như sự tăng trưởng của một cái cây.

Thời gian Bastian ở trong Ngôi-nhà-đổi-dạng không ngừng qua đi mà mùa hè vẫn kéo dài. Bastian vẫn như một đứa bé tận hưởng sự nuông chiều của phu nhân Aiuóla. Nó vẫn thấy trái cây của bà ngon lành như buổi đầu, nhưng dần dần nó bớt thèm thuồng. Nó đã ăn ít hơn. Bà Aiuóla cũng nhận thấy, nhưng không nói ra. Cả đến sự chăm sóc và dịu dàng của bà nó cũng đã cảm thấy đủ. Càng bớt những nhu cầu tình cảm này bao nhiêu thì trong lòng nó càng dấy lên một khao khát khác hẳn mà nó chưa từng cảm thấy và cũng khác mọi ước muốn của nó từ trước đến nay về mọi mặt: khao khát tự mình có thể yêu thương. Bastian ngạc nhiên và buồn bã khi thấy rõ ràng nó không yêu thương được. Nên càng khao khát dữ dội.

Rồi một tối kia ngồi với nhau, Bastian nói với phu nhân Aiuóla về điều này.

Nghe nó nói xong bà im lặng hồi lâu. Đôi mắt bà đăm đăm nhìn nó với một vẻ mà nó không hiểu được.

- Bây giờ cháu đã tìm thấy ước muốn cuối cùng rồi đây, bà nói, ước muốn đích thực của cháu là yêu thương được.

- Nhưng sao cháu lại không thể yêu thương được, thưa phu nhân Aiuóla?

- Cháu chỉ có thể yêu thương được, sau khi uống “Nước trường sinh”, bà đáp, và cháu không thể trở về với thế giới của cháu mà không mang theo thứ nước này cho người khác.

Bastian lặng thinh vì hoang mang. Rồi nó hỏi:

- Nhưng mà bà, chẳng lẽ bà cũng chưa uống nước này sao?

Không, phu nhân Aiuóla đáp, ta khác. Ta chỉ cần có người để ta có thể tặng cái ta có tràn trề.

- Có phải bà tặng tình thương không?

Phu nhân Aiuóla ngẫm nghĩ một lúc rồi đáp:

- Đó là cái cháu ước muốn đấy.

- Có phải những sinh linh của vương quốc Tưởng Tượng cũng không thể yêu thương được... như cháu? Nó thấp tha thấp thỏm hỏi.

- Có thể, bà khẽ đáp, có một ít sinh linh của vương quốc Tưởng Tượng đã được uống “Nước trường sinh”. Nhưng không ai biết họ là ai. Có một lời tiên đoán - mà chúng ta rất ít khi nói tới - rằng trong một tương lai xa sẽ có lúc con người mang tình yêu thương đến cả vương quốc Tưởng Tượng này nữa. Lúc ấy hai thế giới sẽ là một. Nhưng như thế nghĩa là gì thì ta không biết.

- Thừa phu nhân Aiuóla, Bastian cũng khẽ hỏi, bà đã hứa khi nào đúng lúc bà sẽ cho cháu biết cháu phải quên điều gì để tìm thấy điều ước muốn cuối cùng. Bây giờ đã đúng lúc chưa?

Bà gật đầu.

- Cháu phải quên bố mẹ cháu. Bây giờ cháu chẳng còn gì ngoài tên cháu ra.

Bastian ngẫm nghĩ.

- Bố mẹ ư? Nó chậm chạp nói. Nhưng những từ này chẳng nói lên được gì với nó cả. Nó không thể nhớ.

- Bây giờ cháu phải làm gì? Nó hỏi.

- Cháu phải chia tay ta, bà đáp, thời gian cháu lưu lại Ngôi-nhà-đổi-dạng đã hết.

- Cháu phải đi đâu?

- Điều ước muốn cuối cùng của cháu sẽ dẫn đường cho cháu. Đừng để mất!

- Cháu phải đi ngay bây giờ ư?

- Không, bây giờ muộn rồi. Hừng sáng mai cháu lên đường. Cháu còn một tối ở Ngôi-nhà-đổi-dạng này. Bây giờ ta đi ngủ thôi.

Bastian đứng lên, lại gần bà. Mãi lúc ấy, nó mới nhận thấy trong bóng tối hoa trên người bà đã héo tàn cả.

- Cháu đừng bận tâm! Bà nói. Ngay cả sáng sớm mai cháu cũng đừng bận lòng lo cho ta làm gì. Hãy đi theo con đường của cháu! Mọi chuyện đều tốt và đúng cả. Ngủ ngon nhé, bé xinh đẹp của ta.

- Cháu chúc phu nhân Aiuóla ngủ ngon, Bastian lẩm bẩm.

Rồi nó đi lên phòng mình.

Sáng hôm sau, Bastian xuống dưới nhà thấy phu nhân Aiuóla vẫn ngồi chỗ cũ. Mọi lá, hoa và trái trên người bà đều đã rụng rơi tả. Bà nhắm nghiền mắt, trông như một thân cây đen đúa đã chết vì khô héo. Nó đứng trước mặt phu nhân, nhìn bà thật lâu. Chợt một cánh cửa bật mở.

Trước khi bước ra, Bastian còn quay lại nói – không biết với phu nhân Aiuóla hay với ngôi nhà, hay với cả hai:

- Cảm ơn, cảm ơn về tất cả!

Rồi nó bước ra cửa. Mới qua một đêm mà ngoài trời đã thành mùa đông. Tuyết ngập tới gối. Cánh rừng hồng rộ những hoa giò đây chỉ còn là những bụi cây đen đầy gai. Không một ngọn gió. Trời lạnh thấu xương và vô cùng im ắng.

Bastian muốn quay vào nhà lấy áo khoác nhưng cửa chính, cửa sổ đều biến đâu mất cả. Ngôi nhà kín bưng im ắng. Nó co ro lầm lũi lên đường.

XXV. Mỏ hình

Yor - người thợ mỏ mù lòa đứng trước cửa lều lắng nghe từng động tĩnh trên cánh đồng tuyết mênh mông bốn phía. Cảnh vật vô cùng im ắng khiến đôi tai rất thính của ông nghe thấy tiếng chân người lạo xạo trên tuyết, dù còn rất xa. Rõ ràng bước chân kia đang đi về hướng căn lều.

Yor là một ông già cao lớn, khuôn mặt nhẵn nhụi không một sợi râu hay một nếp nhăn. Mọi thứ trên con người ông - khuôn mặt, áo, quần, tóc - đều xám như đá. Khi đứng bất động, trông ông như được tạc từ một tảng phún thạch to. Chỉ đôi mắt mù lòa của ông là tối, nhưng đáy mắt lại le nói như một đốm lửa.

Bastian - nó chính là người bộ hành trên tuyết kia - nói, khi đã đến gần:

- Chào ông. Cháu đi lạc đường. Cháu tìm nguồn “Nước trường sinh”. Ông chỉ giúp cho cháu được không?

Người thợ mỏ hướng tai về phía tiếng nói kia.

- Cháu không lạc đường đâu, ông thì thảo. Nhưng cháu nói khê chứ, kéo vỡ hết hình của ta.

Rồi ông vẫy Bastian đi theo vào trong lều.

Lều là một căn phòng nhỏ duy nhất, tuềnh toàng, đồ đạc đơn sơ. Một chiếc bàn gỗ, hai cái ghế, một tấm phản để nằm ngủ và một cái kệ chất đủ thứ thực phẩm, chén đĩa. Một cái bếp trống trải đang đỏ lửa, trên đó lủng lẳng một nồi xúp nghi ngút khói.

Yor múc hai đĩa xúp đầy cho mình và Bastian, đặt lên bàn rồi đưa tay ra hiệu mời khách. Cả hai đều im lặng suốt bữa ăn.

Rồi người thợ mỏ ngả lưng trên ghế, nhìn xuyên qua Bastian như là suốt tới tận một nơi xa thẳm, thì thầm hỏi:

- Cháu là ai?

- Cháu tên là Bastian Balthasar Bux.

- A, cháu vẫn còn nhớ được tên à?

- Vâng. Còn ông là ai?

- Ta là Yor, người ta gọi ta là người thợ mỏ mù lòa. Nhưng ta chỉ mù ngoài ánh sáng thôi. Dưới hầm mỏ của ta, nơi quanh năm suốt tháng tối thui thì ta thấy rõ.

- Hầm mở gì vậy, thưa ông?

- Tên nó là Minroud, hầm mở hình.

- Hầm mở hình ư? Bastian ngạc nhiên hỏi lại. Cháu chưa từng nghe.

Yor có vẻ như luôn lắng nghe gì đó.

- Ấy, ông thì thầm, thế nhưng mà nó lại dành cho chính những người như cháu đây, cho những kẻ không tìm ra đường đến nguồn “Nước trường sinh”.

- Hình gì thế ạ? Bastian hỏi.

Yor nhắm mắt im lặng một lúc. Bastian muốn hỏi lại nhưng không dám. Rồi nó nghe người thợ mỏ thì thầm:

- Trên đời này không có gì mất đi cả. Đã bao giờ cháu mơ, rồi khi tỉnh dậy quên mất đã mơ gì không?

- Có chứ ạ, Bastian đáp, rất thường.

Yor trầm ngâm gật đầu. Rồi ông đứng lên ra hiệu cho Bastian đi theo. Trước khi ra khỏi lều, ông nắm chặt vai nó thì thầm vào tai:

- Nhưng đừng nói gì hết, nghe chưa? Những thứ cháu sẽ thấy là kết quả việc ta làm nhiều năm đấy. Mỗi âm thanh đều có thể hủy hoại chúng. Thành ra hãy im lặng và bước nhẹ thôi!

Bastian gật đầu rồi cả hai ra khỏi lều. Sau căn lều dựng một tháp khai mỏ bằng gỗ với một đường thông thẳng đứng xuống mỏ dưới sâu. Họ đi qua tháp, ra ngoài đồng tuyết mênh mông. Bấy giờ Bastian mới thấy những tấm hình trên tuyết như trên tấm lụa trắng, khác nào bảo vật.

Đó là những phiến thủy tinh mỏng tanh thuộc loại thạch cao tuyết hoa mịn, màu sắc trong suốt, đủ cỡ, đủ kiểu; vuông vức có, tròn có, nguyên vẹn có; cái to bằng cửa sổ nhà thờ, cái nhỏ như những bức họa trên nắp hộp. Đại loại chúng được xếp thành hàng theo khổ lớn và hình dạng, trải dài tới tận chân trời trên nền tuyết trắng phau.

Thật khó đoán những hình này diễn tả gì. Chẳng hạn có hình dạng quần kín mít trông như đang phiêu du trong một lồng chim to tướng, hay một con lừa khoác áo thụng của quan tòa, hay những chiếc đồng hồ chảy ra như pho-mat, hay những búp bê chân tay co duỗi được trên sân khấu chiếu đèn sáng quắc vắng hoe người. Lại có những khuôn mặt và những cái đầu ghép từ thú vật, hay hình phong cảnh. Nhưng cũng có những tấm hình rất bình thường: những người đàn ông đang gặt trên đồng ruộng, những người đàn bà ngồi trên bao lơn. Có những ngôi làng bên sườn núi, những cảnh vùng biển, những trận mạc, những màn tập trong gánh xiếc, đường sá và phòng ốc. Thỉnh thoảng lại thấy những khuôn mặt người, già với trẻ, thông tuệ với ngây ngô, thẳng hề^[1] với vua chúa, buồn thảm với vui tươi. Lại có những tấm hình ghê rợn: cảnh xử tử và múa với người chết, hay những hình vui nhộn như cảnh các thiếu phụ trên lưng hải tượng hay hình một cái mũi đi lang thang, được mọi người chào.

[1] Tại cung đình châu Âu xưa thường có mấy anh hề làm trò để vua chúa tiêu khiển.

Càng đi lòng vòng ngắm nghía những hình ảnh này thì Bastian càng không hiểu chúng có ý nghĩa gì. Duy nhất một điều nó thấy rõ: có đủ thứ để ngắm nhìn trên những tấm hình này, tuy phần lớn hơi kỳ quái.

Bastian đã cùng với Yor đi hết hàng nọ đến hàng kia tới khi hoàng hôn phủ kín đồng tuyết mênh mông. Rồi họ quay về lều. Đóng cửa xong, Yor mới khẽ hỏi:

- Có tấm hình nào cháu nhận ra không?

- Không, Bastian đáp.

Người thợ mỏ trầm ngâm lắc lư đầu.

- Sao thế ạ? Bastian hỏi. Hình gì mới được chứ?

- Hình những giấc mơ cháu đã quên trong thế giới loài người, Yor giải thích. Một khi đã mơ thì giấc mơ không thể nào biến mất tiêu được. Nhưng nếu kẻ mơ giấc mơ ấy không nhớ nữa thì nó biến đi đâu? Nó ở đây trên vương quốc Tưởng Tượng này, dưới lòng đất sâu kia. Dưới đó những giấc mơ bị quên lãng nằm chồng lên nhau, thành từng lớp rất mịn. Càng đào xuống sâu thì mật độ càng dày đặc. Cả vương quốc Tưởng Tượng đặt nền móng trên những giấc mơ bị lãng quên này.

- Có cả những giấc mơ của cháu chứ? Bastian tròn mắt hỏi.

Yor chỉ gật đầu.

- Ông nghĩ rằng cháu phải tìm ra chúng à? Bastian lại hỏi.

- Ít nhất một cái. Một cái là đủ. Yor đáp.

- Để làm gì ạ? Bastian muốn biết.

Người thợ mỏ quay nhìn nó. Khuôn mặt ông giờ đây chỉ còn được chút ánh lửa trên bếp rọi soi. Đôi mắt mù lòa của ông lại nhìn xuyên qua Bastian như nhìn về một cõi xa xăm.

- Bastian Balthasar Bux hãy nghe đây, ông đáp, ta không muốn nhiều lời. Ta thích yên lặng hơn. Nhưng lần này ta nói cho cháu biết. Cháu tìm nguồn “Nước trường sinh”. Cháu muốn có thể thương yêu được, để trở về với thế giới của cháu. Thương yêu - nói thì đơn giản vậy thôi! Nhưng nguồn “Nước trường sinh” sẽ hỏi cháu: thương yêu ai?

Bởi vì người ta đâu thể yêu thương dễ dàng và chung chung vậy được. Mà cháu đã quên hết tất cả, trừ tên họ của cháu. Mà nếu không trả lời nổi thì cháu sẽ không được uống. Thành ra chỉ có một tấm hình - đó là một giấc mơ cháu đã quên mà cháu tìm lại được - mới giúp nổi cháu tìm ra nguồn nước đó thôi. Muốn thế thì cháu phải quên nốt điều cuối cùng mà cháu còn giữ: chính cháu. Đây là một công việc khó khăn đòi hỏi kiên trì. Hãy nhớ kỹ lời ta, vì ta sẽ không nhắc lại nữa đâu.

Rồi ông ngả lưng xuống phản ngủ luôn. Bastian không còn lựa chọn nào khác hơn là tạm bằng lòng với nền đất lạnh làm chỗ ngủ. Nhưng nó không phản nản gì.

Sáng hôm sau Bastian thức dậy chân tay tê cứng thì Yor đã đi rồi. Chắc là ông đã xuống mỏ Minroud. Bastian múc một đĩa xúp tự hâm nóng, nhưng nó thấy chẳng ngon lành gì. Vị mặn của xúp khiến nó phần nào nhớ tới vị của nước mắt và mồ hôi.

Rồi nó ra ngoài, lững thững lội tuyết ngang qua biết bao tấm hình nằm trên bãi tuyết mênh mông. Bastian chăm chú nhìn hết tấm này tới tấm khác, vì nó biết chuyện này liên hệ thế nào với nó rồi, nhưng chẳng thấy tấm hình nào khiến nó xúc động đặc biệt. Nó thấy chúng thay đều như nhau.

Chập choạng tối Bastian thấy Yor, trong một cái giỏ, từ đường thông xuống mỏ nhô lên. Ông đội mấy phiến thạch cao tuyết hoa mỏng tanh có khổ lớn khác nhau trong một cái giá đỡ trên lưng. Bastian lặng lẽ đi theo. Ông ra tuốt xa ngoài cánh đồng, hết sức gượng nhẹ đặt những tấm mới khai được vào cuối một hàng trên mặt tuyết mềm. Một tấm có hình một người đàn ông mà ngực là một chuồng chim với hai con bồ câu. Một hình khác diễn tả một người đàn bà bằng đá cưới một con rùa to. Một tấm hình rất nhỏ cho thấy một con bướm với những vệt mang hình các chữ cái trên đôi cánh. Còn mấy tấm nữa, nhưng chẳng cái nào gọi cho Bastian được chút gì.

Khi đã cùng người thợ mỏ ngồi trong lều Bastian mới hỏi:

- Nếu tuyết tan thì những hình kia làm sao?

- Ở đây lúc nào cũng là mùa đông cả, Yor đáp.

Tối hôm đó hai người chỉ nói với nhau có bấy nhiêu thôi.

Những ngày tiếp theo Bastian lại cố tìm trong đồng hình kia một tấm nó nhớ được hay ít nhất cũng có một ý nghĩa đặc biệt nào đó với nó - nhưng hoài công. Tối tối nó ngồi với người thợ mỏ trong lều, vì ông im lặng nên nó cũng im lặng luôn. Nó cũng dần dần học được từ ông Yorr ngay cả cách đi đứng gượng nhẹ để không gây chút âm thanh nào, kéo làm vỡ những tấm hình.

- Cháu đã xem hết mọi tấm hình rồi, một tối nọ Bastian nói, mà chẳng tìm thấy tấm nào cả.

- Thế thì hỏng kiểu, Yor đáp.

- Cháu phải làm sao? Bastian hỏi. Cháu có nên chờ những tấm ông sẽ mang lên không?

Yor ngẫm nghĩ một lúc rồi lắc đầu.

- Ở hoàn cảnh cháu, ông thì thầm, ta sẽ tự xuống hầm Minroud, đào tìm tại chỗ.

- Nhưng cháu đâu có được đôi mắt như mắt ông, Bastian đáp, tối thui cháu không thấy được.

- Trên chuyến phiêu lưu dài của cháu người ta không cho cháu nguồn sáng à? Yor hỏi rồi lại nhìn xuyên con người Bastian, hoàn toàn không có hòn đá chiếu sáng nào có thể giúp cháu lúc này được à?

- Có đấy, Bastian rầu rĩ đáp, nhưng cháu xài hết viên đá Al'Tsahir vào chuyện khác mất rồi.

- Thế thì hỏng, Yor lặp lại với vẻ mặt như đá.

- Ông khuyên cháu nên làm sao? Bastian hỏi.

Người thợ mỏ lặng thinh một lúc lâu rồi đáp:

- Thế thì cháu sẽ phải làm việc trong bóng tối thôi.

Bastian thấy ớn lạnh cả xương sống. Tuy nó vẫn còn đủ sức lực và lòng gan dạ AURYN đã ban, nhưng hình dung đến việc phải nằm dài dưới sâu trong lòng đất, chung quanh tối thui thì nó sợ đờ cả người^[2]. Nhưng nó không nói gì và cả hai đều đi ngủ.

[2] Nguyên văn: "tủy xương cũng đông thành đá".

Sáng hôm sau người thợ mỏ lắc vai đánh thức nó.

Bastian lồm cồm bò dậy.

- Ăn xúp rồi còn đi! Yor nói như cú gắt.

Bastian nghe theo.

Nó theo người thợ mỏ tới đường thông xuống mỏ, leo vào giỏ với ông, rồi chiếc giỏ kia tuột sâu xuống dưới hầm Minroud. Tia sáng leo lét cuối cùng hắt qua miệng giếng đã tắt ngúm từ lâu mà chiếc giỏ vẫn còn tiếp tục tuột xuống trong bóng tối dày đặc. Cuối cùng một cái giật mạnh cho biết đã xuống tới đáy. Cả hai leo ra.

Dưới này ấm hơn trên mặt đá tuyết giá nhiều, chỉ lát sau Bastian đã vã mồ hôi khắp người, trong lúc nó cố sức để không lạc mất người thợ mỏ đang rảo bước trong bóng tối. Lối đi thật ngoằn ngoèo qua vô số đường hầm ngang, góc ngách, đôi khi cả những hang rộng - nó nhận thấy qua tiếng bước chân dội khe khẽ. Nhiều lần Bastian va phải những mô đá lồi ra hay những gióng đỡ hầm đau đینگ người nhưng Yor không thềm để ý tới.

Ngày hôm ấy và cả mấy ngày sau người thợ mỏ chỉ lặng lẽ nắm tay Bastian hướng dẫn nghệ thuật tách và gượng nhẹ nhấc những phiến thạch cao tuyết hoa mịn và mỏng dính. Cho việc này có những công cụ như những cái bay bằng gỗ hay sừng, nhưng nó không hề được thấy tận mắt vì xong ngày làm việc phải để chúng tại chỗ.

Dần dần nó học được cách thích nghi với bóng tối dưới hầm. Nó nhận ra góc ngách và đường hầm với một giác quan mới mà không giải thích được. Rồi một ngày kia Yor bảo Bastian, không phải bằng lời mà chỉ sờ tay nó, từ nay trở đi một mình làm việc trong một đường hầm ngang thấp tè, chỉ có thể bò vào thôi. Bastian vâng lời. Trong đó thật chật chội, còn trên đầu nó là cả một núi đá nguyên sinh.

Cuộn tròn như một thai nhi trong bụng mẹ, Bastian nằm trong đáy sâu tối đen của nền móng vương quốc Tưởng Tượng, kiên nhẫn cào để tìm một giấc mơ đã mất, tìm một tấm hình có thể dẫn nó tới được nguồn “Nước trường sinh”.

Vì không nhìn thấy gì cả trong bóng tối triền miên trong lòng đất, nên nó không thể chọn lựa gì được. Nó chỉ hy vọng do ngẫu nhiên hay số phận động lòng thương xót mà một lúc nào đó tìm được cái cần tìm. Chiều chiều, khi ánh nắng đã tàn, nó mang lên trên những thứ đã tách ra được dưới hầm Minroud. Và chiều nào cũng đều là công cốc cả. Nhưng Bastian không than vãn, không tức giận. Nó cũng đã hết tủi thân tủi phận. Nó trở nên kiên nhẫn và trầm lặng. Tuy nó sức lực vô biên nhưng nhiều khi cũng thấy mệt bã người.

Thật khó nói được công việc cực nhọc này kéo dài bao lâu, vì không thể tính bằng ngày bằng tháng. Chỉ biết một chiều kia Bastian mang lên một tấm hình. Nhìn nó, Bastian liền xúc động tức thì, nhưng phải cố kiềm chế không bật ra tiếng kêu ngạc nhiên kéo tấm hình tan vỡ.

Trên phiến thạch cao tuyết hoa mỏng manh kia - trông không lớn lắm, chỉ cỡ một trang sách bình thường thôi - hiện rõ hình một người đàn ông mặc áo blu trắng, tay cầm một hàm răng giả bằng thạch cao. Ông ta đứng đó, dáng điệu và nét cười lặng lẽ u sầu khiến Bastian thấy nhói trong tim. Nhưng điều khiến nó choáng váng hơn cả là người đàn ông kia bị đông cứng trong một tảng băng trong như pha lê. Bao quanh ông ta là một lớp băng kín mít, nhưng hoàn toàn trong suốt.

Trong lúc ngắm nhìn tấm hình nằm trên tuyết trước mặt, lòng Bastian dậy lên nỗi nhớ nhung người đàn ông này, người nó không quen biết. Đó là một mối cảm xúc như từ xa kéo đến, như con nước triều lên trên biển cả, mới đầu không nhận thấy, cho tới khi nó lại gần, lại gần, cuối cùng thành những đợt sóng mãnh liệt cao như ngôi nhà, cuốn phăng tất cả. Bastian gần như chết ngộp trong con sóng ấy, phải cố lấy hơi. Trái tim của nó còn quá nhỏ đối với nỗi nhớ lớn nhường ấy khiến nó đau nhói. Những đợt sóng triều kia đã nhấn chìm nốt chút ký ức còn lại của Bastian và nó đã quên luôn điều cuối cùng còn sót: tên nó.

Lát sau khi vào lều với ông Yor nó im lặng. Người thợ mỏ cũng không nói gì, chỉ nhìn nó thật lâu mà đôi mắt ông lại như nhìn vào quãng xa xôi và lần đầu tiên từ đó đến nay một nụ cười thoáng hiện trên gương mặt xám màu đá của ông.

Tối hôm ấy thẳng bé - bây giờ không còn tên nữa - không ngủ được dù rất mệt. Nó luôn nhìn thấy bức hình kia ngay trước mắt. Nó cảm thấy như người đàn ông kia muốn nói gì đấy với nó mà không nói được, vì bị bao kín trong tảng băng. Thẳng bé không tên muốn giúp ông ta, muốn làm tan tảng băng. Nó mơ - nhưng vẫn tỉnh - thấy mình

ôm tảng băng, đem hơi ấm của cơ thể làm băng tan. Nhưng chỉ hoài công.

Nhưng rồi nó chợt nghe thấy điều người đàn ông kia muốn nói với nó, không phải nghe thấy bằng tai mà nghe trong sâu thẳm trái tim nó:

“Cứu bố với! Đừng bỏ rơi bố thế này! Bố không tự ra khỏi tảng băng được. Cứu bố! Chỉ mình con giải thoát bố được thôi... chỉ mình con!”

Tỉnh mơ hôm sau khi hai người thức dậy, thằng bé không tên nói với ông Yor:

- Hôm nay cháu không xuống mỏ Minroud với ông nữa đâu.

- Cháu muốn bỏ ta đi ư?

Thằng bé gật đầu.

- Cháu muốn đi tìm “Nước trường sinh”.

- Cháu đã tìm thấy bức hình dẫn đường cho cháu rồi à?

- Vâng.

- Cho ta xem được chứ?

Thằng bé lại gật. Hai người đi ra chỗ tấm hình trên tuyết. Thằng bé nhìn tấm hình, còn ông Yor hướng đôi mắt mù lòa vào mặt nó, như nhìn xuyên qua nó vào một chốn xa. Ông có vẻ như đang lắng nghe điều gì đó. Cuối cùng ông gật đầu.

- Cháu hãy mang nó theo, ông thì thăm, đừng để mất. Nếu cháu làm mất hay để nó bị tan vỡ thì coi như đời cháu kết thúc. Vì cháu chẳng

còn gì ở vương quốc Tượng Tượng này nữa. Cháu hiểu thế có nghĩa là gì.

Thằng bé không tên đứng cúi đầu im lặng một lúc, rồi khẽ nói:

- Cảm ơn ông Yor đã dạy bảo cháu.

Hai người bắt tay nhau.

- Cháu là một thợ mỏ giỏi đấy, ông Yor thì thạo, và làm việc rất chăm chỉ.

Rồi ông quay người đi về hướng đường thông xuống mỏ Minroud, trèo vào trong giỏ cho chạy xuống dưới hầm sâu, không ngó lại lần nào nữa.

Thằng bé đi đã nhiều tiếng đồng hồ liền như thế này. Chiếc lều của ông Yor đã khuất nơi chân trời sau lưng nó từ lâu lắm rồi; bốn bề quanh nó vẫn chỉ là tuyết trắng mênh mông. Nhưng nó cảm thấy được tấm hình nó đang gượng nhẹ cầm trong hai tay kéo đi đúng hướng.

Thằng bé quyết chí đi theo cái lực kéo kia, vì tin rằng cái lực ấy sẽ đưa nó tới đúng nơi đúng chốn, dù đường xa hay gần. Bây giờ chẳng còn có gì giữ chân nó được nữa. Nó muốn tìm nguồn “Nước trường sinh” và nó tin chắc sẽ tìm được.

Chợt nó nghe tuốt trên cao có tiếng ồn ào, như tiếng kêu ríu rít xa xôi từ nhiều cửa miệng. Ngược nhìn lên, nó thấy một đám mây đen to như một đàn chim. Mỗi khi đàn chim kia tới gần nó mới nhận ra đó là đám mồi mạt hề - đám Schlamuffen^[3] - liền khiếp sợ đứng chết trân tại chỗ.

[3] Đây cũng là một từ được tác giả M. Ende đặt ra, nên không dịch được. Từ điển chỉ có động từ “muffen” nghĩa là: có mùi mốc; cần nhần, cau có.

“Lạy trời cao nhân từ! Thằng bé không tên thầm nghĩ. Mong rằng chúng không nhìn thấy mình! Tiếng kêu của chúng đến làm vỡ tấm hình mất thôi!”

Nhưng lũ mỗi đã nhìn thấy nó!

Chúng liền cười om sòm sà xuống, bu quanh kẻ lữ hành đơn độc.

- Hoan hô! Chúng ngoác những cái miệng đủ màu sắc kêu quang quác. Thế là cuối cùng đã tìm thấy đại ân nhân của chúng ta rồi!

Rồi chúng lăn trên tuyết, nhào lộn, trồng chuối, bốc tuyết ném nhau.

- Khẽ chứ! Làm ơn khẽ chứ! Thằng bé không tên tuyệt vọng thì thầm.

Đám mỗi kia gào lên thích thú:

- Y nói gì?

- Y bảo rằng bọn mình nói khẽ quá!

- Chưa có ai nói thế với bọn mình cả!

- Các bạn muốn gì ở tôi chứ? Thằng bé hỏi. Sao các bạn không để tôi yên?

Lũ mỗi chạy ào ào quanh nó, liến láu:

- Đại ân nhân ơi! Đại ân nhân ơi! Người còn nhớ đã giải thoát cho chúng tôi như thế nào không, hồi chúng tôi còn là dân Acharai đó. Hồi

đó chúng tôi là những sinh linh bất hạnh nhất vương quốc Tượng Tượng, còn bây giờ chúng tôi ngán tới tận cổ rồi. Lúc mới được ân nhân đổi đời cho thì chúng tôi khoái lắm, nhưng nay chúng tôi chán chết. Vì chúng tôi chỉ biết bay bừa thôi, chứ chẳng có phương hướng gì hết. Ngay cả chơi đùa cũng chẳng ra đâu vào đâu, vì chúng tôi không có luật chơi. Người đã giải thoát chúng tôi thành những tên hề lố lăng! Đại ân nhân ơi, người đã lừa dối chúng tôi rồi!

- Tôi cứ ngỡ đã làm đúng, thằng bé hoảng hốt thì thào.

- Phải rồi, đúng cho ân nhân thôi! Lũ mối đồng thanh ré lên. Lúc ấy ân nhân thấy mình vĩ đại quá mà. Còn chúng tôi phải gánh chịu hậu quả bởi lòng hảo tâm của đại ân nhân đấy ạ!

- Tôi biết làm sao đây? Thằng bé hỏi. Các bạn đòi hỏi gì ở tôi?

- Chúng tôi tìm kiếm ân nhân, lũ mối nhả nhó bộ mặt hề rít lên, chúng tôi muốn bắt kịp ân nhân trước khi ân nhân bỏ trốn. Bây giờ bắt kịp rồi thì chúng tôi sẽ không để ân nhân được yên, nếu ân nhân không chịu làm thủ lĩnh của lũ chúng tôi. Ân nhân sẽ phải làm sếp mối, làm mối trưởng, làm tướng mối của chúng tôi! Muốn làm sao thì tùy ân nhân.

- Nhưng tại sao chứ, tại sao? Thằng bé thì thào năn nỉ.

Lũ mối hề lại lại đồng thanh rít lên đáp:

- Chúng tôi muốn ân nhân ra lệnh cho chúng tôi, chỉ huy chúng tôi, buộc chúng tôi làm gì đó, cấm chúng tôi làm gì đó! Chúng tôi muốn rằng sự hiện hữu của mình phải có mục đích gì đấy!

- Tôi không làm được! Sao các bạn không chọn lấy một người trong các bạn?

- Không được, không được, chúng tôi muốn đại ân nhân cơ! Chính ân nhân đã biến chúng tôi thành ra thế này mà!

- Không, thằng bé hỗn hển. Tôi phải rời khỏi đây. Tôi phải về thế giới của tôi!

- Đại ân nhân ơi, đừng vội! Những cái miệng hề the the. Ân nhân đừng hòng thoát khỏi tay chúng tôi. Ân nhân có khác! Định chuồn êm khỏi vương quốc Tượng Tượng!

- Nhưng tôi không còn biết phải làm gì nữa! Thằng bé phân bua.

- Thế chúng tôi thì sao? Lũ mối đồng thanh đáp. Chúng tôi biết phải làm gì chắc?

- Đi đi, thằng bé kêu. Tôi không thể lo cho các bạn được nữa!

- Vậy thì ân nhân phải biến chúng tôi trở lại như xưa! Chúng the the nói. Vậy thì chúng tôi muốn lại được là dân Acharai như cũ. Hồ Nước mắt đã cạn khô rồi, thành phố Amargánth đang kẹt cứng. Không có ai bện những sợi tóc bạc hảo hạng nữa. Chúng tôi muốn thành dân Acharai trở lại.

- Tôi chịu thôi! Thằng bé đáp. Tôi không còn quyền lực gì nữa ở vương quốc Tượng Tượng.

- Vậy thì, lũ mối gào lên, chạy loạn xạ, chúng tôi phải bắt ân nhân theo!

Cả trăm bàn tay nhỏ xíu túm lấy thằng bé, ra sức nâng bổng nó lên. Thằng bé kháng cự kịch liệt khiến lũ mối văng ra tứ phía. Nhưng chúng không ngớt buồng bình sẵn vào như lũ ong bắp cày bị chọc phá.

Đột nhiên từ xa vẳng lại thanh âm nhẹ nhàng mà dững mãi, như tiếng chuông đồng ngân vang trong mớ âm thanh hỗn độn này.

Trong nháy mắt lũ mối bỏ chạy thành đàn đen sì trong bầu trời cao.

Thằng bé không tên quỳ trên tuyết. Trước mặt nó là tấm hình đã rã thành bụi. Thế là hết. Không còn gì dẫn đường nó tới nguồn “Nước trường sinh” nữa.

Ngước nhìn lên, nó mờ mờ thấy qua làn nước mắt hai hình bóng xa xa trên tuyết, một lớn một nhỏ. Nó dụi mắt rồi nhìn lần nữa.

Đó là con Phúc long Fuchur và Atréju.

XXVI. Nước trường sinh

Zùng zàng, thằng bé không tên ngập ngừng đứng lên, đi vài bước về phía Atréju, rồi đứng lại. Còn Atréju vẫn đứng yên, bình thản chăm chú nhìn nó. Vết thương trên ngực gã không chảy máu nữa^[1].

[1] Sau nhiều tuần thì Atréju chắc phải lành vết thương rồi! Ở đây tác giả muốn nhấn mạnh tới điều Bastian hằng quan tâm: vết thương trên ngực Atréju.

Chúng đứng đối mặt nhau hồi lâu, không nói một lời. Không gian im ắng khiến nghe được hơi thở của nhau.

Rồi thằng bé không tên từ từ gỡ sợi dây chuyền vàng với AURYN đang đeo trên cổ. Nó vừa thận trọng cúi đặt “Bảo vật” trên mặt tuyết

ngay trước Atréju, vừa nhìn một lần nữa hai con rắn, một trắng một đen, ngậm đuôi nhau thành hình bầu dục.

Nó vừa buông ra thì hào quang bằng vàng của AURYN liền chói ngời khiến nó phải nhắm nghiền mắt như vừa ngó mặt trời. Mở mắt ra, nó thấy mình đang đứng trong một đại sảnh đường mái vòm mênh mông như bầu trời, xây bằng những khối đá làm từ ánh sáng vàng rờn. Chính giữa sảnh đường lớn khôn tả này có hai con rắn to bằng cả bức tường thành đang nằm.

Atréju, Fuchur và thằng bé không tên đứng cạnh nhau bên phía con rắn đen đang ngậm đuôi con rắn trắng. Đôi mắt rắn - với đồng tử thẳng đứng - nhìn chúng chòng chọc. So với con rắn thì chúng nhỏ tí tẹo, ngay cả con Phúc long cũng chỉ như một con tắc trắng.

Hai tấm thân khổng lồ bất động của đôi rắn kia lóng lánh như một thứ kim loại khác thường, một con đen ngòm như đêm tối, con kia trắng như bạc. Sở dĩ chúng không thể gây ra tai họa bởi vì chúng ngậm chặt nhau. Nếu chúng rời nhau ra được thì sẽ tận thế. Chắc chắn như vậy.

Nhưng khi kìm giữ nhau như vậy, chúng đồng thời canh giữ nguồn “Nước trường sinh”. Vì vậy giữa thân chúng một nguồn nước phun lên ào ào mãnh liệt, những tia nước vọt lên rồi rơi xuống như nháy nhót, khi rơi xuống liền biến thành hàng nghìn hình dạng tan đi trong nháy mắt, mắt thường không thể thấy kịp. Thứ nước sủi bọt kia bắn tung tóe như làn sương mịn với đủ sắc cầu vồng khúc xạ từ ánh sáng vàng rờn nọ, nghe như tiếng rì rào reo mừng, ca hát, cười đùa, kêu gọi với ngàn vạn niềm vui.

Thằng bé không tên nhìn tia nước như một kẻ đang chết khát... nhưng làm cách nào đến đó được? Vì đầu con rắn không nhúc nhích.

Chợt Fuchur ngẩng đầu. Đôi mắt màu hồng ngọc của nó ánh lên.

- Các cậu có hiểu nguồn nước kia nói gì không? Nó hỏi

- Không, Atréju đáp, mình không hiểu.

- Không biết sao, Fuchur thì thầm, tôi lại hiểu rất rõ. Có lẽ vì tôi là một Phúc long. Mọi ngôn ngữ của niềm vui đều gần gũi nhau cả.

- Nguồn nước nói gì? Atréju hỏi.

Fuchur chăm chú nghe, rồi nói lại từng lời nó nghe được:

- “Chúng ta là nguồn ‘Nước trường sinh’!

Các người càng uống,

thì nguồn sẽ càng thêm tuôn chảy.”

Nó lại lắng nghe một lúc rồi nói:

- Nguồn nước không ngớt kêu gọi: “Uống đi! Uống đi! Muốn làm gì, tùy ý!”

- Làm cách nào đến đó được? Atréju hỏi.

- Nguồn nước hỏi tên bọn mình, Fuchur đáp.

- Tôi tên là Atréju! Atréju kêu lên.

- Tôi tên là Fuchur! Fuchur nói.

Thằng bé không tên đứng im thín thít.

Atréju nhìn Bastian, đoạn cầm tay nó nói:

- Bạn tôi tên là Bastian Balthasar Bux.

- Nguồn nước hỏi, Fuchur thông dịch, “Tại sao cậu ấy không tự nói?”

- Bạn tôi không tự trả lời được, Atréju nói, y quên hết rồi.

Fuchur lại lắng nghe tiếng rì rầm.

- Nguồn nước bảo rằng không còn ký ức thì cậu ấy không vào được. Hai con rắn sẽ không cho cậu ấy qua.

- Tôi cất giữ hết mọi điều cho bạn tôi, Atréju kêu lên, mọi điều y đã kể về mình và thế giới của y. Tôi đảm bảo cho y.

Fuchur lại lắng nghe.

- Nguồn nước hỏi cậu lấy tư cách gì để bảo đảm.

- Với tư cách là bạn y, Atréju nói.

Fuchur lại lắng nghe một lúc nữa.

- Không chắc nguồn nước đã chịu đâu. Nó thì thầm với Atréju. Bây giờ nguồn nước đang nói về vết thương của cậu đấy. Nguồn nước muốn biết vì sao cậu bị thương.

- Tại vì tôi và bạn tôi cứ ngỡ chỉ riêng mình đúng thôi^[2], Atréju nói, nhưng hóa ra cả hai chúng tôi đều đã nhầm. Nay Bastian đã tự ý trả lại ANRYN rồi.

[2] Nguyên văn: “Cả hai chúng tôi đều có lý”, nhưng dịch như vậy e không rõ ý.

Fuchur lắng nghe rồi gật đầu.

- Được, nó nói, nguồn nước chấp nhận. Nơi đây tên là AURYN. Nguồn nước nồng nhiệt đón chào chúng ta.

Atréju ngược nhìn lên mái vòm bằng vàng khổng lồ.

- Ba chúng ta, gã thì thầm, đều đã từng đeo “Bảo vật” này một thời gian ngắn, kể cả bạn nữa đấy, Fuchur ạ.

Fuchur ra hiệu cho gã im lặng rồi lại lắng nghe tiếng nguồn nước hát.

Rồi nó dịch cho Atréju:

- AURYN chính là cái cửa mà Bastian tìm kiếm. Cậu ấy đã mang theo nó ngay từ lúc đầu rồi. Nhưng hai con rắn - nguồn nước nói - sẽ không để cho bất cứ vật gì của vương quốc Tượng Tượng vượt qua được ngưỡng cửa này. Cho nên Bastian phải để lại hết mọi thứ Nữ-thiếu-hoàng đã tặng cậu ấy. Bằng không cậu ấy sẽ không được uống “Nước trường sinh”.

- Nhưng chúng tôi hành động theo ý của Nữ-thiếu-hoàng mà, Atréju kêu lên, bà không có ở đây sao?

- Nguồn nước bảo rằng Nguyệt Nhi không có quyền lực ở đây, và bà là người duy nhất không bao giờ có thể vào đây được. Bà không thể vào bên trong ánh hào quang kia, vì bà không thể tự bỏ chính mình lại được.

Atréju bối rối im lặng.

- Nguồn nước hỏi, Fuchur nói tiếp, “Bastian sẵn sàng chưa?”

- Rồi, Atréju nói lớn, bạn tôi sẵn sàng rồi.

Ngay lúc ấy con rắn đen khổng lồ từ từ ngóc đầu, nhưng vẫn không nhả đuôi con rắn trắng. Hai thân rắn uốn cong lên, thành một cái cổng cao nửa đen, nửa trắng.

Atréju nắm tay Bastian dắt qua cái cổng rừng rợn này, tiến lại nguồn nước. Cảnh tượng hiện ra trước mắt chúng thật hoành tráng và huy hoàng. Fuchur cũng vào theo. Bastian cứ bước một bước thì một món quà của vương quốc Tưởng Tượng đã tặng nó liền biến mất: thế là từ một trang anh hùng khôi ngô, khỏe mạnh và dũng cảm nó lại trở thành một đứa nhỏ thấp bé và nhút nhát. Ngay cả quần áo của nó, vốn đã gần như rách bươm trong hầm mỏ Minroud của ông Yor, cũng biến mất luôn. Nó đứng trần như nhộng, không che đậy trước cái bể tròn lớn bằng vàng. Từ chính giữa bể, “Nước trường sinh” phun cao như một cái cây bằng pha lê.

Lúc ấy, vì Bastian không còn mang trên người một tặng phẩm nào của vương quốc Tưởng Tượng nữa trong khi ký ức về thế giới của nó và bản thân nó vẫn được chưa được phục hồi toàn vẹn, nên nó ở trong một trạng thái cực kỳ bất an, không biết mình có thật hay không và thuộc về thế giới nào.

Nhưng rồi nó nhảy bừa vào bể nước trong vắt tựa pha lê kia, lặn ngụp, thở phì phì, đập nước văng tung tóe rồi há miệng đón những giọt nước lỏng lạnh như mưa. Nó uống, uống mãi cho đến đã khát mới thôi. Nó thấy vui sướng lại được là chính mình như trước đây. Giờ nó biết mình là ai, thuộc về thế giới nào. Nó vừa được tái sinh. Giờ đây nó chỉ muốn lại được là nó như xưa, đó chính là điều tuyệt diệu nhất. Nếu được lựa chọn trong nhiều khả năng thì nó sẽ chọn như thế, chứ không chọn gì khác. Vì bây giờ nó hiểu được rằng: trên thế giới có hàng nghìn, hàng vạn niềm vui, song về cơ bản tất cả chỉ là một, đó là vui vì có thể

thương yêu. Cả hai niềm vui: vui vì được sông, vui vì lại được là chính nó và vui vì có thể được thương yêu, thật ra cũng chỉ là một thôi.

Sau này, rất lâu sau khi đã trở lại thế giới của nó, lớn lên rồi già đi, nó vẫn không bao giờ mất đi niềm vui kia. Ngay cả những lúc gặp khó khăn nhất trong cuộc đời nó vẫn vui, vẫn cười, vẫn an ủi người khác.

- Atréju! Nó gọi người bạn đứng cạnh Fuchur bên bể nước lớn bằng vàng. Vào đây luôn! Vào đây! Uống đi! Thích lắm!

Nhưng Atréju lắc đầu cười.

- Không, gã đần, lần này hai đứa mình chỉ tháp tùng bạn đến đây thôi.

- Lần này? Bastian hỏi. Bạn nói sao?

Atréju và Fuchur nhìn nhau rồi Atréju nói:

- Hai đứa mình đã từng tới đây rồi. Sở dĩ tụi mình không nhận ra ngay được vì lần đó được đưa đi lúc đang say ngủ. Nhưng bây giờ tụi mình nhớ ra rồi.

Bastian bước ra khỏi bể nước.

- Bây giờ thì tớ biết mình là ai rồi, nó rạng rỡ nói.

- Đúng thế, Atréju gật đầu, bây giờ mình lại nhận được bạn. Bây giờ bạn giống y như lúc mình thấy khi bước qua Cổng Gương Thần.

Bastian ngược nhìn cột nước óng ánh sỏi bọt.

- Tớ muốn đem nước này về cho bố, nó nói trong tiếng nước phun ào ào, nhưng không biết bằng cách nào?

- Mình nghĩ không được đâu, Atréju đáp, không được mang thứ gì từ vương quốc Tưởng Tượng ra khỏi ngưỡng cửa này mà.

- Bastian mang được! Fuchur lên tiếng, lại rồn rang như chuông đồng. Cậu ấy mang được!

- Bạn đúng là Phúc long! Bastian nói.

Fuchur ra hiệu cho Bastian im lặng rồi lắng nghe nghìn âm thanh rì rào.

Rồi nó nói:

- Nguồn nước bảo rằng cậu phải lên đường thôi, cả tụi này nữa.

- Tớ đi lối nào? Bastian hỏi.

- Ra cửa kia, Fuchur thông dịch, chỗ đầu con rắn trắng.

- Ừ, Bastian nói, nhưng làm sao được? Đầu con rắn trắng không nhúc nhích mà.

Đúng là đầu con rắn trắng không nhúc nhích. Nó vẫn ngậm đuôi con rắn đen, còn đôi mắt khổng lồ trừng trừng nhìn Bastian.

- Nguồn nước hỏi, Fuchur nói, cậu đã hoàn thành mọi câu chuyện cậu đã khai mào trên vương quốc Tưởng Tượng chưa?

- Chưa, Bastian đáp, chưa hoàn thành chuyện nào cả.

Fuchur lại lắng nghe một lúc. Khuôn mặt nó lộ vẻ sửng sốt.

- Nguồn nước nói rằng như thế thì con rắn trắng sẽ không để cho cậu qua được. Cậu phải quay lại vương quốc Tượng Tượng hoàn thành hết mọi câu chuyện đã.

- Mọi câu chuyện ư? Bastian lắp bắp. Thế thì tớ sẽ không bao giờ về được nữa. Hóa ra công cốc cả.

Fuchur căng thẳng lắng nghe.

- Nguồn nước nói sao? Bastian hỏi.

- Lặng yên nào! Fuchur nói.

Một lúc sau nó thở dài giải thích:

- Nguồn nước bảo rằng không thể khác được, trừ phi có ai nhận lãnh công chuyện của cậu.

- Nhưng mà có biết bao nhiêu là câu chuyện, Bastian kêu lên, rồi mỗi câu chuyện lại có những chuyện mới tiếp nối. Chẳng có ai có thể nhận lãnh hộ được một việc như thế này.

- Có chứ, Atréju nói, mình lãnh cho.

Bastian nhìn gã mà không thốt lên lời. Rồi nó ôm choàng cổ bạn lắp bắp:

- Atréju ơi là Atréju! Tớ sẽ mãi mãi không quên!

Atréju mỉm cười.

- Hay lắm, Bastian, thế nghĩa là bạn cũng sẽ mãi mãi không quên vương quốc Tưởng Tượng!

Gã vỗ nhẹ lên má Bastian rồi vội vã quay người đi tới cái cổng của đầu rắn đen vẫn cong mình như khi chúng bước vào.

- Fuchur, Bastian nói, hai bạn làm sao hoàn thành được những gì tớ để lại?

Con Phúc long nháy một mắt màu hồng ngọc, đáp:

- Nếu gặp may, cậu ạ! Nếu gặp may!

Rồi nó bước theo người bạn đồng thời là chủ nhân của nó.

Bastian nhìn theo chúng bước ra khỏi cửa, quay về vương quốc Tưởng Tượng. Atréju và Fuchur còn quay lại lần nữa, vẫy chào. Rồi con rắn đen lại cúi đầu sát đất. Bastian không nhìn thấy Atréju với Fuchur được nữa.

Giờ đây chỉ còn một mình nó.

Nó quay nhìn đầu con rắn trắng. Cùng lúc ấy con vật kia cũng đang ngóc lên, cong mình thành một cái cổng, giống phía bên kia mới đây.

Bastian vội vục đầy “Nước trường sinh” với hai bàn tay rồi chạy ào tới cổng này. Sau cổng là bóng tối.

Bastian nhảy vào đó và rơi vào cõi không.

- Bố! Nó hét toáng lên, Bố! Con... là Bastian... Balthasar... Bux đây!

- Bố! Bố! Con... là Bastian... Balthasar... Bux đây!

Chưa kêu dứt lời nó thấy mình đã lại ở ngay trong căn phòng chứa đồ cũ của trường học. Trước đây rất lâu, chính từ nơi này nó đã đi đến vương quốc Tưởng Tượng. Nó không nhận ra được ngay chốn cũ; những vật lạ lùng nó thấy chung quanh - những con thú nhồi bông, bộ xương cách trí và những bức hoạ - khiến nó hoang mang mất một lúc, không biết mình vẫn còn ở trên vương quốc Tưởng Tượng hay không. Nhưng rồi khi nhìn thấy cái cặp và cái giá cắm nến bảy nhánh gỉ sét với những ngọn nến đã tắt ngấm thì nó biết mình đang ở đâu.

Nó đã từ đây làm một chuyến viễn du qua câu *Chuyện dài bất tận* bao lâu rồi nhỉ? Mấy tuần? Mấy tháng? Hay mấy năm? Đã có lần nó đọc một câu chuyện về một người chỉ vào hang thần có một tiếng đồng hồ thôi, nhưng khi ông trở về thì một trăm năm đã trôi qua, trong số những người quen biết chỉ một người còn sống, hồi đó là một đứa trẻ nay đã già khom.

Ánh sáng màu xám nhờ nhờ chiếu qua cửa sổ tò vò, nhưng nó không biết đang sáng hay chiều. Căn phòng chứa đồ cũ lạnh căm căm, y như cái đêm Bastian đã từ đây đi.

Nó hất mớ chăn nhà binh bụi bặm đang đắp, xỏ giày, mặc áo măng-tô và lấy làm ngạc nhiên vì cả giày lẫn áo đều ẩm sì như vào hôm trời mưa.

Nó khoác cặp lên vai rồi tìm quyển sách lấy trộm hồi đó, cái quyển sách đã khởi đầu cho mọi câu chuyện. Nó nhất quyết sẽ đem trả lại cho ông Koreander khó tính. Tùy ông muốn phạt, tố cáo hay có biện pháp gì nặng hơn cũng được. Với một kẻ đã trải qua một cuộc phiêu lưu như Bastian thì chẳng dễ gì làm nó sợ. Nhưng không thấy quyển sách đâu cả.

Bastian tìm miết, lật hết đồng chăn, nhìn vào mọi góc ngách. Chẳng ăn thua gì. Quyển *Chuyện dài bất tận* đã không cánh mà bay.

“Đành vậy, Bastian tự nhủ, mình phải nói với ông Koreander rằng nó đã biến mất. Chắc chắn ông sẽ không tin. Muốn ra sao thì ra. Nhưng chắc gì ông còn nhớ sau bấy lâu? Chưa biết chừng không còn hiệu sách nữa?”

Lát nữa sẽ biết ngay thôi, vì trước hết nó phải đi qua ngôi trường cái đã. Nếu thấy các thầy cô và đám học trò lạ hoắc thì nó khắc biết sự thể như thế nào.

Nhưng khi Bastian mở cửa phòng kho, bước xuống hành lang nó thấy nhà trường hoàn toàn im ắng. Hình như chẳng có ma nào trong tòa nhà. Ấy thế mà tháp chuông đồng hồ nhà trường vừa điểm chín tiếng. Nghĩa là đang buổi sáng và lẽ ra buổi học phải bắt đầu rồi chứ.

Bastian ngó vào vài phòng học. Lớp nào cũng vắng hoe cả. Tới gần một khung cửa sổ, nhìn ra đường phố nó thấy đôi người và xe cộ qua lại. Ít ra thế giới này vẫn còn đó.

Nó lại chạy xuống cầu thang dẫn ra cổng trường, nhưng cửa khóa im ỉm. Nó quay qua bấm chuông và gõ cửa căn hộ của bác gác trường nhưng chẳng thấy ai.

Bastian thầm nghĩ. Không thể cứ chờ mãi, cầu may có ai đến. Nó muốn về với bố, dù có làm sánh “Nước trường sinh” cũng chịu.

Có nên mở cửa sổ rồi gọi cho tới khi có người nghe thấy, mở cổng cho nó chằng? Không, thế thì xấu hổ chết đi được. Nó chợt nghĩ có thể leo ra cửa sổ. Cửa sổ mở được từ bên trong. Nhưng cửa sổ tầng dưới cùng đều có chấn song. Rồi nó nhớ rằng khi đứng ở tầng hai nhìn ra đường có thấy một giàn giáo. Hẳn là người ta đang trát vữa lại bờ tường ngoài ngôi trường.

Bastian liền quay lên, mở cửa sổ tầng hai, leo ra ngoài.

Giàn giáo chỉ gồm những thanh gỗ dựng thẳng đứng, với những tấm ván bắc ngang ở một khoảng cách nhất định. Nó sợ đến chóng mặt, nhưng cố nén. Với một kẻ từng là chủ nhân cánh rừng-đêm Perelin thì nhằm nhò gì, cho dù nó không còn cái sức khỏe kỳ diệu kia nữa và phải vất vả để nhắc tấm thân ục ịch của nó. Nó bình tĩnh thận trọng tìm chỗ vịn và đặt chân rồi leo xuống. Nó đâm phải dầm nhưng chuyện nhỏ nhặt này chẳng đáng quan tâm. Nó xuống an toàn, tuy có hơi nóng và thở phì phò. Không có ai thấy.

Bastian chạy về nhà. Hộp đựng bút với sách vở cứ đập vào nhau theo bước chân khiến nó bị nhói bên mạng sườn, nhưng nó cứ chạy. Nó muốn về với bố.

Khi đã tới nhà, nó còn đứng lại một lúc, nhìn lên cửa sổ phòng thí nghiệm của bố. Chợt tim nó thất lại vì thấp thỏm, bởi vì đây là lần đầu tiên nó sợ rằng biết đâu bố không còn ở đó nữa.

Nhưng bố vẫn còn đó và chắc hẳn đã thấy nó về, nên khi Bastian phóng ào lên bậc tam cấp thì bố cũng chạy ra đón nó. Ông mở rộng đôi tay, còn Bastian nhảy vào lòng bố. Bố nhắc bổng nó vào trong nhà.

- Bastian của bố, ông luôn miệng lặp lại, con trai yêu quý, con ở đâu thế? Có chuyện gì, hử con?

Chỉ sau khi đã ngồi vào bàn ăn trong bếp, uống sữa nóng, ăn điểm tâm bánh mì được bố quét đầy bơ và mật ong thì Bastian mới thấy khuôn mặt bố gầy và xanh xao làm sao! Mắt bố đỏ ngầu, râu ria không cạo. Còn ngoài ra thì bố vẫn y như hồi đó, khi nó vắng nhà. Nó nói với bố như thế.

- Hồi đó à? Bố sửng sốt hỏi. Hồi đó là hồi nào.

- Con vắng nhà bao lâu rồi?

- Từ hôm qua, Bastian ạ. Từ lúc con đi học. Nhưng khi không thấy con về thì bố liền gọi điện cho các thầy cô và biết con không có mặt ở lớp học. Bố đã đi tìm con suốt ngày đêm đấy, con ạ. Bố đã yêu cầu cảnh sát đi tìm, sợ xảy ra chuyện chẳng lành. Chứa ời, sao thế hả Bastian? Bố lo muốn phát điên lên được. Con đi đâu vậy?

Bấy giờ Bastian mới kể những gì nó đã trải qua. Nó kể tường tận, kéo dài tới mấy tiếng đồng hồ.

Chưa bao giờ bố lắng nghe như lần này. Bố hiểu những gì Bastian kể.

Gần trưa bố bảo nó tạm ngưng để bố gọi báo cho cảnh sát là con trai của ông đã về bình an. Rồi ông nấu bữa trưa cho hai bố con, sau đó Bastian lại kể tiếp. Chiều tối rồi thì tới đoạn “Nước trường sinh” và Bastian kể rằng nó muốn mang nước về cho bố nhưng đã sánh đổ hết cả.

Trong bếp tối thui. Bố ngồi bất động. Bastian đứng lên bật đèn và được thấy một điều chưa từng thấy: bố khóc.

Lẽ ra nó đã có thể mang được “Nước trường sinh” về cho bố!

Bố âm thầm ôm chặt Bastian vào lòng. Hai bố con vuốt ve nhau.

Mãi một lúc sau bố thở một hơi dài, mỉm cười nhìn Bastian. Đó là nụ cười vui sướng nhất của bố Bastian từng được thấy.

- Từ giờ trở đi, giọng bố khác hẳn, từ giờ trở đi bố con mình sẽ đổi khác, con chịu không?

Bastian gật đầu. Trái tim nó đầy ắp, không thốt nên lời.

Sáng hôm sau tuyết bắt đầu rơi, đọng trên gờ cửa sổ phòng Bastian thật mềm và tinh khiết. Những âm thanh từ đường phố hắt lên nghe như bị nén lại.

- Con biết không, Bastian? Bố thích thú nói trong bữa ăn sáng. Bố thấy hai bố con mình phải ăn mừng mới được. Cả đời người chỉ có được một ngày như thế này thôi - nhiều người không có đấy, con ạ. Thành ra bố nghĩ bố con mình phải làm gì đó cho xôm tụ. Hôm nay bố nghỉ, con cũng không phải đến trường làm gì. Bố sẽ viết giấy xin phép cho con. Con thấy sao?

- Đến trường ư, bố? Bastian hỏi. Còn trường không chứ. Hôm qua con đi ngang các lớp học chẳng thấy ai hết thấy. Ngay cả bác gác trường cũng không luôn.

- Hôm qua à? Bố hỏi. Nhưng hôm qua là ngày đầu tiên của mùa Vọng^[3] mà, Bastian.

[3] Mùa Vọng (mùa "mong chờ"): bốn tuần (với bốn Chủ nhật) trước lễ Chúa Giáng sinh.

Bastian vừa khuấy ly ca cao, vừa ngẫm nghĩ thật lung, rồi khẽ đáp:

- Con nghĩ chắc phải ít lâu nữa con mới thực quen lại được.

- Đúng vậy, bố gật đầu nói, chính vì thế mà hai bố con mình cần ăn mừng. Con thích gì nào? Mình có thể đi chơi đâu đó, hay vào vườn bách thú? Trưa đến mình làm một bữa thịnh soạn nhất thế gian. Buổi chiều mình đi mua sắm những gì con thích. Còn tối... ta có nên đi xem kịch không?

Mắt Bastian sáng lên, nhưng nó quả quyết:

- Nhưng trước hết con phải giải quyết ít chuyện đã. Con phải đến tìm ông Koreander nói rằng đã lấy cắp quyển sách, nay mất rồi.

Bố nắm tay Bastian.

- Bastian, nếu con muốn thì bố sẽ giải quyết chuyện này cho.

Bastian lắc đầu.

- Không được, nó quá quyết, đây là chuyện của con. Con muốn tự giải quyết. Tốt nhất là ngay bây giờ.

Nó đứng lên, mặc áo măng-tô. Bố không nói gì, nhưng ông nhìn nó với cặp mắt ngạc nhiên lẫn tôn trọng. Con trai ông chưa bao giờ như thế cả.

- Bố nghĩ rằng chính bố cũng cần phải ít lâu mới quen với sự thay đổi này, ông nói.

- Con về ngay thôi, Bastian nói với lại từ hành lang, lần này không lâu đâu.

Bastian lại thấy nhát khi đã đứng trước hiệu sách của ông Koreande. Nó nhìn vào bên trong cửa hiệu, qua khung cửa kính với những hàng chữ bay bướm. Ông đang có khách. Bastian đi đi lại lại trước cửa hiệu sách cũ, muốn chờ cho người khách này xong đã. Trời bắt đầu đổ tuyết.

Rồi người khách ra khỏi tiệm.

- Rồi! Bastian tự ra lệnh cho mình.

Nó nhớ lại lúc đối mặt với con sư tử Graógramán trên sa mạc muôn màu Goab như thế nào. Nó kiên quyết ấn quả đấm cửa.

Có tiếng ho từ sau bức tường sách cuối căn phòng tù mù. Nó tiến lại gần bức tường sách nọ rồi kiên quyết, tuy có hơi biến sắc, bước tới trước mặt ông Korreander. Ông vẫn ngồi trên chiếc ghế bành da sòn như lần đầu.

Bastian im lặng. Nó chờ đợi ông Korreander đỏ mặt giận dữ, xông tới kêu ầm: “Đồ ăn cắp! Quân gian ác!” hay đại loại như thế.

Nhưng nó lại thấy ông già vừa ung dung châm tẩu thuốc cong vòng vừa nheo mắt nhìn nó qua cặp kính nhỏ xíu đến tức cười. Khi tẩu thuốc đã bén, ông bập mạnh mấy hơi rồi làu bàu:

- Sao? Có chuyện gì? Mà lại muốn gì nữa đây?

- Cháu.... Bastian ấp úng, cháu đã lấy cắp của ông một quyển sách. Cháu định mang trả ông, nhưng không được. Cháu đánh mất rồi, hoặc là... dẫu sao quyển sách cũng không còn nữa.

Ông Koreander ngưng hút, nhả tẩu ra khỏi miệng.

- Sách gì chứ? Ông hỏi.

- Đó là quyển ông đang đọc lần trước, khi cháu ghé đây. Cháu đã lấy đi. Lúc ấy ông ra phía sau nhận điện thoại, nó nằm trên ghế bành, thế là cháu lấy luôn.

- Thế à, ông Koreander hắng giọng nói. Ta chẳng mất quyển nào cả. Quyển sách như thế nào mới được chứ?

- Tên nó là *Chuyện dài bất tận*, Bastian đáp, bìa bọc lụa màu đồng, óng ánh khi nghiêng qua nghiêng lại quyển sách. Bìa in hình hai con rắn, một trắng một đen, cắn đuôi nhau. Bên trong in hai màu... với những chữ cái thật to đẹp.

- Lạ nhỉ! Ông Koreander nói. Ta chưa hề có một quyển sách nào như thế. Thành ra mày đâu thể lấy cắp của ta được. Chắc mày thường ở đâu khác chẳng.

- Chắc chắn mà! Bastian cả quyết. Ông hẳn phải nhớ chứ. Đó là... nó ngập ngừng, rồi phun ra hết, đó là một quyển sách thần. Vì định đọc nó mà cháu vướng vào câu *Chuyện dài bất tận*. Đến khi thoát ra thì quyển sách biến mất.

Ông Koreander ngăm nhìn Bastian qua cặp kính.

- Mày định giu ta, hử?

- Cháu đâu dám, Bastian thất kinh đáp, chắc chắn không. Cháu nói thật mà. Ông phải biết chứ!

Ông Koreander ngăm nghĩ hồi lâu, rồi lắc đầu.

- Cháu phải kể kỹ cho ta biết. Cháu ngồi xuống đây. Ngồi đi, cháu!

Ông chỉ dục tẩu vào cái ghế thứ hai đối diện với ghế của ông. Bastian ngồi xuống.

- Nào, ông Koreander nói, cháu kể cho ta nghe nào. Nhưng từ từ và thứ tự lớp lang nhé!

Và Bastian bắt đầu kể.

Nó không kể chi tiết như đã kể cho bố, nhưng vì ông Koreander rất quan tâm và luôn căn vặn nên cũng phải hết hơn hai tiếng đồng hồ Bastian mới kể xong.

Lạ sao suốt thời gian đó không có người khác nào đến nên buổi trò chuyện không bị gián đoạn.

Khi Bastian đã kết thúc ông Koreander vẫn còn bập ồng tẩu mãi. Ông có vẻ trầm tư. Cuối cùng ông hắng giọng, cẩn thận đẩy kính trên sống mũi rồi soi mói nhìn Bastian, nói:

- Có một điều này chắc chắn: cháu không lấy cắp quyển sách ấy của ta, vì nó chẳng phải của ta hay của cháu hay của ai khác. Nếu ta không nhầm thì nó vốn xuất xứ từ vương quốc Tưởng Tượng. Biết đâu ngay lúc này đây có ai đó đang cầm nó trong tay và đang đọc.

- Nghĩa là ông tin cháu? Bastian hỏi.

- Tất nhiên, ông Koreander đáp, ai biết suy nghĩ cũng phải tin chứ.

- Thú thật, Bastian nói, cháu không dám ngờ đấy.

- Có những người chẳng bao giờ đến được vương quốc Tưởng Tượng, ông Koreander nói, lại có những người đến được nhưng ở lại đó mãi mãi. Lại có đôi người đến vương quốc Tưởng Tượng rồi lại trở về. Giống như cháu. Họ làm cho cả hai thế giới được lành mạnh.

- Ôi, Bastian hơi đỏ mặt, cháu đâu có công trạng gì. Tí nữa là cháu không về được đấy, ông ạ. Nếu không có Atréju thì chắc chắn cháu còn kẹt mãi mãi ở Cổ đô.

Ông Koreander gật đầu, trầm tư bập ồng tẩu mà đầu óc nghĩ đâu đâu.

- Ừ, ông lắng bầm, cháu may mắn có được một người bạn ở vương quốc Tưởng Tượng. Chắc chắn không phải ai cũng được thế đâu.

- Ông Koreander, Bastian hỏi, làm sao mà ông biết hết mọi chuyện thế nhỉ? Cháu muốn nói là ông đã từng đến vương quốc Tưởng Tượng rồi ư?

- Dĩ nhiên, ông Koreander đáp.

- Vậy thì, Bastian nói, nhất định ông cũng biết cả Nguyệt Nhi!

- Có chứ, ta biết Nữ-thiếu-hoàng mà, ông Koreander nói, tất nhiên không phải dưới cái tên cháu vừa gọi. Ta gọi Bà bằng một tên khác. Nhưng điều đó đâu có gì quan trọng.

- Vậy thì ông nhất định phải biết quyển sách này rồi! Bastian kêu lên. Nhất định ông đã đọc nó rồi!

Ông Koreander lắc đầu.

- Câu chuyện thật nào cũng là *Chuyện dài bất tận* cả. Ông đưa mắt nhìn bao nhiêu là sách chất trên tường tới tận trần, rồi chỉ dọc tẩu vào đấy nói:

- Có nhiều cửa để tới vương quốc Tưởng Tượng lắm, cháu ạ. Cũng có nhiều quyển sách thần như thế. Phần lớn người ta không nhận ra đấy thôi. Cái chính là ai đọc.

- Thế nghĩa là mỗi người hiểu *Chuyện dài bất tận* một khác hay sao?

- Ta cho là thế, ông Koreander đáp, ngoài ra còn có nhiều cách khác để đến vương quốc Tưởng Tượng rồi trở về, chứ không phải chỉ có sách thôi. Rồi cháu sẽ thấy.

- Thế hả ông? Bastian khấp khởi mừng hỏi. Nếu thế thì cháu sẽ còn có thể gặp Nguyệt Nhi lần nữa, nhưng mỗi người chỉ được gặp Bà một lần thôi mà.

Ông Koreander cúi tới trước, trầm giọng:

- Cháu hãy nghe ta, một ông già nhiều kinh nghiệm đi vương quốc Tưởng Tượng, nói này. Đây là một điều bí mật không ai trong vương quốc Tưởng Tượng biết được. Cháu nghĩ kỹ khắc hiểu thôi. Đúng là cháu không thể gặp Nguyệt Nhi hai lần, chừng nào bà vẫn mang tên Nguyệt Nhi. Nhưng nếu cháu đặt cho bà tên khác thì cháu sẽ gặp lại bà thôi. Tha hồ, miễn là cháu cứ đặt được cho bà tên mới thì lần gặp nào cũng vẫn chỉ là lần đầu và duy nhất.

Trên khuôn mặt dữ dằn^[4] của ông Koreander thoáng hiện một vẻ hiền dịu khiến ông trông trẻ trung, có thể nói là đẹp.

[4] Nguyên văn "Bulldoggengesicht": mặt (như) chó Bulldogge.

- Cháu cảm ơn ông Koreander! Bastian nói.

- Ta phải cảm ơn cháu mới đúng, ông Koreander đáp. Ta sẽ rất thú vị nếu được chính cháu thỉnh thoảng ghé qua, để hai ta trao đổi kinh nghiệm. Những chuyện như thế này đâu thể nói được với nhiều người.

Ông chìa tay ra:

- Đồng ý?

Bastian bắt tay ông, nói:

- Vâng. Bây giờ cháu phải đi đây. Bố cháu chờ. Nhưng cháu sẽ trở lại vào một ngày gần đây.

Ông Koreander tiễn nó ra tới tận cửa. Bastian thấy, qua những hàng chữ quay ngược trên cửa kính, bố đang đứng đợi bên kia đường. Gương mặt bố rạng rỡ.

Bastian kéo tung cửa khiến chùm chuông nhỏ bằng đồng thau rung liên hồi, chạy ào tới khuôn mặt rạng rỡ kia.

Ông Koreander gượng nhẹ khép cánh cửa, nhìn theo hai bố con.

- Bastian Balthasar Bux, ông lắm bầm, nếu ta không nhầm thì rồi đây cháu sẽ chỉ đường cho ai đó tới vương quốc Tưởng Tượng, để mang về cho chúng ta “Nước trường sinh”.

Ông Koreander quả đã không nhầm.

Nhưng đó là chuyện khác, để kể vào dịp khác.

HẾT

Chia sẻ ebook: <http://www.downloadsach.com>

Follow us on Facebook: <https://www.facebook.com/caphebuoitoi>